**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯



**BẢN MÔ TẢ VÀ ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**NGÀNH: GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

*(Ban hành theo quyết định số 2486 /QĐ-ĐHV ngày 17/9/2019*

*của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)*

***Nghệ An - 2019***

# Quyết định ban hành chương trình giáo dục đại học hệ chính quy tiếp cận CDIO theo hệ thống tín chỉ

**BẢN MÔ TẢ**

**Chương trình đào tạo trình độ đại học theo học chế tín chỉ**

**Ngành: Giáo dục thể chất**

*(Ban hành theo Quyết định số 2486 /QĐ-ĐHV ngày 17/9/2019*

*của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh*

**I. Thông tin chung**

1. Tên ngành: Giáo dục thể chất

Tên tiếng Việt: Giáo dục thể chất

Tên tiếng Anh:

2. Mã số ngành đào tạo: 7140206

3. Trnh độ đào tạo: Đại học

4. Thời gian đào tạo: 04 năm

5. Tên văn bằng sau tốt nghiệp:

Tên tiếng Việt: **GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

Tên tiếng Anh:

6. Đơn vị được giao nhiệm vụ đào tạo: Khoa **GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

7. Chương trình đối sánh: Thể dục thể thao, Sư phạm thể dục thể thao, Huấn luyện thể thao

8. Hình thức đào tạo: Chính quy

9. Ngôn ngữ sử dụng: Tiếng Việt

10. Thông tin tuyển sinh

- Đối tượng tuyển sinh: Học sinh đã tốt nghiệp Trung học phổ thông trở lên

- Hình thức tuyển sinh: Thi năng khiếu TDTT + (các tổ hợp thi Tốt nghiệp hoặc xét học bạ). Gồm các tổ hợp xét tuyển như sau:

+ T00: Toán + Sinh + (Năng khiếu TDTT x 2);

+ T01: Toán + Văn + (Năng khiếu TDTT x 2);

+ T02: Văn + Sinh + (Năng khiếu TDTT x 2);

+ T05: Văn + GD Công dân + (Năng khiếu TDTT x 2).

+ Thi tuyển môn năng khiếu bao gồm 3 nội dung thi: Bật xa tại chỗ; Chạy luồn cọc 30m (chạy Zíchzắc) và Chạy 100m. Điểm môn thi năng khiếu nhân hệ số 2.

- Dự kiến quy mô tuyển sinh: 30 – 50 sinh viên/năm.

11. Điều kiện nhập học

- Thí sinh đủ điểm trúng tuyển vào ngành Giáo dục thể chất

- Đảm bảo đủ sức khỏe theo quy định cho các ngành nghề đào tạo.

12. Điều kiện tốt nghiệp

*(Trích Điều 27, Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GD&ĐT về điều kiện xét tốt nghiệp và công nhận tốt nghiệp).*

- Trong thời gian học tập theo quy định của khóa học.

- Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự  
hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;

- Tích lũy đủ 125 tín chỉ quy định trong chương trình đào tạo

- Điểm trung bình chung tích lũy của khóa học đạt từ 2.0 trở lên *(theo thang điểm 4).*

- Đạt trình độ tiếng Anh bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam hoặc tương đương *(Riêng ngành Ngôn ngữ Anh và Sư phạm tiếng Anh yêu cầu đạt trình độ tiếng Anh bậc 5 và tiếng Pháp bậc 3);*

- Hoàn thành chương trình đào tạo kỹ năng mềm theo quy định;

- Được đánh giá đạt các học phần Giáo dục QP-AN.

13. Ngày tháng ban hành

14. Phiên bản chỉnh sửa: Phiên bản chỉnh sửa lần 2, ngày 17 tháng 9 năm 2019

**II. Mục tiêu chương trình đào tạo**

**1. Mục tiêu chung**

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Giáo dục thể chất có: kiến thức cơ sở và chuyên ngành; khả năng hình thành ý tưởng, thiết kế, thực hiện và đánh giá hoạt động giáo dục thể chất và thể thao ở trường THPT trong bối cảnh hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

**2. Mục tiêu cụ thể**

LO1: Có kiến thức cơ bản về chính trị, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội; có kiến thức cơ bản, cơ sở ngành và chuyên ngành thuộc lĩnh vực Giáo dục thể chất;

LO2: Có năng lực tư duy phân tích, giải quyết vấn đề trong hoạt động Giáo dục thể chất và thể thao trường học; có thái độ và tư tưởng học tập đúng đắn, hành xử chuyên nghiệp và trách nhiệm, thể hiện tính kiên trì, sáng tạo và có khả năng học tập và rèn luyện suốt đời;

LO3: Có năng lực làm việc nhóm, giao tiếp bằng các hình thức khác nhau và giao tiếp bằng ngoại ngữ;

LO4: Có năng lực hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, đánh giá và cải tiến các hoạt động giáo dục thể chất ở trương học các cấp và thể thao quần chúng; có năng lực dẫn dắt tổ chức hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh

**III. Chuẩn đầu ra**

**1. Chuẩn đầu ra**

**PO1. Áp dụng các kiến thức cơ bản và lập luận ngành vào lĩnh vực giáo dục đào tạo nói chung và dạy học Giáo dục thể chất nói riêng**

PLO1.1. Áp dụng kiến thức chính trị, khoa học tự nhiên và khoa học xã hội vào hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống

PLO1.2. Áp dụng kiến thức cơ sở ngành vào thực tế hoạt động nghề nghiệp

PLO1.3. **Á**p dụng kiến thức chuyên ngành vào thực tế hoạt động nghề nghiệp

**PO2. Vận dụng các kỹ năng, phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp vào các hoạt động giáo dục nói chung và Giáo dục thể chất nói riêng**

PLO2.1. Có khả năng lập luận phân tích và giải quyết vấn đề

PLO2.2. Có khả năng thử nghiệm, nghiên cứu và khám phá tri trong lĩnh vực giáo dục thể chất và thể thao

PLO2.3. Thể hiện thái độ, tư tưởng và học tập đúng đắn trong hoạt động giáo dục thể chất và thể thao

PLO2.4. Thể hiện đạo đức, công bằng và trách nhiệm của giáo viên

**PO3: Thực hiện được các kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm**

PLO3.1. Thể hiện các kĩ năng làm việc nhóm để nghiên cứu, đổi mới và sáng tạo trong quá trình thực hiện các hoạt động dạy học Giáo dục thể chất và hoạt động giáo dục khác

PLO3.2. Phát triển năng lực giao tiếp sư phạm trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ dạy học và giáo dục

PLO3.3. Có khả năng giao tiếp bằng ngoại ngữ để thực hiện các hoạt động giáo dục, dạy học và nghiên cứu tài liệu. Đạt trình độ tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam

**PO4. Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, đánh giá và cải tiến các hoạt động giáo dục thể chất** **ở trường học các cấp và thể thao quần chúng trong bối cảnh hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế**

PLO4.1. Nhận biết bối cảnh xã hội và môi trường

PLO4.2. Nhận biết bối cảnh nhà trường phổ thông

PLO4.3. Hình thành ý tưởng về hoạt động giáo dục thể chất và thể thao quần chúng

PLO4.4. Thiết kế hoạt động giáo dục thể chất và thể thao quần chúng

PLO4.5. Thực hiện, dẫn dắt hoạt động giáo dục thể chất và thể thao theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh

PLO4.6. Đánh giá và cải tiến các hoạt động giáo dục thể chất và thể thao quần chúng

**2. Chuẩn đầu ra chi tiết (cấp độ 3)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **CHỦ ĐỀ CHUẨN ĐẦU RA** | **TĐNL** |
| **1** | **KIẾN THỨC VÀ LẬP LUẬN NGÀNH** |  |
| **1.1** | **Kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng Việt Nam, toán thống kê, tin học.** |  |
| 1.1.1 | *Hiểu biết* về chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng Việt Nam | 2.0 |
| 1.1.2 | *Áp dụng* kiến thức Toán thống kê | 3.0 |
| 1.1.3 | *Sử dụng* Tin học cơ bản | 3.0 |
| 1.1.4 | *Hiểu biết* về xã hội và nhân văn | 2.0 |
| **1.2.** | **Kiến thức cơ sở ngành** |  |
| 1.2.1 | *Áp dụng* kiến thức về giải phẫu và sinh lý người | 3.0 |
| 1.2.2 | *Áp dụng* kiến thức về sinh lý học TDTT | 3.0 |
| 1.2.3 | *Áp dụng* kiến thức về y học TDTT | 3.0 |
| 1.2.4 | *Áp dụng* kiến thức về tâm lý học TDTT | 3.0 |
| 1.2.5 | *Áp dụng* kiến thức về tâm lý học và giáo dục học | 3.0 |
| 1.2.6 | *Sử dụng* kiến thức về hoạt động thể thao ở trường THPT | 3.0 |
| **1.3** | **Kiến thức chuyên ngành** |  |
| 1.3.1 | *Vận dụng* kiến thức về thể dục | 3.0 |
| 1.3.2 | *Vận dụng* kiến thức về điền kinh | 3.0 |
| 1.3.3 | *Vận dụng* kiến thức về các môn bóng | 3.0 |
| 1.3.4 | *Vận dụng* kiến thức về võ thuật | 3.0 |
| 1.3.5 | *Vận dụng* kiến thức về thể thao dưới nước | 3.0 |
| 1.3.6 | *Vận dụng* kiến thức về cờ vua | 3.0 |
| 1.3.7 | *Vận dụng* kiến thức về phương pháp dạy học | 3.5 |
| 1.3.8 | *Vận dụng* kiến thức về tổ chức hoạt động thể thao | 3.0 |
| 1.3.9 | *Vận dụng* kiến thức về thể thao tự chọn | 3.5 |
| **2** | **KỸ NĂNG CÁ NHÂN, NGHỀ NGHIỆP VÀ PHẨM CHẤT** |  |
| **2.1** | **Lập luận phân tích và giải quyết vấn đề** |  |
| 2.1.1 | *Xác định* vấn đề | 3.0 |
| 2.1.2 | *Triển khai* mô hình hóa vấn đề | 3.0 |
| 2.1.3 | *Đánh giá* ước lượng và phân tích định tính | 3.0 |
| 2.1.4 | *Phát hiện* các yếu tố ngẫu nhiên | 3.0 |
| 2.1.5 | *Triển khai* giải pháp và đề xuất | 3.0 |
| **2.2** | **Thử nghiệm, nghiên cứu và khám phá tri** |  |
| 2.2.1 | *Xây dựng* giả thuyết | 3.0 |
| 2.2.2 | *Triển khai* khảo sát qua tài liệu và thông tin điện tử | 3.0 |
| 2.2.3 | *Triển khai* điều tra qua thử nghiệm | 3.0 |
| 2.2.4 | *Triển khai* kiểm tra và bảo vệ giả thuyết | 3.0 |
| **2.3** | **Tư duy hệ thống** |  |
| 2.3.1 | *Phác thảo* tổng thể vấn đề | 3.0 |
| 2.3.2 | *Phát hiện* sự nảy sinh và tương tác trong hệ thống | 3.0 |
| 2.3.3 | *Lựa chọn* ưu tiên | 3.0 |
| 2.3.4 | *Giải quyết* dung hòa, đánh giá và cân bằng trong hệ thống | 3.0 |
| **2.4** | **Thái độ, tư tưởng và học tập** |  |
| 2.4.1 | *Triển khai* sáng kiến và tính sẵn sàng chấp nhận rủi ro | 3.0 |
| 2.4.2 | *Thể hiện* tính kiên trì, quyết tâm, tháo,và linh hoạt | 3.0 |
| 2.4.3 | *Vận dụng* tư duy sáng tạo | 3.0 |
| 2.4.4 | *Vận dụng* tư duy phản biện | 3.0 |
| 2.4.5 | *Nhận biết* các đặc điểm về tính cách và kiến thức của bản thân | 3.0 |
| 2.4.6 | *Có khả năng* học tập và rèn luyện suốt đời | 3.0 |
| 2.4.7 | *Có khả năng* quản lý thời gian và nguồn lực | 3.0 |
| **2.5** | **Đạo đức, công bằng và các trách nhiệm khác** |  |
| 2.5.1 | *Thể hiện* đạo đức nghề nghiệp (trung thực, cao thượng, trách nhiệm và đáng tin cậy) | 3.0 |
| 2.5.2 | *Hiểu biết về* trách nhiệm xã hội, hành xử chuyên nghiệp | 3.0 |
| 2.5.3 | *Thể hiện* hành xử chuyên nghiệp | 3.0 |
| 2.5.4 | *Xây dựng* kế hoạch cho nghề nghiệp | 3.0 |
| **3** | **KỸ NĂNG LÀM VIỆC NHÓM VÀ GIAO TIẾP** |  |
| **3.1** | **Làm việc nhóm** |  |
| 3.1.1 | *Triển khai* hình thành nhóm làm việc hiệu quả | 3.0 |
| 3.1.2 | *Triển khai* hoạt động nhóm | 3.0 |
| 3.1.3 | *Triển khai* phát triển nhóm | 3.0 |
| 3.1.4 | *Dẫn dắt* lãnh đạo nhóm | 3.0 |
| 3.1.5 | *Dẫn dắt* hợp tác làm việc nhóm và nhóm đa ngành | 3.0 |
| **3.2** | **Giao tiếp** |  |
| 3.2.1 | *Xây dựng* chiến lược giao tiếp | 3.0 |
| 3.2.2 | *Xây dựng* cấu trúc giao tiếp (cách lập luận, sắp xếp ý tưởng) | 3.0 |
| 3.2.3 | *Áp dụng* giao tiếp bằng văn bản | 3.0 |
| 3.2.4 | *Áp dụng* giao tiếp điện tử | 3.0 |
| 3.2.5 | *Áp dụng* giao tiếp phi ngôn ngữ | 3.0 |
| 3.2.6 | *Xây dựng* thuyết trình | 3.0 |
| 3.2.7 | *Hiểu biết* lắng nghe và đối thoại | 3.0 |
| 3.2.8 | *Tham gia* đàm phán, thỏa hiệp và giải quyết xung đột | 3.0 |
| **3.3** | **Giao tiếp bằng ngoại ngữ** |  |
| 3.3.1 | *Sử dụng* tiếng Anh giao tiếp cơ bản | 2.5 |
| 3.3.2 | *Sử dụng* tiếng Anh trình bày một vấn đề đơn giản | 2.5 |
| **4** | **NĂNG LỰC HÌNH THÀNH Ý TƯỞNG, THIẾT KẾ, TRIỂN KHAI VÀ VẬN HÀNH TRONG BỐI CẢNH DOANH NGHIỆP VÀ XÃ HỘI** |  |
| **4.1** | **Bối cảnh xã hội và môi trường** |  |
| 4.1.1 | *Xây dựng* vai trò và trách nhiệm của người giáo viên | 3.0 |
| 4.1.2 | *Hiểu biết* tác động của hoạt động giáo dục thể chất và thể thao đến xã hội | 3.0 |
| 4.1.3 | *Hiểu biết* các quy định của Nhà nước đối với hoạt động giáo dục thể chất và thể thao | 3.0 |
| 4.1.4 | *Hiểu biết* bối cảnh lịch sử và văn hóa | 3.0 |
| 4.1.5 | *Hiểu biết* các vấn đề mang tính thời sự | 3.0 |
| 4.1.6 | *Hiểu biết* bối cảnh toàn cầu | 3.0 |
| 4.1.7 | *Hiểu biết* tính bền vững và nhu cầu phát triển bền vững | 3.0 |
| **4.2** | **Bối cảnh Nhà trường** |  |
| 4.2.1 | *Hiểu biết* sự đa dạng văn hóa của địa phương | 3.0 |
| 4.2.2 | *Phân tích* bối cảnh nhà trường | 3.0 |
| 4.2.3 | *Xác định* vị trí, vai trò của ngành học | 3.0 |
| **4.3** | **Hình thành ý tưởng về Hoạt động giáo dục thể chất và thể thao** |  |
| 4.3.1 | Hiểu nhu cầu và thiết lập các mục tiêu hoạt động giáo dục thể chất và thể thao. | 2.0 |
| 4.3.2 | Hiểu chức năng, nguyên lý và cấu trúc chương trình nhà trường và hoạt động thể thao | 2.0 |
| 4.3.3 | Mô hình hóa chương trình nhà trường và hoạt động thể thao | 2.0 |
| 4.3.4 | Quản lý và phát triển chương trình nhà trường môn học và hoạt động thể thao. | 2.0 |
| **4.4** | **Thiết kế Hoạt động giáo dục thể chất và thể thao** |  |
| 4.4.1 | *Xây dựng* cấu trúc hoạt động | 3.0 |
| 4.4.2 | *Xây dựng* các nội dung hoạt động | 3.0 |
| 4.4.3 | *Xây dựng*kế hoạch và hướng dẫn thực hiện. | 3.0 |
| **4.5** | **Thực hiện Hoạt động giáo dục thể chất và thể thao** |  |
| 4.5.1 | *Thực hiện* triển khai các hoạt động giáo dục thể chất và thể thao; | 3.0 |
| 4.5.2 | *Tổ chức* lãnh đạo và quản lý người học | 3.0 |
| 4.5.3 | *Triển khai* giám sát, kiểm tra đánh giá quá trình và kết quả học tập, rèn luyện | 3.0 |
| 4.5.4 | *Giải quyết* các tình huống nảy sinh. | 3.0 |
| **4.6** | **Đánh giá Hoạt động giáo dục thể chất và thể thao** |  |
| 4.6.1 | *Phát hiện* và giải quyết các vấn đề nảy sinh; | 3.0 |
| 4.6.2 | *Phân tích* các kết quả kiểm tra, đánh giá và phản hồi để cải tiến. | 3.0 |

**IV. Nội dung chương trình đào tạo**

**4.1. Tổng số tín chỉ phải tích lũy:** 125 tín chỉ, trong đó:

***4.1.1 Khối kiến thức giáo dục đại cương: 45*** *tín chỉ + (8 tín chỉ GDQP)*

*4.1.1.1. Kiến thức đại cương chung: 32 tín chỉ +( 8 tín chỉ GDQP)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên học phần** | **Số tín chỉ** |
| 1 | Tiếng Anh 1 | 3 |
| 2 | Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin | 5 |
| 3 | Tin học | 3 |
| 4 | Tiếng Anh 2 | 4 |
| 5 | Tư tưởng Hồ Chí Minh | 2 |
| 6 | Giáo dục quốc phòng 1(Đường lối quân sự) | (3) |
|  | Giáo dục quốc phòng 2(Công tác QPAN) | (2) |
|  | Giáo dục quốc phòng 3(QS chung & chiến thuật, KT bắn súng...) | (3) |
| 7 | Đường lối cách mạng của Đảng CSVN | 3 |
|  | **Tổng** | **20+ (8)** |

*4.1.1.2.Kiến thức đại cương khối ngành: 13 tín chỉ*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên học phần** | **Số tín chỉ** |
| 1 | Nhập môn ngành sư phạm | 2 |
| 2 | Tâm lý học | 4 |
| 3 | Giáo dục học | 4 |
| 4 | Giải phẫu và sinh lý người | 3 |
| 5 | Toán thống kê trong Thể dục thể thao | 2 |
|  | **Tổng** | **15** |

***4.1.2. Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 8*** *tín chỉ*

*4.1.2.1. Kiến thức cơ sở ngành: 8 tín chỉ*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên học phần** | **Số tín chỉ** |
| 1 | Y học thể dục thể thao | 2 |
| 2 | Sinh lý học thể dục thể thao | 3 |
| 3 | Tâm lý học thể dục thể thao | 2 |
| 4 | Kiến tập sư phạm | 1 |
|  | **Tổng** | **8** |

*4.1.2.2. Kiến thức chuyên ngành: 82 tín chỉ*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên học phần** | **Số tín chỉ** |
| 1 | Thể dục 1 | 5 |
| 2 | Điền kinh 1 | 5 |
| 3 | Bóng rổ - bóng ném | 4 |
| 4 | Điền kinh 2 | 5 |
| 5 | Thể dục 2 | 5 |
| 6 | Lý luận và PPDH giáo dục thể chất | 4 |
| 7 | Bóng chuyền | 4 |
| 8 | Cầu lông | 4 |
| 9 | Đá cầu | 4 |
| 10 | Phương pháp NCKH thể dục thể thao | 3 |
| 11 | Bơi lặn | 4 |
| 12 | Bóng bàn | 4 |
| 13 | Bóng đá | 4 |
| 14 | Thể thao trường học | 2 |
| 15 | Cờ vua | 2 |
| 16 | Võ thuật | 4 |
| 17 | Quần vợt | 4 |
| 18 | Tập giảng | 3 |
| 19 | Thể hình - khiêu vũ thể thao | 3 |
| 20 | Tự chọn | 4 |
| 21 | Thực tập sư phạm | 5 |
|  | **Tổng** | **82** |

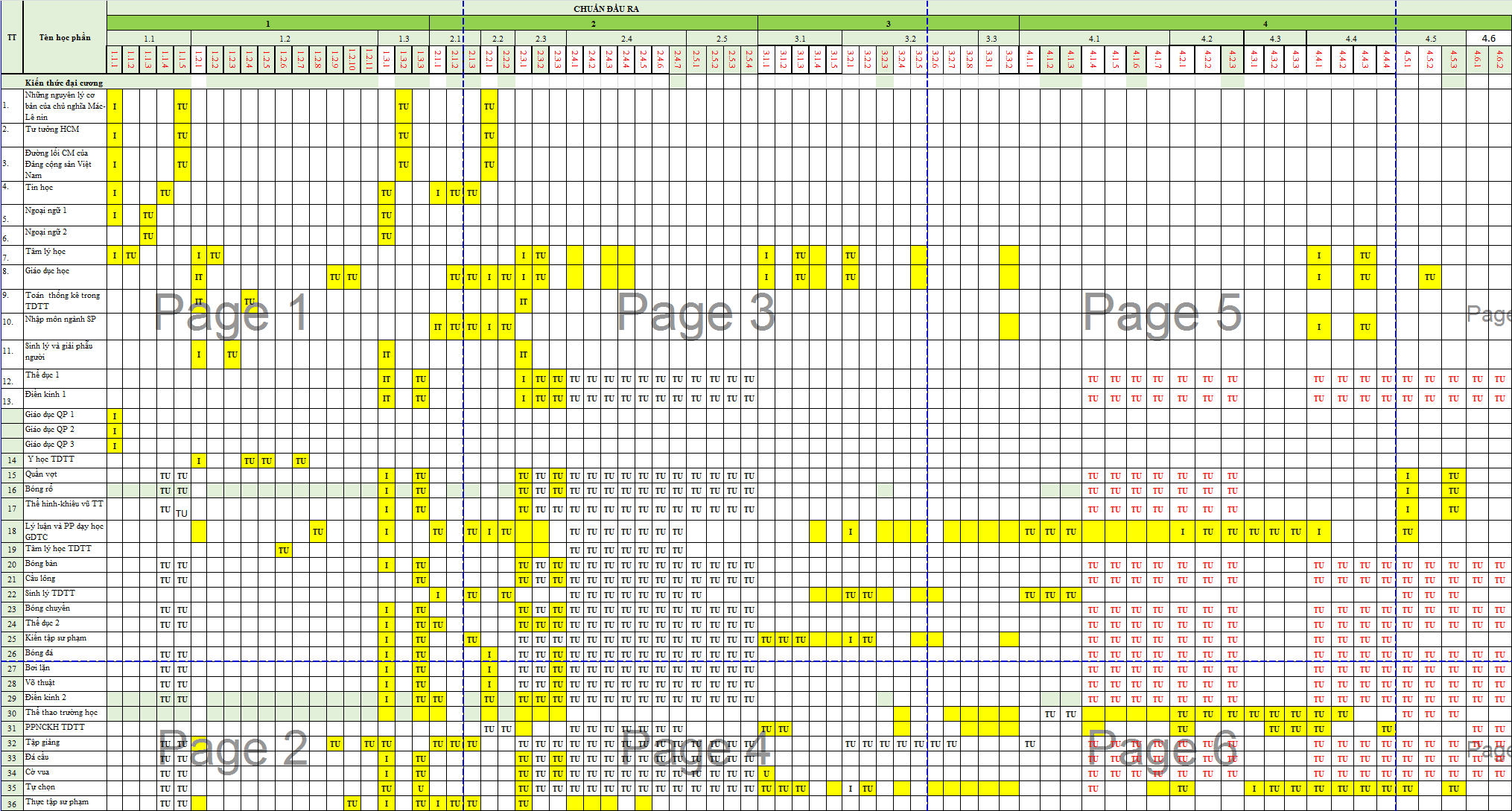
**4.2. Kế hoạch giảng dạy dự kiến**

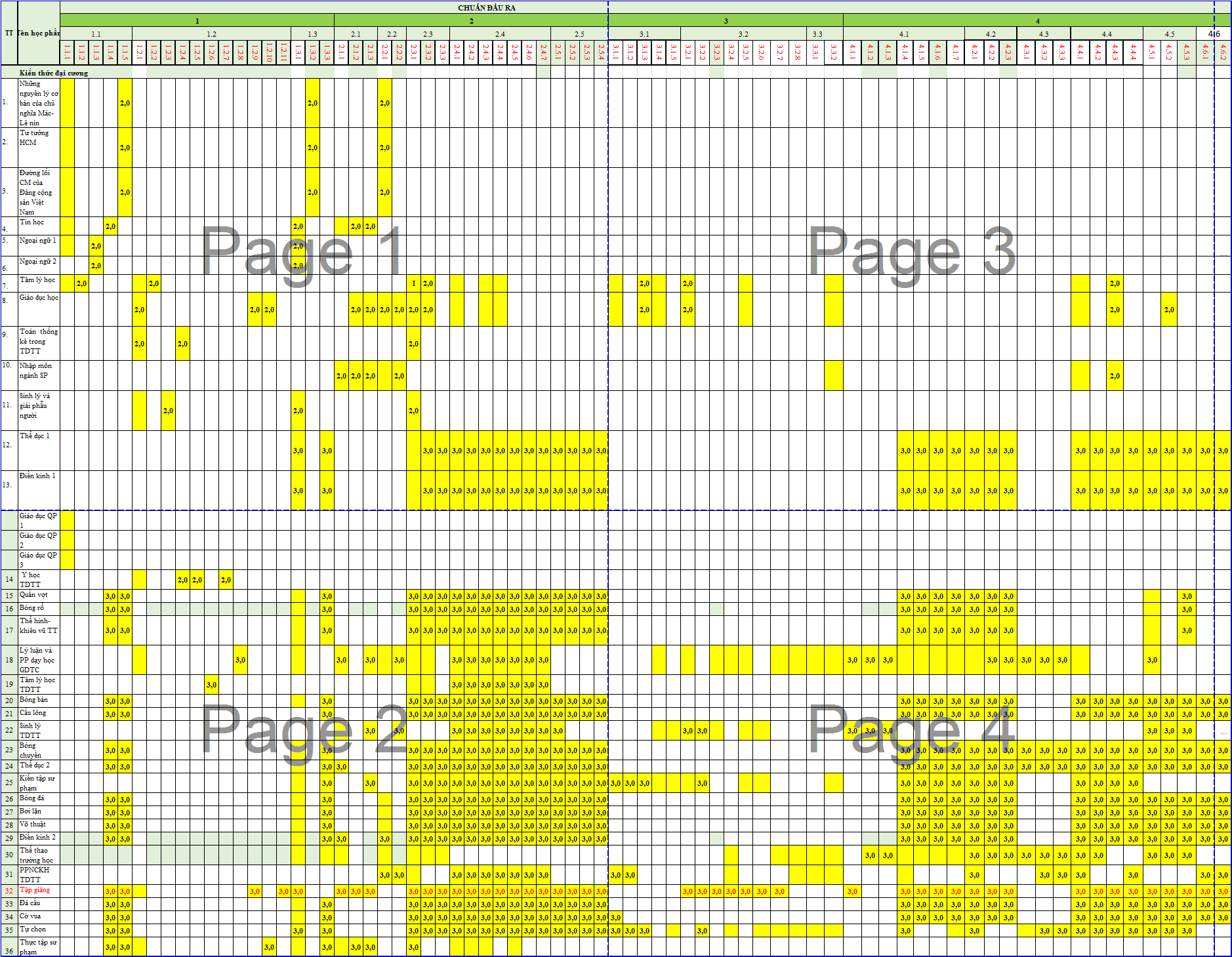
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mã học phần** | **Tên học phần** | **Số  TC** | Tỷ lệ lý thuyết/ T.luận, bài tập, (T.hành) /Tự học | **Chia theo năm/ học kỳ** | | | | | | | |
| **Năm 1** | | **Năm 2** | | **Năm 3** | | **Năm 4** | |
| **Kỳ 1** | **Kỳ 2** | **Kỳ 3** | **Kỳ 4** | **Kỳ 5** | **Kỳ 6** | **Kỳ 7** | **Kỳ 8** |
| 1 | EDU20001 | Nhập môn ngành sư phạm | 2 | 25/5/60 | × |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | ENG10001 | Tiếng Anh 1 | 3 | 30/15/90 | × |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 | POL10001 | Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin | 5 | 50/25/150 | × |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 | EDU20003 | Tâm lý học | 4 | 50/10/120 | × |  |  |  |  |  |  |  |
| 5 | INF20002 | Tin học | 3 | 30/(15)/90 | × |  |  |  |  |  |  |  |
| 6 | EDU20006 | Giáo dục học | 4 | 50/10/120 |  | × |  |  |  |  |  |  |
| 7 | ENG10002 | Tiếng Anh 2 | 4 | 45/15/120 |  | × |  |  |  |  |  |  |
| 8 | SPO30001 | Thể dục 1 | 5 | 15/(60)/150 |  | × |  |  |  |  |  |  |
| 9 | POL10002 | Tư tưởng Hồ Chí Minh | 2 | 20/10/60 |  | × |  |  |  |  |  |  |
|  | NAP10001 | Giáo dục quốc phòng 1(Đường lối quân sự) | (3) | 45/0/90 |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | NAP10002 | Giáo dục quốc phòng 2(Công tác QPAN) | (2) | 30/0/60 |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | NAP10003 | Giáo dục quốc phòng 3(QS chung & chiến thuật, KT bắn súng...) | (3) | 15/(30)/90 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 10 | SPO30002 | Điền kinh 1 | 5 | 15/(60)/150 |  |  | × |  |  |  |  |  |
| 11 | POL10003 | Đường lối cách mạng của Đảng CSVN | 3 | 30/15/90 |  |  | × |  |  |  |  |  |
| 12 | BIO30001 | Giải phẫu và sinh lý người | 3 | 40/5/90 |  |  | × |  |  |  |  |  |
| 13 | MAT30001 | Toán thống kê trong Thể dục thể thao | 2 | 24/6/60 |  |  | × |  |  |  |  |  |
| 14 | SPO30003 | Bóng rổ - bóng ném | 4 | 12/(48)/120 |  |  |  | × |  |  |  |  |
| 15 | SPO30004 | Điền kinh 2 | 5 | 15/(60)/150 |  |  |  | × |  |  |  |  |
| 16 | EDU20013 | Y học thể dục thể thao | 2 | 25/5/60 |  |  |  | × |  |  |  |  |
| 17 | BIO30005 | Sinh lý học thể dục thể thao | 3 | 60/0/120 |  |  |  | × |  |  |  |  |
| 18 | SPO30007 | Thể dục 2 | 5 | 15/(60)/150 |  |  |  | × |  |  |  |  |
| 19 | SPO30005 | Lý luận và PPDH giáo dục thể chất | 4 | 50/10/120 |  |  |  |  | × |  |  |  |
| 20 | SPO30008 | Bóng chuyền | 4 | 12/(48)/120 |  |  |  |  | × |  |  |  |
| 21 | SPO30009 | Cầu lông | 4 | 12/(48)/120 |  |  |  |  | × |  |  |  |
| 22 | SPO30010 | Đá cầu | 4 | 12/(48)/120 |  |  |  |  | × |  |  |  |
| 23 | EDU20012 | Kiến tập sư phạm | 1 | 0/(15)/30 |  |  |  |  | × |  |  |  |
| 24 | SPO30012 | Tâm lý học thể dục thể thao | 2 | 25/5/60 |  |  |  |  | × |  |  |  |
| 25 | SPO30011 | Phương pháp NCKH thể dục thể thao | 3 | 36/9/90 |  |  |  |  |  | × |  |  |
| 26 | SPO30014 | Bơi lặn | 4 | 12/(48)/120 |  |  |  |  |  | × |  |  |
| 27 | SPO30015 | Bóng bàn | 4 | 12/(48)/120 |  |  |  |  |  | × |  |  |
| 28 | SPO30016 | Bóng đá | 4 | 12/(48)/120 |  |  |  |  |  | × |  |  |
| 29 | SPO30017 | Thể thao trường học | 2 | 25/5/60 |  |  |  |  |  | × |  |  |
| 30 | SPO30022 | Cờ vua | 2 | 6/(24)/60 |  |  |  |  |  | × |  |  |
| 31 | SPO30013 | Võ thuật | 4 | 12/(48)/120 |  |  |  |  |  |  | × |  |
| 32 | SPO30024 | Quần vợt | 4 | 12/(48)/120 |  |  |  |  |  |  | × |  |
| 33 | SPO30025 | Tập giảng | 3 | 9/(36)/90 |  |  |  |  |  |  | × |  |
| 34 | SPO30027 | Thể hình - khiêu vũ thể thao | 3 | 9/(36)/90 |  |  |  |  |  |  | × |  |
| 35 |  | **Tự chọn** | 4 |  |  |  |  |  |  |  | × |  |
| 36 | SPO30028 | Thực tập sư phạm | 5 | 0/(75)/150 |  |  |  |  |  |  |  | × |
|  |  | Tổng cộng: | 125 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

# Khung chương trình đào tạo

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY TIẾP CẬN CDIO** | | | | | | | |
|  | NGÀNH: **GIÁO DỤC THỂ CHẤT** | | |  |  |  |  |  |
|  | *(Ban hành theo Quyết định số 747 /QĐ-ĐHV ngày 27 /4/2017 của Hiệu trưởng trường Đại học Vinh)* | | | | | | | |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **TT** | **Mã học phần** | **Tên học phần** | **Loại**  **học phần** | **Số**  **TC** | **Tỷ lệ lý thuyết/**  **T.luận, bài tập,**  **(T.hành)/Tự học** | **Khối**  **kiến thức** | **Phân**  **kỳ** | **Khoa/Viện đảm nhận** |
| 1 | EDU20001 | Nhập môn ngành sư phạm | Bắt buộc | 2 | 25/5/60 | GDĐC | 1 | Giáo dục |
| 2 | ENG10001 | Tiếng Anh 1 | Bắt buộc | 3 | 30/15/90 | GDĐC | 1 | SP Ngoại ngữ |
| 3 | POL10001 | Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin | Bắt buộc | 5 | 50/25/150 | GDĐC | 1 | GD Chính trị |
| 4 | EDU20003 | Tâm lý học | Bắt buộc | 4 | 50/10/120 | GDĐC | 1 | Giáo dục |
| 5 | INF20002 | Tin học | Bắt buộc | 3 | 30/(15)/90 | GDĐC | 1 | Viện SPTN |
| 6 | EDU20006 | Giáo dục học | Bắt buộc | 4 | 50/10/120 | GDĐC | 2 | Giáo dục |
| 7 | ENG10002 | Tiếng Anh 2 | Bắt buộc | 4 | 45/15/120 | GDĐC | 2 | SP Ngoại ngữ |
| 8 | SPO30001 | Thể dục 1 | Bắt buộc | 5 | 15/(60)/150 | GDCN | 2 | GD Thể chất |
| 9 | POL10002 | Tư tưởng Hồ Chí Minh | Bắt buộc | 2 | 20/10/60 | GDĐC | 2 | GD Chính trị |
|  | NAP10001 | Giáo dục quốc phòng 1(Đường lối quân sự) | Bắt buộc | (3) | 45/0/90 | GDĐC | 1-3 | GDQP-AN |
|  | NAP10002 | Giáo dục quốc phòng 2(Công tác QPAN) | Bắt buộc | (2) | 30/0/60 | GDĐC | 1-3 | GDQP-AN |
|  | NAP10003 | Giáo dục quốc phòng 3(QS chung & chiến thuật, KT bắn súng...) | Bắt buộc | (3) | 15/(30)/90 | GDĐC | 1-3 | GDQP-AN |
| 10 | SPO30002 | Điền kinh 1 | Bắt buộc | 5 | 15/(60)/150 | GDCN | 3 | GD Thể chất |
| 11 | POL10003 | Đường lối cách mạng của Đảng CSVN | Bắt buộc | 3 | 30/15/90 | GDĐC | 3 | GD Chính trị |
| 12 | BIO30001 | Giải phẫu và sinh lý người | Bắt buộc | 3 | 40/5/90 | GDCN | 3 | Viện SPTN |
| 13 | MAT30001 | Toán thống kê trong Thể dục thể thao | Bắt buộc | 2 | 24/6/60 | GDĐC | 3 | Viện SPTN |
| 14 | SPO30003 | Bóng rổ - bóng ném | Bắt buộc | 4 | 12/(48)/120 | GDCN | 4 | GD Thể chất |
| 15 | SPO30004 | Điền kinh 2 | Bắt buộc | 5 | 15/(60)/150 | GDCN | 4 | GD Thể chất |
| 16 | EDU20013 | Y học thể dục thể thao | Bắt buộc | 2 | 25/5/60 | GDĐC | 4 | Giáo dục |
| 17 | BIO30005 | Sinh lý học thể dục thể thao | Bắt buộc | 3 | 60/0/120 | GDCN | 4 | GD Thể chất |
| 18 | SPO30007 | Thể dục 2 | Bắt buộc | 5 | 15/(60)/150 | GDCN | 4 | GD Thể chất |
| 19 | SPO30005 | Lý luận và PPDH giáo dục thể chất | Bắt buộc | 4 | 50/10/120 | GDCN | 5 | GD Thể chất |
| 20 | SPO30008 | Bóng chuyền | Bắt buộc | 4 | 12/(48)/120 | GDCN | 5 | GD Thể chất |
| 21 | SPO30009 | Cầu lông | Bắt buộc | 4 | 12/(48)/120 | GDCN | 5 | GD Thể chất |
| 22 | SPO30010 | Đá cầu | Bắt buộc | 4 | 12/(48)/120 | GDCN | 5 | GD Thể chất |
| 23 | EDU20012 | Kiến tập sư phạm | Bắt buộc | 1 | 0/(15)/30 | GDCN | 5 | Giáo dục |
| 24 | SPO30012 | Tâm lý học thể dục thể thao | Bắt buộc | 2 | 25/5/60 | GDCN | 5 | GD Thể chất |
| 25 | SPO30011 | Phương pháp NCKH thể dục thể thao | Bắt buộc | 3 | 36/9/90 | GDCN | 6 | GD Thể chất |
| 26 | SPO30014 | Bơi lặn | Bắt buộc | 4 | 12/(48)/120 | GDCN | 6 | GD Thể chất |
| 27 | SPO30015 | Bóng bàn | Bắt buộc | 4 | 12/(48)/120 | GDCN | 6 | GD Thể chất |
| 28 | SPO30016 | Bóng đá | Bắt buộc | 4 | 12/(48)/120 | GDCN | 6 | GD Thể chất |
| 29 | SPO30017 | Thể thao trường học | Bắt buộc | 2 | 36/9/90 | GDCN | 6 | GD Thể chất |
| 30 | SPO30022 | Cờ vua | Bắt buộc | 2 | 6/(24)/60 | GDCN | 6 | GD Thể chất |
| 31 | SPO30013 | Võ thuật | Bắt buộc | 4 | 12/(48)/120 | GDCN | 7 | GD Thể chất |
| 32 | SPO30024 | Quần vợt | Bắt buộc | 4 | 12/(48)/120 | GDCN | 7 | GD Thể chất |
| 33 | SPO30025 | Tập giảng | Bắt buộc | 3 | 9/(36)/90 | GDCN | 7 | GD Thể chất |
| 34 | SPO30027 | Thể hình - khiêu vũ thể thao | Bắt buộc | 3 | 9/(36)/90 | GDCN | 7 | GD Thể chất |
| 35 |  | **Tự chọn** |  | 4 |  | GDCN | 7 | GD Thể chất |
| 36 | SPO30028 | Thực tập sư phạm | Bắt buộc | 5 | 0/(75)/150 | GDCN | 8 | GD Thể chất |
|  |  | **Cộng:** |  | **125** |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | **Tự chọn (Chọn 1 trong 6 học phần sau)** | |  |  |  |  |  |
| 1 | SPO30018 | Bóng chuyền nâng cao | Tự chọn | 4 | 12/(48)/120 | GDCN | 7 | GD Thể chất |
| 2 | SPO30019 | Bóng đá nâng cao | Tự chọn | 4 | 12/(48)/120 | GDCN | 7 | GD Thể chất |
| 3 | SPO30020 | Bóng rổ nâng cao | Tự chọn | 4 | 12/(48)/120 | GDCN | 7 | GD Thể chất |
| 4 | SPO30021 | Cầu lông nâng cao | Tự chọn | 4 | 12/(48)/120 | GDCN | 7 | GD Thể chất |
| 5 | SPO30023 | Điền kinh nâng cao | Tự chọn | 4 | 12/(48)/120 | GDCN | 7 | GD Thể chất |
| 6 | SPO30026 | Thể dục nâng cao | Tự chọn | 4 | 12/(48)/120 | GDCN | 7 | GD Thể chất |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  | *Nghệ An, ngày 27 tháng 4 năm 2017* | | | |
|  |  |  |  |  | **HIỆU TRƯỞNG** | | |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  | **GS. TS. Đinh Xuân Khoa** | | | |

**Ma trận chuẩn đầu ra - trình độ năng lực các học phần**

**Ma trận chuẩn đầu ra - mức độ giảng dạy các học phần**



**V. Cách thức đánh giá kết quả học tập**

**5.1. Thang điểm đánh giá: 10**

**5.2. Quy định về cách thức đánh giá:**

***(1). Phương thức đánh giá ý thức học tập***

Phương thức đánh giá ý thức học tập của SV qua quá trình học được dựa trên hai yếu tố, gồm: Điểm chuyên cần (*thể hiện qua thời lượng SV tham dự giờ học trên lớp*) và Thái độ, ý thức học tập (*thể hiện qua kết quả của hoạt động tự học ngoài giờ lên lớp*).

Cụ thể:

* Sinh viên phải tham dự ít nhất 80% số giờ của học phần mới đủ điều kiện dự thi;
* Để đánh giá kết quả tự học ngoài giờ lên lớp, các buổi học sẽ có hình thức kiểm tra bài cũ (trong thời gian từ 5-7 phút) bằng các câu hỏi trắc nghiệm hoặc vấn đáp. Mỗi lần sẽ có từ 3- 4 SV được gọi ngẫu nhiên lên bảng và trả lời câu hỏi trắc nghiệm được chuẩn bị sẵn với nội dung bám sát theo nội dung đã yêu cầu SV tự học ở buổi trước đó. Mỗi SV trả lời 05 câu hỏi trắc nghiệm hoặc 01 câu hỏi vấn đáp và được đánh giá bằng điểm số theo thang điểm 10.
* Điểm đánh giá quá trình học tập được tính bằng cách:

Điểm quá trình học = Điểm chuyên cần x 0,3 + Điểm đánh giá kết quả tự học x 0.7

Điểm đánh giá ý thức học tập được tính trọng số là 10%.

***(2). Điểm đánh giá hồ sơ học phần dưới hình thức bài tập/ báo cáo nhóm***

a) Bài tập nhóm dưới hình thức thảo luận nhóm:

* *Đánh giá kết quả hoạt động nhóm*

Trong các giờ học có hoạt động thảo luận nhóm, mỗi nhóm sẽ được đánh giá kết quả bằng điểm số chung dựa trên những tiêu chí trong bảng sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung**  **đánh giá** | **Tiêu chí đánh giá** | | |
| **A** | **B** | **C** |
|  | Nội dung thảo luận nhóm | Nội dung bám sát với chủ đề đã được giao, đảm bảo chất lượng và khối lượng thông tin theo yêu cầu, giàu tính sáng tạo, có sự liên hệ thực tế. | Nội dung bám sát với chủ đề đã được giao, đảm bảo chất lượng và khối lượng thông tin theo yêu cầu. | Nội dung cơ bản đúng với chủ đề được giao nhưng còn sơ sài, còn thiếu nhiều thông tin theo yêu cầu. |
| *Điểm tối đa: 5* | | *5 điểm* | *3.0 điểm* | *2 điểm* |
| **II** | Sự tương tác giữa các nhóm | Có sự tương tác cao với các nhóm khác, chú ý lắng nghe và có nhiều ý kiến đóng góp, ý kiến phản biện cho nội dung của nhóm khác. | Có sự tương tác với các nhóm khác, chú ý lắng nghe và có ý kiến đóng góp, ý kiến phản biện cho nội dung của nhóm khác. | Không có sự tương tác với các nhóm khác. |
| *Điểm tối đa: 3* | | *3.0 điểm* | *2.0 điểm* | *1.0 điểm* |
| **III** | Thái độ và kỹ năng làm việc nhóm | Tất cả các thành viên đều tham gia vào hoạt động nhóm, có trên 50% thành viên của nhóm có hoạt động tương tác cao với các nhóm khác. | Chỉ có 30 - 70% số lượng thành viên tham gia vào hoạt động nhóm, có dưới 50% thành viên của nhóm có hoạt động tương tác với các nhóm khác. | Dưới 30% số lượng thành viên tham gia vào hoạt động nhóm. |
| *Điểm tối đa: 2* | | *2 điểm* | *1.5 điểm* | *1.0 điểm* |

* *Đánh giá cá nhân trong nhóm*

Nhóm trưởng của mỗi nhóm sẽ đánh giá và cho điểm từng cá nhân dựa trên mức độ tham gia và đóng góp vào hoạt động nhóm. Trung bình cộng điểm của các thành viên bằng số điểm chung của nhóm do GV đánh giá. Điểm đánh giá hồ sơ học phần ở nội dung này của mỗi SV được tính bằng con điểm trung bình cộng của tất cả những lần có bài tập/ báo cáo nhóm.

**Ví dụ:** Nhóm 1 có 6 thành viên, điểm đánh giá chung của nhóm là 8 điểm. Thành viên A trong nhóm có nhiều đóng góp nổi bật hơn, được nhóm trưởng đánh giá 9 điểm, thành viên B tham gia vào hoạt động nhóm còn ít, được đánh giá 7 điểm, các thành viên còn lại đều đạt điểm 8. Trung bình cộng điểm của cả nhóm vẫn là 8 điểm.

Qua 5 lần có bài tập/ báo cáo nhóm trong các hoạt động trên lớp, sinh viên A có số điểm lần lượt là 9, 8, 8, 7, 8. Như vậy, điểm đánh giá hồ sơ học phần của sinh viên A sẽ là 8 điểm, chiếm trọng số 10%.

b) Báo cáo viết và báo cáo thuyết trình nhóm

Nội dung này được dùng để đánh giá bài tập nhóm thuộc nội dung chuẩn đầu ra G3.2. Cách thức cho điểm các thành viên trong nhóm cũng tương tự như ở hoạt động nhóm trên lớp. Điểm ở nội dung này được tính trọng số là 10%.

***(3). Đánh giá định kỳ***

Sẽ có tối đa 02 bài kiểm tra giữa kỳ với nội dung mỗi bài tương ứng theo nội dung đánh giá định kỳ. Bài kiểm tra có 30 câu hỏi trắc nghiệm, thời gian làm bài là 35 phút. Điểm của bài thi được tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Điểm số bài kiểm tra được tính trọng số là 20%.

***(4). Đánh giá cuối kỳ***

- Hình thức thứ nhất:

Bài thi tự luận đánh giá kết quả cuối kỳ sẽ có trong Ngân hàng câu hỏi, thời gian làm bài là 120 phút. Điểm của bài thi được tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Việc chuyển từ điểm số sang điểm chữ được thực hiện tự động trên phần mềm quản lí điểm. Điểm đánh giá cuối kỳ được tính trọng số là 50%.

- Hình thức thứ hai:

Bài kiểm tra trắc nghiệm có 40 câu hỏi đối với học phần 2 tín chỉ, 50 câu đối với học phần 3 tín chỉ và 60 câu đối với học phần 4 tín chỉ trở lên, thời gian làm bài là 50 phút đối với học phần 2 tín chỉ, 60 phút đối với học phần 3 tín chỉ và 70 phút đối với học phần 4 tín chỉ trở lên. Điểm của bài thi được tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Điểm số bài kiểm tra được tính trọng số là 50%.

- Hình thức thứ ba:

Thực hiện đồ án HP theo nhóm**.** Điểm số đồ án học phần được tính trọng số là 50%.

- Hình thức thứ tư:

Đối với các học phần thi thực hành trên máy tính: 60 phút đối với các học phần dưới 4 tín chỉ; 75 phút đối với các học phần 4 tín chỉ trở lên**.** Điểm số đồ án học phần được tính trọng số là 50%.

Đối với thi vấn đáp: sinh viên trả lời từ 7 đến 12 phút

**VI. Điều kiện thực hiện chương trình**

**6.1. Đội ngũ giảng viên**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại | Chức danh khoa học, năm phong | Học vị, nước, năm tốt nghiệp | Ngành,  chuyên ngành | Học phần, số tín chỉ dự kiến đảm nhiệm |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) |
|  | Nguyễn Mạnh Hùng, PTK |  | TS, 2013 | GDTC | 2 học phần , 9TC |
|  | Châu Hồng Thắng |  | Th.S, Việt Nam 2002 | GDTC | 1 học phần , 4TC |
|  | Trần Thị Ngọc Lan |  | Th.S, Việt Nam 2002 | GDTC | 2 học phần , 9TC |
|  | Văn Đình Cường |  | Th.S, Việt Nam 2014 | GDTC | 1 học phần , 2TC |
|  | Dương Trọng Bình |  | Th.S, Việt Nam 2014 | GDTC | 4 học phần , 15TC |
|  | Lê Thị Như Quỳnh |  | Th.S, Việt Nam 2017 | GDTC | 2 học phần , 5TC |
|  | Võ Văn Đăng |  | TS. Trung Quốc 2015 | GDTC | 2 học phần , 7TC |
|  | Ngô Thị Như Thơ |  | Th.S, Việt Nam 2014 | GDTC | 2 học phần , 6TC |
|  | Nguyễn Ngọc Việt |  | TS 2012 | GDTC | 2 học phần, 7 TC |
|  | Đậu Bình Hương |  | Th.S, Việt Nam 2001 | GDTC | 2 học phần, 6 TC |
|  | Phan Sinh |  | Th .S, Việt Nam 2001 | GDTC | 2 học phần, 8 TC |
|  | Đậu Bắc Sơn |  | Th.S, Việt Nam 2001 | GDTC | 3 học phần, 12 TC |
|  | Nguyễn Quốc Đảng |  | Th.S, Việt Nam 2006 | GDTC | 2 học phần, 10 TC |
|  | Trần Đức Thành |  | Th.S, Việt Nam 2009 | GDTC | 3 học phần, 12 TC |
|  | Phạm Anh Vũ |  | Th.S, Trung Quốc 2016 | GDTC | 3 học phần, 12 TC |
|  | Lê Minh Hải |  | Th.S, Việt Nam 2004 | GDTC | 2 học phần, 8 TC |
|  | Nguyễn Thị Lài |  | Th.S, Việt Nam 2004 | GDTC | 2 học phần, 9 TC |
|  | Nguyễn Trí Lục |  | T.S 2014 Trung Quốc | GDTC | 3 học phần, 14 TC |

**6.2. Cơ sở vật chất**

- Phòng học, giảng đường, trang thiết bị hỗ trợ giảng dạy (dùng chung toàn trường);

- Phòng thí nghiệm, thực hành,... (nêu đặc thù cho ngành);

- Ký túc xá (dùng chung toàn trường);

- Cơ sở vật chất phục vụ hoạt động văn hoá - thể thao,... (dùng chung toàn trường) sân vận động, sân tenis nhà thi đấu;

**VII. Hướng dẫn thực hiện chương trình**

- Khi xây dựng, phát triển chương trình đào tạo, phải tuân thủ các quy trình một cách chặt chẽ: xây dựng chuẩn đầu ra, thiết kế khung chương trình và cách chuyển tải nó trong thực tiễn, đồng thời đánh giá kết quả học tập cũng như toàn bộ chương trình đào tạo. Vì vậy khi triển khai thực hiện cần thể hiện rõ sự liên kết logic giữa các khâu của quá trình đào tạo

- Xu hướng của đào tạo Đại học ngày nay là chuyển từ đào tạo chuyên ngành quá hẹp sang bảo đảm một nền giáo dục đại cương đủ rộng tạo điều kiện cho việc tiếp thu tốt các học phần chuyên ngành, chuẩn bị cho sinh viên có đủ tiềm lực thích ứng với những phát triển mới của ngành nghề được đào tạo. Nội dung đào tạo Đại học không quá dàn trải mà phải có một vài mặt nâng cao, đi sâu hơn, tạo điều kiện cho sinh viên có thể học cao hơn nữa, đáp ứng yêu cầu đào tạo theo hướng tiếp cận năng lực.

*Nghệ An, ngày ...... tháng ...... năm ......*

**HIỆU TRƯỞNG**

**Đề cương chi tiết các học phần**

**HỌC PHẦN NHẬP MÔN NGÀNH SƯ PHẠM**

**1. Thông tin tổng quát**

***1.1. Thông tin về giảng viên***

**Giảng viên 1:** Họ và tên: **PHẠM MINH HÙNG**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên cao cấp, PGS.TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa Giáo dục- Trường Đai học Vinh

Điện thoại, email: hungpm@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Lý luận và lịch sử giáo dục học, khoa học quản lý giáo dục

**Giảng viên 2:** Họ và tên: **NGUYỄN NHƯ AN**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên cao cấp, PGS.TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục-Trường Đai học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa Giáo dục- Trường Đai học Vinh

Điện thoại, email: annn@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Lý luận và lịch sử giáo dục học, khoa học quản lý giáo dục

**Giảng viên 3:** Họ và tên: **BÙI VĂN HÙNG**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục-Trường Đai học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa Giáo dục- Trường Đai học Vinh

Điện thoại, email: hungbv@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Lý luận và lịch sử giáo dục học, khoa học quản lý giáo dục

**Giảng viên 4:** Họ và tên: **NGUYỄN THỊ THU HẰNG**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục-Trường Đai học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa Giáo dục- Trường Đai học Vinh

Điện thoại, email: hăngntt@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Khoa học giáo dục.

**Giảng viên 5:** Họ và tên: **NGUYỄN VIỆT PHƯƠNG**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục-Trường Đai học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa Giáo dục- Trường Đai học Vinh

Điện thoại, email: phuongnv@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Khoa học giáo dục.

**Giảng viên 6:** Họ và tên: **CHẾ THỊ HẢI LINH**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục-Trường Đai học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa Giáo dục- Trường Đai học Vinh

Điện thoại, email: lincth@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Khoa học giáo dục.

***1.2. Thông tin về học phần***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt): **Nhập môn ngành sư phạm**  (tiếng Anh): **Introduction to Pedagogy** | | |
| - Mã số môn học: | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản  Kiến thức chuyên ngành  Môn học chuyên về kỹ năng chung | | Kiến thức cơ sở ngành  x  Kiến thức khác  Môn học đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 2 | |
| + Số tiết lý thuyết: | 20 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: | 10 | |
| + Số tiết thực hành: |  | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: |  | |
| + Số tiết tự học: | 60 | |
| - Môn học tiên quyết: |  | |
| - Môn học song hành: |  | |

**2. Mô tả học phần**

Học phần Nhập môn ngành sư phạm bao gồm những kiến thức về quá trình phát triển của ngành Sư phạm Việt Nam; quan điểm, đường lối phát triển giáo dục và đào tạo nước ta hiện nay; Hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam và Quản lý Nhà nước về giáo dục và đào tạo; vị trí, vai trò, chức năng của nghề sư phạm và yêu cầu về phẩm chất và năng lực của nhà giáo trong nhà trường hiện nay.

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu**  **(Goals)** | **Mô tả**  **(Goals description)** | **Chuẩn đầu ra**  **CTĐT** | **TĐNL** |
| **G1** | ***Nhận biết*** được khái quát về ngành Sư phạm, hệ thống giáo dục quốc dân, quản lý Nhà nước về giáo dục và đào tạo, phẩm chất và năng lực của nhà giáo. |  | 2.5 |
| **G2** | ***Hiểu*** đươc các vấn đề về quan điểm, đường lối phát triển giáo dục và đào tạo nước ta hiện nay; quản lý Nhà nước về GD&ĐT; vị trí, vai trò của nghề nghiệp; yêu cầu về phẩm chất và năng lực của nhà giáo trong nhà trường hiện nay |  | 3 |
| **G3** | ***Áp dụng*** kiến thức đã học vào giao tiếp, nghiên cứu và làm việc trong môi trường giáo dục và sư phạm |  | 3 |
| **G4** | ***Phân tích*** được các chính sách đối với với GD&ĐT nói chung và ngành sư phạm nói riếng cũng như vấn đề về tổ chức quản lý giáo dục và nhân cách giáo viên. |  | 3 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu**  **(1)** | **Mô tả CĐR**  **(2)** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)** |
| **G1.1** | *Nhận biết* được các khải niệm cơ bản trong lĩnh vực giáo dục và ngành nghề sư phạm | IT |
| **G1.2** | *Mô tả* được cấu trúc hệ thống GD quốc dân và quản lý đối với GD& ĐT | IT |
| **G1.3** | *Trình bày* được vị trí, vai trò, chức năng của nhà giáo; yêu cầu về phẩm chất và năng lực của nhà giáo. | IT |
| **G2.1** | *Hiểu* về những quan điểm, đường lối phát triển GD&ĐT của Việt Nam trong giai đoạn hiện nay | T |
| **G2.2** | *Hiểu* được sự vận động và phát triển của ngành sư phạm trước những thay đổi của xã hội | T |
| **G2.3** | *Hiểu* được nhân cách cần có của người giáo viên trong bối cảnh mới | T |
| **G3.1** | *Vận dụng* được những quan điểm, đường lối của Đảng và nhà nước về GD& ĐT vào học tập, nghiên cứu và làm việc cụ thể. | TU |
| **G3.2** | *Phác thảo* được mô hình, phương thức quản lý GD& ĐT trong thực tiễn | TU |
| **G3.3** | *Giải quyết* được các tình huống sư phạm nảy sinh trong hoạt động giáo dục | TU |
| **G4.1** | *Phân tích* được các chính sách phát triển của GD& ĐT | TU |
| **G4.2** | *Sơ đồ hóa* được các mô hình quản lý giáo dục vĩ mô và vi mô | TU |
| **G4.3** | *Chỉ ra* được cơ sở khoa học và thưc tiễn của các tình huống sư phạm được xử lý | TU |

**5. Đánh giá học phần** (các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CĐR của học phần) (Theo hướng dẫn 05/HD-ĐHV ngày 28/02/2017 của Hiệu trưởng)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá (1)** | **Bài đánh giá**  **(2)** | **CĐR học phần (Gx.x) (3)** | **Tỷ lệ (%)**  **(4)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)*** | | | ***10%*** |
| A1.1.1 | Mức độ chuyên cần và đảm bảo giờ giấc (điểm danh theo từng buổi) | G1.1 🡪 G4.3 | 3% |
| A1.1.2 | Có tài liệu học tập đầy đủ theo quy định của học phần và thực hiện tích cực hoạt động trên lớp | G1.1 🡪 G4.3 | 2% |
| A1.1.3 | Tham gia, xây dựng bài | G1.1🡪 G2.3 | 5% |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm…)*** | | | ***20%*** |
| A1.2.1 | Bài thu hoạch của tuần 5 | G1.1, G2.1, G2.2, G3.1, G4.1,G4.2 | 10% |
| A1.2.2 | Bài thu hoạch tuần 7 | G1.3, G2.3, G3.3, G4.3 | 10% |
| ***A1.3. Đánh giá giữa kỳ (điểm kiểm tra giữa kì)*** | | | ***20%*** |
| A1.3.1 | Bài kiểm tra bằng hình thức thi trắc nghiệm trên máy tính thuộc nội dung Tín chỉ thứ nhất (kiểm tra ở tuần thứ 8) | G1.1, G2.1, G2.2, G3.1, G4.1, G4.2  G1.3, G2.3, G3.3, G4.3 | 20% |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | **50%** |
| Tiểu luận (Đồ án) kết thúc môn học;theo hướng dẫn | | G1.1 🡪 G4.3 |  |

**6. Nội dung giảng dạy**

***Lý thuyết:***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH (3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR môn học**  **(5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **1** | - GV cung cấp đề cương chi tiết môn học; Giới thiệu môn học; phương pháp giảng dạy và học tập; phương pháp đánh giá;  **Chương 1: CHƯƠNG 1. NHÀ TRƯỜNG VÀ NGÀNH SƯ PHẠM**  1.1. Đặc trưng của ngành sư phạm  1.1.1. Mục tiêu của ngành SP  1.1.2. Nội dung đào tạo  1.1.3. Phương pháp đào tạo  1.1.4. Mô hình đào tạo | **- Thuyết giảng:** GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung sau:  1.1. Đặc trưng của ngành sư phạm  1.1.1. Mục tiêu đào tạo  1.1.2. Nội dung đào tạo  1.1.3. Phương pháp và hình thức đào tạo  **Vấn đáp:**  **-**Hỏi về mục tiêu đào tạo ngành sư phạm  **Tự học:** 1. Đặc trưng của ngành sư phạm  1.1.1. Mục tiêu đào tạo  1.1.2. Nội dung đào tạo  1.1.3. Phương pháp và hình thức đào tạo  1.1.4. Mô hình đào tạo | **Chuẩn bị cho học lý thuyết:**  - Đọc Giáo trình [1] từ trang 3 đến trang 11  - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung quan tâm của môn học  **Chuẩn bị cho phần tự học:**  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo  - Vở tự học của cá nhân | G1.1  G2.2  G3.3  G4.1 | A1.1.1  A1.1.2 A1.1.3  A1.2.1 A2 |
| **2** | 1.2. Khái quát về ngành sư phạm Việt Nam  1.2.1. Các giai đoạn phát triển của ngành sư phạm Việt Nam  1.2.2. Những thành tựu của ngành sư phạm Việt Nam  1.2.3. Những hạn chế và bất cập | **- Thuyết giảng:** GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung sau:  1.2. Khái quát về ngành sư phạm Việt Nam  1.2.1. Các giai đoạn phát triển của ngành sư phạm Việt Nam  - **Tự học:**  1.2. Khái quát về ngành sư phạm Việt Nam  1.2.1. Các giai đoạn phát triển của ngành sư phạm Việt Nam  1.2.2. Những thành tựu của ngành sư phạm Việt Nam  1.2.3. Những khó khăn, thách thức của ngành sư phạm Việt Nam trong  giai đoạn hiện nay  1.2.2. Những thành tựu của ngành sư phạm Việt Nam  1.2.3. Những khó khăn, thách thức của ngành sư phạm Việt Nam trong giai đoạn hiện nay  **Vấn đáp:** SV trả lời câu hỏi những thách thức của ngành sư phạm trong giái đọn hiện nay | **Chuẩn bị cho học lý thuyết:**  - Đọc Giáo trình [1] từ trang 10 đến trang 26  - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo  - Vở tự học của cá nhân | G1.1  G2.2  G3.3  G4.1 | A1.1.1  A1.1.2 A1.1.3  A1.2.1 A2 |
| **3** | 1.2.4. Những giải pháp phát triển ngành sư phạm Việt Nam | **- Thuyết giảng:** GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung sau:  1.2.4. Những giải pháp phát triển ngành sư phạm Việt Nam  **Thảo luận đan xen:**  Những giải pháp phát triển ngành sư phạm Việt Nam  **Tự học:**  1.2.4. Những giải pháp phát triển ngành sư phạm Việt Nam | **Chuẩn bị cho học lý thuyết:**  - Đọc Giáo trình [1] từ trang 28 đến trang 36  - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung quan tâm đến Những giải pháp phát triển ngành sư phạm Việt Nam  - Tham gia nội dung thảo luận do GV yêu cầu trong các tình huống trên lớp  **Chuẩn bị cho phần tự học:**  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo  - Vở tự học của cá nhân | G1.1  G2.2  G3.3  G4.1 | A1.1.1  A1.1.2 A1.1.3  A1.2.1 A2 |
| **4** | 1.3. Nhà trường Việt Nam  1.3.1. Quá trình phát triển nhà trường Việt Nam  1.3.2. Nhà trường Việt Nam trong hệ thống giáo dục quốc dân | **- Thuyết giảng:** GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung sau:  1.3. Nhà trường Việt Nam  1.3.1. Quá trình phát triển của nhà trường Việt Nam  1.3.2. Nhà trường Việt Nam trong hệ thống giáo dục quốc dân  **Thảo luận đan xen:**  **- V**ề hệ thống giáo dục quốc dân qua các giai đoạn và xu hướng tương lai  **-** Về các mô hình nhà trường hiện đại  **Tự học:**  1.3. Nhà trường Việt Nam  1.3.1. Quá trình phát triển của nhà trường Việt Nam  1.3.2. Nhà trường Việt Nam trong hệ thống giáo dục quốc dân | **Chuẩn bị cho học lý thuyết:**  - Đọc Giáo trình [1] từ trang 36 đến trang 49  - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung quan tâm đến nhà trường Việt Nam  - Tham gia nội dung thảo luận do GV yêu cầu trong các tình huống trên lớp  **Chuẩn bị cho phần tự học:**  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo  - Vở tự học của cá nhân | G1.1  G2.2  G3.3  G4.1 | A1.1.1  A1.1.2 A1.1.3  A1.2.1 A2 |
| **5** | Thực tế tại Trường thực hành;  Tìm hiểu Nhà trường, Tổ chuyên môn (1 tiết)  Dự giờ hoạt động giáo dục (1 tiết) | **Cô Linh thiết kế nội dung, yêu cầu, sẩn phẩm của tuần này** | **Có hướng dẫn riêng cho từng nhóm** |  |  |
| **6** | 1.3.3. Các mô hình nhà trường hiện đại  **CHƯƠNG 2. NHÀ GIÁO TRONG NHÀ TRƯỜNG**  **2.1. Vị trí, vai trò, chức năng của nhà giáo (2T)**  2.1.1. Vị trí của nhà giáo  2.1.2. Vai trò của nhà giáo  **Định hướng, xác định chủ đề viết bài tiểu luận cuối khóa** | 1.3.3. Các mô hình nhà trường hiện đại  **CHƯƠNG 2. NHÀ GIÁO TRONG NHÀ TRƯỜNG**  2.1. Vị trí, vai trò, chức năng của nhà giáo  2.1.1. Vị trí của nhà giáo  2.1.2. Vai trò của nhà giáo  **Vấn đáp kết hợp về:**   * Vị trí và vai trò của nhà giáo * Chức năng nhà giáo   **Thảo luận đan xen:**  **- V**ề hệ thống giáo dục quốc dân qua các giai đoạn và xu hướng tương lai  **-** Về các mô hình nhà trường hiện đại  **Tự học:**  1.3.3. Các mô hình nhà trường hiện đại  **CHƯƠNG 2. NHÀ GIÁO TRONG NHÀ TRƯỜNG**  2.1. Vị trí, vai trò, chức năng của nhà giáo  2.1.1. Vị trí của nhà giáo  2.1.2. Vai trò của nhà giáo | **Chuẩn bị cho học lý thuyết:**  - Đọc Giáo trình [1] từ trang 61 đến trang 90  - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung quan tâm đến nhà trường Việt Nam  - Tham gia nội dung thảo luận do GV yêu cầu trong các tình huống trên lớp  **Chuẩn bị cho phần tự học:**  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo  - Vở tự học của cá nhân | G1.1  G2.2  G3.3  G4.1 | A1.1.1  A1.1.2 A1.1.3  A1.2.1 A2 |
| **7** | Đến trường thực hành  Dự giờ, phân tích giờ dạy, giờ tổ chức hoạt động giáo dục | **Cô Hằng thiết kế nội dung, yêu cầu, sẩn phẩm của tuần này** |  |  |  |
| **8** | **+ Kiểm tra giữa kỳ (1 tiết)**  **+ 1 tiết: SV thảo luận theo nhóm để xác định chủ đề, nội dung của đồ án kết thúc môn học** |  |  |  |  |
| **10** | **2.2. Đặc điểm lao động của nhà giáo**  **2.2.1. Những yêu cầu đối với nhà giáo**  2.2.1.1. Những yêu cầu về phẩm chất  2.2.1.2. Những yêu cầu về năng lực  **2.2.2. Quyền, nhiệm vụ của nhà giáo**  2.2.2.1. Quyền của nhà giáo  2.2.2.2. Nhiệm vụ của nhà giáo  2.2.3. Những vấn đề đặt ra đối với nhà giáo trong nhà trường hiện đại  Giao nhiêm vụ tự học mục 2.3.  **2.3. Một số nhà giáo tiêu biểu trong lịch sử giáo dục nước nhà**  **2.4. Con đường học tập, rèn luyện để trở thành nhà giáo** 2.4.1. Quá trình đào tạo và tự đào tạo ở trường sư phạm  2.4.2. Quá trình bồi dưỡng và tự bồi dưỡng | **- Thuyết giảng:** GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung sau:  2.2. Đặc điểm lao động sư phạm của nhà giáo  2.2.1. Những yêu cầu đối với nhà giáo  2.2.1.1. Những yêu cầu về phẩm chất  2.2.1.2. Những yêu cầu về năng lực  2.2.2. Quyền, nhiệm vụ của nhà giáo  2.2.2.1. Quyền của nhà giáo  2.2.2.2. Nhiệm vụ của nhà giáo  2.2.3. Những vấn đề đặt ra đối với nhà giáo trong nhà trường hiện đại  **Vấn đáp kết hợp:**   * Những yêu cầu về phẩm chất * Những yêu cầu về năng lực   **Tự học:**  2.2. Đặc điểm lao động sư phạm của nhà giáo  2.2.1. Những yêu cầu đối với nhà giáo  2.2.1.1. Những yêu cầu về phẩm chất  2.2.1.2. Những yêu cầu về năng lực  2.2.2. Quyền, nhiệm vụ của nhà giáo  2.2.2.1. Quyền của nhà giáo  2.2.2.2. Nhiệm vụ của nhà giáo | **Chuẩn bị cho học lý thuyết:**  - Đọc Giáo trình [1] từ trang 95 đến trang 116  - Đọc tài liệu [2] từ trang 135 đến trang 157  - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung quan tâm  - Tham gia nội dung thảo luận do GV yêu cầu trong các tình huống trên lớp  **Chuẩn bị cho phần tự học:**  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo  - Vở tự học của cá nhân  Giao nhiêm vụ tự học mục 2.3.  **2.3. Một số nhà giáo tiêu biểu trong lịch sử giáo dục nước nhà** | G1.3  G2.3  G3.3  G4.3 | A1.1.1  A1.1.2 A1.1.3  A1.2.2  A2 |
| **- Thuyết giảng:** GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung sau:  **2.4. Con đường học tập, rèn luyện để trở thành nhà giáo**  2.4.1. Quá trình đào tạo và tự đào tạo ở trường sư phạm  2.4.2. Quá trình bồi dưỡng và tự bồi dưỡng  **Tự học:**  **2.4. Con đường học tập, rèn luyện để trở thành nhà giáo**  2.4.1. Quá trình đào tạo và tự đào tạo ở trường sư phạm  2.4.2. Quá trình bồi dưỡng và tự bồi dưỡng | **Chuẩn bị cho học lý thuyết:**  - Đọc các tài liệu liên quan để trình bày và thảo luận nhóm  - Đọc Giáo trình [1] trang 116  - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  **Chuẩn bị cho phần tự học:**  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo  - Vở tự học của cá nhân | G1.3  G2.3  G3.3  G4.3 | A1.1.1  A1.1.2 A1.1.3  A1.2.2  A2 |
| **11** | **CHƯƠNG 3. QUẢN LÝ NGÀNH SƯ PHẠM**  **3.1. Đường lối, quan điểm chỉ đạo của Đảng và NN về phát triển GD-ĐT**  3.1.1. Bối cảnh, thời cơ, thách thức đối với GD nước ta trong vài thập kỷ tới  3.1.2. Những quan điểm, chỉ đạo về sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT theo NQ 29 TW  **3.2. Quản lý NN về GD-ĐT**  3.2.1. Khái niệm QLNN về GD-ĐT  3.2.2. Tính chất, đặc điểm, nguyên tắc QLNN về GD-ĐT  3.2.3. Nội dung QLNN về GD-ĐT  **3.3. Quản lý các cơ sở GD**  3.3.1. Cơ cấu tổ chức cơ sở GD  3.3.2. Người giáo viên và vai trò QL hoạt động dạy học và GD trong nhà trường | **- Thuyết giảng:** GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung sau:  **CHƯƠNG 3. QUẢN LÝ NGÀNH SƯ PHẠM**  **3.1. Đường lối, quan điểm chỉ đạo của Đảng và NN về phát triển GD-ĐT**  3.1.1. Bối cảnh, thời cơ, thách thức đối với GD nước ta trong vài thập kỷ tới  3.1.2. Những quan điểm, chỉ đạo về sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT theo NQ 29 TW  **3.2. Quản lý NN về GD-ĐT**  3.2.1. Khái niệm QLNN về GD-ĐT  3.2.2. Tính chất, đặc điểm, nguyên tắc QLNN về GD-ĐT  3.2.3. Nội dung QLNN về GD-ĐT  **3.3. Quản lý các cơ sở GD**  3.3.1. Cơ cấu tổ chức cơ sở GD  3.3.2. Người giáo viên và vai trò QL hoạt động dạy học và GD trong nhà trường | **Chuẩn bị cho học lý thuyết:**  - Đọc Giáo trình [1] trang 118 đến trang 129  - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - Tham gia nội dung thảo luận do GV yêu cầu trong các tình huống trên lớp  **Chuẩn bị cho phần tự học:**  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo  - Vở tự học của cá nhân | G1.2  G2.1  G3.2  G4.2 | A1.1.1  A1.1.2 A1.1.3  A1.2.3  A2 |
| **12**  **13** | **Các nhóm trình bày bài tiểu luận/ đồ án kết thúc môn học** | GV hướng dẫn cho các nhóm SV thực hiện bải tiểu luận | Các nhóm SV thực hiện theo hướng dẫn |  |  |
| **14** | **Đến trường thực hành**  **Triển khai, thực hiện hoạt động giáo dục** |  | Thực hiện theo nhóm |  |  |
| **15** | **Nhận xét, đánh giá chung, công bố điểm** |  |  |  |  |

**7. Nguồn học liệu**

***\* Giáo trình:***

[1]Nguyễn Như An, Phạm Minh Hùng, Bùi Văn Hùng, Nguyễn Thị Thu Hằng, Chế Thị Hải Linh, Nguyễn Việt Phương (2017) “*Đề cương bài giảng Nhập môn ngành Sư phạm”*

***\* Tài liệu tham khảo bắt buộc***

[1]. James H. Stronge (2007), *Những phẩm chất của người giáo viên hiệu quả*-Bản dịch của Lê Văn Canh, NXB. Giáo dục Việt Nam

[2]. Giselle O. Martin-Kniep (2000), *Tám đổi mới để trở thành người giáo viên giỏi*-Bản dịch của Lê Văn Canh, NXB. Giáo dục Việt Nam

***\* Tài liệu tham khảo thêm***

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2007), Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, Ban hành kèm theo Quyết định số 14/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 04 tháng 5 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hà Nội.

[2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009), Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông, Ban hành kèm theo Thông tư số 30/2009/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hà Nội.

[3]. Nguyễn Hữu Châu (2007), Giáo dục Việt Nam những năm đầu thế kỷ 21, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

[4]. PH.N. Gônôbôlin – Bản dịch của Nguyễn Thế Hùng, Ninh Giang (1976), Những phẩm chất tâm lý của người giáo viên, 2 tập, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

[5]. Guy Palmade – Bản dịch của Song Kha (1999), Các phương pháp sư phạm, Nxb Thế giới, Hà Nội.

**8. Quy định của môn học**

Để đạt được mục tiêu của học phần, sinh viên phải thực hiện đầy đủ và đúng thời gian qui định bài tập thực hành trong từng chương. Vở bài tập thực hành phải nộp sau mỗi chương để giảng viên lưu vào hồ sơ học tập. Sản phẩm tự học và hoạt động nhóm cũng nộp sau mỗi chương.

Sinh viên phải tham gia ít nhất 80% số tiết lên lớp theo quy định.

Sinh viên cần thực hiện đủ 3 bài tiểu luận của 3 chương

Sinh viên viết tiểu luận/đồ án kết thúc môn học, theo hướng dẫn.

**9. Phụ trách môn học**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Bộ môn Quản lý Giáo dục, Khoa Giáo dục, Trường Đại học Vinh

- Địa chỉ/email: [bomonquanlygiaoduc@vinhuni.edu.vn](mailto:bomonquanlygiaoduc@vinhuni.edu.vn)

*Nghệ An, ngày 10 tháng 9 năm 2018*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Trưởng khoa**  **TS. Nguyễn Ngọc Hiền** | **Trưởng bộ môn**  **TS. Nguyễn Như An** | **Người biên soạn**  **PGS.TS. Phạm Minh Hùng** |

**Tiếng anh 1**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**TIẾNG ANH 1**

**1. Thông tin tổng quát:**

***1.1. Thông tin về giảng viên***

**Giảng viên 1**

Họ tên: **Vũ Thị Hà**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính – Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Ngoại ngữ chuyên ngành, Khoa Sư phạm Ngoại ngữ, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Phường Đội Cung – Thành phố Vinh

Điện thoại: 0915099229 Email: vuhadhv2020@gmail.com

Hướng nghiên cứu chính: So sánh đối chiếu thành ngữ tiếng Anh – tiếng Việt

**Giảng viên 2**

Họ và tên: **Lê Thị Tuyết Hanh**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính - Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Ngoại ngữ chuyên ngành, khoa Sư phạm Ngoại ngữ, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Phường Quang Trung – Thành phố Vinh

Điện thoại: 0898606686 Email: [hanhfran@gmail.com](mailto:hanhfran@gmail.com)

Hướng nghiên cứu chính: Phương pháp giảng dạy tiếng Anh

**Giảng viên 3**

Họ và tên: **Lê Thái Bình**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Ngoại ngữ chuyên ngành, khoa Sư phạm Ngoại ngữ, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Phường Lê Lợi – Thành phố Vinh

Điện thoại: 0902225505 Email: [libisino@gmail.com](mailto:libisino@gmail.com)

Hướng nghiên cứu chính: Ứng dụng Công nghệ thông tin vào việc dạy ngoại ngữ

**Giảng viên 4**

Họ và tên: **Trần Thị Vân Anh**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Ngoại ngữ chuyên ngành, khoa Sư phạm Ngoại ngữ, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Phường Quán Bàu – Thành phố Vinh

Điện thoại: 090187097 Email: [manhcuongthuyhang@gmail.com](mailto:manhcuongthuyhang@gmail.com)

Hướng nghiên cứu chính: Cú pháp học

**Giảng viên 5**

Họ và tên: **Nguyễn Thị Lành**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Ngoại ngữ chuyên ngành, khoa Sư phạm Ngoại ngữ, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Phường Hưng Bình – Thành phố Vinh

Điện thoại:  0936531777 Email: [lanh100978@yahoo.com](mailto:lanh100978@yahoo.com)

Hướng nghiên cứu chính: So sánh đối chiếu

***1.2. Thông tin về học phần:***

|  |  |
| --- | --- |
| - Tên học phần (tiếng Việt): Tiếng Anh 1  (tiếng Anh): English 1 | |
| - Mã số học phần: E0001 | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  ⟏ Kiến thức cơ bản  □ Kiến thức chuyên ngành  □ **Học phần chuyên về kỹ năng chung** | □ Kiến thức cơ sở ngành  □ Kiến thức khác  □ Học phần đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 03 |
| + Số tiết lý thuyết: | 30 |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: | 15 |
| * Số tiết thực hành: | 05 |
| * Số tiết hoạt động nhóm: | 10 |
| + Số tiết tự học: | 90 |
| - Học phần tiên quyết: |  |
| - Học phần song hành: |  |

**2.** **Mô tả học phần**

Tiếng Anh 1 là học phần ngoại ngữ bắt buộc trong chương trình đào tạo trình độ đại học cho sinh viên các ngành không chuyên ngữ. Học phần này được dạy – học theo định hướng chuẩn đầu ra bậc 3 Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương B1 khung tham chiếu châu Âu). Học phần (1) cung cấp cho sinh viên kiến thức ngôn ngữ về từ vựng, ngữ pháp, ngữ âm, (2) hỗ trợ sinh viên thực hành và phát triển các kĩ năng nghe, nói, đọc, viết tương đương bậc 3; (3) cung cấp cho sinh viên những kiến thức văn hóa xã hội của các quốc gia nói tiếng Anh và các nước trong khu vực cũng như trên thế giới; (4) phát triển các kĩ năng phát hiện và giải quyết vấn đề liên quan hình thành ý tưởng giao tiếp, xây dựng ngữ liệu giao tiếp, thực hiện hoạt động giao tiếp, cải tiến hoạt động giao tiếp bằng ngoại ngữ.

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx)**  **(1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | Mô tả các từ vựng liên quan đến các chủ đề quen thuộc được đề cập trong chương trình. Xác định được vấn đề ngữ pháp đơn giản, các thành tố âm tiết, ngữ âm trong các tình huống giao tiếp cơ bản |  | 2.0 |
| **G2** | Phân biệt được các vấn đề ngữ pháp, nguồn từ vựng đã học trong chương trình để thực hiện các tình huống giao tiếp bằng tiếng Anh cơ bản |  | 3.0 |
| **G3** | Thực hiện tương tác nhóm, làm việc nhóm, phát triển nhóm, thuyết trình kết quả hoạt động nhóm bằng tiếng Anh về các chủ đề chủ đề quen thuộc |  | 3.0 |
| **G4** | Hình thành ý tưởng giao tiếp, xây dựng ngữ liệu giao tiếp, thực hiện hoạt động giao tiếp, nâng cao hiệu quả hoạt động giao tiếp bằng tiếng Anh về các chủ đề quen thuộc |  | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx.x) (1)** | | **Mô tả CĐR**  **(2)** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)** |
| **G1** | **G1.1** | Ghi nhớ được kiến thức từ vựng về các lĩnh vực quen thuộc khác nhau trong cuộc sống hàng ngày, các kiến thức ngữ âm, ngữ pháp cơ bản với độ khó tiền bậc 3 theo KNNL 6 bậc dùng cho Việt Nam. | I, T |
| **G1.2** | Nhận biết được các kiến thức cơ bản về văn hóa, xã hội các quốc gia trên thế giới, liên quan đến các chủ đề quen thuộc trong cuộc sống hàng ngày | I, T |
| **G1.3** | Viết được các loại văn bản ngắn, các dạng viết notes và email giao dịch khoảng 50 từ | T, U |
| **G1.4** | Liệt kê được các thông tin trong đoạn văn bản ngắn độ khó ngữ liệu tiền bậc 3 theo KNNL 6 bậc dùng cho Việt Nam. | T, U |
| **G1.5** | Nhận biết âm và xác định được nội dung chính từ đoạn hội thoại giao tiếp, phỏng vấn với tốc độ chậm; Nói tiếng Anh về các lĩnh vực quen thuộc trong cuộc sống hàng ngày; độ khó tiền bậc 3 theo KNNL 6 bậc dùng cho Việt Nam. | T, U |
| **G2** | **G2.1** | Phân biệt được các kiến thức ngữ pháp, ngữ âm cơ bản với độ khó tiền bậc 3 theo KNNL 6 bậc dùng cho Việt Nam. | I, T |
| **G2.2** | Phân tích được các cấu trúc ngữ pháp cơ bản độ khó tiền bậc 3 theo KNNL 6 bậc dùng cho Việt Nam. | T, U |
| **G2.3** | Vận dụng các cấu trúc ngữ pháp trong tiếng Anh vào các tình huống giao tiếp cụ thể ở độ khó tiền bậc 3 theo KNNL 6 bậc dùng cho Việt Nam. | U |
| **G2.4** | Biết xử lý các tình huống phát sinh trong giao tiếp về các chủ đềquen thuộc trong cuộc sống hàng ngày | T, U |
| **G2.5** | Xây dựng thái độ học tập tích cực, năng lực tự học, tự nghiên cứu | I |
| **G3** | **G3.1** | Hình thành, tổ chức nhóm hiệu quả bao gồm hiểu nhiệm vụ và quy trình làm việc nhóm, trách nhiệm của nhóm, điểm mạnh điểm yếu của nhóm và từng thành viên | I, T |
| **G3.2** | Triển khai hoạt động, tương tác nhóm hiệu quả bao gồm thiết lập mục tiêu và các công việc cần làm của nhóm, lên chương trình thực hiện một đề án, trao quyền cho các thành viên trong nhóm | T, U |
| **G3.3** | Làm việc hiệu quả giữa các nhóm bao gồm khả năng hợp tác giữa nhóm nhỏ, nhóm lớn | U |
| **G3.4** | Phát triển khả năng thuyết trình kết quả hoạt động nhóm logic, dễ hiểu bằng tiếng Anh (bao gồm chuẩn bị bài thuyết trình và phương tiện truyền thông hỗ trợ, trả lời câu hỏi một cách hiệu quả) về thông tin cá nhân và các chủ đề quen thuộc trong đời sống hàng ngày | T, U |
| **G4** | **G4.1** | Xác định cấu trúc, quy trình, mục đích giao tiếp | I, T |
| **G4.2** | Xây dựng hệ thống từ vựng, cấu trúc ngữ pháp, kiến thức văn hóa xã hội phục vụ mục đích giao tiếp | T, U |
| **G4.3** | Thực hiện hoạt động giao tiếp trong các tình huống quen thuộc | U |
| **G4.4** | Nâng cao hiệu quả hoạt động giao tiếp về các chủ đề thông qua những hiểu biết về ngôn ngữ và văn hóa | U |

**5. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá**  **(1)** | **Bài đánh giá**  **(2)** | **CĐR học phần (Gx.x) (3)** | **Tỷ lệ (%)**  **(4)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)*** | | | **10%** |
| Chuyên cần | A1.1.1. Tham gia tích cực giờ học trên lớp | G2.5 | 5% |
| Thái độ học tập | A1.1.2. Hoàn thành ít nhất 50% các bài tập trực tuyến phần tự học | G2.5 | 5% |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)*** | | | **20%** |
| Kiểm tra kỹ năng nghe hiểu | A1.2.1. Hoàn thành các bài tập nghe được giao trên hệ thống online (1) | G1.5 | 5% |
| Nhiệm vụ nhóm + kĩ năng thuyết trình | A1.2.2. Bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm  (Thuyết trình về một chủ đề đã học trên lớp hoặc qua video) | G1.2, G1.3, G1.5, G2.3, G2.4, G2.5  G3.1-G3.4,  G4.1- G4.4 | 10% |
| Kiểm tra kỹ năng viết luận | A1.2.3. Viết một lá thư điện tử giao dịch khoảng 50 từ về một chủ đề đã học (online) (2) | G1.3,G2.3,  G2.4, G2.5  G4.1- G4.4 | 5% |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | **20%** |
|  | A1.3.1. Kiểm tra trắc nghiệm khách quan | G1.1- G1.5, G2.1- G2.3, | 20% |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | **50%** |
| ***HP*** Lý thuyết | A2.1.Thi trắc nghiệm khách quan | G1.1- G1.5, G2.1- G2.3. | 50% |

1. *Bài listening 1của mỗi unit phần online assignment*
2. *Bài writing 2 của unit 3 phần online assignment*

**6. Kế hoạch giảng dạy**

*Phương tiện hỗ trợ giảng dạy*: bảng, phấn, máy chiếu, máy tính, loa, phần mềm LIFE online

*Cách thức kiểm tra đánh giá kết quả tự học*: Thông qua các bài tập trên phần mềm Self-study và assignments. Ngoài ra GV có thể kiểm tra bài tập về nhà, các bài kiểm tra tại lớp, nhiệm vụ nhóm.

| **Tuần**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Gợi ý hình thức tổ chức dạy học (3)** | **Hoạt động của SV**  **(4)** | **CĐR học phần**  **(5)** | **Bài đánh giá (6)** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | **1. Course introduction**  1.1. Requirements and Assessment  1.2. Online class sign in  1.3. Group devision | Lecturing  Discussion | - Getting a copy of the textbook (Life - Pre-intermediate)  - Logining into online class  - Joining one’s group | G2.5  G3.1 | A1.1.1 |
| **2. Unit 1**  **2.1. 1a: How well do you sleep**  2.1.1. Reading and speaking  2.1.2. Grammar: Present simple and Adverbs of frequency  2.1.3. Pronunciation: /s/, /z/, or /iz/  3.1.4. Practice | Individual work  Pair work  Question and aswer | - working with a partner to ask and answer the quiz  - Listening to the quiz and checking with the teacher.  -Doing grammar exercises and pronunciation practice | G1.1  G1.2  G1.4  G1.5  G2.1  G2.3  G2.5  G4.4 | A1.1.1  A1.1.2 |
| 2 | **2.2. 1b: The secret of long life**  2.2.1. Reading: the secret of long life  2.2.2. Vocabulary: do, play, go  2.2.3. Grammar: Present simple and present continuous  2.2.4. Practice  **2.3. 1c: Health and Happiness**  2.3.1. Reading: measuring Health and Happiness  2.3.2. Word focus: Feel  2.3.3. Critical thinking: the main argument | Lecturing  Individual work  Pair work  Group work | - Reading about the secret of long life/ health and happiness and answering the given questions and checking with friends and then the teacher.  - Doing grammar exercises to identify the form and use of verb tenses: present simple and present continuos  - Developing critical thinking skill through reading tasks | G1.1  G1.2  G1.4  G1.5  G2.1  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5  G3.2  G3.3  G3.4  G4.1  G4.2  G4.3  G4.4 | A1.1.1  A1.1.2 |
| 3 | **2.4. 1d: At the doctor’s**  2.4.1. Vocabulary: medical problems  2.4.2. Pronunciation and spelling  2.4.3. Real life: Talking about illness  **2.5. 1e: medical advice online**  2.5.1. Writing: Online advice  2.5.2. Writing skill: conjunctions (and. Or, but, so)  2.5.3. Speaking: giving advice  **2.6. 1f: Slow food (optional)**  **2.7. Review** | Lecturing  Individual work  Online writing  Role play | -Getting to know and finding out the meaning of medical vocabulary  - Practising Pronunciation -with each others  - Listening to 2 conversations at a pharmacy and at a doctor’s  - Playing the role of doctor and patient to talk about medical problems and give advice  - writing about medical problems by using conjunctions  - writing online advice and post it into class gmail  - Revising language knowledge and language skills learnt in the whole unit | G1.1  G1.2  G1.3  G1.5  G2.1  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5  G4.1  G4.2  G4.3  G4.4 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1 |
| 4 | **3. Unit 2: Competitions**  **3.1. 2a: Competitive sports**  3.1.1. Grammar: Verb\_ing forms/ like\_ing/ would like to  3.1.2. Pronunciation:  3.1.3. Vocabulary and listening: talking about sports  3.1.4. Speaking: ambitions for the future  3.1.5. Practice | Lecturing  Discussion/ group work  Individual work | - Identifying the difference in use between Verb-ing form and would like to by practising doing grammar exercises  - Practising pronunciation  - working with groups and tak about sports/ favorite sports  - Practising listening  - Talking about ambitions | G1.1  G1.2  G1.5  G2.1  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5  G3.2  G3.3  G3.4  G4.1  G4.2  G4.3 | A1.1.1  A1.1.2 |
| 5 | **3.2. 2c: Crazy competitions**  3.2.1. Grammar: Modal verbs  3.2.2. Vocabulary: competitions  3.2.3. Speaking: describing a competition  **3.3. 2c: Bolivian wrestlers**  3.3.1. Reading: Bolivian wrestlers  3.3.2. Word focus: like | Lecturing  Group work  Presentation | Think – pair - share  - Finding the meaning and use of competition vocabulary  - working in group to describe a competition  - Presenting in front of the class  - Reading the article “Bolivian wrestlers” and answering given questions  - differentiating the use of the verb “like”  - developing critical thinking through reading questions | G1.1  G1.2  G1.4  G1.5  G2.1  G2.2  G2.3  G2.5  G3.2  G3.3  G3.4  G4.1  G4.2  G4.3 | A1.1.1  A1.1.2 |
| 6 | **3.3. 2d: Joining a club**  3.3.1. Speaking: joining a club  3.3.2. Real life: talking about interests  3.3.3. Pronunciation: silent letters  **3.4. 2e: Advertising for members**  3.4.1. Writing: an advert or notice  3.4.2. Writing skill: checking your writing  **3.5. 2f: Cheese rolling (optional)**  **3.6. Review** | Lecturing  Group work  Pair work  Individual work | - talking with friends about experience of joining a club.  - Talking one’s interests  - Practice pronunciation  - writing an advert or notice and peer checking  - Doing grammar and vocabulary exercises  - Revising language knowledge and language skills learnt in the whole unit | G1.1  G1.2  G1.3  G1.5  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5  G3.2  G3.3  G4.3 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1 |
| **Kiểm tra giữa kì** | | | | G1.1- G1.5, G2.1- G2.3, | A1.3.1 |
| 7 | **4. Unit 3: Transport**  **4.1. 3a: Transport in the future**  4.1.1. Reading: Transport in the future  4.1.2. Vocabulary: Transport 1: nouns  4.1.3. Grammar: comparartive and superlative  4.1.4. Practice  4.1.5. Listening  4.1.6. Pronunciation: than  4.1.7. Speaking and writing: questionnaire | Lecturing  Individual work  Pair work | - Read about transport in the future  - Finding out the differences between words relating to transport  - Doing grammar exercies  - Asking and answering the questionnaire, then writing down information from questionnaire | G1.1  G1.2  G1.3  G1.4  G1.5  G2.1  G2.2  G2.3  G2.5  G4.1  G4.2  G4.4 | A1.1.1  A1.1.2 |
| 8 | **4.2. 3b: Animal Transport (Optional)**  4.2.1. Grammar: As..as  4.2.2. Listening  4.2.3. Reading: the best way to travel  **4.3. 3c: Last days of the ricksaw**  4.3.1. Reading: Last days of the ricksaw  4.3.2. Vocabulary: Transport 2: verbs  4.3. 3 Critical thinking: reading between the lines | Individual work  Pair work  Group work | - Doing grammar exercises with “as…as”  - Reading the best way to travel/ last days of ricksaw  - Indentifying the differences between verbs relating to transports  - Developing crtitical thinking thorugh reading tasks | G1.1  G1.2  G1.4  G1.5  G2.1  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5  G3.2  G3.3  G3.4  G4.1  G4.2  G4.3  G4.4 | A1.1.1  A1.1.2 |
| 9 | **4.4. 3d: Getting arounf the town**  4.4.1. Vocabulary and listening: taking transport  4.4.2. Pronunciation: Intonation  **4.5. 3e: Quick communication**  4.5.1. Writing: Notes and messages  4.5.2. Writing skill: writing in note form  **4.6. 3f: Indian Railways (optional)**  **4.7. Review** | Lecturing  Individual work  Pair work  Group work | - Identifying the appropriate expressions/ sentences to use when taking a transport  - Recognizing the rules of writing a note/ message  - Writing a note/ message to a friend in a given situation  - Revising language knowledge and language skills learnt in the whole unit | G1.1  G1.2  G1.3  G1.5  G2.3  G2.4  G2.5  G3.2  G3.4  G4.2  G4.3 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A1.2.3. |
| 10 | **5. Unit 4: Adventure**  **5.1. 4a: Aventure of the year**  5.1.1. Grammar: Past Simple  5.1.2. Practice  5.1.3. Pronunciation: /d/, /t/ or /id/  5.1.4. Speaking: asking about partners’ pasts  **5.2. 4b: The survivors**  5.2.1. Grammar: Past Continous  5.2.2. Practice | Lecturing  Individual work  Pair work | - Recognizing the form, use and meaning of verbs used in past simple and past continous.  - Doing grammar exercices relating to past simple and past continuous to identify the differences between the uses of these tenses.  - Practising Pronunciation  - Working with group members and talking about the past | G1.1  G1.2  G1.5  G2.1  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5 | A1.1.1  A1.1.2 |
| 11 | 5.2.3. Vocabulary and speaking:  Personal qualities  5.2.4. Speaking: Past events  **5.3. 4c: The right decision**  5.3.1. Reading: The right decision  5.3.2. Vocabulary: Geographical features/ on, in, at for time expressions  5.3.3. Critical thinking: identifying opinion | Lecturing  Individual work  Games  Group work | - Identifying the form, meaning and use of vovabulary about personalities  - Participating in guessing games (a classmate will describe any one in the class and all the other students try to find out who is that person)  - Reading the text individually to answer the questions and discussing with friends about the answer.  - Developing the critical thinking skill: identifying opinion, through the reading task  - Recognizing the use of preposition and practising with exercises. | G1.1  G1.2  G1.4  G1.5  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5  G3.2  G3.3  G3.4  G4.1  G4.2  G4.4 | A1.1.1  A1.1.2 |
| 12 | * 1. **4d**: **A happy ending**      1. Listening: Real life      2. Pronunciation: Intonation for responding      3. Speaking: Telling a story   2. **4e: A story of survival**      1. Writing: a true story      2. Writing skill: using –ly adverbs in stories   3. **4f: Alaskan ice climbing (optional)**   4. **Review** | Lecturing  Group work  Presentation | * Identifying the information of camping trip through listening * Working in groups and making a story by sequencing the story. * Working in pair and practising conversations by using expressions to react to good news and bad news * Writing their own stories by using adverb\_ly * Presenting the stories in front of the class | G1.1  G1.2  G1.3  G1.5  G2.3  G2.4  G2.5  G3.2  G3.3  G3.4  G4.1  G4.2  G.4.3  G4.4 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1 |
| **Hết tín chỉ 2** | | | | |  |
| 13 | 1. U**nit 5: The environment**   6.1. 5a: Recycling  6.1.1. Vocabulary: household items  6.1.2. Listening  6.1.3. Grammar: Quantifiers  6.1.4. Practice  6.1.5. Reading: E-rubbish  **6.2. 5b: The Greendex**  6.2.1. Grammar: definite articles (the) or no article  6.2.2. Practice | Lecturing  Pair work  Individual work | - Recognizing the form, meaning and use of vocabulary about household items and recycling objects  - Identifying the differences between countable nouns and uncountable nouns through exercises  - Working with friends and doing grammar exercise to practice using appropriate quantifiers  - Using appropriate articles in sentences thanks to the ability of recognizing the differences in use and meaning. | G1.1  G1.2  G1.4  G1.5  G2.1  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5 | A1.1.1  A1.1.2 |
| Presentation | Groupwork | Presentation in groups | G1.2 G1.3 G1.5 G2.3 G2.4 G2.5  G3.2-G3.4,  G4.1- G4.4 | A1.2.2 |
| 14 | 6.2.3. Vocabulary: results and figures  6.2.4. Pronunciation: /ðə/ or /ði:/  **6.3. 5c: A boat made of bottles**  6.3.1. Reading: A boat made of bottles  6.3.2. Critical thinking: close reading  6.3.3. Word focus: take   * 1. **5d: Online shopping**   6.4.1. Real life: Phoning about an order  6.4.2. Pronunciation: Sounding friendly | Individual work  Role play  Group work | - Practising Pronunciation and recognizing the difference between two sounds  - Reading the text “a boat made of bottles” individually and answer the related questions  - developing the critical thinking through answering reading questions  - Doing exercises to identifying the use of the verb “take”  - Role playing to practice a phone call and trying to sound friendly | G1.1  G1.2  G1.4  G1.5  G2.3  G3.2  G3.3  G3.4  G4.1  G4.2  G4.3  G4.4 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1 |
| 15 | * 1. **5e: Problem with an order**      1. Writing: emails      2. Writing skill: formal language   2. **5f: Coastal clean-up**      1. Watching the video      2. Speaking: Role-play   3. **Review** | Individual work  Role play  Group work | - Identifying the differences between formal and informal langangue used in an email through doing exercises  - writing an intereactive email in an given situation  - watching the video about the coastal clean-up  - Roleplay a conversation about the environment | G1.3  G1.5  G2.3  G2.4  G2.5  G3.2  G3.3  G3.4  G4.4 | A1.1.1  A1.1.2 |
| **Hết tín chỉ 3 – Thi cuối kì** | | | | G1.1- G1.5, G2.1- G2.3 | A2.1 |

**7. Nguồn học liệu**

***Giáo trình:***

[1] Hughes, J., Stephenson, H. & Dummett, P. (2015). *Life Pre-intermediate*. Asia ELT/School.

**Tài liệu tham khảo**

[1] Hughes, J., Stephenson, H. & Dummett, P. (2015). *Life Elementary* . Asia ELT/School.

[2] Hughes, J., Stephenson, H. & Dummett, P. (2015). *Life Intermediate*. Asia ELT/School.

**8. Quy định của học phần**

- Sinh viên phải tham gia đầy đủ các giờ Lý thuyết, bài tập trên lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài; đồng thời nghiêm túc, tự giác trong việc tự học và làm bài tập ở nhà.

- Thực hiện đúng các quy định về đánh giá chuyên cần, thái độ học tập, hồ sơ học phần, kiểm tra giữa kỳ cũng như thi hết học phần.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa SP Ngoại ngữ/Bộ môn: Ngoại ngữ chuyên ngành

- Địa chỉ/email Trưởng bộ môn: TS. Lê Thị Tuyết Hanh, [hanhfran@gmail.com](mailto:hanhfran@gmail.com); Phó Trưởng BM: ThS. Trần Thị Phương Thảo, [phthaodhv@gmail.com](mailto:phthaodhv@gmail.com)

**Những nguyên lí cơ bản của CN Mác – Lê nin**

NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

**1. Thông tin tổng quát:**

***1.1. Thông tin về giảng viên***

*Giảng viên 1:*

Họ và tên: **Phạm Thị Bình**

Chức danh, học hàm, học vị: GVC.TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa GD Chính trị - Đại học Vinh

Điện thoại: 0983 551 387 Email:  [ptbinh@vinhuni.edu.vn](mailto:%20ptbinh@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Triết học Mác Lênin, lịch sử tư tưởng phương Đông và Việt Nam.

*Giảng viên 2:*

Họ và tên: **Trần Viết Quang**

Chức danh, học hàm, học vị: GVCC. PGS.TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa - Đại học Vinh

Điện thoại: 0912627109 Email: tvquang@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: vấn đề phép biện chứng, nhận thức luận, lôgíc biện chứng; phương pháp giảng dạy triết học.

*Giảng viên 3:*

Họ và tên: **Nguyễn Thái Sơn**

Chức danh, học hàm, học vị: GVCC. PGS.TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa - Đại học Vinh

Điện thoại: 0916152529 Email: ntson@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: vấn đề con người, nguồn lực con người, mối liên hệ giữa khoa học, công nghệ hiện đại và con người hiện nay.

*Giảng viên 4:*

Họ và tên: **Lê Thị Nam An**

Chức danh, học hàm, học vị: GV.Ths

Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa - Đại học Vinh

Điện thoại: 0917345568 Email: ltnan@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: triết học Mác – Lênin, lịch sử triết học, lôgíc học.

*Giảng viên 5:*

Họ và tên: **Nguyễn Văn Sang**

Chức danh, học hàm, học vị: GV.Ths

Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa - Đại học Vinh

Điện thoại: 0984980988 Email:nvsang@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: triết học Mác – Lênin, lịch sử triết học, đạo đức học, lôgíc học.

*Giảng viên 6*

Họ và tên**: Đinh Thế Định**

Chức danh, học hàm, học vị: GVCC. PGS.TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa GD Chính trị - Đại học Vinh

Điện thoại: 0912626385Email: đtdinh@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Những vấn đề chính trị- xã hội,nguồn lực con người, chính trị học.

*Giảng viên 7:*

Họ và tên: **Nguyễn Thị Diệp**

Chức danh, học hàm, học vị: GVC.Ths

Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa GDCT - Đại học Vinh

Điện thoại: 0914.447.188 E-mail: ntdiep@vinhuni.edu.vn

Các hư­ớng nghiên cứu chính: Các vấn đề kinh tế của thời kỳ quá độ lên CNXH.Nghiên cứu tác phẩm kinh điển KTCT của C.Mác; Tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế .

*Giảng viên 8:*

Họ và tên: **Nguyễn Thị Hải Yến**

Chức danh, học hàm, học vị: GV.Ths

Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa GDCT - Đại học Vinh

Điện thoại: 0962662626E-mail: nthyen@vinhuni.edu.vn

Hư­ớng nghiên cứu chính: Kinh tế thị tr­ường định h­ướng XHCN,Công nghiệp hoá, hiện đại hoá và phát triển kinh tế tri thức.

*Giảng viên 9:*

Họ và tên: **Nguyễn Thị Mỹ Hương**

Chức danh, học hàm, học vị: GVC.Ths

Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa GDCT - Đại học Vinh

Điện thoại: 0915.228.878E-mail:ntmhuong@vinhuni.edu.vn

Các h­ướng nghiên cứu chính: Các vấn đề kinh tế của thời kỳ quá độ lên CNXH,; Chủ nghĩa tư bản hiện đại; Nghiên cứu tác phẩm kinh điển KTCT của C.Mác.

*Giảng viên 10:*

Họ và tên: **Vũ Thị Phương Lê**

Chức danh, học hàm, học vị: GVC.TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa GDCT - Đại học Vinh

Điện thoại: 0946.209888Email: vtple@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính:: Những vấn đề chính trị- xã hội, nguồn lực con ng­ười, giáo dục gia đình, thể chế chính trị.

*Giảng viên 11:*

Họ và tên: **Phạm Thúy Hồng**

Chức danh, học hàm, học vị: GV. Ths

Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa GDCT - Đại học Vinh

Điện thoại: 01237677777 Email: ntthong@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Quyền lực chính trị và cầm quyền

***1.2. Thông tin về môn học:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên môn học (tiếng Việt): NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN  (tiếng Anh): **PRINCIPLES OF MARXIST AND LENINIST** | | |
| - Mã số môn học: | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  **Kiến thức cơ bản**  X  Kiến thức chuyên ngành  Môn học chuyên về kỹ năng chung | | Kiến thức cơ sở ngành  X  Kiến thức khác  Môn học đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: 5 |  | |
| + Số tiết lý thuyết: | 50 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: | 25 | |
| + Số tiết thực hành: |  | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: |  | |
| + Số tiết tự học: | 150 | |
| - Môn học tiên quyết: |  | |
| - Môn học song hành: |  | |

**2.Mô tả môn học**

Môn học thuộc khối kiến thức cơ bản của các ngành đào tạo trình độ đại học, bao gồm những nội dung cơ bản về triết học Mác - Lênin, về kinh tế chính trị Mác - Lênin và chủ nghĩa xã hội khoa học.

Ngoài phần mở đầu giới thiệu khái quát về chủ nghĩa Mác - Lênin và một số vấn đề chung, môn học gồm ba phần:

Phần 1**:** Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử.

Phần 2: Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về các học thuyết kinh tế của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa.

Phần 3: Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học.

**3. Mục tiêu môn học**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx) (1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | -Nhận biết khái lược về chủ nghĩa Mác - Lênin và đối tượng, mục đích và yêu cầu học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin. | 1.1.6 | 2.0 |
| **G2** | Hiểu được những nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin: triết học Mác - Lênin, kinh tế chính trị Mác - Lênin và CNXH khoa học: | 1.1.6 | 2.0 |
|  |
| **G3** | Hình thành thế quan khoa học, tư duy biện chứng và khả năng vận dụng được chủ nghĩa Mác - Lênin trong hoạt động nhận thức và thực tiễn | 2.5.1; 2.5.2 | 3.0 |
| **G4** | Bồi dưỡng các phẩm chất chính trị, phẩm chất nhân văn. | 1.4.1;2.4.2; 2.4.3; 2.1.1; 2.1.2 | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra môn học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx.x) (1)** | **Mô tả CĐR**  **(2)** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)** |
| **G1** | Nhận biết khái lược về chủ nghĩa Mác - Lênin: khái niệm, 3 bộ phận cấu thành, sự ra đời và phát triển của chủ nghĩa Mác - Lênin. | **I,T** |
| **G2.1** | Hiểu được: vấn đề cơ bản của triết học; quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về vật chất, ý thức và mối quan hệ giữa vật chất và ý thức; những nội dung cơ bản của phép biện chứng duy vật và chủ nghĩa duy vật lịch sử | **I,T** |
| **G2.2** | Hiểu được những tri thức kinh tế - chính trị Mác –Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa.  Giải thích được sự vận dụng lý luận kinh tế - chính trị Mác –Lênin vào thực tiễn thông qua các chính sách phát triển kinh tế của Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội | **I,T** |
| **G2.3** | Hiểu được các quy luật chính trị - xã hội của quá trình phát sinh, hình thành và phát triển hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa và sự vận dụng xây dựng mô hình xã hội xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. | **I,T** |
| **G3** | Hình thành thế giới quan duy vật biện chứng, phương pháp tư duy biện chứng và khả năng vận dụng trong thực tiễn nghề nghiệp. | **T,U** |
| **G4** | Có thái độ tôn trọng các quy luật khách quan trong hoạt động nhận thức và thực tiễn, có niềm tin vững chắc vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. |  |

**5. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá (1)** | **Bài đánh giá**  **(2)** | **CĐR học phần (Gx.x) (3)** | **Tỉ lệ (%)**  **(4)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | **50%** |
| ***A1.1. Sự chuyên cần, thái độ học tập*** | | | ***10%*** |
| Sự chuyên cần | A1.1.1. Tham gia đầy đủ các giờ học lý thuyết và thảo luận (Danh sách điểm danh). | G | 07% |
| Thái độ học tập | A1.1.2. Thực hiện nghiêm túc các hoạt động được giao (theo nhóm hoặc cá nhân) và tích cực trong các hoạt động trên lớp. | G | 03% |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần*** | | | ***20%*** |
|  | A1.2.1. Chuẩn bị đầy đủ các bài thảo luận (Đánh giá trên LMS...) | G6,G7 | 10% |
| A1.2.2. Tham gia thảo luận trên lớp (theo cá nhân hoặc nhóm) | G6,G7 | 10% |
| ***A1.3. Đánh giá giữa kì (\*)*** | | | **20%** |
|  | A1.3.1.Bài kiểm tra chương 1,2,3 (TNKQ) | G1;  G2.1; G2.2 | Lấy trung bình 2 bài kiểm tra |
| A1.3.2.Bài kiểm tra chương 4,5,6,7(TNKQ) | G2.2; G2.3. |
| **A2. Đánh giá cuối kì** | | | **50%** |
| ***Phần Lí thuyết*** | **TNKQ** | G1;  G2.1;G2.2; G2.3;  G3.  G4. | 50% |

**6. Nội dung giảng dạy**

***Lý thuyết:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung**  **(1)** | **CĐR môn học (Gx.x) (2)** | **Bài đánh giá**  **(3)** |
| **Chương mở đầu. Nhập môn những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin**  1. Khái lược về chủ nghĩa Mác- Lênin.  2. Đối tượng, mục đích và yêu cầu về phương pháp học tập, nghiên cứu những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin | G1.  G4 | A2 |
| **Chương 1***.***Chủ nghĩa duy vật biện chứng**  1.1.Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy vật biện chứng  1.2. Quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về vật chất, ý thức và mối quan hệ giữa vật chất và ý thức | G2.1; G3 | A1.3.1; A2 |
| **Chương 2. Phép biện chứng duy vật**  2.1. Phép biện chứng và biện chứng duy vật  2.2. Các nguyên lý cơ bản của phép biện chứng  2.3. Các cặp phạm trù cơ bản của phép biện chứng duy vật  2.4. Các quy luật cơ bản của phép biện chứng  2.5. Lý luận nhận thức duy vật biện chứng | G2.1;  G3 | A1.3.1 ; A2 |
| **Chương 3. Chủ nghĩa duy vật lịch sử**  3.1. Vai trò của sản xuất vật chất và quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất  3.2. Biện chứng của cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng  3.3. Tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội và tính độc lập tương đối của ý thức xã hội  3.4. Phạm trù hình thái kinh tế -xã hội và quá trình lịch sử - tự nhiên của sự phát triển các hình thái kinh tế - xã hội  3.5. Vai trò của đấu tranh giai cấp và cách mạng xã hội đối với sự vận động, phát triển xã hội có đối kháng giai cấp  3.6. Quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử về con người và vai trò sáng tạo lịch sử của quần chúng nhân dân | G2.2;  G3;  G4 | A1.3.1; A2 A2 |
| **Chương 4. Học thuyết giá trị**  4.1. Điều kiện ra đời, đặc trưng và ưu thế của sản xuất hàng hóa  4.2. Hàng hóa  4.3. Tiền tệ  4.4. Quy luật giá trị | G2.2;  G3 | A1.3.2; A2 |
| **Chương 5. Học thuyết giá trị thặng dư**  5.1. Sự chuyển hóa của tiền thành tư bản  5.2. Quá trình sản xuất ra giá trị thặng dư  5.3. Tiền công trong chủ nghĩa tư bản  5.4. Sự chuyển hóa của giá trị thặng dư thành tư bản – tích lũy tư bản  5.5. Quá trình lưu thông của tư bản và giá trị thặng dư  5.6. Các hình thái tư bản và các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư | G2.2;  G3. | A1.3.2; A2 |
| **Chương 6. Học thuyết về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước**  6.1. Chủ nghĩa tư bản độc quyền  6.2. Chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước  6.3. Chủ nghĩa tư bản ngày nay và những biểu hiện của nó  6.4. Vai trò, hạn chế và xu hướng vận động của chủ nghĩa tư bản | G2.2;  G3; G4 | A1.3.2; A2 |
| **Chương 7. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa**  7.1. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân  7.2. Cách mạng xã hội chủ nghĩa  7.3. Hình thái kinh – tế cộng sản chủ nghĩa | G2.3;  G3;  G4 | A1.3.2; A2 |
| **Chương 8. Những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa**  8.1. Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa  8.2. Xây dựng nền văn hóa xã hội chủ nghĩa  8.3. Giải quyết vấn đề dân tộc và tôn giáo | G2.3;  G3; G4 | A2 |
| **Chương 9. Chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng**  9.1. Chủ nghĩa xã hội hiện thực  9.2. Sự khủng hoảng, sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội xôviết và nguyên nhân của nó  9.3. Triển vọng của chủ nghĩa xã hội | G2.3;  G3; G4 | A2 |

**7. Nguồn học liệu**

***Sách giáo trình chính***

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo: *Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin* (dùng cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016.

***Tài liệu tham khảo***

[1]Bộ Giáo dục và Đào tạo: *Giáo trìnhTriết học Mác – Lênin* (Dùng trong các trường đại học và cao đẳng) Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006

[2] Bộ Giáo dục và Đào tạo: *Giáo trình Kinh tế chính trị Mác - Lênin* (dùng cho khối ngành không chuyên Kinh tế - Quản trị kinh doanh trong các trường đại học, cao đẳng), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006

[3] Bộ Giáo dục và Đào tạo: *Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006

**8. Quy định của môn học.**

Dự học theo lớp đúng quy chế;

Thực hiện các bài tập, tự học và thảo luận theo phân công của Giảng viên;

Thực hiện đầy đủ các bài đánh giá: Do Nhà trường tổ chức.

**9. Phụ trách môn học**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Bộ môn Triết học

- Địa chỉ/email: Tầng 3 nhà A0, Đại học Vinh/gdct@vinhuni.edu.vn

**Tin học**

**Ngành đào tạo:** *Khoa học Xã hội nhân văn, Sư phạm Anh, Ngôn ngữ Anh,*

*Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Mầm non, Giáo dục Thể chất, Luật, Báo chí*

**1. Thông tin tổng quát:**

***1.1. Thông tin về giảng viên***

**Giảng viên 1:**

Họ và tên: **Phan Lê Na**

Chức danh, học hàm, học vị: GVC, Tiến sỹ

Thời gian, địa điểm làm việc: Viện Sư phạm Tự nhiên, Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An

Điện thoại, email: lenaphan@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Tối ưu hóa, Cấu trúc dữ liệu và giải thuật.

**Giảng viên 2:**

Họ và tên: **Phạm Thị Thu Hiền**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ

Thời gian, địa điểm làm việc: Viện Sư phạm Tự nhiên, Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An

Điện thoại, email: hienptt@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: PPGD, Cơ sở dữ liệu.

**Giảng viên 3:**

Họ và tên: **Hồ Thị Huyền Thương**

Chức danh, học hàm, học vị: GVC, Thạc sỹ

Thời gian, địa điểm làm việc: Viện Kỹ thuật và Công nghệ, Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An

Điện thoại, email: thuonghth@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: PPGD, Cơ sở dữ liệu.

***1.2. Thông tin về học phần:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt): **Tin học**  (tiếng Anh):***Informatics*** | | |
| - Mã số môn học: INF 20002 | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  ☑ Kiến thức cơ bản  🞎 Kiến thức chuyên ngành  ☑ Môn học chuyên về kỹ năng chung | | Kiến thức cơ sở ngành  Kiến thức khác  Môn học đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 03 | |
| + Sốa tiết lý thuyết: | 30 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: | 0 | |
| + Số tiết thực hành: | 15 | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: | 00 | |
| + Số tiết tự học: | 90 | |
| - Môn học tiên quyết: | 0 | |
| - Môn học song hành: | 0 | |

**2. Mô tả học phần**

Học phần nhằm trang bị các kiến thức và kỹ năng căn bản trong lĩnh vực công nghệ thông tin hỗ trợ các ngành xã hội về hệ điều hành và Internet phục vụ ngành học; xử lý văn bản của MS-Word; sử dụng một số hàm đơn giản của MS-Excel để tính toán trên các bảng dữ liệu; thực hành biên tập video và tạo bài giảng hay bài thuyết trình; kết hợp trình chiếu MS-PowerPoint và sử dụng phần mềm Adobe Presenter tạo bài giảng Elearning. Học phần hỗ trợ sinh viên trong học tập và nghiên cứu các học phần tiếp theo.

**3. Mục tiêu học phần**

Sau khi học xong học phần này, sinh viên đạt được:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx) (1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | *Biết* được các khái niệm căn bản về Windows và Internet để phục vụ học tập và nghiên cứu. | 1.1.3 | **2.5** |
| **G2** | *Áp dụng* được các tính năng căn bản trên các ứng dụng của MS-Office 2010. | 1.1.3 | **3.0** |
| **G3** | *Áp dụng* trình chiếu Movie Maker và phần mềm Adobe Presenter tạo bài giảng Elearning. | 1.1.3 | **3.0** |
| **G4** | *Biết* được tổ chức bài báo cáo về lĩnh vực học tập và nghiên cứu. | 1.1.3 | **2.5** |
| **G5** | *Có khả năng* thực hiện hoạt động nhóm. | 3.1.2 | **3.0** |
| **G6** | *Nhận thức* được thái độ học tập tự giác, nghiêm túc để rèn luyện kỹ năng Tin học thông qua các bài thực hành. | 3.1.2  1.1.3 | **3.0** |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx.x) (1)** | **(Gx.x.x)** | **Mô tả CĐR**  **(2)** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U)**  **(3)** |
| **G1.1** | G1.1.1 | *Biết* được các khái niệm căn bản về Windows. | I |
| **G1.2** | G1.2.1 | *Hiểu* được các thành phần cơ bản của máy tính. | I |
| G1.2.2 | *Biết* được các khái niệm căn bản về Internet. | I |
| G1.2.3 | *Biết* thực hiện thao tác test online các bài đánh giá thường xuyên. | I, T |
| G1.2.4 | *Biết* cách tìm kiếm tài liệu trên Internet phục vụ học tập và nghiên cứu. | I, T |
| **G2.1** | G2.1.1 | *Hiểu* được các khái niệm căn bản của một hệ soạn thảo văn bản. | I, T |
| G2.1.2 | *Áp dụng* được các chức năng trên MS-Word 2010. | T, U |
| **G2.2** | G2.2.1 | *Hiểu* được các khái niệm căn bản của một bảng tính điện tử. | T, U |
| G2.2.2 | *Áp dụng* được các chức năng trên bảng tính bằng công cụ MS-Excel 2010. | T,U |
| **G2.3** | G2.3.1 | *Hiểu* được các khái niệm căn bản của công cụ hỗ trợ trình chiếu, thuyết trình. | T, U |
| G2.3.2 | *Áp dụng* được các tính năng hỗ trợ trình chiếu, thuyết trình của công cụ MS-PowerPoint 2010. | T,U |
| **G3.1** | G3.1.1 | *Hiểu* được các khái niệm tệp âm thanh, video, cách định dạng tệp âm thanh, video. *Áp dụng* vào thiết kế, chỉnh sửa video bằng công cụ Movie Maker. | I, T, U |
| G3.1.2 | *Hiểu* được cách cài đặt và sử dụng phần mềm Adobe Presenter. *Áp dụng* tạo bài giảng E- learning bằng Adobe Presenter. | I, T, U |
| **G4.1** | G4.1.1 | *Biết* viết bài báo cáo trên các phần mềm soạn thảo. | I, T,U |
| G4.1.2 | *Biết* thuyết trình báo cáo trên PowerPoint. | I, T,U |
| **G5.1** | G5.1.1 | *Có khả năng* thực hiện hoạt động nhóm. | I, T,U |
| **G6.1** | G6.1.1 | *Nhận thức* được thái độ học tập tự giác, nghiêm túc để rèn luyện kỹ năng Tin học thông qua các bài thực hành. | U |

1. **Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A1. Ý thức học tập và Hồ sơ môn học** | | | **10%** |
| **A1.1. Đánh giá ý thức, thái độ học tập** | | |  |
|  | *Ghi chú:* Giáo viên dạy lý thuyết đánh giá và lưu lại hồ sơ. | G6.1 | 10% |
| **A1.2. Hồ sơ môn học** | | | **20%** |
|  | **A1.2.1:** Đánh giá bài tập (nhóm hoặc thực hành). Đánh giá 3 bài tập.  *Ghi chú:* Giáo viên dạy lý thuyết đánh giá và lưu lại hồ sơ. | G1.2 - G5.1 | 20% |
| **A1.3. Đánh giá định kỳ** | | | **20%** |
|  | **A1.3.1.** Bài kiểm tra trắc nghiệm  *Ghi chú:* Trung tâm kiểm định tổ chức thi. | G1.1- G4.1 | 20% |
| **A2. Đánh giá thực hành và thi kết thúc học phần** | | | **50%** |
|  | **A2.1.** Bài kiểm tra thực hành. Đánh giá từ 3 bài tập.  *Ghi chú:* Giáo viên dạy thực hành đánh giá và lưu lại hồ sơ. | G1.2 - G4.1, G6.1 | 1/3 × 50% |
| **A2.2.** Bài thi thực hành *(thời gian 60 phút)* | G2.1 - G4.1 | 2/3 × 50% |
| Công thức: **A1\*10% + A1.2\*20% + A1.3\*20% + (A2.1+ 2\*A2.2)/3\*50%** | | | |

**6. Nội dung giảng dạy**

**Lý thuyết: *(Mỗi tuần 2 tiết Lý thuyết )***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần thứ**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH (3)** | **Chuẩn bị của SV (4)** | **CĐR học phần (5)** | **Bài đánh giá (6)** |
| 1  *(2 tiết)* | **Chương 1: Khai thác HĐH Windows và Internet**  Kiến thức cơ bản về máy tính và mạng máy tính  -Phần cứng  -Phần mềm  -Hiệu năng máy tính | -Tạo nhóm, cử đại diện nhóm là SV có máy tính. Ngồi theo nhóm qui định.  -Lý thuyết: GV kết hợp giảng và trình chiếu slide. | -**Bản cứng phục vụ học phần**: bài giảng hoặc Slide bài giảng, Câu hỏi thảo luận và Bài tập thực hành, Phần ghi chép hoặc vở ghi chép.  -**Qui định**: Mỗi nhóm mang ít nhất 1 máy tính và ngồi theo nhóm trên lớp Lý thuyết.  **-Tự học**: đọc chương 1 [1] và làm bài tập trắc nghiệm. | **G1.1**  **G1.2**  **G5.1** | A1.3.1 |
| 2  *(2 tiết)* | - Khai thác HĐH Windows  -Giới thiệu mạng Internet  - Tìm kiếm thông tin trên Internet phục vụ ngành học  - Tạo địa chỉ Email. | -Lý thuyết: GV kết hợp giảng và trình chiếu slide.  -Hướng dẫn thao tác thực hiện tạo địa chỉ Email. | - **Bản cứng phục vụ học phần.**  - Thực hiện tạo địa chỉ Email.  **-Tự học:** đọc chương 2 [1] và làm bài tập trắc nghiệm và câu hỏi. Bài tập nhóm: **Bài 1.** | **G1.1**  **G1.2**  **G5.1** | A1.3.1 |
| 3  *(1 tiết)*  *Thảo luận* | **Bài 1:** Lưu trữ thông tin trên Internet: Onedrive hoặc giới thiệu 2 địa chỉ trang website phục vụ ngành học | -Lý thuyết: GV kết hợp giảng và trình chiếu slide.  -Hoạt động nhóm: Đại diện các nhóm thực hiện gửi email, Onedrive.  -Gọi đại diện các nhóm chiếu kết quả.  -Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.  -GV kết luận.  - Bài tập về nhà: GV đưa ra 1 số nội dung cần tìm kiếm. | - **Bản cứng phục vụ học phần.**  -Ngồi theo qui định.  -**Tự học:** Đọc chương 1 [1], Thực hiện test online, yêu cầu SV tìm kiếm thông tin bằng các công cụ tìm kiếm. | **G1.1**  **G1.2**  **G5.1** | A1.3.1 |
| 3  *(1 tiết)* | **Chương 2: Soạn thảo văn bản Microsoft Word**  - Soạn thảo văn bản hành chính:  +Các thao tác cơ bản  +Định dạng văn bản  +Chèn các đối tượng vào văn bản  +Tạo bảng biểu | -Lý thuyết: GV kết hợp giảng và trình chiếu slide.  -GV trình chiếu 1 số bảng và thư mẫu và hướng dẫn SV thực hành.  -Bài tập: GV chiếu bài tập, hướng dẫn các nhóm SV thực hiện các bài tập theo ngành học. | - **Bản cứng phục vụ học phần.**  **-Tự học:** Đọc chương 2 [1], [2]. Làm bài tập thực hành 1. | **G2.1**  **G4.1**  **G5.1** | A1.2.1  A1.3.1  A2.2.1  A2.2.2 |
| 4  *(2 tiết)* | -Soạn thảo giáo án và báo cáo:  +Giới thiệu mẫu giáo án  + Giới thiệu mẫu báo cáo | -GV trình chiếu slide và thuyết trình.  -GV trình chiếu giáo án và báo cáo mẫu và hướng dẫn SV thực hành. | - **Bản cứng phục vụ học phần.**  **-Tự học:** Đọc chương 2 [1], [2]; Thực hiện Bài tập nhóm: **Bài 2.** | **G2.1**  **G4.1**  **G5.1** | A1.2.1  A1.3.1  A2.2.1  A2.2.2 |
| 5  *(1 tiết)* | + Tạo Footnote  + Tạo mục lục tự động  + Trộn thư | -GV trình chiếu slide và thuyết trình.  -GV trình chiếu tạo mục lục mẫu, mẫu giấy mời và hướng dẫn SV thực hành. | **G2.1**  **G4.1** | A1.2.1  A1.3.1  A2.2.1  A2.2.2 |
| 5  *(1 tiết)*  *Thảo luận* | **Bài 2:** Thực hành bài báo cáo theo chủ đề tùy chọn. | -Bài tập: GV chiếu bài tập, yêu cầu các nhóm SV thực hiện các bài tập theo ngành học.  -Gọi đại diện các nhóm chiếu kết quả.  -Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.  -GV kết luận. | - **Bản cứng phục vụ học phần.**  -Ngồi theo qui định.  -**Tự học:** Đọc chương 2 [1], [2]; Tạo mục lục và giấy mời theo mẫu. | **G2.1**  **G4.1**  **G5.1** | A2.2.1 |
| 6  *(2 tiết)* | **Chương 3: Khai thác bảng tính điện tử Excel**  - Lập bảng tính: Nhập dữ liệu vào bảng tính; Các thao tác với vùng dữ liệu, Lập công thức | -GV trình chiếu slide và thuyết trình.  -GV trình chiếu 1 số bảng mẫu và hướng dẫn thực hiện.  -Bài tập: GV yêu cầu các nhóm SV thực hiện các bài tập thực hành. | -**Bản cứng phục vụ học phần.**  -**Tự học:** đọc chương 3 [1], chương 3 [3] và làm bài tập trắc nghiệm và câu hỏi.  -**Tự học:** Bài tập nhóm: **Bài 3.** | **G2.2**  **G5.1** | A1.2.2  A1.3.1  A2.2.1  A2.2.2 |
| 7  *(2 tiết)* | **Bài 3:** Định dạng bảng tính: Định dạng dữ liệu trên bảng tính; Định dạng bảng tính | **G2.2**  **G5.1** | A1.2.2  A1.3.1  A2.2.1  A2.2.2 |
| 8  *(1 tiết)* | - Sắp xếp và lọc dữ liệu.  - In bảng tính  -Vẽ biểu đồ, xử lí số liệu liên quan đến ngành học | -**Bản cứng phục vụ học phần.** | **G2.2**  **G5.1** | A1.2.2  A1.3.1  A2.2.1  A2.2.2 |
| 8  *(1 tiết)*  *Thảo luận* | **Bài 3:** Thực hành bài thống kê và vẽ biểu đồ theo chủ đề tùy chọn. | -Hoạt động nhóm.  -Bài tập: GV chiếu bài tập, yêu cầu các nhóm SV thực hiện Bài tập thực hành.  -Gọi đại diện các nhóm chiếu kết quả.  -Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.  -GV kết luận. | -**Bản cứng phục vụ học phần.**  -Ngồi theo qui định.  -**Tự học:** Đọc chương 2 [1], [2]. Soạn thảo bảng tính điện tử Excel trong dạy học. | A2.2.1 |
| 9  *(2 tiết)* | **Chương 4: Thiết kế bài trình chiếu**  - Giới thiệu:  +M**ột số mẫu thiết kế bài** trình chiếu  + Một số lưu ý khi **thiết kế bài** trình chiếu  -Các thao tác thiết kế bài trình chiếu bằng MS PowerPoint: Chèn các đối tượng trong Slide. | -GV trình chiếu slide và thuyết trình.  -GV trình chiếu 1 số mẫu và yêu cầu SV thực hành trên máy tính.  -Bài tập: GV thực hiện bài tập báo cáo slide đơn giản. | **-Bản cứng phục vụ học phần.**  **-Tự học:** Đọc chương 4 [1], chương 1-4 [4]; Đọc tìm hiểu Thực hành báo cáo slide Bài thực hành buổi 6. | **G2.3**  **G4.1**  **G5.1** | A1.2.2  A1.3.1  A2.2.1  A2.2.2 |
| 10  *(2 tiết)* | -Các thao tác thiết kế bài trình chiếu bằng MS PowerPoint (tiếp): Chèn các đối tượng trong Slide. Các hiệu ứng trình diễn, In ấn. | -GV trình chiếu bài mẫu và hướng dẫn thực hành.  -Bài tập: GV thực hiện bài tập giáo án slide đơn giản.  -Tự học: (tiếp) Thực hành báo cáo slide Bài thực hành buổi 7. | **-Bản cứng phục vụ học phần.**  **-Tự học:** Đọc chương 4 [1], chương 1-4 [4] và làm bài trắc nghiệm và câu hỏi.  Bài tập nhóm: **Bài 4.** | **G2.3**  **G4.1**  **G5.1** | A1.2.2  A1.3.1  A2.2.1  A2.2.2 |
| 11  *(1 tiết)* | -Bài tập thực hành buổi 8. | -Bài tập: GV chiếu bài tập, yêu cầu các nhóm SV thực hiện Bài tập thực hành buổi 8. | -**Bản cứng phục vụ học phần.**  -Ngồi theo qui định.  **-Tự học:** Đọc chương 4 [1], chương 1-4 [4]. Liên hệ đề xuất ứng dụng thực tế. | **G2.3**  **G4.1**  **G5.1** | A1.2.2  A1.3.1  A2.2.1  A2.2.2 |
| 11  *(1 tiết)*  *Thảo luận* | **Bài 4:** Xây dựng bài thuyết trình theo chủ đề tùy chọn | -Hoạt động nhóm.  -Gọi đại diện các nhóm chiếu kết quả.  -Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.  -GV kết luận. | **G2.3**  **G4.1**  **G5.1** | A2.2.1 |
| 12  *(2 tiết)* | **Chương 5: Biên tập video bằng Movie Maker vào bài trình chiếu**  -Khái niệm tệp âm thanh, hình ảnh, tệp phim  -Công cụ xử lý âm thanh, hình ảnh: Giới thiệu và cài đặt phần mềm Movie Maker.  - Đưa dữ liệu vào làm nguồn | -GV trình chiếu slide và thuyết trình.  -GV trình chiếu 1 số mẫu và hướng dẫn Bài tập thực hành buổi 9. | - **Bản cứng phục vụ học phần.**  **-Tự học:** Đọc Bài 1 [5]. Bài tập thực hành theo yêu cầu. | **G3.1.1**  **G5.1** | A2.2.1  A2.2.2 |
| 13  *(1 tiết)* | - Cắt, chỉnh sửa đoạn video  - Chèn video vào bản trình chiếu. | -Liên hệ đề xuất ứng dụng thực tế.  - **Tự học:** Đọc Bài 3, 4 [5]. | **G3.1.1**  **G5.1** | A2.2.1  A2.2.2 |
| 13  *(1 tiết)* | -Bài tập thực hành buổi 10 | -Bài tập: GV chiếu bài tập thực hành buổi 10 và hướng dẫn SV thực hiện. | - **Bản cứng phục vụ học phần.**  - Thực hiện Bài tập thực hành buổi 10.  -Liên hệ đề xuất ứng dụng thực tế.  -**Tự học:** Làm bài trắc nghiệm và thực hành báo cáo slide Bài thực hành buổi 10 liên quan ngành học. |  | A2.2.1  A2.2.2 |
| 14  *(2 tiết)* | **Chương 6: Tích hợp Adobe Presenter để tạo bài trình chiếu E-learning**  - Tìm hiểu về E-learning.  - Khai thác và sử dụng phần mềm Adobe Presenter: Cài đặt phần mềm Adobe Presenter; Quy trình tạo bài trình chiếu. | -GV trình chiếu slide và thuyết trình.  -GV trình chiếu: Quy trình tạo bài trình chiếu, 1 sản phẩm E-learning mẫu và hướng dẫn thực hiện.  -Bài tập thực hành buổi 11, 12. | - **Bản cứng phục vụ học phần.**  -**Tự học:** Đọc tài liệu [6] và làm bài trắc nghiệm và Bài tập thực hành buổi 11, 12. | **G3.1.2**  **G5.1** | A2.2.1  A2.2.2 |
| 15  *(1 tiết)* | - Các kỹ thuật tạo Video, Audio cho bài trình chiếu.  - Các kỹ thuật tạo câu hỏi trắc nghiệm. Kết xuất bài trình chiếu. | **G3.1.2**  **G5.1** | A2.2.1  A2.2.2 |
| 15  *(1 tiết)* | Ôn tập | -Tổng kết môn học và hướng dẫn ôn tập, cách làm bài thi cuối môn. Đọc điểm chuyên cần, định kỳ. | - **Bản cứng phục vụ học phần.**  - **Tự học:** Bài tập thực hành buổi 12, Liên hệ đề xuất ứng dụng thực tế. | **G3.1.2**  **G5.1** | A1.1.1  A1.1.2 |

**Thực hành: *(Mỗi tuần 2 tiết Thực hành )***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần thứ**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH (3)** | **Chuẩn bị của SV (4)** | **CĐR học phần**  **(5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| 4 | **Bài thực hành 1 (buổi 1):** Khai thác Internet | -GV phát tập bài thực hành.  -Hướng dẫn thực hiện bài mẫu.  -Video tìm kiếm Internet | - **Bản cứng phục vụ học phần.** | **G1.1**  **G1.2** | A1.3.1 |
| 5 | **Bài thực hành 2 (buổi 2):** Soạn thảo văn bản hành chính, giáo án | -Hướng dẫn lấy bài trên email, One driver.  -Hướng dẫn thực hiện bài mẫu.  - GV yêu cầu các nhóm SV thực hiện các bài tập theo ngành học trong khoảng 20 phút.  -Gọi đại diện các nhóm chiếu kết quả.  -Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.  -GV kết luận. | - **Bản cứng phục vụ học phần.**  -File soạn thảo Bài 3 (Mục I-III)  -Gửi sản phẩm cho GV | **G2.1**  **G4.1**  **G5.1** | A1.2.1  A2.2.1  A2.2.2 |
| 6 | **Bài thực hành 2 (buổi 3):** Soạn thảo văn bản nâng cao | -File soạn thảo Câu 4: Bài 5 | **G2.2**  **G5.1** | A1.2.1  A2.2.1  A2.2.2 |
| 7 | **Bài thực hành 3 (buổi 4):** Soạn thảo văn bản nâng cao | -File soạn thảo Câu 6: Bài | **G2.2**  **G5.1** | A1.2.1  A2.2.1  A2.2.2 |
| 8 | **Bài thực hành 4 (buổi 5):** Soạn thảo bảng tính điện tử Excel | -Hướng dẫn thực hiện bài mẫu.  -GV yêu cầu các nhóm SV thực hiện các bài tập theo ngành học trong khoảng 20 phút.  -Gọi đại diện các nhóm chiếu kết quả.  -Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.  -GV kết luận. | Gõ bảng Câu 2, Bài 6 (chưa thực hiện theo yêu cầu) | **G2.2**  **G5.1** | A1.2.2  A1.3.1  A2.2.1  A2.2.2 |
| 9 | **Bài thực hành 4 (buổi 6):** Soạn thảo bảng tính điện tử Excel | Gõ bảng Câu 3, Bài 6. | **G2.2**  **G5.1** | A1.2.2  A1.3.1  A2.2.1  A2.2.2 |
| 10 | **Bài thực hành 4 (buổi 7):** Soạn thảo bảng tính điện tử Excel | -Gõ bảng Câu 4, Bài 6.  -Gửi sản phẩm cho GV | **G2.2**  **G5.1** | A1.2.2  A1.3.1  A2.2.1  A2.2.2 |
| 11 | **Bài thực hành 5 (buổi 8):** Soạn bài giảng điện tử phục vụ ngành học | -Hướng dẫn thực hiện bài mẫu. | -Nội dung Bài thuyết trình theo ngành học khoảng 5-7 slide.  -Gửi sản phẩm cho GV | **G2.3**  **G4.1**  **G5.1** | A1.2.2  A2.2.1  A2.2.2 |
| 12 | **Bài thực hành 5 (buổi 9):** Soạn bài giảng điện tử phục vụ ngành học | **G2.3**  **G4.1**  **G5.1** | A1.2.2  A2.2.1  A2.2.2 |
| 13 | **Bài thực hành 6 (buổi 10):** Biên tập video bằng Movie Maker | -Tệp nguồn âm thanh, hình ảnh, Video cần chỉnh sửa. | -Thực hiệnBài thực hành 6 (buổi 10).  -Gửi sản phẩm cho GV | **G3.1.1**  **G5.1** | A2.2.1  A2.2.2 |
| 14 | **Bài thực hành 7 (buổi 11):** Tạo bài giảng E-learning | Mẫu về tệp bài giảng kết quả. | -File: bài giảng PowerPoint, âm thanh, hình ảnh.  -Gửi Sản phẩm. | **G3.1.2**  **G5.1** | A2.2.1  A2.2.2 |
| 15 | **Bài thực hành 7 (buổi 12):** Tạo bài giảng E-learning | **G3.1.2**  **G5.1** |

**Bài tập thảo luận nhóm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **CĐR học phần** | **Bài đánh giá** |
| **Bài 1:** Lưu trữ thông tin trên Internet: Onedrive hoặc giới thiệu 2 địa chỉ trang website phục vụ ngành học. | G1.2 | A1.2.1 |
| **Bài 2:** Thực hành soạn thảo báo cáo theo 1 trong các chủ đề (2 trang): Giáo án 1 bài tùy chọn, Báo cáo tổng kết hoạt động của lớp, Bài nghiên cứu khoa học. | G2.1, G4.1.1, G5.1 | A1.3.1, A2.1, A2.2 |
| **Bài 3:** Thực hành bài thống kê và vẽ biểu đồ theo 1 trong các chủ đề: Bảng ghi điểm, Bảng thanh toán lương, Số sinh viên nam và nữ các khóa của ngành học, Số lượng tác giả tác phẩm, Đối tượng phỏng vấn. | G2.2, G5.1 | A1.3.1 |
| **Bài 4:** Xây dựng bài thuyết trình theo 1 trong các chủ đề (khoảng 7 slides): Quê hương, Bản thân, Ngành/Khoa/Viện, Giáo án 1 bài tùy chọn, Báo cáo tổng kết hoạt động của lớp, Bài nghiên cứu khoa học. | G2.3, G4.1.2, G5.1 | A1.3.1, A2.1, A2.2 |

**7. Nguồn học liệu**

***Giáo trình:***

[1]. Lê Văn Minh, *Các ứng dụng cơ bản của MS-OFFICE*, NXB Đại học Vinh, 2016.

***Tài liệu tham khảo:***

[2]. Microsoft Vietnam, *Giáo trình hướng dẫn sử dụng Word 2010*.

[3]. Microsoft Vietnam, *Giáo trình hướng dẫn sử dụng Excel 2010*.

[4]. Microsoft Vietnam, *Giáo trình hướng dẫn sử dụng PowerPoint 2010*.

# [5]. Hoàng Đức Hải, Nguyễn Đình Tê, *Kỹ thuật biên tập và dựng phim video với Windows Movie Maker*, NXB Lao động Xã hội, 2008.

[6].[http://www.scribd.com/doc/44934047/Huong-Dan-Su-Dung-Adobe-Presenter-7-Phien-Ban1](http://www.scribd.com/doc/44934065/Huong-Dan-Su-Dung-Adobe-Presenter-7-Phien-Ban1)

[7]. [John Walkenbach](javascript:doAuthorSearch('%26%2334%3BJohn%20Walkenbach%26%2334%3B');), [Michael R. Groh](javascript:doAuthorSearch('%26%2334%3BMichael%20R.%20Groh%26%2334%3B');), [Herb Tyson](javascript:doAuthorSearch('%26%2334%3BHerb%20Tyson%26%2334%3B');), [Faithe Wempen](javascript:doAuthorSearch('%26%2334%3BFaithe%20Wempen%26%2334%3B');), *Office 2010 Library* (eBook), John Wiley & Sons, Inc. 2010.

[8]. Hệ điều hành Windows 7.0

Bộ cài đặt phần mềm MS. Office 2010

Phần mềm Movie Maker 2.6

Phần mềm Adobe Presenter 7.0

**8. Quy định của học phần**

* Dự lớp theo đúng quy chế;
* Thực hiện đầy đủ các bài tập, tự học theo yêu cầu của giảng viên.
* Thực hiện đầy đủ các bài đánh giá.

**9. Phụ trách học phần**

- Viện Sư phạm Tự nhiên - Bộ môn Tin học

- Địa chỉ: Tầng 2 - Nhà A0 - Đại học Vinh

- Email: [viensptn@vinhuni.edu.vn](mailto:viensptn@vinhuni.edu.vn);

**Giáo dục học**

# ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT

**1. Thông tin tổng quát:**

***1.1. Thông tin về giảng viên***

**Giảng viên 1:**

Họ và tên: Nguyễn Thị Hường

Chức danh, học hàm, học vị: GVCC PGS TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Giáo dục học, Khoa Giáo dục, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa Giáo dục, trường Đại học Vinh

Điện thoại, email: huongnt.giaoduc@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Lý luận dạy học, lý luận giáo dục, quản lý giáo dục

**Giảng viên 2: Chu Trọng Tuấn**

Chức danh, học hàm, học vị: GVC ThS

Thời gian, địa điểm làm việc:

Địa chỉ liên hệ: Khoa Giáo dục, trường Đại học Vinh

Điện thoại, email: tuanct@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Lý luận dạy học, lý luận giáo dục, quản lý giáo dục

**Giảng viên 3:**

Họ và tên: Nguyễn Thị Quỳnh Anh

Chức danh, học hàm, học vị: GV ThS

Thời gian, địa điểm làm việc:

Địa chỉ liên hệ: Khoa Giáo dục, trường Đại học Vinh

Điện thoại, email: anhntq@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Lý luận dạy học, lý luận giáo dục

**Giảng viên 4:**

Họ và tên: Nguyễn Thị Nhân

Chức danh, học hàm, học vị: GV TS

Thời gian, địa điểm làm việc:

Địa chỉ liên hệ: Khoa Giáo dục, trường Đại học Vinh

Điện thoại, email: nhannt.giaoduc@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Lý luận dạy học, lý luận giáo dục

**Giảng viên 5:**

Họ và tên: Nguyễn Trung Kiền

Chức danh, học hàm, học vị: GV ThS

Thời gian, địa điểm làm việc:

Địa chỉ liên hệ: Khoa Giáo dục, trường Đại học Vinh

Điện thoại, email: kiennt@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Lý luận dạy học, lý luận giáo dục

***2. Thông tin về môn học:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt): Giáo dục học  (tiếng Anh): Pedagogics | | |
| - Mã số môn học: | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản  Kiến thức chuyên ngành  Môn học chuyên về kỹ năng chung | | ⮽ Kiến thức cơ sở ngành  Kiến thức khác  Môn học đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 4 | |
| + Số tiết lý thuyết: | 40 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: | 12 | |
| + Số tiết thực hành: | 0 | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: | 8 | |
| + Số tiết tự học: | 120 | |
| - Môn học tiên quyết: | Triết học, Tâm lý học | |
| - Môn học song hành: |  | |

**2. Mô tả môn học**

Môn học này bao gồm những vấn đề cơ bản của Giáo dục học (đối tượng, nhiệm vụ, các khái niệm cơ bản, các phương pháp của Giáo dục học; các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển nhân cách; mục đích, nhiệm vụ giáo dục) và các vấn đề về lý luận dạy học và lý luận giáo dục (quá trình dạy học- giáo dục; nội dung, phương pháp, kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học- giáo dục; công tác chủ nhiệm lớp...). Đồng thời giúp sinh viên vận dụng được các kiến thức đã học vào việc tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục ở trường phổ thông.

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Mô tả** | **Chuẩn đầu ra CTĐT** | **TĐNL** |
| **G1** | Hiểu được những vấn đề chung của giáo dục học, vấn đề đổi mới giáo dục trên thế giới và ở nước ta hiện nay, về lý luận dạy học và lý luận giáo dục | 1.2 | 3 |
| **G2** | Vận dụng được kiến thức đã học để giải thích các vấn đề liên quan đến thực tiễn dạy học và giáo dục HS; để giải quyết các tình huống sư phạm nảy sinh trong công tác dạy học và giáo dục HS;  Vận dụng được các kiến thức đã học để tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục HS. | 2.3, 2.4, 2.5, 2.6 | 3 |
| **G3** | Kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm để giải quyết các vấn đề về lý luận và thực tiễn giáo dục, có kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giao tiếp, ứng xử phù hợp trong các mối quan hệ giáo dục | 3.1, 3.2 | 3 |
| **G4** | Nhận thức được vị trí, vai trò và trách nhiệm của người giáo viên trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và toàn cầu hoá; vai trò của giáo dục đối với sự phát triển kinh tế - xã hội.  Thể hiện ý thức trách nhiệm đối với việc học tập và rèn luyện nghiệp vụ sư phạm | 4.1; 4.2. 4.3, 4.4, 4.5, 4.6 | 3 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chuẩn đầu ra HP** | | **Mô tả CĐR** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U)** |
| **G1** | **G1.1** | Biết và hiểu được nguồn gốc, các tính chất và chức năng của giáo dục; đối tượng, nhiệm vụ, các khái niệm cơ bản của giáo dục học, mối quan hệ giữa giáo dục học với các khoa học khác, các phương pháp của Giáo dục học | I,T |
| **G1.2** | Hiểu khái niệm nhân cách và sự phát triển nhân cách dưới góc độ giáo dục học; Phân tích, đánh giá được các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển nhân cách | I,T,U |
| **G1.3** | Biết và hiểu được mục đích là một phạm trù cơ bản của giáo dục học, phân biệt mục đích và mục tiêu giáo dụcNhớ được hệ thống giáo dục quốc dân Việt nam.  Phân tích được các vấn đề về đổi mới giáo dục trên thế giới và ở Việt Nam | I,T |
| **G1.4** | Hiểu, phân tích được khái niệm, bản chất, động lực và lôgic của quá trình dạy học, các nhiệm vụ dạy học | I,T |
| **G1.5** | Hiểu được khái niệm, yêu cầu, nội dung các nguyên tắc dạy học; | I,T,U |
| **G1.6** | Hiểu, phân tích được các vấn đề về nội dung dạy học, chương trình, kế hoạch dạy học và vấn đề đổi mới chương trình, SGK phổ thông sau năm 2018 ở Việt Nam | I,T |
| **G1.7** | Hiểu và phân tích được các vấn đề về PPDH: khái niệm, đặc điểm, cách phân loại các phương pháp dạy học; hệ thống các PPDH truyền thống, các PP và kỹ thuật dạy học tích cực; Vai trò, cách phân loại phương tiện dạy học, vấn đề lựa chọn, vận dụng PPDH | I,T,U |
| **G1.8** | Biết được các hình thức tổ chức dạy học, các loại bài học trong hình thức lên lớp và các hình thức tổ chức dạy học khác ở trường phổ thông; yêu cầu đối với bài học và cách lập kế hoạch bài học, khi lên lớp và sau khi lên lớp | I,T,U |
| **G1.9** | Biết và hiểu được các vấn đề về đánh giá HS: Khái niệm, ưu nhược điểm của các phương pháp đánh giá kết quả học tập của học sinh | I, T,U |
| **G1.10** | Hiểu và phân tích được cấu trúc, bản chất, đặc điểm, lôgic của quá trình giáo dục (theo nghĩa hẹp), vấn đề giáo dục lại và tự giáo dục | I,T,U |
| **G1.11** | Hiểu được khái niệm, yêu cầu, nội dung các nguyên tắc giáo dục | I,T,U |
| **G1.12** | Biết và hiểu được các nội dung giáo dục trong nhà trường phổ thông: giáo dục đạo đức, thẩm mỹ, thể chất – quốc phòng, lao động- hướng nghiệp, giá trị sống, kỹ năng sống ... | I,T |
| **G1.13** | Hiểu và phân tích được các vấn đề về PPGD: khái niệm, đặc điểm, cách phân loại các phương pháp GD; vấn đề lựa chọn, vận dụng PPGD | I,T,U |
| **G1.14** | Hiểu và phân tích được vị trí, vai trò, đặc điểm, nội dung, phương pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm cho HS | I,T,U |
| **G1. 15** | Biết và hiểu được vị trí, chức năng, nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm lớp, nội dung, phương pháp công tác chủ nhiệm lớp ở trường phổ thông. | I,T,U |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **G2** | **G2.1** | Vận dụng được những kiến thức đã học để phân tích đánh giá các vấn đề dạy học - giáo dục HS và thực tiễn đổi mới giáo dục trên thế giới và ở Việt nam hiện nay | T,U |
| **G2.2** | Vận dụng được các kiến thức cơ bản của Giáo dục học vào việc giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn giáo dục đặt ra. | T,U |
| **G2.3** | Có khả năng sưu tầm, thu thập những tư liệu thực tiễn giáo dục để minh họa cho những vấn đề lý luận giáo dục. | T,U |
| **G2.4** | Có khả năng phân tích, đánh giá kế hoạch, chương trình giáo dục nhà trường phổ thông sau 2018 | T,U |
| **G2.5** | Có khả năng phân tích, đánh giá ưu, nhược điểm của các PPDH truyền thống và PP, kĩ thuật dạy học tích cực, các phương tiện dạy học và ứng dụng CNTT – TT vào quá trình dạy học ở trường phổ thông | T,U |
| **G2.6** | Có khả năng phân tích, đánh giá ưu nhược điểm của các hình thức tổ chức dạy học, phân tích, đánh giá các bước lên lớp, biết phân tích, đánh giá cấu trúc giáo án. | T,U |
| **G2.7** | Phân tích, đánh giá được ưu, nhược điểm của các hình thức đánh giá kết quả học tập của học sinh. | T,U |
| **G2.8** | Phân tích, đánh giá được nguyên nhân, thực trạng và các biện pháp giáo dục học sinh cá biệt ở trường phổ thông | T,U |
| **G2.9** | Phân tích, đánh giá và vận dụng được các nguyên tắc, phương pháp, nội dung giáo dục vào thực tiễn giáo dục HS | T,U |
| **G2.10** | Vận dụng được kiến thức đã học để tổ chức được các hoạt động trải nghiệm cho HS | T,U |
| **G2.11** | Vận dụng được các nội dung, phương pháp công tác chủ nhiệm lớp vào thực tiễn công tác giáo dục học sinh, có kỹ năng tìm hiểu học sinh. | T,U |
| **G2.12** | Có đạo đức nghề nghiệp, trung thực và có ý thức trách nhiệm trong các hoạt động dạy học và giáo dục người học. | T,U |
| **G3** | **G3.1** | Có khả năng tổ chức, hoạt động nhóm, kỹ năng hợp tác, phối hợp và chia sẻ trách nhiệm và lãnh đạo nhóm, có kỹ năng thuyết trình trước nhóm và lớp | T,U |
| **G3.2** | Có kỹ năng giao tiếp, ứng xử trong các mối quan hệ giáo dục  (với giáo viên, với HS, phụ huynh, cộng đồng...) | T,U |
| **G4** | **G4.1** | Nhận biết được vai trò và trách nhiệm của người giáo viên trong trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và toàn cầu hoá | T,U |
| **G4.2** | Nhận biết được vị trí, vai trò của giáo dục đối với sự phát triển kinh tế, xã hội. | T,U |
| **G4.3** | Năng lực hình thành ý tưởng, thiết kế và triển khai các hoạt động dạy học trong trường phổ thông; năng lực vận dụng các nguyên tắc, nội dung, phương pháp, phương tiện dạy học, năng lực thiết kế bài học, năng lực đánh giá kết quả học tập của học sinh. | T,U |
| **G4.4** | Có năng lực thiết kế và triển khai các hoạt động giáo dục HS: HĐ giáo dục ngoài giờ lên lớp, các hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục đạo đức, thẩm mĩ, thể chất, giá trị sống, kỹ năng sống, lao động - hướng nghiệp ... cho HS, | T,U |
| **G4.5** | Lập kế hoạch và triển khai công tác chủ nhiệm lớp. Phối hợp được với các lực lượng giáo dục trong và ngoài trường trong công tác giáo dục học sinh. | U |
|  | **G4.6** | Giải quyết đươc các tình huống sư phạm nảy sinh trong công tác giáo dục học sinh | U |

1. **Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá (1)** | **Bài đánh giá**  **(2)** | **CĐR học phần (Gx.x) (3)** | **Tỷ lệ (%)**  **(4)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | **60%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)*** | | | ***10%*** |
| Chuyên cần  Thái độ… | A1.1.1. Đi học đầy đủ | G2.10 | 5% |
| Tích cực tham gia xây dựng bài học | G3.1; 3.2 | 5% |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)*** | | | ***20%*** |
|  | **A1.2.1**: Hoàn thành các nhiệm vụ học tập theo nhóm | G 1.3; G1.6, G1.7  G1.8; G.9; G1.13  G1.15 | *20%* |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | ***30%*** |
| Bài trắc nghiệm | A1.3.1. Bài trắc nghiệm 1: Phần 1: Những vấn đề chung của Giáo dục học và chương 1 của Phần 2: Lý luận dạy học | G1.1; G1.2; G1.3 | 15% |
| A1.3.2. Bài trắc nghiệm 2: Các chương 1,2,3,4,5,6 của Phần 2: Lý luận dạy học | G1.4; G1.5; G1.6; G1.7; G1.8; G1.9 | 15% |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | **40%** |
|  | A2.1 Bài thi trắc nghiệm | G1.1; G1.2; G1.3  G1.4; G1.5; G1.6; G1.7; G1.8; G1.9; G1.10; G1;11;G1.12; G1.13;G1.14;G1.15 | 40% |

**6. Kế hoạch giảng dạy**

**Lý thuyết:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH (3)** | **Chuẩn bị của SV (4)** | **CĐR học phần (5)** | **Bài đánh giá (6)** |
| 1. | **Phần 1: Những vấn đề chung của Giáo dục học**  Chương 1: **Giáo dục học là một khoa học**  1.1. Giáo dục là một hiện tượng xã hội đặc biệt   * + 1. Nguồn gốc của giáo dục   1.1.2. Các tính chất của giáo dục  1.1.3. Các chức năng của giáo dục  1.2. Đối tượng, nhiệm vụ, các khái niệm cơ bản của Giáo dục học  1.3 Mối quan hệ giữa Giáo dục học với các khoa học khác  1.4.Các phương pháp của Giáo dục học | Dạy lý thuyết: 3 (*máy chiếu; giới thiệu học liệu cho SV qua trang thông tin)*  Thảo luận (*1 tiết, giao nhiệm vụ cho SV thông qua hộp thư điện tử)*:  1. Tại sao nói giáo dục là một hiện tượng xã hội đặc biệt?  2. Tại sao có thể khẳng định: Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là động lực thúc đẩy sự phát triên KT – XH?  Quá trình giáo dục là gì? Phân tích các thành tố của quá trình giáo dục.  Tự học: Các nhiệm vụ của Giáo dục học  Tìm hiểu mối quan hệ giữa GDH với các khoa học khác | Đọc chương 1 giáo trình Giáo dục học (số 1). | G1.1  G2.1; G2.2; G2.3  G3.1  G4.2 |  |
| 2. | Chương 2: **Giáo dục và sự phát triển nhân cách**  2.1.Sự phát triển nhân cách của con người  2.1.1. Khái niệm về con người, nhân cách.  2.1.2. Khái niệm về sự hình thành và phát triển nhân cách.  2.2 Các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển nhân cách  2.2.1. Bẩm sinh, di truyền.  2.2.2. Môi trường.  2.2.3. Giáo dục.  2.2.4. Hoạt động. | **Dạy lý thuyết**: 3  *(bài giảng điện tử)*  **Thảo luận**: 1 tiết: Phân tích các yếu tố ảnh hương đến sự hình thành và phát triển nhân cách, rút ra kết luận sư phạm từ vai trò của từng yếu tố *(giao nhiệm vụ cho SV thông qua hộp thư điện tử)* | Đọc giáo trình “Giáo dục học, Chuẩn bị nội dung trong chương 2 của tài liệu | G1.2; G2.1, G2.2  G3.1  G4.1  G4.2 |  |
| 3 | **Chương 3: Mục đích và nhiệm vụ giáo dục**  3.1.Khái niệm mục đích, mục tiêu giáo dục  3.1.1. Khái niệm mục đích giáo dục  3.1.2. Mục tiêu của nền giáo dục XHCN Việt Nam  3.2 Hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam  3.2.1. Khái niệm hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam  3.2.2. Sơ lược hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam  3.3. Các nhiệm vụ của nền GD XHCN VN  3.3.1. Nâng cao dân trí  3.3.2. Đào tạo nhân lực  3.3.3. Bồi dưỡng nhân tài  3.4.Xu thế phát triển giáo dục thế kỷ XXI và định hướng phát triển giáo dục  3.4.1. Đặc điểm của xã hội hiện đại và những thách thức đặt ra cho giáo dục  3.4.2. Xu thế và định hướng phát triển giáo dục thế kỷ XXI  3.4.3. Vấn đề đổi mới GD ở Việt Nam | **Dạy lý thuyết**: 2 tiết (*Bài giảng điện tử, giới thiệu tài liệu qua cổng điện tử)*  **Thảo luận**: 1 tiết  1. Phân biệt mục đích, mục tiêu giáo dục  2. Phân tích mục tiêu của các bậc học, cấp học trong hệ thống GDQD VN  - Tự học: Tìm hiểu xu thế đổi mới giáo dục trên thế giới và ở Việt Nam  *(Giao nhiệm vụ cho SV thông qua hộp thư điện tử)* | 1. Đọc giáo trình “Giáo dục học, Chuẩn bị nội dung trong chương 2 của tài liệu  2. Đọc Luật giáo dục tìm hiểu mục tiêu của các cấp học, bậc học trong HTGDQD  *Chuẩn bị các nội dung tự học,*  *báo cáo qua hộp thư* | G1.3; G2.1; G2.3  G3.1; 3.2  G4.1; 4.2 | A1.2.1 |
|  | **Đánh giá định kỳ** |  | Chuẩn bị các nội dung của phần 1 | G1.1; G1.2; G1.3 | A1.3.1 |
| 4 | **Phần 2: Lý luận dạy học**  **Chương 1: Quá trình dạy học**  1.1. Khái niệm quá trình dạy học và cấu trúc của nó  1.1.1. Khái niệm quá trình dạy học  1.1.2. Cấu trúc của quá trình dạy học  1.2. Bản chất của quá trình dạy học  1.2.1. Cơ sở để xác định bản chất của quá trình dạy học  1.2.2. Bản chất của quá trình dạy học  1.3. Các nhiệm vụ dạy học  1.3.1. Cơ sở để xác định các nhiệm vụ dạy học  1.3.2. Các nhiệm vụ dạy học chủ yếu  1.3.3. Mối quan hệ giữa các nhiệm vụ dạy học  1.4. Quy luật cơ bản của quá trình dạy học  1.5. Động lực của quá trình dạy học  1.5.1. Quan niệm về động lực của quá trình dạy học  1.5.2. Mâu thuẫn cơ bản và động lực chủ yếu của quá trình dạy học  1.6. Lôgic của quá trình dạy học  1.6.1. Khái niệm về lôgic của quá trình dạy học  1.6.2. Các khâu của quá trình dạy học | - **Dạy** l**ý thuyết**: 3 tiết (*Bài giảng điện tử; giới thiệu học liệu cho SV qua cổng thông tin*)  - **Thảo luận**: 1 tiết:  1. Phân tích bản chất của quá trình dạy học.  2. Phân tích các nhiệm vụ dạy học và mối quan hệ giữa chúng.  3. Phân tích động lực và logic của QTDH  - Tự học: Tìm hiểu các quy luật của quá trình dạy học.  *(giao nhiệm vụ và kiểm tra tự học của SV thông qua hộp thư điện tử)* | Đọc cuốn “Giáo dục học”, phần Lý luận dạy học, chương I: Quá trình dạy học | G1.4  G2.2  G2.3  G3.1  G3.2  G4.1  G4.2 |  |
| 5 | **Chương 2: Các nguyên tắc dạy học**  2.1. Khái niệm NTDH  2.1.1. Nguyên tắc dạy học là gì?  2.1.2. Cơ sở để xác định các nguyên tắc dạy học  2.2. Hệ thống các NTDH  2.2.1. Đảm bảo sự thống nhất giữa tính khoa học và tính giáo dục trong dạy học  2.2.2. Đảm bảo sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn trong dạy học  2.2.3. Đảm bảo sự thống nhất giữa cái cụ thể và cái trừu tượng trong dạy học 2.2.4. Đảm bảo sự thống nhất giữa tính vững chắc của tri thức, kỹ năng, kỹ xảo và sự linh hoạt, mềm dẻo của tư duy  2.2.5. Đảm bảo sự thống nhất giữa tính vừa sức chung và tính vừa sức riêng trong dạy học  2.2.6. Đảm bảo sự thống nhất giữa vai trò tự giác, tích cực, độc lập của học sinh và vai trò chủ đạo của giáo viên trong dạy học  **Chương 3: Nội dung DH**  3.1. Khái niệm nội dung DH  3.1.1. Nội dung dạy học là gì?  3.1.2. Các thành phần của nội dung dạy học  3.2. Các nguyên tắc xây dựng nội dung dạy học  3.3. Kế hoạch dạy học, chương trình dạy học, sách giáo khoa  3.3.1. Kế hoạch dạy học  3.3.2. Chương trình dạy học  3.3.3. Sách giáo khoa và các tài liệu tham khảo  3.4. Vấn đề đổi mới chương trình, SGK phổ thông  3.4.1. Sự cần thiết phải đổi mới chương trình, SGK phổ thông  3.4.2. Các định hướng đổi mới chương trình, SGK phổ thông | - **Dạy lý thuyết: 3 tiết** *(Bài giảng điện tử)*  - **Thảo luận 1 tiết**: Yêu cầu, nội dung, biện pháp thực hiện một số nguyên tắc DH  - **Hoat động nhóm 2 tiết**: Vấn đề đổi mới chương trình giáo dục phổ thông *(Giao nhiệm vụ và kiểm tra sản phẩn của các nhóm thông qua hộp thư điện tử)*  - **Tự học**: Sưu tầm một số tình huống dạy học, phân tích việc sử dụng các NTDH của GV trong các tình huống dó | Đọc cuốn “Giáo dục học”, phần Lý luận dạy học, chương 2 và 3  Đọc “Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể”(7/2017)  *Đại diện các nhóm trình bày với hỗ trợ của Powerpoint. Nộp sản phẩm qua hộp thư điện tử* | G1.5  G1.6  G2.2  G2.3  G2.4  G3.1  G3.2  G4.1  G4.2 | A1.2.2 |
| 6 | **Chương 4: Phương pháp dạy học**  4.1. Khái niệm chung về phương pháp dạy học  4.2. Vấn đề đổi mới phương pháp dạy học.  4.3. Hệ thống các phương pháp dạy học.  4.3.1. Các PPDH truyền thống  4.3.2. Các PP, kỹ thuật dạy học tích cực  4.3 Vấn đề lựa chọn, vận dụng PPDH  4.4. Phương tiện dạy học | **Dạy lý thuyêt**: 4 tiết *(Bài giảng điện tử)*  **Tự học:**  **1.** Tìm hiểu một số PP và kỹ thuật DH tích cực khác được sử dụng trong QTDH.  2. Tìm hiểu các loại PTDH được sử dụng trong nhà trường hiện nay  (*Kiểm tra sản phẩm tự học qua hộp thư điện tử*) | Đọc cuốn “Giáo dục học”, phần Lý luận dạy học, chương 4.  Đọc cuốn tài liệu tham khảo: “Một số vấn đề chung về đổi mới PPDH ở trường trung học phổ thông” | G1.7  G2.5  G3.1  G3.2  G4.3 | A1.2.3 |
| 7 | Chương 4: Phương pháp dạy học (tiếp)  **Chương 5: Các hình thức tổ chức dạy học**  5.1. Khái niệm chung về hình thức tổ chức DH  5.1.1. Khái niệm  5.1.2. Lịch sử phát triển các hình thức tổ chức dạy học  5.2. Hình thức kên lớp  5.2.1. Khái niệm  5.2.2. Ưu, nhược điểm  5.2.3. Các loại bài học  5.2.4. Việc chuẩn bị bài lên lớp  5.2.5. Lên lớp và sau khi lên lớp  5.3 Các hình thức tổ chức dạy học khác  5.3.1. Hình thức học ở nhà  5.3.2. Tham quan  5.3.3. Hình thức thảo luận  5.3.4. Hình thức hoạt động ngoại khoá  5.3.5. Hình thức giúp đỡ riêng | **Thảo luận nhóm** : 2 tiết  1. Tại sao phải đổi mới PPDH ở nhà trường hiện nay?  2. Tìm hiểu các PP và kỹ thuật dạy học tích cực được sử dụng trong nhà trường hiện nay  *(Kiểm tra sản phẩm hoạt động nhóm qua cổng thông tin và hộp thư)*  **Dạy lý thuyết**: 2 tiết (Bài giảng điện tử)  **Thảo luận**: 1 tiết  1.Ưu nhược điểm của hình thức lên lớp  2. Muốn soạn giáo án tốt GV cần lưu ý những điều gì? Khi lên lớp và sau khi lên lớp GV cần lưu ý những điều gì?  **Tự học:**  Tìm hiểu cách soạn giáo án môn học mà SV sẽ đảm nhiệm ở trường phổ thông  *Giao nhiệm vụ cho SV thông qua hộp thư điện tử* | Đọc cuốn “Giáo dục học”, phần Lý luận dạy học, chương 4.  *Chuẩn bị Slide để báo cáo trước lớp*  Đọc cuốn “Giáo dục học”, phần Lý luận dạy học: chương 5. Chuẩn bị các nội dung tự học theo yêu cầu của GV  *Nộp sản phẩm qua hộp thư điện tử* | G2.5  G3.1  G3.2  G4.3  G1.8  G2.6  G3.1  G3.2  G4.3 | A1.2.4 |
| 8 | **Chương 6: Đánh giá kết quả học tập của HS**  6.1 Ý nghĩa của đánh giá  6.1.1. Đối với HS  6.1.2. Đối với GV  6.1.3. Đối với các cấp QL  6.2. Các yêu cầu đối với kiểm tra, đánh giá  6.3. Các PP đánh giá  6.3.1. Quan sát  6.3.2. Thực hành  6.3.3. Tự luận  6.3.4. Trắc nghiệm khách quan  6.4 Xếp loại học lực của học sinh | **Dạy lý thuyêt**: 3 tiết  **Làm việc nhóm:** 2 tiết  Tập thiết kế các câu hỏi tự luận và các loại câu TNKQ môn học mà SV sẽ đảm nhiệm sau khi ra trường  *(Kiểm tra sản phẩm hoạt động nhóm qua cổng thông tin và hộp thư)*  **Tự học:**  Tìm hiểu Quy chế đánh giá, xếp loại HS của Bộ GD – ĐT. | Đọc cuốn “Giáo dục học”, phần Lý luận dạy học: chương 6 và Quy chế đánh giá, xếp loại HS của Bộ GD – ĐT.  *Chuẩn bị Slide để báo cáo trước lớp* | G1.9  G2.7  G3.1.  G4.3 | A1.2.5 |
|  | **Đánh giá định kỳ** | Trắc nghiệm trên máy tính | Chuẩn bị các nội dung của phần 2 | G1.4; G1.5; G1.6; G1.7; G1.8; G1.9 | A1.3.2 |
| 9. | **Phần 3 : Lý luận giáo dục Chương 1: Quá trình giáo dục**  1.1. Khái niệm và cấu trúc của quá trình giáo dục  1.2. Bản chất của quá trình giáo dục  1.3. Đặc điểm của quá trình giáo dục  1.4. Động lực của quá trình giáo dục  1.5. Lô gíc của quá trình giáo dục  1.6. Tự giáo dục và giáo dục lại | **Dạy lý thuyêt**: 3 tiết  (*Bài giảng điện tử; giới thiệu học liệu cho SV qua cổng thông tin*)  **Tự học:**  Vấn đề giáo dục học sinh cá biệt trong trường PT hiện nay.  *(Kiểm tra tự học qua cổng thông tin và hộp thư điện tử)* | Đọc cuốn “Giáo dục học”, phần Lý luận giáo dục: chương 1  *Nộp sản phẩm tự học qua* *hộp thư điện tử* | G1.10  G2.1  G2.2  2.3  G2.8  G3.1  G3.2  G4.1; G4.4. |  |
| 10 | Chương 1: **Quá trình giáo dục (Tiếp)**  Chương 2. **Nguyên tắc giáo dục**  2.1. Khái niệm  2.2. Hệ thống các nguyên tắc GD | **Thảo luận nhóm**: 1 tiết  1.Phân tích bản chất, đặc điểm của QTGD, rút ra kết luận sư phạm.  2. Phân tích các nguyên nhân của hiện tượng trẻ khó dạy.  *(Giao nhiệm vụ cho SV thông qua hộp thư điện tử)*  **Dạy lý thuyết**: 2 tiết  **Thảo luận**: 1 tiết  1. Thảo luận yêu cầu nội dung, biện pháp thực hiện một số nguyên tắc giáo dục.  2. Thảo luận một số tình huống giáo dục  **Tự học:**  Sưu tầm các tình huống giáo dục và cách giải quyết  *(Giao nhiệm vụ cho SV thông qua hộp thư điện tử)* | Đọc cuốn “Giáo dục học”, phần Lý luận giáo dục: chương 1, 2  Các nhóm SV chuẩn bị một số tình huống sư phạm để trao đổi, thảo luận trên lớp.  Đọc cuốn “Ứng xử sư phạm” của NGND Trúc Lâm  *Nộp sản phẩm qua hộp thư điện tử* | G1.10  G2.1  G2.2  2.3  G2.8  G1.11  G2.7  G2.12  G3.1  G4.1; G4.4. |  |
| 11 | Chương 3. **Nội dung giáo dục**  3.1 Giáo dục đạo đức  3.3 Giáo dục thẩm mỹ  3.3 Giáo dục thể chất – Quốc phòng  3.4 Giáo dục lao động – Hướng nghiệp  3.5. Giáo dục giá trị - kỹ năng sống | **Dạy lý thuyêt**: 3 tiết  (*Bài giảng điện tử)*  **Thảo luận**: 1 tiết  Phân tích ý nghĩa của giáo dục đạo đức, Giáo dục thẩm mỹ, Giáo dục thể chất – Quốc phòng, Giáo dục lao động – Hướng nghiệp, Giao dục giá trị - kỹ năng sống.  **Tự học:** Tìm hiểu việc thực hiện các nội dung GD trong nhà trường hiện nay  *(Giao nhiệm vụ cho SV thông qua hộp thư điện tử của cổng thông tin)* | Đọc cuốn “Giáo dục học”, phần Lý luận giáo dục: chương 3  “Giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống trong trường phổ thông” của tác giả Nguyễn Thị Mỹ Lộc và Đinh Thị Kim Thoa | G1.12  G2.2  G2.3  G2.9  G2.12  G3.1  G3.2  G4.1  G4.4 |  |
| 12 | Chương 4: **Các phương pháp giáo dục**  4.1. Khái niệm phương pháp giáo dục  4.2. Hệ thống các phương pháp giáo dục  4.2.1. Nhóm các phương pháp hình thành ý thức cá nhân  4.2.2. Nhóm phương pháp hình thành kinh nghiệm hành vi xã hội.  4.2.3. Nhóm phương pháp kích thích, điều chỉnh hành vi ứng xử của học sinh  4.2.4. Nhóm các phương pháp kiểm tra, đánh giá hoạt động và hành vi ứng xử của HS.  4.3. Việc lựa chọn và sử dụng có hiệu quả các phương pháp giáo dục | **Dạy lý thuyêt**: 3 tiết  (*Bài giảng điện tử)*  **Thảo luận**: 2 tiết  1.Phân tích ưu, nhược điểm của các PPGD và cách thức vận dụng  2**.** Thảo luận về các tình huống sư phạm  *(máy chiếu, video các tình huống)*  **Tự học:**  Tìm hiểu một số PPGD theo hướng dẫn của GV.  Sưu tầm một số tình huống sư phạm  *(Giao nhiệm vụ cho SV thông qua hộp thư điện tử của cổng thông tin)* | Đọc cuốn “Giáo dục học”, phần Lý luận giáo dục: chương 4  Đọc cuốn “Ứng xử sư phạm” của NGND Trúc Lâm và chuẩn bị theo nhóm một số tình huống sư p *Nộp sản phẩm qua hộp thư điện tử* hạm | G1.13  G2.1  G2.2  G2.9  G2.12  G3.2  G4.4  G4.6 |  |
| 13 | **Chương 5: Tổ chức hoạt động trải nghiệm**  5.1. Khái niệm, đặc điểm của HĐTN  5.2. Mục tiêu, yêu cầu của HĐTN  5.3. Nội dung, hình thức tổ chức HĐTN  5.4. Cách thức tổ chức HĐTN | **Dạy lý thuyêt**: 3 tiết  *(Máy chiếu)*  **Làm việc nhóm**: 2 tiết  Thiết kế 1 HĐTN trong chương trình GDPT  **Tự học:**  Tìm hiểu chương trình chi tiết hoạt động trải nghiệm trong chương trình giáo dục phổ thông mới  *Kiểm tra sản phẩm qua hộp thư điện tử* | Đọc tài liệu: Bộ GD – ĐT  Tài liệu tập huấn “Kỹ năng xây dựng và tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong trường học  *Nộp sản phẩm qua hộp thư điện tử* | G1.14  G2.3  G2.10  G2.12  G3.1  G3.2  G4.4 |  |
| 14 | **Chương 6:** **Công tác chủ nhiệm lớp ở trường phổ thông**  6.1. Vị trí, vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp  6.2. Chức năng, nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm lớp  6.3. Yêu cầu về phẩm chất và năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp  6.4. Nội dung công tác chủ nhiệm lớp  6.5. Lập kế hoạch chủ nhiệm lớp | **Dạy lý thuyêt**: 3 tiết  (Máy chiếu, video)  **Làm việc nhóm:** 2 tiết  Các nhóm SV sưu tầm các tình huống sư phạm liên quan đến công tác chủ nhiệm lớp  Thực hành theo nhóm lập kế hoạch chủ nhiệm lớp  **Tự học:**  Nghiên cứu Điều lệ trường phổ thông và tìm hiểu chức năng, nhiệm vụ của GVCN lớp.  *(Giao nhiệm vụ và kiểm tra sản phẩm thông qua hộp thư điện tử của cổng thông tin)* | Đọc cuốn: “Giáo dục học” và “Công tác giáo viên chủ nhiệm lớp ở trường phổ thông” của tác giả Hà Nhật Thăng.  *Nộp sản phẩm qua hộp thư điện tử* | G1.15  G2.2  G2.3  G2.11  G2.12  G3.1  G3.2  G4.4  G4.5  G4.6 |  |

**7. Nguồn học liệu**

Phạm Minh Hùng, Nguyễn Thị Hường, Thái Văn Thành, *Giáo dục học*, NXB Đại học Vinh, 2016

***Tài liệu tham khảo:***

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chương trình giáo dục phổ thông, chương trình tổng thể, 7/2017

**Tiếng Anh 2**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**TIẾNG ANH 2**

**1. Thông tin tổng quát:**

*1.1. Thông tin về giảng viên*

**Giảng viên 1**

Họ và tên: Lê Thị Tuyết Hạnh

Chức danh, học hàm, học vị: TS.GVC

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Ngoại ngữ chuyên ngành, Khoa Sư phạm Ngoại ngữ, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Phường Quang Trung – Thành phố Vinh

Điện thoại: Email: lehanh@vinhuni.edu.vn

Hướng nghiên cứu chính: Phương pháp giảng dạy tiếng Anh

**Giảng viên 2**

Họ và tên: Trần Thị Phương Thảo

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Ngoại ngữ chuyên ngành, Khoa Sư phạm Ngoại ngữ, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Phường Hà Huy Tập – Thành phố Vinh

Điện thoại: 0904392924 Email: [thaottp@vinhuni.edu.vn](mailto:thaottp@vinhuni.edu.vn)

Hướng nghiên cứu chính: Phương pháp giảng dạy tiếng Anh

**Giảng viên 3**

Họ và tên: Hoàng Thị Chung

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Ngoại ngữ chuyên ngành, Khoa Sư phạm Ngoại ngữ, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Phường Hưng Dũng – Thành phố Vinh

Điện thoại: 0985 98 9116 Email: chunght@vinhuni.edu.vn

Hướng nghiên cứu chính: Phương pháp giảng dạy tiếng Anh

**Giảng viên 4**

Họ và tên: Phạm Thị Lương Giang

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Ngoại ngữ chuyên ngành, Khoa Sư phạm Ngoại ngữ, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Phường Quang Trung – Thành phố Vinh

Điện thoại: 0983 717782 Email: giangptl@vinhuni.edu.vn

Hướng nghiên cứu chính: Phương pháp giảng dạy tiếng Anh

**Giảng viên 5**

Họ và tên: Nguyễn Thị Hồng Thắm

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Ngoại ngữ chuyên ngành, Khoa Sư phạm Ngoại ngữ, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Phường Hà Huy Tập – Thành phố Vinh

Điện thoại: 0976605079 Email: thamnth@vinhuni.edu.vn

Hướng nghiên cứu chính: Phương pháp giảng dạy tiếng Anh

*1.2. Thông tin về học phần:*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên học phần (tiếng Việt): Tiếng Anh 2  (tiếng Anh): English 2 | | |
| - Mã số học phần: | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  v  Kiến thức cơ bản | |  |
| - Số tín chỉ: | 04 | |
| + Số tiết lý thuyết: | 45 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: | 15 | |
| + Số tiết thực hành: |  | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: |  | |
| + Số tiết tự học: | 120 | |
| - Học phần tiên quyết: | Tiếng Anh 1 | |
| - Học phần song hành: |  | |

**2. Mô tả học phần**

Tiếng Anh 2 là học phần ngoại ngữ bắt buộc trong chương trình đào tạo trình độ đại học cho sinh viên các khoa không chuyên ngữ. Học phần này được dạy – học theo định hướng chuẩn đầu ra bậc 3 Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương B1 khung tham chiếu châu Âu). Học phần (1) cung cấp cho sinh viên kiến thức ngôn ngữ về từ vựng, ngữ pháp, ngữ âm, (2) hỗ trợ sinh viên thực hành và phát triển các kĩ năng nghe, nói, đọc, viết tương đương bậc 3; (3) cung cấp cho sinh viên những kiến thức văn hóa xã hội của các quốc gia nói tiếng Anh và các nước trong khu vực cũng như trên thế giới; (4) phát triển các kĩ năng phát hiện và giải quyết vấn đề liên quan hình thành ý tưởng giao tiếp, xây dựng ngữ liệu giao tiếp, thực hiện hoạt động giao tiếp, cải tiến hoạt động giao tiếp bằng ngoại ngữ.

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Mô tả**  *(Học phần này trang bị cho sinh viên:)* | **Chuẩn đầu ra**  **CTĐT** | **TĐNL** |
| **G1** | Nắm vững kiến thức tổng quan về ngôn ngữ bao gồm ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh bậc 3 trong giao tiếp. | 3.2.8 | 3.0 |
| **G2** | Phát hiện và giải quyết vấn đề liên quan đến kiến thức và kỹ năng tiếng Anh bậc 3. | 3.2.8 | 3.0 |
| **G3** | Thực hiện tương tác nhóm, học tập nhóm, phát triển nhóm, thuyết trình hiệu quả nhiệm vụ học tập hoạt động nhóm. | 3.1 | 3.0 |
| **G4** | Hình thành ý tưởng giao tiếp, xây dựng ngữ liệu giao tiếp, thực hiện hoạt động giao tiếp, nâng cao hiệu quả hoạt động giao tiếp bằng tiếng Anh | 3.2.8 | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx.x) (1)** | | **Mô tả CĐR**  **(2)** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)** |
| **G1** | **G1.1** | Nêu được các hiện tượng ngữ pháp tiếng Anh: *verb pattern + to infinitive; going to, will; hiện tại hoàn thành; giới từ, đại từ quan hệ; câu điều kiên; câu bị động, câu gián tiếp; các động từ tình thái.* | I, T |
| **G1.2** | Phân biệt được kiến thức thông dụng trong tiếng Anh: *các giai đoạn trong cuộc đời; công việc; công nghệ; ngôn ngữ và việc học; du lịch và các kì nghỉ; lịch sử; thiên nhiên.* | I, T |
| **G1.3** | Liệt kê được các kiến thức cơ bản về văn hóa xã hội của các nước trong khu vực và trên thế giới. | T, U |
| **G1.4** | Xác định được các thông tin chính trong các bài nghe khác nhau về các chủ đề được học: *các giai đoạn trong cuộc đời; công việc; công nghệ; ngôn ngữ và việc học; du lịch và các kì nghỉ; lịch sử; thiên nhiên.* | T, U |
| **G1.5** | Xác định được các thông tin quan trọng từ các dạng bài đọc khác nhau về các chủ đề: *các giai đoạn trong cuộc đời; công việc; công nghệ; ngôn ngữ và việc học; du lịch và các kì nghỉ; lịch sử; thiên nhiên.* | T, U |
| **G1.6** | Trình bày được có loại văn bản khác nhau, viết đoạn , viết CV, viết thư trang trọng, liên quan đến các chủ đề *(du lịch, thể thao, trang phục, điện ảnh, nghề nghiệp, trường học, môi trường, giao thông, thế giới tự nhiên, chi tiêu)* | T, U |
| **G2** | **G2.1** | Phân biệt được các thì động từ trong tiếng Anh; các loại liên từ, đại từ quan hệ; câu trực tiếp gián tiếp, bị động, chủ động; các loại câu điều kiện trong tiếng Anh. | I, T |
| **G2.2** | Phân tích các cấu trúc ngữ pháp về thì; các loại liên từ, đại từ quan hệ; câu trực tiếp gián tiếp, bị động, chủ động; các loại câu điều kiện trong tiếng Anh. | T, U |
| **G2.3** | Vận dụng các cấu trúc ngữ pháp về thì, các loại liên từ, đại từ quan hệ; câu trực tiếp gián tiếp, bị động, chủ động; các loại câu điều kiện vào trong các giao tiếp cơ bản bằng tiếng Anh | T, U |
| **G2.4** | Biết xử lý các tình huống phát sinh trong giao tiếp | T, U |
| **G2.5** | Xây dựng thái độ học tập tích cực, năng lực tự học, tự nghiên cứu | T, U |
| **G3** | **G3.1** | Hình thành, tổ chức nhóm hiệu quả bao gồm hiểu nhiệm vụ và quy trình làm việc nhóm, trách nhiệm của nhóm, điểm mạnh, điểm yếu của nhóm và từng thành viên. | I, T |
| **G3.2** | Triển khai hoạt động, tương tác nhóm hiệu quả bao gồm thiết lập mục tiêu và các công việc cần làm của nhóm, lên chương trình và thực hiện một đề án, trao quyền cho những người trong nhóm. | T, U |
| **G3.3** | Làm việc hiệu quả giữa các nhóm bao gồm khả năng hợp tác giữa nhóm nhỏ, nhóm lớn, làm việc giữa các thành viên. | U |
| **G3.4** | Có khả năng thuyết trình kết quả hoạt động nhóm logic, dễ hiểu bao gồm chuẩn bị bài thuyết trình và phương tiện truyền thông hỗ trợ phù hợp, trả lời câu hỏi một cách có hiệu quả. | T, U |
| **G4** | **G4.1** | Xác định cấu trúc, quy trình, mục đích giao tiếp | I, T |
| **G4.2** | Xây dựng hệ thống từ vựng, cấu trúc ngữ pháp, kiến thức văn hóa xã hội phục vụ mục đích giao tiếp | T, U |
| **G4.3** | Thực hiện hoạt động giao tiếp trong các tình huống quen thuộc | U |
| **G4.4** | Nâng cao hiệu quả năng lực giao tiếp cơ bản bằng tiếng Anh | U |

**5. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá (1)** | **Bài đánh giá**  **(2)** | **CĐR học phần (Gx.x) (3)** | **Tỷ lệ (%)**  **(4)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập*** | | | ***10%*** |
| Chuyên cần | Tham gia giờ học trên lớp tối thiểu 80% | G2.5 | **5%** |
| Thái độ học tập | Tham gia tích cực các hoạt động học tập trong và ngoài lớp do GV yêu cầu (bao gồm hoàn thành ít nhất 50% bài tập self-study online) | G2.5 | **5%** |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần*** | | | ***20%*** |
|  | A1.2.1. Xây dựng cơ sở học liệu: hoàn thành các bài tập nghe, ngữ pháp và từ vựng online | G1.1; G1.2, G1.3, G1.4 | **5%** |
| A1.2.2. Bài thu hoạch hoạt động nhóm: trình bày về một trong các chủ đề trong chương trình học (qua video or trực tiếp trên lớp) | G3.1; G3.2; G3.3. G3.4 | **10%** |
| A1.2.3. Bài kiểm tra viết: viết bài luận 100 từ về một trong các chủ đề đã học | G2.3; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4 | **5%** |
|  |  |  |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | ***20%*** |
|  | A1.3.1. Kiểm tra trắc nghiệm trực tuyến bài số 1 | G1.1, G1.2, G1.4, G1.5, G2.1, G2.2, G2.3 | **10%** |
| A1.3.2. Kiểm tra trắc nghiệm trực tuyến bài số 2 | G1.1, G1.2, G1.4, G1.5, G2.1, G2.2, G2.3 | **10%** |
| ***A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)*** | | | **50%** |
| *HP Lý thuyết* | A2.1 Thi trắc nghiệm trực tuyến  Thời gian thi: Sau khi kết thúc học phần, thời gian cụ thể do Trung tâm ĐBCL sắp xếp. | G1.1, G1.2, G1.4, G1.5, G2.1, G2.2, G2.3 | **50%** |

**6. Kế hoạch giảng dạy**

| **Tuần** | **Nội dung** | **Hình thức tổ chức dạy học** | | **Hoạt động của SV** | | **CĐR học phần** | **Bài đánh giá** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | **1. Course introduction**  1.1. Requirements and Assessment  1.2. Online class sign in  1.3. Group devision | Lecturing  Discussion | - Getting a copy of the textbook (Life - Pre-intermediate)  - Logining into online class  - Joining one’s group | | G2.5  G3.1 | |  |
| **2. Unit 6**  **2.1. 6a: Changing your life**  2.1.1. Vocabulary: stages in Life  2.1.2. Grammar: verb pattern + to infinitif  2.1.3. Pronunciation: /tə/  3.1.4. Practice | Individual work  Pair work | - Working individually to complete the vocabulary task in the coursebook  -Doing grammar exercises and pronunciation practice | | G1.1  G1.2  G1.5  G2.1  G2.3  G3.1  G3.2  G4.4 | | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A1.3.1  A2.1 |
| 2 | **2.2. 6b. World party**  2.2.1. Reading: World party  2.2.2. Vocabulary: celebrations  2.2.3. Grammar: Future forms  2.2.4. Listening: Mardi Gras  2.2.5. Speaking: plan and prepare a celebration  **2.3. 6c: Masai rite of passage**  2.3.1. Reading: Masai rite of passage  2.3.2. Critical thinking: identifying key information  2.3.3. Word focus: Get | Lecturing  Individual work  Group work | - Reading World party answering the given questions and checking with friends and then the teacher.  - Doing grammar exercises to identify the form and use of futire forms;  - Group work: speaking about celebrations.  - Reading “Masai rite of passage” and answering given questions.  - Developing critical thinking by identifying key information  - differentiate the use of “Get” | | G1.1  G1.2  G1.3  G1.4  G1.5  G2.1  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5  G3.1  G4.1 | | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A1.3.1  A2.1 |
| 3 | **2.4. 6d: An invitation**  2.4.1. Real life: inviting, accepting and declining  2.4.2. Pronunciation: emphasizing words  **2.5. 6e: A wedding in Madagascar**  2.5.1. Writing: a description  2.5.2. Writing skill: descriptive adjectives  **2.6. 6f: Steel drum (optional)**  **2.7. Review** | Individual work  Pair work  Online writing | - Listening to 2 conversations and identifying structures expressing the invitation/ acceptance and decline;  - Practice Pronunciation -with each others  - working in pair to practice the invitation conversation;  - Practising writing a description;  - Practising writing skill by using different adjectives;  - Revising language knowledge and language skills learnt in the whole unit. | | G1.1  G1.2  G1.3  G1.3  G1.5  G1.6  G2.1  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5  G3.1  G3.3  G4.2  G4.4 | | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A1.3.1  A2.1 |
|  | **3. Unit 7: Work**  **3.1. 7a: X-ray photographer**  3.1.1. Grammar: Prepositions of placement and movement  3.1.2. Pronunciation: Intrusive /*w*/  3.1.3. Listening: the photographer Nick Veasey  3.1.4. Vocabulary: office equipment  3.1.5. Practice | Lecturing  Group work  Individual work | - Identifying the difference in use between different preposition of placement and movement by practising doing grammar exercises;  - Practising pronunciation  - Working with friends to practice new words  - Practising listening | | G1.1  G1.2  G1.4  G1.5  G2.1  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5  G3.2  G3.3  G4.2  G4.3 | |  |
| 4 | **3.2. 7b: The cost of new jobs**  3.2.1. Grammar: Present perfect simple  3.2.2. Listening: The changes in the region  3.2.3. Speaking: asking ans answering questions relating familiar topics  **3.3. 7c: Twenty-first century cowboys**  3.3.1.Vocabulary: Job sastifaction  3.3.2. Reading: Twenty-first century cowboys  3.3.3. Word focus: make or do  3.3.4. Critical thinking: the author’s opinion | Lecturing  Individual work  Pair work | Think – pair - share  - Thinking the big change in life and share with friends  - Identifying the meaning and use of Present Perfect Simple and practice with exercises.  - Reading the article “Twenty-first century cowboys” and answering comprehension questions  - Differentiating the use of “make” and ‘do”  - Developing critical thinking through identifying the author’s opinion. | | G1.1  G1.2  G1.4  G1.5  G2.1  G2.2  G2.3  G2.5  G3.2  G4.1  G4.2  G4.3 | | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A1.3.1  A2.1 |
| 5 | **3.4. 7d: A job interview**  3.4.1. Vocabulary: Job adverts  3.4.2. Real life: Job interview  **3.5. 7e: Applying for a job**  3.5.1. Writing: a CV  3.5.2. Writing skill: action verbs for CVs  **3.6. 7f: Butler school (optional)**  **3.7. Review** | Lecturing  Group work  Pair work  Individual work | - Recognizing and using appropriate words relating to jobs  - Practising a job interview after listening to a sample  - Writing a CV following the provided sample and using different actions verbs;  - Writing a complete CV of one’s own and post on google doc. | | G1.1  G1.2  G1.5  G1.6  G2.3  G2.5  G3.3  G4.3 | |  |
| **Kiểm tra giữa kì lần 1** | | | | | | | A1.3.1 |
| 6 | **4. Unit 8: Technology**  **4.1. 7a: Invention for the eyes**  4.1.1. Listening: science programme about the glasses  4.1.2. Grammar: defining relative clauses  4.1.3. Practice  4.1.4. Speaking: talking about an imaginary robot | Lecturing  Individual work  Group work | - Listening about a science programme about the glasses and identifying the main and then detail information from the listening;  - Finding out the meaning and use of relative clauses by doing grammar exercise;  - Group working and discussing about an imaginary robot. | | G1.1  G1.2  G1.3  G1.4  G1.5  G2.1  G2.2  G2.3  G2.5  G3.2 | | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A1.3.2  A2.1 |
|  | **4.2. 8b: Technology for explorers**  4.2.1. Vocabulary: The Internet  4.2.2. Grammar: Zero and first conditional  4.2.3. Reading: NGM BlogWild  4.2.4. Pronunciation: intonation in conditional sentences  **4.3. 8c: Design from Nature**  4.3.1. Reading: Design from Nature  4.3.2. Word focus: have  4.3. 3 Critical thinking: reading between the lines | Individual work  Pair work | - Doing vocabulary exercises relating to the Internet;  - Doing grammar exercises with zero and first conditional  - Practising pronunciation  - Indentifying key information from the reading “Design from Nature”;  - Developing crtitical thinking through reading tasks. | | G1.1  G1.2  G1.3  G1.5  G2.1  G2.2  G3.2 | |  |
| 7 | **4.4. 8d: Gadgets**  4.4.1. Vocabulary: Technology verbs  4.4.2. Real life: asking how something works  **4.5. 8e: An argument for technology**  4.5.1. Writing a paragraph  4.5.2. Writing skill: connecting words  **4.6. 8f: Wind power (optional)**  **4.7. Review** | Individual work  Pair work | - Identifying the appropriate verbs and nouns about technology;  - Practising asking and explaining how something works  - Recognizing the format of writing a paragraph , using connecting words in a paragraph  - Writing a paragraph about technology  - Revising language knowledge and language skills learnt in the whole unit | | G1.1  G1.2  G1.3  G1.5  G1.6  G2.1  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5  G3.3  G4.2 | | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A1.3.2 |
| 8 | **5. Unit 9: Language and learning**  **5.1. 9a: Ways of learning**  5.1.1. Vocabulary: Education  5.1.2. Pronunciation: stress in two-syllabe words  5.1.3. Grammar: Present simple passive/ by + agent  5.1.4. Speaking: discuss given topics  **5.2. 9b: The history of writing**  5.2.1. Grammar: Past Simple passive  5.2.2. Practice | Lecturing  Individual work  Group work | - Differentiating the use of education vocabulary;  - Practising pronunciation of two-syllabe words;  - Doing grammar exercices relating to present and past simple passive;  - Working with group members and talking about the given topics in Ex 10 (p.107) | | G1.1  G2.1  G2.2  G2.3  G2.4  G3.3 | | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A1.3.2  A2.1 |
| 9 | **5.3. 9c: Saving languages**  5.3.1. Reading: Saving languages  5.3.2. Vocabulary: Phrasal verbs  5.3.3. Critical thinking: fact or opinion | Lecturing  Individual work  Pair work | - Identifying the form, meaning and use of phrasal verbs in the reading;  - Reading the text individually to answer the questions and discussing with friends about the answer.  - Developing the critical thinking skill: identifying fact or opinion. | | G1.1  G1.4  G2.2  G2.5  G3.1  G3.3  G4.4 | | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A1.3.2  A2.1 |
|  | * 1. **9d**: **Enrolling on a course**      1. Reading and speaking      2. Real life: describing a process   2. **9e: Providing information**      1. Writing: filling in a form      2. Writingskill: providing the correct information.   3. **9f: Disappearing voices (optional)**   4. **Review** | Lecturing  Group work  Presentation | * Working in groups and discussing the evening classes; * Working in pair and practising conversations by using expressions to describe a process; * Learn how to fill in a form | | G1.2  G1.3  G2.3  G2.4  G2.5  G3.1  G3.4  G.4.3  G4.4 | |  |
| **Kiểm tra giữa kì lần 2** | | | | | | |  |
| 10 | 1. U**nit 10: Travel and Holiday**   **6.1. 10a: Holiday stories**  6.1.1. Reading: Holiday stories  6.1.2. Grammar: Past perfect simple/ subject-object questions.  6.1.3. Practice  6.1.4. Speaking: ask questions about one’s holiday  **6.2. 10b: Adventure holidays**  6.2.1. Grammar: ed/ing adjectives  6.2.2. Vocabulary: Holiday adjectives  6.2.3. Listening: Radio interview about holiday | Lecturing  Pair work  Individual work | - Discovering cultural differences through reading text “Holiday stories”;  - Recognizing the form, meaning and use of Past perfect simple/ subject-object questions by doing grammar exercises;  - Working with friends, taking turns to ask questions about each other’s holiday or journey;  - Recognizing the differences in use and meaning of ed/ing adjectives;  - using appropriate adjectives to describe a holiday. | | G1.1  G1.2  G1.3  G1.4  G1.5  G2.1  G2.2  G3.3 | | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.2  A2.1 |
| 11 | **6.3. 10c: A tour under Paris**  6.3.1. Reading: A tour under Paris  6.3.2. Critical thinking: reading between the lines  6.3.3. Vocabulary: places in a city   * 1. **10d: At tourist information**   6.4.1. Real life: direct and indirect questions  6.4.2. Pronunciation: /ʤə/  **6.5. 10e: Requesting information**  6.5.1. Writing: a formal letter  6.5.2. Writing skill: formal expressions  **6.6. 10f: Living in Venice (optional)**  **6.7. Review** | Individual work  Role play  Group work | - Reading the text individually and answer the related questions  - Developing the critical thinking through answering reading questions  - Role playing to practice asking direct and indirect questions  -Practising writing a formal letter and post it on google doc | | G1.1  G1.2  G1.4  G1.5  G2.1  G2.2  G3.3  G4.4 | | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.2  A2.1 |
| 12 | 1. **Unit 11: History**    1. **11a. An ancient civilisation**       1. Vocabulary: archeology       2. Listening: an interview with an archeologist       3. Grammar: Used to       4. Pronunciation: /s/ or /z/    2. **11b: Modern History**       1. Reading: Moments in space history       2. Grammar: Reported speech       3. Vocabulary: Say or Tell | Individual work  Role play  Group work | * Reading about the structure *used to* and make two sentences with this structure. * Thinking of some important historical events about some of these topics: world politics, famous individuals, space exploration, culture and the arts, countries and cities, technology.   - Recognizing the form and use of Reported speech by doing grammar exercises; | | G1.2  G1.3  G1.4  G2.3  G2.4  G2.5  G3.1  G3.3  G4.4 | | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.2  A2.1 |
| 13 | * 1. **11c: The life of Jane Goodall**      1. Reading: The life of Jane Goodall      2. Critical thinking: relevance      3. Word focus: set   2. **11d: A journey to Machu Picchu**      1. Real life: giving a short presentation      2. Pronunciation: pausing   3. **11e: The greatest mountaineer**      1. Writing: a biography      2. Writing skill: punctuation in direct speech   4. **11f: The lost city of Machu Picchu (optional)**   5. **Review** | Individual work  Pair work | * Reading the text and answering the comprehension questions * Developing critical thinking through reading questions * Identifying the use and meaning of the verb “set” * Practising presenting a short talk * Practising writing a biography and using puncatuation in direct speech appropriatly | | G1.1  G1.5  G1.6  G2.2  G2.5  G3.1  G3.3  G4.4 | | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.2  A2.1 |
| 14 | 1. **Unit 12: Nature**    1. **12a: Nature in one cubic foot**       1. Listening: a documentary about David Liittschwager       2. Grammar: infinite determiners: any/ some/ every…    2. **12b: The power of nature**       1. Vocabulary and reading: extreme weather       2. Grammar: second conditional       3. Pronunciation: would/ ‘d       4. Speaking    3. **12c: Changing Greenland**       1. Reading: Changing Greenland       2. Critical thinking: close reading       3. Vocabulary: society and economics       4. Grammar: Will/ might       5. Speaking: Changing your country | Individual work  Pair work  Group work | * Identifying the key information from the listening * Recognizing the use and meaning of different infinite determiners * Reading the text “extreme weather’ and equipe themselves with new words; * Recognizing the use and meaning of conditional sentences by doing related exercises. * Developing critical thinking by answering reading questions * Working in group to discussion solution to change one’s country or regions. | | G1.1  G1.2  G1.3  G1.4  G1.5  G2.1  G2.2  G3.3 | | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.2  A2.1 |
| 15 | * 1. **12d: Saying the zoo**      1. Speaking and reading: talk about the zoo      2. Real life: finding a solution   2. **12e: Good news**      1. Writing: a press release      2. Writing skill: using bullet points   3. **12f: Cambodia animal rescue**   4. **Review** | - Group work  - Individual work  - Pair work | * Group working and discussing the solution for the zoo; * Writing a press release of nay topic and post it on google doc; * Watching video relating to animal rescue and discussing the solution to protect animals * Revising all related items learnt thoughout the unit. | | G1.1  G1.2  G1.4  G1.5  G1.6  G2.1  G2.2  G3.3  G4.4 | | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.2  A2.1 |
| **Thi cuối kì** | | | | | | | A2.1 |

**7. Nguồn học liệu**

***Giáo trình:***

[1] Hughes, J., Stephenson, H. & Dummett, P. (2015). *Life Pre-intermediate*. Asia ELT/School.

**Tài liệu tham khảo**

[1] Hughes, J., Stephenson, H. & Dummett, P. (2015). *Life Elementary* . Asia ELT/School.

[2] Hughes, J., Stephenson, H. & Dummett, P. (2015). *Life Intermediate*. Asia ELT/School.

**8. Quy định của học phần**

- Sinh viên phải tham gia đầy đủ các giờ Lý thuyết, bài tập trên lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài; đồng thời nghiêm túc, tự giác trong việc tự học và làm bài tập ở nhà.

- Thực hiện đúng các quy định về đánh giá chuyên cần, thái độ học tập, hồ sơ học phần, kiểm tra giữa kỳ cũng như thi hết học phần.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa SP Ngoại ngữ/Bộ môn: Ngoại ngữ chuyên ngành

- Địa chỉ/email: Trưởng bộ môn: TS.GVC Lê Thị Tuyết Hanh

Tel: 0898606686

Email: [lehanh@vinhuni.edu.vn](mailto:lehanh@vinhuni.edu.vn)

**Thể dục 1**

# Đề cương tổng quát học phần Thể dục 1

**1. Thông tin tổng quát:**

***1.1. Thông tin về giảng viên***

|  |  |
| --- | --- |
| **Giảng viên 1:** |  |
| Họ và tên: | **Nguyễn Mạnh Hùng** |
| Chức danh, học hàm, học vị: | TS |
| Thời gian, địa điểm làm việc: | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC |
| Địa chỉ liên hệ: | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh |
| Điện thoại: | 0912169906, Email: [hungnm@vinhuni.edu.vn](mailto:hungnm@vinhuni.edu.vn) |
| Các hướng nghiên cứu chính: | Thực hành |
| **Giảng viên 2:** |  |
| Họ và tên: | **Trần Thị Ngọc Lan** |
| Chức danh, học hàm, học vị: | ThS |
| Thời gian, địa điểm làm việc: | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC |
| Địa chỉ liên hệ: | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh |
| Điện thoại: | 0918477146, Email: [lanttn@vinhuni.edu.vn](mailto:lanttn@vinhuni.edu.vn) |
| Các hướng nghiên cứu chính: | Thực hành |
| **Giảng viên 3:** |  |
| Họ và tên: | **Văn Đình Cường** |
| Chức danh, học hàm, học vị: | ThS |
| Thời gian, địa điểm làm việc: | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC |
| Địa chỉ liên hệ: | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh |
| Điện thoại: | 0912356804, Email: [cuongvd@vinhuni.edu.vn](mailto:cuongvd@vinhuni.edu.vn) |
| Các hướng nghiên cứu chính: | Thực hành |

***1.2. Thông tin về học phần***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt):  (tiếng Anh): | **Thể dục 1**  **Physical exercises 1** | |
| - Mã số môn học: SPO30001 | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  🞎 Kiến thức cơ bản  🗹 Kiến thức chuyên ngành  🞎 Môn học chuyên về kỹ năng chung | | 🞎 Kiến thức cơ sở ngành  🞎 Kiến thức khác  🞎 Môn học đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 5 | |
| + Số tiết lý thuyết: | 15 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: | 0 | |
| + Số tiết thực hành: | 60 | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: | 0 | |
| + Số tiết tự học: | 150 | |
| - Môn học tiên quyết: | Không | |
| - Môn học song hành: | Không | |

**2.** **Mô tả học phần**

Học phần Thể dục 1 trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về đội ngũ, đội hình, những t­ư thế cơ bản, những bài tập liên hợp tạo tư thế đúng và đẹp, cung cấp cho sinh viên nhưng kiến thức về đồng diễn thể dục nhằm biểu dương sức mạnh và tinh thần đoàn kết, phát triển năng lực làm việc tập thể.

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx) (1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | *Hiểu* kiến thức lý thuyết về Thể dục cơ bản và Đồng diễn thể dục | 1.3.1; 4.3.1;  4.3.2; 4.5.1; 4.5.2; 4.5.3; 4.5.4; | 3.0 |
| **G2** | Thực hiện được các bài tập thực hành Thể dục cơ bản và Đồng diễn thể dục | 1.3.1;  4.5.3; 4.5.4; 4.6.1; 4.6.2; | 3.0 |
| **G3** | Vận dụng các kiến thức về phương pháp dạy học Thể dục cơ bản và Đồng diễn thể dục | 1.3.1; 1.3.7;  4.3.1; 4.3.2; 4.5.2; 4.5.3; 4.5.4; 4.6.1; 4.6.2; | 3.0 |
| **G4** | Vận dụng kiến thức Thể dục cơ bản và Đồng diễn thể dục vào hoạt động thể thao | 1.3.1; 1.3.8  4.3.1; 4.3.2;  4.4.1; 4.4.2;  4.5.1; 4.5.2; 4.5.3; 4.5.4;  4.6.1; 4.6.2; | 3.0 |
| **G5** | Thể hiện tính sáng tạo, chấp nhận rủi ro; thể hiện tính kiên trì, quyết tâm và linh hoạt | 2.4.1; 2.4.2 | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần** *(các mục tiêu cụ thể hay CĐR của học phần và mức độ giảng dạy I, T, U)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx.x) (1)** | **Mô tả CĐR**  **(2)** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)** |
| **G1.1** | *Hiểu* mục đích, ý nghĩa và nhiệm vụ của Thể dục cơ bản | I,T |
| **G1.2** | *Hiểu* yêu cầu, nội dung, bài tập phát triển chung và đội hình đội ngũ | I,T |
| **G1.3** | *Hiểu* đội hình đội ngũ | I,T |
| **G1.4** | *Hiểu* khái niệm, tầm quan trọng và phân loại Đồng diễn thể dục | I,T |
| **G1.5** | *Hiểu* cách thức biên soạn đồng diễn thể dục | I,T |
| **G1.6** | *Hiểu* nguyên tắc và phương pháp dạy học thể dục | I,T |
| **G2.1** | *Thực hiện* được các bài tập đội hình đội ngũ | T,U |
| **G2.2** | *Thực hiện* được các bài tập phát triển chung và các tư thế vận động cơ bản | T,U |
| **G2.3** | *Thực hiện* được các bài thể dục cơ bản liên hoàn | T,U |
| **G2.4** | *Xây dựng* và biên soạn được bài đồng diễn thể dục | T.U |
| **G3.1** | *Vận dụng* kiến thức và phương pháp vào dạy học Thể dục cơ bản | T.U |
| **G3.2** | *Vận dụng* kiến thức và phương pháp vào dạy học Đồng diễn thể dục | T.U |
| **G4.1** | *Vận dụng* động tác thể dục cơ bản và đội hình đội ngũ trong hoạt động thể thao | U |
| **G4.2** | *Vận dụng* kiến thức đồng diễn thể dục phục vụ cho hoạt động thể thao | U |
| **G5.1** | *Thể hiện* tính sáng tạo, chấp nhận rủi ro | U |
| **G5.2** | *Thể hiện* tính kiên trì, quyết tâm và linh hoạt | U |

**5. Đánh giá học phần** *(các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CĐR của học phần)(Theo hướng dẫn 05/HD-ĐHV ngày 28/02/2017 của Hiệu trưởng)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá (1)** | **Bài đánh giá**  **(2)** | **CĐR học phần (Gx.x) (3)** | **Tỷ lệ (%)**  **(4)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)*** | | | ***10%*** |
| A1.1.1. Chuyền cần | A1.1.1 | G6.1; G6.2 | *5%* |
| A1.1.2. Thái độ học tập | A1.1.2 | G6.1; G6.2 | *5%* |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)*** | | | ***10%*** |
| - Yêu cầu sinh viên chuẩn bị tranh anh và video để xem  - Thực hành bài tập theo nhóm | A1.2.1 |  | *50%* |
| Bài tập (thảo luận nhóm-lý thuyết) | A1.2.2 | G1.1; G1.3 | *50****%*** |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | ***30%*** |
| Thực hành một số nội dung đội hình đội ngũ và bài tập phát triển chung | A1.3.1 | G2.1 | *15%* |
| Thực hành 1 bài thể dục cơ bản liên hoàn | A1.3.3 | G2.3 | *15%* |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | **50%** |
| ***A2.1.1.HP Lý thuyết*** |  |  |  |
| ***A.2.1.2. Thực hành học phần TD1*** | A2.1.2 | G2.1; G2.2; G2.3; G2.4; | 50% |

**6. Nội dung giảng dạy** (các nội dung giảng dạy lý thuyết và thực hành thể hiện sự tương quan với các CĐR và các bài đánh giá học phần)

***Lý thuyết:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nội dung  (1) | CĐR học phần (Gx.x) (2) | Bài đánh giá  (3) |
| **Chương 1. Lý thuyết Thể dục cơ bản**  **1.1. Mục đích, nhiệm vụ và ý nghĩa**  1.1.1. Mục đích, nhiệm vụ  1.1.2. Ý nghĩa  **1.2. Yêu cầu khi tiến hành thể dục cơ bản**  **1.3. Nội dung thể dục cơ bản**  **1.4. Bài tập phát triển chung**  1.4.1. Đặc điểm  1.4.2. Phân loại  1.4.3. Phương pháp áp dụng bài tập  **1.5. Đội hình đội ngũ**  1.5.1. Khái quát về đội hình đội ngũ, tại chỗ, di chuyển và biến hóa.  1.5.2. Những thuật ngữ chuyên môn  1.5.3. Phân loại đội hình đội ngũ  1.5.4. Những đặc điểm chỉ huy thường thức  **1.6. Phương pháp tiến hành lên lớp thể dục cơ bản**  1.6.1. Yêu cầu khi giảng dạy thể dục cơ bản  1.6.2. Yêu cầu khi giảng dạy đội hình đội ngũ  1.7. Đặc điểm các nguyên tắc giảng dạy thể dục  1.7.1. Nguyên tắc tự giác và tích cực  1.7.2. Nguyên tắc trực quan  1.7.3. Nguyên tắc phù hợp  1.7.4. Nguyên tắc hệ thống  1.7.5. Nguyên tắc tăng tiến và sự kết hợp trong vận dụng các nguyên tắc  1.8. Phương pháp giảng dạy động tác thể dục và quá trình hình thành kỹ năng, kỹ xảo vận động  1.8.1. Khái niệm chung về phương pháp  1.8.2. Yêu cầu chung khi vận dụng các phương pháp trong day học thể dục  1.8.3. Quá trình hình thành kỹ năng, kỹ xảo vận động  1.9. Buổi học thể dục chính khóa  1. 9.1. Khái niệm chung về buổi học thể dục  1.9.2. Đặc điểm của buổi học thể dục  1.9.3. Nhiệm vụ của buổi học thể dục  1.9.4. Các yêu cầu đối với buổi học thể dục  1.9.5. Cơ sở khoa học của kết cấu buổi học thể dục  1.9.6. Yêu cầu kết cấu của một buổi học thể dục  1.9.7. Kết cấu của buổi học thể dục  1.9.8. Phương pháp lên lớp một bài dạy thể dục cho học sinh ở phổ thông các cấp | G1.1  G1.2  G1.2  G1.2  G1.3  G3.1; 4.1 |  |
| **Chương 2: Lý thuyết Đồng diễn thể dục**  **2.1. Khái niệm chung về đồng diễn thể dục**  2.2. Phân loại đồng diễn thể dục  2.2.1. Số lượng người tham gia biểu diễn  2.2.2. Đặc điểm giới tính, lứa tuổi và nghề nghiệp  2.2.3. Tính chất động tác  2.2.4. Kết cấu toàn bộ  **2.3. Cơ cấu ban tổ chức**  **2.4. Biên soạn**  2.4.1. Chọn chủ đề và đề tài đồng diễn  2.4.2. Hình thức nghệ thuật  2.4.3. Tính chất thể dục thể thao  2.4.4. Yêu cầu chuyên môn  2.4.5. Biên soạn động tác và đội hình  2.4.6. Di chuyển và biến hóa đội hình  2.4.7. Trang trí nghệ thuật và trang phục  2.4.8. Âm thanh và hình ảnh  **2.5. Phương pháp giảng dạy đồng diễn thể dục** | G1.4  G1.4  G3.2; G4.2 |  |

***Thực hành:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nội dung  (1) | CĐR học phần (Gx.x) (2) | Bài đánh giá  (3) |
| **Bài thực hành 1**:  Bài tập đội ngũ tại chỗ và di chuyển  - Tập hợp một hoặc nhiều hàng ngang  - Tập hợp một hoặc nhiều hàng dọc  - Nghiêm, nghỉ  - Quay phải, trái, quay đằng sau  - Giậm chân tại chỗ, đi thường, đi đều, đứng lại, chạy đều  - Dóng hàng ngang, dọc  - Điểm số, báo cáo | G2.1 | A1.3.1 |
| **Bài thực hành 2**:  Những bài tập đội hình  - Đội hình chuyển hướng vòng tròn  - Đội hình chuyển hướng quay  - Đội hình đi đều quay đằng sau  - Đội hình một hàng dọc thành hai hàng dọc vòng đằng sau  - Đội hình di chuyển uốn khúc  - Đội hình di chuyển chéo  - Đội hình một hàng thành nhiều hàng  - Đội hình vòng tròn  - Đội hình di chuyển theo hướng vòng cung  - Đội hình di chuyển xoắn ốc  - Đội hình di chuyển số 8  - Ôn tập | G2.1 | A1.3.1 |
| **Bài thực hành 3:**  Bài tập đội hình biến hóa  - Đội hình biến hóa tại chỗ  + Đội hình từ 1 thành 2 hàng dọc  + Đội hình 2 thành 4 hàng dọc  + Đội hình 1 thành 3 hàng dọc  + Đội hình 1 thành 2 hàng ngang  + Đội hình 2 thành 4 hàng ngang  + Đội hình 1 thàng 3 hàng ngang  - Ôn tập  - Đánh giá định kỳ lần 1 (A1.3.1) | G2.1 | A1.3.1 |
| **Bài thực hành 4:**  Bài tập đội hình dàn hàng và dồn hàng  - Đội hình dàn hàng và dồn hàng thông đơn giản  - Đội hình 4 – 2 – 0  - Đội hình 9 – 6 – 3- 0  - Đội hình từ 1 hàng thành 3, 4, 5 hàng dọc chéo  - Đội hình từ 1 hàng thành 3, 4, 5 hàng ngang chéo  - Ôn tập | G2.1 | A1.3.1 |
| **Bài thực hành 5:**  - Bài tập phát triển chung  - Các tư thế và động tác vận động cơ bản  - Ôn tập | G2.2 | A1.3.2  A1.3.2 |
| **Bài thực hành 6:**  - Thực hành bài thể dục cơ bản liên hoàn số 1  - Ôn tập | G2.3 | A1.3.3 |
| **Bài thực hành 7:**  - Thực hành bài thể dục cơ bản liên hoàn số 2  - Ôn tập | G2.3 | A1.3.3 |
| **Bài thực hành 8:**  - Thực hành bài thể dục cơ bản liên hoàn số 1 và số 2  - Ôn tập  - Đánh giá định kỳ lần 2 (A1.3.3) | G2.3  G2.3 | A1.3.3  A1.3.3 |
| **Bài thực hành 9**:  Biên soạn bài đồng diễn thể dục  - Xác định các vị trí trên sân  - Biên soạn các đội hình cơ bản trên sân | G2.4 |  |
| **Bài thực hành 10**:  - Lựa chọn và áp dụng các động tác cơ bản trong biên soạn  - Bố trí đội hình vào sân, biểu diễn và ra sân | G2.4 |  |
| **Bài thực hành 11:**  - Biến đổi đội hình cơ bản, thay đổi màu sắc và âm nhạc  - Lựa chọn và áp dụng âm nhạc và đạo cụ | G2.4 |  |
| **Bài thực hành 12:**  - Thực hành xây dựng và triển khai màn đồng diễn nhỏ (nhóm biên soạn) | G2.4 |  |
| **Bài thực hành 13:**  - Kiểm tra kết thúc (nội dung thể dục cơ bản và đồng diễn) |  | A2.1.2 |

**7. Nguồn học liệu**

***Tài liệu chính:***

[1]. Nguyễn Mạnh Hùng, Trần Thị Ngọc Lan, *Phương pháp dạy học môn Thể dục*, NXB Đại học Vinh, 2016.

[2]. Nguyễn Văn Trạch, *Phương pháp giáo dục thể chất trong trường phổ thông*, NXB TDTT Hà Nội, 2012.

***Tài liệu tham khảo:***

[3]. Trần Phúc Phong, *Đồng diễn thể dục*, NXB TDTT Hà Nội, 2001.

[4]. Vũ Đức Thu (Chủ biên), *Thể dục* 10, NXB TDTT Hà Nội, 2006.

[5]. Vũ Đức Thu (Chủ biên), *Thể dục 11*, NXB TDTT Hà Nội, 2007.

[6]. <https://www.youtube.com/watch?v=Zyt68zJvDrQ&t=91s>

[7]. <https://www.youtube.com/watch?v=acrE-RnTtPE>

[8]. <https://www.youtube.com/watch?v=zSm2p1qc17A>

[9]. <https://www.youtube.com/watch?v=E7GQUDvGnYk>

**8. Quy định của môn học**

Các quy định của môn học

- Sinh viên trình hồ sơ môn học theo yêu cầu.

- Sinh viên phải nộp bài tập theo đúng hạn.

- Sinh viên phải làm bài tập kiểm tra giữa kỳ.

- Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%.

- Sinh viên phải hoàn thành bài thi thực hành cuối kỳ

**9. Phụ trách môn học**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Bộ môn Thể dục – Võ và TTDN

- Địa chỉ/email: [hungnm@vinhuni.edu.vn](mailto:hungnm@vinhuni.edu.vn)

- Homepage: <http://home.vinhuni.edu.vn/hungnm>

**Tư tưởng Hồ Chí Minh**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIÊT HỌC PHẦN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

**Khóa 60**

**1. Thông tin tổng quát:**

***1.1. Thông tin về giảng viên***

**Giảng viên 1:**

Họ và tên: **Bùi Thị Cần**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Tiến sĩ

Địa điểm làm việc: Viện Sư phạm Xã hội, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0916.811.309 Email: Thanhcan.miss@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Tư tưởng Hồ Chí Minh, chính trị học, phương pháp giảng dạy.

**Giảng viên 2:**

Họ và tên: **Phan Văn Tuấn**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Viện Sư phạm Xã hội, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0985.520211 Email: phanvantuan94@yahoo.com

Các hướng nghiên cứu chính: Tư tưởng Hồ Chí Minh, chính trị học.

**Giảng viên 3:**

Họ và tên: **Hoàng Thị Nga**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Viện Sư phạm Xã hội, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0983067973; Email: hoangngadhv11@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Tư tưởng Hồ Chí Minh, phương pháp giảng dạy.

**Giảng viên 4:**

Họ và tên: **Nguyễn Thị Kim Thi**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Viện Sư phạm Xã hội, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0978.503.623; Email: kimthi47@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Tư tưởng Hồ Chí Minh, phương pháp giảng dạy.

**Giảng viên 5:**

Họ và tên: **Nguyễn Thị Kim Chi**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ

Địa điểm làm việc: Viện Sư phạm Xã hội, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0943572456 Email: kimchi11192@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Tư tưởng Hồ Chí Minh, phương pháp giảng dạy.

**Giảng viên 6:**

Họ và tên: **Lê Thị Thanh Hiếu**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0918.528.917; Email: thanhhieu.dhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Tư tưởng Hồ Chí Minh, chính trị học.

***1.2. Thông tin về môn học:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt): **Tư tưởng Hồ Chí Minh**  (tiếng Anh): Ho Chi Minh Thought | | |
| - Mã số môn học: **POL10002** | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  **Kiến thức cơ bản** | |  |
| - Số tín chỉ: 02 |  | |
| + Số tiết lý thuyết: | 20 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: | 10 | |
| + Số tiết tự học: | 60 | |
| - Môn học tiên quyết: | Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị, CNXH khoa học | |

**2.** **Mô tả học phần**

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh thuộc khối kiến thức lý luận chính trị, bắt buộc sinh viên tất cả các ngành phải được trang bị theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong học phần này, sinh viên sẽ được nghiên cứu 6 chương bao gồm những nội dung cơ bản về: Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập, cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; tư tưởng Hồ Chí Minh về Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, về Đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế và tư tưởng của Người về văn hóa, đạo đức và con người.

**Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:**

- *Giảng lý thuyết: 20 tiết*

*- Thảo luận: 10 tiết*

*- Tự học: 60 tiết*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên tín chỉ** | **Nội dung tín chỉ** | **Lý thuyết**  **(Số tiết)** | **Thảo luận**  **(Số tiết)** | **Tự học** |
| 1 | Tín chỉ 1: | *Chương 1*: Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh | 2 | 1 | 6 |
| *Chương 2*: Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh | 2 | 1 | 8 |
| *Chương 3:* Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội | 4 | 2 | 10 |
| *Cộng* | *8* | *04* | *24* |
| 2 | Tín chỉ 2: | *Chương 4*: Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân | 4 | 2 | 12 |
| *Chương 5:* Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế | 4 | 2 | 12 |
| *Chương 6*: Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người. | 4 | 2 | 12 |
| *Cộng* | *12* | *06* | *36* |
|  |  | **Tổng cộng** | **20** | **10** | **60** |

**3. Mục tiêu học phần** *(Theo Dự thảo giáo trình TTHCM mới của Bộ GD tập huấn 7/2029)*

- Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập, cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; những nội dung cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh; sự vận dụng của ĐCSVN trong cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân và trong cách mạng XHCN.

- Hình thành cho SV khả năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác.

- Sinh viên được nâng cao bản lĩnh chính trị, yêu nước, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với CNXH; nhận thức được vai trò, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với Đảng và dân tộc Việt Nam; thấy được trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**4. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá (1)** | **Bài đánh giá**  **(2)** |  | **Tỷ lệ (%)**  **(4)** |
| **A1. Đánh giá quá trình**  - Danh sách điểm danh  - Sổ ghi chép của giảng viên  - Hồ sơ quá trình học tập của các nhóm SV | | | **50%** |
| *A1.1. Ý thức học tập* | | | *10%* |
| *A1.2. Hồ sơ học phần* | | | *20%* |
|  | *A1.2.1.* Sản phẩm bài tự luận của cá nhân sinh viên về một chủ đề do GV yêu cầu |  | *10%* |
|  | *A1.2.2.* Sản phẩm bài thảo luận của nhóm SV về các chủ đề do GV yêu cầu |  | *10%* |
| *A1.3. Đánh giá giữa kỳ* | | | *20%* |
|  | **Bài kiểm tra giữa kỳ** (trắc nghiệm khách quan)  Số lần: 01  30 câu hỏi, thời gian làm bài: 35 phút  **Thời điểm:** Sau khi giảng dạy hết chương 4  **Nội dung kiểm tra giữa kỳ:** Tín chỉ 1, **gồm** chương 1,2,3. |  |  |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | **50%** |
|  | **Thi kết thúc học phần** (trắc nghiệm khách quan)  Thời gian làm bài: 60 phút, 50 câu hỏi.  **Nội dung đánh giá cuối kỳ:** Tín chỉ 1 và tín chỉ 2 gồmchương 1,2,3,4,5,6. *Nội dung giảng dạy lý thuyết, thảo luận và tự học.* |  | ***50%*** |

**5. Kế hoạch giảng dạy**

*- Thời điểm thảo luận là tùy KH từng GV bố trí, có thể dạy xong 6 chương lý thuyết rồi tiến hành thảo luận hoặc cứ sau khi dạy xong 2 chương thì thảo luận 1 buổi...* (Tổng 10 tiết thảo luận).

*- Phần SV tự học là các nội dung vận dụng sau từng chương trong giáo trình.*

**NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **Bài đánh giá**  **(5)** | |
| Tuần 1  **(2 tiết)**  **Lý thuyết** | Tín chỉ 1  **Chương 1. (2 tiết)**  Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh | **Thời gian**:  2 tiết lý thuyết  **Hình thức:**  Giảng viên **(GV)**  - Giới thiệu tổng quát nội dung học phần và các yêu cầu đối với sinh viên **(SV)**.  - Cung cấp đề cương chi tiết môn học; giới thiệu phương pháp giảng dạy; phương pháp đánh giá, tài liệu tham khảo...  - Phương pháp thuyết trình, đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide, viết bảng. Chú trọng đặt các câu hỏi gợi mở cho SV vấn đề. | - Sinh viên đọc giáo trình, tập bài giảng trước khi đến lớp.  - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng  - Tập trung nghe giảng và ghi bài.  - Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi. |  | |
| Tự học của chương 1 | IV. Ý NGHĨA CỦA VIỆC HỌC TẬP MÔN HỌC TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH  1. Góp phần nâng cao năng lực tư duy lý luận  2. Giáo dục và thực hành đạo đức cách mạng, cũng cố niềm tin khoa học gắn liền với trao dồi tình cảm cách mạng, bồi dưỡng lòng yêu nước  3. Xây dựng, rèn luyện phương pháp và phong cách công tác | **Tự học**  - GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV  - GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng với nội dung. | SV thực hiện nghiêm túc các yêu cầu đối với viêc tự học, tự nghiên cứu  **-** Sinh viên tự nghiên cứu giáo trình  - Ghi lại kết quả thu được trong quá trình tự học nội dung đó |  | |
| Tuần 2  **(2 tiết)**  **Lý thuyết** | **Chương 2. (2 tiết)**  Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh. | **Thời gian**:  2 tiết lý thuyết  **Hình thức:**  - Phương pháp thuyết trình, Đàm thoại, vấn đáp kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng.  **-** Chú trọng đặt các câu hỏi để SV làm rõ được Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh  - Khuyến khích, biểu dương phát huy tính tích cực của sinh viên. | - Sinh viên đọc giáo trình, tập bài giảng trước khi đến lớp.  - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng  - Tập trung nghe giảng và ghi bài. |  | |
| Tự học của chương 2 | III. GIÁ TRỊ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH  1. Đối với cách mạng Việt Nam  *a. Tư tưởng Hồ Chí Minh đưa cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam đến thắng lợi và bắt đầu xây dựng một xã hội mới trên đất nước ta*  *b. Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho cách mạng Việt Nam*  2. Đối với sự phát triển tiến bộ của nhân loại  *a. Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần mở ra cho các dân tộc thuộc địa con đường giải phóng dân tộc gắn với sự tiến bộ xã hội*  *b. Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển trên thế giới* | **Tự học**  - GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV  - GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng với nội dung | SV thực hiện nghiêm túc các yêu cầu đối với viêc tự học, tự nghiên cứu  **-** Sinh viên tự nghiên cứu giáo trình  - Ghi lại kết quả thu được trong quá trình tự học. |  | |
| Tuần 3  **(2 tiết)**  **Lý thuyết** | **Chương 3: (4 tiết)**  Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. | **Thời gian**:  2 tiết lý thuyết  - Phương pháp nêu vấn đề, thuyết trình, Đàm thoại, kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng.  - Khuyến khích, biểu dương phát huy tính tích cực của sinh viên. | - Sinh viên đọc giáo trình, tập bài giảng trước khi đến lớp.  - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng  - Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi. |  | |
| Tự học của chương 3 | IV. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CNXH TRONG SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG VIỆT NAM GIAI ĐOẠN HIỆN NAY  1. Kiên định mục tiêu và con đường cách mạng mà Hồ Chí Minh đã xác định  Phát huy sức mạnh dân chủ XHCN  2. Củng cố, kiện toàn, phát huy sức mạnh và hiệu quả hoạt động của toàn bộ hệ thống chính trị  3. Đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và «tự diễn biến», «tự chuyển hóa» trong nội bộ | **Tự học**  - GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV  - GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng với nội dung. | SV thực hiện nghiêm túc các yêu cầu đối với viêc tự học, tự nghiên cứu  **-** Sinh viên tự nghiên cứu giáo trình  - Tóm tắt nội dung tự học. |  | |
| Tuần 4  **(2 tiết)**  **Lý thuyết** | **Chương 3: (4 tiết)**  Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. | **Thời gian**:  2 tiết lý thuyết  - Phương pháp nêu vấn đề, thuyết trình, Đàm thoại, kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng.  **-** Chú trọng đặt các câu hỏi để SV làm rõ Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. | - Sinh viên đọc giáo trình, tập bài giảng trước khi đến lớp.  - Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi. |  | |
| Tuần 5  **(2 tiết)**  **Thảo luận** | THẢO LUẬN CÁC CÂU HỎI ĐÃ PHÂN CÔNG | - Tổ chức thành các nhóm 5-8 SV  - Phân công nhiệm vụ, thời gian thảo luận, thời gian báo cáo | - SV có đề cương chuẩn bị theo câu hỏi thảo luận  - Có thể tham gia báo cáo bài thảo luận của nhóm |  | |
| Tuần 6  **(2 tiết)**  **Lý thuyết** | **Chương 4: (4 tiết)**  Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. | **Thời gian**:  2 tiết lý thuyết  - Phương pháp động não kích thích sự tò mò của SV về vấn đề TTHCM về Đảng CSVN... Đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng.  **-** Chú trọng đặt các câu hỏi để SV làm rõ được nội dung TTHCM về XD ĐCSVN trong sạch, vững mạnh. | - Sinh viên đọc giáo trình, tập bài giảng trước khi đến lớp.  - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng |  | |
| Tự học của chương 4 | III. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC  1. Xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh  2. Xây dựng Nhà nước | **Tự học**  - GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV  - GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng với nội dung. | SV thực hiện nghiêm túc các yêu cầu đối với viêc tự học, tự nghiên cứu  **-** Sinh viên tự nghiên cứu giáo trình  - Tóm tắt nội dung tự học. |  | |
| Tuần 7  **(2 tiết)**  **Lý thuyết** | **Chương 4: (4 tiết)**  Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. | **Thời gian**:  2 tiết lý thuyết  - Phương pháp thuyết trình, Đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng.  **-** Cho phép SV đặt các câu hỏi liên quan đến nội dung TTHCM về Nhà nước....  - Khuyến khích, biểu dương phát huy tính tích cực của sinh viên. | - Sinh viên đọc giáo trình, tập bài giảng trước khi đến lớp.  - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng |  | |
| Tuần 8  **(2 tiết)**  **Lý thuyết** | **Chương 5:(4 tiết)**  Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế | **Thời gian**:  2 tiết lý thuyết  Phương pháp nêu vấn đề, thuyết trình, Đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng.  **-** Chú trọng đặt các câu hỏi để SV làm rõ nội dung TTHCM về đại đoàn kết toàn dân tộc | - SV đọc giáo trình, tập bài giảng trước khi đến lớp.  - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng  - Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi. |  | |
| Tuần 9  **(2 tiết)**  **Lý thuyết** | **Chương 5: (4 tiết)**  Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế | **Thời gian**:  2 tiết lý thuyết  **-** Chú trọng đặt các câu hỏi để SV làm rõ nội dung TTHCM về đoàn kết quốc tế.  - Khuyến khích, biểu dương phát huy tính tích cực của sinh viên. | - SV đọc giáo trình, tập bài giảng trước khi đến lớp.  - Tập trung nghe giảng và ghi bài. |  | |
| Tự học của chương 5 | **III. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**  1. Quán triệt TTHCM về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng  2. Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công – nông – trí dưới sự lãnh đạo của Đảng  3. Đại đoàn kết toàn dân tộc phải kết hợp với đoàn kết quốc tế | **Tự học**  - GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV  - GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng với nội dung. | - Tóm tắt nội dung tự học  - Ghi chú những nội dung và vấn đề chưa rõ. |  | |
| Tuần 10  **(2 tiết)**  **Thảo luận** | THẢO LUẬN CÁC CÂU HỎI ĐÃ PHÂN CÔNG TUẦN TRƯỚC | - Tổ chức thành các nhóm 5-8 SV  - Phân công nhiệm vụ, thời gian thảo luận, thời gian báo cáo | - SV có đề cương chuẩn bị theo câu hỏi thảo luận  - Tham gia thảo luận trong nhóm tích cực, có hiệu quả. |  | |
| Tuần 11  **(2 tiết)**  **Lý thuyết** | **Chương 6: (4 tiết)**  Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người. | **Thời gian**:  2 tiết lý thuyết  - Phương pháp nêu vấn đề, thuyết trình, Đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng.  **-** Chú trọng đặt các câu hỏi để SV làm rõ TTHCM về văn hóa, đạo đức. | - SV đọc giáo trình, tập bài giảng trước khi đến lớp.  - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng  - Tập trung nghe giảng và ghi bài.  - Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi. |  | |
| Tuần 12  **(2 tiết)**  **Lý thuyết** | **Chương 6: (4 tiết)**  Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người. | **Thời gian**:  2 tiết lý thuyết  - Phương pháp nêu vấn đề, thuyết trình, Đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng.  - Khuyến khích, biểu dương phát huy tính tích cực của sinh viên. | - SV đọc giáo trình, tập bài giảng trước khi đến lớp.  - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng  - Tập trung nghe giảng và ghi bài. |  | |
| Tự học của chương 6 | IV. XÂY DỰNG VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI VIỆT NAM HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH  1. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người  2. Về xây dựng đạo đức cách mạng | **Tự học**  - GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV  - GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng với nội dung. | - Tóm tắt nội dung tự học  - Ghi chú những nội dung và vấn đề chưa rõ. |  | |
| Tuần 13  **(2 tiết)**  **Thảo luận** | THẢO LUẬN CÁC CÂU HỎI ĐÃ PHÂN CÔNG | - Tổ chức thành các nhóm 5-8 SV  - Phân công nhiệm vụ, thời gian thảo luận, thời gian báo cáo | - Sinh viên có đề cương chuẩn bị theo câu hỏi thảo luận  - Tham gia thảo luận trong nhóm tích cực, có hiệu quả.  - Có thể tham gia báo cáo bài thảo luận của nhóm |  | |
| Tuần 14  **(2 tiết)**  **Thảo luận** | THẢO LUẬN CÁC CÂU HỎI ĐÃ PHÂN CÔNG | - Tổ chức thành các nhóm 3-4 SV  - Phân công nhiệm vụ, thời gian thảo luận, thời gian báo cáo | - Sinh viên có đề cương chuẩn bị theo câu hỏi thảo luận  - Tham gia thảo luận trong nhóm tích cực, có hiệu quả. |  | |
| Tuần 15  **(2 tiết)**  **Thảo luận** | THẢO LUẬN CÁC CÂU HỎI ĐÃ PHÂN CÔNG | - Tổ chức thành các nhóm 2-6 SV  - Phân công nhiệm vụ, thời gian thảo luận, thời gian báo cáo | - Sinh viên có đề cương chuẩn bị theo câu hỏi thảo luận  - Tham gia thảo luận trong nhóm tích cực, có hiệu quả.  - Phát biểu được ý kiến, tranh luận, phản biện về nội dung câu hỏi. |  | |
|  |  |  |  |  |  |

**6. *Giáo trình và tài liệu tham khảo***

***Giáo trình:***

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo: *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh* (Dùng cho sinh viên đại học cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh) NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

***Tài liệu tham khảo:***

[1]. Hồ Chí Minh, Toàn tập (15tập) NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà nội - 2011 (*Hồ Chí Minh toàn tập,* đĩa CDROM 15 tập, NXB CTQG. Hà Nội, 2015.

[2]. http://hochiminh.vn

**7. Quy định của học phần**

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.

- Sinh viên phải hoàn thành 100% bài tập/báo cáo do giảng viên giao.

- Dự lớp tối thiểu 80% số tiết giảng.

**8. Phụ trách học phần**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Viện Sư phạm Xã hội/ Tổ bộ môn Lý luận và Phương pháp giảng dạy Chính trị - Tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Địa chỉ/email: số 182 - Lê Duẩn, thành phố Vinh, Nghệ An.

**Tâm lí học**

***Đề cương chi tiết học phần Tâm lý học***

**1. Thông tin tổng quát:**

***1.1. Thông tin về giảng viên***

**Giảng viên 1:**

Họ và tên:Phan Quốc Lâm

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: K6, Bến Thủy, Vinh, Nghệ An

Điện thoại: 0912079483. Email: [lampq@vinhuni.edu.vn](mailto:lampq@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Tâm lý học chuyên ngành

**Giảng viên 2:**

Họ và tên:Dương Thị Thanh Thanh

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục – Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: phường Vinh Tân, Vinh, Nghệ An

Điện thoại: 0904 768 538. Email: [thanhdtt@vinhuni.edu.vn](mailto:thanhdtt@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Tâm lý học chuyên ngành

**Giảng viên 3:**

Họ và tên: Dương Thị Linh

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: số nhà 26B, ngõ 16, Nguyễn Viết Xuân, Hưng Dũng, TPVinh

Điện thoại: 0904 727 472. Email: [linhdt@vinhuni.edu.vn](mailto:linhdt@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Tâm lý học chuyên ngành

**Giảng viên 4:**

Họ và tên: Lê Thục Anh

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Phường Hưng Phúc, Vinh, Nghệ An

Điện thoại: 0912657006; email: [anhlt@vinhuni.edu.vn](mailto:anhlt@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Tâm lý học chuyên ngành

**Giảng viên 5:**

Họ và tên: Hồ Thị Hạnh

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Xóm 16 Hưng Lộc.

Điện thoại: 0915 125 345. Email: [hanhht@vinhuni.edu.vn](mailto:hanhht@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Tâm lý học chuyên ngành

**Giảng viên 6:**

Họ và tên: Trần Hằng Ly

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Cử nhân, NCS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: số 29 Nam Cao, phường Đông Vĩnh, TP Vinh.

Điện thoại, email: 0982 738 148. Email: [lyth@vinhuni.edu.vn](mailto:lyth@vinhuni.edu.vn)

Hướng nghiên cứu chính: Tâm lý học chuyên ngành

***1.2. Thông tin về học phần:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt): TÂM LÝ HỌC  (tiếng Anh): PSYCHOLOGY | | |
| - Mã số môn học: | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  🗹 **Kiến thức cơ bản**  🞎 Kiến thức chuyên ngành  🞎 Môn học chuyên về kỹ năng chung | | 🞎Kiến thức cơ sở ngành  🞎 Kiến thức khác  🞎 Môn học đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 4 | |
| + Số tiết lý thuyết: | 45 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập/hoạt động nhóm/bài luận: | 15 | |
| + Số tiết tự học: | 120 | |
| - Môn học tiên quyết: |  | |
| - Môn học song hành: | Nhập môn ngành Sư phạm; Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin | |

**2. Mô tả học phần**

Học phần Tâm lý học là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức cơ bản ngành sư phạm, dùng cho các nhóm ngành Sư phạm tự nhiên, Sư phạm xã hội, ngành Giáo dục tiểu học và ngành Giáo dục Mầm non. Học phần Tâm lý học trang bị cho người học kiến thức về những vấn đề chung của tâm lý học, về các hiện tượng cơ bản của đời sống tâm lý, nhân cách và sự phát triển tâm lý qua các lứa tuổi, cơ sở tâm lý học của quá trình dạy học và giáo dục, một số vấn đề về nhân cách người thầy giáo; giúp người học hình thành kỹ năng và phát triển năng lực nghề nghiệp cho sinh viên. Học phần Tâm lý học là học phần tiên quyết để sinh viên được tham gia đi Kiến tập sư phạm.

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Mô tả mục tiêu** | **CĐR của CTĐT** | **TĐNL** |
| **G1** | Phân tích được những kiến thức khoa học cơ bản, hiệnđại về tâm lí người, sự phát triển tâm lí trẻ em qua các lứa tuổi và trong quá trình dạy học và giáo dục. Bản chất và những qui luật tâm lí của quá trình dạy học và giáo dục; Đặc trưng lao động sư phạm của người giáo viên; Nắm được cơ sở phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu tìm hiểu tâm lí người và tâm lí trẻ em trong dạy học và giáo dục. | 1.3.1; 1.4.2; 1.4.5; 1.3.1; | 3 |
| **G2** | Vận dụng kiến thức đã học để:  - Đánh giá được các quan điểm khác nhau về tâm lí người, giải thích được các hiện tượng tâm lý nảy sinh trong cuộc sống và trong giáo dục.  - Tìm hiểu được tâm lí trẻ em trong cuộc sống, trong dạy học và giáo dục.  - Tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục và giao tiếp sư phạm.  - Tự đánh giá và phát triển, hoàn thiện nhân cách sư phạm. | 2.1.1; 2.1.2; 2.1.3;  2.2.4; 2.2.1; 2.4.1; 2.4.2; 2.4.3; 2.4.4; 2.4.5; 2.4.6;  2.5.4; | 3,5 |
| **G3** | Phát triển được kỹ năng giao tiếp và hợp tác làm việc nhóm trong việc giải quyết nhiệm vụ học tập | 3.1.1; 3.2.1; 3.2.2; | 3 |
| **G4** | Phân tích, đánh giá một cách khoa học và xác định được cách giải quyết hợp lý các tình huống sư phạm nảy sinh trong quá trình dạy học và giáo dục | 4.1.1; 4.4.1; 4.4.2; 4.4.3; 4.5.3; | 3,5 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Mục tiêu** | **Mô tả CĐR** | **Mức độ giảng dạy** |
| **G1** | **G1.1** | Nhận biết được đời sống tâm lý và các hiện tượng tâm lý cơ bản của con người; các phương pháp nghiên cứu tâm lý học. | I,T |
| **G1.2** | Giải thích được bản chất của hiện tượng tâm lý người theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng. | I,T,U |
| **G1.3** | Hiểu ý thức là hiện tượng tâm lý cao cấp nhất ở con người và phân tích được các thuộc tính tâm lý cơ bản của chú ý. | I, T,U |
| **G1.4** | Trình bày được các nhóm thuộc tính tâm lý của cá nhân và nêu được vai trò của chúng trong nhân cách. | I, T |
| **G1.5** | Phân tích được sự hình thành nhân cách và các yếu tố chi phối sự hình thành và phát triển nhân cách | I, T |
| **G1.6** | Giải thích được các khái niệm cơ bản của hoạt động nhận thức, hoạt động nhận thức và dạy học, giáo dục | I, T |
| **G1.7** | Nhận biết được các khái niệm trí nhớ và ngôn ngữ, các giai đoạn và vai trò của chúng đối với các quá trình nhận thức | I, T |
| **G1.8** | Làm rõ các khái niệm cơ bản và các qui luật của đời sống tình cảm, vai trò của đời sống tình cảm, sự khác biệt bản chất giữa chúng với mặt nhận thức | T |
| **G1.9** | Hiểu được các khái niệm cơ bản về mặt ý chí – hành động, mối quan hệ giữa nhận thức - tình cảm - ý chí trong hành động và cuộc sống con người. | T |
| **G1.10** | Trình bày được về nguyên lý, qui luật của sự phát triển tâm lý, các đặc điểm tâm lý cơ bản của mỗi giai đoạn trong sự phát triển của trẻ em. | I, T |
| **G1.11** | Phân biệt được đặc điểm phát triển tâm lí lứa tuổi học sinh THCS và tâm lí lứa tuổi học sinh THPT. | I, T |
| **G1.12** | Giải thích được bản chất, qui luật tâm lý của các quá trình dạy học và giáo dục | I, T |
| **G1.13** | Trình bày được cấu trúc của nhân cách sư phạm | I, T |
| **G1.14** | Phân tích được một số vấn đề tâm lí xã hội và giao tiếp sư phạm | I, T,U |
| **G2** | **G2.1** | Vận dụng kiến thức đã học vào việc phân tích, định hướng hình thành và phát triển nhân cách sư phạm của bản thân | T,U |
| **G2.2** | Thu thập, phân tích được các tư liệu lý luận và thực tiễn về đời sống tâm lý, phân tích, giải quyết các bài tập tình huống sư phạm của nhiệm vụ học tập và rèn luyện. | T,U |
| **G2.3** | Thực hiện được việc rèn luyện các phẩm chất và năng lực sư phạm đã xác định và hình thành được hệ thống ứng xử có tính sư phạm. | T,U |
| **G3** | **G3.1** | Có khả năng tham gia và thực hiện được sự phối hợp một cách hiệu quả trong quá trình làm việc nhóm | T,U |
| **G3.2** | Có khả năng giao tiếp sư phạm | T,U |
| **G4** | **G4.1** | Phân tích, đánh giá được về mặt tâm lý các tình huống nảy sinh trong quá trình sư phạm. | T,U |
| **G4.2** | Đưa ra và lựa chọn, quyết định được phương án giải quyết tình huống một cách hợp lý. | T,U |

**5. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá** | **Bài đánh giá** | **CĐR học phần** | **Tỷ lệ (%)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)*** | | | ***10%*** |
| A1.1.1. | Mức độ chuyên cần và đảm bảo giờ giấc (điểm danh theo từng buổi) | G1.1- G4.2 | 5% |
| A1.1.2. | Thái độ hợp tác với giảng viên và các thành viên trong nhóm, lớp, thể hiện được sự tiến bộ trong quá trình học. | G1.1- G4.2 | 5% |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)*** | | | ***20%*** |
| A1.2.1 | Vở giải tự học chương 1, 2,3,4,5,7,8 | G1.1; G1.2; G1.3; G1.4; G1.5; G1.6; G1.7; G1.8; G1.9; G1.12; G1.13; G2.1; G2.2. | 10% |
| A1.2.2 | Sản phẩm hoạt động nhóm chương 2,6,9 | G1.5; G1.11; G1.14; G2.3; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2 | 10% |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | ***20%*** |
| Test online | A1.3.1. Bài kiểm tra online trên hệ thống câu hỏi trắc nghiệm thuộc nội dung chương 1,2 | G1.1; G1.2; G1.3; G1.4; G1.5; G1.6; G2.1 | 10% |
| A1.3.2. Bài kiểm tra online trên hệ thống câu hỏi trắc nghiệm thuộc nội dung chương 3,4 | G1.7; G1.8;G1.9; G1.10; G1.11; G2.2 | 10% |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | **50%** |
| Test online | Nội dung bao quát tất cả các chuẩn đầu ra quan trọng của môn học. | G1.2- G4.2 | 50% |

***Phương thức đánh giá học phần***

*a. Đánh giá ý thức học tập*

Đánh giá ý thức học tập của SV qua quá trình học được dựa trên hai tiêu chí:

- Mức độ chuyên cần và sản phẩm tự học (tỷ lệ 5%): Sinh viên phải tham dự ít nhất 80% số giờ của học phần mới đủ điều kiện dự thi; Để đánh giá kết quả tự học ngoài giờ lên lớp, các buổi học sẽ có hình thức kiểm tra bài cũ/chuẩn bị bài mới bằng các câu hỏi vấn đáp ngắn theo cách gọi ngẫu nhiên với các câu hỏi nằm trong nội dung đã yêu cầu SV tự học ở buổi trước.

- Đánh giá thái độ hợp tác với giảng viên và các thành viên trong nhóm, lớp (tỷ lệ 5%): thông qua số lần phát biểu xây dựng bài, chất lượng các câu trả lời, khuyến khích SV đặt câu hỏi phản biện.

Điểm đánh giá ý thức học tập được tính trọng số là 10%.

*b. Đánh giá hồ sơ học phần dưới hình thức bài tập, hoạt động nhóm*

*- Bài tập cá nhân (10%)*

Ra một bài tập trên cổng thông tin điện tử, sinh viên làm (đánh máy) và nộp trên cổng thông tin sinh viên, GV đọc, nhận xét và cho điểm trực tiếp trên công thông tin giảng viên; một bài tập dưới dạng thu hoạch viết tay nộp.

*- Thảo luận nhóm (10%)*

+ Đánh giá kết quả hoạt động nhóm:

Trong các giờ học có hoạt động thảo luận nhóm, mỗi nhóm sẽ được đánh giá kết quả bằng điểm số chung dựa trên những tiêu chí:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung**  **Đánh giá** | **Tiêu chí đánh giá** | | |
| **1** | Nội dung bám sát với chủ đề đã được giao, có chất lượng, có tính sáng tạo, có sự liên hệ thực tế. | Cao | Trung bình | Thấp |
| *Điểm tối đa: 5* | | *5.0 điểm* | *3.0 điểm* | *2.0 điểm* |
| **2** | Có sự tương tác với các nhóm khác, có ý kiến đóng góp, ý kiến phản biện các nhóm khác. |  |  |  |
| *Điểm tối đa: 3* | | *3.0 điểm* | *2.0 điểm* | *1.0 điểm* |
| **3** | Tất cả các thành viên đều tham gia vào hoạt động nhóm |  |  |  |
| *Điểm tối đa: 2* | | *2 điểm* | *1.5 điểm* | *1.0 điểm* |

+ Đánh giá cá nhân trong nhóm:

Mỗi nhóm sẽ đánh giá và cho điểm từng cá nhân trên sự điều khiển của nhóm trưởng, dựa trên mức độ tham gia và đóng góp vào hoạt động nhóm. Trung bình cộng điểm của các thành viên bằng số điểm chung của nhóm do GV đánh giá.

Điểm đánh giá hồ sơ học phần ở nội dung này của mỗi SV được tính bằng con điểm trung bình cộng của tất cả những lần có bài tập/ báo cáo nhóm.

*c. Đánh giá định kỳ*

SV làm 02 bài kiểm tra giữa kỳ bằng hình thức test online 30 câu hỏi trắc nghiệm, thời gian làm bài là 35 phút. Điểm của bài thi được tính theo thang điểm 10. Điểm số bài kiểm tra được tính trọng số là 20%.

*d. Đánh giá cuối kỳ*

Bài thi trắc nghiệm đánh giá kết quả cuối kỳ gồm 50 câu hỏi, thời gian làm bài là 60 phút. Điểm của bài thi được tính theo thang điểm 10. Điểm đánh giá cuối kỳ được tính trọng số là 50%.

**6. Nội dung giảng dạy**

***Lý thuyết:***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Hình thức tổ chức DH** | **Chuẩn bị của SV** | **CĐR môn học** | **Bài đánh giá** |
| 1 | **CHƯƠNG 1.**  **TÂM LÝ HỌC LÀ MỘT KHOA HỌC**  ***1.1. Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp của tâm lí học***  1.1.1. Vài nét về lịch sử hình thành và phát triển của tâm lý học  1.1.2. Các quan điểm cơ bản của Tâm lý học hiện đại  1.1.3. Đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu của Tâm lý học  1.1.4. Vị trí, ý nghĩa của tâm lý học | - GV cung cấp đề cương chi tiết môn học; Giới thiệu môn học; phương pháp giảng dạy và học tập; phương pháp đánh giá;  - GV hướng dẫn SV vào trang <http://my.vinhuni.edu.vn> lấy tài liệu, nộp bài theo yêu cầu của GV.  - ***Lập nhóm Facebook*** để liên lạc với SV khi cần thông báo hoặc khi mạng trường nghẽn.  **-** GV giảng lí thuyết: Những phạm trù và khái niệm cơ bản của tâm lí học Macxit, phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu tâm lí. | - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo.  - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - SV phải có sản phẩm bài tập.  - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung quan tâm của môn học | G1.1; | A1.1;  A1.2.1; A1.3.1;  A2 |
| 2 | **CHƯƠNG 1.**  **TÂM LÝ HỌC LÀ MỘT KHOA HỌC (tiếp theo)**  ***1.2. Bản chất, chức năng, phân loại các hiện tượng tâm lí***  1.2.1. Bản chất hiện tượng tâm lý con người  1.2.2. Chức năng của tâm lý  1.2.3. Phân loại các hiện tương tâm lý | - Giảng lí thuyết 1.2. - Tổ chức cho sinh viên thảo luận nhóm với nội dung:  **Hoạt động nhóm: 1: “***Bản chất của tâm lý người”*  + Thuyết trình kết quả hoạt động nhóm trước lớp  + Đặt câu hỏi  + Tranh luận  **+** GV nhận xét, đánh giá, tổng kết | **- Yªu cÇu tù häc:** T×m hiÓu nh÷ng quan niÖm kh¸c nhau vÒ b¶n chÊt, chøc n¨ng, ph©n lo¹i c¸c hiÖn t­îng t©m lý.  **- Hoạt động nhóm:** Các nhóm chuẩn bị đề cương thảo luận “*Bản chất tâm lí người”.* | G1.2;  G2.2; | A1.1;  A1.2.1; A1.3.1;  A2 |
| 3 | **CHƯƠNG 2.**  **SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TÂM LÝ, Ý THỨC, NHÂN CÁCH**  ***2.1. Sự hình thành và phát triển tâm lí***  2.1.[1. Sự xuất hiện của tâm lý](file:///C:\Documents%20and%20Settings\DOCUME~1\ADMINI~1\LOCALS~1\Temp\Rar$EX02.594\BAIGIANGTLH\chuong_3_phan_1\suhinhthanhpage_2.htm)  2.1.[2. Các giai đoạn của sự phát triển tâm lý về phương diện loài](file:///C:\Documents%20and%20Settings\DOCUME~1\ADMINI~1\LOCALS~1\Temp\Rar$EX02.594\BAIGIANGTLH\chuong_3_phan_1\suhinhthanhpage_2.htm)  ***2.2. Sự hình thành và phát triển ý thức***  2.2.[1. Khái niệm chung về ý thức](file:///C:\Documents%20and%20Settings\DOCUME~1\ADMINI~1\LOCALS~1\Temp\Rar$EX02.594\BAIGIANGTLH\chuong_3_phan_1\suhinhtanhpage_3.htm)  [2.2.2. Sự hình thành và phát triển ý thức của ḷai người](file:///C:\Documents%20and%20Settings\DOCUME~1\ADMINI~1\LOCALS~1\Temp\Rar$EX02.594\BAIGIANGTLH\chuong_3_phan_1\chuypage_1)  2.2.3. Chú ý- điều kiện của hoạt động có ý thức | **-** GV giảng lí thuyết sự hình thành và phát triển tâm lí, ý thức, nhân cách | **- Yªu cÇu tù häc:** T×m hiÓu kh¸i niÖm vµ sù h×nh thµnh, ph¸t triÓn cña t©m lý, ý thøc ng­êi.  - SV phải có sản phẩm tự học và sản phẩm hoạt động nhóm. | G1.3; G1.4; G1.5;  G2.1;  G3.1; | A1.1; A1.2;  A1.3;  A2 |
| 4 | **CHƯƠNG 2.**  **SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TÂM LÝ, Ý THỨC, NHÂN CÁCH (tiếp theo)**  ***2.3.   Nhân cách và sự hình thành phát triển nhân cách***  2.3.1. Khái niệm nhân cách  2.3.2. Cấu trúc của nhân cách  [2.3.3. Sự](file:///C:\Documents%20and%20Settings\DOCUME~1\ADMINI~1\LOCALS~1\Temp\Rar$EX42.984\BAIGIANGTLH\chuong_4_phan_1\suhinhthanhpage_2.htm) hình thành và phát triển nhân cách | **-** GV giảng lí thuyết sự hình thành và phát triển nhân cách.  - **Hoạt động nhóm 2**: Sinh viên thảo luận nhóm có nội dung *“Giáo dục và hoạt động trong sự hình thành và phát triển nhân cách”*  + Thuyết trình kết quả hoạt động nhóm trước lớp  + Đặt câu hỏi  + Tranh luận  + Nhận xét, đánh giá | **- Yªu cÇu tù häc:** T×m hiÓu  + Nh÷ng quan niÖm kh¸c nhau vÒ kh¸i niÖm nh©n c¸ch, ®Æc tr­ng cña nh©n c¸ch.  + C¸c phÈm chÊt nh©n c¸ch vµ sù h×nh thµnh chóng ë trÎ em.  + Kh¸i niÖm c¸c thuéc tÝnh nh©n c¸ch vµ sù h×nh thµnh chóng ë trÎ em.  **- Hoạt động nhóm 2:** Các nhóm chuẩn bị đề cương thảo luận *“Giáo dục và hoạt động trong sự hình thành và phát triển nhân cách”*  - SV phải có sản phẩm tự học và sản phẩm hoạt động nhóm | G1.3; G1.4; G1.5;  G2.1;  G3.1; | A1.1; A1.2;  A1.3;  A2 |
| 5 | **CHƯƠNG 3. HOẠT ĐỘNG NHẬN THỨC *3.1. Nhận thức cảm tính***  3.1.1. Cảm giác  3.1.2. Tri giác | **-** GV giảng lí thuyết Những hiểu biết khoa học, cơ bản về các quá trình nhận thức cảm tính và vai trò của chúng với cuộc sống và hoạt động con người. | **Yªu cÇu tù häc:** Sinh viªn ph¶i t×m hiÓu vÒ:  - §Æc ®iÓm, vai trß, sù ph¸t triÓn cña c¸c qóa tr×nh nhËn thøc; quan hÖ vµ sù kh¸c biÖt gi÷a nhËn thøc c¶m tÝnh vµ lý tÝnh.  SV ph¶i nép s¶n phÈm d­íi d¹ng v¨n b¶n. | G1.6 | A1.1;  A1.2.1;  A.1.3.1  A2 |
| 6 | **CHƯƠNG 3. HOẠT ĐỘNG NHẬN THỨC (tiếp theo)**  ***3.2. Nhận thức lí tính***  3.2.1. Tư duy là hình thức nhận thức lý tính điển hình  3.2.2 Tưởng tượng là hình thức đặc biệt của nhận thức lý tính  3.2.3. Mối quan hệ giữa tưởng tượng và tư duy  ***3.3. Trí thông minh và đo lường trí thông minh***  3.3.1 Khái niệm trí thông minh  3.3.2 Cấu trúc trí thông minh  3.3.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển trí thông minh  3.3.4. Đo lường và chuẩn đoán trí thông minh | **-** GV giảng lí thuyết Những hiểu biết khoa học, cơ bản về các quá trình nhận thức lí tính và vai trò của chúng với cuộc sống và hoạt động con người.  **- Bài tập 1:** Hăy xác định các giai đọan tư duy trong quá trình học sinh giải một bài toán, nêu rõ những việc học sinh phải làm trong từng giai đọan. | **Yêu cầu tự học:**  + So sánh tư duy và tưởng tượng?  + Các loại tưởng tượng  SV ph¶i nép s¶n phÈm d­íi d¹ng v¨n b¶n.  SV nôp bài tập trên <http://my.vinhuni.edu.vn> | G1.6 | A1.1;  A1.2.1;  A.1.3.1  A2 |
| 7 | **CHƯƠNG 4.**  **TRÍ NHỚ VÀ NGÔN NGỮ**  ***4.1.Trí nhớ***  4.1.1. Khái niệm trí nhớ  4.1.2. Các quá trình cơ bản của trí nhớ  4.1.3. Rèn luyện trí nhớ cho học sinh trong quá trình dạy học  ***4.2. Ngôn ngữ***  4.2.1. Ngôn ngữ và các chức năng của ngôn ngữ  4.2.2. Các loại ngôn ngữ  4.2.3 Hoạt động ngôn ngữ  4.2.4 Vai trò của ngôn ngữ với hoạt động tâm lý  4.2.5. Phát triển ngôn ngữ cho học sinh trong dạy học | **-** GV giảng lí thuyết mục 4.1; 4.2; | **Yªu cÇu tù häc:**  - T×m hiÓu c¸c qu¸ tr×nh: trÝ nhí, ng«n ng÷.  SV ph¶i nép s¶n phÈm d­íi d¹ng v¨n b¶n. | G1.7;  G3.2; | A1.1; A1.2;  A1.3.2;  A2 |
| 8 | **CHƯƠNG 5.**  **TÌNH CẢM VÀ Ý CHÍ**  ***5.1. Đời sống tình cảm***  5.1.1. Khái niệm tình cảm và xúc cảm  5.1.2. Các loại hiện tượng cơ bản của đời sống tình cảm  5.1.3 Các quy luật của đời sống t́nh cảm | **-** GV giảng lí thuyết mục 5.1;  **Hoạt động nhóm 3:**  + Các nhóm SV thảo luận trong giờ học  *“Phân biệt xúc cảm, tình cảm và nhận thức”*  +Tham gia thảo luận  + Thuyết trình kết quả hoạt động nhóm trước lớp  + Đặt câu hỏi  + Tranh luận Các nhóm SV thảo luận trong giờ học | **Yêu cầu tự học:**  - Tìm hiểu về đời sống tình cảm.  SV ph¶i nép s¶n phÈm d­íi d¹ng v¨n b¶n.  **Hoạt động nhóm 3:**  + Các nhóm SV thảo luận trong giờ học  *Phân biệt xúc cảm, tình cảm và nhận thức”* | G1.8; G1.9 | A1.1; A1.2.1;  A1.3.2;  A2 |
| 9 | **CHƯƠNG 5.**  **TÌNH CẢM VÀ Ý CHÍ (tiếp theo)**  ***5.2. Ý chí và hành động***  5.2.1. Ý chí  5.2.2. Hành động ý chí | **-** GV giảng lí thuyết mục 5.2; | **Yêu cầu tự học**:  Kỹ xảo và thói quen khác nhau ở điểm nào?  1. Hăy nêu tên 10 thói quen mà bạn cho rằng cần phải có.  2. Hăy nêu tên 5 kỹ xảo. | G1.8; G1.9 | A1.1; A1.2.1;  A1.3.2;  A2 |
| 10 | **CHƯƠNG 6.**  **TÂM LÝ HỌC PHÁT TRIỂN**  ***6.1. Khái quát về sự phát sinh và phát triển tâm lí cá nhân***  6.1.1. Khái quát về sự phát triển tâm lí cá nhân  6.1.2. Các quy luật của sự phát triển tâm lý cá nhân  6.1.3. Các yếu tố tác động đến sự phát triển tâm lý cá nhân  6.1.4. Sự phân chia các giai đọan phát triển tâm lý  6.1.5. Con đường hì́nh thành ý thức và tự ý thức của cá nhân | **-** GV giảng lí thuyết những kiến thức khoa học, cơ bản, hiện đại về đặc điểm, qui luật, các giai đoạn hình thành và phát triển tâm lý cá nhân. | **Yªu cÇu tù häc:**  Sinh viªn ph¶i t×m hiÓu vÒ: Tìm hiểu cơ chế, quy luật phát triển tâm lí cá nhân qua các giai đoạn lứa tuổi.  Tự học: sinh viên vẽ sơ đồ tư duy cho mỗi đề mục 6.1.1; 6.1.2; 6.1.3; 6.1.4; 6.1.5 | G1.10G1.11  G2.2;  G3.1;  G4.1; | A1.1; A1.2;  A1.3.2;  A2 |
| 11 | **CHƯƠNG 6.**  **TÂM LÝ HỌC PHÁT TRIỂN (tiếp theo)**  ***6.2. Tâm lí học lứa tuổi học sinh trung học cơ sở***  6.2.1. Điều kiện của sự phát triển tâm lứa tuổi học sinh trung học cơ sở  6.2.2. Sự phát triển tâm lý của học sinh trung học cơ sở  ***6.3. Tâm lí học lứa tuổi học sinh trung học phổ thông***  6.3.1. Những yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển tâm lý học sinh THPT  6.3.2. Sự phát triển tâm lý của học sinh THPT  6.3.3. Họat động lao động và sự lựa chọn nghề của học sinh THPT  6.3.4. Một số vấn đề giáo dục thanh niên | - **Hoạt động nhóm 4**: Sinh viên thảo luận nhóm có nội dung “đặc điểm nhân cách chủ yếu của lứa tuổi học sinh Trung học phổ thông, những vấn đề cần chú ý trong công tác giáo dục nhân cách cho lứa tuổi này”  + Thuyết trình kết quả hoạt động nhóm trước lớp  + Đặt câu hỏi  + Tranh luận  + Nhận xét, đánh giá | **Yªu cÇu tù häc:**  Sinh viªn ph¶i t×m hiÓu vÒ: Tìm hiểu cơ chế, quy luật phát triển tâm lí cá nhân lứa tuổi học sinh THCS, THPT  - **Hoạt động nhóm 4**: Sinh viên thảo luận nhóm có nội dung “đặc điểm nhân cách chủ yếu của lứa tuổi học sinh Trung học phổ thông, những vấn đề cần chú ý trong công tác giáo dục nhân cách cho lứa tuổi này” | G1.10G1.11  G2.2;  G3.1;  G4.1; | A1.1; A1.2;  A1.3.2;  A2 |
| 12 | **CHƯƠNG 7.**  **TÂM LÝ HỌC DẠY HỌC VÀ GIÁO DỤC**  ***7.1. Tâm lí học dạy học***  7.1.1. Tâm lí học hoạt động dạy  7.1.2. Tâm lí học hoạt động học  7.1.3. Hình thành tri thức, kĩ năng, kĩ xảo trong dạy học | **-** GV giảng lí thuyết mục 7.1;  **-** Sinh viên làm các bài tập chương 7, mục 7.1. | **Yªu cÇu tù häc:** Sinh viªn ph¶i t×m hiÓu vÒ:  - Kh¸i niÖm ho¹t ®éng häc, vai trß cña ho¹t ®éng häc vµ qu¸ tr×nh h×nh thµnh nã ë häc sinh trong qu¸ tr×nh d¹y häc.  - Kh¸i niÖm ho¹t ®éng d¹y, quan hÖ gi÷a d¹y vµ häc, kh¸i niÖm vÒ kh¸i niÖm vµ trÝ tuÖ vµ sù ph¸t triÓn trÝ tuÖ.  SV ph¶i nép s¶n phÈm d­íi d¹ng v¨n b¶n. | G1.12G2.2; | A1.1; A1.2.1;  A1.3.2;  A2 |
| 13 | **CHƯƠNG 7.**  **TÂM LÝ HỌC DẠY HỌC VÀ GIÁO DỤC (tiếp theo)**  ***7.2. Tâm lí học giáo dục***  7.2.1. Đạo đức và hành vi đạo đức  7.2.2.Cấu trúc tâm lý của hành vi đạo đức  7.2.3. Nhân cách là chủ thể của hành vi đạo đức  7.2.4. Cơ sở tâm lý học của công tác giáo dục đạo đức cho học sinh  7.2.5. Giáo dục lại các học sinh chưa ngoan | **-** GV giảng lí thuyết mục 7.2;  **Bài tập:** Thực hiện việc nghiên cứu, tìm hiểu đặc điểm hành vi đạo đức và vấn đề giáo dục đạo đức cho HS. | **Yªu cÇu tù häc:** Sinh viªn ph¶i t×m hiÓu vÒ:  - §¹o ®øc vµ sù ph¸t triÓn ®¹o ®øc ë trÎ em.  SV ph¶i nép s¶n phÈm d­íi d¹ng v¨n b¶n. | G1.12; G2.2; | A1.1; A1.2.1;  A1.3.2;  A2 |
| 14 | **CHƯƠNG 8.**  **TÂM LÝ HỌC NHÂN CÁCH NGƯỜI THẦY GIÁO**  ***8.1. Đặc điểm lao động của người thầy giáo***  ***8.2. Một số phẩm chất nhân cách của người thầy giáo***  8.3.1. Các năng lực dạy học  8.3.2. Các năng lực giáo dục  8.3.3. Các năng lực tổ chức hoạt động sư phạm  ***8.3. Năng lực của người thầy giáo***  8.3.1. Các năng lực dạy học  8.3.2. Các năng lực giáo dục  8.3.3. Các năng lực tổ chức hoạt động sư phạm  ***8.4. Uy tín và sự hình thành uy tín của người thầy giáo***  8.4.1. Uy tín của người thầy giáo  8.4.2. Hình thành uy tín của người thầy giáo | **-** GV giảng lí thuyết chương 8;  **- Viết bài tham luận:**  Có một điễn đàn nói về chủ đề: “Thế nào là một người thầy giáo giỏi.” Bằng lý luận đã học và bằng hiểu biết thực tiễn, bạn hãy viết một bài tham luận tham gia diễn đàn trên với quy định độ dài từ 2 đến 3 trang đánh máy A4. | **Yªu cÇu tù häc:** T×m hiÓu  - §Æc diÓm lao ®éng s­ ph¹m cña ng­êi gi¸o viªn, nh©n c¸ch s­ ph¹m, cÊu tróc vµ sù h×nh thµnh cña nã.  - Mô tả nhân cách của người thầy giáo mà bạn cọ̀n giữ ấn tượng sâu sắc nhất và phân tích những phẩm chất nhân cách của người thầy giáo ấy.  - SV phải có sản phẩm tự học và bài tham luận  - Chuẩn bị trình bày bài tham luận  - **Sinh viên trình bày trên trang Facebook lớp** (quay video up lên) để các thành viên có thể theo dõi và góp ý. | G1.13  G2.3;  G4.2; | A1.1; A1.2;  A2 |
| 15 | **CHƯƠNG 9.**  **MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ TÂM LÝ XÃ HỘI VÀ GIAO TIẾP SƯ PHẠM**  ***9.1. Nhóm xã hội và các hiện tượng tâm lí xã hội***  9.1.1. Nhóm xã hội và sự hình thành nhóm xã hội  9.1.2. Các hiện tượng tâm lý xã hội  ***9.2. Giao tiếp sư phạm***  9.2.1. Khái niệm về giao tiếp sư phạm  9.2.2. Phương tiện giao tiếp sư phạm  9.2.3. Các kỹ năng giao tiếp sư phạm  9.2.4. Các nguyên tắc giao tiếp sư phạm | **-** Thuyết trình: những vấn đề tâm lí xã hội và giao tiếp sư phạm trong hoạt động dạy học và giáo dục của người giáo viên.  - **Hoạt động nhóm 5**: nêu một tình huống sư phạm và phân tích các phương án giải quyết. | **Yªu cÇu tù häc:** T×m hiÓu vấn đề tâm lí xã hội và giao tiếp sư phạm  - SV phải nộp sản phẩm hoạt động nhóm  - **Hoạt động nhóm 5**: Sinh viên thảo luận nhóm có nội dung “nêu một tình huống sư phạm và phân tích các phương án giải quyết” | G1.14G2.3;  G3.1;  G3.2; | A1.1; A1.2.2;  A2 |

**7. Nguồn học liệu** *(các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm,…)*

***Giáo trình:***

[1] Phan Quốc Lâm (chủ biên) Giáo trình Tâm lý học, NXB Trường Đại học Vinh, 2018.

***Tài liệu tham khảo:***

[2] Lê Văn Hồng, Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm, NXB ĐHQG Hà Nội, 2001.

[3] Nguyễn Quang Uẩn, Tâm lý học đại cương, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2003.

**8. Quy định của môn học**

- Để đạt được mục tiêu của học phần, sinh viên phải thực hiện đầy đủ và đúng thời gian qui định bài tập thực hành trong từng chương. Vở bài tập thực hành phải nộp sau mỗi chương để giảng viên lưu vào hồ sơ học tập. Sản phẩm tự học và hoạt động nhóm cũng nộp sau mỗi chương.

- Sinh viên phải tham gia ít nhất 80% số tiết lên lớp của học phần mới đủ điều kiện thi kết thúc học phần.

**9. Phụ trách môn học**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Giáo dục/ Bộ môn Tâm lý học

- Địa chỉ/email: [lampq@vinhuni.edu.vn](mailto:lampq@vinhuni.edu.vn)

**Giáo dục quốc phòng 1 (Đường lối quân sự)**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**HỌC PHẦN ĐƯỜNG LỐI QUÂN SỰ (QUỐC PHÒNG 1)**

**1. Thông tin tổng quát**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1:**

**Họ và tên: Trần Văn Thông**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Thượng tá, Thạc sĩ

Địa điểm làm việc: Bộ môn đường lối quân sự

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm GDQP&AN trường Đại học Vinh

Điện thoại: 0989640989 E-mail: [tvthong@gmail.com](mailto:tvthong@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Hệ thống thông tin quản lý; Lý luận dạy học GDQP&AN.

**Giảng viên 2:**

**Họ và tên: Nguyễn Đình Lưu**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Thượng tá, Thạc sĩ

Địa điểm làm việc: Bộ môn đường lối quân sự

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm GDQP&AN trường Đại học Vinh

Điện thoại: 0986608954 E-mail: dinhduongluu[@gmail.com](mailto:tvthong@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Học thuyết Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh quân đội và bảo vệ Tổ quốc

**Giảng viên 3:**

**Họ và tên: Lê Duy Hiếu**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Thạc sĩ

Địa điểm làm việc: Bộ môn đường lối quân sự

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm GDQP&AN trường Đại học Vinh

Điện thoại: 0977150397 E-mail: [duyhieudhv@gmail.com](mailto:duyhieudhv@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Đường lối quân sự của Đảng

**Giảng viên 4:**

**Họ và tên: Trần Văn Phú**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Trung tá

Địa điểm làm việc: Bộ môn đường lối quân sự

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm GDQP&AN trường Đại học Vinh

Điện thoại: 0979123489 E-mail: tranphu081077@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Điều lênh quản lý Bộ đội.

**Giảng viên 5:**

**Họ và tên: Bùi Đức Công**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Trung tá

Địa điểm làm việc: Bộ môn đường lối quân sự

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm GDQP&AN trường Đại học Vinh

Điện thoại: 0983 674 176 E-mail: [buicong7475@gmail.com](mailto:buicong7475@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Công tác đảng, công tác chính chị trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

**Giảng viên 6:**

**Họ và tên: Trần Văn Long**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Thạc sĩ

Địa điểm làm việc: Bộ môn đường lối quân sự

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm GDQP&AN trường Đại học Vinh

Điện thoại: 0349744645 E-mail: [longhachdhv@gmail.com](mailto:longhachdhv@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Công tác quốc phòng và an ninh.

**Giảng viên 7:**

**Họ và tên: Nguyễn Phong Quang**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Trung tá

Địa điểm làm việc: Bộ môn đường lối quân sự

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm GDQP&AN trường Đại học Vinh

Điện thoại: 0978326268 E-mail: [hoangcamanh1993@gmail.com](mailto:hoangcamanh1993@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Công tác quốc phòng và an ninh.

**Giảng viên 8:**

**Họ và tên: Nguyễn Minh Quyết**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Thạc sĩ

Địa điểm làm việc: Bộ môn đường lối quân sự

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm GDQP&AN trường Đại học Vinh

Điện thoại: 0968154123 E-mail: [minhquyetqpan@gmail.com](mailto:minhquyetqpan@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Công tác quốc phòng và an ninh.

**1.2 Thông tin về học phần**

|  |  |
| --- | --- |
| - Tên học phần: Đường lối quân sự | |
| - Mã học phần: NAP10001 | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng  + Kiến thức cơ sở ngành | |
| - Số tín chỉ | 3 |
| + Số tiết lý thuyết: | 45 |
| + Số tiết bài tập | 0 |
| + Số tiết thực hành | 0 |
| + Số tiết hoạt động nhóm | 0 |
| + Số tiết tự học: | 90 |
| - Học phần tiên quyết |  |
| - Học phần song hành |  |

**2. Mô tả học phần**

Nghiên cứu những quan điểm cơ bản có tính lí luận của Đảng về đường lối quân sự bao gồm: Những vấn đề cơ bản của học thuyết Mác – lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; quan điểm của Đảng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, an ninh nhân dân; về kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh và một số nội dung cơ bản vè nghệ thuật quân sự Việt Nam qua các thời kì. Nghiên cứu đường lối quân sự của Đảng góp phần hình thành niềm tin, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng và lí tưởng cho sinh viên.

**3. Mục tiêu học phần**

**3.1. Về kiến thức**

- Nắm được những những kiến thức cơ bản nhất của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; nhận thức đúng về nguồn gốc, bản chất của chiến tranh; các quan điểm của Đảng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân - an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân để tiến hành chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

- Thấy được tính tất yếu khách quan và những quan điểm của Đảng ta về thực hiện kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh; bước đầu tìm hiểu về nghệ thuật đánh giặc của ông cha ta, nghệ thuật quân sự từ khi có Đảng lãnh đạo và lịch sử truyền thống vẻ vang của Quân đội nhân dân Việt Nam.

**3.2. Về kỹ năng**

- Nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm đối với nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

- Xây dựng niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

- Rèn luyện tác phong kỷ luật, ý thức tập thể, phát huy trí tuệ tập thể trong học tập và thảo luận nhóm.

- Góp phần phát triển tư duy sáng tạo, kỹ năng trong học tập nghiên cứu của sinh viên về các nội dung về chính trị, quân sự, ngoại giao, kinh tế của Đảng và Nhà nước ta.

- Tăng cường kỹ năng  thu thập, xử lý thông tin trước, trong và sau mỗi bài học.

- Hiểu thêm cách xây dựng và quy trình đánh giá kết quả học tập của môn học GDQP- AN và nâng cao khả năng làm việc độc lập của sinh viên.

**3.3. Về thái độ**

- Nắm vững đường lối quân sự của Đảng, nâng cao trách nhiệm công dân đối với nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

- Xây dựng niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, đấu tranh làm thất bại các luận điểm sai trái phản động, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN.

- Quán triệt tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về quốc phòng - an ninh.

- Xác định thái độ, nhận thức đúng đắn của sinh viên nói riêng, thế hệ trẻ nói chung với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh của đất nước.

**4. Đánh giá học phần**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá** | **Bài đánh giá** | **Tỷ lệ %** |
| Ý thức học tập | - Đánh giá ý thức, thái độ học tập, mức độ chuyên cần | 10% |
| Đánh giá định kỳ | - Một bài kiểm tra giữa kỳ | 20% |
| Thi kết thúc học phần | - Làm bài thi trắc nghiệm | 70% |
| Công thức tính điểm học phần: (Gồm 3 con điểm thành phần) | | |

**5. Nội dung và kế hoạch giảng dạy**

**5.1. Nội dung giảng dạy**

|  |
| --- |
| **Nội dung** |
| **CHƯƠNG 1:  ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**  **1. Đối tượng nghiên cứu:**Nghiên cứu về đường lối quân sự của Đảng**.**  **2. Phương pháp luận và các phương pháp nghiên cứu**  2.1.Cơ sở phương pháp luận.  2.2.Các phương pháp nghiên cứu.  **3. Giới thiệu về Môn học Giáo dục quốc phòng, an ninh.** |
| **CHƯƠNG 2: MỘT SỐ QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA MÁC – LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHIẾN TRANH, QUÂN ĐỘI VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC**  **1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh**  1.1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về chiến tranh  1.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh  **2. Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về quân đội**  2.1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về quân đội  2.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về quân đội  **3. Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa**  3.1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa  3.2.Tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa |
| **CHƯƠNG 3: XÂY DỰNG NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN, AN NINH NHÂN DÂN**  **1. Vị trí, đặc trưng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.**  1.1. Vị trí  1.2. Đặc trưng  **2. Nội dung xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân**  2.1. Mục đích xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.  2.2. Nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân hiện nay.  2.3. Xây dựng tiềm lực quốc phòng, an ninh ngày càng vững mạnh.  2.4. Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.  **3. Một số biện pháp chính xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân hiện nay**  3.1. Thường xuyên thực hiện giáo dục quốc phòng, an ninh.  3.2. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của nhà nước đối với nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.  3.3. Nâng cao ý thức trách nhiệm cho sinh viên trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân. |
| **CHƯƠNG 4: CHIẾN TRANH NHÂN DÂN BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA**  **1. Những vấn đề chung về chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc**  1.1. Khái niệm  1.2. Mục đích, đối tượng của chiến tranh bảo vệ Tổ quốc  1.3. Tính chất, đặc điểm của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc  **2. Những quan điểm của Đảng về chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc**  **3. Một số nội dung chủ yếu của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc**  3.1. Tổ chức thế trận chiến tranh nhân dân  3.2. Tổ chức lực lượng chiến tranh nhân dân  3.3. Phối hợp chặt chẽ giữa chống quân địch tiến công từ bên ngoài với bạo loạn lật đổ từ bên trong |
| **CHƯƠNG 5: XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN VIỆT NAM**  **1. Đặc điểm và những quan điểm, nguyên tắc cơ bản xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ mới**  1.1. Đặc điểm liên quan đến xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân  1.2. Những quan điểm, nguyên tắc cơ bản xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ mới  **2. Phương hướng và những biện pháp chủ yếu xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân**  2.1. Phương hướng  2.2. Những biện pháp chủ yếu xây dựng lực lượng vũ trang |
| **CHƯƠNG 6:  KẾT HỢP PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VỚI TĂNG CƯỜNG CỦNG CỐ QUỐC PHÒNG - AN NINH**  **1. Cơ sở lý luận và thực tiễn của việc kết hợp phát triển kinh tế với  tăng cường củng cố quốc phòng – an ninh ở Việt Nam**  1.1. Cơ sở lý luận  1.2. Thực tiễn kết hợp kinh tế với củng cố quốc phòng ở Việt Nam  **2. Nội dung kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh**  2.1. Kết hợp trong xác định chiến lược phát triển kinh tế - xã hội.  2.2. Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh  trong phát triển các vùng lãnh thổ.  2.3. Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh  trong các ngành, các lĩnh vực chủ yếu.  2.4. Kết hợp trong thực hiện nhiệm vụ chiến lược bảo vệ Tổ quốc.  2.5. Kết hợp trong hoạt động đối ngoại.  **3. Một số giải pháp chủ yếu thực hiện kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh hiện nay**  3.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước.  3.2. Bồi dưỡng kiến thức và kinh nghiệm kết hợp cho đội ngũ cán bộ các cấp các ngành.  3.3. Xây dựng chiến lược tổng thể kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh.  3.4. Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách . |
| **CHƯƠNG 7. NGHỆ THUẬT QUÂN SỰ VIỆT NAM**  **1. Nghệ thuật đánh giặc giữ nước của ông cha ta**  1.1. Đất nước trong buổi đầu lịch sử  1.2. Những yếu tố tác động đến việc hình thành nghệ thuật đánh giặc  1.3. Các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh chống xâm lược  1.4. Nội dung nghệ thuật đánh giặc của ông cha ta  **2. Nghệ thuật quân sự Việt Nam từ khi có Đảng lãnh đạo**  2.1. Cơ sở hình thành nghệ thuật quân sự Việt Nam từ khi có Đảng lãnh đạo  2.2. Nội dung nghệ thuật quân sự Việt Nam từ khi có Đảng lãnh đạo  **3. Vận dụng một số bài học kinh nghiệm về nghệ thuật quân sự trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc hiện nay**  3.1. Quán triệt tư tưởng tích cực tiến công  3.2. Nghệ thuật quân sự toàn dân đánh giặc  3.3. Nghệ thuật tạo sức mạnh tổng hợp  3.4. Quán triệt tư tưởng lấy ít đánh nhiều, biết tập trung lực lượng ưu thế cần thiết để đánh địch.  3.5. Kết hợp tiêu hao, tiêu diệt địch với bảo vệ vững chắc các mục tiêu. |

**5.2. Kế hoạch dạy học**

**5.2.1. Lịch trình chung**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Hình thức tổ chức dạy học** | | | | | **Tổng** |
| **Lên lớp** | | | **Thực hành** | **Tự học, tự nghiên cứu** |
| **Lý thuyết** | **Bài tập** | **Thảo luận** |
| **Tín chỉ 1** | | | | | | |
| Chương 1 | 2 |  |  |  |  | 2 |
| Chương 2 | 8 |  |  |  |  | 8 |
| Chương 3 | 6 | 1 |  |  |  | 7 |
| **Tín chỉ 2** | | | | | | |
| Chương 4 | 7 |  |  |  |  | 7 |
| Chương 5 | 6 |  |  |  |  | 6 |
| **Tín chỉ 3** | | | | | | |
| Chương 6 | 8 | 1 |  |  |  | 9 |
| Chương 7 | 8 | 1 |  |  |  | 9 |
| Tham quan |  |  |  |  |  |  |
| **Cộng** | **45** | 3 |  |  |  | 48 |

***Chương trình không bao gồm thời gian kiểm tra, thi và tham quan***

**5.2.2. Nội dung môn học chia ra tuần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần thứ**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** |
| 1 | **CHƯƠNG 1:  ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**  **1. Đối tượng nghiên cứu:**Nghiên cứu về đường lối quân sự của Đảng**.**  **2. Phương pháp luận và các phương pháp nghiên cứu**  2.1.Cơ sở phương pháp luận.  2.2.Các phương pháp nghiên cứu.  **3. Giới thiệu về Môn học Giáo dục quốc phòng, an ninh.**  **CHƯƠNG 2: MỘT SỐ QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA MÁC – LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHIẾN TRANH, QUÂN ĐỘI VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC**  **1. Một số quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh**  1.1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về chiến tranh  1.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh  **2. Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về quân đội**  2.1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về quân đội  2.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về quân đội  **3. Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa**  3.1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa  3.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa | - Giới thiệu GV, phân phối chương trình, nội quy hoạt động của trung tâm, phương pháp đánh giá.  - Lý thuyết: GV kết hợp giảng dạy và trình chiếu slide.  - GV yêu cầu sinh viên nhắc lại các kiến thức ở mục 1.1 chương 2. | - Đọc đề cương môn học.  - Vở ghi  - Chuẩn bị các câu hỏi giảng viên yêu cầu.  **- Tự học:** đọc tài liệu 3.1 chương 2 |
| 2 | **CHƯƠNG 3: XÂY DỰNG NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN, AN NINH NHÂN DÂN**  **1. Vị trí, đặc trưng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.**  1.1. Vị trí  1.2. Đặc trưng  **2. Nội dung xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân**  2.1. Mục đích xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.  2.2. Nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân hiện nay.  2.3. Xây dựng tiềm lực quốc phòng, an ninh ngày càng vững mạnh.  2.4. Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.  **3. Một số biện pháp chính xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân hiện nay**  3.1. Thường xuyên thực hiện giáo dục quốc phòng, an ninh.  3.2. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của nhà nước đối với nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.  3.3. Nâng cao ý thức trách nhiệm cho sinh viên trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.  **CHƯƠNG 4: CHIẾN TRANH NHÂN DÂN BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA**  **1. Những vấn đề chung về chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc**  1.1. Khái niệm  1.2. Mục đích, đối tượng của chiến tranh bảo vệ Tổ quốc  1.3. Tính chất, đặc điểm của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc  **2. Những quan điểm của Đảng về chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc**  **3. Một số nội dung chủ yếu của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc**  3.1. Tổ chức thế trận chiến tranh nhân dân  3.2. Tổ chức lực lượng chiến tranh nhân dân  3.3. Phối hợp chặt chẽ giữa chống quân địch tiến công từ bên ngoài với bạo loạn lật đổ từ bên trong | - Lý thuyết: GV kết hợp giảng dạy và trình chiếu slide.  - GV yêu cầu sinh viên nhắc lại các kiến thức ở mục 1.1 chương 3.  - Đặt câu hỏi  - Cho bài tập  - Nhấn mạnh những điểm chính  - Yêu cầu chuẩn bị bài học sau | - Đọc đề cương môn học.  - Vở ghi  - Chuẩn bị các câu hỏi giảng viên yêu cầu.  **- Tự học:** đọc tài liệu 3.3 chương 3 |
| 3 | **CHƯƠNG 5: XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN VIỆT NAM**  **1. Đặc điểm và những quan điểm, nguyên tắc cơ bản xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ mới**  1.1. Đặc điểm liên quan đến xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân  1.2. Những quan điểm, nguyên tắc cơ bản xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ mới  **2. Phương hướng và những biện pháp chủ yếu xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân**  2.1. Phương hướng  2.2. Những biện pháp chủ yếu xây dựng lực lượng vũ trang  **CHƯƠNG 6:  KẾT HỢP PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VỚI TĂNG CƯỜNG CỦNG CỐ QUỐC PHÒNG - AN NINH**  **1. Cơ sở lý luận và thực tiễn của việc kết hợp phát triển kinh tế với  tăng cường củng cố quốc phòng – an ninh ở Việt Nam**  1.1. Cơ sở lý luận  1.2. Thực tiễn kết hợp kinh tế với củng cố quốc phòng ở Việt Nam  **2. Nội dung kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh**  2.1. Kết hợp trong xác định chiến lược phát triển kinh tế - xã hội.  2.2. Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh  trong phát triển các vùng lãnh thổ.  2.3. Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh  trong các ngành, các lĩnh vực chủ yếu.  2.4. Kết hợp trong thực hiện nhiệm vụ chiến lược bảo vệ Tổ quốc.  2.5. Kết hợp trong hoạt động đối ngoại.  **3. Một số giải pháp chủ yếu thực hiện kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh hiện nay**  3.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước.  3.2. Bồi dưỡng kiến thức và kinh nghiệm kết hợp cho đội ngũ cán bộ các cấp các ngành.  3.3. Xây dựng chiến lược tổng thể kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh.  3.4. Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách . | - Lý thuyết: GV kết hợp giảng dạy và trình chiếu slide.  - Đặt câu hỏi  - Cho bài tập  - Nhấn mạnh những điểm chính  - Yêu cầu chuẩn bị bài học sau  - GV yêu cầu sinh viên nhắc lại các kiến thức ở mục 1.1 chương 5. | - Đọc đề cương môn học.  - Vở ghi  - Chuẩn bị các câu hỏi giảng viên yêu cầu.  **- Tự học:** đọc tài liệu 3 chương 6 |
| 4 | **CHƯƠNG 7. NGHỆ THUẬT QUÂN SỰ VIỆT NAM**  **1. Nghệ thuật đánh giặc giữ nước của ông cha ta**  1.1. Đất nước trong buổi đầu lịch sử  1.2. Những yếu tố tác động đến việc hình thành nghệ thuật đánh giặc  1.3. Các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh chống xâm lược  1.4. Nội dung nghệ thuật đánh giặc của ông cha ta  **2. Nghệ thuật quân sự Việt Nam từ khi có Đảng lãnh đạo**  2.1. Cơ sở hình thành nghệ thuật quân sự Việt Nam từ khi có Đảng lãnh đạo  2.2. Nội dung nghệ thuật quân sự Việt Nam từ khi có Đảng lãnh đạo  **3. Vận dụng một số bài học kinh nghiệm về nghệ thuật quân sự trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc hiện nay**  3.1. Quán triệt tư tưởng tích cực tiến công  3.2. Nghệ thuật quân sự toàn dân đánh giặc  3.3. Nghệ thuật tạo sức mạnh tổng hợp  3.4. Quán triệt tư tưởng lấy ít đánh nhiều, biết tập trung lực lượng ưu thế cần thiết để đánh địch.  3.5. Kết hợp tiêu hao, tiêu diệt địch với bảo vệ vững chắc các mục tiêu. | - Lý thuyết: GV kết hợp giảng dạy và trình chiếu slide.  - Kiểm tra kiến thức bằng một số câu trắc nghiệm  - Cho bài tập  - Nhấn mạnh những điểm chính  - Yêu cầu chuẩn bị bài học sau | - Đọc đề cương môn học.  - Vở ghi  - Chuẩn bị các câu hỏi giảng viên yêu cầu.  **- Tự học:** đọc tài liệu 1.3 chương 7 |

**6. Nguồn học liệu**

***Giáo trình:***

1. *Giáo trình Giáo dục quốc phòng - an ninh* tập 1, Nxb Giáo dục Việt Nam, 2008.

***Tài liệu tham khảo:***

*-* Giáo trình học thuyết Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc, Nxb GDVN, HN 2015.

- *Giải thích từ ngữ Giáo dục quốc phòng – an ninh*. Nxb GDVN, 2014.

***Cổng thông tin điện tử:***

http//: quocphonganninh.edu.vn

**7. Quy định của học phần**

- Tham gia trên 80% số giờ trên lớp;

- Phải làm đầy đủ các bài tập theo yêu cầu của giảng viên.

**8. Phụ trách học phần**

- Bộ môn đường lối quân sự, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh trường Đại học Vinh

- Địa chỉ: Xã Nghi Ân, TP Vinh, Nghệ An

**Giáo dục quốc phòng 2 (Công tác QPAN)**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**HỌC PHẦN CÔNG TÁC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH (QUỐC PHÒNG 2)**

**1. Thông tin tổng quát**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1:**

**Họ và tên: Trần Văn Thông**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên - Thượng tá, Thạc sĩ

Địa điểm làm việc: Bộ môn đường lối quân sự

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm GDQP&AN trường Đại học Vinh

Điện thoại: 0989640989 E-mail: [tvthong@gmail.com](mailto:tvthong@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Hệ thống thông tin quản lý; Lý luận dạy học GDQP&AN.

**Giảng viên 2:**

**Họ và tên: Nguyễn Đình Lưu**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Thượng tá, Thạc sĩ

Địa điểm làm việc: Bộ môn đường lối quân sự

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm GDQP&AN trường Đại học Vinh

Điện thoại: 0986608954 E-mail: dinhduongluu[@gmail.com](mailto:tvthong@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Học thuyết Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh quân đội và bảo vệ Tổ quốc

**Giảng viên 3:**

**Họ và tên: Lê Duy Hiếu**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Thạc sĩ

Địa điểm làm việc: Bộ môn đường lối quân sự

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm GDQP&AN trường Đại học Vinh

Điện thoại: 0977150397 E-mail: [duyhieudhv@gmail.com](mailto:duyhieudhv@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Đường lối quân sự của Đảng

**Giảng viên 4:**

**Họ và tên: Trần Văn Phú**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Trung tá

Địa điểm làm việc: Bộ môn đường lối quân sự

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm GDQP&AN trường Đại học Vinh

Điện thoại: 0979123489 E-mail: tranphu081077@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Điều lênh quản lý Bộ đội.

**Giảng viên 5:**

**Họ và tên: Bùi Đức Công**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Trung tá

Địa điểm làm việc: Bộ môn đường lối quân sự

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm GDQP&AN trường Đại học Vinh

Điện thoại: 0983 674 176 E-mail: [buicong7475@gmail.com](mailto:buicong7475@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Công tác đảng, công tác chính chị trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

**Giảng viên 6:**

**Họ và tên: Trần Văn Long**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Thạc sĩ

Địa điểm làm việc: Bộ môn đường lối quân sự

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm GDQP&AN trường Đại học Vinh

Điện thoại: 0349744645 E-mail: [longhachdhv@gmail.com](mailto:longhachdhv@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Công tác quốc phòng và an ninh.

**Giảng viên 7:**

**Họ và tên: Nguyễn Phong Quang**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Trung tá

Địa điểm làm việc: Bộ môn đường lối quân sự

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm GDQP&AN trường Đại học Vinh

Điện thoại: 0978326268 E-mail: [hoangcamanh1993@gmail.com](mailto:hoangcamanh1993@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Công tác quốc phòng và an ninh.

**Giảng viên 8:**

**Họ và tên: Nguyễn Minh Quyết**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Thạc sĩ

Địa điểm làm việc: Bộ môn đường lối quân sự

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm GDQP&AN trường Đại học Vinh

Điện thoại: 0968154123 E-mail: [minhquyetqpan@gmail.com](mailto:minhquyetqpan@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Công tác quốc phòng và an ninh.

**1.2 Thông tin về học phần**

|  |  |
| --- | --- |
| - Tên học phần: Công tác quốc phòng, an ninh | |
| - Mã học phần: NAP10002 | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng  + Kiến thức cơ sở ngành | |
| - Số tín chỉ | 2 |
| + Số tiết lý thuyết: | 30 |
| + Số tiết bài tập | 0 |
| + Số tiết thực hành | 0 |
| + Số tiết hoạt động nhóm | 0 |
| + Số tiết tự học: | 60 |
| - Học phần tiên quyết |  |
| - Học phần song hành |  |

**2. Mô tả học phần**

Môn học cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản về: Phòng chống chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam; Phòng chống địch tiến công bằng hỏa lực vũ khí công nghệ cao; Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và động viên công nghiệp quốc phòng; Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ biên giới Quốc gia; Một số nội dung cơ bản về dân tộc, tôn giáo và đấu tranh phòng chống địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam; Những vấn đề cơ bản về bảo vệ an ninh Quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; Những vấn đề cơ bản về đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội.

**3. Mục tiêu học phần**

**3.1. Về kiến thức**

- Hiểu và nắm được những nội dung cơ bản về Công tác quốc phòng - an ninh, nhận thức được âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, về phòng chống chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch; đấu tranh chống địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam để giữ vững an ninh chính trị và bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

- Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chiến tranh công nghệ cao và phòng chống địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao; kiến thức về xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên, động viên công nghiệp quốc phòng; phong trào toàn dân đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, bảo vệ an ninh quốc gia giữ gìn trật tự an toàn xã hội; bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ biên giới, biển đảo của Tổ quốc.

**3.2. Về kỹ năng**

- Góp phần phát triển tư duy sáng tạo, kỹ năng trong nghiên cứu, phân tích, tổng hợp của sinh viên về các nội dung; chính trị, quân sự, ngoại giao, kinh tế của Đảng và Nhà nước ta; đề xuất các giải pháp thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về quốc phòng, an ninh.

- Hiểu thêm cách xây dựng và quy trình đánh giá kết quả học tập của môn học GDQP-AN, nâng cao khả năng làm việc độc lập của sinh viên.

- Tăng cường kỹ năng trong thu thập, xử lý thông tin trước, trong và sau mỗi bài học.

**3.3. Về thái độ**

- Nâng cao lòng yêu nư­ớc, yêu chủ nghĩa xã hội nâng cao trách nhiệm của sinh viên trong phòng chống chiến lược “Diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Quán triệt sâu sắc đ­ường lối, chủ trư­ơng, chính sách của Đảng và Nhà nư­ớc về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và công tác quốc phòng, an ninh.

- Hình thành nền nếp sinh hoạt, ý thức chấp hành kỷ luật nghiêm túc trong học tập.

**4. Đánh giá học phần**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá** | **Bài đánh giá** | **Tỷ lệ %** |
| Ý thức học tập | - Đánh giá ý thức, thái độ học tập, mức độ chuyên cần | 10% |
| Đánh giá định kỳ | - Một bài kiểm tra giữa kỳ | 20% |
| Thi kết thúc học phần | - Làm bài thi trắc nghiệm | 70% |
| Công thức tính điểm học phần: (Gồm 3 con điểm thành phần) | | |

**5. Nội dung và kế hoạch giảng dạy**

**5.1. Nội dung giảng dạy**

|  |
| --- |
| **Nội dung** |
| **CHƯƠNG 1: PHÒNG CHỐNG CHIẾN LƯỢC "DIỄN BIẾN HOÀ BÌNH", BẠO LOẠN LẬT ĐỔ CỦA CÁC THẾ LỰC  THÙ ĐỊCH**  **1. Chiến lược "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam**  1.1. Những hiểu biết chung về chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch chống phá CNXH.  1.2. Chủ nghĩa Đế quốc và các thế lực thù địch thực hiện chiến lược "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ chống phá cách mạng Việt Nam  **2. Những biện pháp chủ yếu góp phần làm thất bại chiến lược "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc Tổ quốc và chế độ XHCN Việt Nam.**  2.1. Luôn nắm vững mục tiêu, quan điểm, phương châm, nhiệm vụ phòng chống chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của Đảng và Nhà nước ta.  2.2. Những giải pháp phòng chống chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ ở Việt Nam hiện nay. |
| **CHƯƠNG 2:** **PHÒNG CHỐNG ĐỊCH TIẾN CÔNG HOẢ LỰC BẰNG VŨ KHÍ CÔNG NGHỆ CAO**  **1. Khái niệm, đặc điểm, thủ đoạn đánh phá và khả năng sử dụng vũ khí công nghệ cao của địch trong chiến tranh**  1.1. Khái niệm  1.2. Đặc điểm của vũ khí công nghệ cao  1.3.Thủ đoạn đánh phá và khả năng sử dụng vũ khí công nghệ cao của địch trong chiến tranh  **2. Một số biện pháp phòng chống địch tiến công hoả lực bằng vũ khí công nghệ cao**  2.1. Biện pháp thụ động  2.2. Biện pháp chủ động |
| **CHƯƠNG 3: XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG DÂN QUÂN TỰ VỆ, XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG DỰ BỊ ĐỘNG VIÊN VÀ ĐỘNG VIÊN CÔNG NGHIỆP QUỐC PHÒNG**  **1. Về xây dựng lực lượng dân quân tự vệ**  1. Khái niệm, vị trí, vai trò của lực lượng dân quân tự vệ  1.2 .Nội dung xây dựng lực lượng  dân quân tự vệ  1.3. Biện pháp xây dựng  dân quân tự vệ hiện nay  **2. Xây dựng lực lượng dự bị động viên**  2.1. Khái niệm, vị trí công tác xây dựng lực lượng dự bị động viên  2.2. Những quan điểm, nguyên tắc xây dựng lực lượng dự bị động viên  2.3. Nội dung xây dựng lực lượng dự bị động viên  2.4. Một số biện pháp xây dựng lực lượng dự bị động viên trong giai đoạn hiện nay  **3. Động viên công nghiệp quốc phòng**  3.1. Vị trí động viên công nghiệp quốc phòng  3.2. Nội dung động viên công nghiệp quốc phòng  3.3. Nhiệm vụ động viên công nghiệp quốc phòng  3.4. Những biện pháp chủ yếu về tổ chức động viên công nghiệp quốc phòng |
| **CHƯƠNG 4: XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHỦ QUYỀN LÃNH THỔ QUỐC GIA**  **1. Xây dựng và bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia**  1.1. Chủ quyền lãnh thổ quốc gia  1.2. Nội dung xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia  **2. Xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia**  2.1. Biên giới quốc gia  2.2. Nội dung xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia  **3. Quan điểm của Đảng, Nhà nước ta về xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia**  3.1. Quan điểm  3.2. Trách nhiệm công dân trong xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia. |
| **CHƯƠNG 5:  MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN VỀ DÂN TỘC, TÔN GIÁO VÀ ĐẤU TRANH PHÒNG CHỐNG ĐỊCH LỢI DỤNG VẤN ĐỀ DÂN TỘC, TÔN GIÁO CHỐNG PHÁ CÁCH MẠNG VIỆT NAM**  **1.  Một số vấn đề cơ bản về dân tộc**  1**.**1**.** Một số vấn đề chung về dân tộc  1.2. Đặc điểm các dân tộc ở Việt Nam và quan điểm chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước ta hiện nay  **2. Một số vấn đề cơ bản về tôn giáo**  2.1**.** Một số vấn đề chung về tôn giáo  2.2. Nguồn gốc của tôn giáo  2.3. Tình hình tôn giáo trên thế giới và quan điểm của chủ nghĩa Mác- Lênin về giải quyết vấn đề tôn giáo trong cách mạng XHCN  2.4. Tình hình tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta hiện nay  **3. Đấu tranh phòng chống địch lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam**  3.1. Âm mưu lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo chống phá cách mạng Việt nam của các thế lực thù địch.  3.2. Thủ đoạn lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam của các thế lực thù địch. |
| **CHƯƠNG 6:  NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ BẢO VỆ AN NINH QUỐC GIA VÀ GIỮ GÌN TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI**  **1. Các khái niệm và nội dung cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội**  1.1. Các khái niệm cơ bản  1.2. Nội dung bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội  **2. Tình hình an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội**  2.1. Một số nét chính về tình hình an ninh quốc gia  2.2. Tình hình về trật tự, an toàn xã hội  **3. Dự báo tình hình an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội trong thời gian tới**  3.1. Tình hình quốc tế  3.2. Tình hình khu vực Đông Nam Á  3.3. Những thuận lợi khó khăn  **4. Đối tác và đối tượng đấu tranh trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội**  4.1. Đối tượng xâm phạm an ninh quốc gia  4.2. Đối tượng xâm phạm về trật tự, an toàn xã hội  4.3. Các tai nạn, tệ nạn xã hội  **5. Một số quan điểm của Đảng, Nhà nước trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội**  5.1. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lí của Nhà nước, nhân dân làm chủ, công an là lực lượng nòng cốt trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội  5.2. Kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ xây dựng với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc  5.3. Bảo vệ an ninh quốc gia phải kết hợp chặt chẽ với giữ gìn trật tự, an toàn xã hội  **6. Vai trò, trách nhiệm của sinh viên trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội**  6.1. Quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội  6.2. Trách nhiệm của sinh viên trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội |
| **CHƯƠNG 7:  XÂY DỰNG PHONG TRÀO TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC**  **1. Nhận thức chung về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc**  1.1. Quan điểm về quần chúng nhân dân và vai trò của quần chúng nhân dân trong bảo vệ an ninh Tổ quốc  1.2. Nhận thức về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc  **2. Nội dung, phương pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc**  2.1. Nội dung cơ bản của công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc  2.2. Phương pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc  **3. Trách nhiệm của sinh viên trong việc tham gia xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc**  3.1. Mỗi sinh viên phải có nhận thức đúng đắn về trách nhiệm công dân đối với công cuộc bảo vệ an ninh - trật tự  3.2. Mỗi sinh viên tự giác chấp hành các quy định về bảo đảm an ninh - trật tự của nhà trường và địa phương nơi cư trú  3.3. Tích cực tham gia vào các  phong trào bảo vệ an ninh - trật tự của địa phương.  3.4. Luôn luôn nêu cao ý thức cảnh giác, tích cực tham gia hoạt động phòng chống tội phạm ở địa phương, phát hiện những hiện tượng tiêu cực, những hành vi vi phạm pháp luật xảy ra trong nhà trường và nơi cư trú, kịp thời cung cấp cho cơ quan công an để có biện pháp ngăn chặn và giải quyết |
| **CHƯƠNG 8:  NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ ĐẤU TRANH PHÒNG CHỐNG TỘI PHẠM VÀ TỆ NẠN XÃ HỘI**  **1.** **Những vấn đề cơ bản về phòng chống tội phạm**  1.1. Khái niệm  vể tội phạm và phòng chống tội phạm.  1.2. Nội dung nhiệm vụ hoạt động phòng chống tội phạm  1.3. Chủ thể và những nguyên tắc tổ chức hoạt động phòng chống tội phạm  1.4. Phân loại các biện pháp phòng ngừa tội phạm  1.5. Phòng chống tội phạm trong nhà trường                                                         **2. Công tác phòng chống tệ nạn xã hội**  2.1. Khái niệm, mục đích công tác phòng chống tệ nạn xã hội và đặc điểm đối tượng hoạt động tệ nạn xã hội  2.2. Chủ trương, quan điểm và các quy định của pháp luật về phòng chống tệ nạn xã hội  2.3. Các loại tệ nạn xã hội phổ biến và phương pháp phòng chống  2.4. Trách nhiệm của nhà trường và sinh viên trong phòng chống tệ nạn xã hội |

**5.2. Kế hoạch dạy học**

**5.2.1. Lịch trình chung**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Hình thức tổ chức dạy học** | | | | | **Tổng** |
| **Lên lớp** | | | **Thực hành** | **Tự học, tự nghiên cứu** |
| **Lý thuyết** | **Bài tập** | **Thảo luận** |
| **Tín chỉ 1** | | | | | | |
| Chương 1 | 4 |  |  |  |  | 4 |
| Chương 2 | 4 |  |  |  |  | 4 |
| Chương 3 | 6 |  |  |  |  | 6 |
| Chương 4 | 4 | 1 |  |  |  | 5 |
| **Tín chỉ 2** | | | | | | |
| Chương 5 | 4 | 1 |  |  |  | 5 |
| Chương 6 | 4 |  |  |  |  | 4 |
| Chương 7 | 2 |  |  |  |  | 2 |
| Chương 8 | 2 | 1 |  |  |  | 3 |
| **Cộng** | **30** | 3 |  |  |  | 33 |

***Chương trình không bao gồm thời gian kiểm tra, thi và tham quan***

**5.2.2. Nội dung môn học chia ra tuần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần thứ**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV (4)** |
| 1 | **CHƯƠNG 1: PHÒNG CHỐNG CHIẾN LƯỢC "DIỄN BIẾN HOÀ BÌNH", BẠO LOẠN LẬT ĐỔ CỦA CÁC THẾ LỰC  THÙ ĐỊCH**  **1. Chiến lược "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam**  1.1. Những hiểu biết chung về chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch chống phá CNXH.  1.2. Chủ nghĩa Đế quốc và các thế lực thù địch thực hiện chiến lược "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ chống phá cách mạng Việt Nam  **2. Những biện pháp chủ yếu góp phần làm thất bại chiến lược "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc Tổ quốc và chế độ XHCN Việt Nam.**  2.1. Luôn nắm vững mục tiêu, quan điểm, phương châm, nhiệm vụ phòng chống chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của Đảng và Nhà nước ta.  2.2. Những giải pháp phòng chống chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ ở Việt Nam hiện nay.  **CHƯƠNG 2:** **PHÒNG CHỐNG ĐỊCH TIẾN CÔNG HOẢ LỰC BẰNG VŨ KHÍ CÔNG NGHỆ CAO**  **1. Khái niệm, đặc điểm, thủ đoạn đánh phá và khả năng sử dụng vũ khí công nghệ cao của địch trong chiến tranh**  1.1. Khái niệm  1.2. Đặc điểm của vũ khí công nghệ cao  1.3.Thủ đoạn đánh phá và khả năng sử dụng vũ khí công nghệ cao của địch trong chiến tranh  **2. Một số biện pháp phòng chống địch tiến công hoả lực bằng vũ khí công nghệ cao**  2.1. Biện pháp thụ động  2.2. Biện pháp chủ động | - Giới thiệu GV, phân phối chương trình, nội quy hoạt động của trung tâm, phương pháp đánh giá.  - Lý thuyết: GV kết hợp giảng dạy và trình chiếu slide.  - GV yêu cầu sinh viên nhắc lại các kiến thức ở mục 1.1 chương 2. | - Đọc đề cương môn học.  - Vở ghi  - Chuẩn bị các câu hỏi giảng viên yêu cầu.  **- Tự học:** đọc tài liệu chương 3 |
| 2 | **CHƯƠNG 3: XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG DÂN QUÂN TỰ VỆ, XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG DỰ BỊ ĐỘNG VIÊN VÀ ĐỘNG VIÊN CÔNG NGHIỆP QUỐC PHÒNG**  **1. Về xây dựng lực lượng dân quân tự vệ**  1.1. Khái niệm, vị trí, vai trò của lực lượng dân quân tự vệ  1.2 .Nội dung xây dựng lực lượng  dân quân tự vệ  1.3. Biện pháp xây dựng  dân quân tự vệ hiện nay  **2. Xây dựng lực lượng dự bị động viên**  2.1. Khái niệm, vị trí công tác xây dựng lực lượng dự bị động viên  2.2. Những quan điểm, nguyên tắc xây dựng lực lượng dự bị động viên  2.3. Nội dung xây dựng lực lượng dự bị động viên  2.4. Một số biện pháp xây dựng lực lượng dự bị động viên trong giai đoạn hiện nay  **3. Động viên công nghiệp quốc phòng**  3.1. Vị trí động viên công nghiệp quốc phòng  3.2. Nội dung động viên công nghiệp quốc phòng  3.3. Nhiệm vụ động viên công nghiệp quốc phòng  3.4. Những biện pháp chủ yếu về tổ chức động viên công nghiệp quốc phòng  **CHƯƠNG 4: XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHỦ QUYỀN LÃNH THỔ QUỐC GIA**  **1. Xây dựng và bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia**  1.1. Chủ quyền lãnh thổ quốc gia  1.2. Nội dung xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia  **2. Xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia**  2.1. Biên giới quốc gia  2.2. Nội dung xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia  **3. Quan điểm của Đảng, Nhà nước ta về xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia**  3.1. Quan điểm  3.2. Trách nhiệm công dân trong xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia. | - Lý thuyết: GV kết hợp giảng dạy và trình chiếu slide.  - GV yêu cầu sinh viên nhắc lại các kiến thức ở mục 1.1 chương 3.  - Đặt câu hỏi  - Cho bài tập  - Nhấn mạnh những điểm chính  - Yêu cầu chuẩn bị bài học sau | - Đọc đề cương môn học.  - Vở ghi  - Chuẩn bị các câu hỏi giảng viên yêu cầu.  **- Tự học:** đọc tài liệu 3.2 chương 3 |
| 3 | **CHƯƠNG 5:  MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN VỀ DÂN TỘC, TÔN GIÁO VÀ ĐẤU TRANH PHÒNG CHỐNG ĐỊCH LỢI DỤNG VẤN ĐỀ DÂN TỘC, TÔN GIÁO CHỐNG PHÁ CÁCH MẠNG VIỆT NAM**  **1.  Một số vấn đề cơ bản về dân tộc**  1**.**1**.** Một số vấn đề chung về dân tộc  1.2. Đặc điểm các dân tộc ở Việt Nam và quan điểm chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước ta hiện nay  **2. Một số vấn đề cơ bản về tôn giáo**  2.1**.** Một số vấn đề chung về tôn giáo  2.2. Nguồn gốc của tôn giáo  2.3. Tình hình tôn giáo trên thế giới và quan điểm của chủ nghĩa Mác- Lênin về giải quyết vấn đề tôn giáo trong cách mạng XHCN  2.4. Tình hình tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta hiện nay  **3. Đấu tranh phòng chống địch lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam**  3.1. Âm mưu lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo chống phá cách mạng Việt nam của các thế lực thù địch.  3.2. Thủ đoạn lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam của các thế lực thù địch.  **CHƯƠNG 6:  NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ BẢO VỆ AN NINH QUỐC GIA VÀ GIỮ GÌN TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI**  **1. Các khái niệm và nội dung cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội**  1.1. Các khái niệm cơ bản  1.2. Nội dung bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội  **2. Tình hình an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội**  2.1. Một số nét chính về tình hình an ninh quốc gia  2.2. Tình hình về trật tự, an toàn xã hội  **3. Dự báo tình hình an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội trong thời gian tới**  3.1. Tình hình quốc tế  3.2. Tình hình khu vực Đông Nam Á  3.3. Những thuận lợi khó khăn  **4. Đối tác và đối tượng đấu tranh trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội**  4.1. Đối tượng xâm phạm an ninh quốc gia  4.2. Đối tượng xâm phạm về trật tự, an toàn xã hội  4.3. Các tai nạn, tệ nạn xã hội  **5. Một số quan điểm của Đảng, Nhà nước trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội**  5.1. Phát huy sức mạnh tổng hợp…  5.2. Kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ chiến lược  5.3. Bảo vệ an ninh quốc gia phải kết hợp chặt chẽ với giữ gìn trật tự, an toàn xã hội  **6. Vai trò, trách nhiệm của sinh viên…**  6.1. Quy định của pháp luật…  6.2. Trách nhiệm của sinh viên… | - Lý thuyết: GV kết hợp giảng dạy và trình chiếu slide.  - Đặt câu hỏi  - Cho bài tập  - Nhấn mạnh những điểm chính  - Yêu cầu chuẩn bị bài học sau  - GV yêu cầu sinh viên nhắc lại các kiến thức ở mục 1.1 chương 5. | - Đọc đề cương môn học.  - Vở ghi  - Chuẩn bị các câu hỏi giảng viên yêu cầu.  **- Tự học:** đọc tài liệu 5 chương 6 |
| 4 | **CHƯƠNG 7:  XÂY DỰNG PHONG TRÀO TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC**  **1. Nhận thức chung về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc**  1.1. Quan điểm về quần chúng nhân dân và vai trò của quần chúng nhân dân trong bảo vệ an ninh Tổ quốc  1.2. Nhận thức về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc  **2. Nội dung, phương pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc**  2.1. Nội dung cơ bản của công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc  2.2. Phương pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc  **3. Trách nhiệm của sinh viên trong việc tham gia xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc**  3.1. Mỗi sinh viên phải có nhận thức đúng đắn về trách nhiệm công dân đối với công cuộc bảo vệ an ninh - trật tự  3.2. Mỗi sinh viên tự giác chấp hành các quy định về bảo đảm an ninh - trật tự của nhà trường và địa phương nơi cư trú  3.3. Tích cực tham gia vào các  phong trào bảo vệ an ninh - trật tự của địa phương.  3.4. Luôn luôn nêu cao ý thức cảnh giác, tích cực tham gia hoạt động phòng chống tội phạm ở địa phương, phát hiện những hiện tượng tiêu cực, những hành vi vi phạm pháp luật xảy ra trong nhà trường và nơi cư trú, kịp thời cung cấp cho cơ quan công an để có biện pháp ngăn chặn và giải quyết  **CHƯƠNG 8:  NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ ĐẤU TRANH PHÒNG CHỐNG TỘI PHẠM VÀ TỆ NẠN XÃ HỘI**  **1.** **Những vấn đề cơ bản về phòng chống tội phạm**  1.1. Khái niệm  vể tội phạm và phòng chống tội phạm.  1.2. Nội dung nhiệm vụ hoạt động phòng chống tội phạm  1.3. Chủ thể và những nguyên tắc tổ chức hoạt động phòng chống tội phạm  1.4. Phân loại các biện pháp phòng ngừa tội phạm  1.5. Phòng chống tội phạm trong nhà trường  **2. Công tác phòng chống tệ nạn xã hội**  2.1. Khái niệm, mục đích công tác phòng chống tệ nạn xã hội và đặc điểm đối tượng hoạt động tệ nạn xã hội  2.2. Chủ trương, quan điểm và các quy định của pháp luật về phòng chống tệ nạn xã hội  2.3. Các loại tệ nạn xã hội phổ biến và phương pháp phòng chống  2.4. Trách nhiệm của nhà trường và sinh viên trong phòng chống tệ nạn xã hội | - Lý thuyết: GV kết hợp giảng dạy và trình chiếu slide.  - Kiểm tra kiến thức bằng một số câu trắc nghiệm  - Cho bài tập  - Nhấn mạnh những điểm chính  - Yêu cầu chuẩn bị bài học sau | - Đọc đề cương môn học.  - Vở ghi  - Chuẩn bị các câu hỏi giảng viên yêu cầu.  **- Tự học:** đọc tài liệu 3 chương 7 |

**6. Nguồn học liệu**

***Giáo trình:***

1. *Giáo trình Giáo dục quốc phòng - an ninh* tập 1, Nxb Giáo dục Việt Nam, 2008.

2. *Giáo trình Giáo dục an ninh – trật tự*, Nxb Giáo dục Việt Nam, 2012.

***Tài liệu tham khảo:***

- *Giải thích từ ngữ Giáo dục quốc phòng – an ninh*. Nxb GDVN, 2014.

***Cổng thông tin điện tử:***

- http//: quocphonganninh.edu.vn

**7. Quy định của học phần**

- Tham gia trên 80% số giờ trên lớp;

- Phải làm đầy đủ các bài tập theo yêu cầu của giảng viên.

**8. Phụ trách học phần**

**- Bộ môn đường lối quân sự, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh trường Đại học Vinh**

**- Địa chỉ: Xã Nghi Ân, TP Vinh, Nghệ An**

**Giáo dục quốc phòng 3 (Quân sự chung, chiến thuật, kĩ thuật bắn súng)**

**1. Thông tin tổng quát**

**1.1 Thông tin giảng viên**

**Giảng viên 1:**

**Họ và tên: Phạm Thế Dũng**

Chức danh, học hàm, học vị: Tổ trưởng bộ môn – Trung tá

Địa điểm làm việc: Bộ môn kỹ - chiến thuật, Trung tâm GDQP&AN.

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm GDQP&AN, Trường Đại học Vinh.

Điện thoại: 0988823518 E-mail:thedungdhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Kỹ thuật và khoa học quân sự.

**Giảng viên 2:**

**Họ và tên: Nguyễn Hùng Cường**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Trung tá

Địa điểm làm việc: Bộ môn kỹ - chiến thuật, Trung tâm GDQP&AN.

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm GDQP&AN, Trường Đại học Vinh.

Điện thoại: 0986278375 E-mail:cuonglong84@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Kỹ thuật và khoa học quân sự.

**Giảng viên 3:**

**Họ và tên: Nguyễn Ngọc Dũng**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Thiếu tá

Địa điểm làm việc: Bộ môn kỹ - chiến thuật, Trung tâm GDQP&AN.

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm GDQP&AN, Trường Đại học Vinh.

Điện thoại: 0949006426 E-mail:dunghue1983@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Kỹ thuật và khoa học quân sự.

**Giảng viên 4:**

**Họ và tên: Nguyễn Thế Tiến**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Thạc sỹ

Địa điểm làm việc: Bộ môn kỹ - chiến thuật, Trung tâm GDQP&AN.

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm GDQP&AN, Trường Đại học Vinh.

Điện thoại: 0972195710 E-mail: nguyenthetiendhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Kỹ thuật và khoa học quân sự.

**Giảng viên 5:**

**Họ và tên: Nguyễn Đình Phi**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Thạc sỹ

Địa điểm làm việc: Bộ môn kỹ - chiến thuật, Trung tâm GDQP&AN.

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm GDQP&AN, Trường Đại học Vinh.

Điện thoại: 0946292966 E-mail:dinhphidhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Kỹ thuật và khoa học quân sự.

**Giảng viên 6:**

**Họ và tên: Đoàn Quang Dũng**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Thạc sỹ

Địa điểm làm việc: Bộ môn kỹ - chiến thuật, Trung tâm GDQP&AN.

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm GDQP&AN, Trường Đại học Vinh.

Điện thoại: 0986186187 E-mail:quangdungdhv87@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Kỹ thuật vàkhoa học quân sự.

**Giảng viên 7:**

**Họ và tên: Lưu Văn Mạnh**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên

Địa điểm làm việc: Bộ môn kỹ - chiến thuật, Trung tâm GDQP&AN.

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm GDQP&AN, Trường Đại học Vinh.

Điện thoại: 0978817345 E-mail:manhqpandhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Kỹ thuật và khoa học quân sự.

**Giảng viên 8:**

**Họ và tên: Đinh Thị Hải**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên

Địa điểm làm việc: Bộ môn kỹ - chiến thuật, Trung tâm GDQP&AN.

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm GDQP&AN, Trường Đại học Vinh.

Điện thoại: 0394962557 E-mail:dinhthihai1111996@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Kỹ thuật và khoa học quân sự.

**1.2. Thông tin về học phần**

|  |  |
| --- | --- |
| - Tên học phần: Quân sự chung và chiến thuật, kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK (CKC) | |
| - Mã học phần: NAP10003 | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng  + Kiến thức cơ sở ngành | |
| - Số tín chỉ | 3 |
| + Số tiết lý thuyết: | 15 |
| + Số tiết bài tập | 0 |
| + Số tiết thực hành | 30 |
| + Số tiết hoạt động nhóm | 0 |
| + Số tiết tự học: | 90 |
| - Học phần tiên quyết |  |
| - Học phần song hành |  |

**2. Mô tả học phần**

Nội dung học phần bao gồm những nội dung sử dụng bản đồ địa hình quân sự; một số loại vũ khí bộ binh; thuốc nổ; phòng chống vũ khí hủy diệt lớn; cấp cứu ban đầu vết thương chiến tranh; từng người trong chiến đấu tiến công và chiến đấu phòng ngự; kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK (CKC).

**3. Mục tiêu học phần.**Học xong học phần này, sinh viên phải đạt được các mục tiêu sau:

***3.1- Kiến thức***

+ Nắm chắc về bản đồ địa hình quân sự làm cơ sở để sử dụng bản đồ địa hình quân sự trong thực tế chiến đấu cũng như học tập công tác.

+ Nắm đượcđặc điểm, nguyên lý tác dụng, cấu tạo một số loại vũ khí bộ binh.

+ Hiểu rõ về thuốc nổ làm cơ sở để để phục vụ cho quá trình học tập, công tác và chiến đấu.

+ Nắm chắc về khả năng sát thương, các phương pháp phòng tránh đơn giản, hiệu quả khi địch sử dụng vũ khí hủy diệt lớn.

+ Nắm được các kỹ thuật cơ bản về băng bó cấp cứu chuyển thương để giảm thiểu tới mức thấp nhất thiệt hại về con người trong chiến đấu.

+ Nắm được các kỹ thuật đánh chiếm và bảo vệ một số mục tiêu trong chiến đấu tiến công và phòng ngự.

+ Hiểu rõ tác dụng, cấu tạo, cách sử dụng súng tiểu liên AK và kỹ thuật. Chiến thuật chiến đấu bộ binh để vận dụng vào thực tiễn khi có chiến tranh xảy ra.

**3.2- Kỹ năng**

+ Biết đọc bản đồ và thực hành đo đạc, xác định các yếu tố trên bản đồ phục vụ cho học tập, công tác và chiến đấu.

+ Thành thạo cách tháo, lắp thông thường và sử dụng các loại súng phục vụ cho chiến đấu.

+ Nghiên cứu kỹ các đặc điểm, nguyên lí, tác dụng của thuốc nổ, đồ dùng gây nổ và vận dụng trong cuộc sống, trong chiến đấu.

+ Hiểu rõ bản chất các nội dung kĩ thuật, chiến thuật bộ binh ; về khả năng sát thương, với các phương pháp phòng tránh đơn giản, hiệu quả.

+ Nghiên cứu thực hành các bài tập sát với thực tế, thành thạo các thao tác kĩ thuật, chiến thuật trong chiến đấu.

+ Rèn luyện tư thế, tác phong chững chạc, nghiêm túc, ý thức tổ chức kỷ luật cao, tăng cường sức khỏe; biết vận dụng một cách linh hoạt vào trong quá trình học tập, công tác.

+ Thực hành bắn mục tiêu cố định ban ngày bằng súng AK đạt kết quả cao.

***3.3- Thái độ***

+ Có ý thức tổ chức kỷ luật cao, bảo đảm an toàn tuyệt đối.

+ Rèn luyện tính tỷ mỷ, cụ thể và chính xác.

**4. Đánh giá học phần**

             Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Điểm thành phần | Quy định | Trọng số |
| 1 | Điểm chuyên cần | - Số tiết tham dự học/tổng số tiết | 10% |
| 2 | Điểm thực hành | - Kỹ năng thực hành chiến thuật, tháo lắp, băng bó chuyển thương, vấn đáp….  - Tham gia 100% số giờ. | 20% |
| Điểm kiểm tra  giữa kỳ | - Về nội dung lý thuyết |
| 3 | Điểm thi kết thúc học phần | - Thi thực hành bắn súng | 70% |

Điểm thi thực hành bắn súng được quy đổi từ tổng điểm của 3 phát bắn như sau:

29 - 30 = 10 điểm

26 - 28 = 9 điểm

23 - 25 = 8 điểm

20 - 22 = 7 điểm

16 - 19 = 6 điểm

11 -15= 5 điểm

5 -10= 4 điểm

**5. Nội dung và kế hoạch giảng dạy**

**5.1 Nội dung giảng dạy**

|  |
| --- |
| **Nội dung** |
| **Chương 1: GIỚI THIỆU MỘT SỐ LOẠI VŨ KHÍ BỘ BINH**  **1. Súng tiểu liên AK**  1.1 Tác dụng, tính năng chiến đấu  1.2. Cấu tạo chung của súng và đạn  1.3. Tên gọi, tác dụng cấu tạo của súng và đạn  1.4. Tháo và lắp súng thông thường  1.5. Chuyển động các bộ phận của súng.  **2. Súng trường bán tự động CKC**  2.1. Tác dụng, tính năng chiến đấu  2.2. Cấu tạo chung của súng  2.3. Tên gọi, tác dụng, cấu tạo các bộ phận của súng  2.4. Tháo và lắp súng, đạn  2.5. Chuyển động các bộ phận của súng.  **3. Súng trung liên RPĐ**  3.1. Tác dụng, tính năng chiến đấu  3.2. Cấu tạo chung của súng  3.3. Tên gọi, tác dụng, cấu tạo các bộ phận của súng  3.4. Tháo và lắp súng thông thường  3.5. Chuyển động các bộ phận của súng khi bắn  **4. Súng diệt tăng B40**  4.1. Tác dụng, tính năng chiến đấu  4.2. Cấu tạo chung của súng và đạn  4.3. Tên gọi, tác dụng, cấu tạo của súng  4.4. Tháo và lắp súng thông thường  4.5. Chuyển động các bộ phận của súng khi bắn  **5. Súng diệt tăng B41**  5.1. Tác dụng, tính năng chiến đấu  5.2. Cấu tạo chung của súng và đạn  5.3. Tên gọi, tác dụng, cấu tạo của súng  5.4. Tháo và lắp súng thông thường  5.5. Chuyển động các bộ phận của súng khi bắn |
| **Chương 2: PHÒNG CHỐNG VŨ KHÍ HUỶ DIỆT LỚN**  **1. Vũ khí hạt nhân**  1.1.Khái niệm  1.2. Phân loại và phương tiện sử dụng  1.2.1. Phân loại  1.2.2. Phương tiện sử dụng  1.3. Phương thức nổ của vũ khí hạt nhân  1.3.1. Nổ vũ trụ  1.3.2. Nổ trên cao  1.3.3. Nổ trên không  1.3.4. Nổ mặt đất, mặt nước  1.3.5. Nổ dưới đất, dưới nước  **1.4. Các nhân tố sát thương, phá hoại và cách phòng, chống**  1.4.1. Sóng xung kích  1.4.2. Bức xạ quang  1.4.3. Bức xạ xuyên  1.4.4. Chất phóng xạ  1.4.5. Hiệu ứng điện từ  **2. Vũ khí hoá học**  2.1. Khái niệm  2.2. Phân loại  2.2.1. Phân loại theo thời gian gây tác hại  2.2.2. Phân loại theo bệnh lý  2.2.3. Phân loại theo độ độc  2.3. Đặc điểm tác hại cơ bản của vũ khí hoá học  2.4. Một số loại chất độc chủ yếu và cách phòng chống  2.4.1. Chất độc thần kinh Vx  2.4.2. Chất độc loét da Yperit (ký hiệu H, HD)  2.4.3. Chất độc kích thích CS  2.4.4. Chất độc tâm thần BZ  2.4.5. Chất đầu độc  2.4.6. Chất độc diệt cây  **3. Vũ khí sinh học**  3.1. Khái niệm  3.2. Một số bệnh do vũ khí sinh học gây ra và cách phòng chống  3.2.1. Bệnh dịch hạch  3.2.2. Bệnh dịch tả  3.2.3. Bệnh đậu mùa  3.2.4. Bệnh sốt phát ban chấy rận  3.2.5. Bệnh thương hàn  3.2.6. Bệnh than  3.2.7. Bệnh cúm  3.3. Phòng chống vũ khí sinh học  3.3.1. Vệ sinh phòng dịch thường xuyên  3.3.2. Đề phòng khi địch sử dụng vũ khí sinh học  3.3.3.Biện pháp khắc phục hậu quả  **4.Vũ khí lửa**  4.1. Khái niệm  4.2. Phân loại chất cháy  4.2.1. Phân loại chất cháy theo trạng thái tồn tại  4.2.2. Phân loại theo nguồn gốc của chất cháy  4.3. Một số loại chất cháy chủ yếu  4.3.1. Chất cháy Napan (NP)  4.3.2. Chất cháy Tecmit (TH)  4.3.3. Chất cháy Etylen oxit  4.3.4. Chất cháy photpho trắng  4.3.5. Chất cháy Pyrogen (PT-1)  4.4. Tác hại của chất cháy  4.4.1. Đối với người  4.4.2. Đối với vũ khí, trang bị kỹ thuật  4.4.3. Đối với công sự trận địa, công trình kiến trúc  .4.5. Phương pháp chung phòng chống vũ khí lửa  4.5.1. Biện pháp đề phòng  4.5.2. Dập cháy  4.5.3. Cấp cứu người bị bỏng |
| **Chương 3: SỬ DỤNG BẢN ĐỒ QUÂN SỰ**  **1.** **Bản đồ**  1.1 Khái niệm, ý nghĩa  1.1.1.Khái niệm  1.1.2. Ý nghĩa  1.2. Cơ sở toán học của bản đồ địa hình  1.2.1. Tỷ lệ bản đồ  1.2.2. Phép chiếu bản đồ  1.3. Phân loại, đặc điểm, công dụng bản đồ địa hình  1.4. Cách chia mảnh, ghi số hiệu bản đồ  1.5. Nội dung bản đồ  1.6. Chắp ghép, dán gấp, bảo quản bản đồ  **2*.*Sử dụng Bản đồ**  2.1. Đo cự ly, diện tích trên bản đồ  2.2. Xác định tọa độ, chỉ thị mục tiêu  2.3. Sử dụng bản đồ ngoài thực địa  2.4. Đối chiếu bản đồ với thực địa |
| **Chương 4:** **THUỐC NỔ**  **1 Thuốc nổ và các đồ dùng gây nổ**  1.1 Khái niệm, tác dụng yêu cầu sử dụng thuốc nổ.  1.2. Một số loại thuốc nổ thường dùng  1.3. Đồ dùng dây nổ.  1.4. Quy tắc kiểm tra, giữ gìn, vận chuyển.  **2. Ứng dụng của thuốc nổ trong chiến đấu**  **3. Ứng dụng của thuốc nổ trong sản xuất** |
| **Chương 5: CẤP CỨU BAN ĐẦU VẾT THƯƠNG CHIẾN TRANH**  **1. Hệ thống những kiến thức cơ bản về băng bó, chuyển thương**  1.1. Nguyên tắc băng  1.2. Các kiểu băng cơ bản  1.2.1. Băng vòng xoắn  1.2.2. Băng số 8  1.2.3. Băng theo kiểu hình khăn xếp  1.2.4. Băng theo kiểu hình quai nón  1.3 Thực hành băng vết thương ở một số vị trí trên thân thể  1.3.1. Băng vai, băng nách (theo kiểu số 8)  1.3.2. Băng ngực  1.3.3. Băng bụng  1.3.4. Băng bẹn, băng mông (theo kiểu số 8)  1.3.5. Băng gối, gót chân, khuỷu tay  1.3.6. Băng bàn chân, bàn tay (theo kiểu số 8)  1.3.7. Băng trán (theo kiểu vành khăn)  1.3.8. Băng đầu (theo kiểu quai mũ)  1.4. Chuyển thương  1.4.1. Mang thương binh bằng tay  1.4.2. Mang thương binh bằng dây đai  1.4.3. Khiêng thương binh bằng cáng, bằng võng  **2. Cấp cứu ban đầu vết thương chiến tranh**  2.1. Đặc điểm của vết thương chiến tranh  2.1.1. Vũ khí lạnh  2.1.2. Vũ khí nổ thông thường  2.1.3. Vũ khí hạt nhân  2.1.4. Vũ khí hoá học  2.1.5. Vũ khí sinh học  2.2. Cấp cứu ban đầu vết thương do vũ khí nổ (vũ khí thông thường)  2.2.1. Khái niệm về vết thương kín, vết thương hở  2.2.2. Vết thương phần mềm  2.2.3. Vết thương mạch máu  2.2.4. Vết thương gãy xương  2.2.5. Bỏng  2.2.6. Tổn thương do vùi lấp  2.2.7. Vết thương bụng, vết thương ngực  2.2.8. Vết thương sọ não, vết thương cột sống  2.2.**9.** Vết thương hàm, mặt, mắt |
| **Chương 6: KỸ THUẬT BẮN SÚNG TIỂU LIÊN AK**  **1.** **Ngắm bắn**  1.1.Khái niệm về ngắm bắn  1.2. Đường ngắm cơ bản, điểm ngắm đúng, đường ngắm đúng  1.3. Thứ tự thực hành ngắm  1.4. Ảnh hưởng do ngắm sai và gió đến kết quả bắn  **2. Tư thế động tác bắn, bắn và thôi bắn súng tiểu liên AK**  **3. Tập bắn mục tiêu cố định ban ngày bằng súng tiểu liên AK**  3.1. Ý nghĩa, đặc đểm, yêu cầu  3.2. Phương án tập bắn  3.3. Cách chọn thước ngắm, điểm ngắm  3.4.Thực hành tập bắn  3.5. Kế hoạch luyện tập. |
| **Chương 7. CHIẾN THUẬT**  **1. Từng người trong chiến đấu tiến công.**  1.1. Nhiệm vụ, yêu cầu chiến thuật  1.2. Hành động của chiến sĩ sau khi nhận nhiệm vụ  1.3. Thực hành chiến đấu  1.4. Hành động của từng người khi chiếm được mục tiêu  **2. Từng người trong chiến đấu phòng ngự.**  2.1 Đặc điểm tiến công của địch  2.2 Nhiệm vụ, yêu cầu chiến thuật  2.3 Hành động của từng người sau khi nhận nhiệm vụ  2.4 Hành động của từng người khi thực hành chiến đấu |

**5.3 Kế hoạch dạy học**

**5.2.1. Lịch trình chung**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Hình thức tổ chức dạy học** | | | | | **Tổng** |
| **Lên lớp** | | | **Thực hành** | **Tự học, tự nghiên cứu** |
| **Lý thuyết** | **Bài tập** | **Thảo luận** |
| **Tín chỉ 1,** | | | | | | |
| Chương 1 | 5 |  |  |  |  | 5 |
| Chương 2 | 4 |  |  |  |  | 4 |
| Chương 3 | 4 |  |  |  |  | 4 |
| Chương 4 | 2 |  |  |  |  | 2 |
| **Tín chỉ 2, Tín chỉ 3** | | | | | | |
| Chương 5 |  |  |  | 5 |  | 5 |
| Chương 6 |  |  |  | 30 |  | 30 |
| Chương 7 |  |  |  | 10 |  | 10 |
| **Cộng** | **15** |  |  | 45 |  | 60 |

***Chương trình không bao gồm thời gian kiểm tra, thi và tham quan***

**5.2.2. Nội dung môn học chia ra tuần**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần thứ**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** |  |
| **1** | Chương 1.Giới thiệu một số loại vũ khí bộ binh.  **1. Súng tiểu liên AK**  1.1. Tác dụng và tính năng chiến đấu  1.2. Cấu tạo chung của súng và đạn  1.3. Tên gọi và chức năng tác dụng của các chi tiết của súng và đạn  1.4. Tháo lắp súng thông thường  1.5. Chuyển động của các bộ phận và nguyên lý hoạt động của súng  **2. Súng trường CKC**  2.1. Tác dụng và tính năng chiến đấu  2.2. Cấu tạo chung của súng  2.3. Tên gọi và chức năng tác dụng của các chi tiết của súng  2.4. Tháo lắp súng thông thường  2.5. Chuyển động của các bộ phận và nguyên lý hoạt động của súng  **3. Súng trung liên RPD**  3.1. Tác dụng và tính năng chiến đấu  3.2. Cấu tạo chung của súng  3.3. Tên gọi và chức năng tác dụng của các chi tiết của súng  3.4. Tháo lắp súng thông thường  3.5. Chuyển động của các bộ phận và nguyên lý hoạt động của súng  **4. Súng diệt tăng B40**  4.1. Tác dụng và tính năng chiến đấu  4.2. Cấu tạo chung của súng và đạn  4.3. Tên gọi và chức năng tác dụng của các chi tiết của súng  4.4. Tháo lắp súng thông thường  4.5. Chuyển động của các bộ phận và nguyên lý hoạt động của súng  4.6. Quy tắc an toàn khi sử dụng súng  **5. Súng diệt tăng B41**  5.1. Tác dụng và tính năng chiến đấu  5.2. Cấu tạo chung của súng và đạn  5.3. Tên gọi và chức năng tác dụng của các chi tiết của súng  5.4. Tháo lắp súng thông thường  5.5. Chuyển động của các bộ phận và nguyên lý hoạt động của súng  5.6. Quy tắc an toàn khi sử dụng súng | + Nội dung lý thuyết: GV thuyết trình, giảng giải và trình chiếu slide, kết hợp mô tả trên súng thật, mô hình, tranh vẽ, hình ảnh trên máy chiếu để minh họa.  Câu hỏi: Giải thích thuật ngữ như thế nào là tầm bắn thẳng ? Tầm bắn hiệu quả là gì ? Ý nghĩa của tầm bắn hiệu quả trong chiến đấu.  + Nội dung thực hành: GV dùng phương pháp trực quan bằng động tác mẫu theo 2 bước: Làm nhanh để người học khái quát động tác; làm chậm vừa nói vừa làm đồng thời hướng dẫn SV thực hiện theo động tác mẫu của GV  Câu hỏi: Nêu điểm giống và khác nhau của súng tiểu liên AK và súng trường CKC?  + Nội dung lý thuyết: GV thuyết trình, giảng giải và trình chiếu slide, kết hợp mô tả trên súng thật, mô hình, tranh vẽ, hình ảnh trên máy chiếu để minh họa.  + Nội dung thực hành: GV dùng phương pháp trực quan bằng động tác mẫu theo 2 bước: Làm nhanh để người học khái quát động tác; làm chậm vừa nói vừa làm đồng thời hướng dẫn SV thực hiện theo động tác mẫu của GV  + Nội dung lý thuyết: GV thuyết trình, giảng giải và trình chiếu slide, kết hợp mô tả trên súng thật, mô hình, tranh vẽ, hình ảnh trên máy chiếu để minh họa.  + Nội dung thực hành: GV dùng phương pháp trực quan bằng động tác mẫu theo 2 bước: Làm nhanh để người học khái quát động tác; làm chậm vừa nói vừa làm đồng thời hướng dẫn SV thực hiện theo động tác mẫu của GV  Câu hỏi: Cấu tạo của súng B41 có gì khác so với B40? | - Sinh viên đọc, nghiên cứu tài liệu  - Chuẩn bị học liệu (tài liệu).  - Ghi chép nội dung bài học.  - Ghi câu hỏi bài tập.   Đọc giáo trình GDQP – AN tập 2 (dùng cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng), Nxb Giáo dục, 2015 (tr51 – 60)  - Chuẩn bị cơ sở vật chất  - Thảo luận nhóm theo nội dung bài học. Tóm tắt ghi lại những nội dung GV kết luận, sinh viên tự nghiên cứu luyện tập các nội dung thực hành trong đội hình của tổ dưới sự hướng dẫn luyện tập của GV.    - Sinh viên đọc, nghiên cứu tài liệu  - Chuẩn bị học liệu (tài liệu).  - Ghi chép nội dung bài học.  - Ghi câu hỏi bài tập.   Đọc giáo trình GDQP – AN tập 2 (dùng cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng), Nxb Giáo dục, 2015 (tr60 – 108)  - Chuẩn bị cơ sở vật chất  - Thảo luận nhóm theo nội dung bài học. Tóm tắt ghi lại những nội dung GV kết luận, sinh viên tự nghiên cứu luyện tập các nội dung thực hành trong đội hình của tổ dưới sự hướng dẫn luyện tập của GV. |  |
|  | **Chương 2. Phòng chống vũ khí hủy diệt lớn.**  **1. Vũ khí hạt nhân**  1.1.Khái niệm  1.2. Phân loại và phương tiện sử dụng  1.3. Phương thức nổ của vũ khí hạt nhân  1.4. Các nhân tố sát thương, phá hoại và cách phòng, chống  **2. Vũ khí hoá học**  2.1. Khái niệm  2.2. Phân loại  2.3. Đặc điểm tác hại cơ bản của vũ khí hoá học  2.4. Một số loại chất độc chủ yếu và cách phòng chống  **3. Vũ khí sinh học**  3.1. Khái niệm  3.2. Một số bệnh do vũ khí sinh học gây ra và cách phòng chống  3.3. Phòng chống vũ khí sinh học  **2.4.Vũ khí lửa**  4.1. Khái niệm  4.2. Phân loại chất cháy  4.3. Một số loại chất cháy chủ yếu  4.4. Tác hại của chất cháy  4.5. Phương pháp chung phòng chống vũ khí lửa | - Lý thuyết: GV kết hợp thuyết trình, giảng giải va trình chiếu slide  - GV yêu cầu SV nhắc lại các kiến thức ở mục 1.1  - GV trình chiếu clip mô phỏng cho các nội dung ở mục 1.3  - Giới thiệu hoặc làm mẫu các cách phòng chống  - Lấy ví dụ thực tiễn để minh họa  - Lý thuyết: GV kết hợp thuyết trình, giảng giải va trình chiếu slide  - GV yêu cầu SV nhắc lại các kiến thức ở mục 2.1  - Giới thiệu hoặc làm mẫu các cách phòng chống  - Lấy ví dụ thực tiễn đấu để minh họa  - Lý thuyết: GV kết hợp thuyết trình, giảng giải va trình chiếu slide  - GV yêu cầu SV nhắc lại các kiến thức ở mục 4.1  - Giới thiệu hoặc làm mẫu các cách phòng chống  - Lấy ví dụ thực tiễn để minh họa | - Đọc giáo trình GDQP – AN tập 2 (dùng cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng), Nxb Giáo dục, 2015 (tr119 – 149)  - Chuẩn bị học liệu, tài liệu  - Ghi ché nội dung bài học  - Quan sát GV hướng dẫn thực hiện các cách phòng chống  - Tổ chức thảo luận các nội dung theo yêu cầu của GV  - Ghi chép câu hỏi và các nội dung bài tập |  |
| **2** | **Chương 4. THUỐC NỔ**   1. Thuốc nổ và các đồ dùng gây nổ. 2. Khái niệm, tác dụng yêu cầu sử dụng thuốc nổ. 3. Một số loại thuốc nổ thường dùng 4. Đồ dùng gây nổ 5. Quy tắc kiểm tra, giữ gìn vận chuyển. | + GV: thuyết trình, giảng và trình chiếu slide kết hợp mô ta trên mô hình, tranh vẽ để minh họa.  + Khi sử dụng thuốc nổ thì cần phải thực hiện tốt những yêu cầu nào? Phân tích các yêu cầu đó.  Thuyết trình giảng giải từng nội dung kết hợp hỏi đáp sinh viên.  + Phản ứng nổ khác với phản ứng hóa học thông thường ở điểm nào?  Tổ chức cho các tiểu đội thảo luận theo nội dung câu hỏi:  + Đồ dùng gây nổ gồm mấy loại?  + Nêu đặc điểm, công dụng và cấu tạo của từng loại?  Thuyết trình giảng giải từng nội dung kết hợp hỏi đáp sinh viên  + Muốn đảm bảo an toàn trong sử dụng thuốc nổ thì cần phải đảm bảo những mặt nào? | + Sinh viên đọc nghiên cứu tài liệu  + Chuẩn bị học liệu (Tài liệu)  + Ghi chép nội dung bài học  + Ghi câu hỏi bài tập  + Đọc giáo trình GDQPAN tập 2 ( Dùng cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng) nxb Giáo Dục, 2015  + Chuẩn bị cơ sở vật chất  + Tập trung chú ý lắng nghe và ghi chép nội dung chính  + Sinh viên chia thành các nhóm để thảo luận các nội dung được đưa ra.  + Nghe yêu cầu của giáo viên và trả lời theo nội dung đó  Tập trung chú ý lắng nghe và ghi chép nội dung chính |  |
|  | **Chương 5: Cấp cứu ban đầu vết thương chiến tranh**  **1. Hệ thống những kiến thức cơ bản về băng bó, chuyển thương**  1.1. Nguyên tắc băng  1.2. Các kiểu băng cơ bản  1.2.1. Băng vòng xoắn  1.2.2. Băng số 8  1.2.3. Băng theo kiểu hình khăn xếp  1.2.4. Băng theo kiểu hình quai nón  1.3 Thực hành băng vết thương ở một số vị trí trên thân thể  1.3.1. Băng vai, băng nách (theo kiểu số 8)  1.3.2. Băng ngực  1.3.3. Băng bụng  1.3.4. Băng bẹn, băng mông (theo kiểu số 8)  1.3.5. Băng gối, gót chân, khuỷu tay  1.3.6. Băng bàn chân, bàn tay (theo kiểu số 8)  1.3.7. Băng trán (theo kiểu vành khăn)  1.3.8. Băng đầu (theo kiểu quai mũ)  1.4. Chuyển thương  1.4.1. Mang thương binh bằng tay  1.4.2. Mang thương binh bằng dây đai  1.4.3. Khiêng thương binh bằng cáng, bằng võng  **2. Cấp cứu ban đầu vết thương chiến tranh**  2.1. Đặc điểm của vết thương chiến tranh  2.1.1. Vũ khí lạnh  2.1.2. Vũ khí nổ thông thường  2.1.3. Vũ khí hạt nhân  2.1.4. Vũ khí hoá học  2.1.5. Vũ khí sinh học  2.2. Cấp cứu ban đầu vết thương do vũ khí nổ (vũ khí thông thường)  2.2.1. Khái niệm về vết thương kín, vết thương hở. | Thuyết trình giảng giải từng nội dung kết hợp hỏi đáp sinh viên.  + Tại sao phải băng kín, băng nhanh vết thương?  + Phân tích các nguyên tắc khi băng bó vết thương.  Thuyết trình giảng giải từng nội dung kết hợp hỏi đáp sinh viên  + Giáo viên thực hiện mẫu các động tác băng    Quan sát và nhắc nhở các tổ (tiểu đội) luyện tập theo đúng các nội dung đề ra.  - Gọi một sinh viên trong các tổ (tiểu đội) lên thực hiện nội dung.  Thuyết trình giảng giải từng nội dung kết hợp hỏi đáp sinh viên .  + Làm rõ sự khác biệt giữa các loại vết thương do các loại vũ khí gây ra.  + Phân biệt vết thương do vũ khí lạnh và vũ khí nổ gây ra?  + Phân biệt vết thương hở và vết thương kín?  + Các nhận dạng các loại vết thương? | + Nghe yêu cầu của giáo viên và trả lời theo nội dung đó.  + Nghiên cứu nội dung câu hỏi và thực hành theo nội dung câu hỏi. Thực hành theo hướng dẫn của giáo viên.  + Đọc tài liệu và ghi chép  Tập trung chú ý lắng nghe và ghi chép những nội dung chính và trả lời câu hỏi của giáo viên. |  |
| **3** | **Chương 6: Kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK**  **1.** **Ngắm bắn**  1.1. Khái niệm về ngắm bắn  1.2. Đường ngắm cơ bản, điểm ngắm đúng, đường ngắm đúng  1.3. Thứ tự thực hành ngắm  1.4. Ảnh hưởng do ngắm sai và gió đến kết quả bắn  **2. Tư thế động tác bắn, bắn và thôi bắn súng tiểu liên AK**  **3. Tập bắn mục tiêu cố định ban ngày bằng súng tiểu liên AK**  3.1. Ý nghĩa, đặc đểm, yêu cầu  3.2. Phương án tập bắn  3.3. Cách chọn thước ngắm, điểm ngắm  3.4.Thực hành tập bắn  3.5. Kế hoạch luyện tập. | - Kiểm tra thao trường bãi tập, lựa chọn đội hình, tập hợp đơn vị, kiểm tra quân số  - Phổ biến một số quy định trong học tập  - Kiểm tra bài cũ:  *Câu hỏi:*  **GV:** Tại sao phải ngắm bắn?  Nhận xét, nếu khái niệm, giải thích  **GV**: Như thế nào là đường ngắm cơ bản ? Giải thích ?  Nhận xét, đưa kết luận.  **GV**: Như thế nào là điểm ngắm đúng ?  Giải thích?  Nhận xét, đưa kết luận.  **GV**: Như thế nào là đường ngắm đúng? Giải thích?  Nhận xét, đưa kết luận.  **GV:** Kết quả bắn thường bị ảnh hưởng của những yếu tố nào?  - Nêu tên vấn đề huấn luyện.  -Nêu trường hợp vận dụng và phân tích ý nghĩa động tác.  - Hô khẩu lệnh, phân tích khẩu lệnh và cách hô khẩu lệnh  - Giới thiệu và làm mẫu động tác qua 3 bước:  + B1: Làm nhanh  + B2: Vừa nói vừa làm  - Nêu Ý nghĩa, đăc điểm yêu cầu .  - Phổ biến hình thức tổ chức luyện tập  - Phổ biến, hướng dẫn phương pháp luyện tập.  - Làm mẫu các bước luyện tập và sửa tập.  - Phổ biến, hướng dẫn phương pháp sửa tập  - Tùy vào tình hình cụ thể của nhà tập bắn mà giảng viên phân vị trí tập luyện phù hợp cho các bộ phận.  - Phổ biến và quán triệt cụ thể hệ thống ký tín hiệu điều hành luyện tập. Vừa phổ biến vừa thực hiện ký tín hiệu.  + B3: Làm tổng hợp | - Lớp trưởng tập hợp đơn vị, kiểm tra quân số báo cáo giảng viên  - Nghe và tự quán triệt  - Nghe câu hỏi, suy nghĩ trả lời  - Nghe, ghi chép tiêu đề bài giảng  Sv lắng nghe và trả lời câu hỏi, ghi chép nội dung.  Đọc tài liệu Tr 199-202 GT GDQP&AN tập 2 NXBGD 2015).  Nghe, ghi chép trường hợp vận dụng và ý nghĩa động tác.  Nghe, quan sát động tác mẫu, làm theo hướng dẫn của GV từ chậm nhanh dần ... kết hợp nghiên cứu tài liệu Tr209-213 Giáo trình GDQP&AN tập 2 NXBGD 2015). |  |
| **4** | **Chương 7: Chiến thuật**  **Nội dung 1: Từng ngường trong chiến đấu tiến công.**  Mở đầu  Phương án chứng minh  Phần I:Nguyên tắc chung  I. Đặc điểm Phòng ngự địch  II. Nhiệm vụ  III. Yêu cầu chiến thuật, cách đánh  A. Yêu cầu chiến thuật  B. Cách đánh  Đổi địa hình  Phần II: Chuẩn bị và thực hành chiến đấu tiến công  Phương án tập 1  VĐHL 1: Hành động của chiến sĩ sau khi nhận nhiệm vụ  I. Nguyên tắc  II. Tình huống  III. Hành động chiến đấu  A. Hiểu rõ nhiệm vụ  B. Chuẩn bị chiến đấu  1. Chuẩn bị vật chất bảo đảm chiến đấu  \* Luyện tập VĐHL1  VĐHL2: Hành động của chiến sĩ thực hành xung phong đánh chiếm mục tiêu  A. Nguyên tắc  B. Tình huống  VĐHL3: Hành động của chiến sĩ sau khi hoàn thành nhiệm vụ  \* Luyện tập tổng hợp từ VĐHL 1 – VĐHL 3  \* Hội thao | - Giới thiệu mở đầu  - Giới thiệu phương án chứng minh (nói và chỉ rõ tại thực địa)  - Nêu tiêu đề phần một  - Nêu tiêu đề mục I  - Giảng đặc điểm phòn ngự của địch (chứng minh bằng phương án)  - Nêu tiêu đề mục II  - Giảng nội dung nhiệm vụ  - Nêu tiêu để mục III  - Nêu tiêu đề điểm A  - Giảng yêu cầu chiến thuật  - Phân tích yêu cầu 2  + ý nghĩa  + Nội dung (chứng minh bằng phương án)  + Biện pháp: Đặt câu hỏi  + Nhận xét, định hướng trả lời  - Định hướng học viên nghiên cứu các nội dung còn lại  - Nêu tiêu đề điểm B  - Giảng nội dung cách đánh  + Ý nghĩa  + Nội dung  + Biện pháp  - Nêu tiêu đề phần hai  - Biên chế chiến sĩ số 6  - Xác định cương vị học viên nêu tình huống  - Ở cương vị tổ trưởng giao nhiện vụ cho chiến sĩ số 6  - Thu đội hình  - Nêu tên VĐHL. Thời gian  - Giảng nguyên tắc  - Xác định cương vị học viên nêu tình huống  - Kết luận tình huống.  - Nêu tên điểm A  - Cho học viên chuẩn bị nội dung hiểu rõ nhiệm vụ  - Gọi 1,2 học viên trình bày  - Nhận xét  - Kết luận nội dung và phương pháp và hiểu rõ nhiệm vụ  - Nêu tên điểm B  - Cho học viên chuẩn bị nội dung chuẩn bị vật chất bảo đảm chiến đấu  - Kết luận bằng lời hành động của chiến sĩ làm công tác chuẩn bị chiến đấu  - Kết luận hành động của chiến sĩ làm công tác chuẩn bị chiến đấu.  - Phổ biến ý định luyện tập.  - Phân công phụ trách  - Triển khai luyện tập  - Duy trì tập, sửa tập  - Thu đội hình nhận xét chuyển nội dung  - Nêu tên VĐHL2, thời gian  - Giảng nguyên tắc  - Biên chế tập  - Xác định cương vị học viên nêu tình huống  - Theo dõi học viên xử trí  - Gọi học viên khác ra xử trí  - Thu đội hình  - Tóm tắt cách xử trí  - Khêu gợi thảo luận  - Duy trì thảo luận  - Nhận xét phân tích kết luận thảo luận  - Kết luận tình huống  - Kết luận bằng lời hành động của chiến sĩ  - Kết luận hành động của chiến sĩ  - Gọi 1 hv khác ra tập lại  - Nhận xét  - Nêu tên VĐHL3, thời gian  - Giảng nguyên tắc  - Biên chế chiến sĩ tập  - Xác định cương vị học viên nêu tình huống  - Theo dõi học viên xử trí  - Thu tập  - Nhận xét  - Kết luận tình huống.  - Kết luận bằng lời hành động của chiến sĩ  - Kết luận hành động của chiến sĩ  - Gọi 1 hv khác ra tập lại  - Nhận xét  - Phổ biến ý định luyện tập  - Phân công phụ trách  - Triển khai luyện tập  - Duy trì sửa tập  - Nhận xét. | - Đọc giáo trình GDQP – AN tập 2 (dùng cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng), Nxb Giáo dục, 2015, tr188 – 196.  - Chuẩn bị vật chất theo quy định của giáo viên.  - Thực hành theo nhóm đã phân công  - Thực hành các nội dung trên theo hướng dẫn.  Nghe  Nghe  Nghe  Nghe ghi nắm nội dung  Nghe  Nghe, ghi  Nghe  Nghe  Nghe ghi nắm nội dung  Trả lời  Nghe ghi  Nghe  Nghe  Nghe, ghi, nắm nội dung  Nghe  Ra vị trí  Nghe  Nghe, nắm nội dung  Về vị trí  Nghe nắm nội dung  Nghe  Nghe, ghi  Nghe  Nghe  Nghe  Chuẩn bị  Trình bày  Nghe  Nghe ghi  Nghe  Chuẩn bị  Trình bày  Thảo luận  Nghe ghi  Nghe, ghi  Nghe, ghi  Nghe, quan sát  Nghe, ghi  Nghe, ghi  Nghe, quan sát  Nghe  Luyện tập  Nghe  Chuẩn bị  Cơ động  Ra vị trí  Nghe  Nghe, nắm nội dung  Nghe  Nghe, ghi  Ra vị trí  Nghe, nắm tình huống  Xử trí  Xử trí  Về vị trí  Nghe  Nghe nắm ý định  Luyện tập |  |

**6. Nguồn học liệu.**

+ **Giáo trình GDQP – AN tập 2**, (*dùng cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng*), *Nxb Giáo dục, năm 2013.*

**+ Giáo trình Vũ khí bộ binh và kỹ thuật sử dụng**, *Nxb Giáo dục, Năm 2015.*

+ **Giáo trình Địa hình quân sự**, *Nxb Giáo dục, Năm 2015.*

+ **Giáo trình Chiến thuật bộ binh**, *Nxb Giáo dục, Năm 2015.*

**7. Quy định của học phần**

- Tham gia trên 80% số giờ trên lớp;

- Phải làm đầy đủ các bài tập theo yêu cầu của giảng viên.

**8. Phụ trách học phần**

**-** Bộ môn kỹ - chiến thuật, Trung tâm GDQP&AN, Trường Đại học Vinh

- Địa chỉ: Trung tâm GDQP&AN, Trường Đại học Vinh, Xã Nghi Ân, Vinh, Nghệ An.

**Điền kinh 1**

**1. Thông tin tổng quát**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1**

Họ và tên: Nguyễn Trí Lục

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Bóng-Điền kinh, Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh Địa chỉ liên hệ: Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh, 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: 0912920272; [lucnt@vinhuni.edu.vn](mailto:lucnt@vinhuni.edu.vn), [trilucdhv37@gmail.com](mailto:trilucdhv37@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính:Điền kinh, phương pháp giảng dạy và huấn luyện Điền kinh

**Giảng viên 2**

Họ và tên: Nguyễn Quốc Đảng

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Bóng-Điền kinh, Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh Địa chỉ liên hệ: Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh

Điện thoại, email: 0913088515; dangnq@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Điền kinh, phương pháp giảng dạy Điền kinh

**Giảng viên 3**

Họ và tên: Nguyễn Thị Lài

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Bóng-Điền kinh, Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh

Điện thoại, email: 0912921197; laint@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Điền kinh, phương pháp giảng dạy Điền kinh

**1.2. Thông tin về học phần:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt): Điền kinh 1  (tiếng Anh): Athletics I | | |
| - Mã số học phần: | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản  Kiến thức chuyên ngành  Học phần chuyên về kỹ năng chung | | Kiến thức cơ sở ngành  Kiến thức khác  Học phần đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 5 | |
| + Số tiết lý thuyết: | 15 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: |  | |
| + Số tiết thực hành: | 60 | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: |  | |
| + Số tiết tự học: | 150 | |
| - Học phần tiên quyết: | Không | |
| - Học phần song hành: | Không | |

**2.Mô tả học phần**

Học phần Điền kinh 1 là học phần cơ bản nhất của chương trình đào tạo ngành giáo dục thể chất; nhằm cung cấp các kiến thức về đặc điểm, kỹ thuật các môn chạy, phương pháp giảng dạy và huấn luyện các môn chạy, tổ chức và điều hành thi đấu các môn chạy để giúp sinh viên làm quen với cách giải quyết các vấn đề chuyên môn liên quan đến vị trí nghề nghiệp trong tương lai

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx)**  **(1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x)**  **(3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | *Hiểu* được các kiến thức cơ bản về lý luận các môn chạy | 1.3.2;1.3.7;1.3.8;  4.4.1; 4.4.2 | 3.0 |
| **G2** | *Vận dụng* được các kiến thức cơ bản về kỹ năng thực hành các môn chạy | 1.3.7;1.3.8; 4.5.1;4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G3** | *Áp dụng* được phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện các môn chạy | 1.3.7;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G4** | *Áp dụng* được luật các môn chạy, phương pháp tổ chức và trọng tài thi đấu các môn chạy | 1.3.8;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G5** | *Vận dung* kiến thức cơ bản các môn chạy để xây dựng chương trình, tổ chức, triển khai và phát triển chương trình đối với nội dung các môn chạy ở các cấp học phổ thông | 4.4.1; 4.4.2  4.5.1;4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | | **Mô tả CĐR** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U)** |
| **G1** | **G1.1** | Nắm được khái niệm, vị trí và vai trò các môn chạy trong trường học, phân loại và lịch sử phát triển các môn chạy | **I** |
| **G1.2** | *Hiểu* được Nguyên lý kỹ thuật các môn chạy | **I,T** |
| **G1.3** | *Hiểu* được kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện và phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài môn chạy cự ly trung bình | **T** |
| **G1.4** | *Hiểu* được kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện và phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài môn chạy cự ly ngắn | **T** |
| **G1.5** | *Hiểu* được kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện và phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài môn chạy tiếp sức | **T** |
| **G1.6** | *Hiểu* được kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện và phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài môn chạy vượt rào | **T** |
| **G2** | **G2.1** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật môn chạy cự ly trung bình | **T,U** |
| **G2.2** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật môn chạy cự ly ngắn | **T,U** |
| **G2.3** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật môn chạy tiếp sức | **T,U** |
| **G2.4** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật môn chạy vượt rào | **T,U** |
| **G3** | **G3.1** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện môn chạy cự ly trung bình | **T,U** |
| **G3.2** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện môn chạy cự ly ngắn | **T,U** |
| **G3.3** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện môn chạy tiếp sức | **T,U** |
| **G3.4** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạymôn chạy vượt rào | **T,U** |
| **G4** | **G4.1** | *Hiểu* được luật thi đấu các môn chạy | **I** |
| **G4.2** | *Thực hiện* tốt phương pháp tổ chức thi đấu các môn chạy | **T,U** |
| **G4.3** | *Thực hiện* tốt phương pháp trọng tài thi đấu các môn chạy | **T,U** |
| **G5** | **G5.1** | *Xây dựng* được nội dung chương trình giảng dạy, huấn luyện các môn chạy | **U** |
| **G5.2** | *Triển khai thực hiện* được nội dung chương trình giảng dạy, nội dung huấn luyện các môn chạy | **U** |
| **G5.3** | *Có khả năng* phát triển chương trình đối với nội dung giảng dạy và huấn luyện các môn chạy | **U** |

**5. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá** | | **Bài đánh giá** | **CĐR học phần** | **Tỷ lệ (%)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập*** | | | | ***5%*** |
|  | **A1.1.1**: Ý thức học tập tốt, có đầy đủ tài iệu học tập theo yêu cầu (Giáo trình, vỡ ghi chép, vỡ bài tập) | | G1.1 – G1.6 | *5%* |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần*** | | | | ***10%*** |
|  | **A1.2.1**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết 1 | | G4.1 – G4.3 | *5%* |
|  | **A1.2.2**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết2 | | G5.1 – G5.3 | *5%* |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | | ***35%*** |
|  | **A1.3.1**: Bài kiểm tra thực hành 1 | | G2.2 | *20%* |
| **A1.3.2**: Bài kiểm tra thực hành 2 | | G2.3; G2.4 | *15%* |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | | **50%** |
|  | **A2.1**: Bài thi thực hành | | G2.1;  G3.1- G3.4 | *20%*  *30%* |

**6. Kế hoạch giảng dạy**

***6.1. Lý thuyết: (3 tuần/ Mỗi tuần 5 tiết)***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần (5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **1** | **Chương 1: Giới thiệu và lịch sử phát triển các môn chạy**   * 1. **Khái niệm, vị trí và vai trò các môn chạy trong trường học**   1.1.1. Khái niệm cơ bản  1.1.2. Vị trí và vai trò các môn chạy trong trường học  **1.2. Phân loại các môn chạy và lịch sử phát triển các môn chạy**  1.2.1. Phân loại và đặc điểm các môn chạy  1.2.2. Sự phát triển các môn chạy trên thế giớ và ở Việt Nam  **Chương 2: Nguyên lý kỹ thuật và nội dung cơ bản của các môn chạy**  **2.1. Nguyên lý kỹ thuật các môn chạy**  2.1.1. Sự giống và khác nháu trong một chu kỳ đi và chạy  2.1.2. Ảnh hưởng của nội và ngoại lực đối với trọng tâm cơ thể trong quá trình chạy  **2.2. Nội dung cơ bản của các môn chạy**  ***2.2.1. Môn chạy cự ly trung bình***  2.2.1.1. Kỹ thuật môn chạy cự ly trung bình  2.2.1.2. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật chạy cự ly trung bình  2.2.1.3.Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học chạy cự ly trung bình  2.2.1.4. Phương pháp huấn luyện chạy cự ly trung bình | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 1,2; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện các môn chạy (chạy cự ly trung bình)  - **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | - Đọc chương 1, 2; tài liệu [1], chương 1, 4 tài liệu [2] | G1.1  G1.2  G1.3  G5.1  G5.2G5.3 | A1.1.1  A1.2.2 |
| **2** | ***2.2.2. Môn chạy cự ly ngắn***  2.2.2.1. Kỹ thuật môn chạy cự ly ngắn  2.2.2.2. Sự biến đổi kỹ thuật trong quá trình phát triển trình độ chuyên môn của vận động viên  2.2.2.3. Đặc điểm kỹ thuật chạy cự ly ngắn trên các cự ly khác nhau  2.2.2.4. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật chạy cự ly ngắn  2.2.2.5. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học kỹ thuật chạy cự ly ngắn  2.2.2. 6. Phương pháp huấn luyện chạy cự ly ngắn  ***2.2.3. Môn chạy tiếp sức***  [2.2.3. 1. Kỹ thuật chạy tiếp sức](file:///D:\Khoa%20hoc\ke%20hoach%20NCKH%20can%20bộ%20khoa\2018\đề%20tài%20CDIO%20Lục%202017\ĐCCT%20ĐK1.docx#_Toc489204379)  [2.2.3. 2. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật chạy tiếp sức](file:///D:\Khoa%20hoc\ke%20hoach%20NCKH%20can%20bộ%20khoa\2018\đề%20tài%20CDIO%20Lục%202017\ĐCCT%20ĐK1.docx#_Toc489204380)  [2.2.3. 3. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](file:///D:\Khoa%20hoc\ke%20hoach%20NCKH%20can%20bộ%20khoa\2018\đề%20tài%20CDIO%20Lục%202017\ĐCCT%20ĐK1.docx#_Toc489204381) khi học kỹ thuật chạy tiếp sức  [2.2.3. 4. Huấn luyện chạy tiếp sức cự ly ngắn](file:///D:\Khoa%20hoc\ke%20hoach%20NCKH%20can%20bộ%20khoa\2018\đề%20tài%20CDIO%20Lục%202017\ĐCCT%20ĐK1.docx#_Toc489204382)  ***2.2.4. Môn chạy vượt rào***  [2.2.4.1. Kỹ thuật chạy cự ly 110m rào nam](file:///D:\Khoa%20hoc\ke%20hoach%20NCKH%20can%20bộ%20khoa\2018\đề%20tài%20CDIO%20Lục%202017\ĐCCT%20ĐK1.docx#_Toc489204384)  [2.2.4.2. Kỹ thuật chạy cự ly 100m rào nữ](file:///D:\Khoa%20hoc\ke%20hoach%20NCKH%20can%20bộ%20khoa\2018\đề%20tài%20CDIO%20Lục%202017\ĐCCT%20ĐK1.docx#_Toc489204385)  [2.2.4. 3. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật chạy vượt rào](file:///D:\Khoa%20hoc\ke%20hoach%20NCKH%20can%20bộ%20khoa\2018\đề%20tài%20CDIO%20Lục%202017\ĐCCT%20ĐK1.docx#_Toc489204386)  [2.2.4.4.Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](file:///D:\Khoa%20hoc\ke%20hoach%20NCKH%20can%20bộ%20khoa\2018\đề%20tài%20CDIO%20Lục%202017\ĐCCT%20ĐK1.docx#_Toc489204387) khi học kỹ thuật chạy vượt rào | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 2; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện các môn chạy (chạy cự ly ngắn, chạy tiếp sức và chạy vượt rào)  - **Tự học:** Nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | - Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 3, 5 tài liệu [2] | G1.4;  G1.5;  G1.6;  G5.1  G5.2G5.3 | A1.1.1  A1.2.2 |
| **3** | **Chương 3: Tổ chức thi đấu và trọng tài các môn chạy**  **3.1. Một số điều luật cơ bản thi đấu các môn chạy**  3.1.1. Các kích thước đường chạy  3.1.2. Bàn đạp xuất phát  3.1.3. Xuất phát  3.1.4. Về đích  3.1.5. Xác định thời gian  3.1.6. Luật thi đấu chạy vượt rào  3.1.7. Luật thi đấu chạy Tiếp sức  **3.2. Phư ơng pháp tổ chức thi đấu các môn chạy**  3.2.1. Công tác chuẩn bị  3.2.2. Điều hành thi đấu  **3.3. Phư ơng pháp trọng tài các môn chạy**  3.3.1. Công tác chuẩn bị  3.3.2. Phương pháp trọng tài các môn chạy | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 3; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung kế hoạch, điều lệ giải và phương án tổ chức thi đấu giải điền kinh cho các môn chạy  - **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan buổi học | - Đọc chương 8; tài liệu 3,  - Đọc tài liệu [4] | G1.3 đến G1.6  G4.1 đến G4.3 | A1.1.1  A1.2.1 |

***6.2.Thực hành:****(24 bài/12 tuần/Mỗi tuần 5 tiết/2 buổi)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/buổi**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần**  **(5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **Buổi 1**  **(3 tiết)** | **Bài thực hành 1: Kỹ thuật môn chạy cự ly trung bình buổi 1**  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật chạy cự ly trung bình  - Kỹ thuật trên đường thẳng với tốc độ đều và thay đổi  - Phát triển kỹ năng mềm dẻo, khéo léo và sức bền chung | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a.Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các giai đoạn kỹ thuật chạy cự ly trung bình  b. Tìm hiểu đặc điểm chạy của người học  c. Học mới kỹ thuật  d. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài lieu [1] + Xem trước video kỹ thuật:Nguồntài liệu[5] THNB, *Các kỹ thuật về tay và chân trong chạy điền kinh*[https://www.youtube.com/watch?v=Ou1A1K7\_BjUYouTube](https://www.youtube.com/watch?v=Ou1A1K7_BjU), 2016[6] THNB*Ý nghĩa và các bước khởi động của môn điền kinh*<https://www.youtube.com/watch?v=zBjs90fx9O4>*,*2016 - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Đảm bảo sức khỏe và thể lực cơ bản | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 2**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 2: Kỹ thuật môn chạy cự ly trung bình buổi 2**  - Kỹ thuật chạy trên đường vòng  - Kỹ thuật xuất phát cao và chạy tăng tốc độ sau xuất phát  - Phát triển kỹ năng mềm dẻo, khéo léo và sức bền chung | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện  + Phương pháp tổ chức tập luyện  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài lieu [1] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu[5] THNB, *Các kỹ thuật về tay và chân trong chạy điền kinh*[https://www.youtube.com/watch?v=Ou1A1K7\_BjUYouTube](https://www.youtube.com/watch?v=Ou1A1K7_BjU), 2016[6] THNB*Ý nghĩa và các bước khởi động của môn điền kinh*<https://www.youtube.com/watch?v=zBjs90fx9O4>*,*2016 - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 3**  **3 tiết** | **Bài thực hành 3: Kỹ thuật môn chạy cự ly trung bình buổi 3**  - Ôn luyện kỹ thuật chạy trên đường thẳng  - Ôn luyện kỹ thuật chạy trên đường vòng  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện các động tác kỹ thuật mới  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài lieu [1] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu[5] THNB, *Các kỹ thuật về tay và chân trong chạy điền kinh*[https://www.youtube.com/watch?v=Ou1A1K7\_BjUYouTube](https://www.youtube.com/watch?v=Ou1A1K7_BjU), 2016[6] THNB*Ý nghĩa và các bước khởi động của môn điền kinh*<https://www.youtube.com/watch?v=zBjs90fx9O4>*,*2016 - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 4**  **2 tiết** | **Bài thực hành 4: Kỹ thuật môn chạy cự ly trung bình buổi 4**  - Hoàn thiện kỹ thuật chạy cự ly trung bình  - Phát triển thể lực chung  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 2 tài liệu [1], chương 4 tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 5**  **3 tiết** | **Bài thực hành 5: Kỹ thuật môn chạy cự ly trung bình buổi 5**  - Hoàn thiện kỹ thuật chạy cự ly trung bình  - Phát triển mềm dẻo và khéo léo  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 2 tài liệu [1], chương 4 tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 6**  **2 tiết** | **Bài thực hành 6:**Phương pháp giảng dạy và huấn luyện chạy cự ly trung bình | **- Giảng dạy thực hành**  + Đọc chương 2 tài lieu [1]; mục 4.2, 4.4, 4.5 tài liệu [2]  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật chạy cự ly trung bình  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật chạy cự ly trung bình  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật chạy cự ly trung bình  **- Hướng dẫn sinh viên:**  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật chạy cự ly trung bình  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  **- Tự học:**  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật chạy cự ly trung bình  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài lieu [1]; mục 4.2, 4.4, 4.5 tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 7**  **3 tiết** | **Bài thực hành 7: Kỹ thuật môn chạy cự ly ngắn buổi 1**  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật và tìm hiểu đặc điểm chạy của người học  - Kỹ thuật chạy trên đường thẳng của cự ly ngắn  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các giai đoạn kỹ thuật chạy cự ly ngắn  b.Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 2 tài liệu [3] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu[7]How to improve your start | Usain Bolt, <https://www.youtube.com/watch?v=frRbilq3sGo&list=PL9i8afacjWjBFoVcJWf00cCtQBvf8Ux9e&index=6>, 2017 + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 8**  **2 tiết** | **Bài thực hành 8: Kỹ thuật môn chạy cự ly ngắn buổi 2**  - Kỹ thuật chạy trên đường vòng của chạy cự ly ngắn  - Dạy kỹ thuật xuất phát thấp và chạy lao sau xuất phát trong chạy cự ly ngắn  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 2 tài liệu [3] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu[7]How to improve your start | Usain Bolt, <https://www.youtube.com/watch?v=frRbilq3sGo&list=PL9i8afacjWjBFoVcJWf00cCtQBvf8Ux9e&index=6>, 2017 + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 9**  **3 tiết** | **Bài thực hành 9: Kỹ thuật môn chạy cự ly ngắn buổi 3**  - Kỹ thuật chạy chuyển tiếp từ chạy lao sang chạy giữa quãng  - Kỹ thuật xuất phát thấp đầu đường vòng  - Phát triển thể lực (sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 2 tài liệu [3] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu[7]How to improve your start | Usain Bolt, <https://www.youtube.com/watch?v=frRbilq3sGo&list=PL9i8afacjWjBFoVcJWf00cCtQBvf8Ux9e&index=6>, 2017 + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 10**  **2 tiết** | **Bài thực hành 10: Kỹ thuật môn chạy cự ly ngắn buổi 4**  - Ôn luyện kỹ thuật chạy chuyển tiếp từ chạy lao sang chạy giữa quãng  - Ôn luyện kỹ thuật xuất phát thấp đầu đường vòng  - Phát triển thể lực(Khéo léo-mềm dẻo, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 2 tài liệu [3] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu[7]How to improve your start | Usain Bolt, <https://www.youtube.com/watch?v=frRbilq3sGo&list=PL9i8afacjWjBFoVcJWf00cCtQBvf8Ux9e&index=6>, 2017 + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 11**  **3 tiết** | **Bài thực hành 11: Kỹ thuật môn chạy cự ly ngắn buổi 5**  - Kỹ thuật chạy về đích.  - Hoàn thiênh kỹ thuật chạy cự ly ngắn  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 2 tài liệu [3] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu[7]How to improve your start | Usain Bolt, <https://www.youtube.com/watch?v=frRbilq3sGo&list=PL9i8afacjWjBFoVcJWf00cCtQBvf8Ux9e&index=6>, 2017 + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 12**  **2 tiết** | **Bài thực hành 12: Kỹ thuật môn chạy cự ly ngắn buổi 6**  - Hoàn thiện kỹ thuật chạy cự ly ngắn  - Hoàn thiện thể lực chuyên môn môn chạy cự ly ngắn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 2 tài liệu [3] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu[7]How to improve your start | Usain Bolt, <https://www.youtube.com/watch?v=frRbilq3sGo&list=PL9i8afacjWjBFoVcJWf00cCtQBvf8Ux9e&index=6>, 2017 + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 13**  **3 tiết** | **Bài thực hành 13: Kỹ thuật môn chạy cự ly ngắn buổi 7**  - Hoàn thiện kỹ thuật chạy cự ly ngắn  - Hoàn thiện thể lực chuyên môn môn chạy cự ly ngắn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 2 tài liệu [3] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu[7]How to improve your start | Usain Bolt, <https://www.youtube.com/watch?v=frRbilq3sGo&list=PL9i8afacjWjBFoVcJWf00cCtQBvf8Ux9e&index=6>, 2017 + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 14**  **2 tiết** | **Bài thực hành 14:**Phương pháp giảng dạy và huấn luyện môn chạy cự ly ngắn | **- Giảng dạy thực hành**  + Đọc chương 2 tài lieu [1]; mục 3.6tài liệu [2]  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật chạy cự ly ngắn  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật chạy cự ly ngắn  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật chạy cự ly ngắn  **- Hướng dẫn sinh viên:**  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật chạy cự ly ngắn  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  **- Tự học:**  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật chạy cự ly ngắn  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài lieu [1]; mục 3.6tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 15**  **3 tiết** | **Bài thực hành 15: Kỹ thuật môn chạy tiếp sức buổi 1**  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật và cách trao - nhận tín gậy  - Dạy kỹ thuật xuất phát có cầm tín gậy  - Phát triển thể lực (khéo léo- mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các giai đoạn kỹ thuật chạy tiếp sức  b.Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 5, mục 3 tài liệu [3] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu[8]ĐK Trẻ châu Á,*4x100m Tiếp sức/Nam - 4x100m Relay/Men*<https://www.youtube.com/watch?v=Wlwax3gjIc4>,2016 + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 16**  **2 tiết** | **Bài thực hành 16: Kỹ thuật môn chạy tiếp sức buổi 2**  - Hoàn thiện kỹ thuật chạy tiếp sức  - Phát triển thể lực (sức nhanh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 5, mục 3 tài liệu [3] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu[8]ĐK Trẻ châu Á,*4x100m Tiếp sức/Nam - 4x100m Relay/Men*<https://www.youtube.com/watch?v=Wlwax3gjIc4>,2016 + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 17**  **3 tiết** | **Bài thực hành 17: Kỹ thuật môn chạy tiếp sức buổi 3**  - Hoàn thiện kỹ thuật chạy tiếp sức  - Phát triển thể lực (khéo leo-mềm dẻo, sức mạnh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Liên kết một cách có hệ thống và khoa học các giai đoạn kỹ thuật chạy tiếp sức  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  + Hướng dẫn làm bài tập về nhà  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 5, mục 3 tài liệu [3] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu[8]ĐK Trẻ châu Á,*4x100m Tiếp sức/Nam - 4x100m Relay/Men*<https://www.youtube.com/watch?v=Wlwax3gjIc4>,2016 + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 18**  **2 tiết** | **Bài thực hành 18:** Phương pháp giảng dạy và huấn luyện chạy tiếp sức | **- Giảng dạy thực hành**  + Đọc chương 2 tài lieu [1];  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật chạy tiếp sức  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật chạy tiếp sức + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật chạy tiếp sức  **- Hướng dẫn sinh viên:**  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật chạy tiếp sức  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  **- Tự học:**  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật chạy tiếp sức  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]; Chương 5 tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 19**  **3 tiết** | **Bài thực hành 19: Kỹ thuật môn chạy vượt rào buổi 1**  -Làm quen với kỹ thuật chạy vượt rào  - Kỹ thuật vượt rào  - Kỹ thuật chạy giữa các rào  **-**Kỹ thuật xuất phát đến rào thứ 1 | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các giai đoạn kỹ thuật chạy vượt rào  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 5, tài liệu [2] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu[9] Olympic,*Chung kết chạy 110m vượt rào NAM*<https://www.youtube.com/watch?v=u6RljHCJYAQ>,2016 + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 20**  **2 tiết** | **Bài thực hành 20: Kỹ thuật môn chạy vượt rào buổi 2**  - Hoàn thiện kỹ thuật chạy vượt rào  - Phát triển thể lực (Khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh và sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 5, tài liệu [2] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu[9] Olympic,*Chung kết chạy 110m vượt rào NAM*<https://www.youtube.com/watch?v=u6RljHCJYAQ>,2016 Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 21**  **3 tiết** | **Bài thực hành 21: Kỹ thuật môn chạy vượt rào buổi 3**  - Hoàn thiện kỹ thuật chạy vượt rào  - Phát triển thể lực (Khéo léo-mềm dẻo, sức mạnh và sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Liên kết các giai đoạn kỹ thuật một cách có khoa học  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  + Hướng dẫn làm bài tập về nhà  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 5, tài liệu [2] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu[9] Olympic,*Chung kết chạy 110m vượt rào NAM*<https://www.youtube.com/watch?v=u6RljHCJYAQ>,2016 Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 22**  **2 tiết** | **Bài thực hành 22:** Phương pháp giảng dạy chạy vượt rào | **- Giảng dạy thực hành**  + Đọc chương 2 tài lieu [1];  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật chạy tiếp sức  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật chạy vượt rào  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp kỹ thuật chạy vượt rào  **- Hướng dẫn sinh viên:**  + Các nhiệm vụ giảng dạy và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  **- Tự học:**  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật chạy tiếp sức  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]; Chương 5 tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 23**  **3 tiết** | **Bài thực hành 23:** Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài các môn chạy buổi 1 | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1], tài liệu [4]  + Phương pháp tổ chức thi đấu môn chạycự ly trung bình và chạy cự ly ngắn  a.Công tác chuẩn bị  b. Điều hành thi đấu  + Phương pháp tổ chức trọng tài môn chạycự ly trung bình và chạy cự ly ngắn a.Công tác chuẩn bị  b.Phương pháp trọng tài chạy tiếp sức và chạy vượt rào  **- Hướng dẫn sinh viên:**  **+** Hướng dẫn quy mô tổ chức giải  + Mục đích tổ chức giải  + Cách triển khai, bố trí các vị trí trọng tài trên sân thi đấu | + Đọc chương 3; tài liệu [1], chương 10 tài liệu [2], tài liệu [4] | G4.1đếnG4.3 | A1.2.1 |
| **Buổi 24**  **2 tiết** | **Bài thực hành 24:** Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài các môn chạy buổi 2 | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1], tài liệu [4]  + Phương pháp tổ chức thi đấu môn chạytiếp sức và chạy vượt rào  a.Công tác chuẩn bị  b. Điều hành thi đấu  + Phương pháp tổ chức trọng tài môn chạytiếp sức và chạy vượt rào  a.Công tác chuẩn bị  b.Phương pháp trọng tài chạy tiếp sức và chạy vượt rào  **- Hướng dẫn sinh viên:**  **+** Hướng dẫn quy mô tổ chức giải  + Mục đích tổ chức giải  + Cách triển khai, bố trí các vị trí trọng tài trên sân thi đấu | + Đọc chương 3; tài liệu [1], chương 10 tài liệu [2], tài liệu [4] | G4.1đếnG4.3 | A1.2.1 |

**7. Nguồn học liệu**

***Tài liệu chính:***

[1] Nguyễn Trí Lục, Nguyễn Quốc Đảng, Nguyễn Thị Lài, Võ Văn Đăng; *Giáo trình Điền kinh 1*; NXB Đại học Vinh, 2018

***Tài liệu tham khảo***

[2] Quang Hưng, *Bài tập chuyên môn trong Điền kinh*,NXB TDTT Hà Nội, 2004

[3] Bộ văn hóa thể thao và du lịch – Tổng cục TDTT, *Luật thi đấu Điền kinh*, NXB TDTT, 2015

**8. Quy định của học phần**

Các quy định của học phần như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.

-Sinh viên phải nộp 02 bài tập và 01 bài thu hoạch cho phần lý thuyết

-Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành là 80% trở lên.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa GDTC/ Bộ môn Bóng – Điền kinh

- Địa chỉ/email: [lucnt@vinhuni.edu.vn](mailto:lucnt@vinhuni.edu.vn), [trilucdhv37@gmail.com](mailto:trilucdhv37@gmail.com)

**Đường lối cách mạng của Đảng CSVN**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**

**ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**1. Thông tin tổng quát:**

***1.1. Thông tin về giảng viên***

*Giảng viên 1*: Nguyễn Văn Trung

Chức danh, học hàm, học vị: GV, TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 091.50.52.736 Email: trunglsd@ vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng…

*Giảng viên 2*: Phan Quốc Huy

Chức danh, học hàm, học vị: GVC. ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0912.376.524 Email: huyquoc58@ vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng của Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng…

*Giảng viên 3*: Trần Cao Nguyên

Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0902252168 Email: nguyengdct@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng…

*Giảng viên 4*: Trần Thị Hạnh

Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0905797656 Email: hanhtran2202@ vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng…

*Giảng viên 5*: Phan Thị Nhuần

Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0933698094 Email: phannhuandhv@ vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng…

*Giảng viên 6*: Dương Thị Mai Hoa

Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0972989797 Email: hoaduong.project@ vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng…

*Giảng viên 7*: Nguyễn Thị Lê Vinh

Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 01233372016 Email: vinhara@ vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Chính trị học, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam.

***1.2. Thông tin về học phần:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên **học phần** (tiếng Việt): Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam  (tiếng Anh): Revolutionary line of the Communist Party of Vietnam | | |
| - Mã số **học phần**: ML10004 | | |
| * Kiến thức cơ bản   Kiến thức chuyên ngành  **Học phần** chuyên về kỹ năng chung | | Kiến thức cơ sở ngành  Kiến thức khác  **Học phần** đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: 03 |  | |
| + Số tiết lý thuyết: | 30 | |
| +Số tiết thảo luận  /bài tập: | 15 | |
| + Số tiết thực hành: |  | |
| +Số tiết hoạt động nhóm: |  | |
| + Số tiết tự học: | 90 | |
| - **Học phần** tiên quyết: | Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin. | |
| - **Học phần** song hành: |  | |

**2. Mô tả học phần**

Học phần thuộc khối kiến cơ bản nhằm trang bị cho ngư­ời học những kiến thức cơ bản về hệ thống những quan điểm chủ trương chính sách của Đảng trong tiến trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đến cách mạng xã hội chủ nghĩa. Trong đó chủ yếu tập trung vào đường lối của Đảng thời kỳ đổi mới trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội, phục vụ cho cuộc sống và công tác. Xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, phấn đấu theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng.

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx) (1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| G1 | Nhận biết và hiểu được khái niệm, đối tượng, nhiệm vụ nghiên cứu **học phần** cùng sự ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam và đường lối của Đảng trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, cách mạng xã hội chủ nghĩa, đặc biệt đường lối của Đảng trong thời kỳ đổi mới. | 1.1.1; 1.4.2 | 2.0 |
| G2 | Hình thành được kỹ năng: trình bày, phân tích một cách khoa học, hệ thống các nội dung đường lối cách mạng của Đảng.  Hình thành được phẩm chất có niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao ý thức trách nhiệm công dân trước nhiệm vụ trọng đại của đất nước. | 2.4.2; 2.4.4 | 3.0 |
| G3 | Hình thành kỹ năng tổ chức làm việc theo nhóm hiệu quả | 3.1.1 | 3.0 |
| G4 | Vận dụng kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề kinh tế, văn hóa, xã hội… theo đường lối, chính sách của Đảng. | 1.4.1; 4.2.1 | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx.x) (1)** | | **Mô tả CĐR (2)** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)** |
| **G1** | G1.1 | Biết và hiểu được khái niệm Đường lối cách mạng của ĐCS Việt Nam, đối tượng nhiệm vụ và ý nghĩa môn học. | I,T |
| G1.2 | Biết và hiểu được hoàn cảnh quốc tế, trong nước tác động đến sự ra đời của Đảng, hoàn cảnh triệu tập Hội nghị thành lập Đảng cùng kết cấu, nội dung và ý nghĩa của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng. | I,T |
| G1.3 | Biết và hiểu được hoàn cảnh lịch sử và đường lối đấu tranh giành chính quyền của Đảng từ 1930 - 1945 cùng kết qủa ý nghĩa, nguyên nhân thắng lợi, bài học kinh nghiệm của cách mạng tháng Tám. | I,T |
| G1.4 | Biết và hiểu được hoàn cảnh, đường lối của Đảng giai đoạn (1945 - 1954), giai đoạn (1954 - 1975), cùng kết qủa thực hiện đường lối, ý nghĩa, nguyên nhân thắng lợi, bài học kinh nghiệm. | I,T |
| G1.5 | Biết và hiểu được đường lối công nghiệp hóa của Đảng từ 1960 đến nay cùng kết quả, hạn chế thực hiện đường lối. | I,T |
| G1.6 | Biết và hiểu được đường lối xây dựng, phát triển kinh tế của Đảng thời kỳ trước và trong đổi mới cùng kết quả, hạn chế thực hiện đường lối. | I,T |
| G1.7 | Biết và hiểu được đường lối xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ trước và trong đổi mới cùng kết quả, hạn chế thực hiện đường lối. | I,T |
| G1.8 | Biết và hiểu đường lối xây dựng và phát triển nền văn hóa, giải quyết các vấn đề xã hội thời của Đảng cùng kết quả thực hiện đường lối. | I,T |
| G1.9 | Biết và hiểu được đường lối đối ngoại thời kỳ trước đổi mới và thời kỳ đổi mới cùng kết quả, hạn chế thực hiện đường lối. | I,T |
| **G2** | G2.1 | Hình thành kỹ năng trình bày, phân tích về đường lối cách mạng của Đảng qua Cương lĩnh chính trị đầu tiên. | I,T |
| G2.2 | Hình thành kỹ trình bày, phân tích về đường lối cách mạng của Đảng trong cuộc đấu tranh giành chính quyền. | I,T |
| G2.3 | Hình thành kỹ trình bày, phân tích đường lối cách mạng của Đảng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, xâm lược. | I,T |
| G2.4 | Hình thành kỹ trình bày, phân tích đường lối cách mạng của Đảng về công nghiệp hóa và xây dựng, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. | I,T |
| G2.5 | Hình thành kỹ trình bày, phân tích đường lối cách mạng của Đảng về xây dựng hệ thống chính trị. | I,T |
| G2.6 | Hình thành kỹ trình bày, phân tích đường lối cách mạng của Đảng về xây dựng phát triển nền văn hóa, giải quyết các vấn đề xã hội. | I,T |
| G2.7 | Hình thành kỹ trình bày, phân tích đường lối cách mạng của Đảng về đối ngoại. | I,T |
| G2.8 | Hình thành ý thức trách nhiệm trong việc phát huy truyền thống vẻ vang của Đảng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn hiện nay. | I,T |
| G2.9 | Hình thành ý thức trách nhiệm với vấn đề công nghiệp hóa hiện đại hóa. | I,T |
| G2.10 | Hình thành ý thức trách nhiệm với vấn đề hoàn thiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. | I,T |
| G2.11 | Hình thành ý thức trách nhiệm với vấn đề hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. | I,T |
| G2.12 | Hình thành ý thức trách nhiệm với vấn đề xây dựng phát triển nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc và giải quyết những vấn đề xã hội. | I,T |
| **G3** | G3.1 | Có kỹ năng tổ chức nhóm; vận hành và phát triển nhóm; lãnh đạo nhóm; làm việc trong các nhóm khác nhau | T,U |
| **G4** | G4.1 | Vận dụng kiến thức môn học để góp phần nhận thức đúng về vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với sự ra đời của Đảng và kiên định con đường mà Đảng, Bác Hồ đã lựa chọn. | T,U |
| G4.2 | Vận dụng kiến thức để chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề về cách mạng giải phóng dân tộc theo đường lối của Đảng. | T,U |
| G4.3 | Vận dụng kiến thức để chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề về công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo đường lối của Đảng. | T,U |
| G 4.4 | Vận dụng kiến thức để chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề về xây dựng, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN theo đường lối của Đảng. | T,U |
| G4.5 | Vận dụng kiến thức để chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề về xây dựng hệ thống chính trị theo đường lối của Đảng. | T,U |
| G4.6 | Vận dụng kiến thức để chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề về xây dựng, phát triển nền văn hóa và giải quyết các vấn đề xã hội theo đường lối của Đảng. | T,U |
| G4.7 | Vận dụng kiến thức để chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề về đối ngoại theo đường lối của Đảng. | T,U |

**5. Đánh giá học phần*(các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CĐR của học phần)***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá (1)** | **Bài đánh giá**  **(2)** | **CĐR học phần (Gx.x) (3)** | **Tỉ lệ (%)**  **(4)** |
| A1. Đánh giá quá trình | | | 60 |
| *A1.1. Ý thức học tập (Sự chuyên cần, thái độ học tập)* | | | *10* |
| A1.1.1 | Tham gia đầy đủ các buổi học lý thuyết và đúng giờ. | G1.1 → G4.7 | 05 |
| A1.1.2 | Có tài liệu học tập đầy đủ theo quy định của học phần và thực hiện tích cực hoạt động trên lớp | G1.1→ G4.7 | 05 |
| *A1.2. Hồ sơ học phần* | | | *20* |
| A1.2.1 | Vở ghi chép và giáo trình | G1.1 → G4.7 | 5 |
| A1.2.2. | + Vở làm bài tập thảo luận | G1.2; G3.1; G4.1; G1.3 G2.2; G1.4; G2.3; G1.5; G4.3; G1.6; G4.4; G1.7; G2.11; G1.8; G4.6; G1.8; G2.7. | 5 |
| A1.2.3 | + Vở soạn câu hỏi tự học | G1.1; G1.2; G1.3; G2.2; G4.2; G1.3; G2.8; G4.2; G1.4; G1.5; G2.4; G1.6; G2.4; G2.10; G4.4; G1.7; G2.5: G4.5;  G1.8; G2.6; G2.12; G4.6; G1.8; G2.7; G4.7 | 5 |
| A1.2.4 | + Bài tập nhóm | G1.1 → G4.7 | 5 |
| *A1.3. Đánh giá giữa kì (\*)* | | | 30 |
| A1.3.1. Bài kiểm tra | Bài kiểm tra bằng câu hỏi trắc nghiệm thuộc nội dung chương 1 đến chương 6. | G1.1 → G1.7  G2.1 → G2.5  G4.1 → G4.5 | 30 |
| A2. Đánh giá cuối kì | | | 40 |
| A2.1. Bài kiểm tra | Bài kiểm tra, trắc nghiệm khách quan. | G1.1 → G4.7 | 40 |

**6. Nội dung giảng dạy (các nội dung giảng dạy lý thuyết và thực hành thể hiện sự tương quan với các CĐR và các bài đánh giá học phần)**

*Lý thuyết: 15 tuần*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/**  **Buổi học**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH (3)** | **Chuẩn bị**  **của SV (4)** | **CĐR học phần (5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| Tuần 1 (2 tiết) | BÀI MỞ ĐẦU  ĐỐI TƯỢNG, NHIỆM VỤ, VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU MÔN ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM  Lý thuyết:  I. ĐỐI TƯỢNG VÀ NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU  II. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ Ý NGHĨA CỦA VIỆC HỌC TẬP MÔN HỌC  Chương I  SỰ RA ĐỜI CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ ĐẦU TIÊN CỦA ĐẢNG I. HOÀN CẢNH LỊCH SỬ RA ĐỜI ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM | - Cung cấp đề cương chi tiết **học phần**; Giới thiệu **học phần**; phương pháp giảng dạy và học tập; phương pháp đánh giá(10 phút)  Lý thuyết:  - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung sau:  1. Đối tượng nghiên cứu a) Khái niệm đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam  b) Đối tượng nghiên cứu học phần  2. Nhiệm vụ nghiên cứu  II. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ Ý NGHĨA CỦA VIỆC HỌC TẬP MÔN HỌC  1. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu học phần  a) Cơ sở phương pháp luận  b) Phương pháp nghiên cứu  1. Hoàn cảnh quốc tế cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX  1. Hoàn cảnh quốc tế cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX  a) Sự chuyển biến của chủ nghĩa tư bản và hậu quả của nó  b) Ảnh hưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin  c) Tác động của Cách mạng Tháng Mười Nga và Quốc tế Cộng sản  2. Hoàn cảnh trong nước  - Xã hội Việt Nam dưới sự thống trị của thực dân Pháp.  - Phong trào yêu nước theo khuynh hướng vô sản.  Tự học:  + Ý nghĩa của việc học tập học phần  + Phong trào yêu nước theo khuynh hướng phong kiến và tư sản cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 1  - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 9 - 15;17-24)  Đọc: Tài liệu tham khảo 1 (Tr: 131-260).  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 17-24);  Chuẩn bị cho tự học:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr:15-16)  Đọc: Tài liệu tham khảo 1 (Tr: 131-260).  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 24 - 29);  Soạn nội dung vấn đề:  - Nguyên nhân thất bại của PT yêu nước theo khuynh hướng PK và TS? | G1.1  G1.2  G1.1; G1.2 | A1.3.1  A2.1 |
| Tuần 2  (2 tiết) | Chương I  SỰ RA ĐỜI CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ CƯƠNG LĨNH  CHÍNH TRỊ ĐẦU TIÊN CỦA ĐẢNG Lý thuyết: II. HỘI NGHỊ THÀNH LẬP ĐẢNG VÀ CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ ĐẦU TIÊN CỦA ĐẢNG  1. Hội nghị thành lập Đảng  2. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của ĐảngCộng sản Việt Nam | Lý thuyết:  - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau:  II. HỘI NGHỊ THÀNH LẬP ĐẢNG VÀ CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ ĐẦU TIÊN CỦA ĐẢNG  1. Hội nghị thành lập Đảng  **+** Hoàn cảnh lịch sử  + Nội dung của Hội nghị thống nhất 5 điểm lớn do Nguyễn Ái Quốc đề xuất..  **2. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của ĐảngCộng sản Việt Nam**  + 3 văn kiện: Chính cương văn tắt, Sách lược văn tắt; Chương trình tóm tắt hợp thành Cương lĩnh...  + Nội dung Cương lĩnh gồm 5 nội dung chính:  Phương hướng chiến lược; Nhiệm vụ của cách mạng; Lực lượng cách mạng; Vai trò của Đảng; Mối quan hệ quốc tế)  Tự học:  + Ý nghĩa lịch sử sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 1  - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr:29-40)  Đọc: Tài liệu tham khảo 1 (Tr: 261-290);  Chuẩn bị nội dung câu hỏi:  - Tại sao trong quá trình tìm đường cứu nước (1911-1920) Nguyễn Ái Quốc lựa chọn con đườngcách mạng vô sản?  - Phân tích làm rõ tính khoa học của Cương lĩnh chính trị đầu tiên.  Chuẩn bị cho tự học:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr; 41 - 43);  Đọc: Tài liệu tham khảo 3 (Tr: 97 - 104) | G1.1;  G1.2;  G2.1;  G4.1  G1.2; | A1.3.1  A2.1 |
| Tuần 3  (2 tiết) | Chương II ĐƯỜNG LỐI ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930 - 1945)  Lý thuyết:  I. CHỦ TRƯƠNG ĐẤU TRANH TỪ NĂM 1930 ĐẾN NĂM 1939  1. Trong những năm 1930-1935  a) Luận cương Chính trị tháng 10-1930 | Lý thuyết  - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau:  a) Luận cương Chính trị tháng 10-1930  *Nhận xét Luận cương:*  Nguyên nhân của những hạn chế trên:  Tự học:  b) Chủ trương khôi phục tổ chức Đảng và phong trào cách mạng  2. Trong những năm 1936-1939  a) Hoàn cảnh lịch sử  b) Chủ trương và nhận thức mới của Đảng | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 2  - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr 44-48; 59-68)  Đọc tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 2 (trang 123 - 124)  Chuẩn bị nội dung câu hỏi:  - So sánh Luận cương chính trị (10/1930) và Cương lĩnh chính trị đầu tiên.  Chuẩn bị nội dung tự học:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 48-52; 52-59)  Chuẩn bị nội dung câu hỏi:  - Kết quả, ý nghĩa của cuộc đấu tranh khôi phục tổ chức Đảng và PT cách mạng.­  - Những nhận thức mới của Đảng về vấn đề dân tộc và giai cấp thời kỳ 1936-1939 | G1.3;  G2.2;  G2.8;  G4.2;  G1.3  G2.2  G4.2 | A1.3.1  A2.1 |
| Tuần 4 (2 tiết) | II. CHỦ TRƯƠNG ĐẤU TRANH TỪ NĂM 1939 ĐẾN NĂM 1945  1. Hoàn cảnh lịch sử và sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng  a) Tình hình thế giới và trong nước  b) Nội dung chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng  c)Ý nghĩa của sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược | Lý thuyết  - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau:  1. Hoàn cảnh lịch sử và sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng  a) Tình hình thế giới và trong nước  + Thế giới:  - Chiến tranh thế giới 2 bùng nổ  - Phát xít Đức tấn công Pháp, Pháp đầu hàng Đức  - Liên Xô tham gia chiến tranh, tính chất chiến tranh thay đổi.  + Trong nước:  - Tác động lập tức của CTTG đến Việt Nam  - Chính sách cai trị thời chiến của thực dân Pháp  - Nhật nhảy vào Đông Dương, Pháp – Nhật cấu kết cai trị nhân dân ta  Hậu quả chính sách cai trị là mâu thuẫn giữa nhân dân ta với Pháp – Nhật gay gắt  b) Nội dung chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng  - Các Hội nghị của Đảng đã đề ra chủ trương là 6,7,8  - Nội dung cơ bản:  + Một là, đưa nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu  + Hai là, thành lập Mặt trận Việt Minh  Ba là, xúc tiến xây dựng lực lượng vũ trang và chuẩn bị khỡi nghĩa vũ trang  c)Ý nghĩa của sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 2  - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr 59-68)  Đọc tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 2 (trang 123 - 124)  Chuẩn bị nội dung tự học:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1 (52-59)  Chuẩn bị nội dung câu hỏi:  +Ý nghĩa của sự kiện Nguyễn Ái Quốc về nước.  +Ý nghĩa của Hội nghị BCH Trung ương 8 (5/1941) |  |  |
| Tuần 5  (2 tiết) | Chương II  ĐƯỜNG LỐI ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930 - 1945)  Lý thuyết:  II. CHỦ TRƯƠNG ĐẤU TRANH TỪ NĂM 1939 ĐẾN NĂM 1945 | Lý thuyết  - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau:  a) Phát động cao trào kháng Nhật, cứu nước và đẩy mạnh khởi nghĩa từng phần  - Hoàn cảnh lịch sử:  - Ngày 12-3-1945, Ban thường vụ TW Đảng ra chỉ thị “Nhật Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” với nội dung :  b) Chủ trương phát động Tổng khởi nghĩa  - Ngày 14 đến 15-8-1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng được triệu tập tại Tân Trào (Tuyên Quang). Nội dung cơ bản:  Ngày 16-8, tại Tân Trào, Đại hội quốc dân họp tán thành chủ trương tổng khởi nghĩa của Đảng, quyết định thành lập Ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam.  Tự học:  c) Kết quả, ý nghĩa, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm của cuộc Cách mạng Tháng Tám  c) Kết quả, ý nghĩa, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm cuộc đấu tranh bảo vệ chính quyền | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 2  - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr:; 68-71;77-80;83-88);  Đọc:Tài liệu tham khảo 1 (Tr: 339 - 370)-  - Chuẩn bị nội dung câu hỏi:  - Chủ trương của Đảng tại Hội nghị toàn quốc từ 13-15/8/1945?  - Nội dung chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc” (25/11/1945)?  Chuẩn bị nội dung tự học:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr:71 - 76; 80-82).  Đọc: tài liệu tham khảo 2 (Tr: 8- 44) | G1.3;  G1.4;  G2.2 ;  G2.8;  G4.2  G1.3  G2.8; G4.2 | A1.3.1  A2.1 |
| Tuần 6 (2 tiết) | Chương III  ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP VÀ ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC (1945 - 1975)  Lý thuyết:  I. ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG, BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954) | Lý thuyết  - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau:  **1. Chủ trương xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng, tiến hành kháng chiến ở miền Nam (1945-1946)**  ***a. Đường lối xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng***  - Hoàn cảnh nước ta sau cách mạng tháng Tám:  + *Khó khăn:*  Chính trị; Kinh tế; Văn hóa - xã hội:  *+ Thuận lợi:*  - Nội dung:  ***b. Xây dựng chế độ cộng hòa ở miền Bắc và tiến hành kháng chiến ở miền Nam***  - Xây dựng chế độ dân chủ cộng hòa ở miền Bắc  - Kháng chiến chống thực dân Pháp ở miền Nam  **2. Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và xây dựng chế độ dân chủ nhân dân (1946-1954)**  ***a. Hoàn cảnh lịch sử***  **-** Tình hình thế giới:  - Tình hình trong nước:  ***b. Quá trình hình thành và nội dung đường lối***  - Giai đoạn 1945-1950:  3 văn kiện chính: *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến* của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-12-1946); Chỉ thị *Toàn dân kháng chiến* (22-12-1946) của Đảng và tác phẩm *Kháng chiến nhất định thắng lợi* của Tổng bí thư Trường Chinh (xuất bản vào tháng 9-1947). Đường lối đó có nội dung cơ bản sau:  + Mục đích của cuộc kháng chiến:.  + Tính chất của cuộc kháng chiến:  + Nhiệm vụ của kháng chiến:  + Phương châm kháng chiến:  Tự học:  3. Kết quả, ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm  a) Kết quả và ý nghĩa lịch sử  b) Nguyên nhân thắng lợi | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 3  - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 88-94; 97-102).  Đọc: Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 3, trg 74-76  Chuẩn bị nội dung câu hỏi:  - Nội dung, cơ sở khoa học của Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp?  Chuẩn bị nội dung tự học:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 94 - 98)  Đọc: Tài liệu tham khảo 2 (Tr: 45- 132)  Hoàn thành bài tập:  - Phân tích đường đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1946 - 1950? | G1.4; G2.3; G2.8; G4.2.  G1.4;  G2.8  G4.2. |  |
| Tuần 7  (2 tiết) | Chương III  ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN CHỐNGTHỰC DÂN PHÁP VÀ ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC (1945 - 1975)  Lý thuyết: | Lý thuyết  Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau:  **2. Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và xây dựng chế độ dân chủ nhân dân (1946-1954)**  ***a. Hoàn cảnh lịch sử***  **-** Tình hình thế giới:  - Tình hình trong nước:  ***b. Quá trình hình thành và nội dung đường lối***  - Giai đoạn 1951-1954:  + Tình hình thế giới và chiến tranh Đông Dương từ năm 1946-1951 đã có những biến chuyển sâu sắc.  + Đại hội II của Đảng Lao động Việt Nam (2-1951).  Đường lối kháng chiến của Đảng trong giai đoạn cách mạng mới được hoàn thiện trong *Chính cương Đảng Lao động Việt Nam*. Nội dung cơ bản là:    **II. ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954-1975)**  **1. Giai đoạn 1954-1964**  ***a. Hoàn cảnh lịch sử cách mạng Việt Nam sau tháng 7-1954***  - Thuận lợi:  - Khó khăn:  ***b. Quá trình hình thành, nội dung và ý nghĩa đường lối***  - Quá trình hình thành và nội dung đường lối:  + Giai đoạn từ 7-1954 đến trước hội nghị 15 (1-1959): *hình thành quan điểm bước đầu của đường lối kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược*. Giai đoạn này có các nghị quyết quan trọng sau:  + Giai đoạn hai: từ sau Nghị quyết 15 (khóa I, 1-1959) cho đến Đại hội III của Đảng và tiếp diễn đến trước nghị quyết 11 và 12 (12-1965): *tiếp tục bổ sung đường lối kháng chiến chống Mỹ cứu nước trong điều kiện Mỹ chưa trực tiếp tham chiến*.  **-** Ý nghĩa của đường lối: | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 3  - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học.  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 102-112).  Đọc: Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 3, trg 91- 100  Nghiên cứu nội dung của các văn kiện, Nghị quyết:  + Đường lối CMMN (8/1956)  + NQ BCH TW lần thứ 15 (1/1959)  + HN BCH TW (12/1965)  Chuẩn bị nội dung tự học:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1(Tr: 112-117).  Đọc: Tài liệu tham khảo 2 (Tr:200 - 272), tài liệu tham khảo 3(trg:114 - 120).  Hoàn thành bài tập:  Phân tích những nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.  Nguyên nhân quyết định nhất làm nên thắng lợi của nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. | G1.4;  G2.3; G2.8; G4.2  G1.4  G4.2 |  |
| Thảo luận: | Nguyễn Ái Quốc với hành trình tìm đường cứu nước và vai trò của Người đối với sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. | Kiểm tra tính tự giác làm bài tập của cá nhân;  Chia nhóm thảo luận và cử đại diện nhóm trình bày  Các thành viên khác tranh luận, phản biện  Giáo viên kết luận và đánh giá | Chuẩn bị nội dung, trình bày theo cá nhân và nhóm | G1.2;  G3.1;  G4.1. |  |
| Tuần 8 (2 tiết) | Chương III  ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN CHỐNGTHỰC DÂN PHÁP VÀ ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC (1945 - 1975)  Lý thuyết:  II. ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954-1975) | Lý thuyết  - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau:  2. Đường lối trong giai đoạn 1965-1975  ***Hoàn cảnh lịch sử***  *Thuận lợi*:  *Khó khăn:*  ***Quá trình hình thành, nội dung và ý nghĩa đường lối***  - Quá trình hình thành và nội dung đường lối  **+** Quá trình hình thành đường lối:  + Nội dung đường lối:  Đường lối kháng chiến chống Mỹ cứu nước được thể hiện rõ trong nội dung của Nghị quyết 11 (3-1965) và đặc biệt là Nghị quyết 12 (12-1965) *hoàn thiện căn bản đường lối kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược.* Nghị quyết đã chỉ rõ:  + Ý nghĩa của đường lối:  Tự học:  3. Kết quả, ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm.  a) Kết quả và ý nghĩa thắng lợi  b) Nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm. | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 3  - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học.  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 102-112).  Đọc: Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 3, trg 91- 100  Nghiên cứu nội dung của các văn kiện, Nghị quyết:  + HN BCH TW (12/1965)  Chuẩn bị nội dung tự học:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1(Tr: 112-117).  Đọc: Tài liệu tham khảo 2 (Tr:200 - 272), tài liệu tham khảo 3(trg:114 - 120).  Hoàn thành bài tập:  Phân tích nhữngnguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.  Nguyên nhân quyết định nhất làm nên thắng lợi của nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. |  |  |
| Thảo luận | Hoàn cảnh lịch sử và đường lối đấu tranh của Đảng qua các cao trào cách mạng 1930 - 1931; 1939 - 1945. | Kiểm tra tính tự giác làm bài tập của cá nhân;  Chia nhóm thảo luận và cử đại diện nhóm trình bày.  Các thành viên khác tranh luận, phản biện.  Giáo viên kết luận và đánh giá. | Chuẩn bị nội dung, trình bày theo cá nhân và nhóm | G1.3  G2.2  G3.1 |  |
| Tuần 9  (2 tiết) | CHƯ­ƠNG IV  ĐƯỜNG LỐI CÔNG NGHIỆP HOÁ  Lý thuyết:  I. CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ THỜI KỲ ĐỔI MỚI | Lý thuyết  - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau:  **I. CÔNG NGHIỆP HOÁ THỜI KỲ TRƯỚC ĐỔI MỚI**  **1. Chủ trương của Đảng về công nghiệp hoá**  ***a. Cơ sở của chủ trương:***  *- Cơ sở lý luận:*  *- Cơ sở thực tiễn:*  ***b. Mục tiêu và phương hướng của công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa***  ***c. Đặc trưng chủ yếu của công nghiệp hoá thời kỳ trước đổi mới***  Nhìn chung, từ 1960 -1985, Đảng ta đã nhận thức và tiến hành CNH theo kiểu cũ với các đặc trưng chủ yếu sau đây:  **II. CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ THỜI KỲ ĐỔI MỚI**  **1. Quá trình đổi mới tư duy về công nghiệp hoá**  ***Quá trình đổi mới tư duy về CNH từ Đại hội VI đến Đại hội XII***  Tự học:  I. CÔNG NGHIỆP HOÁ THỜI KỲ TRƯỚC ĐỔI MỚI  1. Mục tiêu và phương hướng công nghiệp hoá  3. Kết quả và nguyên nhân  a) Kết quả thực hiện đường lối  b) Nguyên nhân | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 4  - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 122-136).  Đọc: Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 5, trg 194-198  - Quá trình đổi mới tư duy của Đảng về CNH từ Đại hội IX đến Đại hội X?  - Mục tiêu, quan điển CNH?  - Nội dung, định hướng CNH, HĐH gắn với PT kinh tế tri thức?  Chuẩn bị nội dung tự học:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1(Tr: 118-122; 136-142)  Đọc: Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 5, trg 165-179  Hoàn thành bài tập:  - Đặc trưng chủ yếu của CNH thời kỳ trước đổi mới?  - Những tồn tại yếu kém của CNH ở nước ta hiện nay, nguyên nhân? | G1.5  G2.4  G2.9 G4.3  G1.5 G2.4  G2.9  G4.3 | A1.3.1  A2.1 |
| Thảo luận  2 tiết | Quá trình hình thành và nội dung Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1946 - 1950.  Hoàn cảnh lịch sử và đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1965 -1975. | Kiểm tra tính tự giác làm bài tập của cá nhân;  Chia nhóm thảo luận và cử đại diện nhóm trình bày  Các thành viên khác tranh luận, phản biện  Giáo viên kết luận và đánh giá | Chuẩn bị nội dung, trình bày theo cá nhân và nhóm | G1.4  G2.3;  G3.1. |  |
| Tuần 10  (2 tiết) | CHƯ­ƠNG IV  ĐƯỜNG LỐI CÔNG NGHIỆP HOÁ  Lý thuyết:  I. CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ THỜI KỲ ĐỔI MỚI | Lý thuyết  - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau:  **II. CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ THỜI KỲ ĐỔI MỚI**  **1. Quá trình đổi mới tư duy về công nghiệp hoá**  ***Quá trình đổi mới tư duy về CNH từ Đại hội VI đến Đại hội XII***  **2. Mục tiêu, quan điểm công nghiệp hoá, hiện đại hoá**  ***a. Mục tiêu công nghiệp hoá, hiện đại hoá***  ***b. Quan điểm công nghiệp hoá, hiện đại hoá***  **3. Định hướng CNH, HĐH gắn với phát triển kinh tế tri thức**  Tự học:  3. Kết quả và nguyên nhân  a) Kết quả thực hiện đường lối  b) Nguyên nhân | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 4  - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 122-136).  Đọc: Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 5, trg 194-198  - Quá trình đổi mới tư duy của Đảng về CNH từ Đại hội IX đến Đại hội X?  - Mục tiêu, quan điển CNH?  - Nội dung, định hướng CNH, HĐH gắn với PT kinh tế tri thức?  Chuẩn bị nội dung tự học:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1(Tr: 118-122; 136-142)  Đọc: Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 5, trg 165-179  Hoàn thành bài tập:  - Đặc trưng chủ yếu của CNH thời kỳ trước đổi mới?  - Những tồn tại yếu kém của CNH ở nước ta hiện nay, nguyên nhân? | G1.5  G2.4  G2.9 G4.3  G1.5 G2.4  G2.9  G4.3 | A1.3.1  A2.1 |
| Thảo luận  2 tiết | So sánh tư duy của Đảng về công nghiệp hóa thời kỳ trước đổi mới và thời kỳ đổi mới.  Vì sao công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn cần được đẩy mạnh? | Kiểm tra tính tự giác làm bài tập của cá nhân  Chia nhóm thảo luận và cử đại diện nhóm trình bày  Các thành viên khác tranh luận, phản biện  Giáo viên kết luận và đánh giá | Chuẩn bị nội dung, trình bày theo cá nhân và nhóm | G1.5;  G3.1 ;  G4.3. |  |
| Tuần 11  (2 tiết) | CHƯƠNG V  ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG  ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA  Lý thuyết:  I. QUÁ TRÌNH ĐỔI MỚI NHẬN THỨC VỀ KINH TẾ THỊ TRƯỜNG  2. Sự hình thành tư duy của Đảng về kinh tế thị trường thời kỳ đổi mới  a)Tư duy của Đảng về kinh tế thị trường từ Đại hội VI đến Đại hội VIII  b)Tư duy của Đảng về kinh tế thị trường  II. TIẾP TỤC HOÀN THIỆN THỂ CHẾ KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở NƯỚC TA  1. Mục tiêu và quan điểm cơ bản  2. Một số chủ trương tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa | Lý thuyết  - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau:  2. Sự hình thành tư duy của Đảng về kinh tế thị trường thời kỳ đổi mới  1. Mục tiêu và quan điểm cơ bản  2. Một số chủ trương tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa  Tự học:  1. Cơ chế quản lý kinh tế thời kỳ trước đổi mới  a) Cơ chế kế hoạch hoá tập trung quan liêu, bao cấp.  b)Nhu cầu đổi mới cơ chế quản lý kinh tế*.*  3. Kết quả và nguyên nhân  a) Kết quả  b) Nguyên nhân | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 5  - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 147-167)  Đọc: Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 6, trg 229-242  Chuẩn bị nội dung câu hỏi:  - Tư duy của Đảng về KT thị trường từ Đại hội VI đến Đại hội X?  - Mục tiêu, quan điểm và một số chủ trương của Đảng nhằm tiếp tục hoàn thiện thể chế KT thị trừng định hướng XHCN  Chuẩn bị nội dung tự học:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 143-147; 167-176)  Đọc: Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 6, tr 210-214  Hoàn thành bài tập:  - Đặc điểm của cơ chế kế hoạch hoá tập trung quan liêu bao cấp và nhu cầu đổi mới cơ chế quản lý kinh tế? | G1.6 G2.4  G2.10 G4.4  G1.6; G2.4  G2.10  G4.4 | A1.3.1  A2.1 |
| Thảo luận  2 tiết | Phân tích nội dung của thể chế kinh tế thị trường?  Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa khác kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa ở những điểm cơ bản nào? | Kiểm tra tính tự giác làm bài tập của cá nhân;  Chia nhóm thảo luận và cử đại diện nhóm trình bày  Các thành viên khác tranh luận, phản biện  Giáo viên kết luận và đánh giá | Chuẩn bị nội dung, trình bày theo cá nhân và nhóm. | G1.6  G3.1  G4.4 |  |
| Tuần 12  (2 tiết) | Chương VI  ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ  Lý thuyết:  II. ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ THỜI KỲ ĐỔI MỚI  1. Đổi mới tư duy về hệ thống chính trị  2. Mục tiêu, quan điểm và chủ trương xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ đổi mới  a)Mục tiêu và quan điểm xây dựng hệ thống chính trị  b) Chủ trương xây dựng hệ thống chính trị | Lý thuyết  - Sử dụng phương pháp thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề…- Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau:  1. Đổi mới tư duy về hệ thống chính trị  2. Mục tiêu, quan điểm và chủ trương xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ đổi mới  Tự học:  I. ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ THỜI KỲ TRƯỚC ĐỔI MỚI (1975 -1986)  1. Hệ thống chính trị dân chủ nhân dân (1945-1954)  2. Hệ thống dân chủ nhân dân làm nhiệm vụ lịch sử của chuyên chính vô sản (1954-1975)  3. Hệ thống chuyên chính vô sản theo tư tưởng làm chủ tập thể (1975-1985)  3. Đánh giá sự thực hiện đường lối  a) Kết quả  b) Nguyên nhân | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 6  - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học  - Vở tự học của cá nhân. Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 186-195)  Đọc: Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 7, trg 272-276  Chuẩn bị nội dung câu hỏi:  - Quá trình đổi mới nhận thức của Đảng về Hệ thống chính trị?  - Mục tiêu, quan điểm và chủ trương xây dựng Hệ thống chính trị thời kỳ đổi mới?  Chuẩn bị nội dung tự học:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 177-186; 195-202)  Đọc: Tài liệu tham khảo 3. Chuyên đề 7, trg 282-296  Hoàn thành bài tập:  - Cơ sở hình thành hệ thống chuyên chính vô sản ở VN thời kỳ trước đổi mới?  - Chủ trương xây dựng hệ thống CCVS mang đặc điểm Việt Nam thời kỳ trước đổi mới.  - Những hạn chế chủ yếu của hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay, nguyên nhân? | G1.7 G2.5  G2.11 G4.5  G1.7 G2.5  G4.5 | A1.3.1  A2.1 |
| Thảo luận  2 tiết | Quan điểm đổi mới hệ thống chính trị nước ta thời kỳ đổi mới.  Nhận thức mới về cơ chế vận hành của của hệ thống chính trị nước ta hiện nay. | Kiểm tra tính tự giác làm bài tập của cá nhân;  Chia nhóm thảo luận và cử đại diện nhóm trình bày  Các thành viên khác tranh luận, phản biện  Giáo viên kết luận và đánh giá | Chuẩn bị nội dung, trình bày theo cá nhân và nhóm | G1.7  G2.11  G3.1 |  |
| Tuần 13  (2 tiết) | Chương VII  ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NỀN VĂN HOÁ VÀ GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI  Lý thuyết:  I. QUÁ TRÌNH NHẬN THỨC VÀ NỘI DUNG ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NỀN VĂN HOÁ  2. Trong thời kỳ đổi mới  a) Qúa trình đổi mới tư duy về xây dựng và phát triển văn hóa  b) Quan điểm chỉ đạo và chủ trương về xây dựng, phát triển nền văn hóa  II. QUÁ TRÌNH NHẬN THỨC VÀ CHỦ TRƯƠNG GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI  2. Trong thời kỳ đổi mới  a) Quá trình đổi mới nhận thức về giải quyết các vấn đề xã hội  b) Quan điểm về giải quyết các vấn đề xã hội  c) Chủ trương giải quyết các vấn đề xã hội | Lý thuyết  -Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau:  I. QUÁ TRÌNH NHẬN THỨC VÀ NỘI DUNG ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NỀN VĂN HOÁ  2. Trong thời kỳ đổi mới    Tự học:  I. QUÁ TRÌNH NHẬN THỨC VÀ NỘI DUNG ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NỀN VĂN HOÁ  1. Thời kỳ trước đổi mới  a) Quan điểm, chủ trương về xây dựng nền văn hoá mới  b) Đánh giá sự thực hiện đường lối  2. Trong thời kỳ đổi mới  d) Đánh giá sự thực hiện đường lối | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 7.  - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 209 - 222; 231-237)  Đọc Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 8, trg 343-356  Chuẩn bị nội dung câu hỏi:  - Quá trình đổi mới tư duy của Đảng về xây dựng và phát triển nền văn hoá từ Đại hội VI đến Đại hội X?  - Quá trình đổi mới nhận thức của Đảng về giải quyết các vần đề xã hội thời kỳ đổi mới?  Chuẩn bị nội dung tự học:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 203-209; 222-229) (Tr:229-231; 237-243)  Đọc: Tài liệu tham khảo 3 Chuyên đề 8, (trg 356-364)  Hoàn thành bài tập:  - Quan điểm, chủ trương xây dựng nền văn hoá mới trước đổi mới.  - Thành tựu, hạn chế và nguyên nhân thực hiện đường lối xây dựng phát trienr văn hóa trước đổi mới? | G1.8  G2.6  G2.12  G4.6  G1.8  G2.6  G2.12 G4.6 | A1.3.1  A2.1 |
| Thảo luận 2 tiết | Tư duy của Đảng về văn hóa thời kỳ đổi mới. | Kiểm tra tính tự giác làm bài tập của cá nhân;  Chia nhóm thảo luận và cử đại diện nhóm trình bày  Các thành viên khác tranh luận, phản biện  Giáo viên kết luận và đánh giá | Chuẩn bị nội dung, trình bày theo cá nhân và nhóm. | G1.8  G3.1  G4.6 |  |
| Tuần 14 (2 tiết) | Chương VII  ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NỀN VĂN HOÁ VÀ GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI  Lý thuyết:  I. QUÁ TRÌNH NHẬN THỨC VÀ NỘI DUNG ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NỀN VĂN HOÁ  2. Trong thời kỳ đổi mới  a) Qúa trình đổi mới tư duy về xây dựng và phát triển văn hóa  b) Quan điểm chỉ đạo và chủ trương về xây dựng, phát triển nền văn hóa  II. QUÁ TRÌNH NHẬN THỨC VÀ CHỦ TRƯƠNG GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI  2. Trong thời kỳ đổi mới  a) Quá trình đổi mới nhận thức về giải quyết các vấn đề xã hội  b) Quan điểm về giải quyết các vấn đề xã hội  c) Chủ trương giải quyết các vấn đề xã hội | Lý thuyết  -Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau:    II. QUÁ TRÌNH NHẬN THỨC VÀ CHỦ TRƯƠNG GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI  2. Trong thời kỳ đổi mới  a) Quá trình đổi mới nhận thức về giải quyết các vấn đề xã hội  b) Quan điểm về giải quyết các vấn đề xã hội  c) Chủ trương giải quyết các vấn đề xã hội | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 7.  - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 209 - 222; 231-237)  Đọc Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 8, trg 343-356  Chuẩn bị nội dung câu hỏi:  - Quá trình đổi mới nhận thức của Đảng về giải quyết các vần đề xã hội thời kỳ đổi mới?  Chuẩn bị nội dung tự học:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 203-209; 222-229) (Tr:229-231; 237-243)  Đọc: Tài liệu tham khảo 3 Chuyên đề 8, (trg 356-364)  Hoàn thành bài tập:  Kết quả, hạn chế trong thực hiện đường lối về giải quyết các vấn đề xã hội. | G1.8  G2.6  G2.12  G4.6  G1.8  G2.6  G2.12 G4.6 | A1.3.1  A2.1 |
| Thảo luận | Trình bày khái quát những quan điểm giải quyết các vấn đề xã hội. | Kiểm tra tính tự giác làm bài tập của cá nhân;  Chia nhóm thảo luận và cử đại diện nhóm trình bày  Các thành viên khác tranh luận, phản biện  Giáo viên kết luận và đánh giá | Chuẩn bị nội dung, trình bày theo cá nhân và nhóm. | G1.8  G3.1  G4.6 |  |
| Tuần 15  (2 tiết) | Chương VIII  ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI  Lý thuyết:  II. ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI, HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ THỜI KỲ ĐỔI MỚI.  1. Hoàn cảnh lịch sử và quá trình hình thành đường lối  a)Hoàn cảnh lịch sử  b)Các giai đoạn hình thành, phát triển đường lối  2. Nội dung đường lối đối ngoại, hội nhập quốc tế.  a). Mục tiêu, nhiệm vụ và tư tưởng chỉ đạo.  b). Một số chủ trương, chính sách lớn về mở rộng quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế trong thời gian tới  3. Kết quả và nguyên nhân  a) Kết quả  b) Nguyên nhân | Lý thuyết  -Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau:  1. Hoàn cảnh lịch sử và quá trình hình thành đường lối  a)Hoàn cảnh lịch sử  b)Các giai đoạn hình thành, phát triển đường lối  2. Nội dung đường lối đối ngoại, hội nhập quốc tế.  a). Mục tiêu, nhiệm vụ và tư tưởng chỉ đạo.  b). Một số chủ trương, chính sách lớn về mở rộng quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế trong thời gian tới  Tự học:  I. ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI TỪ NĂM 1975 ĐẾN NĂM 1986  1. Hoàn cảnh lịch sử  *a)* Tình hình thế giới  b) Tình hình trong nước  2. Nội dung đường lối đối ngoại của Đảng  3. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân  a)Kết quả và ý nghĩa  b) Hạn chế và nguyên nhân | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 8.  - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học  - Vở tự học của cá nhân.  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 251-272)  Đọc:Tài liệu tham khảo 3 Chuyên đề 10, (trg 429-440)  - Tình hình thế giới từ giữa thập kỷ 80 thế kỷ XX?  - Quá trình hình thành, phát triển đường lối đối ngoại thời kỳ đổi mới?  - Nội dung đường lối đối ngoại hội nhập kinh tế quốc tế?  - Những vấn đề đặt ra hiện nay?  Chuẩn bị nội dung tự học:  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo  - Vở tự học của cá nhân  Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 244-251;272-276)  Đọc: Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 10, trg 412-419  Hoàn thàn bài tập:  - Tình hình thế giới và trong nước từ thập kỷ 70, thế kỷ XX?  - Nội dung đường lối đối ngoại của Đảng (1975-1986),  Kết quả, hạn chế, nguyên nhân? | G1.9  G2.7  G4.7  G1.9 G2.7 G4.7 | A1.3.1  A2.1 |
| Thảo luận  2 tiết | Trình bày các cơ sở để Đảng Cộng sản Việt Nam hoạch định đường lối đối ngoại hội nhập quốc tế thời kỳ đổi mới.  Tư tưởng chỉ đạo đường lối đối ngoại hội nhập quốc tế của Đảng. | Kiểm tra tính tự giác làm bài tập của cá nhân;  Chia nhóm thảo luận và cử đại diện nhóm trình bày  Các thành viên khác tranh luận, phản biện  Giáo viên kết luận và đánh giá | Chuẩn bị nội dung, trình bày theo cá nhân và nhóm | G1.9  G2.7  G3.1 |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

**7. Nguồn học liệu *(các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm,…)***

*7.1. Giáo trình:*

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Giáo trình Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb CTQG, HN 2016.

7.2. Tài liệu tham khảo

1. Đinh Xuân Lâm, Nguyễn Văn Khánh, Nguyễn Đình Lễ, *Đại cương Lịch sử Việt Nam*, Tập 2. NXB Giáo dục 2001.

2. Lê Mậu Hãn, Trần Bá Đệ, Nguyễn Văn Thư, *Đại cương Lịch sử Việt Nam* -Tập 3. NXB Giáo dục 2001.

3. Đại học quốc gia Hà Nội, *Một số chuyên đề về Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Lý luận chính trị, HN 2008.

**8. Quy định của học phần**

- Sinh viên nộp Hồ sơ **học phần** theo yêu cầu.

- Sinh viên phải hoàn thành 100% bài tập/báo cáo do giảng viên giao.

- Dự lớp tối thiểu 80% số tiết giảng.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Giáo dục chính trị/

- Tổ bộ môn Lịch sử Đảng.

- Địa chỉ/email: số 182 - Lê Duẩn, thành phố Vinh.

**Giải phẫu và sinh lí người**

## Thông tin tổng quát

* 1. ***Thông tin về giảng viên***

**Giảng viên 1:**

Họ và tên: Nguyễn Thị Giang An

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Từ năm 2004 đến nay giảng dạy tại Khoa Sinh học, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: TS. Nguyễn Thị Giang An, Viện Sư phạm tự nhiên, Trường Đại học Vinh. Điện thoại, email: 0917113270, [nguyengianganbio@vinhuni.edu.vn](mailto:nguyengianganbio@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Sinh lý người và động vật

## Giảng viên 2:

Họ và tên: Hoàng Thị Ái Khuê

Chức danh, học hàm, học vị: PGS. TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Từ năm 2006 đến nay giảng dạy tại Khoa Giáo dục thể chất, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: PGS.TS Hoàng Thị Ái Khuê, Khoa Giáo dục thể chất, Trường Đại học Vinh. Điện thoại, email: [khueha@vinhuni.edu.vn](mailto:khueha@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Sinh lý vận động

## Giảng viên 3:

Họ và tên: Trần Đình Quang

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Từ năm 9/1988 – 9/2008 tại khoa Sinh học, từ 10/2008 đến nay làm việc tại Trung tâm Đảm bảo chất lượng, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: TS Trần Đình Quang, Trung tâm Đảm bảo chất lượng, Trường Đại học Vinh. Điện thoại, email: [quangtd@vinhuni.edu.vn](mailto:quangtd@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Sinh lí người và động vật, Dinh dưỡng động vật

## Giảng viên 4:

Họ và tên: Nguyễn Ngọc Hợi

Chức danh, học hàm, học vị: Phó giáo sư, tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Từ năm 1973 đến nay giảng dạy tại Khoa Sinh học, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: PGS. TS. Nguyễn Ngọc Hợi, Viện Sư phạm tự nhiên, Trường Đại học Vinh. Điện thoại, email: [hoinn@vinhuni.edu.vn](mailto:hoinn@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Sinh lý người và động vật

* 1. ***Thông tin về học phần***

|  |  |
| --- | --- |
| - Tên học phần (tiếng Việt): Giải phẫu - Sinh lý người  (tiếng Anh): Anatomy and physiology human | |
| - Mã số học phần: | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản Kiến thức cơ sở ngành  Kiến thức chuyên ngành Kiến thức khác  Học phần chuyên về kỹ năng chung Học phần đồ án tốt nghiệp | |
| - Số tín chỉ: | 03 |
| + Số tiết lý thuyết: | 30 |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: | 0 |
| + Số tiết thực hành: | 15 |
| + Số tiết hoạt động nhóm: |  |
| + Số tiết tự học: | 90 |
| - Học phần tiên quyết: | Không |
| - Học phần song hành: | Không |

1. **Mô tả môn học**

Giải phẫu - Sinh lý người là môn khoa học mô tả những kiến thức cơ bản có hệ thống về cấu tạo, chức năng, qui luật hoạt động của các cơ quan, hệ cơ quan trong cơ thể. Đặc biệt, môn học này cũng cung cấp những kiến thức về ảnh hưởng của luyện tập thể dục thể thao lên chức năng hệ vận chuyển oxy (hệ máu, hệ tuần hoàn và hô hấp), hệ sử dụng oxy (hệ cơ) và hệ điều khiển (hệ thần kinh), cũng như sự hoạt động và phát triển của các hệ cơ quan khác trong cơ thể. Đây là môn học tiên quyết, tạo cơ sở nền tảng cho việc tiếp tục nghiên cứu các môn học khác như môn Sinh cơ học thể dục thể thao, Sinh lý học thể dục thể thao và các môn chuyên ngành khác.

1. **Mục tiêu học phần** *(các mục tiêu tổng quát của học phần, thể hiện sự tương quan với các chủ đề CĐR (X.x.x.) của CTĐT và trình độ năng lực được phân bố cho học phần, tối đa 8 mục tiêu)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu**  **(Gx) (1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT**  **(X.x.x) (3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | Hiểu được các kiến thức chung của cơ thể con người về mặt cấu tạo, chức năng và quy luật hoạt động của các cơ quan, hệ cơ quan trong cơ thể để nghiên cứu ảnh hưởng của luyện tập thể dục thể thao lên sự hoạt động, phát triển của các cơ quan Vận dụng kiến thức môn học vào việc tiếp thu kiến thức các  học phần cơ sở ngành và chuyên ngành | 1.2.1;1.2.2;1.2.3 | 2.5 |
| **G2** | Phát triển phẩm chất, kỹ năng cá nhân và nghề nghiệp, kỹ năng làm việc ở phòng thí nghiệm. | 2.1.1; 2.2.2; 2.4.3;  2.4.4; 2.4.6. | 3.0 |
| **G3** | Phát triển kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm | 3.1.1; 3.1.2; 3.1.3;  3.1.4; 3.2.3; 3.2.4;  3.2.5;3.27;3.2.8 | 3.0 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **G4** | Phản triển năng lực hình thành và thiết kế ý tưởng | 4.1.1; 4.3.1 | 3.0 |

1. *: Ký hiệu mục tiêu học phần;*
2. *: Mô tả mục tiêu học phần bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CĐR (X.x.x) và bối cảnh áp dụng tổng quát;*
3. *, (4): Ký hiệu CĐR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng được phân bổ cho học phần.*
4. **Chuẩn đầu ra học phần** *(các mục tiêu cụ thể hay CĐR của học phần và mức độ giảng dạy I, T, U)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx.x)**  **(1)** | | **Mô tả CĐR (2)** | **Trình độ năng lực** | **CĐR CTĐT tương ứng** |
|  | G1.1 | Hiểu được khái niệm cơ bản liên quan đến | 2.0 | 1.2.1;1.2.2;1.2.3 |
|  | môn học |  | ; |
|  |  | Nhớ được vai trò, đặc điểm cấu tạo của tế bào, | 2.0 |  |
|  | G1.2 | các cơ quan, hệ cơ quan trong cơ thể. |  |  |
|  |  | Chứng minh sự phù hợp giữa cấu tạo và chức |  |  |
|  | G1.3 | năng của các cấp độ cơ thể. Sự thích nghi giữa | 3.0 |  |
|  |  | cơ thể với điều kiện môi trường. |  |  |
| G1 | G1.4 | Hiểu được quy luật hoạt động của các cơ quan, hệ cơ quan trong sự chi phối của các yếu tố điều hoà. | 2.5 |  |
|  |  | Hiểu được ảnh hưởng của các bài tập TDTT lên |  |  |
|  | G1.5 | hoạt động và phát triển của các hệ cơ quan, hệ cơ | 2.5 |  |
|  |  | quan trong cơ thể |  |  |
|  |  | Áp dụng được các kiến thức về GPSl người vào |  |  |
|  | G 1.6 | việc tiếp cận các môn học Sinh lý thể dục thể thao, | .3.0 |  |
|  |  | môn sinh cơ |  |  |
|  | G 1.7 | Áp dụng được các kiến thức về GPSl người vào | .3.0 |  |
|  | việc tiếp cận các môn chuyên ngành khác. |  |
| G2 | G2.1 | Kỹ năng phân tích tổng hợp các vấn đề |  | 2.1.1 |
| G2.2 | Phát triển kỹ năng khảo sát, thu thập thông tin qua  tài liệu |  | 2.2.2 |
| G 2.3 | Kỹ năngtư duy sáng tạo, phản biện và tự học, tự  rèn luyện | 3.0 | 2.2.2; 2.4.3;2.4.4; 2.4.6 |
| G3 | G3.1 | Khả năng làm việc nhóm, lãnh đạo nhóm, tuân thủ quy định nhóm, triển khai hoạt động nhóm hiệu  quả | 3.0 | 3.1 |
| G4.2 | kỹ năng đánh giá, kỹ năng ICT, kỹ năng thuyết  trình | 3.0 | 3.2.3;3.2.4;3.2.6;3.2.7;3.2.8 |
| G4 | G5.1 | Nhận thực được vài trò của giáo viên thể dục trong  nhà trường phổ thông | 3.0 | 4.1.1 ‘ 4.3.1 |
| G5.2 | Hiểu biết và thiết lập được các mục tiêu hoạt động  GDTC ở trường phổ thông | 3.0 |

1. **Đánh giá học phần** *(các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CĐR của học phần)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần**  **đánh giá (1)** | **Bài đánh giá**  **(2)** | **CĐR học phần (Gx.x)**  **(3)** | **Tỷ lệ (%)**  **(4)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)*** | | | ***10%*** |
|  | A1.1.1. Tính chuyên cần: Có mặt đầy đủ  theo quy định đào tạo của nhà trường | G 4.1; G4.2 | 5% |
| A1.1.2. Thái độ học tập: Tham gia đầy đủ các hoạt động của do giảng viên giao. | G 4.1; G4.2 | 5% |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm…)*** | | | ***20%*** |
|  | A1.2.1.Bài báo cáo bài tập về nhà của cá nhân | G1,G2. G3;G4 | 10% |
| A1.2.2.Bài báo cáo bài tập theo nhóm | G1,G2. G3;G4 | 10% |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | ***20%*** |
|  | Bài kiểm tra 1 *(Đánh giá thông qua Ngân*  *hàng câu hỏi trắc nghiệm khách quan)* | G1; G2; G3, G4 | 20% |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | **50%** |
| ***HP Lý thuyết*** | A2.1. Lý thuyết *(Đánh giá thông qua Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm khách quan)* | G1, G2, G3 | 40% |
| ***HP Thực hành*** | A2.2. Thực hành *(Đánh giá theo bộ tiêu chí.* | G5.2, G5.3 | 10% |

1. **Kế hoạch giảng dạy** *(các nội dung giảng dạy theo buổi học, thể hiện sự tương quan với các chuẩn đầu ra của học phần, các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà) các bài đánh giá học phần)* **Lý thuyết:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần (1)** | **Nội dung (2)** | **Hình thức tổ chức DH (3)** | **Chuẩn bị của SV (4)** | **CĐR**  **học phần (5)** | **Bài đánh**  **giá (6)** |
|  | ***Tín chỉ 1 (15 tiết LT + 1 bài kiểm tra định kỳ)*** | | | | |
|  | **Chương 1: Những vấn đề chung về cơ thể con người (1 tiết)**   * 1. Khái niệm, nhiệm vụ và đối tượng của Giải phẫu sinh lý người      1. Khái niệm      2. Vị trí và nhiệm vụ   của môn học   * 1. Giới thiệu về cơ thể con người      1. Tế bào      2. Mô | **Lý thuyết:**  + Tế bào  + Mô  + Hệ cơ quan  **Thảo luận**  + Phân tích được tầm quan trọng của môn học trong chương trình đào tạo Giáo viên Giáo dục thể chất.  **Bài tập:**  **+** Chứng minh “Tế bào là một đơn vị cấu trúc, | Đọc tài liệu 1 (tr1-8); tài liệu 2 (tr1-9) và chuẩn bị slide bào cáo  chuyển LMS với nội dung BT1: Cấu tạo và chức năng của tế bào và mô.  BT2: Sự vận | G1.2.  G1.3; G3.1 | A1.1.1  A 1.1.2  A1.2 |
|  | 1.2.3. Các hệ cơ quan  1.3. Lược sử phát triển của môn giải phẫu sinh lý học  1.4 Phương pháp nghiên cứu | chức năng và là đơn vị di truyền cơ bản của cơ thể”.  **Tự học:**  **+** Khái niệm, nhiệm vụ và đối tượng của Giải phẫu sinh lý người  + Lược sử phát triển của môn giải phẫu sinh lý học  **Hoạt động nhóm**  + Tìm hiểu phương pháp nghiên cứu giải phẫu sinh lý. | chuyển các chất qua màng tế bào.  + Các vấn đề thảo luận, bài tập, tự học và hoạt động nhóm. |  |  |
|  | **Chương 2. Sinh lý máu (3**  **tiết)**   * 1. Tính chất lý hoá và chức năng chung của máu      1. Tính chất lý hóa của máu      2. Chức năng máu   2. Các thành phần cơ bản của máu      1. Huyết tương      2. Huyết cầu         1. Hồng cầu         2. Bạch cầu         3. Tiểu cầu   3. Nhóm máu và truyền máu      1. Hệ thống phân loại nhóm máu OAB      2. Hệ thống phân loại nhóm máu Rh   4. Cầm máu và đông máu      1. Quá trình cầm   máu   * + 1. Quá trình đông   máu   * 1. Ảnh hưởng của luyện tập thể dục thể thao lên các chỉ tiêu huyết học và sinh hoá máu      1. Ảnh hưởng của tập luyện TDTT lên các chỉ tiêu   hồng cầu | **Lý thuyết**  **+** Tính chất lý hoá và chức năng chung của máu  + Các thành phần của huyết tương  + Cấu tạo chức năng các tế bào máu  **Thảo luận**  + Nêu ảnh hưởng của tập luyện TDTT lên các chỉ tiêu sinh lý của máu: Số lượng hồng cầu, hàm lượng HB, Hct%; bạch cầu và hàm lượng Glucose, acid lactic máu.  + Trình bày ảnh hưởng của luyện tập TDTT lên lượng máu lưu thông.  **Bài tập**  + So sánh cấu tạo và chức  năng của hồng cấu, bạch | Đọc tài liệu 2 (tr11-31) và chuẩn bị slide bào cáo chuyển LMS BT1: Tính chất lý hoá và chức năng chung của  máu  BT2: Các thành phần của huyết tương  BT3: Cấu tạo chức năng các tế bào máu BT4: Các vấn đề thảo luận, bài tập, tự học và hoạt động nhóm. | G1.1; G1.2  G1.3;  G1.4, G1.5 | A1.1.1,  A1.1.2,  A1.2.1, |
| cầu, tiểu cầu  **Tự học**  + Nhóm máu và truyền |  | G2.1;  G3.2, | A1.2.2, A1.3 |
| máu  **Hoạt động nhóm** |  | G3.3 | A2.1 |
| (nhóm gồm 5-7 sv) |  | G4. |  |
| + Thiết kế một Poster hoặc |  |  |  |
| một bài trình chiếu về vai |  |  |  |
| trò các thành phần của máu |  |  |  |
| + Thiết kế một Poster hoặc |  |  |  |
| một bài trình chiếu để |  |  |  |
| thuyết trình về cơ chế đông |  |  |  |
| máu. |  |  |  |
|  | * + 1. Ảnh hưởng của tập luyện TDTT lên bạch cầu     2. Ảnh hưởng của tập luyện TDTT lên các chỉ tiêu hóa sinh máu     3. Ảnh hưởng của tập luyện TDTT lên độ pH của   máu |  |  |  |  |
|  | **Chương 3. Hệ tuần hoàn (3 tiết)**   * 1. **Vai trò của hệ tuần hoàn**   2. **Cấu tạo và sinh lý hoạt động của tim**      1. Cấu tạo của tim      2. Đặc điểm sinh lý của tim         1. *Đặc tính sinh lý của cơ tim*         2. *Chu kỳ hoạt động của tim*   3. **Cấu tạo và đặc điểm sinh lý hệ mạch**      1. Cấu tạo của hệ mạch         1. *Động mạch*         2. *Mao mạch*         3. *Tĩnh mạch*         4. *Một số mạch máu lớn trong cơ thể*      2. Quá trình vận chuyển máu trong hệ mạch         1. *Sự tuần hoàn máu trong động mạch*         2. *Sự tuần hoàn máu trong mao mạch*         3. *Sự tuần hoàn máu trong tĩnh mạch*         4. *Dòng máu và sự phân bổ dòng máu, thời gian tuần hoàn máu*         5. *Huyết áp*   3.3.3. Vòng tuần hoàn  3.4. Điều hoà hoạt động của tim và hệ mạch | **Lý thuyết**  + Cấu tạo tim, đặc tính sinh lý cơ tim, đặc điểm các giai đoạn trong chu kỳ hoạt động của tim.  + Cấu tạo và chức năng của mạch máu, sự vận chuyển máu trong mạch.  + Huyết áp động mạch  **Thảo luận**  + Nêu ảnh hưởng của tập luyện TDTT lên cấu tạo và các chỉ số đánh giá chức năng tim  + Nêu ảnh hưởng của tập luyện TDTT lên tuần hoàn máu và huyết áp động mạch.  **Bài tập**  + Phân biệt 4 đặc tính sinh lý của cơ tim. So sánh đặc điểm hoạt động của cơ tim và cơ vân  + Giải thích tại sao sự vận chuyển máu trong cơ thể chỉ đi theo một chiều?  **Tự học**  + Nguyên nhân tuần hoàn máu trong động mạch, tĩnh mạch;  + Cơ chế điều hòa hoạt động tim mạch.  **Hoạt động nhóm**  *(Nhóm gồm 5-7sv)*  + Vẽ sơ đồ tư duy kiến thức về giải phẫu tim và hệ mạch máu  + Thiết kế một Poster hoặc powerpoint về cấu | Đọc tài liệu 1 (tr.9-26) và tài liệu 2 (tr.32-  54) và chuẩn bị slide báo cáo chuyển LMS về nội dung kiến thức:  + Cấu tạo tim, đặc tính sinh lý cơ tim, đặc điểm các giai đoạn trong chu kỳ hoạt động của tim.  + Cấu tạo và chức năng của mạch máu, sự vận chuyển  máu trong mạch.  + Huyết áp động mạch  + Các vấn đề trong thảo luận, bài tập, tự học và hoạt động nhóm. | G1.1; G1.2  G1.3;  G1.4, G1.5  G2.1;  G3.2, G3.3  G4. | A1.1.1,  A1.1.2,  A1.2.1,  A1.2.2, A1.3  A2.1 |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | * + 1. Điều hoà hoạt động của tim     2. Điều hoà hoạt động của mạch   1. **Ảnh hưởng của luyện tập TDTT lên hệ tuần hoàn**      1. Ảnh hưởng lên cấu tạo và chức năng tim      2. Ảnh hưởng lên tuần hoàn mạch máu và huyết áp   động mạch | tạo, chức năng của tim và mạch máu. |  |  |  |
|  | **Chương 4. Hệ hô hấp (2**  **tiết)**  **4.1 Đại cương về hệ hô hấp**   * 1. **Giải phẫu hệ hô hấp**      1. Đường dẫn khí         1. *Mũi*         2. *Họng*         3. *Thanh quản*         4. *Khí quản*         5. *Phế quản*      2. Bộ phận trao đổi khí   2. **Sinh lý hô hấp**      1. Cử động hô hấp      2. Nhịp thở và phương thức hô hấp      3. Sự vận chuyển O2 và CO2 của máu      4. Sự trao đổi không khí ở phổi và mô   3. **Điều hoà hô hấp**      1. Phản xạ tự động của trung tâm hô hấp      2. Điều hoà hô hấp bằng thể dịch      3. Điều hoà hô hấp bằng vỏ não      4. Điều hoà hô hấp bằng phản xạ ngoại biên   4. **Hô hấp trong vận động**      1. Nhu cầu oxy và nợ oxy trong vận động      2. Khả năng hấp thụ oxy | **Lý thuyết**  + Cấu tạo đường dẫn khí và phổi  + Các động tác thở, các thể tích và dung tích hô hấp  + Sự vận chuyển O2 và CO2 trong máu.  + Hai quá trình trao đổi khí (phế nang và máu, máu và tế bào)  + Khái niệm về nhu cầu oxy, nợ oxy và khả năng hấp thụ oxy .  **Thảo luận**  **+** Nêu mối liên hệ giữa cấu tạo và chức năng của từng cơ quan hô hấp và hệ hô hấp  + Ảnh hưởng của tập luyện TDTT lên các chỉ tiêu hô hấp.  **Bài tập**  + Vẽ sơ đồ tư duy về cấu tạo hệ hô hấp  + Từ cơ chế hô hấp, tìm ra các nguyên nhân gây tế bào thiếu oxy  **Tự học**  + Điều hòa hô hấp bằng phản xạ tự động, thể dịch, vỏ não, phản xạ ngoại biên  **Hoạt động nhóm**  + Thiết kế 1 Poster hoặc powerpoint về sơ đồ cấu tạo hệ hô hấp | Đọc tài liệu 1  (tr.27-42); tài liệu 2 (tr.60-  84) và chuẩn bị slide báo cáo chuyển LMS về nội dung kiến thức:  + Cấu tạo đường dẫn khí và phổi  + Các động tác thở, các thể tích và dung tích hô hấp  + Sự vận chuyển O2 và CO2 trong máu.  + Các vấn đề trong thảo luận, bài tập, tự học và hoạt động nhóm. | G1.1; G1.2  G1.3;  G1.4, G1.5  G2.1;  G3.2, G3.3  G4. | A1.1.1,  A1.1.2,  A1.2.1,  A1.2.2, A1.3  A2.1 |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | * 1. **Ảnh hưởng của tập luyện TDTT lên chức năng hô hấp**      1. Ảnh hưởng của tập luyện TDTT lên tần số hô hấp      2. Ảnh hưởng của tập luyện TDTT lên dung tích sống      3. Ảnh hưởng của tập luyện TDTT lên thông khí phổi      4. Ảnh hưởng của tập luyện TDTT lên khả năng   hấp thụ O2 | + Vẽ sơ đồ hô hấp ngoài và hô hấp trong. | | |  |  |  |
|  | **Chương 5. Hệ xương (3 tiết)**   * 1. Tầm quan trọng của hệ xương   2. Bộ xương      1. *Sơ lược giải phẫu bộ xương*   *5.2.2 Cấu tạo xương*  *5.2. 3. Thành phần hóa học của xương*  *5.2.4. Các xương trên cơ thể*   * 1. Các khớp trên cơ thể      1. Cấu tạo khớp      2. Các loại khớp      3. Các khớp trên cơ thể      4. Đặc điểm hoạt động của các khớp   5.4. Ảnh hưởng của tập luyện TDTT lên hộ thống xương khớp | **Lý thuyết**  + Cấu tạo xương, thành phần hóa học của xương  + Sơ lược về bộ xương; cấu tạo của xương  + Phân loại khớp, cấu tạo khớp, đặc điểm hoạt động các khớp  **Thảo luận**  + Ảnh hưởng của tập luyện TDTT lên cấu tạo và chức năng xương khớp  + Tác dụng của tập luyện TDTT  **Bài tập**  + Gọi tên và nhận biết các xương trên cơ thể **Tự học**  + Tầm quan trọng của hệ xương  **Hoạt động nhóm**  + Vẽ và chú thích hệ thống xương khớp cơ thể người  + Vẽ sơ đồ tư duy về cấu tạo hệ thống xương  khớp | | | Đọc tài liệu  1(tr.93-129) và  chuẩn bị slide báo cáo  chuyển LMS về nội dung kiến thức:  + Cấu tạo xương, thành phần hóa học của xương  + Sơ lược về bộ xương; cấu tạo của xương  + Phân loại khớp, cấu tạo khớp, đặc  điểm hoạt động các khớp  + Các vấn đề trong thảo luận, bài tập, tự học và hoạt động nhóm. | G1.1; G1.2  G1.3;  G1.4, G1.5  G2.1;  G3.2, G3.3  G4. | A1.1.1,  A1.1.2,  A1.2.1,  A1.2.2, A1.3  A2.1 |
|  | **Chương 6. Hệ cơ (3 tiết)**  6.1. Đại cương về cơ | **Lý thuyết**  + Cấu tạo cơ và sợi cơ | | | Đọc tài liệu 1 (tr.131-162);  tài liệu 2 |  |  |
|  | * 1. Giải phẫu hệ cơ      1. Cấu tạo cơ      2. Các cơ trên cơ thể         1. *Cơ đầu mặt, cổ*         2. *Cơ tứ chi*         3. *Cơ thân mình*   2. Sinh lý bộ máy thần kinh – cơ      1. Cấu tạo của đơn vị vận động.      2. Phân loại đơn vị vận động      3. Cơ chế phân tử của sự co cơ      4. Công của cơ và các quá trình sinh năng lượng sinh học khi cơ co         1. *Công của cơ*         2. *Các quá trình sinh năng lượng khi co cơ*      5. Điều khiển sự co cơ      6. Các hình thức và chế độ co cơ         1. *Các hình thức co cơ*         2. *Các chế độ co cơ*   6.3.7. Mệt mỏi cơ và ảnh hưởng của luyện tập TDTT lên cấu tạo và hoạt động của cơ | + Cơ chế phân tử co cơ  + Phân loại và cấu tạo đơn vị vận động  + Các quá trình năng lượng sinh học khi cơ co **Thảo luận**  + Phân biệt cấu tạo của 3 loại đơn vị vận động. Tìm ra mối liên quan giữa 3 loại đơn vị vận động với 3 loại tố chất thể lực (nhanh, mạnh, bền).  + Phân biệt các hình thức và chế độ co cơ. Giải thích tại sao co cơ cứng sớm gây mệt mỏi.  + Ảnh hưởng của tập luyện TDTT lên cơ  **Bài tập**  + Làm rõ các nguyên nhân gây mệt mỏi cơ trong các hình thức hoạt động thể lực.  **Tự học**  + Tên gọi, vị trí, nguyên ủy, bám tận và chức năng một số cơ lớn trong cơ thể.  **Hoạt động nhóm**  + Điều khiển sự co cơ  + Phân biệt các hình thức và chế độ co cơ  + Giải thích tại sao co cơ cứng nhanh mệt  mỏi | | (tr.194-212)  và chuẩn bị slide báo cáo chuyển LMS về nội dung kiến thức:  + Cấu tạo cơ và sợi cơ  + Cơ chế phân tử co cơ  + Phân loại và cấu tạo đơn vị vận động  + Các quá  trình năng lượng sinh học khi cơ co.  + Các vấn đề trong thảo luận, bài tập, tự học và hoạt động nhóm. | | G1.1; G1.2  G1.3;  G1.4, G1.5  G2.1;  G3.2, G3.3  G4. | A1.1.1,  A1.1.2,  A1.2.1,  A1.2.2, A1.3  A2.1 |
| **Tín chỉ 2 (15 tiết )** | | | | | | | |
|  | **Chương 7. Hệ tiêu hóa (2 tiết)**   * 1. **Đại cương về hệ tiêu hóa**   2. **Giải phẫu hệ tiêu hóa**      1. Ống tiêu hóa         1. *Miệng*         2. *Thực quản* | **Lý thuyết**  + Cấu tạo các đoạn của ống tiêu hóa, tuyến tiêu hóa  + Biến đổi thức ăn trong ống tiêu hóa  + Chức năng gan, tụy  **Thảo luận**  + Mô tả sự hấp thu dinh | | Đọc tài liệu 1 (tr.43-63), tài liệu 2 (tr.87-  106) và chuẩn bị slide báo cáo chuyển LMS về nội dung kiến thức:  + Cấu tạo các | | G1.1; G1.2  G1.3;  G1.4, | A1.1.1,  A1.1.2,  A1.2.1,  A1.2.2, |
|  | * + - 1. *Dạ dày*       2. *Ruột non*       3. *Ruột già*     1. Các tuyển tiêu hóa        1. Tuyến nước   bọt   * + - 1. Gan       2. Tụy   1. Sự biến đổi thức ăn trong ống tiêu hoá      1. Quá trình biến đổi thức ăn trong ống tiêu hoá         1. Biến đổi thức ăn tại khoang miện         2. Biến đổi thức ăn tại dạ dày         3. Biến đổi thức ăn tại ruột non         4. Biến đổi thức ăn tại ruột già      2. Sự hấp thu thức ăn      3. Sự tạo và thải phân   2. Chức năng gan, tụy   3. Đặc điểm tiêu hoá trong hoạt động thể lực | dưỡng ở ống tiêu hóa.  + Dinh dưỡng trước, trong và sau tập luyện TDTT  **Bài tập**  + Vẽ sơ đồ tóm tắt quá trình tiêu hóa Protit, lipit, gluxit.  + So sánh cấu tạo thành ống tiêu hóa ở các đoạn ống tiêu hóa  **Tự học**  **+** Sự tạo và thải phân  **Hoạt động nhóm**  + Vẽ sơ đồ tư duy về giải phẫu ống tiêu hóa, gan, tụy. | đoạn của ống tiêu hóa, tuyến tiêu hóa  + Biến đổi thức ăn trong ống tiêu hóa  + Chức năng gan, tụy  + Các vấn đề trong thảo luận, bài tập, tự học và hoạt động nhóm. | | | G1.5  G2.1;  G3.2, G3.3  G4. | A1.3 A2.1 |
|  | **Chương 8. Trao đổi chất, năng lượng và điều nhiệt (2 tiết)**   * 1. Khái niệm và ý nghĩa của trao đổi chất và năng lượng   2. Chuyển hoá các chất trong cơ thể   8. 2.1. Chuyển hoá gluxit  8. 2.2. Chuyển hoá protit  8. 2.3. Chuyển hoá lipit   * + 1. Sự trao đổi nước và muối khoáng     2. Sự trao đổi vitamin trong cơ thể   8.3. Chuyển hoá năng lượng  83.1. Khái niệm các dạng năng lượng của cơ thể | **Lý thuyết**  + Khái niệm và ý nghĩa của trao đổi chất và năng lượng  + Chuyển hóa các chất Gluxit, Lipit, Protit, nước muối khoáng trong cơ thể  + Khái niệm các dạng năng lượng của cơ thể **Thảo luận**  + Giải thích vì sao trao  đổi chất và năng lượng là đặc trưng cơ bản của sự sống?  + Trình bày mối liên hệ giữa thân nhiệt và hoạt động thể lực.  **Bài tập**  + Khái niệm và ý nghĩa của trao đổi chất và | Đọc tài liệu 2 (tr.158-172) và  chuẩn bị các nội dung vẽ sơ đồ trên giấy A3  + Khái niệm và ý nghĩa của trao đổi chất và năng lượng  + Chuyển hóa các chất  Gluxit, Lipit, Protit, nước muối khoáng trong cơ thể  + Khái niệm các dạng năng lượng của cơ thể | | | G1.1; G1.2  G1.3;  G1.4, G1.5  G2.1;  G3.2, G3.3  G4. | A1.1.1,  A1.1.2,  A1.2.1,  A1.2.2, A1.3  A2.1 |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | * + 1. Tiêu dùng năng lượng của cơ thể     2. Nguyên tắc của các phương pháp đo tiêu hao năng lượng     3. Chuyển hóa năng lượng trong hoạt động thể lực   1. Điều nhiệt (điều hoà nhiệt độ cơ thể)      1. Thân nhiệt      2. Điều hoà thân nhiệt      3. Cơ chế chống nóng, chống lạnh      4. Thân nhiệt trong hoạt động thể lực | năng lượng  + Cơ chế điều hòa nhiệt độ cơ thể  **Tự học**  **+**. Sự trao đổi nước và muối khoáng  + Nguyên tắc của các phương pháp đo tiêu hao năng lượng  **Hoạt động nhóm**  + Vẽ sơ đồ chuyển hóa các chất: gluxit, lipit, protit, nước, muối khoáng trong cơ thể.  +Xây dựng khẩu phần, thực đơn cho một loại hình hoạt động thể lực ở một lứa tuổi nào đó | + Các vấn đề trong thảo luận, bài tập, tự học và hoạt động nhóm. |  |  |
|  | **Chương 9. Hệ bài tiết và**  **sinh dục (3 tiết)**   * 1. **Giải phẫu và sinh lý hệ tiết niệu**      1. Đại cương về hệ bài tiết      2. Giải phẫu hệ tiết niệu         1. *Thận*         2. *Niệu quản*         3. *Bàng quang*         4. *Niệu đạo*      3. Sinh lý hệ tiết niệu         1. *Cơ chế lọc nước tiểu ở cầu thận*         2. *Cơ chế tái hấp thu ở ống lượn*         3. *Cơ chế tái hấp thu ở ống góp*      4. Sự bài tiết nước tiểu      5. Cơ chế điều hoà quá trình lọc nước tiểu   9.1.6 Cấu tạo da và chức năng tuyến mồ hôi 9.1.6.1Cấu tạo của da  9.1.6.2. Sự bài tiết mồ hôi  9.1.7. Ảnh hưởng của hoạt động thể lực đối với chức năng bài tiết  **9.2. Hệ sinh dục** | **Lý thuyết**  + Giải phẫu thận, sự bài tiết nước tiểu ở thận  + Cấu tạo các bộ phận sinh dục nam, nữ  + Chức năng của buồng trứng và tinh hoàn.  **Thảo luận**  **+** Mối liên hệ giữa cấu tạo và chức năng của thận.  + Ảnh hưởng của hoạt động thể lực đối với chức năng bài tiết  **Bài tập**  + Vẽ sơ đồ tóm tắt quá trình bài tiết nước tiểu ở thận (lọc, tái hấp thu, bài tiết)  **Tự học**  + Cấu tạo của niệu quản, bàng quang, niệu đạo.  **+** Cấu tạo vòi trứng, tử cung, âm đạo, âm hộ  + Cấu tạo dương vật  **Hoạt động nhóm**  + Vẽ sơ đồ tư duy về cấu tạo cơ quan sinh dục nam, nữ và hệ tiết niệu.  + Vai trò bài tiết mồ hôi trong hoạt động thể lực. | Đọc tài liệu 1  (tr.65-86), tài liệu 2 (tr.109-  129) và chuẩn bị slide báo cáo chuyển LMS về nội dung kiến thức:  + Giải phẫu thận, sự bài tiết nước tiểu ở thận  + Cấu tạo các bộ phận sinh dục nam, nữ  + Chức năng của buồng trứng và tinh hoàn.  + Các vấn đề trong thảo luận, bài tập, tự học và hoạt động nhóm. | G1.1; G1.2  G1.3;  G1.4, G1.5  G2.1;  G3.2, G3.3  G4. | A1.1.1,  A1.1.2,  A1.2.1,  A1.2.2, A1.3  A2.1 |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | * + 1. Đại cương về hệ sinh dục     2. Hệ sinh dục nam        1. *Giải phẫu hệ sinh dục nam*        2. *Sinh lý sinh dục nam*     3. Hệ sinh dục nữ        1. *Giải phẫu hệ sinh dục nữ*        2. *Sinh lý sinh dục nữ* |  |  |  |  |
|  | **Chương 10. Hệ nội tiết (3 tiết)**   * 1. Đại cương về Hệ nội tiết   2. Cấu tạo các tuyến nội tiết      1. *Tuyến tùng*      2. *Tuyến yên*      3. *Tuyến giáp trạng*      4. *Tuyến cận giáp trạng*      5. *Tuyến thượng thận*      6. *Tuyến tuỵ*      7. *Chức năng nội tiết của buồng trứng và tinh hoàn*      8. *Chức năng nội tiết và hoạt động thể lực* | **Lý thuyết**  + Khái niệm và cấu tạo chung của tuyến nội tiết  + Cấu tạo các tuyến nội tiết.  + Tác dụng của hormon đối với cơ thể  **Thảo luận**  + Phân tích mối quan hệ giữa vùng đồi, tuyến yên, tuyến đích trong cơ chế điều hoàn hoạt động của các cơ quan trong cơ thể.  + Làm rõ vai trò tuyến nội tiết trong hoạt động thể lực  **Bài tập**  + Vẽ sơ đồ biểu thị mối chức năng của các tuyến nội tiết trong cơ thể  **Tự học**  + Điều hòa bài tiết hormon.  + Rối loạn sự bài tiết hormon các tuyến nội tiết.  **Hoạt động nhóm**  + Vẽ sơ đồ biểu thị chức năng các tuyến nội tiết, mối liên hệ và điều hòa bài tiết hormon | Đọc tài liệu 1 (tr.89-92); tài liệu 2 (tr.131-  156) và chuẩn bị slide báo cáo chuyển LMS về nội dung kiến thức:  + Khái niệm và cấu tạo chung của tuyến nội tiết  + Cấu tạo các tuyến nội tiết.  + Tác dụng của hormon đối với cơ thể  + Các vấn đề trong thảo luận, bài tập, tự học và hoạt động nhóm. | G1.1; G1.2  G1.3;  G1.4, G1.5  G2.1;  G3.2, G3.3  G4. | A1.1.1,  A1.1.2,  A1.2.1,  A1.2.2, A1.3  A2.1 |
|  | **Chương 11. Hệ thần kinh (3 tiết)**   * 1. Đại cương hệ thần kinh   2. Cấu tạo của hệ thần kinh      1. Cấu tạo nơron | **Lý thuyết**  + Sơ lược cấu tạo hệ thần kinh  + Cấu tạo, phân loại và sinh lý nơron  + Cấu tạo và chức năng | Đọc tài liệu 1 (tr.163-200);  tài liệu 2 (tr.216-267) và  chuẩn bị slide báo cáo | G1.1; | A1.1.1,  A1.1.2, |
|  | * + 1. Cấu tạo và chức năng sinh lý của hệ thần kinh        1. *Tủy sống*        2. *Não bộ*           - *Chức năng hành, cầu*   *não*   * + - * + *Chức năng não giữa* * *Chức năng não trung gian* * *Chức năng Tiểu não* * *Chức năng Đại não*   *11.2.2.3. Cấu tạo và chức năng của hệ thần kinh thực vật*   * *Chức năng hệ giao cảm* * *Chức năng hệ phó giao cảm*   1. Sinh lý hệ thần kinh      1. Sinh lý nơron         1. *Đặc điểm hưng phấn*         2. *Dẫn truyền hưng phấn trên dây thần kinh*         3. *Dẫn truyền hưng phấn qua xinap thần kinh*   2. Hoạt động thần kinh cao cấp      1. Học thuyết Pavlov về hoạt động thần kinh cao cấp      2. Phản xạ không điều kiện và phản xạ có điều kiện         1. *Phản xạ không điều kiện*         2. *Phản xạ có điều kiện*         3. *Điều kiện để thành lập phản xạ có điều kiện*         4. *Cơ chế thành lập phản xạ có điều kiện*      3. Các quá trình ức chế trên vỏ nã         1. *Ức chế không điều kiện*         2. *Ức chế có điều kiện*         3. *Hiện tượng tan ức chế*      4. Các qui luật hoạt   động của thần kinh cao cấp | của tủy sống, hành cầu não, não giữa, não trung gian, tiểu não và đại não.  + Qui luật hoạt động của thần kinh cao cấp  **Thảo luận**  + Vai trò của hệ thần kinh trong chỉ huy, thống nhất cơ thể và giúp cơ thể thích nghi mới môi trường.  + Làm rõ vai trò của phản xạ có điều kiện trong hình thành kỹ năng vận động.  + Trí nhớ vận động và vai trò của trí nhớ trong hoạt động thể lực.  **Bài tập**  + Vẽ sơ biểu thị cấu tạo và chức năng của hệ thần  + Vẽ sơ đồ cấu tạo và chức năng hệ thần kinh thực vật.  **Tự học**  + Phân biệt phản xạ không điều kiện và có điều kiện  + Các quá trình ức chế trên vỏ não  + Cơ cấu sinh lý của hành vi hoàn chỉnh **Hoạt động nhóm**  + Vẽ sơ đồ biểu thị sự  dẫn truyền xung thần kinh trên dây myelin và không myelin.  + Ứng dụng cơ chế hình thành PXCĐK trong việc tự học, tự nghiên cứu. | chuyển LMS về nội dung kiến thức:  + Sơ lược cấu tạo hệ thần kinh  + Cấu tạo, phân loại và sinh lý nơron  + Cấu tạo và chức năng của tủy sống, hành cầu não, não giữa, não trung gian, tiểu não và đại não.  + Qui luật hoạt động của thần kinh cao cấp.  + Các vấn đề trong thảo luận, bài tập, tự học và hoạt động nhóm. | G1.2  G1.3;  G1.4, G1.5  G2.1;  G3.2, G3.3  G4. | A1.2.1,  A1.2.2, A1.3  A2.1 |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | * + - 1. *Qui luật chuyển từ hưng phấn sang ức chế*       2. *Qui luật lan toả và tập trung*       3. *Qui luật cảm ứng qua lại*       4. *Qui luật tính hệ thống*       5. *Qui luật về tương quan giữa cường độ kích thích và thành lập phản xạ có điều kiện*   1. Cơ cấu sinh lý của hành vi hoàn chỉnh   2. Trí nhớ và vai trò của   trí nhớ trong hoạt động thể lực |  |  |  |  |
|  | **Chương 12. Cơ quan phân tích (2 tiết)**   * 1. Đại cương về cơ quan phân tích   2. Cấu tạo và chức năng sinh lý của các cơ quan phân tích      1. Cơ quan phân tích thị giác         1. Cấu tạo của cơ quan phân tích thị giác         2. Chức năng sinh lý của mắt   12.2.2. Cơ quan phân tích thích giác   * + - 1. Cấu tạo của cơ quan phân tích thính giác       2. Chức năng sinh lý của tai     1. Cơ quan phân tích vị giác     2. Cơ quan phân tích khứu giác     3. Cơ quan phân tích xúc giác | **Lý thuyết**  + Cấu tạo và chức năng sinh lý của mắt  + Cấu tạo và chức năng sinh lý của tai  + Cấu tạo và chức năng cảm giác của da  **Thảo luận**  + Chứng minh mối liên hệ cấu tạo và chức năng của mắt, tai, da.  + Thế nào là cảm giác vận động, vai trò của cảm giác vận động trong hoạt động thể lực.  **Bài tập**  + Vai trò của bộ phận ngoại biên của cảm giác vận động.  + Cơ chế điều chỉnh trương lực cơ trong hoạt động thể lực  **Tự học**  + Cơ quan phân tích vị giác, khứu giác  **Hoạt động nhóm**  + Vẽ sơ đồ tư duy biểu thị cấu tạo và chức năng của mắt, tai..  + Làm rõ vai trò của thị  giác, thính giác và bộ phận | Đọc tài liệu số 1 (tr.201-212);  tài liệu số 2 (tr.184-192)  chuẩn bị slide báo cáo  chuyển LMS về nội dung kiến thức:  + Cấu tạo và chức năng sinh lý của mắt  + Cấu tạo và chức năng sinh lý của tai  + Cấu tạo và chức năng cảm giác của da  + Các vấn đề trong thảo luận, bài tập, tự học và hoạt động nhóm. | G1.1; G1.2  G1.3;  G1.4, G1.5  G2.1;  G3.2, G3.3  G4. | A1.1.1,  A1.1.2,  A1.2.1,  A1.2.2, A1.3  A2.1 |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | * + - 1. *Cấu tạo da*       2. *Chức năng cảm giác của da*       3. *Bộ phận ngoại biên của cảm giác vận động*       4. *Điều chỉnh gâm đối*   *với trương lực cơ* | cảm thụ bản thể trong điều hòa thăng bằng cơ thể. |  |  |  |

## Tín chỉ 3 Thực hành:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần (1)** | **Nội dung (2)** | **Hình thức tổ chức DH (3)** | **Chuẩn bị của SV (4)** | **CĐR học phần (5)** | **Bài đánh giá (6)** |
| 1 | *Bài thực hành 1*: *Quan sát, nhận diện, các đặc điểm, vẽ sơ đồ tư duy về hệ tuần hoàn* | Giảng viên: Hướng dẫn các bước tiến hành thí nghiệm | đọc kỹ lý thuyết về cấu tạo và chức năng sinh lý của hệ tuần hoàn  Chuẩn bị giấy A4, bút chì. | G1.2, G1.3;  G1.5; G3.3;  G4.1; G5. | A 1.1; A1.3.; A 2.2 |
| 2 | *Bài thực hành 2*: *Quan sát, nhận diện, các đặc điểm, vẽ sơ đồ tư duy về hệ hô hấp* | Giảng viên: Hướng dẫn thao tác nhận diện các đặc điểm về cấu tạo của các cơ quan trong hô hấp | Đọc kỹ lý thuyết về cấu tạo và chức năng sinh lý của hệ hô hấp Chuẩn bị giấy A4, bút chì. | G1.2, G1.3;  G1.5; G3.3;  G4.1; G5. | A 1.1; A1.3.; A 2.2 |
| 3 | *Bài thực hành 3*: *Quan sát, nhận diện, các đặc điểm, vẽ sơ đồ tư duy về hệ xương* | Giảng viên:  Giới thiệu một số bộ phận của hệ tiêu hoá và bài tiết | Đọc kỹ lý thuyết về cấu tạo và chức năng sinh lý của hệ bài tiết Chuẩn bị giấy A4, bút chì. | G1.2, G1.3;  G1.5; G3.3;  G4.1; G5. | A 1.1; A1.3.; A 2.2 |
| 4 | *Bài thực hành 4*: *Quan sát, nhận diện, các đặc điểm, vẽ sơ đồ tư duy về hệ cơ* | Giảng viên:  Giới thiệu một số quan sát hệ cơ trong cơ thể người | Đọc kỹ lý thuyết về cấu tạo và chức năng sinh lý của hệ cơ  Chuẩn bị giấy A4, bút chì. | G1.2, G1.3;  G1.5; G3.3;  G4.1; G5. | A 1.1; A1.3.; A 2.2 |
| 5 | *Bài thực hành 5*: *Quan sát, nhận diện, các đặc điểm, vẽ sơ đồ tư duy về hệ tiêu hoá* | Giảng viên:  Giới thiệu một số quan sát hệ tiêu hoá trong cơ thể người | Đọc kỹ lý thuyết về cấu tạo và chức năng sinh lý của hệ tiêu hoá  Chuẩn bị giấy A4, bút chì. | G1.2, G1.3;  G1.5; G3.3;  G4.1; G5. | A 1.1; A1.3.; A 2.2 |
| 6 | *Bài thực hành 6: Quan sát, nhận diện, các đặc điểm, vẽ sơ đồ tư duy về hệ bài tiết và sinh dục* | Giảng viên:  Giới thiệu một số quan sát hệ bài tiết và sinh dục cơ thể người | Đọc kỹ lý thuyết về cấu tạo và chức năng sinh lý của hệ bài tiết  Chuẩn bị giấy A4, bút chì. | G1.2, G1.3;  G1.5; G3.3;  G4.1; G5. | A 1.1; A1.3.; A 2.2 |
| 7 | *Bài thực hành 7*: *Quan sát, nhận diện, các đặc điểm, vẽ sơ đồ tư duy về hệ thần kinh và giác quan* | Giảng viên:  Giới thiệu một số quan sát hệ thần kinh và giác quan | Đọc kỹ lý thuyết về cấu tạo và chức năng sinh lý của hệ thần kinh. Chuẩn bị giấy A4, bút chì vẽ sơ đồ tuy duy hệ thần kinh và giác quan. | G1.2, G1.3;  G1.5; G3.3;  G4.1; G5. | A 1.1; A1.3.; A 2.2 |
| 8 | *Bài thực hành 8*: Phản xạ tuỷ và ức chế Sechenop | Giảng viên:  Giới thiệu một số thực hiện các thao tác pha chọc tuỷ ếch, thí nghiệm và phân tích cung phản xạ | Đọc kỹ lý thuyết về cung phản xạ.  Phiếu ghi chép quá trình thí nghiệm | G1.2, G1.3;  G1.5; G3.3;  G4.1; G5. | A 1.1; A1.3.; A 2.2 |

1. **Nguồn học liệu** *(các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm…)*

# Hoàng Thị Ái Khuê (chủ biên), Giáo trình Giải phẫu người, (2010), NXb Đại học Vinh

1. Hoàng Thị Ái Khuê (Chủ biên) Giáo trình Sinh lý người, (2010), NXb Đại học Vinh

***Tài liệu tham khảo:***

# Mai văn Hưng, Thực tập sinh lý người và động vật (2004), *Nxb. KH&KT*

1. Võ Văn Toàn (chủ biên), Lê Thị Phượng (2013). Sinh lý người và động vật. NXB Giáo dục
2. Đỗ Công Huỳnh, Lê Văn sơn, Giải phẫu sinh lý người (2011), Nxb ĐHQG Hà Nội.

## Quy định của học phần

Các quy định của học phần như:

- Sinh viên nộp hồ sơ học phần theo yêu cầu:

+ Bài tập về nhà

+/ Bài báo cáo hoạt động nhóm vào địa chỉ mail của giảng viên hoặc vào trang cá nhân của giảng viên;

# +/ Bài báo cáo kết quả thí nghiệm.

- Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành: 100%/.

## Phụ trách học phần

* Khoa/bộ môn phụ trách: Động vật sinh lý
* Địa chỉ/email: [nguyengianganbio@vinhuni.edu.vn](mailto:nguyengianganbio@vinhuni.edu.vn)

**Toán thống kê trong thể dục thể thao**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

**Học phần: TOÁN THỐNG KÊ TRONG THỂ DỤC THỂ THAO**

**1. Thông tin tổng quát:**

***1.1. Thông tin về giảng viên***

Như trong đề cương tổng quát

***1.2. Thông tin về học phần:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên học phần (tiếng Việt): Thống kê trong thể dục thể thao  (tiếng Anh): Mathematical statistics in the Sport | | |
| - Mã số học phần: | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  ✓  Kiến thức chung (GDĐC)  Kiến thức chuyên ngành  Học phần chuyên về kỹ năng chung | | Kiến thức cơ sở ngành  x  Kiến thức khác  Học phần đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 02 | |
| + Số tiết lý thuyết: | 24 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: | 6 | |
| + Số tiết thực hành: | 0 | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: | 0 | |
| + Số tiết tự học: | 60 | |
| - Học phần tiên quyết: |  | |
| - Học phần song hành: |  | |

**2.Mô tả học phần**

*- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo.*

Học phần này được giảng dạy ở kỳ 03 của khung CTĐT

*- Vai trò của học phần trong toàn bộ chương trình đào tạo:*

Học phần cung cấp các ứng dụng của thống kê giải quyết nhiều vấn đề nảy sinh trong các học phần thuộc chương trình đào tạo ngành GDTC (như Sinh lý học TDTT và Y học TDTT, Lý luận và phương pháp dạy học GDTC, PPNCKH TDTT, …)

*- Lý do sinh viên phải chọn học phần:*

Học phần này giúp sinh viên có sự hiểu biết nhất định về một môn học của toán ứng dụng, đồng thời giúp sinh viên thấy được vai trò của khoa học nói chung và của khoa học thống kê nói riêng đối với ngành giáo dục thể chất.

Qua việc học học phần này, sinh viên sẽ được rèn luyện kỹ năng phát hiện, tính toán, phân tích, suy luận, kết luận các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn nói chung và trong thực tiễn ngành TDTT nói riêng.

*- Kiến thức và kỹ năng mà học phần cung cấp cho sinh viên:*

Kiến thức: Học phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản nhất về lý thuyết xác suất làm cơ sở cho các kết luận thống kê, đó là biến cố, biến ngẫu nhiên và hàm phân phối; cung cấp các kiến thức cơ bản nhất về lý thuyết thống kê, đó là lí thuyết mẫu, ước lượng tham số, kiểm định giả thuyết, tương quan hồi qui.

Kỹ năng: Thực hiện được việc xử lý thống kê (lấy mẫu, tính ước lượng tham số, kiểm định giả thuyết, tìm hệ số tương quan mẫu và tìm đường hồi quy thực nghiệm) và từ đó đưa ra kết luận có cơ sở khoa học áp dụng cho bài toán thực tế của ngành TDTT.

**3. Mục tiêu học phần** *(các mục tiêu tổng quát của học phần, thể hiện sự tương quan với các chủ đề CĐR (X.x.x.) của CTĐT và trình độ năng lực được phân bố cho học phần, tối đa 8 mục tiêu)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx) (1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)**  Sau khi học xong học phần này, sinh viên: | **CĐR của CTĐT (X.x.x)**  **(3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | Nắm vững các khái niệm về biến cố, xác suất của biến cố, các biến cố độc lập; biến ngẫu nhiên rời rạc và biến ngẫu nhiên liên tục, các số đặc trưng của biến ngẫu nhiên, các phân phối xác suất cơ bản áp dụng trong thống kê.  Nắm vững lý thuyết mẫu, lý thuyết ước lượng, lý thuyết kiểm định, lý thuyết về tương quan và hồi quy và vận dụng vào giải quyết các vấn đề thực tế của ngành TDTT.  Nắm được các thao tác sử dụng phần mềm R để giải các bài toán thống kê cơ bản. | 1.2.2 | 3 |
| **G2** | Phát hiện, phân tích, giải thích và lập luận để giải quyết các bài toán thống kê và khả năng tự đọc tài liệu theo hướng dẫn gợi ý của giáo viên. | 2.3.1 | 3 |
| **G3** | Có kỹ năng làm việc theo nhóm, có khả năng giao tiếp và thuyết trình giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp. | 3.1.1 | 3 |
| 3.1.2 |
| 3.1.3 |

*(1): Ký hiệu mục tiêu học phần*

*(2): Mô tả mục tiêu học phần bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CĐR (X.x.x) và bối cảnh áp dụng tổng quát.*

*(3), (4): Ký hiệu CĐR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng được phân bổ cho học phần.*

**4. Chuẩn đầu ra học phần** *(các mục tiêu cụ thể hay CĐR của học phần và mức độ giảng dạy I, T, U)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx.x) (1)** | | **Mô tả CĐR**  **(2)** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)** |
| **G1** | **1** | Nắm được khái niệm biến cố, xác suất của biến cố, biến ngẫu nhiên, hàm phân phối và các tính chất cơ bản của chúng. | T, U |
| **2** | Nắm vững khái niệm mẫu, công thức tính các đặc trưng mẫu, các phương pháp ước lượng. | T, U |
| **3** | Nắm vững các phương pháp kiểm định giả thuyết, tương quan và hồi quy. | T, U |
| **4** | Nắm được các thao tác thực hiện phần mềm R để giải các bài toán thống kê cơ bản. | I |
| **G2** | **1** | Tính được xác suất của các biến cố nảy sinh trong thực tế ngành TDTT. | TU |
| **2** | Biết cách tìm hàm phân phối và các số đặc trưng của biến ngẫu nhiên. | TU |
| **3** | Vận dụng được các kiến thức của lý thuyết thống kê để tính được các số đặc trưng mẫu, khoảng ước lượng các tham số; | TU |
| **4** | Vận dụng được các kiến thức của lý thuyết thống kê để kiểm định giả thuyết về các tham số; tính được hệ số tương quan và tìm được hàm hồi quy (*trong thực tế của ngành TDTT)*. | TU |
| **G3** | **1** | Có thái độ tích cực hợp tác với giáo viên và các sinh viên khác trong quá trình học và làm bài tập. | U |
| **2** | Phân công công việc trong một nhóm bài tập một cách có hiệu quả. | U |
| **3** | Có khả năng thuyết trình các vấn đề tự học ở nhà và báo cáo kết quả làm việc của nhóm. | U |

*(1): Ký hiệu CĐR học phần;*

*(2): Mô tả CĐR, bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CĐR cấp độ 4 (X.x.x) và bối cảnh áp dụng cụ thể;*

*(3): Mức độ I (Introduce): Giới thiệu, T (Teach): dạy, U (Utilize): Sử dụng.*

**5. Đánh giá học phần** *(các thành phần, các bài đánh giá, các tiêu chí đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CĐR của học phần)*

*(Theo hướng dẫn 05/HD-ĐHV ngày 28/02/2017 của Hiệu trưởng)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá (1)** | **Bài đánh giá**  **(2)** | **CĐR học phần (Gx.x) (3)** | **Tỷ lệ (%)**  **(4)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | **60%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)*** | | | ***10%*** |
| …  … | A1.1.1. Chuyên cần | G3.1 | 5% |
| A1.1.2. Thái độ học tập | G3.1 | 5% |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)*** | | | ***20%*** |
| … | A1.2.1. Vở bài tập | G3.1 | 20% |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | ***20%*** |
|  | A1.3.1. Điểm kiểm tra giữa kì | G1.1, G1.2,  G2.1, G2.2, G2.3 | 20% |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | **50%** |
| ***HP Lý thuyết*** | A2.1. Bài thi kết thúc học phần | G1.1, G1.2, G1.3, G2.1, G2.2, G2.3, G2.4 | 50% |
| ***HP Thực hành*** |  |  |  |
| ***HP Lý thuyết và thực hành*** | Lý thuyết |  | … |
| Thực hành |  | … |

*(1): Liệt kê có hệ thống các thành phần đánh giá học phần.*

*(2): Liệt kê có hệ thống các bài đánh giá.*

*(3): Các chuẩn đầu ra được đánh giá.*

*(4): Tỷ lệ điểm đối với bài đánh giá trong tổng điểm học phần.*

***(\*): Đánh giá định kỳ bằng số tín chỉ trừ đi 1; người học được kiểm tra thêm không quá 2 lần.***

**6. Kế hoạch giảng dạy** (các nội dung giảng dạy theo buổi học, thể hiện sự tương quan với các chuẩn đầu ra của học phần, các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà) các bài đánh giá học phần)

**Lý thuyết:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH (3)** | **Chuẩn bị của SV (4)** | **CĐR học phần (5)** | **Bài đánh giá (6)** |
| 1. | **Chương 1. Một số kiến thức cơ sở về lý thuyết xác suất**  1.1 Không gian mẫu và biến cố  1.1.1 Định nghĩa  1.1.2 Ví dụ  1.2 Xác suất của biến cố  1.2.1 Định nghĩa xác suất theo quan điểm cổ điển  1.2.2 Định nghĩa xác suất theo tần suất  1.2.3 Tính chất của xác suất  1.3 Xác suất có điều kiện  1.3.1 Định nghĩa và ví dụ  1.3.2 Tính chất của xác suất có điều kiện  1.3.3 Các biến cố độc lập | Lý thuyết: 2 tiết  Thảo luận: 0  Bài tập: 0  Thực hành: 0  Hoạt động nhóm: 0  Tự học: 4 tiết | Đọc trước nội dung trong tài liệu [1, 2] | G1.1,  G2.1,  G3.1 | A1.1.1,  A1.1.2,  A1.2.1,  A1.3.1,  A2.1 |
| 2. | 1.4 Biến ngẫu nhiên  1.4.1 Biến ngẫu nhiên và hàm phân phối  1.4.2 Biến ngẫu nhiên rời rạc và bảng phân phối xác suất | Lý thuyết: 2  Thảo luận: 0  Bài tập: 0  Thực hành: 0  Hoạt động nhóm: 0  Tự học: 4 tiết | - Làm bài tập về nhà của bài học trước.  - Đọc trước nội dung trong tài liệu [1,2]. | G1.1,  G2.2,  G3.1 | A1.1.1,  A1.1.2,  A1.2.1,  A1.3.1,  A2.1 |
| 3. | 1.4.3 Biến ngẫu nhiên liên tục và hàm mật độ xác suất | Lý thuyết: 2  Thảo luận: 0  Bài tập: 0  Thực hành: 0  Hoạt động nhóm: 0  Tự học: 4 tiết | - Làm bài tập về nhà của bài học trước.  - Đọc trước nội dung trong tài liệu [1,2. | G1.1,  G2.2,  G3.1 | A1.1.1,  A1.1.2,  A1.2.1,  A1.3.1,  A2.1 |
| 4. | 1.5 Các số đặc trưng của biến ngẫu nhiên  1.5.1 Kỳ vọng  1.5.2 Phương sai | Lý thuyết: 2  Thảo luận: 0  Bài tập: 0  Thực hành: 0  Hoạt động nhóm: 0  Tự học: 4 tiết | - Làm bài tập về nhà của bài học trước.  - Đọc trước nội dung trong tài liệu [1,2]. | G1.1,  G2.2,  G3.1 | A1.1.1,  A1.1.2,  A1.2.1,  A1.3.1,  A2.1 |
| 5. | **Chương 2. Một số bài toán thống kê**  2.1. Thống kê mô tả  2.1.1 Tổng thể và mẫu  2.1.2 Cách lấy mẫu  2.1.3 Các cách biểu diễn mẫu | Lý thuyết: 2  Thảo luận: 0  Bài tập: 0  Thực hành: 0  Hoạt động nhóm: 0  Tự học: 4 tiết | - Làm bài tập chương 1.  - Đọc trước nội dung trong tài liệu [1,2]. | G1.2,  G2.3,  G3.1 | A1.1.1,  A1.1.2,  A1.2.1,  A1.3.1,  A2.1 |
| 6. | 2.1. Thống kê mô tả (tiếp)  2.1.4 Hàm phân phối thực nghiệm  2.1.5 Các đặc trưng mẫu  2.1.6 Giới thiệu phần mềm R dùng trong thống kê | Lý thuyết: 2  Thảo luận: 0  Bài tập: 0  Thực hành: 0  Hoạt động nhóm: 0  Tự học: 4 tiết | - Làm bài tập về nhà của bài học trước.  - Đọc trước nội dung trong tài liệu [1,2]. | G1.2,  G1.4,  G2.3,  G3.1 | A1.1.1,  A1.1.2,  A1.2.1,  A1.3.1,  A2.1 |
| 7. | 2.2. Ước lượng tham số  2.2.1 Ước lượng điểm  2.2.2 Ước lượng khoảng | Lý thuyết: 2  Thảo luận: 0  Bài tập: 0  Thực hành: 0  Hoạt động nhóm: 0  Tự học: 4 tiết | - Làm bài tập về nhà của bài học trước.  - Đọc trước nội dung trong tài liệu [1, 2]. | G1.2,  G2.3,  G3.1 | A1.1.1,  A1.1.2,  A1.2.1,  A1.3.1,  A2.1 |
| 8. | 2.3. Kiểm định giả thuyết  2.3.1 Khái niệm về kiểm định giả thuyết  2.3.2 Kiểm định giả thuyết về giá trị trung bình  Bài tập: Làm bài tập về kiểm định giá trị trung bình | Lý thuyết: 1  Thảo luận: 0  Bài tập: 1  Thực hành: 0  Hoạt động nhóm: 0  Tự học: 4 tiết | - Làm bài tập về nhà của bài học trước.  - Đọc trước nội dung trong tài liệu [1, 2]. | G1.3,  G2.4,  G3.1 | A1.1.1,  A1.1.2,  A1.2.1,  A2.1 |
| 9. | 2.3. Kiểm định giả thuyết (tiếp)  2.3.3 Kiểm định giả thuyết về tỷ lệ  Bài tập: Làm bài tập về kiểm định giả thiết về tỷ lệ | Lý thuyết: 1  Thảo luận: 0  Bài tập: 1  Thực hành: 0  Hoạt động nhóm: 0  Tự học: 4 tiết | - Làm bài tập về nhà của bài học trước.  - Đọc trước nội dung trong tài liệu [1, 2]. | G1.3,  G2.4,  G3.1 | A1.1.1,  A1.1.2,  A1.2.1,  A2.1 |
| 10. | 2.3. Kiểm định giả thuyết (tiếp)  2.3.4 Phương pháp P-giá trị | Lý thuyết: 2  Thảo luận: 0  Bài tập: 0  Thực hành: 0  Hoạt động nhóm: 0  Tự học: 4 tiết | - Làm bài tập về nhà của bài học trước.  - Đọc trước nội dung trong tài liệu [1, 2]. | G1.3,  G2.4,  G3.1 | A1.1.1,  A1.1.2,  A1.2.1,  A2.1 |
| 11. | 2.4. Bài toán so sánh  2.4.1 So sánh hai giá trị trung bình | Lý thuyết: 2  Thảo luận: 0  Bài tập: 0  Thực hành: 0  Hoạt động nhóm: 0  Tự học: 4 tiết | - Làm bài tập về nhà của bài học trước.  - Đọc trước nội dung trong tài liệu [1,2]. | G1.3,  G2.4,  G3.1 | A1.1.1,  A1.1.2,  A1.2.1,  A2.1 |
| 12. | 2.4. Bài toán so sánh (tiếp)  2.4.2 So sánh hai tỷ lệ | Lý thuyết: 2  Thảo luận: 0  Bài tập: 0  Thực hành: 0  Hoạt động nhóm: 0  Tự học: 4 tiết | - Làm bài tập về nhà của bài học trước.  - Đọc trước nội dung trong tài liệu [1,2]. | G1.3,  G2.4,  G3.1 | A1.1.1,  A1.1.2,  A1.2.1,  A2.1 |
| 13. | Bài tập:  - Luyện tập các dạng bài tập về ước lượng tham số và kiểm định giả thuyết. | Lý thuyết: 0  Thảo luận: 0  Bài tập: 2  Thực hành: 0  Hoạt động nhóm: 0  Tự học: 4 tiết | - Ôn tập kiến thức lý thuyết về ước lượng tham số và kiểm định giả thuyết.  - Xem lại các bài tập về bài toán ước lượng và kiểm định. | G1.3,  G2.4,  G3.1 | A1.1.1,  A1.1.2,  A1.2.1,  A2.1 |
| 14. | 2.5. Tương quan và hồi qui  2.5.1 Hệ số tương quan mẫu  Bài tập: Làm bài tập về hệ số tương quan mẫu | Lý thuyết: 1  Thảo luận: 0  Bài tập: 1  Thực hành: 0  Hoạt động nhóm: 0  Tự học: 4 tiết | - Làm bài tập về nhà của bài học trước.  - Đọc trước nội dung trong tài liệu [1, 2]. | G1.3,  G2.4,  G3.1 | A1.1.1,  A1.1.2,  A1.2.1,  A2.1 |
| 15. | 2.5. Tương quan và hồi qui (tiếp)  2.5.2 Đường hồi qui tuyến tính thực nghiệm  Bài tập: Làm bài tập về đường hồi qui tuyến tính thực nghiệm | Lý thuyết: 1  Thảo luận: 0  Bài tập: 1  Thực hành: 0  Hoạt động nhóm: 0  Tự học: 4 tiết | - Làm bài tập về nhà của bài học trước.  - Đọc trước nội dung trong tài liệu [1, 2]. | G1.3,  G2.4,  G3.1 | A1.1.1,  A1.1.2,  A1.2.1,  A2.1 |

*(1): Thông tin về tuần/buổi học;*

*(2): Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục;*

*(3): Liệt kê các hoạt động dạy và học: Lý thuyết, thảo luận, bài tập, thực hành, hoạt động nhóm, tự học;*

*(4): Liệt kê các nội dung yêu cầu SV phải chuẩn bị trước khi thực hiện bài học*

*(Trước khi triển khai bài dạy, giảng viên phải yêu cầu SV chuẩn bị các nội dung chi tiết)*

*(5): Liệt kê các CĐR liên quan của học phần (ghi ký hiệu Gx.x).*

*(6): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ghi ký hiệu A.x.x).*

**7. Nguồn học liệu** *(các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm,…)*

***Giáo trình:*** *(Tối đa 2 tài liệu)*

[1] Đặng Hùng Thắng, *Thống kê và ứng dụng*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2015.

[2] Nguyễn Thị Thế, Dương Xuân Giáp, Nguyễn Thị Thanh Hiền, *Giáo trình Toán thống kê trong thể dục thể thao*, NXB Đại học Vinh, 2019.

***Tài liệu tham khảo:***

[3] Phan Thanh Hồng, Nguyễn Thị Nhung, *Thống kê ứng dụng – Hướng dẫn thực hành trên phần mềm R*, Nhà xuất bản thống kê, Hà Nội, 2015.

[4] Đặng Hùng Thắng, *Mở đầu lí thuyết xác suất và các ứng dụng*, NXB Giáo dục, 1997.

[5] Đào Hữu Hồ, *Xác suất thống kê*, Nhà xuất bản Đại học quốc gia Hà Nội, 2007.

[6] Nguyễn Văn Quảng, *Giáo trình xác suất,* NXB Đại học quốc gia Hà Nội, 2007.

**8. Quy định của học phần**

Các quy định của học phần như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.

- Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành: theo nội qui của Trường: ít nhất 80%.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa, Viện/bộ môn phụ trách: Viện Sư phạm tự nhiên / Bộ môn Xác suất thống kê & Toán ứng dụng.

- Địa chỉ/email: Văn phòng Viện Sư phạm tự nhiên, Tầng 2, nhà A0, Trường ĐH Vinh. Email: [faculmath@vinhuni.edu.vn](mailto:faculmath@vinhuni.edu.vn).

**Bóng rổ - bóng ném**

**1. Thông tin tổng quát**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1**

Họ và tên: PHAN SINH

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn bóng và điền kinh, Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh Địa chỉ liên hệ: Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh, 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An.

Điện thoại, email: 0916891256; [sinhp@vinhuni.edu.vn](mailto:sinhp@vinhuni.edu.vn), [phansinh.dhv@gmail.com](mailto:phansinh.dhv@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Bóng rổ – bóng ném, phương pháp giảng dạy và huấn luyện bóng rổ – bóng ném.

**Giảng viên 2**

Họ và tên: Phạm Anh Vũ

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn bóng và điền kinh, Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh Địa chỉ liên hệ: Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh

Điện thoại, email: 0947286288; vup@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Bóng rổ – bóng ném, phương pháp giảng dạy và huấn luyện bóng rổ – bóng ném.

**1.2. Thông tin về học phần:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt): Bóng rổ - Bóng ném  (tiếng Anh): | | |
| - Mã số học phần: | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản  Kiến thức chuyên ngành  Học phần chuyên về kỹ năng chung | | Kiến thức cơ sở ngành  Kiến thức khác  Học phần đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 4 | |
| + Số tiết lý thuyết: | 12 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: |  | |
| + Số tiết thực hành: | 48 | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: |  | |
| + Số tiết tự học: | 120 | |
| - Học phần tiên quyết: | Không | |
| - Học phần song hành: | Không | |

**2.Mô tả học phần**

Học phần Bóng rổ - bóng ném là học phần cơ bản nhất của chương trình đào tạo ngành giáo dục thể chất; nhằm cung cấp các kiến thức về đặc điểm, kỹ thuật môn bóng rổ bóng ném, phương pháp giảng dạy và huấn luyện môn bóng rổ bóng ném, tổ chức và điều hành thi đấu môn bóng rổ bóng ném để giúp sinh viên làm quen với cách giải quyết các vấn đề chuyên môn liên quan đến vị trí nghề nghiệp trong tương lai

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx)**  **(1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x)**  **(3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | *Hiểu* được các kiến thức cơ bản về lý luận môn bóng rổ bóng ném | 1.3.2;1.3.7;1.3.8;  4.4.1; 4.4.2 | 3.0 |
| **G2** | *Vận dụng* được các kiến thức cơ bản về kỹ năng thực hành môn bóng rổ bóng ném | 1.3.7;1.3.8; 4.5.1;4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G3** | *Áp dụng* được phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện các môn bóng rổ - bóng ném | 1.3.7;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G4** | *Áp dụng* được luật môn bóng rổ bóng ném, phương pháp tổ chức và trọng tài thi đấu môn bóng rổ bóng ném | 1.3.8;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G5** | *Vận dung* kiến thức cơ bản môn bóng rổ bóng ném để xây dựng chương trình, tổ chức, triển khai và phát triển chương trình đối với nội dung môn bóng rổ bóng ném ở các cấp học phổ thông | 4.4.1; 4.4.2  4.5.1;4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | | **Mô tả CĐR** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U)** |
| **G1** | **G1.1** | Nắm được khái niệm, vị trí và vai trò môn bóng rổ bóng ném trong trường học, phân loại và lịch sử phát triển môn bóng rổ bóng ném | **I** |
| **G1.2** | *Hiểu* được Nguyên lý kỹ thuật môn bóng rổ bóng ném | **I,T** |
| **G1.3** | *Hiểu* được kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện và phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài môn bóng rổ | **T** |
| **G1.4** | *Hiểu* được kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện và phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài môn bóng ném | **T** |
|
|
| **G2** | **G2.1** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật dẫn bóng | **T,U** |
| **G2.2** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật chuyền bắt bóng | **T,U** |
| **G2.3** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật ném rổ ném gôn | **T,U** |
| **G2.4** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật đột phá | **T,U** |
| **G3** | **G3.1** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật dẫn bóng | **T,U** |
| **G3.2** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật chuyền bắt bóng | **T,U** |
| **G3.3** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật ném rổ, ném gôn | **T,U** |
| **G3.4** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy kỹ thuật đột phá | **T,U** |
| **G4** | **G4.1** | *Hiểu* được luật thi đấu môn bóng rổ bóng ném | **I** |
| **G4.2** | *Thực hiện* tốt phương pháp tổ chức thi đấu môn bóng rổ bóng ném | **T,U** |
| **G4.3** | *Thực hiện* tốt phương pháp trọng tài thi đấu môn bóng rổ bóng ném | **T,U** |
| **G5** | **G5.1** | *Xây dựng* được nội dung chương trình giảng dạy, huấn luyện môn bóng rổ bóng ném | **U** |
| **G5.2** | *Triển khai thực hiện* được nội dung chương trình giảng dạy, nội dung huấn luyện môn bóng rổ bóng ném | **U** |
| **G5.3** | *Có khả năng* phát triển chương trình đối với nội dung giảng dạy và huấn luyện môn bóng rổ bóng ném | **U** |

**5. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá** | | **Bài đánh giá** | **CĐR học phần** | **Tỷ lệ (%)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập*** | | | | ***5%*** |
|  | **A1.1.1**: Ý thức học tập tốt, có đầy đủ tài iệu học tập theo yêu cầu (Giáo trình, vỡ ghi chép, vỡ bài tập) | | G1.1 – G1.6 | *5%* |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần*** | | | | ***10%*** |
|  | **A1.2.1**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết 1 | | G4.1 – G4.3 | *5%* |
|  | **A1.2.2**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết2 | | G5.1 – G5.3 | *5%* |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | | ***35%*** |
|  | **A1.3.1**: Bài kiểm tra thực hành 1 | | G2.2 | *20%* |
| **A1.3.2**: Bài kiểm tra thực hành 2 | | G2.3; G2.4 | *15%* |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | | **50%** |
|  | **A2.1**: Bài thi thực hành | | G2.1;  G3.1- G3.4 | *20%*  *30%* |

**6. Kế hoạch giảng dạy**

***6.1. Lý thuyết: (3 tuần/ Mỗi tuần 4 tiết)***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần (5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **1** | **Chương 1: Giới thiệu và lịch sử phát triển môn bóng rổ bóng ném**   * 1. **Khái niệm, vị trí và vai trò môn bóng rổ bóng ném trong trường học**   1.1.1. Khái niệm cơ bản  1.1.2. Vị trí và vai trò môn bóng rổ bóng ném trong trường học  **1.2. Phân loại môn bóng rổ bóng ném và lịch sử phát triển môn bóng rổ bóng ném**  1.2.1. Phân loại và đặc điểm môn bóng rổ bóng ném  1.2.2. Sự phát triển môn bóng rổ bóng ném trên thế giớ và ở Việt Nam  **Chương 2: Nguyên lý kỹ thuật và nội dung cơ bản của môn bóng rổ bóng ném**  **2.1. Nguyên lý kỹ thuật môn bóng rổ bóng ném**  2.1.1. Sự giống và khác nhau trong 2 môn.  2.1.2. Ảnh hưởng của nội và ngoại lực đối với trọng tâm cơ thể trong 2 môn.  **2.2. Nội dung cơ bản của môn bóng rổ bóng ném**  ***2.2.1. Môn bóng rổ***  2.2.1.1. Kỹ thuật các bước di chuyển k bóng  2.2.1.2. Kỹ thuật dẫn bóng  2.2.1.3. Kỹ thuật chuyền bắt bóng  2.2.1.4. Kỹ thuật ném rổ  2.2.1.5. Kỹ thuật đột phá  2.2.1.6. Các sai lầm trong khi học.  2.2.1.7. Pp giảng dạy các kỹ thuật | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 1; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện môn bóng rổ bóng ném.  - **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan  Chương 2 tài liệu [1]  - **Giảng lý thuyết :**  Chương 2; 4 tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện môn bóng rổ bóng ném.  - **Tự học:** Nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | - Đọc chương 1, 2; tài liệu [1], chương 1, 4 tài liệu [2] | G1.1  G1.2  G1.3  G5.1  G5.2G5.3 | A1.1.1  A1.2.2 |
| **2** | ***2.2.2. Môn bóng ném***  2.2.2.1. Kỹ thuật các bước di chuyển k bóng  2.2.2.2. Kỹ thuật dẫn bóng  2.2.2.3. Kỹ thuật chuyền bắt bóng  2.2.2.4. Kỹ thuật ném gôn  2.2.2.5. Kỹ thuật đột phá  2.2.2.6. Các sai lầm trong khi học.  2.2.2.7. Pp giảng dạy các kỹ thuật | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 2; 4 tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện môn bóng rổ bóng ném.  - **Tự học:** Nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | - Đọc chương 2; tài liệu [1], đọc tài liệu [2] | G1.4;  G1.5;  G1.6;  G5.1  G5.2G5.3 | A1.1.1  A1.2.2 |
| **3** | **Chương 3: Tổ chức thi đấu và trọng tài môn bóng rổ bóng ném**  **3.1. Một số điều luật cơ bản thi đấu môn bóng rổ bóng ném**  3.1.1. Các kích thước sân bóng rổ - bóng ném.  3.1.2. Đội bóng – thời gian thi đấu, thay người.  3.1.3. Các luật về chạy bước, hai lần dẫn bóng.  3.1.4. Lỗi cá nhân, lỗi đồng đội.  3.1.5. Các tính điểm.  3.1.6. Ném phạt và ném biên.  3.1.7. Luật thủ môn (trong môn bóng ném)  **3.2. Phương pháp tổ chức thi đấu môn bóng rổ bóng ném**  3.2.1. Công tác chuẩn bị  3.2.2. Điều hành thi đấu  **3.3. Phương pháp trọng tài môn bóng rổ bóng ném**  3.3.1. Công tác chuẩn bị  3.3.2. Phương pháp trọng tài môn bóng rổ bóng ném | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 5; 6 tài liệu [1]  http://belo.vn/tin-tuc/luat-thi-dau-bong-ro-moi-nhat-nam-2018/  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung kế hoạch, điều lệ giải và phương án tổ chức thi cho môn bóng rổ bóng ném  - **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan buổi học | - Đọc tài liệu [3,4] | G1.3 đến G1.6  G4.1 đến G4.3 | A1.1.1  A1.2.1 |

***6.2.Thực hành:****(12 bài/12 tuần/Mỗi tuần 4 tiết/1 buổi)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/buổi**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)**  **Nên có câu hỏi định hướng….để sv cb**  **Các video tham khảo nên tải về lưu trử làm TK** | **CĐR học phần**  **(5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **Buổi 1,2**  **(4 tiết)** | **Bài thực hành 1: Kỹ thuật di chuyển không bóng**  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật chạy.  - Kỹ thuật trượt.  - Kỹ thuật nhảy.  - Kỹ thuật dừng.  - Kỹ thuật quay. | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Xây dựng khái niệm kỹ thuật chạy.  b. Kỹ thuật trượt.  c. Kỹ thuật nhảy.  d. Kỹ thuật dừng.  e. Kỹ thuật quay  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài lieu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Đảm bảo sức khỏe và thể lực cơ bản | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 3,4**  **(4 tiết)** | **Bài thực hành 2: Kỹ thuật dẫn bóng**  - Kỹ thuật tại chỗ dẫn bóng.  - Kỹ thuật di động trên đường thẳng.  - Kỹ thuật dẫn bóng biến hướng.  - Kỹ thuật dẫn bóng biến tốc, dẫn bóng hình sin. | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện  + Phương pháp tổ chức tập luyện  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài lieu [1] Như bài 1 - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 5,6**  **(4 tiết)** | **Bài thực hành 3: Kỹ thuật chuyền bắt bóng bằng 2 tay**  - Ôn luyện kỹ thuật dẫn bóng  - Kỹ thuật tại chỗ chuyền bắt bóng bằng hai tay trước ngực, trên đầu, dưới thấp.  - phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện các động tác kỹ thuật mới  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài lieu [1] + Xem trước video kỹ thuật - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 7,8**  **(4 tiết)** | **Bài thực hành 4: Ôn tập và hoàn thiện kỹ thuật dẫn bóng và kỹ thuật chuyền bắt bóng bằng 2 tay**  - Hoàn thiện kỹ thuật dẫn bóng  - Hoàn thiện kỹ thuật chuyền bắt bóng bằng 2 tay  - Phát triển thể lực chung  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 2 tài liệu [1], chương 4 tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 9,10**  **(4 tiết)** | **Bài thực hành 5: Kỹ thuật phối hợp dẫn chuyền bắt bóng buổi**  - Kỹ thuật dẫn bóng kết hợp chuyền bóng bằng 2 tay.  - Kỹ thuật 2, 3 người di động chuyền bắt bóng bằng 2 tay.  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 2 tài liệu [1], chương 4 tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 11,12**  **(4 tiết)** | **Bài thực hành 6: Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật di chuyển không bóng, dẫn bóng và chuyền bắt bóng bằng 2 tay** | **- Giảng dạy thực hành**  + Đọc chương 4 tài lieu [1]; mục 4.1, 4.3 tài liệu [2]  **- Hướng dẫn sinh viên:**  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  **- Tự học:**  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật chạy cự ly trung bình  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 4 tài lieu [1]; mục 4.2, 4.3, 4.5 tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 13,14**  **4 tiết** | **Bài thực hành 7: Kỹ thuật tại chỗ ném rổ, ném gôn và ném phạt**  - Kỹ thuật tại chỗ ném rổ bằng 1 tay trên cao.  - Kỹ thuật tại chỗ ném gôn bằng tay trên trên cao.  - Kỹ thuật ném phạt và ném biên  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh)  - Thi đấu bóng rổ | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các giai đoạn kỹ thuật chạy cự ly ngắn  b.Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 2 tài liệu [3] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 15,16**  **(4 tiết)** | **Bài thực hành 8: Kỹ thuật di động ném rổ, ném gôn**  - Ôn kỹ thuật của buổi 7  - Dạy kỹ thuật 2 bước ném rổ.  - Dạy kỹ thuật 3 bước nhảy ném gôn.  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh)  - Thi đấu bóng rổ. | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 2 tài liệu [3] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 17,18**  **(4 tiết)** | **Bài thực hành 9: Kiểm tra giữa kỳ**  - Tại chỗ ném rổ bằng 1 tay trên cao 10 quả  - Di động 2 bước ném rổ bằng 1 tay trên cao.  - Phát triển thể lực (sức nhanh, sức mạnh)  - Thi đấu bóng rổ | **- Chuyển bị cơ sở vật chất**  - **Hướng dấn sinh viên tâm lý cho sinh viên bước vào kiểm tra**  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 19,20**  **(4 tiết)** | **Bài thực hành 10: Các bài tập phối hợp di chuyển kết hợp ném rổ, ném gôn**  - 2, 3 người di động kết hợp 2 bước ném rổ  - Dẫn bóng đột phá 2 bước ném rổ.  - Phát triển thể lực(Khéo léo-mềm dẻo, sức mạnh)  - Thi đấu | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2, 5, 6, 7 tài liệu [1].  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2, 5, 6, 7 tài liệu [1].chương 2 tài liệu [3]  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 21,22**  **(4 tiết)** | **Bài thực hành 11: Kỹ thuật dẫn bóng chữ V kết hợp 2 bước ném rổ**  - Kỹ thuật dẫn bóng chữ V kết hơpk 2 bước ném rổ  - Phát triển thể lực chuyên môn  - Thi đấu | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2, 5, 6, 7 tài liệu [1].  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2, 5, 6, 7 tài liệu [1]., chương 2 tài liệu [3]  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 23,24**  **(4 tiết)** | **Bài thực hành 12: Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật ném rổ và ném gôn, pp tổ chức thi đấu buổi 12**  - PP giảng dạy kỹ thuật ném rổ.  - PP giảng dạy kỹ thuật ném gôn  - PP tổ chức thi đấu | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2.4,5.6.7 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2, 5, 6, 7 tài liệu [1]., chương 2 tài liệu [3]  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |

**7. Nguồn học liệu**

[1]. Phan Sinh, Nguyễn Trí Lục, Hà Văn Hương , Lê Mạnh Hồng, Phạm Anh Vũ; Giáo trình Bóng rổ – Bóng ném; NXB Đại học Vinh, 2018.

[2]. Phạm Văn Thảo, *Bài tập chuyên môn trong Bóng rổ,* NXB TDTT Hà Nội, 2004

[3]. Bộ văn hóa thể thao và du lịch – Tổng cục TDTT, *Luật thi đấu bóng rổ*, NXB TDTT, 2015

[4]. Bộ văn hóa thể thao và du lịch – Tổng cục TDTT, *Luật thi đấu bóng ném*, NXB TDTT, 2015

***Tài liệu tham khảo:***

[1] Nguyễn văn Can, *Bài tập chuyên môn trong bóng rổ*, NXB TDTT Hà Nội, 2004

[2] Nguyễn văn Quân, *Bài tập chuyên môn trong bóng ném*, NXB TDTT Hà Nội, 2002

**8. Quy định của học phần**

Các quy định của học phần như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.

-Sinh viên phải nộp 02 bài tập và 01 bài thu hoạch cho phần lý thuyết

-Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành là 80% trở lên.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa GDTC/ Bộ môn Bóng – Bóng rổ - bóng ném

- Địa chỉ/email: [sinhp@vinhuni.edu.vn](mailto:sinhp@vinhuni.edu.vn)

**Điền kinh 2**

**1. Thông tin tổng quát:**

***1.1. Thông tin về giảng viên***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Giảng viên 1:** |  | | |
| Họ và tên: | | Nguyễn Trí Lục |
| Chức danh, học hàm, học vị: | | TS |
| Thời gian, địa điểm làm việc: | | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC |
| Địa chỉ liên hệ: | | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh |
| Điện thoại: | | 0912920272; [lucnt@vinhuni.edu.vn](mailto:lucnt@vinhuni.edu.vn) |
| Các hướng nghiên cứu chính: | | Thực hành |
| **Giảng viên 2:** | |  |
| Họ và tên: | | Nguyễn Quốc Đảng |
| Chức danh, học hàm, học vị: | | ThS |
| Thời gian, địa điểm làm việc: | | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC |
| Địa chỉ liên hệ: | | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh |
| Điện thoại: | | 0913088515; dangnq@vinhuni.edu.vn |
| Các hướng nghiên cứu chính: | | Thực hành |
| **Giảng viên 3:** | |  |
| Họ và tên: | | Nguyễn Thị Lài |
| Chức danh, học hàm, học vị: | | ThS |
| Thời gian, địa điểm làm việc: | | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC |
| Địa chỉ liên hệ: | | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh |
| Điện thoại: | | 0912921197; laint@vinhuni.edu.vn |
| Các hướng nghiên cứu chính: | | Thực hành |

***1.2. Thông tin về môn học***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt):  (tiếng Anh): | Điền kinh 2  Athletics 2 | | | |
| - Mã số môn học: | | | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  🞎 Kiến thức cơ bản  🗹 Kiến thức chuyên ngành  🞎 Môn học chuyên về kỹ năng chung | | | 🞎 Kiến thức cơ sở ngành  🞎 Kiến thức khác  🞎 Môn học đồ án tốt nghiệp | |
| - Số tín chỉ: | | | 4 | |
| + Số tiết lý thuyết: | | | 12 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: | | | 0 | |
| + Số tiết thực hành: | | | 48 | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: | | | 0 | |
| + Số tiết tự học: | | | 120 | |
| - Môn học tiên quyết: | | | Không | |
| - Môn học song hành: | | | Không | |

**2.** **Mô tả học phần**

Học phần Điền kinh 2 là học phần cơ bản nhất của chương trình đào tạo ngành giáo dục thể chất; nhằm cung cấp các kiến thức về đặc điểm, kỹ thuật các môn nhảy, ném đẩy, phương pháp giảng dạy và huấn luyện các môn nhảy, ném đẩy, tổ chức và điều hành thi đấu các môn nhảy, ném đẩy để giúp sinh viên làm quen với cách giải quyết các vấn đề chuyên môn liên quan đến vị trí nghề nghiệp trong tương lai

## 3. Mục tiêu học phần

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx) (1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x)**  **(3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | *Hiểu* được các kiến thức cơ bản về lý luận các môn nhảy, ném đẩy | 1.3.2;1.3.7; 1.3.8;  4.4.1; 4.4.2 | 3.0 |
| **G2** | *Vận dụng* được các kiến thức cơ bản về kỹ năng thực hành các môn nhảy, ném đẩy | 1.3.7;1.3.8; 4.5.1;4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G3** | *Áp dụng* được phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện các môn nhảy, ném đẩy | 1.3.7;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G4** | *Áp dụng* được luật các môn nhảy, ném đẩy, phương pháp tổ chức và trọng tài thi đấu các môn nhảy, ném đẩy | 1.3.8;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G5** | *Vận dung* kiến thức cơ bản các môn nhảy, ném đẩy để xây dựng chương trình, tổ chức, triển khai và phát triển chương trình đối với nội dung các môn nhảy, ném đẩy ở các cấp học phổ thông | 4.4.1; 4.4.2  4.5.1;4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |

**4.** Chuẩn đầu ra học phần

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | | **Mô tả CĐR** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U)** |
| **G1** | **G1.1** | Nắm được khái niệm, vị trí và vai trò các môn nhảy, ném đẩy trong trường học, phân loại và lịch sử phát triển các môn nhảy, ném đẩy | **I** |
| **G1.2** | *Hiểu* được Nguyên lý kỹ thuật các môn nhảy, ném đẩy | **I,T** |
| **G1.3** | *Hiểu* được kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện và phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài môn nhảy xa | **T** |
| **G1.4** | *Hiểu* được kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện và phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài môn nhảy cao | **T** |
| **G1.5** | *Hiểu* được kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện và phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài môn ném đẩy | **T** |
|
| **G2** | **G2.1** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật môn nhảy xa | **T,U** |
| **G2.2** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật môn nhảu cao úp bụng | **T,U** |
| **G2.3** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật môn nhảy cao lưng qua xà | **T,U** |
| **G2.4** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật môn đẩy tạ | **T,U** |
| **G3** | **G3.1** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện môn nhảy xa | **T,U** |
| **G3.2** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện môn nhảy cao | **T,U** |
| **G3.3** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện môn đẩy tạ | **T,U** |
|
| **G4** | **G4.1** | *Hiểu* được luật thi đấu các môn nhảy, ném đẩy | **I** |
| **G4.2** | *Thực hiện* tốt phương pháp tổ chức thi đấu các môn nhảy | **T,U** |
| **G4.3** | *Thực hiện* tốt phương pháp trọng tài thi đấu các môn ném đẩy | **T,U** |
| **G5** | **G5.1** | *Xây dựng* được nội dung chương trình giảng dạy, huấn luyện các môn nhảy, ném đẩy | **U** |
| **G5.2** | *Triển khai thực hiện* được nội dung chương trình giảng dạy, nội dung huấn luyện các môn nhảy, ném đẩy | **U** |
| **G5.3** | *Có khả năng* phát triển chương trình đối với nội dung giảng dạy và huấn luyện các môn nhảy, ném đẩy | **U** |

## 5. Đánh giá học phần

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá** | | **Bài đánh giá** | **CĐR học phần** | **Tỷ lệ (%)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập*** | | | | ***10%*** |
| **A1.1.1** | Đi học đầy đủ, ý thức học tập tốt và tham gia phát biểu xây dựng bài trong quá trình lên lớp | | | *10%* |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần*** | | | | ***20%*** |
| **A1.2.1** | Có đầy đủ hồ sơ học tập (Vở ghi bài, Tài liệu học tập và có đầy đủ các bài tập được giao) | | G1.1 – G1.6 | *10%* |
| **A1.2.2** | Hoàn thành các bài tập lý thuyết | | G4.1 – G4.3  G5.1 – G5.3 | *10%* |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | | ***20%*** |
| **A1.3.1** | Bài kiểm tra thực hành 1 (Kỹ thuật nhảy xa ưỡn thân) | | G2.2 | *10%* |
| **A1.3.2** | Bài kiểm tra thực hành 2 (Kỹ thuật nhảy cao úp bụng) | | G2.3 | *5%* |
| **A1.3.3** | Bài kiểm tra thực hành 3 (Kỹ thuật đẩy tạ lưng hướng ném) | | G2.4 | *5%* |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | | **50%** |
| **A2.1** | Bài thi thực hành 1 (Kỹ thuật nhảy cao lưng qua xà) | | G2.1 | *20%* |
| **A2.2** | Bài thi thực hành 2 (Tổ chức giảng dạy – huấn luyện) | | G3.1- G3.4 | 30% |

6. Kế hoạch giảng dạy

### *6.1. Lý thuyết: (3 tuần/ Mỗi tuần 5 tiết)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần (5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| 1 | Chương 1: Giới thiệu và lịch sử phát triển các môn nhảy, các môn ném đẩy   * 1. Khái niệm, vị trí và vai trò các môn nhảy, các môn ném đẩy trong trường học   1.1.1. Khái niệm cơ bản  1.1.2. Vị trí và vai trò các môn nhảy,các môn ném đẩy trong trường học  1.2. Phân loại các môn nhảy, các môn ném đẩy và lịch sử phát triển các môn nhảy, các môn ném đẩy  1.2.1. Phân loại và đặc điểm các môn nhảy  1.2.2. Sự phát triển các môn nhảy trên thế giới và ở Việt Nam  1.2.3 Phân loại và đặc điểm các môn ném đẩy  1.2.4. Sự phát triển các môn ném đẩy trên thế giới và ở Việt Nam  Chương 2: Nguyên lý kỹ thuật và nội dung cơ bản của các môn nhảy, các môn ném đẩy  2.1. Nguyên lý kỹ thuật các môn nhảy  2.1.1. *Định nghĩa và đặc điểm kỹ thuật các môn nhảy*  *2.1.2. Chạy lấy đà và chuẩn bị giậm nhảy*  *2.1.3. Giậm nhảy*  *2.1.4. Bay trên không*  *2.1.5.Rơi xuống đất*  2.2.Nguyên lý kỹ thuật các môn ném đẩy  *2.2.1. Những yếu tố quyết định đến khoảng cách bay xa của vật ném đẩy*  *2.2.2. Cách cầm dụng cụ*  *2.2.3. Chuẩn bị và lấy đà*  *2.2.4. Chuẩn bị ném, ra sức cuối cùng và giữ thăng bằng*  *2.2.5. Dụng cụ rời tay và đường bay của chúng*  2.3.Nội dung cơ bản của các môn nhảy  *2.3.1. Môn chạy cự ly trung bình*  2.3.1.1. Kỹ thuật môn nhảy xa  2.3.1.2. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật nhảy xa  2.3.1.3.Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học nhảy xa  2.3.1.4. Phương pháp huấn luyện nhảy xa | - Giảng lý thuyết :  Chương 1,2; tài liệu [1]  - Hướng dẫn bài tập: Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện các môn nhảy, các môn ném đẩy (nhảy xa kiểu ngồi, đẩy tạ lưng hướng ném)  - Tự học: nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | - Đọc chương 1, 2; tài liệu [1], chương 1, 4 tài liệu [2] | G1.1  G1.2  G1.3  G5.1  G5.2G5.3 | A1.1.1  A1.2.2 |
| 2 | *2.3.2. Môn nhảy cao*  2.3.2.1. Kỹ thuật môn nhảy cao  2.3.2.2. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật nhảy cao  2.3.2.3. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học nhảy cao  2.3.2.4. Phương pháp huấn luyện nhảy cao  *2.3.3. Môn đẩy tạ*  [2.3.3. 1. Kỹ thuật đẩy](#_Toc489204379) tạ  [2.3.3. 2. Phương pháp giảng dạy kỹ đẩy](#_Toc489204380) tạ  [2.3.3. 3. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](#_Toc489204381) khi học kỹ thuật đẩy tạ  [2.3.3. 4. Huấn luyện đẩy tạ](#_Toc489204382) | - Giảng lý thuyết :  Chương 2; tài liệu [1]  - Hướng dẫn bài tập: Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện các môn nhảy cao  - Tự học: Nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | - Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 3, 5 tài liệu [2] | G1.4;  G1.5;  G1.6;  G5.1  G5.2G5.3 | A1.1.1  A1.2.2 |
| 3 | Chương 3: Tổ chức thi đấu và trọng tài các môn nhảy  3.1. Một số điều luật cơ bản thi đấu các môn nhảy  3.1.1. Đường chạy đà hoặc khu vực giậm nhảy.  3,1,2. Các cây sào nhảy.  3.1.3. Các dụng cụ.   * + 1. Vòng đẩy hoặc vùng đất trong khu vực cùng với dụng cụ hoặc không có dụng cụ.     2. 3.1.5. Xác định thành tích   3.1.6. Luật thi đấu các môn nhảy  3.1.7. Luật thi đấu các môn ném đẩy  3.2. Phư ơng pháp tổ chức thi đấu các môn nhảy  3.2.1. Công tác chuẩn bị  3.2.2. Điều hành thi đấu  3.3. Phư ơng pháp trọng tài các môn ném đẩy  3.3.1. Công tác chuẩn bị  3.3.2. Phương pháp trọng tài các môn ném đẩy | - Giảng lý thuyết :  Chương 3; tài liệu [1]  - Hướng dẫn bài tập: Làm bài tập về xây dựng nội dung kế hoạch, điều lệ giải và phương án tổ chức thi đấu giải điền kinh cho các môn nhảy, ném đẩy  - Tự học: nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan buổi học | - Đọc chương 8; tài liệu 3,  - Đọc tài liệu [4] | G1.3 đến G1.6  G4.1 đến G4.3 | A1.1.1  A1.2.1 |

### ***6.2.Thực hành:(24 bài/12 tuần/Mỗi tuần 5 tiết/2 buổi)***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tuần/buổi  (1) | Nội dung  (2) | Hình thức tổ chức DH  (3) | Chuẩn bị của SV  (4) | CĐR học phần  (5) | Bài đánh giá  (6) |
| Buổi 1  (3 tiết) | Bài thực hành 1: Kỹ thuật môn nhảy xa kiểu ngồi  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi  - Kỹ thuật giậm nhảy và bước bộ trên không  - Phát triển kỹ năng mềm dẻo, khéo léo và sức bền chung | - Giảng dạy thực hành:  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a.Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các giai đoạn kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi  b. Tìm hiểu đặc điểm của người học  c. Học mới kỹ thuật  d. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2; tài lieu [1] + Xem trước video kỹ thuật:Nguồntài liệu https://www.youtube.com/watch?v=GGtSPNy08\_4 - Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:  + Đảm bảo sức khỏe và thể lực cơ bản | G2.1 | A2.1 |
| Buổi 2  (2 tiết) | Bài thực hành 2: Kỹ thuật môn nhảy xa kiểu ngồi  - Ôn tập giậm nhảy và bước bộ trên không  - Kỹ thuật bay trên không và rơi xuống đất  - Phát triển kỹ năng mềm dẻo, khéo léo và sức bền chung | - Giảng dạy thực hành:  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  + Hướng đẫn ôn tập và học mới kỹ thuật  3) Phần kết thúc  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện  + Phương pháp tổ chức tập luyện  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2; tài lieu [1] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu https://www.youtube.com/watch?v=GGtSPNy08\_4*nghĩa và các bước khởi động của môn điền kinh*<https://www.youtube.com/watch?v=zBjs90fx9O4>*,*2016 - Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| Buổi 3  3 tiết | Bài thực hành 3: Kỹ thuật môn nhảy xa kiểu ngồi  - Hoàn thiện kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi  - Phát triển thể lực chung  - Phát triển thể lực chuyên môn | - Giảng dạy thực hành:  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện các động tác kỹ thuật mới  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2; tài lieu [1] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu https://www.youtube.com/watch?v=GGtSPNy08\_4*nghĩa và các bước khởi động của môn điền kinh*<https://www.youtube.com/watch?v=zBjs90fx9O4>*,*2016 - Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| Buổi 4  2 tiết | Bài thực hành 4: Kỹ thuật môn nhảy xa kiểu ưỡn thân  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật nhảy xa kiểu ưỡn thân  - Kỹ thuật giậm nhảy và bước bộ trên không  - Kỹ thuật bay trên không kiểu ưỡn thân và rơi xuống đất  - Phát triển kỹ năng mềm dẻo, khéo léo và sức bền chung | - Giảng dạy thực hành:  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  Đọc chương 2 tài liệu [1], chương 4 tài liệu [2]  - Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| Buổi 5  3 tiết | Bài thực hành 5: Kỹ thuật môn nhảy xa kiểu ưỡn thân  - Ôn kỹ thuật giậm nhảy và bước bộ trên không  - Ôn kỹ thuật bay trên không kiểu ưỡn thân và rơi xuống đất  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | - Giảng dạy thực hành:  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  Đọc chương 2 tài liệu [1], chương 4 tài liệu [2]  Xem video https://www.youtube.com/watch?v=GGtSPNy08\_4  - Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| Buổi 6  2 tiết | Bài thực hành 6: Kỹ thuật môn nhảy xa kiểu ưỡn thân  - Hoàn thiện kỹ thuật nhảy xa kiểu ưỡn thân  - Phát triển thể lực chung  - Phát triển thể lực chuyên môn | - Giảng dạy thực hành:  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  Đọc chương 2 tài liệu [1], chương 4 tài liệu [2]  - Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| Buổi 7  3 tiết | Bài thực hành 6 Kỹ thuật môn nhảy xa kiểu ưỡn thân - ôn tập kỹ thuật nhảy xa kiểu ưỡn thân  - Phát triển thể lực (sức nhanh, sức mạnh) | Giảng dạy thực hành:  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2 tài lieu [1]; mục 4.2, 4.4, 4.5 tài liệu [2] xem video https://www.youtube.com/watch?v=GGtSPNy08\_4  - Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| Buổi 8  2 tiết | Bài thực hành 8 Phương pháp giảng dạy và huấn luyện nhảy xa | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài lieu [1]; mục 4.2, 4.4, 4.5 tài liệu [2]  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật chạy cự ly trung bình  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật chạy cự ly trung bình  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật chạy cự ly trung bình  - Hướng dẫn sinh viên:  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật chạy cự ly trung bình  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật chạy cự ly trung bình  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 2 tài liệu [3] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu[7] + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| Buổi 9  2 tiết | Bài thực hành 9: Kỹ thuật môn nhảy cao nằm nghiêng buổi 1  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật nhảy cao nằm nghiêng  - Kỹ thuật chạy đà, giậm nhảy đá lăng  - kỹ thuật qua xà và rơi ruống đất  - Phát triển kỹ năng mềm dẻo, khéo léo và sức bền chung  ) | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 2 tài liệu [3] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu[ + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| Buổi 10  3 tiết | Bài thực hành 10:  Kỹ thuật môn nhảy cao úp bụng buổi 1  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật nhảy cao úp bụng  - Kỹ thuật chạy đà giậm nhảy đá lăng  - Phát triển thể lực chuyên môn | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 2 tài liệu [3] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu <http://int.search.tb.ask.com/search/video.jhtml?n=78394997&p2=%5EY6%5Exdm007%5ES17547%5Evn&pg=video&pn=1&ptb=ED614AA1-4B21-4E9B-8BAE-9> Ngày 24/1/2019  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| Buổi 11  2 tiết | Bài thực hành 11: Kỹ thuật môn nhảy cao úp bụng buổi 2  - Ôn tập kỹ thuật chạy đà giậm nhảy đá lăng  - Kỹ thuật qua xà và rơi xuống đất kiểu úp bụng  - Phát triển thể lực chuyên môn | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 2 tài liệu [3] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu <http://int.search.tb.ask.com/search/video.jhtml?n=78394997&p2=%5EY6%5Exdm007%5ES17547%5Evn&pg=video&pn=1&ptb=ED614AA1-4B21-4E9B-8BAE-9> Ngày 24/1/2019 [+ Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học | G2.2 | A1.3.1 |
| Buổi 12  3 tiết | Bài thực hành 12:  Kỹ thuật môn nhảy cao úp bụng buổi 3  - Ôn tập kỹ thuật chạy đà giậm nhảy đá lăng  - Ôn tập kỹ thuật qua xà và rơi xuống đất kiểu úp bụng  - Hoàn thiện kỹ thuật nhảy cao úp bụng  - Phát triển kỹ năng mềm dẻo, khéo léo và sức bền chung | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 2 tài liệu [3] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu<http://int.search.tb.ask.com/search/video.jhtml?n=78394997&p2=%5EY6%5Exdm007%5ES17547%5Evn&pg=video&pn=1&ptb=ED614AA1-4B21-4E9B-8BAE-9> Ngày 24/1/2019  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| Buổi 13  2 tiết | Bài thực hành 13  Kỹ thuật môn nhảy cao úp bụng buổi 4  - Hoàn thiện kỹ thuật nhảy cao úp bụng  - Phát triển kỹ năng mềm dẻo, khéo léo và sức bền chung | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 2 tài liệu [3] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu <http://int.search.tb.ask.com/search/video.jhtml?n=78394997&p2=%5EY6%5Exdm007%5ES17547%5Evn&pg=video&pn=1&ptb=ED614AA1-4B21-4E9B-8BAE-9> Ngày 24/1/2019  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| Buổi 14  3 tiết | Bài thực hành 14:  Kỹ thuật môn nhảy cao lưng qua xà buổi 1  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật nhảy cao lưng qua xà  - Kỹ thuật chạy đà giậm nhảy đá lăng  - Phát triển thể lực (khéo léo- mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 2 tài liệu [3] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu <http://int.search.tb.ask.com/search/video.jhtml?n=78394997&p2=%5EY6%5Exdm007%5ES17547%5Evn&pg=video&pn=1&ptb=ED614AA1-4B21-4E9B-8B> ngày 24/1/2019 + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| Buổi 14  2 tiết | Bài thực hành 15 Kỹ thuật môn nhảy cao lưng qua xà buổi 2  - Ôn kỹ thuật chạy đà giậm nhảy đá lăng  - Kỹ thuật lưng qua xà và tiếp đất  - Phát triển thể lực (khéo léo- mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | - Giảng dạy thực hành  Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2 tài lieu [1]; mục 3.6tài liệu [2]  <http://int.search.tb.ask.com/search/video.jhtml?n=78394997&p2=%5EY6%5Exdm007%5ES17547%5Evn&pg=video&pn=1&ptb=ED614AA1-4B21-4E9B-8B> ngày 24/1/2019  - Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| Buổi 16  3 tiết | Bài thực hành 16:  ) Kỹ thuật môn nhảy cao lưng qua xà buổi 3  - Ôn kỹ thuật chạy đà giậm nhảy đá lăng  - Ôn kỹ thuật lưng qua xà và tiếp đất  - Phát triển thể lực (khéo léo- mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các giai đoạn kỹ thuật nhayrcao lung qua xà  b.Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 5, mục 3 tài liệu [3] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu <http://int.search.tb.ask.com/search/video.jhtml?n=78394997&p2=%5EY6%5Exdm007%5ES17547%5Evn&pg=video&pn=1&ptb=ED614AA1-4B21-4E9B-8B> ngày 24/1/2019 + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| Buổi 17  2 tiết | Bài thực hành 17:  Kỹ thuật môn nhảy cao lưng qua xà buổi 4  - Ôn kỹ thuật chạy đà giậm nhảy đá lăng  - Ôn kỹ thuật lưng qua xà và tiếp đất  - hoàn thiện kỹ thuật nhảy cao lưng qua xà  - Phát triển thể lực (khéo léo- mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 5, mục 3 tài liệu [3] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu <http://int.search.tb.ask.com/search/video.jhtml?n=78394997&p2=%5EY6%5Exdm007%5ES17547%5Evn&pg=video&pn=1&ptb=ED614AA1-4B21-4E9B-8B> ngày 24/1/2019 + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| Buổi 18  3 tiết | Bài thực hành 18:  ) : Phương pháp giảng dạy và huấn luyện nhảy cao | - Giảng dạy thực hành: + Đọc chương 2 tài lieu [1];  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật chạy tiếp sức  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật chạy tiếp sức + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật chạy tiếp sức  - Hướng dẫn sinh viên:  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật nhảy cao  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật chạy tiếp sức  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 5, mục 3 tài liệu [3]  + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| Buổi 19  2 tiết | Bài thực hành 19: Kỹ thuật môn đẩy tạ vai hướng ném  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật đẩy tạ vai hướng ném  - Kỹ thuật ra sức cuối cùng, kết hợp giữ thăng bằng  - kỹ thuật trượt đà  -phối các giai đoạn  - Phát triển thể lực chuyên môn | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2 tài liệu [1]; Chương 5 tài liệu [2]  - Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| Buổi 20  3 tiết | Bài thực hành 20: Kỹ thuật môn đẩy tạ lưng hướng ném - Xây dựng khái niệm kỹ thuật đẩy tạ lưng hướng ném  - Kỹ thuật ra sức cuối cùng, kết hợp giữ thăng bằng  -Phát triển thể lực (Khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh và sức bền | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các giai đoạn kỹ thuật chạy vượt rào  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 5, tài liệu [2] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu <http://int.search.tb.ask.com/search/video.jhtml?n=78394997&p2=%5EY6%5Exdm007%5ES17547%5Evn&pg=video&pn=1&ptb=ED614AA1-4B21-4E9B-8BAE-959AB263989A&qs=&searchfor>= ngày 24/1/2019 + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| Buổi 21  2 tiết | Bài thực hành 21: Kỹ thuật môn đẩy tạ lưng hướng ném  - Ôn kỹ thuật ra sức cuối cùng, kết hợp giữ thăng bằng  - trượt đà, trượt đà kết hợp RSCC  -Phát triển thể lực (Khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh và sức bền | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 5, tài liệu [2] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu <http://int.search.tb.ask.com/search/video.jhtml?n=78394997&p2=%5EY6%5Exdm007%5ES17547%5Evn&pg=video&pn=1&ptb=ED614AA1-4B21-4E9B-8BAE-959AB263989A&qs=&searchfor>= ngayf24/1/2019 Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| Buổi 22  3 tiết | Bài thực hành 22: Kỹ thuật môn đẩy tạ lưng hướng ném  - Hoàn thiện kỹ thuật đẩy tạ lưng hướng ném  - Phát triển thể lực (Khéo léo-mềm dẻo, sức mạnh và sức bền) | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Liên kết các giai đoạn kỹ thuật một cách có khoa học  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  + Hướng dẫn làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 5, tài liệu [2] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu <http://int.search.tb.ask.com/search/video.jhtml?n=78394997&p2=%5EY6%5Exdm007%5ES17547%5Evn&pg=video&pn=1&ptb=ED614AA1-4B21-4E9B-8BAE-959AB263989A&qs=&searchfor>= ngayf24/1/2019 Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| Buổi 23  3 tiết | Bài thực hành 23: Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài các môn nhảy buổi 1 | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 3; tài liệu [1], tài liệu [4]  + Phương pháp tổ chức thi đấu môn chạycự ly trung bình và chạy cự ly ngắn  a.Công tác chuẩn bị  b. Điều hành thi đấu  + Phương pháp tổ chức trọng tài môn chạycự ly trung bình và chạy cự ly ngắn a.Công tác chuẩn bị  b.Phương pháp trọng tài chạy tiếp sức và chạy vượt rào  - Hướng dẫn sinh viên:  + Hướng dẫn quy mô tổ chức giải  + Mục đích tổ chức giải  + Cách triển khai, bố trí các vị trí trọng tài trên sân thi đấu | + Đọc chương 3; tài liệu [1], chương 10 tài liệu [2], tài liệu [4] | G4.1đếnG4.3 | A1.2.1 |
| Buổi 24  2 tiết | Bài thực hành 24: Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài các môn ném đẩy buổi 2 | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 3; tài liệu [1], tài liệu [4]  + Phương pháp tổ chức thi đấu môn chạytiếp sức và chạy vượt rào  a.Công tác chuẩn bị  b. Điều hành thi đấu  + Phương pháp tổ chức trọng tài môn chạytiếp sức và chạy vượt rào  a.Công tác chuẩn bị  b.Phương pháp trọng tài chạy tiếp sức và chạy vượt rào  - Hướng dẫn sinh viên:  + Hướng dẫn quy mô tổ chức giải  + Mục đích tổ chức giải  + Cách triển khai, bố trí các vị trí trọng tài trên sân thi đấu | + Đọc chương 3; tài liệu [1], chương 10 tài liệu [2], tài liệu [4] | G4.1đếnG4.3 | A1.2.1 |

## **7. Nguồn học liệu**

*Tài liệu chính:*

[1] Nguyễn Trí Lục, Nguyễn Quốc Đảng, Nguyễn Thị Lài; *Giáo trình Điền kinh 2*; NXB Đại học Vinh, 2018

*Tài liệu tham khảo*

[2] Quang Hưng, *Bài tập chuyên môn trong Điền kinh*,NXB TDTT Hà Nội, 2004

[3] Bộ văn hóa thể thao và du lịch – Tổng cục TDTT, *Luật thi đấu Điền kinh*, NXB TDTT, 2015

**8. Quy định của học phần**

Các quy định của học phần như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.

-Sinh viên phải nộp 02 bài tập và 01 bài thu hoạch cho phần lý thuyết

-Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành là 80% trở lên.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa GDTC/ Bộ môn Điền kinh - Bóng

- Địa chỉ/email: Email: dangnq@vinhuni.edu.vn

**Y học Thể dục thể thao**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

\* Giảng viên phụ trách:

**Giảng viên 1:**

- Họ và tên: Lê Công Phượng

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Bác sĩ

- Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo Dục – Trường Đại học Vinh

- Địa chỉ liên hệ: Khoa Giáo dục - Trường Đại học Vinh

- Điện thoại: 0913504646. Email: lecongphuongdhv@gmail.com

- Các hướng nghiên cứu chính: Y học Thể Dục Thể thao

**Giảng viên 2:**

Họ và tên: Nguyễn Ngọc Hiền

Chức danh, học hàm, học vị: TS, BS

Thời gian, địa điểm làm việc: Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa Giáo Dục, Đại học Vinh

Giảng viên 3:

Các hướng nghiên cứu chính:

Thông tin về trợ giảng (nếu có) (họ và tên, địa chỉ liên hệ, điện thoại, e-mail):

(Lưu ý: Mỗi môn học phải có ít nhất 2 giảng viên tham gia giảng dạy)

**1.2. Thông tin về học phần:**

|  |  |
| --- | --- |
| - Tên học phần (tiếng Việt): Y học Thể dục Thể thao  (tiếng Anh): Sports Medicine | |
| - Mã số học phần: EDU20013 | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản  Kiến thức chuyên ngành  Môn học chuyên về kỹ năng chung | Kiến thức cơ sở ngành  v  Kiến thức khác  Môn học đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 2 |
| + Số tiết lý thuyết: | 26 |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: | 0 |
| + Số tiết thực hành: | 4 |
| + Số tiết hoạt động nhóm: |  |
| + Số tiết tự học: | 60 |
| - Môn học tiên quyết: | Giải phẩu sinh lý |
| - Môn học song hành: |  |

**2. Mô tả học phần**

Nội dung học phần Y học thể dục thể thao bao gồm các vấn đề cơ bản sau: Trang bị cho sinh viên thành thạo các phương pháp đo đạc trên cơ thể và cách đánh giá các số liệu kiểm tra. Trang bị cho sinh viên thành thạo các phương pháp xử lí một số bệnh và một số rối loạn do hoạt động Thể dục Thể thao gây nên. Trang bị cho sinh viên thành thạo phương pháp xử lí sơ cứu ban đầu và các tai nạn thông thường, một số tổn thương do hoạt động Thể dục Thể thao gây nên.

**3. Mục tiêu học phần**

(các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự tương quan với các chủ đề CĐR (X.x.x.) của CTĐT và trình độ năng lực được phân bố cho môn học, tối đa 8 mục tiêu)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Mục tiêu (Gx) (1) | Mô tả mục tiêu  (2) | CĐR của CTĐT (X.x.x) (3) | TĐNL  (4) |
| G1 | Áp dụng kiến thức những kiến thức cơ bản nhất về Y học thể dục thể thao, để có thể vận dụng trong quá trình học tập, tập luyện và ứng dụng vào thực tiển giảng dạy thể dục thể thao ở trường phổ thông. Thông qua học tập sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản nhất về kiểm tra hình thể, chức năng hoạt động của các cơ quan trong cơ thể và cũng qua đó hiểu thêm được các nguyên nhân gây bệnh tật, tai nạn trong quá trình tập luyện thể dục thể thao, để đề ra các biện pháp phòng ngừa, biết cách xử lý ban đầu các tai nạn có thể xẩy ra. | 1.2.1; 1.2.2; 1.2.3; 1.2.4; 1.2.5 | 3.0 |
| G2 | - Vận dụng linh hoạt các kỹ năng vệ sinh, đánh giá ảnh hưởng của ngoại cảnh, hoat động sản suất và kết quả của tập luyện TDTT tới sức khoẻ, khả năng lao động và tuổi thọ con người. | 2.4.5; 2.4.6 | 3.5 |
| G3 | Kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm | 3.1.1; 3.1.2; 3.1.3; 3.1.4; 3.1.5 3.2.1; 3.2.5; 3.2.6; 3.2.7 | 3.5 |
| G4 | Đánh giá được vị trí, vai trò của Y học Thể dục Thể thao trong tập ,luyện Thể dục Thể thao; Đánh giá được trình trạng phát triển thể lực trẻ em, các điều kiện vệ sinh, tập luyện và xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện vệ sinh, chăm sóc sức khỏe trẻ phù hợp thực tiễn. | 4.1.1; 4.1.3; 4.1.4; 4.2.3; 4.5.4; 4.6.1; 4.6.2 | 3.0 |

(1): Ký hiệu mục tiêu môn học;

(2): Mô tả mục tiêu môn học bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CĐR (X.x.x) và bối cảnh áp dụng tổng quát;

(3), (4): Ký hiệu CĐR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng được phân bổ cho môn học.

**4. Chuẩn đầu ra học phần (các mục tiêu cụ thể hay CĐR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Mục tiêu  (Gx) | Mục tiêu (Gx.x) (1) | Mô tả CĐR  (2) | Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3) |
| G1 | G1.1 | Biết chương trình giáo dục thể chất | I |
| G1.2 | Mô tả được mục tiêu, nội dung Y học Thể dục Thể thao trong chương trình giáo dục thể chất | I, T |
| G1.3 | Phân tích được đặc điểm phát triển thể chất của trẻ qua các giai đoạn. | I, T |
| G1.4 | Vận dụng kiến thức đã học để thực hiện được các phương pháp sơ cứu ban đầu | T |
| G1.5 | Lựa chọn được các biện pháp vệ sinh nhằm tăng cường khả năng tập luyện cho vận động viên thể thao | T, U |
| G2 | G2.1 | Biết phân tích hoàn cảnh thực tiễn để lựa chọn các biện pháp tập luyện cho phù hợp. | U |
| G2.2 | Có khả năng vận dụng các kiến thức để giải quyết nhiệm vụ trong tập luyện Thể dục Thể thao. | I, U |
| G2.3 | Biết sử dụng các PP xử lý số liệu để xử lý các thông tin (khảo sát, diều tra, thực nghiệm) | T, U |
| G3 | G3.1 | Tích cực học tập, giao tiếp, ứng xử phù hợp, hiệu quả với trẻ, phụ huynh, đồng nghiệp và cộng đồng trong hoạt rèn luyện sức khỏe. | T. U |
| G3.2 | Biết tạo lập văn bản phục vụ nhiệm vụ trong tập luyện Thể dục Thể thao. | T, U |
| G3.3 | Thuyết trình trước đám đông về công tác giáo dục sức khoẻ cho cộng đồng | T, U |
| G3.4 | Phối hợp với đồng nghiệp, phụ huynh để hoàn thành tốt các nhiệm vụ trong tập luyện Thể dục Thể thao. | T, U |
| G3.5 | Phối hợp với các lực lượng giáo dục trong nhà trường và xã hội để hộ trỡ hoạt trong tập luyện Thể dục Thể thao. | T, U |
| G4 | G4.1 | Xác định vị trí, vai trò, trách nhiệm và ý nghĩa của người giáo viên đối với công tác trong tập luyện Thể dục Thể thao. | I, U |
| G4.2 | Phân tích ảnh hưởng của tập luyện Thể dục Thể thao đối với phát triển của trẻ | T, U |
| G4.3 | Xác định vai trò của tập luyện Thể dục Thể thao. trong bối cảnh toàn cầu hóa giáo dục. | I, U |
| G4.4 | Xây dựng chương trình trong tập luyện Thể dục Thể thao. | T, U |
| G4.5 | Lập kế hoạch của quá trình thực hiện nhiệm vụ tập luyện Thể dục Thể thao trong hoạt động nghề nghiệp | T, U |

(1): Ký hiệu CĐR môn học

(2): Mô tả CĐR, bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CĐR cấp độ 4 (X.x.x) và bối cảnh áp dụng cụ thể.

(3): Mức độ I (Introduce): Giới thiệu, T (Teach): dạy, U (Utilize): Sử dụng.

**5. Đánh giá học phần (các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CĐR của môn học)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Thành phần đánh giá (1) | Bài đánh giá  (2) | CĐR học phần (Gx.x) (3) | Tỷ lệ (%)  (4) |
| A1. Đánh giá quá trình | | | 50% |
| A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập) | | | 10% |
| A1.1.1. | Đi học đầy đủ | G3.1 | 5% |
| A1.1.2. | Tích cực tham gia xây dựng bài học | G3.1; G3.2, G3.3, G3.4 | 5% |
| A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…) | | | 20% |
| A1.2.1. | Vở tự học: Hoàn thành các nhiệm vụ học tập theo nhóm, cá nhân. | G3.1, ; G3.2; G3.3  G3.4; G3.5 | 10% |
| A1.2.2. | Sản phẩm hoạt động nhóm và cá nhân. | G3.1, ; G3.2; G3.3  G3.4; G3.5 | 10% |
| A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ) | | | 20% |
| A1.3.1. | Bài trắc nghiệm (theo ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm) | G1.3, G1.4,  G3.1, G3.2, G3.3, G3.4, G3.5, G4.2, G4.3, G4.5 | 20% |
| A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần) | | | 50% |
| A2.1. | Bài thi tự luận | G1.1; G1.2; G1.3  G1.4; G1.5;  G2.1; G2.2; G2.3  G2.4; G2.5;  G3.1; G3.2; G3.3; G3.4; G3.5;  G4.1; G4.2; G4.3  G4.4; G4.5 | 50% |

6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy

**6.1. Nội dung giảng dạy (các nội dung giảng dạy lý thuyết và thực hành thể hiện sự tương quan với các CĐR và các bài đánh giá môn học)**

|  |  |
| --- | --- |
| TT | Nội dung dạy học |
| 1 | 1. VỆ SINH THỂ DỤC THỂ THỂ THAO  1.1. Vệ sinh trong tập luyện và thi đấu  1.1.1. Vệ sinh trong tập luyện  1.1.1.1. Đại cương  1.1.1.2. Nguyên tắc vệ sinh tập luyện  1.1.1.3. Vệ sinh buổi tập  1.1.1.4. Tập luyện thể lực  1.1.1.5. Các điểm cần chú ý  1.1.1.6. Sự tiêu hao và bù đắp năng lượng  1.1.1.7. Lượng vận động  1.1.1.8. Những yếu tố đưa đến thành tích trong thể thao  1.1.1.9. Một số quy tắc vệ sinh riêng trong tập luyện TDTT |
| 1.1.2. Vệ sinh trong thi đấu  1.1.2.1. Trạng thái ổn định và cân bằng  1.1.2.2. Trạng thái bồn chồn  1.1.2.3. Trạng thái thờ ơ |
| 1.1.3. Vệ sinh dụng cụ và sân bãi  1.1.3.1. Đại cương  1.1.3.2. Vệ sinh sân bãi  1.1.3.3. Vệ sinh đối dụng cụ TDTT |
| 1.2. Vệ sinh tập luyện đối với thanh thiếu niên  1.2.1. Khái niệm và ý nghĩa  1.2.2. Đặc điểm giải phẩu-Sinh lý của thanh thiếu niên  1.2.3. Phương pháp tập luyện |
| 1.3. Vệ sinh tập luyện đối với người cao tuổi - giới tính và người khuyết tật  1.3.1. Vệ sinh tập luyện đối với người cao tuổi  1.3.1.1. Khái niệm và ý nghĩa  1.3.1.2. Đặc điểm giải phẩu-sinh lý của người cao tuổi  1.3.1.3. Phương pháp tập luyện |
| 1.3.2. Vệ sinh tập luyện và thi đấu đối với giới tính  1.3.2.1. Đặc điểm giải phẩu - Sinh lý của giới tính  1.3.2.2. Tập luyện và thi đấu trong thời kỳ có kinh  1.3.2.3. Tập luyện trong thời kỳ có thai  1.3.3. Vệ sinh tập luyện đối với người khuyết tật |
| 1.4. Chế độ dinh dưỡng trong tập luyện thể dục thể thao  1.4.1. Nhu cầu năng lượng trong tập luyện thể dục thể thao  1.4.1.1. Năng lượg bị tiêu hao  1.4.1.2. Nhu cầu năng lượng lúc nghỉ  1.4.1.3. Nhu cầu năng lượng tập luyện và thi đấu  1.4.2. Chế độ dinh dưỡng trong tập luyện và thi đấu  1.4.3. Chế độ nước uống và điện giải trong tập luyện thể dục thể thao  1.4.3.1. Khái niệm  1.4.3.2. Tầm quan trọng của nước uồng trong thể thao  1.4.3.3. Trước buổi tập luyện và thi đấu  1.4.3.4. Trong buổi tập luyện và thi đấu  1.4.3.5. Sau buổi tập luyện và thi đấu |
| 1.5. Tác hại của bia rượu - thuốc lá- Vệ sinh ăn uống  1.5.1. Tác hại của bia rượu trong tập luyện và thi đấu  1.5.2. Tác hại của thuốc lá trong tập luyện và thi đấu  1.5.3. Vệ sinh ăn uống  1.5.3.1. Đại cương  1.5.3.2. Nhắc lại giải phẩu sinh lý  1.5.3.3. Vệ sinh ăn uống trong tập luyện và thi đấu |
| 1.6. Ảnh hưởng của môi trường đối với người tham gia tập thể thao  1.1. Tập luyện trong môi trường nóng  1.2. Tập luyện trong môi trường lạnh  1.3. Tập luyện trong môi trường trên cao |
| 2 | 2. KIỂM TRA Y HỌC THỂ DỤC THỂ THAO  2.1. Kiểm tra hình thể  2.1.1. Đại cương  2.1.1.1. Khái niệm  2.1.1.2. Nhiệm vụ của Y học thể dục thể thao  2.1.1.2. Cơ sở khoa học của Y học thể dục thể thao |
| 2.1.2. Những dấu hiệu chủ quan  2.1.2.1. Đại cương  2.1.2.2. Cảm giác mệt mỏi  2.1.2.3. Giấc ngủ  2.1.2.4. Cảm giác ăn ngon miệng  2.1.2.5. Cảm giác tim đập mạnh và thở gấp  2.1.2.6. Đau cơ bắp  2.1.2.7. Quan sát hình thể bên ngoài cơ thể |
| 2.1.3. Những dấu hiệu khách quan  2.1.3.1. Các số đo trên cơ thể  2.1.3.2. Cách đánh giá số liệu kiểm tra |
| 2.2. Kiểm tra chức năng các hệ cơ quan  2.2.1. Kiểm tra chức năng hệ tim mạch  2.2.1.1. Nhắc lại giải phẩu sinh lý hệ tim mạch  2.2.1.2. Phương pháp kiểm tra lâm sàng  2.2.1.3. Kiểm tra dùng các nghiệm pháp thử nghiệm (Test)  2.2.2. Kiểm tra chức năng hệ hô hấp  2.2.2.1. Nhắc lại giải phẩu sinh lý hệ hô hấp  2.2.2.2. Kiểm tra lâm sàng hệ hô hấp  2.2.2.3. Đo phế hoạt lượng của phổi  2.2.2.4. Các nghiệm pháp  2.2.3. Kiểm tra chức năng hệ thống thần kinh  2.2.2.1. Nhắc lại giải phẩu sinh lý thần kinh  2.2.2.2. Kiểm tra các dây thần kinh sọ não  2.2.2.3. Kiểm tra vận động và phối hợp, phản xạ |
| 2.3. Quan sát y học sư phạm  2.3.1. Khái niệm chung  2.3.2. Nhiệm cụ cơ bản của quan sát y học- sư phạm  2.3.3. Tổ chức kiểm tra y học sư phạm |
| 2.4. Kiểm tra sức khỏe khi tham gia tập luyện TDTT  2.4.1. Tự kiểm tra và theo dõi sức khoẻ  2.4.2. Kiểm tra sức khỏe trước khi tham gia tập luyện TDTT  2.4.3. Các hình thức và nội dung kiểm tra Y học thể dục thể thao |
| 3 | 3. CHẤN THƯƠNG THỂ DỤC THỂ THAO  3.1. Tổn thương phần mềm trong vận động  3.1.1. Đại cương về chấn thương thể dục thể thao  3.1.2. Khái niệm  3.1.3. Phân loại  3.1.4. Nguyên nhân  3.1.5. Phương pháp đề phòng chấn thương  3.1.2. Đặc điểm tổn thương trong hoạt động thể thao  3.1.3. Vết thương phần mềm trong vận động  3.1.3.1. Xử lý vết thương chảy máu  3.1.3.2. Vết đứt  3.1.3.3. Vết đâm  3.1.3.4. Vết dập  3.1.3.5. Vết xây xát  3.1.4. Chấn thương phần mềm trong vận vận động  3.1.4.1. Chấn thương phần mềm  3.1.4.2. Chấn thương hệ vận động  3.1.4.3. Chấn thương vùng mặt |
| 3.2. Bong gân và Sai khớp  3.2.1. Bong gân  3.2.2. Sai khớp |
| 3.3. Gãy xương  3.3.1. Đại cương  3.3.1.1. Khái niệm  3.3.1.2. Diễn biến không bình thường và ảnh hưởng của gãy xương  3.3.1.3. Phân loại  3.3.2. Nguyên nhân  3.3.3. Triệu chứng  3.3.4. Điều trị gãy xương |
| 3.4. Các cấp cứu thường gặp  3.4.1 . Cấp cứu ngừng thở  3.4.2. Cấp cứu ngừng tim |
| 3.5. Tổn thương lồng ngực  3.5.1. Tổn thương lồng ngực  3.5.1.1. Đại cương  3.5.1.2. Chấn thương lồng ngực  3.5.1.3. Vết thương lồng ngực |
| 3.6. Tổn thương thần kinh  3.6.1. Tổn thương vùng đầu  3.6.1.1. Tổn thương da đầu  3.6.1.2. Chấn thương sõ não kín  3.6.1.3. Vết thương sõ não  3.6.2. Chấn thương cột sống  3.6.3. Tổn thương thần kinh ngoại biên |
| 4 | 4. CÁC RỐI LOẠN BỆNH LÝ TRONG THỂ DỤC THỂ THAO  4.1. Mệt mỏi quá độ  4.1.1. Khái niệm  4.1.2. Nguyên nhân  4.1.3. Phòng và điều trị |
| 4.2. Căng thẳng quá độ  4.2.1. Khái niệm  4.2.2. Nguyên nhân  4.2.3. Phòng và điều trị |
| 4.3. Đau bụng trong tập luyện TDTT  4.3.1. Cơ chế  4.3.2. Hướng xử lý  4.3.3. Đề phòng |
| 4.4. Ngất - Chuột rút  4.4.1. Ngất  4.4.2. Chuột rút |
| 4.5. Say nóng – Say nắng  4.5.1. Say nóng  4.5.2. Say nắng |
| 4.6. Những vấn đề nội khoa của vận động thể dục thể thao  4.6.1. Những biến đổi hệ tim mạch  4.6.2. Những biến đổi hệ tiết niệu  4.6.3. Những biến đổi hệ tiêu hóa  4.6.4. Thiếu máu do vận động thể dục thể thao  4.6.5. Phản ứng - dị ứng do vận động  4.6.6. Nhức đầu do vận động |
| 5 | 5. CÁC VẤN ĐỀ ĐẶC BIỆT TRONG THỂ THAO  5.1. Phục hồi chức năng trong thể dục thể thao  5.1.1. Định nghĩa  5.1.2. Tầm quan trọng của phục hồi chức năng  5.1.3. Đặc điểm Phục hồi chức năng trong thể thao  5.1.4. Tâm lý vận động trong chấn thương  5.1.5. Nguyên tắc Phục hồi chức năng trong thể thao  5.1.5.1. Phục hồi độ dẻo  5.1.5.2. Phục hồi sức mạnh  5.1.5.3. Phục hồi sức bền  5.1.5.4. Phục hồi phản xạ tự thân  5.1.5.5. Phục hồi nhanh nhẹn và kỷ xảo  5.1.6. Các yếu tố ảnh hưởng tới Phục hồi chức năng  5.1.7. Chương trình phục hồi chức năng trong thể thao  5.1.8. Các phương pháp Phục hồi chức năng  5.1.9. Các đặc điểm cần chú ý trong khi tập |
| 5.2. Thuốc dùng trong thể dục thể thao  5.2.1. Đại cương  5.2.2. Các loại thuốc điều trị  5.2.3. Các loại thuốc tăng lực  5.2.4. Các loại thuốc giải trí  5.2.5. Các loại thuốc bị cấm theo ủy ban olympic quốc tế  5.2.5.4. Các loại Thuốc bị cấm dùng trong thi đấu  5.2.5.4.1. Thuốc kích thích  5.2.5.4.2. Các chất gây nghiện  5.2.5.4.3. Các loại thuốc nội tiết tố nam  5.2.5.4.4. Các nội tiết tố khác  5.2.5.4.5. Các chất chẹn Beta  5.2.5.4.6. Các loại thuốc lợi tiểu  5.2.5.4.5. Các phương pháp cấm  5.2.5.4.6. Các loại thuốc chỉ được dùng trong giới hạn |
| 5.3. Nguyên lý chung của thể dục chữa bệnh  5.3.1. Khái niệm về thể dục chữa bệnh  5.3.2. Đặc điểm của thể dục chữa bệnh  5.3.3. Các hình thức của thể dục chữa bệnh  5.3.4. Nguyên tắc chung của thể dục chữa bệnh  5.3.5. Vấn đề lựa chọn động tác  5.3.6. Chỉ định và chống chỉ định |
| 5.4. Nguyên lý chung của xoa bóp, Các động tác cơ bản của xoa bóp  5.4.1. Đại cương  5.4.2. Phân loại  5.4.3. Tác dụng sinh lý và tác dụng chữa bệnh của xoa bóp |
| 5.5. Xoa bóp trên những tổ chức khác nhau của cơ thể |
| 5.6. Xoa bóp trong thể dục thể thao, Tự xoa bóp  5.6.1. Xoa bóp trong thể dục thể thao  5.6.1.1. Xoa bóp trước khi vận động và thi đấu  5.6.1.2. Xoa bóp trong khi vận động và thi đấu  5.6.1.3. Xoa bóp sau khi vận động và thi đấu  5.6.2. Tự xoa bóp  5.6.2.1. Khái niệm  5.6.2.2. Tự XB vùng đầu, mặt và cổ  5.6.2.3. Tự xoa bóp vùng mông và thắt lưng  5.6.2.4. Tự xoa bóp vùng ngực và bụng  5.6.2.5. Tự xoa bóp vùng  5.6.2.6. Tự xoa bóp vùng chi dưới |
| Ôn tập toàn bộ học phần |

(1): Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục.

(2): Liệt kê các CĐR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).

(3): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ký hiệu A.x.x).

**6.2 Kế hoạch dạy học (1 tuần = 2 tiết)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số  TT | Block | Nội dung dạy học (KT/KN/TĐ) | Phương tiện dạy học hỗ trợ | Kế hoạch giảng dạy/hình thức tổ chức dạy học | Nội dung sinh viên tự học và sản phẩm tự học | Kiểm tra đánh giá |
| 1 | 2 tiết | - Xác định được các nguyên tắc vệ sinh trong tập luyện  - Nắm vững nội dung vệ sinh trong thi đấu  - Hiểu được nội phương pháp tập luyện đối với thanh thiếu niên  - Phát huy được khả năng tự học và tinh thần trách nhiệm, tích cực tự giác học tập | -Máy chiếu Projector  - Mạng internet | - Thuyết trình:  Vệ sinh trong tập luyện. Vệ sinh trong thi đấu  Vệ sinh tập luyện đối với thanh thiếu niên  - Vấn đáp gợi mở và giao việc theo nhóm:  Tìm hiểu về các trạng thái của vận động viên trong thi đấu | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  SV tìm hiểu giáo trình, chương 1  - Nội dung: Tìm hiểu vệ sinh trong tập luyện và thi đấu  - Sản phẩm:  Vở tự học của cá nhân | A1.2.1  A1.1.2  A1.2.1  A1.2.1  A1.3.1.  A1.3.2.  A2.1 |
| 2 | 2 tiết | - Hiểu được vệ sinh tập luyện đối với người cao tuổi  - Nắm vững vệ sinh tập luyện đối giới tính  - Tìm hiểu nhu cầu năng lượng trong tập luyện thể dục thể thao  - Xác định được vệ sinh tập luyện đối người khuyết tật  - Phát huy được khả năng tự học và tinh thần trách nhiệm, tích cực tự giác học tập | - Máy chiếu Projector  - Mạng internet | - Thuyết trình:  Vệ sinh tập luyện đối với người cao tuổi - giới tính và người khuyết tật  Chế độ dinh dưỡng trong tập luyện thể dục thể thao  - Vấn đáp gợi mở và giao việc theo nhóm:  Tìm hiểu phương pháp tập luyện đối với các lứa tuổi ?  Cách tính năng lượng cho một vận động viên thể thao sử dụng trong ngày. | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  SV tìm hiểu giáo trình, chương 1  - Nội dung: Tìm hiểu Vệ sinh tập luyện đối với người cao tuổi - giới tính và người khuyết tật  - Sản phẩm:  Vở tự học của cá nhân | Đánh giá hiệu quả và tính tích cực hoạt động của SV tại lớp  A1.2.1  A1.1.2  A1.2.1  A1.2.1  A1.3.1.  A1.3.2.  A2.1 |
| 3 | 2 tiết | - Tìm hiểu tác hại của bia rượu đối với tập luyện và thi đấu  - Nắm vững Tác hại của thuốc lá đối với tập luyện và thi đấu  - Xác định được ảnh hưởng của môi trường đối với người tham gia tập thể thao  - Phát huy được khả năng tự học và tinh thần trách nhiệm, tích cực tự giác học tập | - Máy chiếu Projector  - Mạng internet | - Thuyết trình:  Tác hại của bia rượu - thuốc lá- Vệ sinh ăn uống  Ảnh hưởng của môi trường đối với người tham gia tập thể thao  - Vấn đáp gợi mở và giao việc theo nhóm:  Tìm hiểu tập luyện trong môi trường nóng ảnh hưởng thế nào với với người tham gia tập thể thao?  Tập luyện trong môi trường lạnh, tập luyện trong môi trường trên cao ảnh hưởng thế nào với với người tham gia tập thể thao? | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  SV tìm hiểu giáo trình, chương 1  - Nội dung: Tìm hiểu Tác hại của bia rượu - thuốc lá- Vệ sinh ăn uống  Ảnh hưởng của môi trường đối với người tham gia tập thể thao  - Sản phẩm:  Vở tự học của cá nhân | A1.2.1  A1.1.2  A1.2.1  A1.2.1  A1.3.1.  A1.3.2.  A2.1 |
| 4 | 2 tiết | - Tìm hiểu kiểm tra hình thể  - Nắm vững những dấu hiệu chủ quan  Nắm vững những dấu hiệu khách quan  - Xác định được cách kiểm tra chức năng hệ tim mạch  - Xác định được cách kiểm chức năng hệ hô hấp  - Xác định được cách kiểm tra chức năng hệ thống thần kinh  - Phát huy được khả năng tự học và tinh thần trách nhiệm, tích cực tự giác học tập | - Máy chiếu Projector  - Mạng internet | - Thuyết trình:  kiểm tra hình thể  Kiểm tra chức năng các hệ cơ quan  - Vấn đáp gợi mở và giao việc theo nhóm:  Tìm hiểu phương pháp kiểm tra hình thể.  Thông qua các số liệ đó để đánh giá sự phát triển thể lực như thế nào? | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  SV tìm hiểu giáo trình, chương 1  - Nội dung: Tìm hiểu kiểm tra hình thể  Kiểm tra chức năng các hệ cơ quan  - Sản phẩm:  Vở tự học của cá nhân | Đánh giá hiệu quả và tính tích cực hoạt động của SV tại lớp  A1.2.1  A1.1.2  A1.2.1  A1.2.1  A1.3.1.  A1.3.2.  A2.1 |
| 5 | 2 tiết | - Tìm hiểu quan sát y học sư phạm  - Nắm vững phương pháp kiểm tra sức khỏe khi tham gia tập luyện TDTT  - Phát huy được khả năng tự học và tinh thần trách nhiệm, tích cực tự giác học tập | - Máy chiếu Projector  - Mạng internet | - Thuyết trình:  Quan sát y học sư phạm  Kiểm tra sức khỏe khi tham gia tập luyện TDTT  - Vấn đáp gợi mở và giao việc theo nhóm:  Tìm hiểu nhiệm cụ cơ bản của quan sát y học- sư phạm  Tổ chức kiểm tra y học sư phạm như thế nào ? | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  SV tìm hiểu giáo trình, chương 1  - Nội dung: Tìm hiểu Quan sát y học sư phạm  Kiểm tra sức khỏe khi tham gia tập luyện TDTT  - Sản phẩm:  Vở tự học của cá nhân | A1.2.1  A1.1.2  A1.2.1  A1.2.1  A1.3.1.  A1.3.2.  A2.1 |
| 6 | 2 tiết | Thực hành, thảo luận nhóm:  Bài 1. Chế độ dinh dưỡng trong tập luyện thể dục thể thao  Cách tính năng lượng cho một vận động viên thể thao sử dụng trong ngày Bài 2. Kiểm tra hình thể  Kiểm tra chức năng các hệ cơ quan  - Quan sát hình thể bên ngoài cơ thể  Các số đo trên cơ thể  Cách đánh giá số liệu kiểm tra | - Máy chiếu Projector  - Mạng internet | - Thuyết trình:  Tìm hiểu kiểm tra hình thể  Kiểm tra chức năng các hệ cơ quan  - Vấn đáp gợi mở và giao việc theo nhóm tiến hành thảo luận:  - Nghe ý kiến trao đổi và tham gia thảo luận (ở lớp).  - Nghe giảng, trao đổi ý kiến với giảng viên (ở lớp). | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  SV tìm hiểu giáo trình, chương 1  - Nội dung: Tìm hiểu Tìm hiểu kiểm tra hình thể  Kiểm tra chức năng các hệ cơ quan  - Sản phẩm:  Các nhóm trình bày sản phẩm chuẩn bị của nhóm, thảo luận lớp. | Đánh giá tinh thần và hiệu quả làm việc của các nhóm và cá nhân đại diện các nhóm A1.2.1  A1.1.2  A1.2.1  A1.2.1  A1.3.1.  A1.3.2.  A2.1 |
| 7 | 2 tiết | - Tìm hiểu tổn thương phần mềm trong vận động  - Nắm vững nguyên nhân, tiệu chứng và cách xử lý khi bị bong gân  - Xác định được nguyên nhân, tiệu chứng và cách xử lý khi bị sai khớp  - Phát huy được khả năng tự học và tinh thần trách nhiệm, tích cực tự giác học tập | - Máy chiếu Projector  - Mạng internet | - Thuyết trình:  Tổn thương phần mềm trong vận động  Bong gân và Sai khớp  - Vấn đáp gợi mở và giao việc theo nhóm:  Tìm hiểu chấn thương phần mềm,  chấn thương hệ vận động, chấn thương vùng mặt và cách xử lý ra sao ? | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  SV tìm hiểu giáo trình, chương 1  - Nội dung: Tìm hiểu Tổn thương phần mềm trong vận động  Bong gân và Sai khớp  - Sản phẩm:  Vở tự học của cá nhân | Đánh giá tinh thần và hiệu quả làm việc của các nhóm và cá nhân đại diện các nhóm A1.2.1  A1.1.2  A1.2.1  A1.2.1  A1.3.1.  A1.3.2.  A2.1 |
| 8 | 2 tiết | - Tìm hiểu khái niệm gãy xương  - Nắm vững diễn biến không bình thường và ảnh hưởng của gãy xương  - Xác định được nguyên nhân của gãy xương  Nắm vững phương pháp cấp cứu ngừng thở  Nắm vững phương pháp cấp cứu ngừng tim  - Phát huy được khả năng tự học và tinh thần trách nhiệm, tích cực tự giác học tập | - Máy chiếu Projector  - Mạng internet | - Thuyết trình:  Gãy xương và các cấp cứu thường gặp  - Vấn đáp gợi mở và giao việc theo nhóm:  - Đọc các tài liệu, chuẩn bị các vấn đề được yêu cầu và trình bày trước lớp (ở nhà và ở lớp).  - Nghe ý kiến trao đổi và tham gia thảo luận (ở lớp).  - Nghe giảng, trao đổi ý kiến với giảng viên (ở lớp). | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  SV tìm hiểu giáo trình, chương 1  - Nội dung: Tìm hiểu gãy xương và các cấp cứu thường gặp  - Sản phẩm:  Vở tự học của cá nhân | A1.2.1  A1.1.2  A1.2.1  A1.2.1  A1.3.1.  A1.3.2.  A2.1  Kiểm tra giữa kỳ lần 1. |
| 9 | 2 tiết | - Tìm hiểu tổn thương lồng ngực  - Xác định được nguyên nhân tổn thương thần kinh  - Nắm vững các biện pháp xử lý ban đầu  - Phát huy được khả năng tự học và tinh thần trách nhiệm, tích cực tự giác học tập | - Máy chiếu Projector  - Mạng internet | - Thuyết trình:  Tổn thương lồng ngực - Tổn thương thần kinh  - Vấn đáp gợi mở và giao việc theo nhóm:  - Nghe ý kiến trao đổi và tham gia thảo luận (ở lớp).  - Nghe giảng, trao đổi ý kiến với giảng viên (ở lớp). | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  SV tìm hiểu giáo trình, chương 3  - Nội dung: Tìm hiểu Tổn thương lồng ngực - Tổn thương thần kinh  - Sản phẩm:  Vở tự học của cá nhân | A1.2.1  A1.1.2  A1.2.1  A1.2.1  A1.3.1.  A1.3.2.  A2.1 |
| 10 | 2 tiết | - Tìm hiểu mệt mỏi quá độ trong tập luyện thể dục thể thao  Tìm hiểu căng tthẳng quá độ trong tập luyện thể dục thể thao  - Xác định được nguyên nhân đau bụng trong tập luyện TDTT  - Phát huy được khả năng tự học và tinh thần trách nhiệm, tích cực tự giác học tập | - Máy chiếu Projector  - Mạng internet | - Thuyết trình:  Mỏi quá độ trong tập luyện thể dục thể thao  Căng tthẳng quá độ trong tập luyện thể dục thể thao  Đau bụng trong tập luyện TDTT  - Vấn đáp gợi mở và giao việc theo nhóm:  Tìm hiểu các quá độ do tập luyện thể dục thể thao gây nên và cách xử lý ra sao ? | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  SV tìm hiểu giáo trình, chương 3  - Nội dung: Tìm hiểu Mỏi quá độ trong tập luyện thể dục thể thao  Căng tthẳng quá độ trong tập luyện thể dục thể thao  Đau bụng trong tập luyện TDTT  - Sản phẩm:  Vở tự học của cá nhân | Đánh giá tinh thần và hiệu quả làm việc của các nhóm và cá nhân đại diện các nhóm  A2.1 |
| 11 | 2 tiết | - Tìm hiểu ngất - Chuột rút  - Nắm vững nguyên nhân say nóng – Say nắng  - Xác định được những vấn đề nội khoa của vận động thể dục thể thao  - Những biến đổi hệ tim mạch  - Những biến đổi hệ tiết niệu  - Những biến đổi hệ tiêu hóa  - Thiếu máu do vận động thể dục thể thao  - Phản ứng - dị ứng do vận động  - Nhức đầu do vận động  - Phát huy được khả năng tự học và tinh thần trách nhiệm, tích cực tự giác học tập | - Máy chiếu Projector  - Mạng internet | - Thuyết trình:  - Ngất - Chuột rút  - Nguyên nhân say nóng – Say nắng  - Những vấn đề nội khoa của vận động thể dục thể thao  - Vấn đáp gợi mở và giao việc theo nhóm:  - Nghe ý kiến trao đổi và tham gia thảo luận (ở lớp).  - Nghe giảng, trao đổi ý kiến với giảng viên (ở lớp). | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  SV tìm hiểu giáo trình, chương 3  - Nội dung: Ngất - Chuột rút  - Nguyên nhân say nóng – Say nắng  - Những vấn đề nội khoa của vận động thể dục thể thao  - Sản phẩm:  Vở tự học của cá nhân | Đánh giá hiệu quả và tính tích cực hoạt động của SV tại lớp  A1.2.1  A1.1.2  A1.2.1  A1.2.1  A1.3.1.  A1.3.2.  A2.1 |
| 12 | 2 tiết | - Tìm hiểu phục hồi chức năng trong thể dục thể thao  - Nắm vững cách dung thuốc dùng trong thể dục thể thao  - Phát huy được khả năng tự học và tinh thần trách nhiệm, tích cực tự giác học tập | - Máy chiếu Projector  - Mạng internet | - Thuyết trình:  Phục hồi chức năng trong thể dục thể thao  Thuốc dùng trong thể dục thể thao  - Vấn đáp gợi mở và giao việc theo nhóm:  - Nghe ý kiến trao đổi và tham gia thảo luận (ở lớp).  - Nghe giảng, trao đổi ý kiến với giảng viên (ở lớp). | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  SV tìm hiểu giáo trình, chương 3  - Nội dung: Tìm hiểu Phục hồi chức năng trong thể dục thể thao  Thuốc dùng trong thể dục thể thao  - Sản phẩm:  Vở tự học của cá nhân | A1.2.1  A1.1.2  A1.2.1  A1.2.1  A1.3.1.  A1.3.2.  A2.1 |
| 13 | 2 tiết | - Tìm hiểu nguyên lý chung của thể dục chữa bệnh  - Nắm vững nguyên lý chung của xoa bóp, các động tác cơ bản của xoa bóp  - Phát huy được khả năng tự học và tinh thần trách nhiệm, tích cực tự giác học tập | - Máy chiếu Projector  - Mạng internet | - Thuyết trình:  Nguyên lý chung của thể dục chữa bệnh  - Nguyên lý chung của xoa bóp, các động tác cơ bản của xoa bóp  - Vấn đáp gợi mở và giao việc theo nhóm:  - Nghe ý kiến trao đổi và tham gia thảo luận (ở lớp).  - Nghe giảng, trao đổi ý kiến với giảng viên (ở lớp). | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  SV tìm hiểu giáo trình, chương 5  - Nội dung: Tìm hiểu nguyên lý chung của thể dục chữa bệnh  - Nắm vững nguyên lý chung của xoa bóp, các động tác cơ bản của xoa bó  - Sản phẩm:  Vở tự học của cá nhân | A1.2.1  A1.1.2  A1.2.1  A1.2.1  A1.3.1.  A1.3.2.  A2.1 |
| 14 | 2 tiết | - Tìm hiểu xoa bóp trên những tổ chức khác nhau của cơ thể  - Nắm vững xoa bóp trong thể dục thể thao  - Xác định được tự xoa bóp  - Phát huy được khả năng tự học và tinh thần trách nhiệm, tích cực tự giác học tập | - Máy chiếu Projector  - Mạng internet | - Thuyết trình:  - Xoa bóp trên những tổ chức khác nhau của cơ thể  - Xoa bóp trong thể dục thể thao  - Tự xoa bóp  - Vấn đáp gợi mở và giao việc theo nhóm:  - Nghe ý kiến trao đổi và tham gia thảo luận (ở lớp).  - Nghe giảng, trao đổi ý kiến với giảng viên (ở lớp). | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  SV tìm hiểu giáo trình, chương 3  - Nội dung: Tìm hiểu Xoa bóp trên những tổ chức khác nhau của cơ thể  - Xoa bóp trong thể dục thể thao  - Tự xoa bóp  - Sản phẩm:  Vở tự học của cá nhân | A1.2.1  A1.1.2  A1.2.1  A1.2.1  A1.3.1.  A1.3.2.  A2.1 |
| 15 | 2 tiết | Thực hành, thảo luận nhóm:  Bài 1. Nguyên lý chung của xoa bóp, Các động tác cơ bản của xoa bóp  - Tác dụng sinh lý và tác dụng chữa bệnh của xoa bóp  Bài 2. Xoa bóp trong thể dục thể thao, Tự xoa bóp  Tự xoa bóp vùng mông và thắt lưng  Tự xoa bóp vùng ngực và bụng  Tự xoa bóp vùng  Tự xoa bóp vùng chi dưới | - Máy chiếu Projector  - Mạng internet | - Thuyết trình:  Nguyên lý chung của xoa bóp, Các động tác cơ bản của xoa bóp  - Vấn đáp gợi mở và giao việc theo nhóm tiến hành thảo luận:  - Nghe ý kiến trao đổi và tham gia thảo luận (ở lớp).  - Nghe giảng, trao đổi ý kiến với giảng viên (ở lớp). | Chuẩn bị cho học lý thuyết:  SV tìm hiểu giáo trình, chương 5  - Nội dung: Tìm hiểu Nguyên lý chung của xoa bóp, Các động tác cơ bản của xoa bóp  - Sản phẩm:  Các nhóm trình bày sản phẩm chuẩn bị của nhóm, thảo luận lớp. | Đánh giá tinh thần và hiệu quả làm việc của các nhóm và cá nhân đại diện các nhóm A1.2.1  A1.1.2  A1.2.1  A1.2.1  A1.3.1.  A1.3.2.  A2.1 |

Thực hành:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nội dung  (1) | CĐR môn học (Gx.x) (2) | Bài đánh giá  (3) |
| Bài thực hành 1: Thực hiện các số đo trên cơ thể. | G1.5; G2.8; G3.2 | A1.2.2. |
| Bài thực hành 2: Đo huyết áp, phương pháp bắt mạch | G3.5; G4.1 | A1.2.2. |
| Bài thực hành 3: Thược hiện các nghiệm pháp kiểm tra chức năng các cơ quan | G1.5; G2.8; G3.2 | A1.2.2. |
| Bài thực hành 4: Thực hiện 5 Kỷ thuật cấp cứu | G1.5; G2.8; G3.2 | A1.2.2. |

**7. Nguồn học liệu (các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm,…)**

Giáo trình:

1. Bài giảng y học thể dục thể thao- Bs Lê Công Phượng

Nhà xuất bản đại học Vinh

Tài liệu tham khảo:

2. Điều trị bệnh trẻ em. GS: Chu Văn Tường, Trường đại học y khoa Hà Nội, NXB Y Học

3. Dinh dưỡng học - Giáo sư Từ Giấy.

4. Giáo trình sinh lý và Y học thể dục thể thao - Trường CĐTDTW 1.

5. Chương trình các môn Y sinh (1992). Trường Đại học TDTT Từ Sơn.

8. Quy định của học phần

Yêu cầu:

- Sinh viên có mặt trên lớp  80% số giờ quy định. Tự học theo các bài tập và hướng dẫn của giáo viên

- Sinh viên phải nộp bài tập/báo cáo thảo luận

9. Phụ trách học phần

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Giáo dục, tổ Giáo dục học.

- Địa chỉ/email: [lecongphungdhv@gmail.com](mailto:lecongphungdhv@gmail.com)

**Sinh lí học Thể dục thể thao**

**1. Thông tin tổng quát:**

***1.1. Thông tin về giảng viên***

**Giảng viên 1:**

Họ và tên: Hoàng Thị Ái Khuê

Chức danh, học hàm, học vị: Phó giáo sư, Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa Giáo dục thể chất - Đại học Vinh

Điện thoại, email: 091.259.2280 Email: hoangaikhue@gmail.com

Hướng nghiên cứu chính: Sinh lý vận động, Thể dục và sức khỏe

**Giảng viên 2:**

Họ và tên: Nguyễn Mạnh hùng

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại, email:

Các hướng nghiên cứu chính:

**Giảng viên 3:**

***1.2. Thông tin về học phần***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt): SINH LÝ THỂ DỤC THỂ THAO(tiếng Anh): PHYSIOLOGY EXERCISE AND SPORT | | |
| - Mã số môn học: | - Loại môn học: Bắt buộc | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản  Kiến thức chuyên ngành  Môn học chuyên về kỹ năng chung | | **Kiến thức cơ sở ngành**  x  Kiến thức khác  Môn học đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 03 | |
| + Số tiết lý thuyết: | 36 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: | 9 | |
| + Số tiết thực hành: | 0 | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: | 0 | |
| + Số tiết tự học: | 90 | |
| - Môn học tiên quyết: |  | |
| - Môn học song hành: |  | |

**2. Mô tả học phần**

Học phần sinh lý học TDTT là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo cử nhân Sư phạm Giáo dục thể chất. Học phần này được giảng dạy sau khi sinh viên đã học môn Giải phẫu sinh lý người và các môn học thuộc khối kiến thức chung.

Sinh lý học TDTT là môn khoa học khái quát những kiến thức về sự biến đổi chức năng cơ thể trong tập luyện và thi đấu các môn thể thao; cơ sở sinh lý của sự hình thành kỹ năng vận động và tố chất thể lực; đặc điểm cơ thể xuất hiện ở các trạng thái trong tập luyện thi đấu thể thao cũng như cơ sở sinh học, sinh lý học của thể dục củng cố và tăng cường sức khỏe ở các lứa tuổi. Nghiên cứu phản ứng của cơ thể đối với các bài tập thể dục tăng cường sức khỏe và sự biến đổi chức năng sinh lý trong các bài tập thể thao.

Kiến thức môn học làm cơ sở cho sinh viên tiếp cận các môn khoa học thể dục thể thao khác như Huấn luyện thể thao, Lí luận Giáo dục thể chất và các môn thể dục thể thao khác. Bên cạnh đó, giáo trình Sinh lý học thể dục thể thao còn là tiền đề cho việc nghiên cứu và huấn luyện thể thao và giáo dục thể chất trường học, tập luyện thể dục củng cố và tăng cường sức khỏe cho các lứa tuổi trong việc huấn luyện thể thao, quản lý thể thao và sức khoẻ cộng đồng.

**3. Mục tiêu học phần** *(các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự tương quan với các chủ đề CĐR (X.x.x.) của CTĐT và trình độ năng lực được phân bố cho môn học, tối đa 8 mục tiêu)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx) (1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | **Nhớ được** các khái niệm về kỹ năng vận động, tố chất thể lực, trình độ tập luyện, thích nghi thể thao. | 1.2.2; 1.2.3;  1.2.4 | 2.0 |
| **G2** | **Hiểu được** đặc điểm cấu tạo đơn vị vận động, năng lượng co cơ, sản sinh và tiêu trừ acid lactic, biến đối chức năng sinh lý các hệ cơ quan trong các vùng cường độ, các trạng thái thể thao và bài tập thể thao; sự phát triển các tố chất thể lực ở các lứa tuổi; đặc điểm sinh lý, khả năng vận động ở các lứa tuổi và tác dụng của một số bài tập đối với sức khỏe. | 1.2.1; 1.2.2; 1.2.3; 1.2.4; 1.2.6; 2.4.3; 3.1.2; 3.2.6; 3.2.7 | 3.0 |
| **G3** | **Vận dụng** cơ sở sinh lý của sự hình thành kỹ năng vận động, các yếu tố ảnh hưởng đến tố chất vận động trong việc giảng dạy để hình thành các kỹ năng tập luyện TDTT và phát triển tố chất vận động nhằm nâng cao thành tích thể thao và trong việc lựa chọn bài tập phù hợp với lứa tuổi và sức khỏe trong việc hướng dẫn tập thể dục tăng cường sức khỏe cộng động. Thiết kế được chương trình đi bộ củng cố và tăng cường sức khỏe cho một lứa tuổi hay một bệnh lý bất kỳ. | 1.2.2; 1.2.3; 1.2.4; 1.2.6; 2.4.3; 3.2.6; 4.1.2; 4.2.3 | 3.0 |
| **G4** | **Phân tích** các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành kỹ năng vận động, các trạng thái thể thao, tố chất thể lực; các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả huấn luyện thể thao, cơ sở sinh lý của quá trình thích nghi trong tập luyện TDTT; các tiêu chuẩn sinh lý của sức khỏe trong hoạt động thể dục tăng cường sức khỏe và cơ sở sinh lý của tập luyện thể dục thể thao nhằm nâng cao thành tích và tăng cường sức khỏe. | 1.2.2; 1.2.3; 1.2.4; 1.2.6; 33.2.6; 3.2.7; 4.1.2; 4.2.3 | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần và mức độ giảng dạy đáp ứng**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Kí hiệu** | | **Nội dung CĐR học phần** | **Trình độ năng lực** | **CĐR CTĐT**  **tương ứng** |
| G1 | G1.1 | Trình bày được khái niệm được khái niệm kỹ năng, kỹ xảo vận động, sức nhanh, sức mạnh, sức bền, và khái niệm các trạng thái xuất hiện trong tập luyện thi đấu thể thao. | 2.0 | I,T |
| G1.2 | Nêu được đặc điểm chung của các môn thể thao thao và đặc điểm cấu tạo của đơn vị vận động | 2.0 | T,U |
| G2 | G2.1 | Trình bày được đặc điểm cấu tạo đơn vị vận động, quá trình tái tổng hợp ATP thông qua 3 hệ thống năng lượng khi cơ co, sự sản sinh và tiêu trừ acid lactic trong hoạt động thể thao; cơ sở sinh lý mạch đập trong hoạt động thể thao. | 3.0 | I,T,U |
| G2.2 | Hiểu được cơ sở phân loại, phân loại được các bài tập thể thao và đặc tính sinh lý của bài tập tĩnh lực, bài tập định tính, bài tập có chu kỳ công suất thay đổi. | 3.0 | T,U |
| G2.3 | Phân biệt định hình động lực và ngoại suy trong thể thao. Mô tả được bản chất sinh lý và 3 giai đoạn hình thành kĩ năng vận động và sự biến đổi hệ vận chuyển oxy, hệ sử dụng oxy trong hoạt động sức bền. | 3.0 | T,U |
| G2.4 | Trình bày được cơ sở sinh lý và cơ chế cải thiện sức nhanh, sức mạnh, sức bền | 3.0 | T,U |
| G2.5 | Mô tả được cách phân loại trình độ tập luyện thông qua các chỉ tiêu sinh lý | 3.0 | T,U |
| G2.6 | Trình bày được đặc điểm sinh lý của cơ thể ở các trạng thái xuất hiện trong tập luyện và thi đấu thể thao | 3.0 | T,U |
| G2.7 | Trình bày được cơ sở sinh lý của quá trình thích nghi và ý nghĩa của cường độ và thời điểm đặt bài tập trong huấn luyện thể thao. | 3.0 | T,U |
| G2.8 | Trình bày được đặc điểm sinh lý, tiêu hao năng lượng và thời gian hồi phục ở các môn thể thao | 3.0 | T,U |
| G2.9 | Mô tả được sự phát triển các tố chất thể lực, sự biến đổi các cơ quan và khả năng vận động theo lứa tuổi ở thanh thiếu niên. | 3.0 | T,U |
| G2.10 | Trình bày được cơ sở sinh học của hoạt động cơ và vấn đề sức khỏe, ảnh hưởng của tập luyện TDTT lên các cơ quan và cơ thể. | 3.0 | T,U |
| G2.11 | Hiểu được nguyên nhân, đặc điểm, quy luật của lão hóa và đặc điểm, tác dụng của một số bài tập lên sức khỏe người cao tuổi. | 3.0 | 1T,U |
| G2.12 | Mô tả được đặc điểm phát triển hình thái, thể lực, vấn đề huấn luyện thể dục thể thao ở phụ nữ. | 3.0 | T,U |
| G3 | G3.1 | Từ đặc điểm biến đổi chức năng sinh lý, tìm ra quy luật biến đổi chức năng sinh lý ở 4 vùng cường độ của bài tập có chu kỳ và phân biệt trình độ tập luyện. | 3.0 | I,T,U |
| G3.2 | Vận dụng cơ sở sinh lý và các yếu tố ảnh hưởng hình thành kỹ năng vận động trong việc giảng dạy hình thành kỹ năng tập luyện các bài tập cho học sinh cũng như phát triển tổ chất thể lực cho vận động viên. | 3.0 | T,U |
| G3.3 | Vận dụng kiến thức sinh lý học TDTT trong huấn luyện thể thao nhằm nâng cao thành tích và tăng cường sức khỏe; hạn chế xuất hiện hiện tượng cực điểm trong hoạt động thể thao. | 3.0 | T,U |
| G3.4 | Lựa chọn bài tập phù hợp với lứa tuổi, sức khỏe trong việc hướng dẫn tập thể dục tăng cường sức khỏe cộng đồng. | 3.0 | T,U |
| G3.5 | Thiết kế được một số chương trình thể dục củng cố tăng cường sức khỏe cho mọi lứa tuổi. | 3.0 | T,U |
| G3.6 | Vận dụng sự biến đổi chức năng sinh lý thời gian hồi phục các môn thể thao trong huấn luyện thể thao và hạn chế xuất hiện hiện tượng Valsalva và hiện tượng Lindgaard trong môn thể dục dụng cụ | 3.0 | T,U |
| G4 | G4.1 | Phân tích mối liên hệ giữa đặc điểm đơn vị vận động vận động và tố chất thể lực. | 3.0 | T,U |
| G4.2 | Phân tích được đặc tính sinh lý cơ thể trong bài tập biến tốc, bài tập sức mạnh, sức mạnh tốc độ và các yếu tố ảnh hưởng đến tố chất thể lực. | 3.0 | T,U |
| G4.3 | Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến sự biến đổi chức năng sinh lý trong các trạng thái thể thao và cơ sở huấn luyện thể thao thanh thiếu niên và các yếu tố ảnh đến đến tố chất thể lực. | 3.0 | I,T,U |
| G4.4 | Phân tích được các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả huấn luyện thể thao, quá trình thích nghi và 3 giai đoạn thích nghi trong tập luyện TDTT. | 3.0 | I,T,U |
| G4.5 | Phân tích được 2 tiêu chuẩn sinh lý của sức khỏe trong hoạt động thể thao, cơ sở sinh lý tập luyện thể theo ở người cao tuổi và ở phụ nữ. | 3.0 | T,U |
| G4.6 | Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến sự biến đổi chức năng sinh lý ở các trạng thái xuất hiện trong tập luyện và thi đấu thể thao. | 3.0 | T,U |

**5. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá (1)** | **Bài đánh giá**  **(2)** | **CĐR môn học (Gx.x) (3)** | **Tỷ lệ (%)**  **(4)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | **30%** |
| ***A1.1. Đánh giá ý thức học tập (chuyên cần, thái độ)*** | | | ***10%*** |
|  | A1.1.1. Chuyên cần | G1 - G4 | 5% |
|  | A1.1.2. Thực hiện đầy đủ các hoạt động trên lớp và ở nhà theo yêu cầu của giáo viên | G1 - G4 | 5% |
| ***A1.2. Đánh giá hồ sơ học phần*** | | | ***20%*** |
|  | A1.2.1. Vở tự học cá nhân: Chuẩn bị bài trước khi lên lớp bằng vở tự học (đọc bài mới và tìm hiểu thêm kiến thức);  - Vở bài tập cá nhân: Làm bài tập cá nhân; | G1 - G4 | 10% |
|  | A1.2.2. Bài thu hoạch của nhiệm vụ nhóm được giao và thuyết trình báo cáo | G2, G3 | 10% |
| **A2. Đánh giá giữa kỳ** | | | **20%** |
|  | Bài kiểm tra trắc nghiệm trên máy | G2.1; G2.3;G2.6; G2.9; G2.10; G3.2; G3.4; G4.3; G4.5 | 20% |
| **A3. Đánh giá cuối kỳ** | | | **50%** |
| ***HP Lý thuyết*** | Bài thi trắc nghiệm trên máy | G1 - G4 | 50% |

**6. Kế hoạch giảng dạy** các nội dung giảng dạy theo buổi học, thể hiện sự tương quan với các chuẩn đầu ra của học phần, các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà) các bài đánh giá học phần)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/**  **Buổi học**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức dạy học (3)** | **Chuẩn bị**  **của SV (4)** | **CĐR môn học (5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **1** | **Chương 1. Sinh lý vận động**  \*\* Nhập môn  *1.1. Cấu tạo của đơn vị vận động*  1.1.1. Nơron vận động  1.1.2. Sợi cơ  1.1.3. Synap thần kinh – cơ | GV cung cấp đề cương chi tiết môn học, tài liệu học tập và tài liệu tham khảo hướng dẫn phương pháp học tập, phương pháp kiểm tra đánh giá, chia nhóm  - Thuyết trình ngắn  và vẽ hình minh họa | Chuẩn bị tài liệu học tập và tài liệu tham khảo, xác định phương pháp học tập, ngồi theo nhóm đã quy định  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 1.  - Vở ghi chép cá nhân.  - Vẽ hình | G1.2 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A.3 |
| **2** | *1.2. Phân loại đơn vị vận động*  *1.3. Các quá trình năng lượng sinh học khi cơ hoạt động*  1.3.1. Vai trò ATP | - Thuyết trình ngắn trên slide.  Đàm thoại:  + So sánh đặc điểm cấu tạo và hoạt động của 3 loại đơn vị vận động.  + Mối liên quan giữa đơn vị vận động và tố chất thể lực ? | - Theo dõi bài  - Trả lời câu hỏi  - Đặt câu hỏi cho giáo viên về nội dung quan tâm của chương 1 | G2.1 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A.3 |
| **3** | 1.3.2. Sự tái tổng hợp ATP  *1.4. Cơ sở về mạch đập*  1.4.1. Mạch đập và trình độ tập luyện  1.4.2. Mạch đập giới hạn và trình độ tập luyện  *1.5. Sự sản sinh và tiêu trừ acid lactic trong tập luyện* | - Thuyết trình ngắn  - Nêu vấn đề: Trong huấn luyện, tần số mạch thay đổi tùy thuộc vào những yếu tố nào?  - Đàm thoại: Ưu nhược điểm của 3 hệ thống năng lượng ?  - Ra bài tập về nhà:  BT1.Vẽ sơ đồ biểu thị nguyên tắc tiêu dùng năng lượng trong hoạt động thể lực  BT2. Vẽ sơ đồ biểu thị mối liên quan giữa mạch đập và trình độ tập luyên, khả năng hấp thụ oxy tối đa (VO2 max).  - Ra câu hỏi thảo luận:  Câu 1. Nêu mối liên quan giữa đơn vị vận động và tố chất thể lực. Giải thích tại sao trong tập luyện TDTT không nên chuyên môn hoá quá sớm ?  Câu 2. Hãy nêu đặc điểm, điều kiện xảy ra, ưu nhược điểm của các hệ năng lượng photphagen, gluco phân và hệ ưa khí. | - Theo dõi  - Cùng giáo viên giải quyết vấn đề  - Trả lời câu hỏi  - Đặt câu hỏi (nếu có)  - Làm bài tập và nộp bài vào tiết 4.  - Nghiên cứu, chuẩn bị vấn đề thảo luận trong chương 1 (để thảo luận vào tiết 14,15).  - Đọc trước nội dung chương 2 trong giáo trình. | G2.1 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A2  A.3 |
| **4** | **Chương 2. Phân loại và đặc tính sinh lý chung của**  **các bài tập thể lực**  *2.1. Phân loại các bài tập thể lực*  2.1.1. Cơ sở phân loại  2.1.2. Phân loại bài tập thể thao | - Thuyết trình ngắn và vẽ sơ đồ phân loại bài tập thể thao  **-** Đàm thoại: Nêu ưu nhược điểm cách phân loại bài tập thể thao của Pharphell. | - **Chuẩn bị g**iáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 2  - Theo dõi, ghi chép  - Vẽ sơ đồ  - Trả lời câu hỏi | G2.2 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A.3 |
| **5** | *2.2. Đặc tính sinh lý cơ thể trong các bài tập động có chu kỳ*  2.2.1. Bài tập công suất tổi đa  2.2.2. Bài tập công suất dưới tối đa  2.2.3. Bài tập công suất lớn  2.2.4. Bài tập công suất trung bình | - Thuyết trình ngắn  - Nêu vấn đề: Sự biến đổi chức năng sính lý cơ thể ở các vùng công suất có theo quy luật không? Hãy chi tiết hóa theo từng chỉ số sinh lý.  - Ra bài tập: So sánh sự biến đổi chức năng sinh lý ở các vùng cường độ | - Theo dõi, ghi chép  - Cùng giáo viên giải quyết vấn đề  - Ghi bài tập về nhà và nộp bài vào tiết 7 | G3.1 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A.3 |
| **6** | 2.2.5. Đặc tính sinh lý của cơ thể trong hoạt động có chu kỳ với công suất hoạt động biến đổi  *2.3. Đặc tính sinh lý của hoạt động không có chu kỳ và thay đổi*  2.3.1. Hoạt động sức mạnh | - Thuyết trình ngắn  - Nêu vấn đề: Tại sao chiến thuật chạy biến tốc chỉ sử dụng cho chạy cự ly ngắn ? | - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo.  - Vở ghi chép cá nhân.  - Nghiên cứu tài liệu, giải quyết vấn đề  - Đặt câu hỏi cho giáo viên (nếu có) khi giải quyết vấn đề. | G2.4  G4.2 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A.3 |
| **7** | 2.3.2. Hoạt động sức mạnh tốc độ  2.4. Đặc tính sinh lý của hoạt động tĩnh lực  2.5. Đặc tính sinh lý của những hoạt động định tính | -Thuyết trình ngắn trên slide  - Đàm thoại: Phân biệt co cơ động và co cơ tĩnh  - Ra câu hỏi thảo luận: Phân tich mối tương quan giữa công suất hoạt động – acid lactic và sự biến đổi chức năng tuần hoàn – hô hấp – máu. | - Theo đõi  - Ghi chép  - Trả lời câu hỏi  - Chuẩn bị nội dung để thảo luận vào tiết 14,15  - Đọc tài liệu chương 3 | G2.2 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A.3 |
| **8** | **Chương 3. Kỹ năng vận động và cơ sở sinh lý của các tố chất vận động**  *3.1. Cơ sở sinh lý của sự hình thành kỹ năng, kỹ xảo vận động*  3.1.1. Khái niệm kỹ năng, kỹ xảo vận động  3.1.2. Bản chất sinh lý của sự hình thành kỹ năng, kỹ xảo vận động  3.1.3. Vai trò của động tác cũ đối với sự hình thành kỹ năng vận động | - Thuyết trình ngắn  - Đàm thoại:  + Phản xạ có điều kiện?  + Nguyên tắc hình thành đường liên hệ tạm thời.  + Hình thành kỹ năng vận động khác với thành lập phản xạ có điều kiện chỗ nào?. | - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo.  - Vở ghi chép cá nhân.  - Theo dõi, ghi chép  - Trả lời câu hỏi  - Đặt câu hỏi cho giáo viên (lớp ít nhất có 3 câu hỏi về nội dung của tiết 8) | G2.3  G3.2 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A2  A.3 |
| **9** | 3.1.4. Định hình động lực và ngoại suy trong hoạt động thể dục thể thao  3.1.5. Các giai đoạn hình thành kỹ năng vận động  3.1.6. Tính ổn định và duy trì kỹ năng vận động  3.1.7. Vai trò của thông tin ngược chiều đối với kỹ năng vận động 3.1.9. Tự động hoá động tác | - Thuyết trình ngắn  - Đàm thoại:  + Thế nào là định hình động lực và ngoại suy trong hoạt động TDTT?  + Tính ổn định của kỹ năng vận động phụ thuộc vào những yếu tố nào?  - Câu hỏi thảo luận: Sự hình thành kỹ năng vận động phụ thuộc vào những yếu tố nào? Phân tích các yếu tố đó và ứng dụng trong hình thành kỹ năng tập luyện cho học sinh | - Theo dõi, ghi chép  - Trả lời câu hỏi  - Đặt câu hỏi cho giáo viên (lớp ít nhất có 3 câu hỏi về nội dung của tiết 9)  - Chuẩn bị nội dung thảo luận cho tiết 14,15 | G2.3  G3.2 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A2  A.3 |
| **10** | 3.2. Cơ sở sinh lý của các tố chất vận động  3.2.1. Khái niệm tố chất vận động  3.2.2. Cơ sở sinh lý của tố chất sức mạnh  3.2.3. Cơ sở sinh lý của tố chất sức nhanh | - Thuyết trình ngắn trên slide  - Nêu vấn đề:  + Các yếu tố quyết định sức nhanh, sức mạnh.  + Hệ số di truyền tố chất nhanh mạnh  - Đàm thoại: Tại sao để phát triển sức nhanh cần sử dụng các bài tập tần số cao, trọng tải nhỏ, có thời gian nghỉ dài? | - Theo dõi, ghi chép  - Cùng giáo viên giải quyết vấn đề  - Đặt câu hỏi cho giáo viên (nếu có)  - Trả lời câu hỏi | G2.4; G4.3 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A2  A.3 |
| **11** | 3. 2.4. Cơ sở sinh lý của tố chất sức bền  3.2.5. Cơ sở sinh lý của tố chất mềm dẻo và khéo léo  *3.3. Đặc điểm sinh lý của sự phát triển các tố chất vận động* | - Thuyết trình ngắn trên hình vẽ  - Đóng vai: gọi đóng vai 1 vđv chạy bền (ưu tiên lựa chọn sv là vđv chạy bền nếu có)  - Đàm thoại: + Sức bền là hoạt động ưa khí, tại sao sức bền lại phụ thuộc vào dung lượng và công suất hoạt động hệ Photphagen và Gluco phân?  - Ra bài tập:  BT1.Tóm tắt sự sự biến đổi hệ tim mạch, hệ hô hấp, máu và hệ cơ trong tập luyện sức bền.  BT2: Phân tích 5 biện pháp nhằm nâng cao sức bền của vận động viên. | - Theo dõi, ghi chép  - 1-2 sinh viên đóng vai và thực hiện kịch bản đóng vai có sự hỗ trợ của giáo viên  - Trả lời câu hỏi  -Ghi bài tập về nhà làm và nộp vào tiết 13  - Đọc trước tài liệu chương 4. | G2.3  G2.4; G4.3 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A2  A.3 |
| **12** | **Chương 4. Cơ sở sinh lý của trình độ tập luyện**  *4.1. Khái niệm về trình độ tập luyện*  *4.2. Các chỉ tiêu sinh lý của trình độ tập luyện ở các trạng thái*  4.2.1. Chỉ tiêu sinh lý của trình độ tập luyện trong trạng thái nghỉ  4.2.3. Chỉ tiêu sinh lý của trình độ tập luyện trong hoạt động định lượng | - Thuyết trình ngắn trên slide  - Đàm thoại: Biểu hiện của trạng thái sung sức thể thao và điểm rơi phong độ?  - Ra bài tập về nhà:  + Lập bảng so sánh các chỉ sinh lý ở người có TĐ tập luyện và không có TĐ tập luyên ở trạng thái nghỉ | - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo.  - Vở ghi chép cá nhân.  - Theo dõi, ghi chép  - Trả lời câu hỏi  - Đặt câu hỏi nếu có  - Ghi chép bài tập và nộp bài vào tiết 13 | G2.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A.3 |
| **13** | 4.2.4. Chỉ tiêu sinh lý của trình độ tập luyện trong hoạt động tối đa  4.3. Những nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả của việc huấn luyện **4.3.1. Cường độ, thời gian và tần số bài tập trong tuầ****4. 3.3. Sự khác biệt lứa tuổi và giới tính****4.3.4. Nhân tố nhịp sinh học** | - Thuyết trình ngắn  - Nêu vấn đề: Hãy đưa ra những số liệu cụ thể để chứng minh tim vđv hoạt động tiết kiệm khi yên tĩnh, vừa phải khi hoạt động định lượng và biến đổi tối đa khi hoạt động công suất tối đa.  - Câu hỏi thảo luận: Quá trình hình thành trình độ tập luyện phụ thuộc vào những yếu tố nào ? Để đạt được trạng thái sung sức thể thao, trong quá trình tập luyện trước thi đấu cần chú ý đến những vấn đề gì? | - Theo dõi, ghi chép  - Giải quyết vấn đề  - Nghiên cứu và chuẩn bị nội dung thảo luận tổ chức vào tiết 14,15 | G2.5  G4.3 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A2  A.3 |
| **14,15** | **Thảo luận**  *- Câu 1* (Chương 1): Nêu mối liên quan giữa đơn vị vận động và tố chất thể lực.  - Câu 2 (Chương 1): Điều kiện xẩy ra, ưu nhược điểm của các hệ năng lượng.  *-* Câu 3 (Chương 2): Phân tich mối tương quan giữa công suất hoạt động – acid lactic và sự biến đổi chức năng tuần hoàn – hô hấp – máu.  - Câu 4 (Chương 3): Sự hình thành kỹ năng vận động phụ thuộc vào những yếu tố nào? Phân tích các yếu tố đó và ứng dụng trong hình thành kỹ năng tập luyện cho học sinh  - Câu 5 (Chương 4): Quá trình hình thành trình độ tập luyện phụ thuộc vào những yếu tố nào ? Để đạt được trạng thái sung sức thể thao, trong quá trình tập luyện trước thi đấu cần chú ý đến những vấn đề gì? | - Tổ chức buổi thảo luận (mục đích, yêu cầu và các bước trong buổi thảo luận).  -- Phân tích và giải thích từ ngữ trong từng nội dung thảo luận.  - Phân công nhóm trưởng và thư ký.  - Các câu 1,2,3,4 thảo luận nhóm  - Câu 4 thảo luận chung cả lớp  - GV dự giờ thảo luận từng nhóm.  - Thảo luận chung cả lớp câu hỏi 5. Chia thành 02 chủ đề.  + Gọi ngẫu nhiên 2 sinh viên của 2 nhóm trình bày và nhận phản hồi từ các nhóm.  + Phân công số lượng câu hỏi của nội dung thảo luận của các nhóm còn lại.  - Nhận xét và đánh giá buổi thảo luận và làm rõ hơn về các chủ đề thảo luận. | - Chuẩn bị cho tranh luận theo chủ đề và thảo luận nhóm nội dung giáo viên giao  - Chuẩn bị vở:  + Vở chuẩn bị bài và thảo luận của cá nhân.  + Vở chuẩn bị chung của nhóm.  + Sổ theo dõi hoạt động của các thành viên do nhóm trưởng phụ trách.  - Ghi chép và đặt câu hỏi nếu có  - Thảo luận theo nhóm  - Chuẩn bị nội dung thảo luận chung cả lớp  - 2 SV trình bày nội dung được phân công thảo luận khi có chỉ định của giáo viên.  - Ghi chép câu hỏi, trả lời | G3.2  G3.3  G4.1  G4.2 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A2  A.3 |
| **16** | 5.1.1. Khái niệm 5.1.2. Đặc điểm của biến đổi trong trạng thái trước vận động  5.1.3. Các loại trạng thái trước vận động  5.1.4. Cách khắc phục trạng thái trước vận động | - Thuyết trình ngắn  - Đàm thoại: Nêu các yếu tố ảnh hưởng đến biến đổi chức năng sinh lý ở trạng thái bắt đầu vận động | - Theo dõi, ghi chép  - Trả lời câu hỏi  - Đặt câu hỏi cho giáo viên | G1.1  G2.6  G4.6 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A2  A.3 |
| **17** | **5.2.3. Tác dụng của khởi động*****5.3. Trạng thái bắt đầu vận động*** | - Thuyết trình ngắn  - Đàm thoại: Nguyên tắc khởi động và các lưu ý khi khởi động  - Nêu vấn đề: Thời gian và mức độ biến đổi chức năng sinh lý ở trạng thái bắt đầu vận động phụ thuộc vào những yếu tố nào? | - Theo dõi, ghi chép  - Trả lời câu hỏi và đặt câu hỏi cho giáo viên  - Giải quyết vấn đề | G1.1  G2.6  G4.6 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A2  A.3 |
| **18** | **5.3.3. Cực điểm và hô hấp lần 2****5.4.2. Các loại trạng thái ổn định** *5.5. Trạng thái mệt mỏi*  5.5.1. Khái niệm trạng thái mệt mỏi  5.5.2. Biểu hiện của mệt mỏi  5.5.3. Nguyên nhân của mệt mỏi  5.5.4. Các giai đoạn phát triển mệt mỏi | - Thuyết trình ngắn  - Đàm thoại: Hiện tượng "cực điểm" thường xuất hiện trong những môn thể thao nào?  - Nêu vấn đề: Khi gặp cực điểm thì thoát bằng cách nào.  - Ra bài tập về nhà: Vẽ và phân tích sơ đồ biểu thị trạng thái ổn thật và ổn định giả  - Câu hỏi thảo luận: Mức độ biến đổi chức năng sinh lý ở các trạng thái trong hoạt động TDTT phụ thuộc vào những yếu tố nào? Tại sao? | - Theo dõi, ghi chép  - Trả lời câu hỏi và đặt câu hỏi cho giáo viên  - Giải quyết vấn đề  - Ghi nội dung bài tập, làm bài và nộp bài vào tiết 19  - Chuẩn bị nội dung thảo luận để tham gia thảo luận ở tiết 29,30) | G1.1  G2.6  G4.6 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A2  A.3 |
| **19** | 5.5.5. Đặc điểm mệt mỏi trong các loại hoạt động thể lực khác nhau **5.5.4. Các giai đoạn phát triển của mệt mỏi** 5.5.5. Đặc điểm mệt mỏi trong các loại hoạt động thể lực khác nhau  *5.6. Đặc điểm sinh lý của quá trình hồi phục*  5.6.1. Khái niệm quá trình hồi phục  5.6.2. Đặc điểm trong quá trình hồi phục | - Thuyết trình ngắn  - Đàm thoại: Hãy kể các nguyên nhân gây mệt mỏi trong tập luyện và thi đấu thể thao.  - Ra bài tập về:Bằng các ví dụ cụ thể, hãy giải thích mối quan hệ giữa hoạt động – mệt mỏi – hồi phục trong hoạt động TDTT. | - Theo dõi, ghi chép  - Trả lời câu hỏi và đặt câu hỏi cho giáo viên  - Ghi bài tập về nhà, làm bài và nộp vào tiết 20  - Đọc trước tài liệu chương 6 | G1.1  G2.6  G4.6 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A2  A.3 |
| **20** | **Chương 6. Cơ sở sinh lý của quá trình thích nghi với luyện tập thể dục thể thao**  *6.1. Khái niệm về quá trình thích nghi*  *6.2. Cơ sở sinh lý của quá trình thích nghi*  6.2.1. Cơ chế của quá trình thích nghi  6.2.2. Rèn luyện sự thích nghi  *6.3. Các giai đoạn thích nghi phổ thông*  6.3.1. Giai đoạn báo động  6.3.2. Giai đoạn thích nghi  6.3.3. Giai đoạn suy nhược | - Thuyết trình ngắn  - Nêu vấn đề và giải quyết vấn đề về cơ chế thích nghi tập luyện TDTT. | - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 6.  - Vở ghi chép cá nhân.  - Theo dõi và ghi chép  - Nghiên cứu tài liệu để giải quyết các vấn đề giáo viên nêu ra. | G2.7  G4.4 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A.3 |
| **21** | *6.4. Ý nghĩa của thời điểm và cường độ kích thích*  6.4.1. Ý nghĩa của cường độ kích thích  6.4.2. Ý nghĩa của thời điểm kích thích  6.5. Lượng vận động, sự thích nghi và hiệu quả huấn luyện | - Thuyết trình ngắn  - Vẽ sơ đồ sơ đồ biểu thị 4 thời điểm kích thích của Fobout.  - Đàm thoại: Nêu mối liên hệ giữa lượng vận động, sự thích nghi và hiệu quả huấn luyện  - Bài tập về nhà: Vẽ và giải thích sơ đồ biểu thị 4 thời điểm kích thích của Fobout.  - Ra câu hỏi thảo luận: Phân tích mối tương quan giữa lượng vận động, thời điểm đặt bài tập, độ mệt mỏi và hồi phục chức năng của 4 thời điểm kích thích. Tại sao thời điểm kích thích thứ 4 chỉ áp dụng cho vận động viêc cấp cao. | - Theo dõi, ghi chép  - Vẽ sơ đồ  - Đặt câu hỏi (nếu có)  - Trả lời  - Làm bài tập và nộp vào tiết 22  - Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị nội dung của câu hỏi để thảo luận nhóm  - Đọc trước tài liệu chương 7 | G2.7  G4.4 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A.3 |
| **22** | **Chương 7. Đặc điểm sinh lý của cơ thể ở môn chạy, đi bộ thể thao, nhảy và ném đẩy**  *7.1. Đặc điểm sinh lý môn chạy*  7.1.1. Đặc điểm sinh lý môn chạy ngắn  7.1.2. Đặc điểm sinh lý môn chạy cự ly trung bình | - Thuyết trình ngắn | - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo.  - Vở ghi chép cá nhân.  - Theo dõi, ghi chép | G1.2  G2.8  G3.1 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A.3 |
| **23** | 7.1.3. Đặc điểm sinh lý môn chạy việt dã và marathon  *7.2. Đặc điểm sinh lý của môn đi bộ thể thao* **7. 2.1. Đặc điểm kỹ thuật của môn đi bộ thể thao****7.2.2. Đặc điểm sinh lý của cơ thể trong đi bộ thể thao** 7.2.3. Thời gian hồi phục sau đi bộ thể thao  *7.3. Đặc điểm sinh lý môn nhảy*  7.3.1. Đặc điểm chung của các môn nhảy | - Thuyết trình ngắn  - Đàm thoại: Các chỉ tiêu tim mạch, hô hấp, acid lactic máu biến đổi tỉ lệ thuận hay nghịch với cự ly chạy?  - Ra bài tập về nhà: Lập bảng tóm tắt đặc điểm biến đổi chức năng sinh lý ở các cự ly chạy | - Theo dõi, ghi chép  - Trả lời câu hỏi  - Nghiên cứu nội dung tiết 22 và 23 để làm bài tập và nộp bài vào tiết 25 | G1.2  G2.8 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A.3 |
| **24** | 7.3.2. Đặc điểm sinh lý cơ thể trong môn nhảy  *7.4. Đặc điểm sinh lý của môn ném đẩy*  7.4.1. Đặc điểm chung của môn ném đẩy  7.4.2. Đặc điểm sinh lý cơ thể trong môn ném đẩy **7. 4.3. Thời gian hồi phục sau ném đẩy** | - Thuyết trình ngắn | - Theo dõi, ghi chép  - Đặt câu hỏi nếu có  - Đọc trước tài liệu chương 8 | G1.2  G2.8 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A.3 |
|  |  |  |  |  |  |
| **25** | **Chương 8. Đặc điểm sinh lý của cơ thể ở các môn bóng, bơi lặn, thể dục dụng cụ,**  **cử tạ và võ thuật**  *8.1. Đặc điểm sinh lý các môn bóng*  8.1.1. Đặc điểm chung các môn bóng  8.1.2. Đặc điểm sinh lý cơ thể | - Thuyết trình ngắn  -Câu hỏi thảo luận: Kể tên các tố chất thể lực cần thiết trong các môn bóng. Định hình động lực và ngoại suy trong môn bóng được thể hiện ở những hoạt động nào? | - **Chuẩn bị cho học lý thuyết:**  + Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 8.  + Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập.  - Theo dõi, ghi chép  - Ghi chép và chuẩn bị nội dung cho buổi thảo luận vào tiết 29,30 | G1.2  G2.8 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A.3 |
| **26** | *8.2. Đặc điểm sinh lý môn thể dục dụng cụ*  8.2.1. Đặc điểm môn thể dục dụng cụ  8.2.2. Đặc điểm sinh lý cơ thể  *8.3. Đặc điểm sinh lý môn bơi lặn*  8.3.1. Đặc điểm cơ thể hoạt động trong môi trường nước | - Thuyết trình ngắn  - Nêu vấn đề  - Đàm thoại: Khi bơi, vận động viên gặp những lực thuận và lực thuận nào?  - Ra bài tập về nhà: Giải thích được cơ chế xẩy ra hiện tượng Valsalva và hiện tượng Lindgaard khi tập luyện môn thể dục dụng cụ  - Câu hỏi thảo luận: Thành tích và sự tiêu hao năng lượng trong môn bơi phụ thuộc vào yếu tố nào ? Ứng dụng trong tuyển chọn vận động viên bơi lội để nâng cao thành tích? | Theo dõi, ghi chép  - Giải quyết vấn đề  - Trả lời câu hỏi  - Phản hồi bằng đặt câu hỏi (nếu có)  - Làm bài tập và nộp vào tiết 28  - Ghi chép và chuẩn bị nội dung cho buổi thảo luận vào tiết 29,30 | G1.2  G2.8 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A.3 |
| **27** | 8.3.2. Đặc điểm sinh lý cơ thể  *8.4. Đặc điểm sinh lý cơ thể trong môn cử tạ* **8.4.1. Đặc điểm chung của môn cử tạ****8. 4.2. Đặc điểm sinh lý cơ thể** | - Thuyết trình ngắn  - Đàm thoại: Tại sao khi giật tạ và nâng tạ trên không, vận động viên cần nín thở? | - Theo dõi, ghi chép  - Trả lời câu hỏi | G1.2  G2.8 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A.3 |
| **28** | ***8.5. Đặc điểm sinh lý cơ thể trong môn võ thuật*** 8.5.1. Đặc điểm chung của môn võ thuật  8. 5.2. Đặc điểm sinh lý cơ thể | - Thuyết trình ngắn  - Đàm thoại: Ở môn Võ thuật, ngoài luyện kỹ thuật thì cần phải luyện những yếu tố nào? Vì sao?  - Ra bài tập về nhà: Làm rõ một số khái niệm trong môn võ thật như: "Tâm hợp ý", "khí hợp lực" và một số phương pháp thở như: đề khí, thác khí, tụ khí và trầm khí | - Theo dõi, ghi chép  - Trả lời câu hỏi và đặt câu hỏi nếu có  - Làm bài tập và nộp vào tiết 31 | G1.2  G2.8 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A.3 |
| **29,30** | **Thào luận chương Tín chỉ 2.**  - Câu hỏi 1(chương 5):Mức độ biến đổi chức năng sinh lý ở các trạng thái trong hoạt động TDTT phụ thuộc vào những yếu tố nào? Tại sao?  **-** Câu hỏi 2 (Chương 6):Phân tích mối tương quan giữa lượng vận động, thời điểm đặt bài tập, độ mệt mỏi và hồi phục chức năng của 4 thời điểm kích thích. Tại sao thời điểm kích thích thứ 4 chỉ áp dụng cho vận động viêc cấp cao.  - Câu 3 (Chương 7) Kể tên các tố chất thể lực cần thiết trong các môn bóng. Định hình động lực và ngoại suy trong môn bóng được thể hiện ở những hoạt động nào?  **-** Câu hỏi 4 (Chương 8): Thành tích và sự tiêu hao năng lượng trong môn bơi phụ thuộc vào yếu tố nào ? Ứng dụng trong tuyển chọn vận động viên bơi lội để nâng cao thành tích? | - Tổ chức buổi thảo luận (mục đích, yêu cầu và các bước trong buổi thảo luận).  - Phân công nhóm trưởng và thư ký.  - Phân tích và giải thích từ ngữ trong từng nội dung thảo luận.  - Giao câu hỏi thảo luận nhóm.  - Thảo luận chung cả lớp  + Cho nhóm bắt thăm câu hỏi thảo luận chung.  + Gọi ngẫu nhiên bất kỳ sinh viên nào trong nhóm lên trình bày và nhận phản hồi từ các nhóm.  + Phân công số lượng câu hỏi phản hồi của mỗi nhóm.  - Nhận xét và đánh giá và tổng kết, làm rõ hơn về các chủ đề thảo luận. | - Chuẩn bị cho tranh luận theo chủ đề và thảo luận nhóm nội dung giáo viên giao  - Chuẩn bị vở:  + Vở chuẩn bị bài và thảo luận của cá nhân.  + Vở chuẩn bị chung của nhóm.  + Sổ theo dõi hoạt động của các thành viên do nhóm trưởng phụ trách.  - Ghi chép và đặt câu hỏi nếu có  - Nhận câu hỏi thảo luận theo nhóm.  - Thảo luận theo nhóm  - Chuẩn bị nội dung thảo luận chung cả lớp  - Lên trình bày nội dung được phân công thảo luận khi có chỉ định của giáo viên.  - Đọc trước nội dung chương 9 |  |  |
| **31** | **Chương 9. Đặc điểm sinh lý lứa tuổi trong huấn luyện thể dục thể thao thanh thiếu niên**  9.1. Phân loại lứa tuổi  9.2. Đặc điểm chức năng sinh lý của các hệ cơ quan ở các lứa tuổi thanh thiếu niên  9.2.1. Hệ thần kinh  9.2.2. Trao đổi chất và năng lượng  9.2.3. Hệ máu  9.2.4. Hệ tuần hoàn | - Thuyết trình ngắn  - Đàm thoại: So sánh chỉ tiêu tim mạch, hô hấp ở trẻ lứa tuổi thiếu niên- Thanh niên. | - **Chuẩn bị cho học lý thuyết:**  + Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 8.  + Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập.  - Theo dõi bài  - Ghi chép  - Trả lời câu hỏi | G2.9  G3.3  G4.3 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A2  A.3 |
| **32** | 9.2.5. Hệ hô hấp 9.3.2. | - Thuyết trình ngắn trên hình vẽ  - Đàm thoại: Nêu những đặc tính hình thái và sinh lý nổi bật nhất cần chú ý trong huấn luyện thể thao thanh thiếu niên | - Theo dõi, ghi chép  - Vẽ hình  - Trả lời câu hỏi | G2.9  G3.3  G4.3 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A2  A.3 |
| **33** | **9.3.3. Sự phát triển các tố chất thể lực theo lứa tuổi*****9.4. Cơ sở sinh lý của huấn luyện thể thao thanh thiếu niên*** | - Thuyết trình ngắn  - Nêu vấn đề  - Ra bài tập về nhà  1. Lập bảng so sánh đặc điểm các chỉ số hình thái, chức năng và tố chất thể lực ở các khoảng tuổi.  2. Vẽ sơ đồ biểu thị thời kỳ mẫn cảm của sự phát triển tố chất thể lực và các bài tập tác động để phát triển tố chất thể lực.  - Ra câu hỏi thảo luận (TL vào tiết 44,45) Tại sao trong huấn luyện thể thao không nên chuyên môn hóa quá sớm? | - Theo dõi, ghi chép  - Giải quyết vấn đề  - Ghi bài tập về nhà, làm bài và nộp bài vào tiết 34  - Ghi chép câu hỏi thảo luận để tham gia thảo luận vào tiết 44,45  - Đọc tài liệu chương 10 | G2.9  G3.3  G4.3 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A2  A.3 |
|  |  | - Thuyết trình ngắn  - Đàm thoại: Tại sao khả năng hoạt động ưa khí được lựa chọn là tiêu chỉ đánh giá hàng đầu trong hoạt động sức bền.  - Ra bài tập về nhà: Bài tập 1. Vẽ sơ đồ xác định tần số mạch tập luyện hợp lý trong tập thể dục củng cố và tăng cường sức khỏe ở cộng đồng. | - **Chuẩn bị cho học lý thuyết:**  + Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 8.  + Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập.  - Theo dõi, ghi chép  - Trả lời câu hỏi  - Ghi chép bài tập, làm bài và nộp bài vào tiết 37 | G2.1  G2.10  G3.4  G4.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A2  A.3 |
| **35** | **10. 2.2. Ngưỡng trao đổi chất yếm khí của cơ thể*****10.3. Ảnh hưởng của tập luyện thể dục thể thao lên sức khỏe*** 10. 3.1. Cơ sở sinh học của thể dục và sức khỏe | - Thuyết trình ngắn  - Đàm thoại: Tại sao nói ngưỡng trao đổi chất yếm khí là tiêu chuẩn đánh giá sức khỏe trong tập luyện và thi đấu thể thao?  - Ra bài tập về nhà: Vẽ sơ đồ xác định tần số mạch tập luyện hợp lý trong tập thể dục củng cố và tăng cường sức khỏe ở cộng đồng. | - Theo dõi, ghi chép  - Trả lời câu hỏi  - Ghi chép, làm bài tập và nộp bài vào tiết 37 | G2.1  G2.10  G3.4  G4.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A2  A.3 |
| **36** | **10. 3.2. Ảnh hưởng của tập luyện thể dục thể thao lên sức khỏe và các hệ cơ quan** | - Thuyết trình  - Đàm thoại: Hoạt động chức năng tuần hoàn, hô hấp của người có tập luyện và không tập luyện khác nhau như thế nào?  Bài tập về nhà: Vẽ sơ đồ biểu thị hiệu quả của tập luyện thể dục đối với sức khỏe. | - Theo dõi, ghi chép  - Trả lời câu hỏi  - Đặt câu hỏi cho giáo viên  - Ghi chép bài tập về nhà, làm bài nộp vào tiết 37 | G2.1  G2.10  G3.4  G4.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A2  A.3 |
| **37** | ***10.4. Cơ sở sinh lý của tập luyện thể dục thể thao lên sức khỏe*****10. 4.1. Loại bài tập****10. 4.2. Khối lượng bài tập****10.** | - Thuyết trình  - Nêu vấn đề: Trong tập luyện TD tăng cường sức khỏe, khi thiết kế và hướng dẫn tập luyện cần chú ý những yếu tố nào?  - Ra câu hỏi thảo luận (TL vào tiết 44,45) Thiết kế chương trình đi bộ củng cố và tăng cường sức khỏe cho người bị đái tháo đường, người bị cao huyết áp, cho người trung tuổi và cao tuổi. | - Theo dõi, ghi chép  - Giải quyết vấn đề  - Ghi chép câu hỏi chuẩn bị thảo luận ở tiết 44,45 | G2.1  G2.10  G3.5  G4.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A2  A.3 |
| **38** | **Chương 11. Đặc điểm sinh lý của người cao tuổi và tập luyện thể dục thể thao** *11.1. Đại cương**11.3.Nguyên nhân và các quy luật lão hóa của cơ thể****11.4. Những biến đổi hoá già của các hệ cơ quan trong cơ thể*** 11.4.1.Sự hoá già của hệ thần kinh  11.4.2. Sự già hóa hệ cơ, xương khớp  11.4.3. Sự hoá già của hệ tim mạch | - Thuyết trình ngắn  - Đàm thoại: Nêu các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình lão hóa cơ thể và các cơ quan | **Chuẩn bị học lý thuyết:**  + Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 8.  + Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập.  - Theo dõi, ghi chép  - Trả lời câu hỏi | G2.11  G3.4  G3.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A2  A.3 |
| **39** | 11.4.4. Sự hoá già của hệ hô hấp  11.4.5. Sự già hóa của hệ tiết niệu  11.4.6. Sự hoá già của trao đổi chất và năng lượng  11.4.7. Sự hoá già của các tố chất vận động ***11.5. Cơ sở sinh lý tập luyện thể dục thể thao của người cao tuổi*** *11.6. Đặc điểm sức khỏe và tâm lý người cao tuổi trong tập luyện thể dục thể thao* | - Thuyết trình ngắn  - Đàm thoại: Nêu cơ sở sinh lý tập luyện thể dục thể thao của người cao tuổi | - Theo dõi, ghi chép  - Trả lời câu hỏi  - Phản hồi thắc mắc nếu có | G2.11  G3.4  G3.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A2  A.3 |
| **40** |  | - Thuyết trình ngắn  - Đàm thoại  - Ra bài tập về nhà: Xây dựng hệ thống nguyên tắc tập luyện thể dục mang lại sức khỏe tốt nhất cho người cao tuổi. | - Theo dõi, ghi chép  - Trả lời câu hỏi  - Phản hồi thắc mắc nếu có  - Ghi chép bài tập về nhà và làm bài tập nộp cho giáo viên vào tiết 43 | G2.11  G3.4  G3.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A2  A.3 |
| **41** | **11.7.2. Đặc điểm, tác dụng của bài tập đi bộ đối với sức khỏe người cao tuổi*****11.8. Lợi ích của tập luyện thể dục thể thao lên sức khỏe người cao tuổi*** | - Thuyết trình ngắn  - Đàm thoại: Bài tập đi bộ tăng cường sức khỏe chống chỉ định đối với những người cao tuổi bị bị bệnh lý gì?  - Bài tập về nhà: Hãy thiết kế một chương trình đi bộ sức khỏe cho người cao tuổi ở độ tuổi 65-70.  - Ra câu hỏi thảo luận:  Để thể dục đem lại sức khỏe cho người cao tuổi, trong lựa chọn bài tập, xây dựng chương trình tập luyện cần chú ý đến những vấn đề gì ? | - Theo dõi  - Trả lời và phản hồi thắc mắc nếu có  - Ghi chép bài tập về nhà làm và nộp bài vào tiết 43  - Ghi chép câu hỏi và chuẩn bị nội dung cho tiết thảo luận 44,45 | G2.11  G3.4  G3.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A2  A.3 |
| **42** | ***12.2. Đặc điểm phát triển hình thái và chức năng của cơ thể phụ nữ*** | - Thuyết trình ngắn  - Đàm thoại: So sánh đặc điểm hình thái và chức năng giữa phụ nữ và nam giới. | **Chuẩn bị học lý thuyết:**  + Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 8.  + Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập.  - Theo dõi, ghi chép  - Trả lời câu hỏi | G2.12  G4.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A.3 |
| **43** | *12.3. Các tố chất thể lực ở phụ nữ*  12.3.1. Sức mạnh, sức mạnh - tốc độ và khả năng yếm khí của phụ nữ **12.3.2. Sức bền và khả năng hoạt động ưa khí của phụ nữ*****12.4. Tập luyện thể dục thể thao trong ngày hành kinh*** | - Thuyết trình ngắn  - Đàm thoại: So sánh tố chất nhanh, mạnh, bền, dẻo của nam và nữ.  - Ra câu hỏi thảo luận: Từ đặc điểm hình thái, chức năng, tố chất thể lực. Trong huấn luyện thể thao thành tích cao và giảng dạy môn giáo dục thể chất trường học cho nữ cần chú ý đến những vấn đề gì về phương pháp huấn luyện, lượng vận động? | - Theo dõi, ghi chép  - Trả lời câu hỏi  .  - Chuẩn bị nội dung câu hỏi để thảo luận nhóm vào tiết 44,45 | G2.12  G4.5 |  |
| **44,45** | **Thảo luận Tín chỉ 3 và hướng dẫn ôn tập cho thi kết thúc**  Nội dung thảo luận:  - Câu 1 (Chương 9): Tại sao trong huấn luyện thể thao không nên chuyên môn hóa quá sớm?  - Câu 2 (Chương 10) : Thiết kế chương trình đi bộ củng cố và tăng cường sức khỏe cho người bị đái tháo đường, người bị cao huyết áp, cho người trung tuổi và cao tuổi.  - Câu 3 (Chương 11): Để thể dục đem lại sức khỏe cho người cao tuổi, trong lựa chọn bài tập, xây dựng chương trình tập luyện cần chú ý đến những vấn đề gì ?  - Câu 4 (Chương 12): Từ đặc điểm hình thái, chức năng, tố chất thể lực. Trong huấn luyện thể thao thành tích cao và giảng dạy môn giáo dục thể chất trường học cho nữ cần chú ý đến những vấn đề gì về phương pháp huấn luyện, lượng vận động? | - Tổ chức buổi thảo luận (mục đích, yêu cầu và các bước trong buổi thảo luận).  - Phân công nhóm trưởng và thư ký.  - Phân tích và giải thích từ ngữ trong từng nội dung thảo luận.  - Giao câu hỏi thảo luận nhóm (Gồm câu 1,3,4).  - Thảo luận chung cả lớp (câu 2)  + Gọi ngẫu nhiên bất kỳ sinh viên nào trong nhóm lên trình bày, có sự hỗ trợ các thành viên trong nhóm.  - Nhận xét và đánh giá và tổng kết, làm rõ hơn về các chủ đề thảo luận. | - Chuẩn bị cho tranh luận theo chủ đề và thảo luận nhóm nội dung giáo viên giao  - Chuẩn bị vở:  + Vở chuẩn bị bài và thảo luận của cá nhân.  + Vở chuẩn bị chung của nhóm.  + Sổ theo dõi hoạt động của các thành viên do nhóm trưởng phụ trách.  - Ghi chép và đặt câu hỏi nếu có  - Nhận câu hỏi thảo luận theo nhóm.  - Thảo luận theo nhóm  - Chuẩn bị thảo luận chung cả lớp  - Mỗi nhóm có 01 sinh viên lên theo chỉ định giáo viên, sinh viên còn lại trong nhóm chuẩn bị hỗ trợ .  - Chuẩn bị nội dung thảo luận chung cả lớp  - Lên trình bày nội dung được phân công thảo luận khi có chỉ định của giáo viên.  - Đọc trước nội dung chương 9 | G2.9  G2.11  G2.12  G3.3  G3.4  G3.5  G4.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.1  A2  A.3 |

*(1): Thông tin về tuần/buổi học*

*(2): Liệt kê nội dung thực hành theo bài thực hành*

*(3): Liệt kê các hoạt động dạy và học: Thực hành trên lớp, tự học;*

*(4): Liệt kê các nội dung yêu cầu SV phải chuẩn bị trước khi thực hiện bài học;*

*(Trước khi triển khai bài dạy, giảng viên phải yêu cầu SV chuẩn bị các nội dung chi tiết)*

*(5): Liệt kê các CĐR liên quan của học phần (ghi ký hiệu Gx.x).*

*(6): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ghi ký hiệu A.x.x).*

**7. Nguồn học liệu** *(các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm,…)*

***Giáo trình***

***Tài liệu tham khảo***

**8. Quy định của học phần**

Dự lớp theo đúng quy chế;

Thực hiện các bài tập trên lớp và tự học theo phân công của Giảng viên;

Thực hiện đầy đủ các bài đánh giá.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Bộ môn Lý luận và Phương pháp Giáo dục thể chất

**Thể dục 2**

**1. Thông tin tổng quát:**

***1.1. Thông tin về giảng viên***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Giảng viên 1:** |  | | |
| Họ và tên: | | **Nguyễn Mạnh Hùng** |
| Chức danh, học hàm, học vị: | | TS |
| Thời gian, địa điểm làm việc: | | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC |
| Địa chỉ liên hệ: | | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh |
| Điện thoại: | | 0912169906, Email: [hungnm@vinhuni.edu.vn](mailto:hungnm@vinhuni.edu.vn) |
| Các hướng nghiên cứu chính: | | Thực hành |
| **Giảng viên 2:** | |  |
| Họ và tên: | | **Trần Thị Ngọc Lan** |
| Chức danh, học hàm, học vị: | | ThS |
| Thời gian, địa điểm làm việc: | | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC |
| Địa chỉ liên hệ: | | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh |
| Điện thoại: | | 0978265389, Email: [lanttn@vinhuni.edu.vn](mailto:lanttn@vinhuni.edu.vn) |
| Các hướng nghiên cứu chính: | | Thực hành |
| **Giảng viên 3:** | |  |
| Họ và tên: | | **Văn Đình Cường** |
| Chức danh, học hàm, học vị: | | ThS |
| Thời gian, địa điểm làm việc: | | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC |
| Địa chỉ liên hệ: | | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh |
| Điện thoại: | | 0912356804, Email: [cuongvd@vinhuni.edu.vn](mailto:cuongvd@vinhuni.edu.vn) |
| Các hướng nghiên cứu chính: | | Thực hành |

***1.2. Thông tin về môn học***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt):  (tiếng Anh): | **Thể dục 2**  **Physical exercises 2** | | |
| - Mã số môn học: **TC21002** nâng cao TC21029 | | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  🞎 Kiến thức cơ bản  🗹 Kiến thức chuyên ngành  🞎 Môn học chuyên về kỹ năng chung | | | 🞎 Kiến thức cơ sở ngành  🞎 Kiến thức khác  🞎 Môn học đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | | 5 | | |
| + Số tiết lý thuyết: | | 15 | | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: | | 0 | | |
| + Số tiết thực hành: | | 60 | | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: | | 0 | | |
| + Số tiết tự học: | | 150 | | |
| - Môn học tiên quyết: | | Không | | |
| - Môn học song hành: | | Không | | |

**2.** **Mô tả học phần**

Học phần Thể dục 2 trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản, kỹ năng thực hành, phương pháp giảng dạy các kỹ thuật động tác, phương pháp tập luyện môn thể dục nhịp điệu - aerobic làm cơ sở trong quá trình học tập, giảng dạy, huấn luyện, thi đấu và phát triển năng lực làm việc tập thể.

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx)**  **(1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x)**  **(3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | Hiểu được những kiến thức về Thể dục 2 (Thể dục nhịp điệu - thể dục Aerobic) | 1.3.1; 1.3.8; 2.5.1; 4.3.1; 4.3.2 | 3.0 |
| **G2** | Thực hiện được các kỹ thuật môn Thể dục 2 (Thể dục nhịp điệu - thể dục Aerobic) | 2.4.1; 2.4.2; 2.4.3; 3.1.1; 3.1.2; 3.1.3; 3.2.5 | 3.0 |
| **G3** | Vận dụng được phương pháp giảng dạy, tổ chức tập luyện môn Thể dục 2 (Thể dục nhịp điệu - thể dục Aerobic) ở trường học các cấp | 1.37; 2.5.1; 2.5.2; 3.1.4; 4.3.3; 4.3.4; 4.4.3; 4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G4** | Vận dụng kiến thức môn Thể dục 2 (Thể dục nhịp điệu - thể dục Aerobic) vào tổ chức hoạt động thể thao trong trường học các cấp | 4.5.3; 4.5.4; 4.6.1; 4.6.2 | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

**Bảng 2:** Bảng mô tả danh mục các CĐR học phần đáp ứng CĐR CTĐT

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | | **Mô tả CĐR** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U)** |
| **G1** | G1.1 | Hiểu được khái niệm, mục đích, phân loại, động tác cơ bản, các bước tiến hành biên soạn Thể dục nhịp điệu | **I,T** |
| G1.2 | Hiểu được khái niệm, lịch sử phát triển, đặc điểm, phân loại, ý nghĩa, tác dụng, một số thuật ngữ cơ bản, phương pháp biên soạn, giảng dạy Thể dục Aerobic | **I,T** |
| G1.3 | Nắm được kiến thức môn Thể dục nhịp điệu để áp dụng vào tổ chức hoạt động thể thao trong trường học các cấp. | **T** |
| G1.4 | Nắm được kiến thức môn Thể dục Aerobic để áp dụng vào tổ chức hoạt động thể thao trong trường học các cấp. | **T** |
| **G2** | G2.1 | Thực hiện được bài Thể dục nhịp điệu nữ | **U** |
| G2.2 | Thực hiện được bài Thể dục nhịp điệu nam | **U** |
| G2.3 | Thực hiện được bài Thể dục Aerobic | **U** |
| **G3** | G3.1 | *Sử dụng* được phương pháp giảng dạy, tổ chức tập luyện môn Thể dục nhịp điệu ở trường học các cấp. | **T,U** |
| G3.2 | *Sử dụng* được phương pháp giảng dạy, tổ chức tập luyện môn Thể dục Aerobic ở trường học các cấp. | **T,U** |
| **G4** | G4.1 | Vận dụng được các hoạt động tập luyện môn môn Thể dục nhịp điệu và Thể dục Aerobic ở trường học các cấp. | **T,U** |
| G4.2 | Thực hiện triển khai giám sát, kiểm tra, đánh giá quá trình tập luyện và thi đấu Thể dục nhịp điệu và Thể dục Aerobic ở trường học các cấp. | **T,U** |
| G4.3 | Phát hiện và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong tập luyện Thể dục nhịp điệu và Thể dục Aerobic ở trường học các cấp. | **T,U** |
| G4.4 | Phân tích kết quả, đánh giá và phản hồi về tập luyện môn Thể dục nhịp điệu và Thể dục Aerobic ở trường học các cấp. | **T,U** |

**5. Đánh giá học phần** *(các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CĐR của học phần)(Theo hướng dẫn 04/HD-ĐHV ngày 30/03/2018 của Hiệu trưởng)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá (1)** | **Bài đánh giá**  **(2)** | **CĐR học phần (Gx.x) (3)** | **Tỷ lệ (%)**  **(4)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)*** | | | ***10%*** |
| A1.1.1. Chuyền cần | A1.1.1 | G1.1 - G1.4 | *5%* |
| A1.1.2. Thái độ học tập | A1.1.2 | G1.1 - G1.4 | *5%* |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)*** | | | ***20%*** |
| A.1.2.1.  - Yêu cầu sinh viên chuẩn bị tranh ảnh và video để xem  - Thực hành các bài tập theo nhóm | A1.2.1 | G1.3; G1.4 | *10%* |
| A.1.2.2.  Bài tập (thảo luận nhóm - lý thuyết) | A1.2.2 | G1.1; G1.2 | *10%* |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | ***20%*** |
| Bài kiểm tra thực hành 1 | A1.3.1 | G2.1 | *10%* |
| Bài kiểm tra thực hành 2 | A1.3.3 | G2.2 | *10%* |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | **50%** |
| ***A2.1.1.HP Lý thuyết*** |  |  |  |
| ***A.2.1.2. Thực hành học phần TD2*** | A.2.1.2 | G2.1; G2.2; G2.3; | 50% |

**6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy**

**6.1. Nội dung giảng dạy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung**  **(1)** | **CĐR học phần (Gx.x) (2)** | **Bài đánh giá**  **(3)** |
| **Lý thuyết** | | |
| **Chương 1: Lý thuyết Thể dục nhịp điệu**  1.1. Khái niệm và mục đích của thể dục nhịp điệu  1.2. Tác dụng thể dục nhịp điệu  1.3. Phân loại Thể dục nhịp điệu  1.3.1. TDNĐ cho mọi người  1.3.2. TDNĐ cho thi đấu  1.4. Phương pháp biên soạn bài thể dục nhịp điệu  1.4.1. Nguyên tắc biên soạn  1.4.2. Động tác cơ bản của thể dục nhịp điệu.  1.4.2.1. Khái niệm động tác cơ bản của thẻ dục nhịp điệu  1.4.2.2. Đặc điểm động tác cơ bản của thẻ dục nhịp điệu  1.4.2.3. Động tác cơ bản  1.4.2.4. Biến hoá của động tác cơ bản  1.4.3. Âm nhạc trong thể dục nhịp điệu  1. 5. Sắp xếp thứ tự động tác và lượng vận động  1.5.1. Phần thứ nhất: Chuẩn bị  1.5.2. Phần thứ hai: Cơ bản  1.5.3. Phần thứ ba: Kết thúc | G.1.1  G.1.1  G.1.1  G.1.1; G.1.3  G.1.1; G.1.3 |  |
| **Chương 2: Lý thuyết Thể dục Aerobic**  2.1. Khái niệm và lịch sử phát triển của Thể dục Aerobic  2.1.1. Khái niệm của Thể dục Aerobic  2.1.2. Lịch sử phát triển của Thể dục Aerobic  2.2. Đặc điểm, phân loại Thể dục Aerobic  2.2.1. Đặc điểm của thể dục Aerobic  2.2.2. Phân loại Thể dục Aerobic  2.3. Ý nghĩa, tác dụng của việc tập luyện Thể dục Aerobic  2.3.1. Ý nghĩa của việc tập luyện Thể dục Aerobic.  2.3.2. Tác dụng của việc tập luyện Thể dục Aerobic  2.4. Một số thuật ngữ cơ bản của Thể dục Aerobic  2.4.1. Phương vị cơ bản  2.4.2. Phương hướng cơ bản  2.4.3. Trục vận động  2. 4. 4. Quan hệ tương hỗ giữa các động tác với nhau  2.4.5. Sự tiếp nối của động tác  2.4.6. Tư thế cơ bản  2.4.7. Động tác cơ bản  2.4.8 . Hình thức biểu hiện động tác  2.5. Phương pháp biên soạn bài Thể dục Aerobic   * + 1. Yêu cầu khi biên soạn     2. Yêu cầu, nội dung của bài thi tự chọn     3. Cấu trúc bài Thể dục Aerobic        1. Thời gian của bài Thể dục Aerobic        2. Các chuỗi chuyển động Aerobic        3. Các động tác khó        4. Các đông tác nhào lộn và các chuyển động cấm        5. Tháp        6. Đội hình        7. Nội dung chung        8. Nhạc   1. Cách thức biên soạn bài Thể dục Aerobic      1. Chọn nhạc      2. Lựa chọn các động tác kỹ thuật      3. Xây dựng đội hình và các chuỗi chuyển đổng Aerobic di chuyển đội hình      4. Xây dựng sơ đồ di chuyển      5. Thiết kế tháp   2. Phương pháp lên lớp giờ học thể dục      1. Nhiệm vụ của quá trình lên lớp.   2.7.2. Yêu cầu của một buổi lên lớp  2.7.3. Kết cấu của một buổi lên lớp   * + - 1. Phần chuẩn bị       2. Phần cơ bản       3. Phần kết thúc | G.1.2  G.1.2  G.1.2  G.1.2  G.1.2; G.1.4  G.1.2; G.1.4  G.1.2; G.1.4 |  |
| **Thực hành** | | |
| Bài thực hành 1:  Các tư thế và động tác cơ bản  -Luyện các tư thế của ngón tay và bàn tay  - Luyện các tư thế của cánh tay và cẳng tay  - Luyện các tư thế của chân và toàn thân | G.2.1 |  |
| Bài thực hành 2:  Bài thể dục nhịp điệu nữ  - Động tác giậm chân tại chỗ (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác di chuyển ngang kết hợp với cổ (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác lườn (4 lần x 8 nhịp) | G.2.1; G.3.1 |  |
| Bài thực hành 3   * Ôn bài 2 * Động tác tay ngực (4 lần x 8 nhịp) * Động tác đẩy hông (4 lần x 8 nhịp) * Động tác vặn mình (4 lần x 8 nhịp) | G.2.1; G.3.1 |  |
| Bài thực hành 4  - Ôn bài 3  - Động tác bật nhảy bằng một chân, một chân co (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác phối hợp (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác lưng phối hợp với di chuyển ngang (4 lần x 8 nhịp) | G.2.1; G.3.1 |  |
| Bài thực hành 5  - Ôn bài 4  - Động tác di chuyển ngang chân chéo sau (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác bụng phối hợp với lườn (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác di chuyển chếch trái, phải (4 lần x 8 nhịp) | G.2.1; G.3.1 |  |
| Bài thực hành 6  - Ôn bài 5  - Động tác chạy tại chỗ (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác đứng kiểng gót (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác bật nhảy nâng gối, đá cao (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác điều hòa (4 lần x 8 nhịp) | G.2.1; G.3.1 |  |
| Bài thực hành 7  Hoàn thiện bài thể dục nhịp điệu nữ lồng ghép với nhạc | G.2.1; G.3.1  G.4.1 |  |
| Bài thực hành 8:  Bài thể dục nhịp điệu nam  - Ôn bài 7  - Động tác giậm chân tại chỗ (2 lần x 8 nhịp)  - Động tác tay chân kết hợp di chuyển (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác tay, ngực di chuyển sang ngang (4 lần x 8 nhịp) | G.2.1  G.2.2 |  |
| Bài thực hành 9:  - Ôn bài 8  - Động tác di chuyển tiến lùi (3 lần x 8 nhịp)  - Động tác phối hợp  - Động tác bật nhảy nâng gối (3 lần x 8 nhịp) | G.2.1;  G.2.2; G.3.1 |  |
| Bài thực hành 10:  - Ôn bài 9  - Động tác giậm chân tại chỗ, vỗ tay (3 lần x 8 nhịp)  - Động tác hóp mở ngực (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác lưng - bụng (4 lần x 8 nhịp) | G.2.1;  G.2.2; G.3.1 |  |
| Bài thực hành 11:  - Ôn bài 10  - Động tác bật nhảy tay ngang, cao (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác di chuyển chếch trái, phải (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác nhảy tại chỗ (3 lần x 8 nhịp)  - Đánh giá định kỳ lần 1 | G.2.1;  G.2.2; G.3.1  G.4.2; |  |
| Bài thực hành 12:  - Ôn bài 11  - Động tác chạy tại chỗ (3 lần x 8 nhịp)  - Động tác nhún đổi chân (3 lần x 8 nhịp)  - Động tác di chuyển ngang, chân bước chéo sau (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác kết thúc (3 lần x 8 nhịp)  - Đánh giá định kỳ lần 1 | G.2.2; G.3.1; |  |
| Bài thực hành 13:  - Ôn luyện bài thể dục nhịp điệu nữ  - Hoàn thiện bài thể dục nhịp điệu nam lồng ghép với nhạc | G.2.1; G.2.2; G.3.1 |  |
| Bài thực hành 14:  Động tác Thể dục Phát triển chung và chuyển tư thế  - Tư thế bàn tay  - Động tác phát triển chung  - Động tác chuyển tư thế: đứng, quỳ, ngồi nằm  - Động tác 1 - động tác 5 | G.2.3; G.3.1 |  |
| Bài thực hành 15:  - Ôn bài 14  - Động tác 6 - động tác 11  - Nhóm độ khó D | G.2.3; G.3.1 |  |
| Bài thực hành 16:  - Ôn bài 15  - Động tác 12 - động tác 16  - Nhóm độ khó B | G.2.3; G.3.1 |  |
| Bài thực hành 17:  - Ôn bài 16  - Động tác 17 - động tác 22  - Nhóm độ khó C  - Đánh giá định kỳ lần 2 | G.2.3; G.3.1  G.4.1 |  |
| Bài thực hành 18:  - Ôn bài 17  - Động tác 23 - động tác 27  - Nhóm độ khó A | G.2.3; G.3.1 |  |
| Bài thực hành 19:  - Ôn bài 18  - Động tác 28 - động tác 33 | G.2.3; G.3.1 |  |
| Bài thực hành 20:  - Ôn bài 19  - Động tác 34 - động tác 38 | G.2.3; G.3.1 |  |
| Bài thực hành 21:  - Biến đổi 5 đội hình 5 đội hình  - Ghép động tác cùng đội hình  - Ghép nhạc | G.2.3; G.3.1  G.3.2 |  |
| Bài thực hành 22:  - Tạo tháp  - Hoàn thiện bài Thể dục Aerobic lồng ghép với nhạc | G.2.3; G.3.1  G.3.2 |  |
| Bài thực hành 23:  - Thực hiện liên hoàn bài thể dục Aerobic | G.2.3; G.3.1  G.3.2; G.4.3 |  |
| Bài thực hành 24:  - Ôn luyện bài Thể dục Aerobic | G.2.3; G.3.1  G.3.2; G.4.3 |  |

**6.2. Kế hoạch dạy học**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/**  **buổi**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần**  **(5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **Lý thuyết** | | | | | |
| **Buổi 1 (3 tiết)** | Chương 1: Thể dục nhịp điệu  1.1. Khái niệm và mục đích của thể dục nhịp điệu  1.2. Tác dụng thể dục nhịp điệu  1.3. Phân loại Thể dục nhịp điệu  1.3.1.TDNĐ cho mọi người  1.3.2. TDNĐ cho thi đấu  1.4. Phương pháp biên soạn bài thể dục nhịp điệu  1.4.1. Nguyên tắc biên soạn  1.4.2. Động tác cơ bản của thể dục nhịp điệu.  1.4.2.1. Khái niệm động tác cơ bản của thể dục nhịp điệu | Lý thuyết/ thảo luận/ hoạt động nhóm | Đồ dùng học tập, đề cương chi tiết, giáo trình;  Đọc tài liệu số 1, chương 1  Phát biểu ý kiến, thảo luận, đặt câu hỏi | G.1.1  G.1.1  G.1.1  G.1.1G.1.3 |  |
| **Buổi 2 (3 tiết)** | 1.4. Phương pháp biên soạn bài thể dục nhịp điệu (tiếp)  1.4.2.2. Đặc điểm động tác cơ bản của thẻ dục nhịp điệu  1.4.2.3. Động tác cơ bản  1.4.2.4. Biến hoá của động tác cơ bản  1.4.3. Âm nhạc trong thể dục nhịp điệu  1. 5. Sắp xếp thứ tự động tác và lượng vận động  1.5.1. Phần thứ nhất: Chuẩn bị  1.5.2. Phần thứ hai: Cơ bản  1.5.3. Phần thứ ba: Kết thúc | Lý thuyết/ thảo luận/ hoạt động nhóm | Đồ dùng học tập, đề cương chi tiết, giáo trình;  Đọc tài liệu số 1, chương 1  Phát biểu ý kiến, thảo luận, đặt câu hỏi | G.1.1 G.1.3  G.1.1 G.1.3 |  |
| **Buổi 3 (3 tiết)** | Chương 2: Thể dục Aerobic  2.1. Khái niệm và lịch sử phát triển của Thể dục Aerobic  2.1.1. Khái niệm của Thể dục Aerobic  2.1.2. Lịch sử phát triển của Thể dục Aerobic  2.2. Đặc điểm, phân loại Thể dục Aerobic  2.2.1. Đặc điểm của thể dục Aerobic  2.2.2. Phân loại Thể dục Aerobic  2.3. Ý nghĩa, tác dụng của việc tập luyện Thể dục Aerobic  2.3.1. Ý nghĩa của việc tập luyện Thể dục Aerobic.  2.3.2. Tác dụng của việc tập luyện Thể dục Aerobic  2.4. Một số thuật ngữ cơ bản của Thể dục Aerobic  2.4.1. Phương vị cơ bản  2.4.2. Phương hướng cơ bản  2.4.3. Trục vận động | Lý thuyết/ thảo luận/ hoạt động nhóm | Đồ dùng học tập, đề cương chi tiết, giáo trình;  Đọc tài liệu số 1, chương 1  Phát biểu ý kiến, thảo luận, đặt câu hỏi | G.1.2  G.1.2  G.1.2  G.1.2 |  |
| **Buổi 4 (3 tiết)** | 2. 4. 4. Quan hệ tương hỗ giữa các động tác với nhau  2.4.5. Sự tiếp nối của động tác  2.4.6. Tư thế cơ bản  2.4.7. Động tác cơ bản  2.4.8 . Hình thức biểu hiện động tác  2.5. Phương pháp biên soạn bài Thể dục Aerobic   * + 1. Yêu cầu khi biên soạn   2.5.2 Yêu cầu, nội dung của bài thi tự chọn   * + 1. Cấu trúc bài Thể dục Aerobic        1. Thời gian của bài Thể dục Aerobic        2. Các chuỗi chuyển động Aerobic        3. Các động tác khó        4. Các đông tác nhào lộn và các chuyển động cấm        5. Tháp        6. Đội hình        7. Nội dung chung        8. Nhạc | Lý thuyết/ thảo luận/ hoạt động nhóm | Đồ dùng học tập, đề cương chi tiết, giáo trình;  Đọc tài liệu số 1, chương 2  Phát biểu ý kiến, thảo luận, đặt câu hỏi | G.1.2  G.1.2  G.1.4 |  |
| **Buổi 5 (3 tiết)** | * 1. Cách thức biên soạn bài Thể dục Aerobic      1. Chọn nhạc      2. Lựa chọn các động tác kỹ thuật      3. Xây dựng đội hình và các chuỗi chuyển đổng Aerobic di chuyển đội hình      4. Xây dựng sơ đồ di chuyển      5. Thiết kế tháp   2. Phương pháp lên lớp giờ học thể dục      1. Nhiệm vụ của quá trình lên lớp.   2.7.2. Yêu cầu của một buổi lên lớp  2.7.3. Kết cấu của một buổi lên lớp  Phần chuẩn bị  Phần cơ bản  Phần kết thúc | Lý thuyết/ thảo luận/ hoạt động nhóm | Đồ dùng học tập, đề cương chi tiết, giáo trình;  Đọc tài liệu số 1, chương 2  Phát biểu ý kiến, thảo luận, đặt câu hỏi | G.1.2  G.1.4  G.1.2  G.1.4 |  |
| **Thực hành** | | | | | |
| **Buổi 1 (3 tiết)** | Bài thực hành 1:  Các tư thế và động tác cơ bản  -Luyện các tư thế của ngón tay và bàn tay  - Luyện các tư thế của cánh tay và cẳng tay  - Luyện các tư thế của chân và toàn thân | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh luyện các tư thế tay, chân, thân mình  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.1 |  |
| **Buổi 2 (2 tiết)** | Bài thực hành 2:  Bài thể dục nhịp điệu nữ  - Động tác giậm chân tại chỗ (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác di chuyển ngang kết hợp với cổ (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác lườn (4 lần x 8 nhịp) | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video https://www.youtube.com/watch?v=hFd53Y9py7Y  <https://www.youtube.com/watch?v=icBkCjaqKRE>  https://www.youtube.com/watch?v=HT0FnEtUleg  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.1G.3.1 | A.1.3.1 |
| **Buổi 3 (3 tiết)** | Bài thực hành 3   * Ôn bài 2 * Động tác tay ngực (4 lần x 8 nhịp) * Động tác đẩy hông (4 lần x 8 nhịp) * Động tác vặn mình (4 lần x 8 nhịp) | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video https://www.youtube.com/watch?v=hFd53Y9py7Y  <https://www.youtube.com/watch?v=icBkCjaqKRE>  https://www.youtube.com/watch?v=HT0FnEtUleg  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.1G.3.1 | A.1.3.1 |
| **Buổi 4 (2 tiết)** | Bài thực hành 4  - Ôn bài 3  - Động tác bật nhảy bằng một chân, một chân co (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác phối hợp (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác lưng phối hợp với di chuyển ngang (4 lần x 8 nhịp) | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video https://www.youtube.com/watch?v=hFd53Y9py7Y  <https://www.youtube.com/watch?v=icBkCjaqKRE>  https://www.youtube.com/watch?v=HT0FnEtUleg  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.1G.3.1 | A.1.3.1 |
| **Buổi 5 (3 tiết)** | Bài thực hành 5  - Ôn bài 4  - Động tác di chuyển ngang chân chéo sau (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác bụng phối hợp với lườn (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác di chuyển chếch trái, phải (4 lần x 8 nhịp) | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video https://www.youtube.com/watch?v=hFd53Y9py7Y  <https://www.youtube.com/watch?v=icBkCjaqKRE>  https://www.youtube.com/watch?v=HT0FnEtUleg  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.1G.3.1 | A.1.3.1 |
| **Buổi 6 (2 tiết)** | Bài thực hành 6  - Ôn bài 5  - Động tác chạy tại chỗ (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác đứng kiểng gót (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác bật nhảy nâng gối, đá cao (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác điều hòa (4 lần x 8 nhịp) | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video https://www.youtube.com/watch?v=hFd53Y9py7Y  <https://www.youtube.com/watch?v=icBkCjaqKRE>  https://www.youtube.com/watch?v=HT0FnEtUleg  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.1G.3.1 | A.1.3.1 |
| **Buổi 7 (3 tiết)** | Bài thực hành 7  Hoàn thiện bài thể dục nhịp điệu nữ lồng ghép với nhạc | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video https://www.youtube.com/watch?v=hFd53Y9py7Y  <https://www.youtube.com/watch?v=icBkCjaqKRE>  https://www.youtube.com/watch?v=HT0FnEtUleg  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.1G.3.1  G.4.1 | A.1.3.1 |
| **Buổi 8 (2 tiết)** | Bài thực hành 8:  Bài thể dục nhịp điệu nam  - Ôn bài 7  - Động tác giậm chân tại chỗ (2 lần x 8 nhịp)  - Động tác tay chân kết hợp di chuyển (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác tay, ngực di chuyển sang ngang (4 lần x 8 nhịp) | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  <https://www.youtube.com/watch?v=bYNaFToU5Ts>  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.1  G.2.2 | A.1.3.2 |
| **Buổi 9 (3 tiết)** | Bài thực hành 9:  - Ôn bài 8  - Động tác di chuyển tiến lùi (3 lần x 8 nhịp)  - Động tác phối hợp  - Động tác bật nhảy nâng gối (3 lần x 8 nhịp) | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  <https://www.youtube.com/watch?v=bYNaFToU5Ts>  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.1  G.2.2G.3.1 | A.1.3.2 |
| **Buổi 10 (2 tiết)** | Bài thực hành 10:  - Ôn bài 9  - Động tác giậm chân tại chỗ, vỗ tay (3 lần x 8 nhịp)  - Động tác hóp mở ngực (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác lưng - bụng (4 lần x 8 nhịp) | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  <https://www.youtube.com/watch?v=bYNaFToU5Ts>  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.1  G.2.2G.3.1 | A.1.3.2 |
| **Buổi 11 (3 tiết)** | Bài thực hành 11:  - Ôn bài 10  - Động tác bật nhảy tay ngang, cao (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác di chuyển chếch trái, phải (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác nhảy tại chỗ (3 lần x 8 nhịp)  - Đánh giá định kỳ lần 1 | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm, Kiểm tra cá nhân | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  <https://www.youtube.com/watch?v=bYNaFToU5Ts>  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.1  G.2.2G.3.1  G.4.2 | A.1.3.1 |
| **Buổi 12 (2 tiết)** | Bài thực hành 12:  - Ôn bài 11  - Động tác chạy tại chỗ (3 lần x 8 nhịp)  - Động tác nhún đổi chân (3 lần x 8 nhịp)  - Động tác di chuyển ngang, chân bước chéo sau (4 lần x 8 nhịp)  - Động tác kết thúc (3 lần x 8 nhịp) | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  <https://www.youtube.com/watch?v=bYNaFToU5Ts>  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.2G.3.1 | A.1.3.2 |
| **Buổi 13 (3 tiết)** | Bài thực hành 13:  - Ôn luyện bài thể dục nhịp điệu nữ  - Hoàn thiện bài thể dục nhịp điệu nam lồng ghép với nhạc | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  <https://www.youtube.com/watch?v=bYNaFToU5Ts>  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.1 G.2.2G.3.1 | A.1.3.1  A.1.3.2 |
| **Buổi 14 (2 tiết)** | Bài thực hành 14:  Động tác Thể dục Phát triển chung và chuyển tư thế  - Tư thế bàn tay  - Động tác phát triển chung  - Động tác chuyển tư thế: đứng, quỳ, ngồi nằm  - Động tác 1 - động tác 5 | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 4  - Xem các tài liệu và tranh ảnh  <https://www.google.com/search?q>  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.3G.3.1 | A.2.1.2 |
| **Buổi 15 (3 tiết)** | Bài thực hành 15:  - Ôn bài 14  - Động tác 6 - động tác 11  - Nhóm độ khó D | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 4  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  <https://www.youtube.com/watch?v=nLnAv0DUvhQ>  <https://www.youtube.com/watch?v=MS_EXLpZz-E>  <https://www.youtube.com/watch?v=lYBtpUmKKl0>  <https://www.youtube.com/watch?v=9POLV6nCGa0>  <https://www.youtube.com/watch?v=j9ztU9zqbbc>  <https://www.youtube.com/watch?v=_aZBZRocDJo>  https://www.youtube.com/watch?v=x3l-ezITp6I  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.3G.3.1 | A.2.1.2 |
| **Buổi 16 (2 tiết)** | Bài thực hành 16:  - Ôn bài 15  - Động tác 12 - động tác 16  - Nhóm độ khó B | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 4  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  <https://www.youtube.com/watch?v=nLnAv0DUvhQ>  <https://www.youtube.com/watch?v=MS_EXLpZz-E>  <https://www.youtube.com/watch?v=lYBtpUmKKl0>  <https://www.youtube.com/watch?v=9POLV6nCGa0>  <https://www.youtube.com/watch?v=j9ztU9zqbbc>  <https://www.youtube.com/watch?v=_aZBZRocDJo>  https://www.youtube.com/watch?v=x3l-ezITp6I  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.3G.3.1 | A.2.1.2 |
| **Buổi 17 (3 tiết)** | Bài thực hành 17:  - Ôn bài 16  - Động tác 17 - động tác 22  - Nhóm độ khó C  - Đánh giá định kỳ lần 2 | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm,  Kiểm tra cá nhân | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 4  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  <https://www.youtube.com/watch?v=bLjjahko5ek>  <https://www.youtube.com/watch?v=9POLV6nCGa0>  <https://www.youtube.com/watch?v=_aZBZRocDJo>  https://www.youtube.com/watch?v=x3l-ezITp6I  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.3G.3.1  G.4.1 | A.1.3.2 |
| **Buổi 18 (2 tiết)** | Bài thực hành 18:  - Ôn bài 17  - Động tác 23 - động tác 27  - Nhóm độ khó A | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 4  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  https://www.youtube.com/watch?v=tqe8E\_w9sZQ  <https://www.youtube.com/watch?v=9POLV6nCGa0>  <https://www.youtube.com/watch?v=_aZBZRocDJo>  https://www.youtube.com/watch?v=x3l-ezITp6I  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.3G.3.1 | A.2.1.2 |
| **Buổi 19 (3 tiết)** | Bài thực hành 19:  - Ôn bài 18  - Động tác 28 - động tác 33 | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Đọc tài liệu số 1 chương 4  Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  https://www.youtube.com/watch?v=tqe8E\_w9sZQ  <https://www.youtube.com/watch?v=9POLV6nCGa0>  <https://www.youtube.com/watch?v=_aZBZRocDJo>  https://www.youtube.com/watch?v=x3l-ezITp6I  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.3G.3.1 | A.2.1.2 |
| **Buổi 20 (2 tiết)** | Bài thực hành 20:  - Ôn bài 19  - Động tác 34 - động tác 38 | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Đọc tài liệu số 1 chương 4  Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  <https://www.youtube.com/watch?v=j9ztU9zqbbc>  <https://www.youtube.com/watch?v=_aZBZRocDJo>  https://www.youtube.com/watch?v=x3l-ezITp6I  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.3G.3.1 | A.2.1.2 |
| **Buổi 21 (3 tiết)** | Bài thực hành 21:  - Biến đổi 5 đội hình 5 đội hình  - Ghép động tác cùng đội hình  - Ghép nhạc | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Đọc tài liệu số 1 chương 4  Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  <https://www.youtube.com/watch?v=j9ztU9zqbbc>  <https://www.youtube.com/watch?v=_aZBZRocDJo>  https://www.youtube.com/watch?v=x3l-ezITp6I  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.3G.3.1  G.3.2 | A.2.1.2 |
| **Buổi 22 (2 tiết)** | Bài thực hành 22:  - Tạo tháp  - Hoàn thiện bài Thể dục Aerobic lồng ghép với nhạc | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Đọc tài liệu số 1 chương 4  Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  <https://www.youtube.com/watch?v=j9ztU9zqbbc>  <https://www.youtube.com/watch?v=_aZBZRocDJo>  https://www.youtube.com/watch?v=x3l-ezITp6I  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.3 G.3.1  G.3.2 | A.2.1.2 |
| **Buổi 23 (3 tiết)** | Bài thực hành 23:  - Thực hiện liên hoàn bài thể dục Aerobic | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Đọc tài liệu số 1 chương 4  Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  <https://www.youtube.com/watch?v=j9ztU9zqbbc>  <https://www.youtube.com/watch?v=_aZBZRocDJo>  https://www.youtube.com/watch?v=x3l-ezITp6I  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.3G.3.1  G.3.2G.4.3 | A.2.1.2 |
| **Buổi 24(2 tiết)** | Bài thực hành 24:  - Ôn luyện bài Thể dục Aerobic | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Đọc tài liệu số 1 chương 4  Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  <https://www.youtube.com/watch?v=j9ztU9zqbbc>  <https://www.youtube.com/watch?v=_aZBZRocDJo>  https://www.youtube.com/watch?v=x3l-ezITp6I  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.3G.3.1  G.3.2G.4.3 | A.2.1.2 |

**7. Nguồn học liệu**

1. Nguyễn Mạnh Hùng, Trần Thị Ngọc Lan, *Phương pháp dạy học môn Thể dục*, NXB Đại học Vinh, 2016

2. Đinh Khánh Thu, *Giáo trình Thể dục Aerobic*, NXB TDTT Hà Nội. 2014.

3. Liên đoàn Thể dục Việt Nam (2015), Luật Thể dục Aerobic chu kỳ 2013 - 2016.

4. Liên đoàn Thể dục Việt Nam, (2015), Lớp bồi dưỡng kiến thức trọng tài Thể dục Aerobic quốc gia chu kỳ 2013 - 2016.

5. Tập thể tác giả Bộ môn Thể dục, (1994), Thể dục, Nhà xuất bản TDTT.

6. <https://www.youtube.com/watch?v=hFd53Y9py7Y>

7. <https://www.youtube.com/watch?v=icBkCjaqKRE>

8. https://www.youtube.com/watch?v=HT0FnEtUleg

1. .<https://www.youtube.com/watch?v=tqe8E_w9sZQ>

10. <https://www.youtube.com/watch?v=nLnAv0DUvhQ>

11. <https://www.youtube.com/watch?v=bLjjahko5ek>

12. <https://www.youtube.com/watch?v=3m_JWhtlJNg>

13. <https://www.youtube.com/watch?v=MS_EXLpZz>

14. <https://www.youtube.com/watch?v=lYBtpUmKKl0>

15. <https://www.youtube.com/watch?v=9POLV6nCGa0>

**8. Quy định của học phần**

Các quy định của học phần như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.

-Sinh viên phải nộp 02 bài tập và 01 bài thu hoạch cho phần lý thuyết

-Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành là 80% trở lên.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa GDTC/ Bộ môn Thể dục- Võ và TTDN

- Địa chỉ/email: Email: [lanttn@vinhuni.edu.vn](mailto:lanttn@vinhuni.edu.vn), tranlandhv@gmail.com

**Lí luận và PPDH Giáo dục thể chất**

**1. Thông tin tổng quát:**

***1.1. Thông tin về giảng viên***

**Giảng viên 1:**

Họ và tên: **Võ Văn Đăng**

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh, cơ sở 2

Địa chỉ liên hệ: Khoa GDTC - Đại học Vinh

Điện thoại, email: 0917256622, dangdhvtt@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Giáo dục thể chất và huấn luyện thể thao

**Giảng viên 2:**

Họ và tên: **Đậu Thị Bình Hương**

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh, cơ sở 2

Địa chỉ liên hệ: Khoa GDTC - Đại học Vinh

Điện thoại, email: 0915050508

Các hướng nghiên cứu chính: Giáo dục thể chất và cờ vua

***1.2. Thông tin về học phần***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| - Tên học phần (tiếng Việt): **LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP GDTC**(tiếng Anh): Theory and methods of physical education | | | |
| - Mã số môn học: SPO30005 | | - Loại môn học: Bắt buộc | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹnăng:  Kiến thức cơ bản  **Kiến thức chuyên ngành**  vv  Môn học chuyên về kỹ năng chung | Kiến thức cơ sở ngành    Kiến thức khác  Môn học đồ án tốt nghiệp | | |
| - Số tín chỉ: | | | 04 |
| + Số tiết lý thuyết: | | | 48 |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: | | | 18 |
| + Số tiết thực hành: | | | 0 |
| + Số tiết hoạt động nhóm: | | | 0 |
| + Số tiết tự học: | | | 120 |
| - Môn học tiên quyết: | | |  |
| - Môn học song hành: | | | Môn học song hành |

**2. Mô tả học phần**

Lý luận và PP GDTC là môn khoa học khái quát những kiến thức quan trọng của chương trình đào tạo ngành giáo dục thể chất nhằm trang bị cho sinh viên những tri thức bước đầu về chuyên ngành lý luận và phương pháp giáo dục thể chất, đồng thời giúp sinh viên rèn luyện năng lực vận dụng lý luận và phương pháp GDTC một cách có hiệu quả nhất trong lĩnh vực chuyên môn của mình.

Kiến thức môn học làm cơ sở cho sinh viên tiếp cận các môn khoa học thể dục thể thao khác như: Phương pháp giảng dạy bộ môn, Thực hành PPGD. Bên cạnh đó, lý luận và PP GDTC còn là cơ sở cho việc nghiên cứu và huấn luyện thể thao và giáo dục thể chất trường học, tập luyện thể dục củng cố và tăng cường sức khỏe cho các lứa tuổi trong việc huấn luyện thể thao, quản lý thể thao và sức khoẻ cộng đồng.

**3. Mục tiêu học phần** *(các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự tương quan với các chủ đề CĐR (X.x.x.) của CTĐT và trình độ năng lực được phân bố cho môn học, tối đa 8 mục tiêu)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx) (1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | Nhận biết được vị trí và vai trò của môn học và các khái niệm liên quan đến GDTC | 1.1.4; 1.2.6;4.2.1;4.2.3;4.3.1 4.3.2 | 2.0 |
| **G2** | Hiểu được các khái niệm nội dung liên quan đến hoạt động của Lý luận và phương pháp GDTC | 1.2.6; 2.1.4; 2.1.2; 2.2; 4.3.1; 4.3.2 | 2.0 |
| **G3** | Vận dụng một cách linh hoạt các phương pháp, phương tiện trong tổ chức dạy học GDTC một cách có hiệu quả nhất trong lĩnh vực chuyên môn của mình | 1.3.7; 2.3.1; 2.3.2; 2.3.4; 4.4.1; 4.4.2; 4.51; 4.5.2 | 3.0 |
| **G4** | Phân tích được các nội dung về lý luận và thực tiện trong giảng dạy và huấn luyện thể chất trong trường học và xã hội | 4.4.1; 4.4.2; 4.4.3  4.6.1; 4.6.2 | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần và mức độ giảng dạy đáp ứng**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu**  **(Gx.x) (1)** | **Mô tả chuẩn đầu ra**  **(2)** | **Trình độ năng lực** | **Mức độ giảng dạy** |
| G1.1 | Nhận biết được vị trí, vai trò của môn lý luận và PP GDTC trong Giáo dục thể chất | 2.0 | I |
| G1.2 | Nhận biết được các khái niệm liên quan đến giáo dục thể chất | 2.0 | I |
| G2.1 | Hiểu được khái niệm về các tố chất thể lực | 2.0 | T |
| G2.2 | Hiểu được các khái niệm liên quan đến huấn luyện thể thao | 2.0 | T |
| G2.3 | Hiểu được các nhiệm vụ của giáo dục thể chất | 2.0 | T |
| G2.4 | Hiểu được đặc điểm các nguyên tắc chung của giáo dục thể chất | 2.0 | T |
| G2.5 | Hiểu được đặc điểm các phương tiện giáo dục thể chất | 2.0 | T |
| G2.6 | Hiểu được đặc điểm của các phương pháp sử dụng trong quá trình giáo dục thể chất và các nguyên tắc về phương pháp giáo dục thể chất | 3.0 | TU |
| G2.7 | Hiểu được đặc điểm của kỹ năng, kỹ xảo vận động và các giai đoạn của quá trình giảng dạy động tác | 3.0 | TU |
| G2.8 | Hiểu được bản chất của phương pháp giáo dục sức nhanh, sức mạnh, sức bền và khéo léo | 3.0 | TU |
| G3.1 | Vận dụng được các phương tiện, phương pháp, nguyên tắc trong việc giảng dạy để hình thành các kỹ năng tập luyện TDTT và phát triển tố chất vận động | 3.0 | TU |
| G3.2 | Vận dụng các bài tập phù hợp với lứa tuổi, giới tính và sức khỏe trong việc hướng dẫn tập thể dục tăng cường sức khỏe cộng động. | 3.0 | TU |
| G3.3 | Vận dụng các kiến thức để biên soạn giáo án và tổ chức được giờ học thể dục ở trường phổ thông, thiết kế được chương trình tập luyện nâng cao sức khỏe phù hợp với người tập. | 3.0 | TU |
| G4.1 | Phân tích được mục đích, nhiệm vụ và các khái nhiệm liên quan đến GDTC và HLTT | 3.0 | TU |
| G4.2 | Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả của bài tập thể chất và vai trò của các phương pháp sử dụng trong quá trình giáo dục thể chất | 3.0 | TU |
| G4.3 | Phân tích được vai trò của các nguyên tắc về phương pháp giáo dục thể chất trong giáo dục thể chất | 3.0 | TU |
| G4.4 | Phân tích được quy luật và cơ chế hình thành kỹ năng và kỹ xảo vận động, ý nghĩa của việc sử dụng các giai đoạn giảng dạy động tác | 3.0 | TU |
| G4.5 | Phân tích được các phương pháp sử dụng trong giáo dục các tố chất thể lực và cấu trúc buổi tập thể dục thể thao | 3.0 | TU |

**5. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá (1)** | | **Bài đánh giá**  **(2)** | | **CĐR môn học (Gx.x)**  **(3)** | **Tỷ lệ (%)**  **(4)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | | | **30%** |
| ***A1.1. Đánh giá ý thức học tập( chuyên cần, thái độ)*** | | | | | ***10%*** |
|  | | A1.1.1. Chuyên cần | | G1 - G4 | 0.5% |
|  | | A1.1.2. Thực hiện đầy đủ các hoạt động trên lớp và ở nhà theo yêu cầu của giáo viên | | G1 - G4 | 0.5% |
| ***A1.2. Đánh giá hồ sơ học phần*** | | | | | ***20%*** |
|  | | A1.2.1. Vở tự học cá nhân: Chuẩn bị bài trước khi lên lớp bằng vở tự học (đọc bài mới và tìm hiểu thêm kiến thức);  - Vở bài tập cá nhân: Làm bài tập cá nhân; | | G1 – G4 | 10% |
| A1.2.2. Bài thu hoạch của nhiệm vụ nhóm được giao và thuyết trình báo cáo | | G1 - G4 | 10% |
| **A2. Đánh giá giữa kỳ** | | | | | **20%** |  |  |
|  | | Bài kiểm tra trắc nghiệm | | G1- G2 | **20%** |
| **A3. Đánh giá cuối kỳ** | | | | | **50%** |
| ***HP Lý thuyết*** | Bài thi lý thuyết | | G1 - G4 | | 50% |

**6. Kế hoạch giảng dạy các nội dung giảng dạy theo buổi học, thể hiện sự tương quan với các chuẩn đầu ra của học phần, các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà) các bài đánh giá học phần)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/**  **Buổi (1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức dạy học (3)** | **Chuẩn bị**  **của SV (4)** | **CĐR môn học (5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **1** | **Chương I.** **Những vấn đề chung của lý luận GDTC**  I. Giới thiệu khái quát về môn học  II. Một số khái niệm cơ bản trong GDTC  2.1. Khái niệm Giáo dục thể chất.  2.2. Khái niệm phát triển thể chất.  2.3. Khái niệm về Thể dục thể thao.  2.4. Nguồn gốc của Thể dục thể thao và chức năng vốn có. | - Giảng viên cung cấp đề cương chi tiết môn học; Giới thiệu môn học; phương pháp giảng dạy và học tập; phương pháp kiểm tra đánh giá;  **-** Tiến hành phân nhóm theo danh sách và cho sinh viên ngồi theo nhóm.  - **Thuyết giảng** kết hợp với trình chiếu slile.  - **Phát vấn**: Giảng viên đặt câu hỏi cho sinh viên trả lời và ngược laị (nếu có). | - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 1.  - Vở ghi chép cá nhân.  - Đặt câu hỏi cho giáo viên về nội dung quan tâm của chương 1 và của môn học.  - Chuẩn bị cho thảo luận theo nhóm:  + Vở chuẩn bị bài và thảo luận của cá nhân.  + Vở chuẩn bị chung của nhóm.  + Sổ theo dõi hoạt động của các thành viên do nhóm trưởng phụ trách.  - Đọc trước nội dung chương 2 trong giáo trình. | G1.1  G1.2  G2.2  G3.1 | A1.1  A1.2  A2  A3 |
| **2** | **Chương II:** **Mục đích nhiệm vụ của GDTC**  I. Những cơ sở lý luận xây dựng mục đích GDTC  II. Nhiệm vụ chung của Giáo dục thể chất.  2.1. Nhóm nhiệm vụ Giáo dục thể chất theo nghĩa hẹp  2.2. Nhóm nhiệm vụ giáo dưỡng thể chất  2.3. Nhóm nhiệm vụ hình thành nhân cách con người | **- Thuyết giảng:** Giáo viên viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide.  - **Tranh luận theo chủ đề:** Các nhiệm vụ chính trong giáo dục thể chất | - **Chuẩn bị cho học lý thuyết:**  + Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 2  + Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - **Đặt câu hỏi** cho giáo viên về nội dung quan tâm của bài học.  - **Tham gia nội dung tranh luận** do giáo viên yêu cầu trong các tình huống trên lớp.  - Đọc trước nội dung chương 3. | G1.2  G2.3  G3.1  G4.1 | A1.1  A1.2  A2  A3 |
| **3** | **Chương III: Các phương tiện GDTC**  I. Bài tập thể chất là phương tiện chuyên môn cơ bản của Giáo dục thể chất   * 1. Khái niệm bài tập thể   chất  1.2. Nguồn gốc của bài tập thể chất  1.3. Nội dung và hình thức bài tập thể chất  1.4. Các nhân tố xác định sự tác động hợp lý của bài tập thể chất. | **- Thuyết giảng:** giảng viên viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide.  **- Giao bài tập:** Sinh viên làm các bài tập phần lý thyết nguồn gốc của bài tập thể chất. | - **Chuẩn bị cho học lý thuyết:**  + Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 3.  + Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - **Đặt câu hỏi** cho giáo viên về nội dung quan tâm của bài học.  - **Làm bài tập** trên lớp giáo viên giao.    **Chuẩn bị cho phần tự học:**  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo  - Vở tự học của cá nhân  **Tự học:**  Đọc trước nội dung chương IV: Các phương pháp GDTC | G2.5  G3.1  G4.1  G4.2 | A1.1  A1.2  A2  A3 |
| **4** | **Chương IV: Các phương pháp GDTC**  I. Cơ sở cấu trúc của các phương pháp Giáo dục thể chất  1.1. Lượng vận động và quãng nghỉ là yếu tố thành phần cơ bản của phương pháp GDTC.  II. Phương pháp tập luyện có định mức chặt chẽ.  2.1.Đặc điểm của phương pháp  2.2. Các phương pháp được sử dụng trong quá trình giảng dạy động tác  2.3.Những phương pháp được sử dụng trong quá trình hoàn thiện kỹ năng kỹ xảo và giáo dục các tố chất vận động | **- Thuyết giảng:** GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide.  **- Nghiên cứu tình huống**  Một số tình huống thực tế sử dụng về lượng vận động trong Giáo dục thể chất. | - **Chuẩn bị cho học lý thuyết:**  + Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 2.  + Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - **Đặt câu hỏi** cho giáo viên về nội dung quan tâm của bài học.  Tự học: Đọc trước nội dung chương 5: Các nguyên tắc về phương pháp GDTC | G1.2  G2.6  G3.1  G4.1  G4.5 | A1.1  A1.2  A2  A3 |
| **5** | Chương V: Các nguyên tắc về PP GDTC  I. Nguyên tắc xây dựng tính tự giác tích cực trong Giáo dục thể chất  1.1. Xây dựng thái độ tự  giác và hứng thú đối với mục đích chung và nhiệm vụ cụ thể của từng buôỉ tập.  1.2. Kích thích tư duy tích cực trong quá trình dạy học và huấn luyện  1.3. Giáo dục sáng kiến độc lập sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ  II. Nguyên tắc trực quan  1.1. Trực quan là tiền đề để tiếp thu động tác  1.2. Trực quan là điều kiện để tiếp tục hoàn thiện động tác | **- Thuyết giảng:** GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide.  **- Phát vấn:** đặt các câu hỏi liên quan đến Nguên tắc tự giác tích cực.  - **Giao nội dung thảo luận nhóm**: Đưa ra các hình thức tập luyện nhằm nâng cao hứng thú tập luyện cho người tập trong giờ học giáo dục thể chất  **- Tương tác với sinh viên qua hệ thống website của nhà trường về các nội dung trong chương các chương đã học** | - **Chuẩn bị cho học lý thuyết:**  + Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 5.  + Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - **Đặt câu hỏi** cho giáo viên về nội dung quan tâm của bài học.  **Chuẩn bị cho thảo luận theo nhóm:**  - Vở chuẩn bị bài và thảo luận của cá nhân  - Vở chuẩn bị chung của nhóm  - Sổ theo dõi hoạt động của các thành viên do nhóm trưởng phụ trách.  Đọc trước nội dung tiếp theo của chương | G1.2  G2.1  G3.1  G4.1  G4.2  G4.3 | A1.1  A1.2  A2  A3 |
| **6** | III. Nguyên tắc vừa sức cá nhân hoá trong Giáo dục thể chất  3.1. Xác định mức độ vừa sức  3.2. Điều kiện phương pháp đảm bảo vừa sức  3.3. Cá nhân hoá trong giáo dục thể chất.  IV. Nguyên tắc hệ thống  4.1. Đảm bảo thường xuyên liên tục của quá trình giáo dục thể chất  4.2. Luân phiên hợp lý giữa lượng vận động và nghỉ ngơi  4.3. Tuần tự hợp lý giữa các nội dung của một buổi tập.  4.4. Tuần tự hợp lý giữa các nội dung trong các thời kỳ lứa tuổi | **- Thuyết giảng:** GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu  **- Tranh luận theo chủ đề:** Về sử dụng nguyên tắc vừa sức trong giáo dục thể chất. | - **Chuẩn bị cho học lý thuyết:**  + Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 3.  + Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập.  - **Đặt câu hỏi** cho giáo viên về nội dung quan tâm của bài học.  **Chuẩn bị cho tranh luận chủ đề trên lớp do giáo viên giao:**  - Vở chuẩn bị bài và của cá nhân  - Sổ theo dõi hoạt động của các thành viên do nhóm trưởng phụ trách.  - Đọc trước nội dung chương 6: Giảng dạy động tác | G1.2  G2.2  G3.1  G4.1  G4.2  G4.3 | A1.1  A1.2  A3 |
| **7** | **Chương VI: Giảng dạy động tác**  I. Nhiệm vụ và đặc điểm của dạy học động tác.   * 1. Nhiệm vụ của dạy học động tác.   1.2. Đặc điểm của dạy học động tác | **- Thuyết giảng:** GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide.  **- Giao nội dung thảo luận nhóm:**  + Nhiệm vụ của dạy học động tác là gì? | - **Chuẩn bị cho học lý thuyết:**  + Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 3.  + Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập.  - **Đặt câu hỏi** cho giáo viên về nội dung quan tâm của bài học.  **Chuẩn bị cho tranh luận nhóm nội dung giáo viên giao đã:**  - Vở chuẩn bị bài và thảo luận của cá nhân  - Vở chuẩn bị chung của nhóm  - Sổ theo dõi hoạt động của các thành viên do nhóm trưởng phụ trách.  - Đọc trước nội dung tiếp theo của chương 6 | G1.2  G2.3  G2.7  G3.1  G3.2  G4.4 | A1.1  A1.2  A3 |
| **8** | II. Các quy luật và cơ chế hình thành kỹ năng kỹ xảo  vận động  III. Đặc điểm của kỹ năng và kỹ xảo vận động  IV. Mục đích nhiệm vụ và phương pháp tiến hành giai đoạn giảng dạy ban đầu  V. Mục đích nhiệm vụ tiến hành giai đoạn giảng dạy đi sâu. | **- Thuyết giảng:** GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide.  **- Nghiên cứu tình huống**  Nghiên cứu tình huống thực tế về giai đoạn giảng dạy ban đầu trong giờ giáo dục thể chất. | **Chuẩn bị cho học lý thuyết:**  + Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 3.  + Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập.  - **Đặt câu hỏi** cho giáo viên về nội dung quan tâm của bài học.  **Chuẩn bị cho thảo luận theo nhóm:**  - Vở chuẩn bị bài và thảo luận của cá nhân  - Vở chuẩn bị chung của nhóm  - Sổ theo dõi hoạt động của các thành viên do nhóm trưởng phụ trách.  - Đọc trước nội dung chương 7: Giáo dục các tố chất vận động | G1.2  G2.3  G3.2  G4.1  G4.2 | A1.1  A1.2  A3 |
| **9** | **Chương VII: Giáo dục các tố chất vận động**  I. Sức mạnh:  1.1. Khái niệm về sức mạnh  1.2. Phân loại sức mạnh  1.3. Phương pháp giáo dục sức mạnh  II. Sức nhanh:  2.1. Khái niệm về sức nhanh  2.2. Sức nhanh phản ứng vận động đơn giản và phương pháp giáo dục tốc độ. | **- Thuyết giảng:** GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide.  **- Nghiên cứu tình huống**  Một số tình huống thực tế trong giảng dạy các môn thể thao liên quan đến sức mạnh và sức nhanh.  **- Giao nội dung thảo luận:**  Lấy ví dụ về nội dung huấn luyện sức nhanh và phương pháp giáo dục | - **Chuẩn bị cho học lý thuyết:**  + Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 3.  + Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập.  - **Đặt câu hỏi** cho giáo viên về nội dung quan tâm của bài học.  **Chuẩn bị cho thảo luận theo nhóm:**  - Vở chuẩn bị bài và thảo luận của cá nhân  - Vở chuẩn bị chung của nhóm  - Sổ theo dõi hoạt động của các thành viên do nhóm trưởng phụ trách.  - Đọc trước nội dung tiếp của chương 7: | G1.2  G2.8  G4.5 | A1.1  A1.2  A3 |
| **10** | 2.3. Hiện tượng "hàng rào tốc độ" và phương pháp phòng ngừa.  III. Sức bền:  3.1. Khái niệm về sức bền  3.2. Phân loại sức bền  3.3. Phương pháp giáo dục sức bền. | **- Thuyết giảng:** GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide.  **- Giao bài tập:** Sinh viên làm các bài tập lý thuyết về phương pháp giáo cục các tố chất thể lực.  **- Tương tác với sinh viên qua hệ thống website của nhà trường về các nội dung trong chương 4** | - **Chuẩn bị cho học lý thuyết:**  + Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 4.  + Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập  - **Đặt câu hỏi** cho giáo viên về nội dung quan tâm của bài học.  - **Làm bài tập** trên lớp giáo viên giao.  - Đọc trước nội dung chương 8 | G1.2  G2.8  G4.5 | A1.1  A1.2  A3 |
| **11** | **Chương VIII: Hình thức buổi tập thể dục thể thao**  I. Cấu trúc buổi tập Thể dục thể thao  1.1 Quan hệ giữa nội dung  và hình thức buổi tập  II. Đặc điểm buổi tập chính khoá  2.1. Hình thức buổi tập chính khoá  2.2. Cấu trúc sư phạm buổi tập thể dục thể thao.  2.3. Phương pháp điều chỉnh LVĐ trong giờ học thể dục thể thao | **- Thuyết giảng:** GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide.  **- Nghiên cứu tình huống:** Nghiên cứu tình huống thực tế về cấu trúc của một buổi tập chính khóa.  **- Tranh luận theo chủ đề:** Điều chihr lượng vận động trong giờ học giáo dục thể chất. | - **Chuẩn bị cho học lý thuyết:**  + Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 3.  + Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập.  - **Đặt câu hỏi** cho giáo viên về nội dung quan tâm của bài học.  **Chuẩn bị cho thảo luận theo nhóm:**  - Vở chuẩn bị bài và thảo luận của cá nhân  - Vở chuẩn bị chung của nhóm  - Sổ theo dõi hoạt động của các thành viên do nhóm trưởng phụ trách.  - Đọc trước nội dung: Thị trường ngoại hối.  **Chuẩn bị cho phần tự học:**  - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo  - Vở tự học của cá nhân.  Đọc trước nội dung chương 9: Huấn luyện thể thao | G3.1  G4.1  G4.2 | A1.1  A1.2  A3 |
| **12** | **Chương IX. Huấn luyện thể thao**  I. Các khái niệm cơ bản có có liên quan trong huấn luyện thể thao  II. Nội dung huấn luyện thể thao  III. Cấu trúc huấn luyện thể thao  IV. Các giai đoạn huấn luyện thể thao | **- Thuyết giảng:** GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide.  **- Tranh luận theo chủ đề:** Về các nội dung trong huấn luyện thể thao.  - Giao nội dung thảo luận nhóm cho sinh viên: Trình bày các giai đoạn trong huấn luyện thể thao  **- Tương tác với sinh viên qua hệ thống website của nhà trường về các nội dung trong chương 8, 9** | - **Chuẩn bị cho học lý thuyết:**  + Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 3.  + Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập.  - **Đặt câu hỏi** cho giáo viên về nội dung quan tâm của bài học.  **Chuẩn bị cho thảo luận theo nhóm:**  - Vở chuẩn bị bài và thảo luận của cá nhân  - Vở chuẩn bị chung của nhóm  - Sổ theo dõi hoạt động của các thành viên do nhóm trưởng phụ trách. | G1.1  G1.2  G2.4  G3.1  G3.3  G4.1  G4.2 | A1.1  A1.2  A3 |
| **13 + 14** | Báo cáo bài tập nhóm | **-** Giáo viên yêu cầu các nhóm báo cáo bài tập nhóm đã được giao ở các tuần từ tuần 1 đến tuần 12.  - Mỗi nhóm báo cáo sẽ bốc thăm ngẫu nhiên chọn ra 1 thành viên trong nhóm sẽ báo cáo.  - Các nhóm còn lại sẽ lắng nghe nhóm được phân công trình bày, sau đó có thể bổ sung, đặt câu hỏi cho nhóm trình bày vấn đề được giao.  - Nhóm được phân công báo cáo sẽ trả lời các câu hỏi của các nhóm còn lại. | - Sinh viên của nhóm được giao nhiệm vụ trình bày chuẩn bị các nội dung, bốc thăm lựa chọn 1 thành viên lên trình bày.  - Thành viên các nhóm còn lại theo dõi, đặt câu hỏi.  - Nhóm trình bày chuẩn bị thảo luận để trả lời các câu hỏi được các nhóm khác đặt ra. | G1-G4 | A1.1  A1.2 |
| **15** | Tổng kết và ôn tập | Tổng kết môn học và hướng dẫn ôn tập, hướng dẫn cách làm bài thi cuối kỳ. Đọc điểm chuyên cần, thái độ và quá trình thảo luận, làm bài tập tình huống. | - Vở chuẩn bị bài tập, tự học của cá nhân  - Làm các bài tập cuối mỗi chương trong giáo trình | G1-G4 | A1.1  A1.2 |

*(1): Thông tin về tuần/buổi học*

*(2): Liệt kê nội dung thực hành theo bài thực hành*

*(3): Liệt kê các hoạt động dạy và học: Thực hành trên lớp, tự học;*

*(4): Liệt kê các nội dung yêu cầu SV phải chuẩn bị trước khi thực hiện bài học;*

*(Trước khi triển khai bài dạy, giảng viên phải yêu cầu SV chuẩn bị các nội dung chi tiết)*

*(5): Liệt kê các CĐR liên quan của học phần (ghi ký hiệu Gx.x).*

*(6): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ghi ký hiệu A.x.x).*

**7. Nguồn học liệu** *(các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm,…)*

***Giáo trình***

[1]. Nguyễn Toán, Phạm Danh Tốn: *Lý luận và phương pháp TDTT*. NXB TDTT, Hà Nội 2000

[2]. Nguyễn Toán, Nguyễn Sĩ Hà: *Lý luận và phương pháp giảng dạy Thể dục thể thao*. 2004

***Tài liệu tham khảo***

[1]. Đồng Văn Triệu: *Lý luận và phương pháp GDTC trong trường học*. NXB TDTT, Hà nội 2000.

[2]. Trần Duy Hòa, Phan Thanh Hài: *Huấn luyện thể dục thể thao*, Đại học TDTT, Đà Nẵng 2016

**8. Quy định của học phần.**

Dự lớp theo đúng quy chế;

Thực hiện các bài tập trên lớp và tự học theo phân công của Giảng viên;

Thực hiện đầy đủ các bài đánh giá.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Bộ môn Phương pháp Giáo dục thể chất

**Bóng chuyền**

**1. Thông tin tổng quát**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1**

Họ và tên: Trần Đức Thành

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Bóng - Điền kinh, Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh. Địa chỉ liên hệ: Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh, 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: 0977766868; [tranducthanhdhv@gmail.com](mailto:tranducthanhdhv@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Bóng chuyền chuyên ngành, bóng chuyền nâng cao, phương pháp giảng dạy và huấn luyện bóng chuyền.

**Giảng viên 2**

Họ và tên: Đậu Bắc Sơn

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Bóng - Điền kinh, Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh. Địa chỉ liên hệ: Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh.

Điện thoại, email: 0913568689; sonbacdhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Bóng chuyền chuyên ngành, bóng chuyền nâng cao, phương pháp giảng dạy và huấn luyện bóng chuyền.

**1.2. Thông tin về học phần:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt): Bóng chuyền  (tiếng Anh): Volleyball | | |
| - Mã số học phần: SPO 30008 | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản  Kiến thức chuyên ngành  Học phần chuyên về kỹ năng chung | | Kiến thức cơ sở ngành  Kiến thức khác  Học phần đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 4 | |
| + Số tiết lý thuyết: | 12 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: |  | |
| + Số tiết thực hành: | 48 | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: |  | |
| + Số tiết tự học: | 120 | |
| - Học phần tiên quyết: | Không | |
| - Học phần song hành: | Không | |

**2. Mô tả học phần**

Học phần Bóng chuyền là học phần cơ bản nhất của chương trình đào tạo ngành giáo dục thể chất, nhằm cung cấp các kiến thức về đặc điểm, kỹ chiến thuật Bóng chuyền, phương pháp giảng dạy và huấn luyện môn Bóng chuyền, tổ chức và điều hành thi đấu môn Bóng chuyền, để giúp sinh viên làm quen với cách giải quyết các vấn đề chuyên môn liên quan đến vị trí nghề nghiệp trong tương lai.

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx)**  **(1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x)**  **(3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | *Hiểu* được các kiến thức cơ bản về lý luận môn Bóng chuyền | 1.3.3;1.3.7;1.3.8;  4.4.1; 4.4.2 | 3.0 |
| **G2** | *Vận dụng* được các kiến thức cơ bản về kỹ năng thực hành môn Bóng chuyền | 1.3.7;1.3.8; 4.5.1;4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G3** | *Áp dụng* được phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện môn Bóng chuyền | 1.3.7;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G4** | *Áp dụng* được luật môn Bóng chuyền, phương pháp tổ chức và trọng tài thi đấu môn Bóng chuyền | 1.3.8;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G5** | *Vận dụng* kiến thức cơ bản môn Bóng chuyền để xây dựng chương trình, tổ chức, triển khai và phát triển chương trình đối với nội dung môn Bóng chuyền ở các cấp học phổ thông. | 4.4.1; 4.4.2  4.5.1;4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | | **Mô tả CĐR** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U)** |
| **G1** | **G1.1** | Nắm được khái niệm, vị trí và vai trò môn Bóng chuyền trong trường học, phân loại và lịch sử phát triển môn Bóng chuyền | **I** |
| **G1.2** | *Hiểu* được nguyên lý kỹ thuật môn Bóng chuyền | **I,T** |
| **G1.3** | *Hiểu* được kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện và phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài môn Bóng chuyền | **T** |
|
| **G2** | **G2.1** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật chuyền bóng cao tay bằng 2 tay cơ bản | **T,U** |
| **G2.2** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật đệm bóng thấp tay bằng 2 tay | **T,U** |
| **G2.3** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật phát bóng | **T,U** |
| **G2.4** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật chắn bóng, kỹ thuật đập bóng | **T,U** |
| **G3** | **G3.1** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật chuyền bóng cao tay bằng 2 tay cơ bản | **T,U** |
| **G3.2** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật đệm bóng thấp tay bằng 2 tay | **T,U** |
| **G3.3** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật phát bóng | **T,U** |
| **G3.4** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật chắn bóng, kỹ thuật đập bóng | **T,U** |
| **G4** | **G4.1** | *Hiểu* được luật thi đấu môn Bóng chuyền | **I** |
| **G4.2** | *Thực hiện* tốt phương pháp tổ chức thi đấu môn Bóng chuyền | **T,U** |
| **G4.3** | *Thực hiện* tốt phương pháp trọng tài thi đấu môn Bóng chuyền | **T,U** |
| **G5** | **G5.1** | *Xây dựng* được nội dung chương trình giảng dạy, huấn luyện môn Bóng chuyền | **U** |
| **G5.2** | *Triển khai thực hiện* được nội dung chương trình giảng dạy, nội dung huấn luyện môn Bóng chuyền | **U** |
| **G5.3** | *Có khả năng* phát triển chương trình đối với nội dung giảng dạy và huấn luyện môn Bóng chuyền | **U** |

**5. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá** | | **Bài đánh giá** | **CĐR học phần** | **Tỷ lệ (%)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập*** | | | | ***5%*** |
|  | **A1.1.1**: Ý thức học tập tốt, có đầy đủ tài liệu học tập theo yêu cầu (Giáo trình, vở ghi chép, vở bài tập) | | G1.1 – G1.3 | *5%* |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần*** | | | | ***10%*** |
|  | **A1.2.1**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết 1 | | G4.1 – G4.3 | *5%* |
|  | **A1.2.2**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết2 | | G5.1 – G5.3 | *5%* |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | | ***35%*** |
|  | **A1.3.1**: Bài kiểm tra thực hành 1 | | G2.1; G2.2 | *20%* |
| **A1.3.2**: Bài kiểm tra thực hành 2 | | G2.3; G2.4 | *15%* |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | | **50%** |
|  | **A2.1**: Bài thi thực hành | | G2.1;  G3.1- G3.4 | *20%*  *30%* |

**6. Kế hoạch giảng dạy**

***6.1. Lý thuyết: (3 tuần/ Mỗi tuần 4 tiết)***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần (5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **1** | **Chương 1: Giới thiệu và lịch sử phát triển môn Bóng chuyền**   * 1. **Khái niệm, vị trí và vai trò môn Bóng chuyền trong trường học**   1.1.1. Khái niệm cơ bản  1.1.2. Vị trí và vai trò môn Bóng chuyền trong trường học  **1.2. Phân loại các kỹ thuật môn Bóng chuyền và lịch sử phát triển môn Bóng chuyền**  1.2.1. Phân loại các kỹ thuật và đặc điểm môn Bóng chuyền.  1.2.2. Sự phát triển môn Bóng chuyền trên thế giới và ở Việt Nam.  **Chương 2: Nguyên lý kỹ chiến thuật và các nội dung cơ bản của môn Bóng chuyền**  **2.1. Nguyên lý kỹ thuật môn Bóng chuyền**  2.1.1. Các kỹ thuật cơ bản của môn bóng chuyền  2.1.2. Các chiến thuật thường sử dụng trong thi đấu môn bóng chuyền.  **2.2. Nội dung cơ bản của môn Bóng chuyền.**  ***2.2.1. Kỹ thuật di chuyển - chuyền bóng - đệm bóng***  2.2.1.1. Kỹ thuật di chuyển trong bóng chuyền  2.2.1.2. Kỹ thuật chuyền bóng, đệm bóng  2.2.1.3.Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học kỹ thuật chuyền bóng và đệm bóng  2.2.1.4. Phương pháp huấn luyện di chuyển, chuyền bóng và đệm bóng. | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 1,2; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện môn Bóng chuyền  - **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | - Đọc chương 1, chương 2; tài liệu [1], | G1.1  G1.2  G1.3  G5.1  G5.2G5.3 | A1.1.1  A1.2.2 |
| **2** | ***2.2.2. Kỹ thuật chuyền bóng cao tay***  2.2.2.1. Khái niệm  2.2.2.2. Đặc điểm và vận dụng  2.2.2.3. Nguyên lý kỹ thuật chuyền bóng cao tay  2.2.2.4. Phân tích lý kỹ thuật chuyền bóng cao tay  2.2.2.5. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học kỹ thuật chuyền bóng cao tay  2.2.2. 6. Phương pháp huấn luyện kỹ thuật chuyền bóng cao tay  ***2.2.3. Kỹ thuật đệm bóng thấp tay bằng 2 tay***  [2.2.3.1. Khái niệm](#_Toc489204379)  [2.2.3.2. Đặc điểm và vận dụng](#_Toc489204380)  kỹ thuật đệm bóng thấp tay bằng 2 tay  [2.2.3. 3. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](#_Toc489204381) khi học kỹ thuật đệm bóng thấp tay bằng 2 tay  [2.2.3. 4. Huấn luyện kỹ thuật đệm bóng thấp tay bằng 2 tay](#_Toc489204382)  ***2.2.4. Kỹ thuật đập bóng***  [2.2.4.1. Khái niệm](#_Toc489204384)  [2.2.4.2. Phân loại đập bóng](#_Toc489204385)  [2.2.4. 3. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật](#_Toc489204386) đập bóng  [2.2.4.4.Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](#_Toc489204387) khi học kỹ thuật đập bóng  ***2.2.5. Chắn bóng***  [2.2.5.1. Khái niệm](#_Toc489204384)  [2.2.5.2. Phân loại chắn bóng](#_Toc489204385)  [2.2.5. 3. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật](#_Toc489204386) chắn bóng  [2.2.5.4.Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](#_Toc489204387) khi học kỹ thuật chắn bóng  ***2.2.6.*** Phát bóng  [2.2.6.1. Khái niệm](#_Toc489204384)  [2.2.6.2. Phân loại phát bóng](#_Toc489204385)  2.2.6. 3. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật phát bóng  2.2.6.4.Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học kỹ thuật phát bóng | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 2; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện môn Bóng chuyền  - **Tự học:** Nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | - Đọc chương 2; tài liệu [1] | G1.4;  G1.5;  G1.6;  G5.1  G5.2G5.3 | A1.1.1  A1.2.2 |
| **3** | **Chương 3: Tổ chức thi đấu và trọng tài môn Bóng chuyền**  **3.1. Một số điều luật cơ bản thi đấu môn Bóng chuyền**  3.1.1. Kích thước sân bãi  3.1.2. Bóng thi đấu  3.1.3. Trang phục thi đấu  3.1.4. Cách tính điểm, thay người  3.1.5. Đội hình thi đấu  3.1.6. Luật thi đấu môn Bóng chuyền  **3.2. Phương pháp tổ chức thi đấu môn Bóng chuyền**  3.2.1. Công tác chuẩn bị  3.2.2. Điều hành thi đấu  **3.3. Phương pháp trọng tài môn Bóng chuyền**  3.3.1. Công tác chuẩn bị  3.3.2. Phương pháp trọng tài môn Bóng chuyền | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 3; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung kế hoạch, điều lệ giải và phương án tổ chức thi đấu giải Bóng chuyền  - **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan buổi học | - Đọc chương 3, chương 7; tài liệu 1,  - Đọc tài liệu [2] | G1.3 đến G1.6  G4.1 đến G4.3 | A1.1.1  A1.2.1 |

***6.2.Thực hành:****(24 bài/12 tuần/Mỗi tuần 4 tiết/2 buổi)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/buổi**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần**  **(5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **Buổi 1**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 1:**  Kỹ thuật di chuyển không bóng, kỹ thuật chuyền bóng cao tay  **Buổi 1**  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật di chuyển không bóng trong môn Bóng chuyền  - Kỹ thuật chuyền bóng cao tay | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b. Khởi động chung  c. Khởi động chuyên môn  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các kỹ thuật môn Bóng chuyền  b. Tìm hiểu đặc điểm của người học  c. Học mới kỹ thuật  d. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Đảm bảo sức khỏe và thể lực cơ bản | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 2**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 2:**  Kỹ thuật chuyền bóng cao tay  **Buổi 2**  - Hình tay kỹ thuật chuyền bóng cao tay bằng 2 tay cơ bản  - Phát triển kỹ năng mềm dẻo, khéo léo và sức bền chung | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện  + Phương pháp tổ chức tập luyện  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 3**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 3:**  Kỹ thuật di chuyển không bóng, kỹ thuật chuyền bóng cao tay  **Buổi 3**  - Ôn luyện kỹ thuật di chuyển  - Ôn luyện kỹ thuật chuyền bóng cao tay bằng 2 tay cơ bản.  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện các động tác kỹ thuật mới  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài lieu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 4**  **2 tiết** | **Bài thực hành 4:**  Kỹ thuật di chuyển không bóng, kỹ thuật chuyền bóng cao tay  **Buổi 4**  - Hoàn thiện kỹ thuật chuyền bóng cao tay bằng 2 tay cơ bản  - Phát triển thể lực chung  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 2 tài liệu [1],  Đọc tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 5**  **2 tiết** | **Bài thực hành 5:**  Kỹ thuật di chuyển không bóng, kỹ thuật chuyền bóng cao tay  **Buổi 5**  - Hoàn thiện kỹ thuật chuyền bóng cao tay bằng 2 tay cơ bản  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 2 tài liệu [1], chương 4 tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 6**  **2 tiết** | **Bài thực hành 6:**  Kỹ thuật di chuyển không bóng, kỹ thuật chuyền bóng cao tay  **Buổi 6** | **- Giảng dạy thực hành**  + Đọc chương 2 tài liệu [1];  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật chuyền bóng.  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật chuyền bóng.  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật chuyền bóng  **- Hướng dẫn sinh viên:**  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật chuyền bóng  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  **- Tự học:**  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật chuyền bóng.  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài lieu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 7**  **2 tiết** | **Bài thực hành 7:**  Kỹ thuật đệm bóng thấp tay bằng 2 tay  **Buổi 1**  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật và tìm hiểu đặc điểm đệm bóng thấp tay bằng 2 tay  - Hình tay kỹ thuật đệm bóng thấp tay bằng 2 tay  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b. Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các giai đoạn kỹ thuật đệm bóng thấp tay  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 8**  **2 tiết** | **Bài thực hành 8:**  Kỹ thuật đệm bóng thấp tay bằng 2 tay  **Buổi 2**  - Kỹ thuật đệm bóng thấp tay bằng 2 tay  - Dạy kỹ thuật đệm bóng thấp tay bằng 2 tay  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  +Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 9**  **2 tiết** | **Bài thực hành 9:**  Kỹ thuật đệm bóng thấp tay bằng 2 tay  **Buổi 3**  - Kỹ thuật đệm bóng thấp tay bằng 2 tay  - Phát triển thể lực (sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 10**  **2 tiết** | **Bài thực hành 10:**  Kỹ thuật đệm bóng thấp tay bằng 2 tay  **Buổi 4**  - Ôn Kỹ thuật đệm bóng thấp tay bằng 2 tay  - Phát triển thể lực(Khéo léo-mềm dẻo, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 11**  **2 tiết** | **Bài thực hành 11:**  Kỹ thuật đệm bóng thấp tay bằng 2 tay  **Buổi 5**  - Hoàn thiện kỹ thuật đệm bóng thấp tay bằng 2 tay  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 12**  **2 tiết** | **Bài thực hành** 12:  Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đệm bóng thấp tay  **Buổi 6** | - Giảng dạy thực hành  + Đọc chương 2 tài liệu [1]; Đọc chương 4 tài liệu [1];  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật đệm bóng thấp tay  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đệm bóng thấp tay  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật đệm bóng thấp tay  - Hướng dẫn sinh viên:  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật đệm bóng thấp tay  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đệm bóng thấp tay  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]; Đọc chương 4 tài liệu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 13**  **2 tiết** | **Bài thực hành 13:**  Kỹ thuật phát bóng  **Buổi 1**  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật và tìm hiểu đặc điểm kỹ thuật phát bóng  - Hình tay, tư thế chuẩn bị kỹ thuật phát bóng,  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 14**  **2 tiết** | **Bài thực hành 14:**  Kỹ thuật phát bóng  **Buổi 2**  - Dạy kỹ thuật phát bóng  - Phát triển thể lực (sức nhanh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 15**  **2 tiết** | **Bài thực hành 15:**  Kỹ thuật phát bóng  **Buổi 3**  - Hoàn thiện kỹ thuật phát bóng  - Phát triển thể lực (khéo leo-mềm dẻo, sức mạnh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Liên kết một cách có hệ thống và khoa học các giai đoạn kỹ thuật phát bóng  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  + Hướng dẫn làm bài tập về nhà  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 16**  **2 tiết** | **Bài thực hành 16:**  Kỹ thuật phát bóng  **Buổi 4**  - Hoàn thiện kỹ thuật phát bóng  - Phát triển thể lực chung  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 17**  **2 tiết** | **Bài thực hành 17:**  Kỹ thuật phát bóng **Buổi 5**  - Hoàn thiện kỹ thuật phát bóng  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 18**  **2 tiết** | **Bài thực hành** **18:**  Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật phát bóng  **Buổi 6** | - Giảng dạy thực hành  + Đọc chương 2 tài liêu [1]; Đọc chương 4 tài liệu [1];  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật phát bóng  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật phát bóng  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật phát bóng - Hướng dẫn sinh viên:  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật phát bóng  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật phát bóng  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]; Đọc chương 4 tài liệu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 19**  **2 tiết** | **Bài thực hành 19:**  Kỹ thuật đập bóng, chắn bóng  **Buổi 1**  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật và tìm hiểu đặc điểm kỹ thuật đập bóng, chắn bóng  - Hình tay, tư thế chuẩn bị kỹ thuật đập bóng, chắn bóng  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 20**  **2 tiết** | **Bài thực hành 20:**  Kỹ thuật đập bóng, chắn bóng  **Buổi 2**  - Dạy kỹ thuật đập bóng, chắn bóng  - Phát triển thể lực (sức nhanh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 21**  **2 tiết** | **Bài thực hành 21:**  Kỹ thuật đập bóng, chắn bóng  **Buổi 3**  - Hoàn thiện kỹ thuật đập bóng, chắn bóng  - Phát triển thể lực (khéo leo-mềm dẻo, sức mạnh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Liên kết một cách có hệ thống và khoa học các giai đoạn kỹ thuật thuật đập bóng, chắn bóng  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  + Hướng dẫn làm bài tập về nhà  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 22**  **2 tiết** | **Bài thực hành 22:**  Kỹ thuật đập bóng, chắn bóng  **Buổi 4**  - Hoàn thiện kỹ thuật đập bóng, chắn bóng  - Phát triển thể lực chung  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 23**  **2 tiết** | **Bài thực hành 23:**  Kỹ thuật đập bóng, chắn bóng  **Buổi 5**  - Hoàn thiện kỹ thuật đập bóng, chắn bóng  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | + Đọc chương 2; tài liệu [1],] | G4.1  đến  G4.3 | A1.2.1 |
| **Buổi 24**  **2 tiết** | **Bài thực hành** **24:**  Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đập bóng, chắn bóng  **Buổi 6** | - Giảng dạy thực hành  + Đọc chương 2 tài liệu [1]; mục 3.6 tài liệu [2]  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật phát bóng  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật phát bóng  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật phát bóng - Hướng dẫn sinh viên:  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật phát bóng  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật phát bóng  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | + Đọc chương 2; tài liệu [1], | G4.1 đến G4.3 | A1.2.1 |

**7. Nguồn học liệu**

***Tài liệu chính:***

[1]. Giáo trình bóng chuyền NXB TDTT năm 2006

***Tài liệu tham khảo:***

[2]. Luật bóng chuyền NXB TDTT năm 2007

[3]. 101 Bài Luyện Tập Môn Bóng chuyền, NXB Tổng hợp TP Hồ Chí Minh, 2000

[4]. Thể dục ( Sách giáo khoa dùng cho sinh viên ĐH TDTT). NXB TDTT. 2009.

[5]. Sách dùng cho sinh viên đại học TDTT. Nhà xuất bản TDTT năm 1978

**8. Quy định của học phần**

Các quy định của học phần như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.

- Sinh viên phải nộp 02 bài tập và 01 bài thu hoạch cho phần lý thuyết

-Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành là 80% trở lên.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa GDTC/ Bộ môn Bóng – Điền kinh

- Địa chỉ/email: [tranducthanhdhv@gmail.com](mailto:tranducthanhdhv@gmail.com)

**Cầu lông**

**1. Thông tin tổng quát**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

Giảng viên 1:

Họ và tên: **Nguyễn Trí Lục**

Chức danh, học hàm, học vị: TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Làm việc trong khung thời gian của năm học, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa sư phạm GDTC, Trường Đại học Vinh

Điện thoại, email: lucnt@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Thực hành

**Giảng viên 2**

Họ và tên: **Phạm Anh Vũ**

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Làm việc trong khung thời gian của năm học, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa sư phạm GDTC, Trường Đại học Vinh

Điện thoại, email: vupa@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Thực hành

**1.2. Thông tin về học phần:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt): Cầu lông  (tiếng Anh): Specialized Badminton | | |
| - Mã số học phần: SPO 30009 | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản  Kiến thức chuyên ngành  Học phần chuyên về kỹ năng chung | | Kiến thức cơ sở ngành  Kiến thức khác  Học phần đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 4 | |
| + Số tiết lý thuyết: | 12 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: |  | |
| + Số tiết thực hành: | 48 | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: |  | |
| + Số tiết tự học: | 120 | |
| - Học phần tiên quyết: | Không | |
| - Học phần song hành: | Không | |

**2. Mô tả học phần**

Đây là môn học quan trọng của chương trình đào tạo ngành giáo dục thể chất; nhằm trang bị cho sinh viên những tri thức về các nội dung kỹ thuật, rèn luyện thể lực chuyên môn, phương pháp giảng dạy, phương pháp tổ chức thi đấu-trọng tài môn Cầu lông; đồng thời giúp sinh viên rèn luyện năng lực sử dụng kiến thức vào thực tiễn một cách có hiệu quả nhất trong lĩnh vực chuyên môn của mình.

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx)**  **(1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x)**  **(3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | Nắm được các kiến thức cơ bản về lý luận môn Cầu lông | 1.3.3;1.3.7;1.3.8;  4.4.1; 4.4.2 | 3.0 |
| **G2** | Vận dụng được các kiến thức cơ bản về kỹ năng thực hành môn Cầu lông | 1.3.7;1.3.8; 4.5.1;4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G3** | Áp dụngđược phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện môn Cầu lông | 1.3.7;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G4** | Áp dụngđược luật môn Cầu lông, phương pháp tổ chức và trọng tài thi đấu môn Cầu lông | 1.3.8;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G5** | Vận dụng kiến thức cơ bản môn Cầu lông để xây dựng chương trình, tổ chức, triển khai và phát triển chương trình đối với nội dung môn Cầu lông ở các cấp học phổ thông. | 4.4.1; 4.4.2  4.5.1;4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | | **Mô tả CĐR** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U)** |
| **G1** | **G1.1** | Nắm được khái niệm, vị trí và vai trò môn Cầu lông trong trường học, phân loại và lịch sử phát triển môn Cầu lông | **I** |
| **G1.2** | Hiểu được nguyên lý kỹ thuật môn Cầu lông | **I,T** |
| **G1.3** | Hiểu được kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện và phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài môn Cầu lông | **T** |
|
| **G2** | **G2.1** | Thực hiện thành thạo kỹ thuật di chuyển trong môn cầu lông | **T,U** |
| **G2.2** | Thực hiện thành thạo kỹ thuật phòng thủ trong môn cầu lông | **T,U** |
| **G2.3** | Thực hiện thành thạo kỹ thuật phát cầu | **T,U** |
| **G2.4** | Thực hiện thành thạo kỹ thuật tấn công trong môn cầu lông | **T,U** |
| **G3** | **G3.1** | Sử dụngthành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật di chuyển trong môn cầu lông | **T,U** |
| **G3.2** | Sử dụngthành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật phòng thủ trong môn cầu lông | **T,U** |
| **G3.3** | Sử dụngthành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật phát cầu | **T,U** |
| **G3.4** | Sử dụngthành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật tấn công trong môn cầu lông | **T,U** |
| **G4** | **G4.1** | Nắmđược luật thi đấu môn Cầu lông | **I** |
| **G4.2** | Thực hiệntốt phương pháp tổ chức thi đấu môn Cầu lông | **T,U** |
| **G4.3** | Thực hiệntốt phương pháp trọng tài thi đấu môn Cầu lông | **T,U** |
| **G5** | **G5.1** | Xây dựng được nội dung chương trình giảng dạy, huấn luyện môn Cầu lông | **U** |
| **G5.2** | Triển khai thực hiệnđược nội dung chương trình giảng dạy, nội dung huấn luyện môn Cầu lông | **U** |
| **G5.3** | Có khả năngphát triển chương trình đối với nội dung giảng dạy và huấn luyện môn Cầu lông | **U** |

**5. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá** | | **Bài đánh giá** | **CĐR học phần** | **Tỷ lệ (%)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập*** | | | | ***5%*** |
|  | **A1.1.1**: Ý thức học tập tốt, có đầy đủ tài liệu học tập theo yêu cầu (Giáo trình, vở ghi chép, vở bài tập) | | G1.1 – G1.3 | *5%* |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần*** | | | | ***10%*** |
|  | **A1.2.1**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết 1 | | G4.1 – G4.3 | *5%* |
|  | **A1.2.2**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết2 | | G5.1 – G5.3 | *5%* |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | | ***35%*** |
|  | **A1.3.1**: Bài kiểm tra thực hành 1 | | G2.1 | *15%* |
| **A1.3.2**: Bài kiểm tra thực hành 2 | | G2.3 | *20%* |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | | **50%** |
|  | **A2.1**: Bài thi thực hành | | G2.2;  G2.4 | *20%*  *30%* |

**6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy**

***6.1. Nội dung giảng dạy***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung**  **(1)** | **CĐR học phần (Gx.x) (2)** | **Bài đánh giá**  **(3)** |
| **Lý thuyết** | | |
| **Chương 1: Vị trí, tác dụng và lịch sử phát triển môn Cầu lông**   * 1. ***Vị trí, tác dụng của môn Cầu lông trong trường học***   1.1.1. Vị trí môn cầu lông  1.1.2. Tác dụng môn Cầu lông  **1*.2. Lịch sử phát triển môn Cầu lông***  1.2.1. Lịch sử phát triển môn Cầu lông trên Thế giới  1.2.2. Quá trình phát triển môn Cầu lông ở Việt Nam.  **Chương 2: Các nguyên lý cơ bản của kỹ- chiến thuật Cầu lông**  ***2.1. Quy luật bay của Cầu lông trong không gian***  ***2.2. Các yếu tố đánh cầu***  2.2.1. Sức mạnh  2.2.2.Tốc độ  2.2.3. Điểm rơi của cầu  ***2.3. Nguyên lý về di chuyển***  2.3.1. Di chuyển ngang  2.3.2. Di chuyển dọc  ***2.4.*** ***Hệ thống phân loại kỹ thuật Cầu lông***  2.4.1. Cách cầm vợt, cầu và tư thế cơ bản  2.4.2. Kỹ thuật di chuyển  2.4.3. Kỹ thuật phòng thủ  2.4.4. Kỹ thuật phát cầu  2.4.5. Kỹ thuật tấn công  ***2.5. Chiến thuật trong tập luyện và thi đấu cầu lông***  **Chương 3: Phương pháp giảng dạy và công tác tổ chức trọng tài môn Cầu lông**  **3.1. Phương pháp giảng dạy và huấn luyện cầu lông**  **3.2. Phương pháp tổ chức thi đấu môn cầu lông**  ***3.3.* Phương pháp trọng tài môn Cầu lông**  3.3.1. Công tác chuẩn bị  3.3.2. Phương pháp trọng tài môn Cầu lông | G.1.1  G.1.2  G.1.2 |  |
| **Thực hành** | | |
| 1. Cách cầm vợt, cầu và tư thế cơ bản.  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật cầu lông.  - Cách cầm vợt  - Cách cầm cầu  - Tư thế cơ bản  - Các sai lầm thường mắc  2. Kỹ thuật di chuyển đơn bước trong môn cầu lông.  - Di chuyển tiến đánh phải  - Di chuyển tiến đánh trái  - Di chuyển lùi đánh phải  - Di chuyển lùi đánh trái  3. Kỹ thuật di chuyển đa bước trong môn cầu lông.  - Di chuyển ngang  - Di chuyển tiến lùi  4. Kỹ thuật di chuyển bước nhảy trong môn cầu lông.  - Nhảy về trước  - Di chuyển có bước đệm  - Di chuyển bật nhảy lên cao  5. Tổ chức tập luyện tổng hợp các kỹ thuật di chuyển trong môn cầu lông.  - Tập luyện di chuyển bước đệm  - Tập luyện bước chụm chân  - Tập luyện bước chéo chân  - Tập luyện bước vượt  6. Kỹ thuật phòng thủ trong môn cầu lông.  - Vị trí đứng phòng thủ  - Tư thế đứng phòng thủ  7. Kỹ thuật phát cầu trong môn cầu lông.  - Kỹ thuật phát cầu bằng mặt phải của vợt(cao sâu thuận tay)  - Kỹ thuật phát cầu bằng mặt trái của vợt(trái tay)  8. Hệ thống kỹ thuật đánh cầu trái, phải thấp tay.  - Kỹ thuật đánh cầu tầm thấp phải tay  - Kỹ thuật đánh cầu tầm thấp trái tay  9. Hệ thống kỹ thuật đánh cầu trái, phải trung bình.  - Kỹ thuật đánh cầu tầm trung bình phải tay  - Kỹ thuật đánh cầu tầm trung bình trái tay  10. Hệ thống kỹ thuật đánh cầu trái, phải cao tay.  - Kỹ thuật đánh cầu tầm cao phải tay  - Kỹ thuật đánh cầu tầm cao trái tay  11. Kỹ thuật tấn công trong môn cầu lông.  - Kỹ thuật đỡ phát cầu  - Kỹ thuật bỏ nhỏ  - Kỹ thuật Smash  - Kỹ thuật phông cầu vào điểm khó  12. Chiến thuật trong tập luyện và thi đấu cầu lông.  - Khái niệm về chiến thuật  - Những yêu cầu khi vận dụng chiến thuật  - Chiến thuật trong đánh đơn  - Chiến thuật trong đánh đôi  13. Hoàn thiện các kỹ thuật trong môn cầu lông.  - Thực hành công tác tổ chức giải cầu lông  - Thực hành công tác trọng tài cầu lông | G.2.1  G.2.1  G.2.1  G.2.1  G.2.1  G.2.2  G.2.3  G.2.4  G.4.1  G.4.2  G.4.3 |  |

***6.2. Kế hoạch giảng dạy***

*6.2.1. Lý thuyết: (3 tuần/ Mỗi tuần 4 tiết)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần (5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **1** | **Chương 1: Vị trí, tác dụng và lịch sử phát triển môn Cầu lông**   * 1. ***Vị trí, tác dụng của môn Cầu lông trong trường học***   1.1.1. Vị trí môn cầu lông  1.1.2. Tác dụng môn Cầu lông  **1*.2. Lịch sử phát triển môn Cầu lông***  1.2.1. Lịch sử phát triển môn Cầu lông trên Thế giới  1.2.2. Quá trình phát triển môn Cầu lông ở Việt Nam. | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 1; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện môn Cầu lông  - **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | - Đọc chương 1, chương 2; tài liệu [1], | G1.1  G1.2  G1.3  G5.1  G5.2G5.3 | A1.1.1  A1.2.2 |
| **2** | **Chương 2: Các nguyên lý cơ bản của kỹ- chiến thuật Cầu lông**  ***2.1. Quy luật bay của Cầu lông trong không gian***  ***2.2. Các yếu tố đánh cầu***  2.2.1. Sức mạnh  2.2.2.Tốc độ  2.2.3. Điểm rơi của cầu  ***2.3. Nguyên lý về di chuyển***  2.3.1. Di chuyển ngang  2.3.2. Di chuyển dọc  ***2.4.*** ***Hệ thống phân loại kỹ thuật Cầu lông***  2.4.1. Cách cầm vợt, cầu và tư thế cơ bản  2.4.2. Kỹ thuật di chuyển  2.4.3. Kỹ thuật phòng thủ  2.4.4. Kỹ thuật phát cầu  2.4.5. Kỹ thuật tấn công  ***2.5. Chiến thuật trong tập luyện và thi đấu cầu lông*** | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 2; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện môn Cầu lông  - **Tự học:** Nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | - Đọc chương 2; tài liệu [1] | G1.4;  G1.5;  G1.6;  G5.1  G5.2G5.3 | A1.1.1  A1.2.2 |
| **3** | **Chương 3: Phương pháp giảng dạy và công tác tổ chức trọng tài môn Cầu lông**  **3.1. Phương pháp giảng dạy và huấn luyện cầu lông**  **3.2. Phương pháp tổ chức thi đấu môn cầu lông**  ***3.3.* Phương pháp trọng tài môn Cầu lông**  3.3.1. Công tác chuẩn bị  3.3.2. Phương pháp trọng tài môn Cầu lông | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 3; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung kế hoạch, điều lệ giải và phương án tổ chức thi đấu giải Cầu lông; Chuẩn bị giáo án giảng dạy và huấn luyện  - **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan buổi học | - Đọc chương 3 tài liệu 1,  - Đọc tài liệu [2] | G1.3 đến G1.6  G4.1 đến G4.3 | A1.1.1  A1.2.1 |

*6.2.2.Thực hành:(24 bài/12 tuần/Mỗi tuần 4 tiết/2 buổi)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/buổi**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần**  **(5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **Tuần 1-**  **Buổi 1**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 1:**  Cách cầm vợt, cầu và tư thế cơ bản.  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật cầu lông.  - Cách cầm vợt  - Cách cầm cầu  - Tư thế cơ bản  - Các sai lầm thường mắc | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b. Khởi động chung  c. Khởi động chuyên môn  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của kỹ thuật cầu lông.  b. Tìm hiểu đặc điểm của người học  c. Học mới kỹ thuật  d. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Đảm bảo sức khỏe và thể lực cơ bản | G2.1 | A2.1 |
| **Tuần 1-**  **Buổi 2**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 2:** Kỹ thuật di chuyển đơn bước trong môn cầu lông.  - Ôn tập cách cầm vợt, cầu và tư thế cơ bản.  - Di chuyển tiến đánh phải  - Di chuyển tiến đánh trái | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện  + Phương pháp tổ chức tập luyện  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Tuần 2-**  **Buổi 1**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 3:** Kỹ thuật di chuyển đơn bước trong môn cầu lông.  - Ôn tập di chuyển tiến đánh phải  - Ôn tập di chuyển tiến đánh trái  - Di chuyển lùi đánh phải  - Di chuyển lùi đánh trái  - Bài tập phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện các động tác kỹ thuật mới  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3; tài lieu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Tuần 2-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 4:** Kỹ thuật di chuyển đa bước trong môn cầu lông.  - Ôn tập di chuyển lùi đánh phải  - Ôn tập di chuyển lùi đánh trái  - Di chuyển ngang  Di chuyển tiến lùi  - Bài tập phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tập luyện các kỹ thuật động tác  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 3 tài liệu [1],  Đọc tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Tuần 3-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 5:** Kỹ thuật di chuyển bước nhảy trong môn cầu lông.  - Ôn tập di chuyển ngang  Ôn tập di chuyển tiến lùi  - Nhảy về trước  - Di chuyển có bước đệm  - Bài tập phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tập luyện các kỹ thuật.  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 3 tài liệu [1], chương 3 tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Tuần 3-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 6:** Kỹ thuật di chuyển bước nhảy trong môn cầu lông.  - Ôn tập kỹ thuật nhảy về trước  - Ôn tập kỹ thuật di chuyển có bước đệm  - Di chuyển bật nhảy lên cao  - Bài tập phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành**  + Đọc chương 2 tài liệu [1];  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật cầu lông.  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật cầu lông.  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật cầu lông  **- Hướng dẫn sinh viên:**  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp tập luyện các kỹ thuật cầu lông  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  **- Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3 tài lieu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Tuần 4-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 7:** Tổ chức tập luyện tổng hợp các kỹ thuật di chuyển trong môn cầu lông.  - Ôn tập di chuyển bật nhảy lên cao  - Tập luyện di chuyển bước đệm  - Tập luyện bước chụm chân  - Bài tập phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b. Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 4-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 8:** Tổ chức tập luyện tổng hợp các kỹ thuật di chuyển trong môn cầu lông.  - Ôn tập di chuyển bước đệm và bước chụm chân  - Tập luyện bước chéo chân  - Tập luyện bước vượt  - Bài tập phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  +Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật hoàn thiện kỹ thuật cơ bản ban đầu trong môn cầu lông  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 5-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 9:** Kỹ thuật phòng thủ trong môn cầu lông.  - Ôn tập bước chéo chân và bước vượt  - Vị trí đứng phòng thủ  - Tư thế đứng phòng thủ  - Bài tập phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức phối hợp tập kỹ thuật động tác kỹ thuật phòng thủ  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 5-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 10:** Kỹ thuật phát cầu trong môn cầu lông.  - Ôn tập kỹ thuật phòng thủ  - Kỹ thuật phát cầu bằng mặt phải của vợt(cao sâu thuận tay)  - Kỹ thuật phát cầu bằng mặt trái của vợt(trái tay)  - Bài tập thể lực chuyên môn. | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập hoàn thiện kỹ thuật phát cầu  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 6-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 11:** Hệ thống kỹ thuật đánh cầu trái, phải thấp tay.  - Ôn tập kỹ thuật phát cầu bằng mặt trái, phải của vợt  - Kỹ thuật đánh cầu tầm thấp phải tay  - Bài tập thể lực chuyên môn. | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên ôn tập và cách thức tập hoàn thiện kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 6-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành** 12:  Hệ thống kỹ thuật đánh cầu trái, phải thấp tay.  - Ôn tập kỹ thuật đánh cầu tầm thấp phải tay  - Kỹ thuật đánh cầu tầm thấp trái tay  - Các bài tập phát triển thể lực chuyên môn | - Giảng dạy thực hành  + Đọc chương 2 tài liệu [1]; Đọc chương 4 tài liệu [1];  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật cầu lông  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật cầu lông  - Hướng dẫn sinh viên:  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện cầu lông  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3 tài liệu [1]; Đọc chương 4 tài liệu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 7-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 13:** Kiểm tra định kỳ lần 1 và phương pháp giảng dạy.  - Kiểm tra các kỹ thuật di chuyển cơ bản  - Thực hành phương pháp giảng dạy kỹ thuật di chuyển và phòng thủ.  - Các bài tập phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên thực hiện các bài kiểm tra  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật cầu lông  - **Tự học:**  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật cầu lông  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để kiểm tra định kỳ  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 7-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 14:**  Hệ thống kỹ thuật đánh cầu trái, phải trung bình.  - Ôn tập kỹ thuật đánh cầu tầm thấp  - Kỹ thuật đánh cầu tầm trung bình phải tay  - Các bài tập thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của kỹ thuật cầu lông.  b. Tìm hiểu đặc điểm của người học  c. Học mới kỹ thuật  d. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3 tài liệu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Tuần 8-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 15:**  Hệ thống kỹ thuật đánh cầu trái, phải trung bình.  - Ôn tập kỹ thuật đánh cầu tầm trung bình phải tay  - Kỹ thuật đánh cầu tầm trung bình trái tay  - Các bài tập thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  + Hướng dẫn sinh viên thực hiện các kỹ thuật mới  + Phương pháp tập luyện các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  + Hướng dẫn làm bài tập về nhà  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Tuần 8-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 16:**  Hệ thống kỹ thuật đánh cầu trái, phải cao tay.  - Ôn tập kỹ thuật đánh cầu tầm trung bình trái tay  - Kỹ thuật đánh cầu tầm cao phải tay  - Các bài tập thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tập luyện kỹ thuật cầu lông  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1],  + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Tuần 9-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 17:**  Hệ thống kỹ thuật đánh cầu trái, phải cao tay.  - Ôn tập kỹ thuật đánh cầu tầm cao phải tay  - Kỹ thuật đánh cầu tầm cao trái tay  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật cầu lông  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1],  + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Tuần 9-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành** **18:**  Kỹ thuật tấn công trong môn cầu lông.  - Ôn tập kỹ thuật đánh cầu tầm cao phải và trái tay  - Kỹ thuật đỡ phát cầu  - Kỹ thuật bỏ nhỏ  - Các bài tập thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật tấn công trong cầu lông  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3 tài liệu [1]; Đọc chương 4 tài liệu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Tuần 10-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 19:**  Kỹ thuật tấn công trong môn cầu lông.  - Ôn tập kỹ thuật đỡ phát cầu  - Ôn tập kỹ thuật bỏ nhỏ  - Kỹ thuật Smash  - Kỹ thuật phông cầu vào điểm khó  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức hoàn thiện kỹ thuật tấn công trong cầu lông  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Tuần 10-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 20:**  Chiến thuật trong tập luyện và thi đấu cầu lông.  - Ôn tập kỹ thuật Smash  - Ôn tập kỹ thuật phông cầu vào điểm khó  - Khái niệm về chiến thuật  - Những yêu cầu khi vận dụng chiến thuật  - Phát triển thể lực chuyên môn. | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức hoàn thiện kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1],  Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Tuần 11-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 21:**  Kiểm tra định kỳ lần 2 và phương pháp giảng dạy.  - Kiểm tra kỹ thuật phát cầu  - Phương pháp giảng dạy kỹ thuật phát cầu và tấn công.  - Phát triển thể lực chuyên môn. | - Giảng dạy thực hành  + Đọc chương 2 tài liêu [1]; Đọc chương 4 tài liệu [1];  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật cầu lông  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật cầu lông  **Hướng dẫn sinh viên tập luyện:**  + Hướng dẫn sinh viên các bài kiểm tra định kỳ lần 2.  + Hướng dẫn phương pháp giảng dạy kỹ thuật phát cầu và tấn công  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật phát cầu và kỹ thuật tấn công  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1],  Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Tuần 11-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 22:**  Chiến thuật trong tập luyện và thi đấu cầu lông.  - Chiến thuật trong đánh đơn  - Chiến thuật trong đánh đôi  - Phát triển thể lực chung và chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3 tài liệu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Tuần 12-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 23:**  Hoàn thiện các kỹ thuật trong môn cầu lông.  - Ôn các kỹ thuật trong môn cầu lông  - Thực hành công tác tổ chức và trọng tài  - Phát triển thể lực chung và chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập luyện hoàn thiện kỹ thuật cầu lông  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | + Đọc chương 3; tài liệu [1],]  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để ôn tập hoàn thiện bài | G4.1  đến  G4.3 | A1.2.1 |
| **Tuần 12-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành** **24:**  Hoàn thiện các kỹ thuật trong môn cầu lông.  - Ôn các kỹ thuật trong môn cầu lông  - Thực hành công tác tổ chức và trọng tài  - Phát triển thể lực chung và chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên ôn tập hoàn thiện kỹ thuật cầu lông  + Phương pháp trọng tài thi đấu cầu lông  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | + Đọc chương 3; tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để ôn tập hoàn thiện bài | G4.1 đến G4.3 | A1.2.1 |

**7. Nguồn học liệu**

***Tài liệu chính:***

[1]. Nguyễn Hạc Thúy; 2003 *Huấn luyện kĩ chiến thuật cầu lông hiện đại* NXB TDTT Hà Nội.

[2]. Bành Mỹ Lệ - Hậu Chính Khánh 2000; *Cầu lông;* NXB TDTT Hà Nội.

***Tài liệu tham khảo:***

[3]. Luật Cầu lông NXB TDTT năm 2007

[4]. Đào Chí Thành; 2004 Huấn luyện chiến thuật thi đấu cầu lông NXB TDTT Hà Nội.

[5].Ủy ban thể dục thể thao; 2004, *Luật cầu lông*; NXB TDTT Hà Nội.

[6].Bộ môn Cầu lông – Quần vợt; 2004, Giáo trình giảng dạy phổ tu cầu lông, Trường Đại học TDTT Thành phố Hồ Chí Minh.

**8. Quy định của học phần**

Các quy định của học phần như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.

- Sinh viên phải nộp 02 bài tập và 01 bài thu hoạch cho phần lý thuyết

-Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành là 80% trở lên.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa GDTC/ Bộ môn Bóng – Điền kinh

- Địa chỉ/email: [vupa@vinhuni.edu.vn](mailto:vupa@vinhuni.edu.vn)

**Đá cầu**

**1. Thông tin tổng quát**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1**

Họ và tên: Nguyễn Trí Lục

Chức danh, học hàm, học vị: TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Bóng - Điền kinh, Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh. Địa chỉ liên hệ: Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh, 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: 0912920272; lucnt@vinhuni.edu

Các hướng nghiên cứu chính: Thực hành

**Giảng viên 2**

Họ và tên: Lê Minh Hải

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Bóng - Điền kinh, Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh. Địa chỉ liên hệ: Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh, 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: 0913566671; [Haiscv@gmail.com](mailto:Haiscv@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Thực hành

**1.2. Thông tin về học phần:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt): Đá cầu  (tiếng Anh):Shuttlecock kicking | | |
| - Mã số học phần: SPO30010 | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản  Kiến thức chuyên ngành  Học phần chuyên về kỹ năng chung | | Kiến thức cơ sở ngành  Kiến thức khác  Học phần đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 4 | |
| + Số tiết lý thuyết: | 12 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: |  | |
| + Số tiết thực hành: | 48 | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: |  | |
| + Số tiết tự học: | 120 | |
| - Học phần tiên quyết: | Không | |
| - Học phần song hành: | Không | |

**2. Mô tả học phần**

Học phần Đá cầu là học phần cơ bản nhất của chương trình đào tạo ngành giáo dục thể chất, nhằm cung cấp các kiến thức về đặc điểm, kỹ chiến thuật Đá cầu, phương pháp giảng dạy và huấn luyện môn Đá cầu, tổ chức và điều hành thi đấu môn Đá cầu, để giúp sinh viên làm quen với cách giải quyết các vấn đề chuyên môn liên quan đến vị trí nghề nghiệp trong tương lai.

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx)**  **(1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x)**  **(3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | *Hiểu* được các kiến thức cơ bản về lý luận môn Đá cầu | 1.3.3;1.3.7;1.3.8;  4.4.1; 4.4.2 | 3.0 |
| **G2** | *Vận dụng* được các kiến thức cơ bản về kỹ năng thực hành môn Đá cầu | 1.3.7;1.3.8; 4.5.1;4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G3** | *Áp dụng* được phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện môn Đá cầu | 1.3.7;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G4** | *Áp dụng* được luật môn Đá cầu, phương pháp tổ chức và trọng tài thi đấu môn Đá cầu | 1.3.8;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G5** | *Vận dụng* kiến thức cơ bản môn Đá cầu để xây dựng chương trình, tổ chức, triển khai và phát triển chương trình đối với nội dung môn Đá cầu ở các cấp học phổ thông. | 4.4.1; 4.4.2  4.5.1;4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | | **Mô tả CĐR** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U)** |
| **G1** | **G1.1** | Nắm được khái niệm, vị trí và vai trò môn Đá cầu trong trường học, phân loại và lịch sử phát triển môn Đá cầu | **I** |
| **G1.2** | *Hiểu* được nguyên lý kỹ thuật môn Đá cầu | **I,T** |
| **G1.3** | *Hiểu* được kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện và phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài môn Đá cầu | **T** |
|
| **G2** | **G2.1** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật phát cầu | **T,U** |
| **G2.2** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật đỡ cầu | **T,U** |
| **G2.3** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật chuyền cầu | **T,U** |
| **G2.4** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật tâng cầu | **T,U** |
| **G3** | **G3.1** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật phát cầu | **T,U** |
| **G3.2** | *Sử dụng* thành phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật đỡ cầu | **T,U** |
| **G3.3** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật chuyền cầu | **T,U** |
| **G3.4** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật tâng cầu | **T,U** |
| **G4** | **G4.1** | *Hiểu* được luật thi đấu môn đá cầu | **I** |
| **G4.2** | *Thực hiện* tốt phương pháp tổ chức thi đấu môn đá cầu | **T,U** |
| **G4.3** | *Thực hiện* tốt phương pháp trọng tài thi đấu môn đá cầu | **T,U** |
| **G5** | **G5.1** | *Xây dựng* được nội dung chương trình giảng dạy, huấn luyện môn đá cầu | **U** |
| **G5.2** | *Triển khai thực hiện* được nội dung chương trình giảng dạy, nội dung huấn luyện môn đá cầu | **U** |
| **G5.3** | *Có khả năng* phát triển chương trình đối với nội dung giảng dạy và huấn luyện môn đá cầu | **U** |

**5. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá** | | **Bài đánh giá** | **CĐR học phần** | **Tỷ lệ (%)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập*** | | | | ***5%*** |
|  | **A1.1.1**: Ý thức học tập tốt, có đầy đủ tài liệu học tập theo yêu cầu (Giáo trình, vở ghi chép, vở bài tập) | | G1.1 – G1.3 | *5%* |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần*** | | | | ***10%*** |
|  | **A1.2.1**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết 1 | | G4.1 – G4.3 | *5%* |
|  | **A1.2.2**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết2 | | G5.1 – G5.3 | *5%* |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | | ***35%*** |
|  | **A1.3.1**: Bài kiểm tra thực hành 1 | | G2.4 | *20%* |
| **A1.3.2**: Bài kiểm tra thực hành 2 | | G2.2 | *15%* |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | | **50%** |
|  | **A2.1**: Bài thi thực hành | | G2.1 | *50%* |

**6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy**

***6.1. Nội dung giảng dạy***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung**  **(1)** | **CĐR học phần (Gx.x) (2)** | **Bài đánh giá**  **(3)** |
| **Lý thuyết** | | |
| **Chương 1: Giới thiệu và lịch sử phát triển môn đá cầu**   * 1. **Khái niệm, vị trí và vai trò môn đá cầu trong trường học**   1.1.1. Khái niệm cơ bản  1.1.2. Vị trí và vai trò môn đá cầu trong trường học  **1.2. Phân loại các kỹ thuật môn đá cầu và lịch sử phát triển môn đá cầu**  1.2.1. Phân loại các kỹ thuật và đặc điểm môn đá cầu  1.2.2. Sự phát triển môn đá cầu trên thế giới và ở Việt Nam.  **Chương 2: Nguyên lý kỹ chiến thuật và các nội dung cơ bản của môn đá cầu**  **2.1. Nguyên lý kỹ thuật môn đá cầu**  2.1.1. Các kỹ thuật cơ bản của môn đá cầu  2.1.2. Các chiến thuật thường sử dụng trong thi đấu môn đá cầu  **2.2. Nội dung cơ bản của môn đá cầu**  ***2.2.1. Kỹ thuật phát cầu***  2.2.1.1. Khái niệm  2.2.1.2. Kỹ thuật phát cầu  2.2.1.3.Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học kỹ thuật phát cầu  2.2.1.4. Phương pháp giảng dạy, huấn luyện phát cầu  ***2.2.2. Kỹ thuật đỡ cầu***  2.2.2.1. Khái niệm  2.2.2.2. Đặc điểm và vận dụng  2.2.2.3. Nguyên lý kỹ thuật đỡ cầu cơ bản  2.2.2.4. Phân tích lý kỹ thuật đỡ cầu cơ bản  2.2.2.5. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học kỹ thuật đỡ cầu cơ bản  2.2.2. 6. Phương pháp huấn luyện kỹ thuật đỡ cầu cơ bản  ***2.2.3. Kỹ thuật chuyền cầu***  [2.2.3.1. Khái niệm](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204379#_Toc489204379)  [2.2.3.2. Đặc điểm và vận dụng](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204380#_Toc489204380)  kỹ thuật chuyền cầu  [2.2.3. 3. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204381#_Toc489204381) khi học kỹ thuật chuyền cầu  ***2.2.4. Kỹ thuật đá cầu***  [2.2.4.1. Khái niệm](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204384#_Toc489204384)  2.2.4.2.Đặc điểm và vận dụng kỹ thuật đá cầu  [2.2.4. 3. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204386#_Toc489204386) đácầu  [2.2.4.4.Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204387#_Toc489204387) khi học kỹ thuật đá cầu  ***2.2.5. Kỹ thuật chắn cầu***  [2.2.5.1. Khái niệm](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204384#_Toc489204384)  [2.2.5.2. Phân loại kỹ](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204385#_Toc489204385) thuật chắn câù  [2.2.5. 3. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204386#_Toc489204386)  chắn cầu  [2.2.5.4.Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204387#_Toc489204387) khi học kỹ thuật chắn cầu  ***2.2.6. Kỹ thuật đánh đầu***  [2.2.6.1. Khái niệm](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204384#_Toc489204384)  2.2.6.2. phân loại kỹ thuật  [2.2.6. 3. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204386#_Toc489204386) đánh đầu  [2.2.6.4.Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204387#_Toc489204387) khi học kỹ thuật đánh đầu  **Chương 3: Tổ chức thi đấu và trọng tài môn đá cầu**  **3.1. Một số điều luật cơ bản thi đấu môn đá cầu**  3.1.1. Kích thước sân bãi  3.1.2. Cầu thi đấu  3.1.3. Trang phục thi đấu  3.1.4. Cách tính điểm, thay người  3.1.5. Đội hình thi đấu  3.1.6. Luật thi đấu môn đá cầu  **3.2. Phương pháp tổ chức thi đấu môn đá cầu**  3.2.1. Công tác chuẩn bị  3.2.2. Điều hành thi đấu  **3.3. Phương pháp trọng tài môn đá cầu**  3.3.1. Công tác chuẩn bị  3.3.2. Phương pháp trọng tài môn đá cầu | G.1.1  G.1.2  G.1.3 |  |
| **Thực hành** | | |
| 1. **Kỹ thuật phát cầu**   - Kỹ thuật phat cầu thấp chân chính diện  - Kỹ thuật phát cầu thấp chân nghiêng mình  - Kỹ thuật phát cầu cao chân chính diện  - Kỹ thuật phát cầu cao chân nghiêng mình  - Hoàn thiện các kỹ thuật phát cầu  - Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật phát cầu  **2. Kỹ thuật đỡ cầu**  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật và tìm hiểu kỹ thuật đỡ cầu  - Kỹ thuật đỡ cầu bằng đùi  - Kỹ thuật đỡ cầu bằng ngực  - Kỹ thuật đỡ cầu bằng đầu  - Kỹ thuật đỡ cầu, tâng cầu  - Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đỡ cầu,tâng cầu  **3. Kỹ thuật chuyền cầu**  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật và tìm hiểu đặc điểm kỹ thuật  - Kỹ thuật chuyền cầu bằng đùi  - Kỹ thuật chuyền cầu bằng má trong  - Kỹ thuật chuyền cầu bằng mu bàn chân  - Hoàn thiện kỹ thuật chuyền cầu  Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật chuyền cầu  **4. Kỹ thuật đá cầu**  - Kỹ thuật đá cầu bằng má trong  - Kỹ thuật đá cầu bằng mu bàn chân  - Kỹ thuật đá cầu bằng lòng bàn chân  - Kỹ thuật chắn cầu  - Kỹ thuật chắn cầu và hoàn thiện các kỹ thuật đá cầu. | G.2.1  G.2.2  G.2.3  G.2.4 |  |

***6.2. Kế hoạch giảng dạy***

*6.2.1. Lý thuyết: (3 tuần/ Mỗi tuần 4 tiết)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần (5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **1** | **Chương 1: Giới thiệu và lịch sử phát triển môn đá cầu**   * 1. **Khái niệm, vị trí và vai trò môn đá cầu trong trường học**   1.1.1. Khái niệm cơ bản  1.1.2. Vị trí và vai trò môn đá cầu trong trường học  **1.2. Phân loại các kỹ thuật môn đá cầu và lịch sử phát triển môn đá cầu**  1.2.1. Phân loại các kỹ thuật và đặc điểm môn đá cầu  1.2.2. Sự phát triển môn đá cầu trên thế giới và ở Việt Nam.  **Chương 2: Nguyên lý kỹ chiến thuật và các nội dung cơ bản của môn đá cầu**  **2.1. Nguyên lý kỹ thuật môn đá cầu**  2.1.1. Các kỹ thuật cơ bản của môn đá cầu  2.1.2. Các chiến thuật thường sử dụng trong thi đấu môn đá cầu  **2.2. Nội dung cơ bản của môn đá cầu**  ***2.2.1. Kỹ thuật phát cầu***  2.2.1.1. Khái niệm  2.2.1.2. Kỹ thuật phát cầu  2.2.1.3.Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học kỹ thuật phát cầu  2.2.1.4. Phương pháp giảng dạy, huấn luyện phát cầu | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 1,2; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện môn đá cầu  - **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | - Đọc chương 1, tài liệu [1], tài liệu [2]  Tài liệu [1]  Tài liệu [1], tài liệu [2] | G1.1  G1.2  G1.3  G5.1  G5.2G5.3 | A1.1.1  A1.2.2 |
| **2** | ***2.2.2. Kỹ thuật đỡ cầu***  2.2.2.1. Khái niệm  2.2.2.2. Đặc điểm và vận dụng  2.2.2.3. Nguyên lý kỹ thuật đỡ cầu cơ bản  2.2.2.4. Phân tích lý kỹ thuật đỡ cầu cơ bản  2.2.2.5. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học kỹ thuật đỡ cầu cơ bản  2.2.2.6.Phương pháp huấn luyện kỹ thuật đỡ cầu cơ bản  ***2.2.3. Kỹ thuật chuyền cầu***  [2.2.3.1. Khái niệm](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204379#_Toc489204379)  [2.2.3.2. Đặc điểm và vận dụng](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204380#_Toc489204380)  kỹ thuật chuyền cầu  [2.2.3.3. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204381#_Toc489204381) khi học kỹ thuật chuyền cầu  ***2.2.4. Kỹ thuật đá cầu***  [2.2.4.1. Khái niệm](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204384#_Toc489204384)  2.2.4.2.Đặc điểm và vận dụng kỹ thuật đá cầu  [2.2.4.3. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204386#_Toc489204386)  đá cầu  [2.2.4.4. Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204387#_Toc489204387) khi học kỹ thuật đá cầu  ***2.2.5. Kỹ thuật chắn cầu***  [2.2.5.1. Khái niệm](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204384#_Toc489204384)  [2.2.5.2. Phân loại kỹ](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204385#_Toc489204385) thuật chắn cầu  [2.2.5. 3. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204386#_Toc489204386)  chắn cầu  [2.2.5.4. Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204387#_Toc489204387) khi học kỹ thuật chắn cầu  ***2.2.6. Kỹ thuật đánh đầu***  [2.2.6.1. Khái niệm](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204384#_Toc489204384)  2.2.6.2. Phân loại kỹ thuật  [2.2.6.3. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204386#_Toc489204386) đánh đầu  [2.2.6.4.Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204387#_Toc489204387) khi học kỹ thuật đánh đầu | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 2; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện môn đá cầu  - **Tự học:** Nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | + Đọc chương 1; tài liệu [2] | G1.4;  G1.5;  G1.6;  G5.1  G5.2G5.3 | A1.1.1  A1.2.2 |
| **3** | **Chương 3: Tổ chức thi đấu và trọng tài môn đá cầu**  **3.1. Một số điều luật cơ bản thi đấu môn đá cầu**  3.1.1. Kích thước sân bãi  3.1.2. Cầu thi đấu  3.1.3. Trang phục thi đấu  3.1.4. Cách tính điểm, thay người  3.1.5. Đội hình thi đấu  3.1.6. Luật thi đấu môn đá cầu  **3.2. Phương pháp tổ chức thi đấu môn đá cầu**  3.2.1. Công tác chuẩn bị  3.2.2. Điều hành thi đấu  **3.3. Phương pháp trọng tài môn đá cầu**  3.3.1. Công tác chuẩn bị  3.3.2. Phương pháp trọng tài môn đá cầu | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 5; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung kế hoạch, điều lệ giải và phương án tổ chức thi đấu giải đá cầu  - **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan buổi học | + Đọc chương 5; tài liệu [1] | G1.3 đến G1.6  G4.1 đến G4.3 | A1.1.1  A1.2.1 |

*6.2.2.Thực hành:(24 bài/12 tuần/Mỗi tuần 4 tiết/2 buổi)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/buổi**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần**  **(5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **Buổi 1**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 1:**  kỹ thuật phat cầu thấp chân chính diện  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật  - Kỹ thuật phát cầu thâp chân chính diện | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b. Khởi động chung  c. Khởi động chuyên môn  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các kỹ thuật môn đá cầu  b. Tìm hiểu đặc điểm của người học  c. Học mới kỹ thuật  d. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 1; tài lieu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Đảm bảo sức khỏe và thể lực cơ bản | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 2**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 2:**  Kỹ thuật phát cầu thấp chân nghiêng mình  - Phát triển kỹ năng mềm dẻo, khéo léo và sức bền chung | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện  + Phương pháp tổ chức tập luyện  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 1; tài liệu [2], tài liệu [1],  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 3**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 3:**  Kỹ thuật phát cầu cao chân chính diện  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện các động tác kỹ thuật mới  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 1; tài liệu [1], tài liệu [2],  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 4**  **2 tiết** | **Bài thực hành 4**  - kỹ thuật phát cầu cao chân nghiêng mình  - Phát triển thể lực chung  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 1 tài liệu [2], chương 2 tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 5**  **2 tiết** | **Bài thực hành 5**  - ôn tập các kỹ thuật phát cầu  -hoàn thiện các kỹ thuật phát cầu  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 1 tài liệu [2], chương 2 tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 6**  **2 tiết** | **Bài thực hành 6**  phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật phát cầu | **- Giảng dạy thực hành**  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật phát cầu  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật phát cầu  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật phat cầu  **- Hướng dẫn sinh viên:**  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật phát cầu  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  **- Tự học:**  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật phát cầu  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 1; tài liệu [2], tài liệu [1],  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 7**  **2 tiết** | **Bài thực hành 7:**  Kỹ thuật đỡ cầu  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật và tìm hiểu kỹ thuật đỡ cầu  - Kỹ thuật đỡ cầu bằng đùi  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 1 tài liệu [2]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b. Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các giai đoạn kỹ thuật đỡ cầu  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 1; tài liệu [2], tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 8**  **2 tiết** | **Bài thực hành 8:**  Kỹ thuật đỡ cầu bằng ngực  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 1 tài liệu [2]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 1; tài liệu [2], tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 9**  **2 tiết** | **Bài thực hành 9:**  Kỹ thuật đỡ cầu bằng đầu  - Phát triển thể lực (sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 1; tài liệu [2], tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 10**  **2 tiết** | **Bài thực hành 10:**  Kỹ thuật đỡ cầu, tâng cầu  - Phát triển thể lực(Khéo léo-mềm dẻo, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 1; tài liệu [2], tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 11**  **2 tiết** | **Bài thực hành 11:**  -ôn các kỹ thuật đỡ cầu,tâng cầu  -hoàn hiện các kỹ thuật đã học  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 1; tài liệu [2], tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 12**  **2 tiết** | **Bài thực hành** 12:  Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đỡ cầu,tâng cầu | - Giảng dạy thực hành  + Đọc chương 1 tài lieu [2]; tài liệu [1]  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật đỡ cầu,tâng cầu  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đỡ cầu,tâng cầu  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật đỡ cầu,tâng cầu  - Hướng dẫn sinh viên:  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật đỡ cầu,tâng cầu  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đỡ cầu,tâng cầu  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 1; tài liệu [2], tài liệu [1],  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 13**  **2 tiết** | **Bài thực hành 13:**  Kỹ thuật chuyền cầu bằng đùi  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật và tìm hiểu đặc điểm kỹ thuật    - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 1 tài liệu [2]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 1; tài liệu [2], tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 14**  **2 tiết** | **Bài thực hành 14:**  Kỹ thuật chuyền cầu bằng má trong    - Phát triển thể lực (sức nhanh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 1 tài liệu [2]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 1 tài lieu [2];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 15**  **2 tiết** | **Bài thực hành 15:**  Kỹ thuật chuyền cầu bằng mu bàn chân      - Phát triển thể lực (khéo leo-mềm dẻo, sức mạnh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 1 tài liệu [2]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Liên kết một cách có hệ thống và khoa học các giai đoạn kỹ thuật chuyền cầu bằng mu bàn chân  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  + Hướng dẫn làm bài tập về nhà  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 1; tài liệu [2], tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 16**  **2 tiết** | **Bài thực hành 16**  - ôn tập các kỹ thuật chuyền cầu    - Phát triển thể lực chung  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 1; tài liệu [2], tài liệu [1],  + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 17**  **2 tiết** | **Bài thực hành 17:**    - Hoàn thiện kỹ thuật chuyền cầu    - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 1 tài liệu [2]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 1; tài liệu [2], tài liệu [1],  + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 18**  **2 tiết** | **Bài thực hành** **18:**  Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật chuyền cầu | - Giảng dạy thực hành  + Đọc chương 1 tài lieu [2]; tài liệu [1]  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật chuyền cầu  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật chuyền cầu  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật chuyền câù  - Hướng dẫn sinh viên:  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật chuyền cầu  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 1 tài liệu [2] Chương 2 tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 19**  **2 tiết** | **Bài thực hành 19:**  Kỹ thuật đá cầu bằng má trong  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật và tìm hiểu đặc điểm kỹ thuật đá cầu bằng má trong  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 1 tài liệu [2]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 1; tài liệu [2], chương 2, tài liệu [1]  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 20**  **2 tiết** | **Bài hực hành 20:**  Kỹ thuật đá cầu bằng mu bàn chân    - Phát triển thể lực (sức nhanh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 1 tài liệu [2]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 1; tài liệu [2], tài liệu [1],  Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 21**  **2 tiết** | **Bài thực hành 21:**  Kỹ thuật đá cầu bằng lòng bàn chân    - Phát triển thể lực (khéo leo-mềm dẻo, sức mạnh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 1 tài liệu 21]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Liên kết một cách có hệ thống và khoa học các giai đoạn kỹ thuật đá cầu bằng lòng bàn chân  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  + Hướng dẫn làm bài tập về nhà  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 1; tài liệu [2], tài liệu [1],  Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 22**  **2 tiết** | **Bài thực hành 22:**  Ôn các kỹ thuật đá cầu đã học    - Phát triển thể lực chung  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 1; tài liệu [2], tài liệu [1],  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 23**  **2 tiết** | **Bài thực hành 23:** Kỹ thuật chắn cầu và hoàn thiện các kỹ thuật đá cầu.  - Kỹ thuật chắn cầu  - Hoàn thiện kỹ thuật đá cầu  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 1 tài liệu [2]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | + Đọc chương 1; tài liệu [2], tài liệu [1], | G4.1đếnG4.3 | A1.2.1 |
| **Buổi 24**  **2 tiết** | **Bài thực hành** 24:  Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuât đá câù | - Giảng dạy thực hành  + Đọc chương 1 tài lieu [2]; tài liệu [1]  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật đá cầu  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đá cầu.  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật đá cầu  - Hướng dẫn sinh viên:  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật đá cầu  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đá cầu  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | + Đọc chương 1; tài liệu [2], tài liệu [1], | G4.1đếnG4.3 | A1.2.1 |

**7. Nguồn học liệu**

***Tài liệu chính:***

[1]. Giáo trình đá cầu NXB TDTT năm 1997

[2].Giảng dạy và huấn luyện đá cầu NXB TDTT 2001

***Tài liệu tham khảo:***

[3].Giáo trình đá cầu-dự án đào tạo giáo viên THPT-2003

[4]. Luật đá cầu NXB TDTT năm 2007

[5]. Huấn luyện thể thao-NXB TDTT-2007

**8. Quy định của học phần**

Các quy định của học phần như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.

-Sinh viên phải nộp 02 bài tập và 01 bài thu hoạch cho phần lý thuyết

-Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành là 80% trở lên.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa GDTC/ Bộ môn Bóng – Điền kinh

- Địa chỉ/email: [haiscv@gmail.com](mailto:haiscv@gmail.com)

**Kiến tập sư phạm**

**Tâm lý học Thể dục thể thao**

**1. Thông tin tổng quát:**

***1.1. Thông tin về giảng viên***

**Giảng viên 1:**

Họ và tên:  **Lê Thục Anh**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Tổ Tâm lý học - Khoa Giáo dục

Địa chỉ liên hệ: Nhà số 5 – ngõ 22 Nguyễn Văn Cừ. DĐ: 0912657006.

Điện thoại, email: anhlt@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Tâm lý học chuyên ngành

**Giảng viên 2:**

Họ và tên:  **Dương Thị Linh**

Học hàm, học vị:giảng viên, thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Tổ Tâm lý học - Khoa Giáo dục

Địa chỉ: số nhà 26B, ngõ 16, Nguyễn Viết Xuân, Hưng Dũng, TPVinh

Điện thoại, email: linhdt@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Tâm lý học chuyên ngành

***1.2. Thông tin học phần:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt): Tâm lý học thể dục thể thao  (tiếng Anh): Physical Psychological | | |
| - Mã số học phần: SP030012 | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản  Kiến thức chuyên ngành  Môn học chuyên về kỹ năng chung | | v Kiến thức cơ sở ngành  v  Kiến thức khác  Môn học đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 2 | |
| + Số tiết lý thuyết: | 25 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: | 0 | |
| + Số tiết thực hành: | 0 | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: | 5 | |
| + Số tiết tự học: | 60 | |
| - Môn học tiên quyết: | Tâm lý học | |
| - Môn học song hành: |  | |

**2.Mô tả học phần**

- Học phần *Tâm lý học thể dục thể thao* là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo Giáo dục thể chất. Học phần này được giảng dạy sau khi sinh viên đã học môn Tâm lý học đại cương và các môn học thuộc khối kiến thức chung. *Tâm lý học thể dục thể thao* là một chuyên ngành của tâm lý học có nhiệm vụ góp phần đặt cơ sở khoa học cho việc tối ưu hoạt động thể dục thể thao, là một trong những cơ sở khoa học của hoạt động này. *Tâm lý học thể dục thể thao* cung cấp cho người học những tri thức về những hiện tượng tâm lý được hình thành và biểu hiện trong hoạt động thể thao nói chung, giúp người học nắm được quy luật ảnh hưởng của các hiện tượng tâm lý đến hoạt động thể thao

- Cùng với những hiểu biết về tâm lý con người trong hoạt động thể thao, *Tâm lý học thể dục thể thao* còn giúp người học xác định cơ sở tâm lý học của hoạt động giáo dục thể chất, của hoạt động luyện tập và thi đấu thể thao cũng như những yêu cầu tâm lý của các lĩnh vực hoạt động này.

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx)** | **Mô tả mục tiêu**  ***Học phần này giúp sinh viên*** | **CĐR của CTĐT**  **(X.x.x)** | **TĐNL** |
| **G1** | Nắm được các quy luật hình thành biểu hiện và điều khiển tâm lý trong hoạt động thể thao và GDTC | 1.1.4; | 2.0 |
| 1.2.4 | 2.0 |
| 1.2.5 | 3.0 |
| **G2** | Biết vận dụng kiến thức về TLH vào tổ chức hoạt động giảng dạy và huấn luyện thể thao phù với đặc điểm tâm lý của đối tượng | 2.3.2; | 2.0 |
| 2.3.4 | 2.0 |
| 2.4.3; | 2.0 |
| 2.4.6 | 2.0 |
| 2.5.4 | 2.0 |
| **G3** | - Có khả năng tham gia làm việc nhóm và hợp tác nhóm để hoàn thành các nhiệm vụ trong học tập cũng như trong hoạt động TT nói chung | 3.1.1; | 2.0 |
| 3.1.2 | 2.5 |
| 3.2.6; | 2.0 |
| **G4** | Có khả năng nghiên cứu thực tiễn hoạt động huấn luyện và giảng dạy, phát hiện và hiểu được đặc điểm tâm lý cũng như vận dụng kiến thức TLH vào tổ chức hoạt động một cách có hiện quả | 4.1.1; | 2.0 |
| 4.2.3 | 2.5 |
| 4.3.1; | 2.5 |
| 4.4.3; | 2.0 |
| 4.4.5 | 2.5 |
| 4.6.1 | 2.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học** **phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu**  **(G.x.x)** | | **Mô tả CĐR**  *(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)* | Mức độ giảng dạy  (I, T, U) |
| **G1** | **G1.1** | Xác định được cơ sở tâm lý học của hoạt động thể dục, thể thao; hoạt động giáo dục thể chất; yêu cầu tâm lí của hoạt động sư phạm trong lĩnh vực GDTC | I, T |
| **G1.2** | Xác định được các đặc điểm tâm lý hoạt động thể dục, thể thao; hiểu biết về đặc điểm tâm lý của cá nhân và tập thể thể thao | I, T |
| **G1.3** | Phân tích được đặc trưng của hoạt động GDTC, các yếu tố tâm lý của hoạt động thể thao; đặc điểm và yêu cầu tâm lý của các quá trình giảng dạy kỹ thuật vận động, huấn luyên thể lực và huấn luyện thi đấu | I, T |
|  | | | |
| **G2** | **G2.1** | Biết thiết kế các hình thức hoạt động trong GDTC và huấn luyện thể thao | T, U |
| **G2.2** | Vận dụng những hiểu biết về tâm lý thể dục thể thao vào giảng dạy GDTC; | T,U |
| **G2.3** | Tổ chức hoạt động giáo dục thể chất cũng như hoạt động huấn luyện thể thao | T,U |
| **G2.4** | Thể hiện ý thức trong học tập, rèn luyện theo mô hình nhân cách của người giáo viên giáo dục thể chất | U |
| **G2.5** | Lập kế hoạch tự bồi dưỡng, học tập đê trau dồi kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, phát triển năng lực nghề nghiệp | U |
|  | | | |
| **G3** | **G3.1** | Thực hành khả năng hợp tác để hoàn thành các nhiệm vụ trong học tập cũng như trong hoạt động thể thao nói chung | U |
| **G3.2** | Rèn luyện khả năng xây dựng và báo cáo về sản phẩm hoạt động sau khi tương tác nhóm | U |
|  | | | |
| **G4** | **G4.1** | Thể hiện vai trò, trách nhiệm của bản thân trong hoạt động GD tăng cường phát triển sức khỏe thể chất | U |
| **G4.2** | Nhận biết được vị trí, vai trò hoạt động GD tăng cường phát triển sức khỏe thể chất cũng như hoạt động thể thao đối với xã hội | T |
| **G4.3** | Xác định mục tiêu cụ thể cho công tác giáo dục, củng cố và phát triển sức khỏe cho HS trong GDTC; Biết lựa chọn và xây dựng các nội dung rèn luyện GDTC nhằm góp phần giáo dục toàn diện thế hệ trẻ đáp ứng yêu cầu xã hội | I, T |
| **G4.4** | Biết xây dựng mục tiêu nội dung và phương pháp, phương tiện và lựa chọn các hình thức dạy học đáp ứng yêu cầu GDTC trong các nhà trường PT | T,U |
| **G4.5** | Biết phát hiện và xử lý các tình huống nảy sinh trong công tác GDTC và huấn luyện thể thao | T, U |
| **G4.6** | Thể hiện vai trò, trách nhiệm của bản thân trong hoạt động GD tăng cường phát triển sức khỏe thể chất và huấn luyện thể thao | U |

**5. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá** | **Bài đánh giá** | **CĐR học phần (Gx.x)** | **Tỷ lệ (%)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)*** | | | ***10%*** |
| Số buổi tham gia học tập trên lớp | A.1.1.1 Chuyên cần, kỉ luật  - Vắng 1 buổi có phép, trừ 0,5 điểm  - Vắng 1 buổi không phép, trừ 1 điểm | G2.4;  G2.5 | 5 % |
| Thể hiện ý thức trách nhiệm học tập | A.1.1.2 Tinh thần thái độ  Tích cực tương tác với giảng viên và các thành viên trong nhóm học tập: xây dựng bài, trao đổi thảo luận | G2.4  G3.1; G3.2 | 5 % |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)*** | | | ***20%*** |
| Làm bài tập cá nhân | A1.2.1. Bài tập cá nhân  Hoàn thành bài tập và nộp bài đúng hạn | G2.4; G2.5; | 10 % |
| Bài thu hoạch qua thảo luận nhóm | A1.2.2. Bài thu hoạch qua thảo luận (nhóm)  Tích cực tương tác trong nhóm để giải quyết nhiệm vụ chung của cả nhóm | G3.1; G3.2; | 10 % |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | ***20%*** |
| Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học cho đến thời điểm thi | A1.3 Bài kiểm tra giữa kỳ lần 1  - Thời gian: 35 phút  - Hình thức thi: Trắc nghiệm  - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 1 (chương 1) |  | 20 % |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | **50%** |
| HP Lý thuyết | A2.1. Bài thi cuối kỳ  - Thời gian: 60 phút  - Hình thức thi: Tự luận  - Nội dung: Kiến thức toàn bộ nội dung học phần |  | 50% |

**6. Nội dung giảng dạy** **và kế hoạch giảng dạy**

***6.1. Nội dung giảng dạy***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **CĐR môn học (Gx.x)** | **Bài đánh giá** |
| **Chương 1. Những vấn đề chung của TLH TD TT**  1.1. Một số vấn đề về tâm lý học đại cương liên quan đến tâm lý học TDTT  1.2. Khái quát về TLH TD TT  1.3. Những đặc điểm tâm lý của hoạt động GDTC  1.4. Đặc điểm tâm lý của hoạt động thể thao | G1.1; G1.2; G2.2; G2.4;  G2.5; G4.3; G4.4; G4.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.2  A1.3  A2 |
| **Chương 2. Cơ sở tâm lý học của hoạt động GDTC**  2.1. Hành động vận động và cơ sở tâm lý của sự tiếp thu hành động vận động ở học sinh  2.2. Cơ sở tâm lý học của việc hình thành kỹ năng, kỹ xảo vận động và phản ứng vận động  2.3. GDmột số phẩm chất đạo đức cho học sinh trong quá trình GDTC  2.4. Nghề giáo dục thể chất và yêu cầu nhân cách của giáo viên GDTC | G1.1; G1.3; G2.1; G2.2;  G2.3; G2.4; G2.5  G3.1; G3.2; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.2  A2 |
| **Chương 3. Cơ sở tâm lý học của hoạt động HLTT**  4.1. Vận động viên thể thao và đội thể thao  4.2. Những cơ sở tâm lý của hoạt động huấn luyện thể thao  4.3. Đặc điểm tâm lý của thi đấu thể thao | G1.1; G1.2; G2.1; G2.3; G2.4; G2.5; G3.1; G3.2;  G4.1; G4.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.2  A2 |

***6.2. Kế hoạch giảng dạy***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Hình thức tổ chức DH** | **Chuẩn bị của SV** | **CĐR môn học** | **Bài đánh giá** |
| 1 | **Chương 1. Những vấn đề chung của TLH TD TT**  ***1.1. Một số vấn đề về TLH ĐC có liên quan*** 1.1.1. Tâm lý  1.1.2. Ý thức  1.1.3. Học thuyết tâm lí về hoạt động của con người và vai trò của nó trong nghiên cứu tâm lí học thể dục thể thao | - GV cung cấp đề cương chi tiết môn học; Giới thiệu môn học; phương pháp giảng dạy và học tập; phương pháp đánh giá;  Xây dựng chương trình làm việc; Tư vấn về môn học  **-** GV nêu những vấn đề cơ bản của TLH ĐC  *(Bài giảng điện tử)* | **- Chuẩn bị chung:**  + Giáo trình chính và tài liệu tham khảo.  + Vở ghi chép cá nhân  + SV phải có sản phẩm bài tập.  + Đặt câu hỏi cho GV về nội dung quan tâm của môn học  **- Chuẩn bị cho bài mới**  + Đọc tài liệu 1 và 2 | G1.1; G1.2; G2.2; G2.4;  G2.5; G4.3; G4.4; G4.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.2  A1.3  A2 |
| 2. | ***1.2. Khái quát về TLH TD TT***  1.2.1. Tâm lí học TD, TT là môn khoa học tâm lí chuyên ngành 1.2.2. Nguyên tắc và phương pháp nghiên cứu tâm lý học thể dục, thể thao 1.2.3. Vai trò và nhiệm vụ của tâm lí học TD, TT trong đào tạo nghiệp vụ sư phạm GDTC và huấn luyện thể thao | **Dạy lý thuyết**:  *(bài giảng điện tử)*  GV nêu câu hỏi định hướng:  1. Ý nghĩa của TLH TD TT  - Mối liên hệ của TLH TD TT với các khoa học khác | - Đọc tài liệu 1, 4  - Trao đổi nhóm và toàn lớp về các nội dung được định hướng | G1.1; G1.2; G2.2; G2.4;  G2.5; G4.3; G4.4; G4.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.2  A1.3  A2 |
| 3 | 1*.3. Những đặc điểm tâm lý của hoạt động GDTC*  1.3.1. Khái niệm hoạt động GDTC  1.3.2. Đặc điểm tâm lý của rèn luyện sức khỏe, hoàn thiện thể chất của học sinh  1.3.3. Những yêu cầu tâm lý của hoạt động sư phạm trong lĩnh vực GDTC | **Dạy lý thuyết**: 2 tiết (*Bài giảng điện tử, giới thiệu tài liệu qua cổng điện tử)*  - Tự học: Tìm hiểu các giai đoạn trong hoạt động sư phạm của GV GDTC  *(Giao nhiệm vụ cho SV thông qua hộp thư điện tử)* | 1. Đọc tài liệu 1 và 3.  *Chuẩn bị các nội dung tự học,*  *báo cáo qua hộp thư* | G1.1; G1.2; G2.2; G2.4;  G2.5; G4.3; G4.4; G4.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.2  A1.3  A2 |
| 4 | **1.3.4 Cơ sở tâm lý học của quá trình giáo dục, huấn luyện phát triển các tổ chất thể lực cho hoc sinh**  ***1.3.4.1.Khái niệm***  ***1.3.4.2. Đặc điểm tâm lý của hoạt động giáo dục nhằm phát triển tổ chất thể lực của hoc sinh*** | - **Dạy** l**ý thuyết**: 1 tiết (*Bài giảng điện tử; giới thiệu học liệu cho SV qua cổng thông tin*)  - **Thảo luận nhóm**: 1 tiết:  1. Phân tích đặc điểm tâm lý của các tố chất: nhanh, mạnh, bền và khéo léo.  - Tự học: Rút ra những lưu ý cần thiết để tổ chức GD nhằm phát triển tố chất thể lưc  *(giao nhiệm vụ và kiểm tra tự học của SV thông qua hộp thư điện tử)* | - Đọc tài liệu 1  - Liên hệ với quá trình tập luyện phát triển thể lực của bản thân  - Đại diện các nhóm trình bày sp trước lớp | G1.1; G1.2; G2.2; G2.4;  G2.5; G4.3; G4.4; G4.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.2  A1.3  A2 |
| 5 | ***1.4. Đặc điểm tâm lý của hoạt động thể thao***  1.4.1. Khái niệm về hoạt động thể thao  1.4.2. Cấu trúc tâm lí của hoạt động thể thao  1.4.3. Những đặc trưng về tâm lí của hoạt động thể thao  1.4.4. Mục đích, chức năng xã hội và động cơ hoạt động thể thao  1.4.5. Sự nỗ lực ý chí và rung động cảm xúc trong thể thao | - **Dạy lý thuyết: 2 tiết** *(Bài giảng điện tử)*  - **Tự học**: Mô tả một vài tình huống luyện tập xuất hiện rung động cảm xúc của bản thân | - Đọc tài liệu 1, 3, 4  - Liên hệ với quá trình hoạt động thể thao của bản thân *Nộp sản phẩm qua hộp thư điện tử* | G1.1; G1.2; G2.2; G2.4;  G2.5; G4.3; G4.4; G4.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.2  A1.3  A2 |
| KIỂM TRA ĐỊNH KỲ | | | | | |
| 6 | **Chương 2. Cơ sở TLH của hoạt động GDTC**  ***2.1. Hành động vận động và cơ sở tâm lý của sự tiếp thu hành động vận động ở học sinh***  2.1.1. Bài tập thể chất trong GDTC  2.1.2. Cấu trúc tâm lí của hành động vận động  2.1.3. Cấu trúc tâm lí của sự tiếp thu (lĩnh hội) các hành động vận động của học sinh | **Dạy lý thuyêt**: 2 tiết *(Bài giảng điện tử)*  **Tự học:**  1. Dựa trên những cơ sở nào để xác định cấu trúc tâm lý của bài tập thể chất?  2. Trình bày các nhóm bài tập thể chất theo quan điểm của TLH TDTT  3. Phân tích một hành động vận động cụ thể để thấy được cấu trúc của hành động vận động  (*Kiểm tra sản phẩm tự học qua hộp thư điện tử*) | - Đọc tài liệu 1, 3, 4  - Liên hệ với thự tiễn GDTC ở phổ thông theo hiểu biết của bản thân *Nộp sản phẩm tự học qua hộp thư điện tử* | G1.1; G1.3; G2.1; G2.2;  G2.3; G2.4; G2.5  G3.1; G3.2; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.2  A2 |
| 7 | ***2.2.*** ***Cơ sở TLH của việc hình thành kỹ năng, kỹ xảo vận động và phản ứng vận động***  **2**.2.1. Đặc điểm của kỹ năng, kỹ xảo vận động  **2.2**.2. Quá trình hình thành kỹ năng, kỹ xảo vận động  2.2.3. Phản ứng vận động và vai trò của nó trong kỹ thuật, chiến thuật thể thao | **Thảo luận nhóm**: 1 tiết  Vai trò của sự định hướng điều khiển và điều chỉnh tâm lý trong thực hiện BTTC?  **Dạy lý thuyết**: 1 tiết (Bài giảng điện tử)  **Tự học:**  1. Quy luật hình thành kỹ năng kỹ xảo vận động trong hoạt động TT  2. Nêu vai trò của phản ứng vận động đối với việc hoàn thiện kỹ thuật, chiến thuật hoạt động TT?  *Giao nhiệm vụ cho SV thông qua hộp thư điện tử* | - Đọc tài liệu 1, 3, 4  - Hoàn thành sản phẩm tự học và n*ộp qua hộp thư điện tử* | G1.1; G1.3; G2.1; G2.2;  G2.3; G2.4; G2.5  G3.1; G3.2; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.2  A2 |
| 8 | ***2.3.*** *GD* ***một số phẩm chất đạo đức cho học sinh trong quá trình GDTC***  **2.**3.1. GD ý thức trách nhiệm, nghĩa vụ học tập cho HS trong quá trình GDTC | **Dạy lý thuyêt**: 1 tiết  **Hoạt động nhóm:** 1 tiết  1. Giảng dạy động tác là một quá trình nhận thức  2. Cơ sở TL của pp làm mẫu động tác  3. Minh họa về tri giác và biểu tượng vận động  *(Kiểm tra sản phẩm hoạt động nhóm qua cổng thông tin và hộp thư)*  **Tự học:**  Việc hình thành biểu tượng vận động có ý nghĩa như thế nào trong giảng dạy động tác? | - Đọc tài liệu 1, 3, 4  - Đại diện các nhóm trình bày sp trước lớp  - Hoàn thành sản phẩm tự học và n*ộp qua hộp thư điện tử* | G1.1; G1.3; G2.1; G2.2;  G2.3; G2.4; G2.5  G3.1; G3.2; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.2  A2 |
| 9. | 2.3.2. GD ý thức kỉ luật cho học sinh trong quá trình GDTC  2..3.3. GD ý chí, tình cảm cho học sinh trong quá trình GDTC  2.3.4. GD năng lực tự học, tự tập luyện cho HS trong quá trình GDTC và HĐ TT | **Dạy lý thuyêt**: 2 tiết  (*Bài giảng điện tử; giới thiệu học liệu cho SV qua cổng thông tin*)  **Tự học:**  1.Các giải pháp tâm lý để GD ý chí, tình cảm cho hs trong GDTC?  2. Các giải pháp tác động sư pham để phát huy tính tích cực học tập của hs trong giờ học GDTC?  *(Kiểm tra tự học qua cổng thông tin và hộp thư điện tử)* | - Đọc tài liệu 1, 3, 4  *Nộp sản phẩm tự học qua* *hộp thư điện tử* | G1.1; G1.3; G2.1; G2.2;  G2.3; G2.4; G2.5  G3.1; G3.2; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.2  A2 |
| 10 | ***2.4. Nghề giáo dục thể chất và yêu cầu nhân cách của giáo viên GDTC***  2.4.1. Chức danh, nhiệm vụ, chức năng xã hội và nghề nghiệp của giáo viên GDTC  2.4.2. Những yêu cầu về phẩm chất và năng lực giáo viên GDTC | **Dạy lý thuyết**: 2 tiết  **Tự học:** *(Giao nhiệm vụ cho SV thông qua hộp thư điện tử)*  - Trình bày những yêu cầu về nhân cách của người giáo viên GDTC  - Những yếu tố ảnh hưởng tới uy tín của của người giáo viên GDTC? Làm gì và làm như thế nào để nâng cao uy tín sp của của người giáo viên GDTC?  *(Giao nhiệm vụ cho SV thông qua hộp thư điện tử)* | - Đọc tài liệu 1, 3, 4  *Nộp sản phẩm tự học qua* *hộp thư điện tử* | G1.1; G1.3; G2.1; G2.2;  G2.3; G2.4; G2.5  G3.1; G3.2; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.2  A2 |
| 11 | **Chương 3. Cơ sở TLH của hoạt động huấn luyện thể thao**  *3.1. Vận động viên thể thao và đội thể thao*  3.1.1. Đặc điểm tâm lý của VĐV thể thao  3.1.2. Đội thể thao và đặc điểm tâm lý của đội thể thao | **Dạy lý thuyêt**: 2 tiết  (*Bài giảng điện tử)*  **Tự học:**  1. Phân biệt năng khiếu và năng lực thể thao  2. Phương pháp tuyển chọn tài năng thể thao  *(Giao nhiệm vụ cho SV thông qua hộp thư điện tử của cổng thông tin)* | - Đọc tài liệu 1, 3, 4  *Nộp sản phẩm tự học qua* *hộp thư điện tử* | G1.1; G1.2; G2.1; G2.3; G2.4; G2.5; G3.1; G3.2;  G4.1; G4.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.2  A2 |
| 12 | 3.2. Những cơ sở tâm lý của hoạt động huấn luyện thể thao  3.2.1. Cơ sở tâm lý của huấn luyện phát triển thể lực cho VĐV  3.2.2. Cơ sở tâm lý của huấn luyện kỹ thuật cho VĐV  3.2.3. Cơ sở tâm lý của huấn luyện chiến thuật cho VĐV  3.2.4. Cơ sở tâm lý của công tác chuẩn bị tâm lý cho VĐV | **Dạy lý thuyêt**: 2 tiết  (*Bài giảng điện tử)*  **Tự học:**  *Vấn đề giáo dục và điều chỉnh ý chí và cảm xúc trong quá trình chuẩn bị tâm lý (Giao nhiệm vụ cho SV thông qua hộp thư điện tử của cổng thông tin)* | - Đọc tài liệu 1, 3, 4  *Nộp sản phẩm tự học qua* *hộp thư điện tử* | G1.1; G1.2; G2.1; G2.3; G2.4; G2.5; G3.1; G3.2;  G4.1; G4.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.2  A2 |
| 13 | 3.2. Những cơ sở tâm lý của hoạt động huấn luyện thể thao  (tiếp) | **Làm việc nhóm**: 2 tiết  1. Làm gì để điều khiển hành vi và hoạt động của VĐV khi chuẩn bị thi đấu thể thao?  2. Thực hành một số tình huống huấn luyện tâm lý  *Kiểm tra sản phẩm qua hộp thư điện tử* | - Đọc tài liệu 1, 2 3, 4  - Đại diện nhóm báo cáo và thảo luận toàn lớp về từng nội dung | G1.1; G1.2; G2.1; G2.3; G2.4; G2.5; G3.1; G3.2;  G4.1; G4.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.2  A2 |
| 14 | 3.3. Đặc điểm tâm lý của thi đấu thể thao  3.3.1. Khái niệm về thi đấu thể thao  3.3.2. Động cơ thi đấu thể thao | **Dạy lý thuyêt**: 2 tiết  (Máy chiếu, video)  **Tự học:**  - Nguyên nhân ảnh hưởng đến sự biến đổi trạng thái TL trước thi đấu  - Các biện pháp điều chỉnh trại thái TL k tốt trước thi đấu  - Đặc điểm tâm lý và cách khắc phục trạng thái cực điểm  *(Giao nhiệm vụ và kiểm tra sản phẩm thông qua hộp thư điện tử của cổng thông tin)* | - Đọc tài liệu 1, 2, 3, 4  .  *Nộp sản phẩm qua hộp thư điện tử* | G1.1; G1.2; G2.1; G2.3; G2.4; G2.5; G3.1; G3.2;  G4.1; G4.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.2  A2 |
| 15 | 3.3.3. Đặc điểm của trạng thái tâm lý trong hoạt động thi đấu thể thao | **Dạy lý thuyêt**: 1 tiết  1 tiết tổng kết học phần  Hệ thống lại hướng dẫn ôn tập | Phân tích đánh giá kế hoạch  Hệ thống lại và lập đề cương ôn tập | G1.1; G1.2; G2.1; G2.3; G2.4; G2.5; G3.1; G3.2;  G4.1; G4.5 | A1.1.1  A1.1.2  A1.2.2  A2 |

**7. Nguồn học liệu**

***\* Tài liệu bắt buộc:***

[1] Lê Thục Anh, ***Bài giảng tâm lý học thể dục thể thao***, tài liệu dành cho sinh viên

***\*Tài liệu tham khảo:***

[2] *Nguyễn Quang Uẩn,* ***Giáo trình tâm lý học đại cương,***  NXB Đại học sư phạm, 2000

[3] *Nguyễn Mậu Loan*, ***Tâm lý học thể dục thể thao***, NXB Giáo Dục, 1999.

[4] *Lê Văn Xem,* ***Tâm lý học thể dục thể thao***, NXB Đại học sư phạm, 2004

**8. Quy định của học phần**

Các quy định của môn học như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ môn học theo yêu cầu.

- Sinh viên phải nộp bài tập/báo cáo….

- Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Giáo dục

- Địa chỉ/email

**Phương pháp NCKH Thể dục thể thao**

**1. Thông tin tổng quát**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1**

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Việt**

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: làm việc trong khung thời gian của năm học, Trường đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa Giáo dục thể chất, Trường đại học Vinh

Điện thoại, email: vietnn@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Phương pháp nghiên cứu khoa học TDTT, Lý luận và Phương pháp giáo dục thể chất

**Giảng viên 2**

Họ và tên: **Võ Văn Đăng**

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: làm việc trong khung thời gian của năm học, Trường đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa Giáo dục thể chất, Trường đại học Vinh

Điện thoại, email: dangvv@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Phương pháp nghiên cứu khoa học TDTT

***2. Thông tin về học phần:***

|  |  |
| --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt): Phương pháp nghiên cứu khoa học thể dục thể thao  (tiếng Anh): | |
| - Mã số môn học: SPO30011 | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  - Kiến thức chuyên ngành  - Môn học chuyên về kỹ năng chung |  |
| - Số tín chỉ: | 3 |
| + Số tiết lý thuyết: | 45 |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: | 20 |
| + Số tiết thực hành: |  |
| + Số tiết hoạt động nhóm: |  |
| + Số tiết tự học: | 90 |
| - Môn học tiên quyết: |  |
| - Môn học song hành: | Song hành |

**2.** **Mô tả học phần**

- Học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học TDTT là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo Giáo dục thể chất. Học phần này được giảng dạy sau khi sinh viên đã học xong khối kiến thức chung. Phương pháp nghiên cứu khoa học TDTT là một môn chuyên ngành GDTC có nhiệm vụ góp phần tối ưu hoạt động thể dục thể thao, là một trong những cơ sở khoa học của hoạt động này. Phương pháp nghiên cứu khoa học TDTT cung cấp cho người học những tri thức cơ bản về phương pháp nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực giáo dục thể chất và thể thao trường học.

- Cùng với những hiểu biết về nghiên cứu khoa học nói chung, phương pháp nghiên cứu khoa học TDTT còn giúp cho người học hiểu rõ hơn về khoa học phát triển thể chất con người, nâng cao thành tích hoạt động TDTT ở trường học phổ thông.

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | *Nhận biết* được những kiến thức cơ bản về Phương pháp nghiên cứu khoa học TDTT | 2.0 | I |
| **G2** | *Hiểu* được đầy đủ về nội dung, phương pháp nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực TDTT | 2.0 | T |
| **G3** | *Vận dụng* các kiến thức PPNCKH vào trong lĩnh vực nghiên cứu GDTC và Thể thao | 3.0 | TU |
| **G4** | *Phân tích* và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong GDTC và Thể thao | 3.0 | TU |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Các chuẩn đầu ra học phần** | | **Trình độ**  **năng lực** | **CĐR CTĐT**  **tương ứng** |
| **Mục tiêu**  **(Gx.x) (1)** | **Mô tả chuẩn đầu ra**  **(2)** |
| G1.1 | *Nhận biết* kiên thức về PPNCKH TDTT vào trong hoạt động GDTC và thể thao trong trường học | 2.0 | 1.2.6 |
| G1.2 | *Nhận biết* kiến thức về PPNCKH TDTT với phương pháp dạy học GDTC và hoạt động thể thao trong trường phổ thông | 2.0 | 1.2.8 |
| G2.1 | *Hiểu* kiến thức PPNCKH TDTT vào tổ chức hoạt động thể thao trong trường phổ thông | 2.0 | 1.2.7 |
| G2.2 | *Hiểu* các vấn đề nảy sinh trong GDTC và hoạt động thể thao trong trường học phổ thông | 2.0 | 2.3.1 |
| G3.1 | *Vận dụng* hiểu biết hình thành nhóm nghiên cứu để giải quyết các vấn đề này sinh trong GDTC và hoạt động thể thao trong trường phổ thông | 3.0 | 3.1.1; 3.1.2; 3.1.3 |
| G3.2 | *Vận dụng* hiểu biết thực hiện có hiệu quả về vấn đề nghiên cứu trong hoạt động GDTC và thể thao trong trường phổ thông | 3.0 | 3.1.1 |
| G4.1 | Phân tích về hoạt động nghiên cứu khoa học TDTT trong nhà trường phổ thông | 3.0 | 4.4.1 |
| G4.2 | Phân tích các nội dung nghiên cứu khoa học TDTT trong nhà trường phổ thông | 3.0 | 4.4.2 |
| G4.3 | Phân tích thực hiện kế hoạch nghiên cứu hoa học TDTT trong nhà trường phổ thông | 3.0 | 4.4.2; 4.5.1 |
| G4.4 | Phân tích và phát hiện vấn đề trong GDTC và hoạt động thể dục thể thao trong trường học phổ thông | 3.0 | 4.6.1 |
| G4.5 | Phân tích, kiểm tra, đánh giá phát triển thể chất học sinh và phản hồi về vấn đề nảy sinh trong GDTC và thể thao trong nhà trường phổ thông | 3.0 | 4.5.2; 4.5.3;4.6.2 |

**5. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá (1)** | **Bài đánh giá**  **(2)** | **CĐR môn học (Gx.x) (3)** | **Tỷ lệ (%)**  **(4)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | **40%** |
| ***A1.1. Hồ sơ môn học*** | | | ***20%*** |
| A1.1.1. Giáo trình và TLTK | A1.1.1 | G1.1 | 10% |
| A1.1.2.Vở ghi chép bài học | A1.1.2 | G1.1 | 5% |
| A1.1.3. Sổ tích lũy kiến thức | A1.1.3 | G2.2 | 5% |
| ***A1.2. Đánh giá quá trình*** | | | ***20%*** |
|  | A1.1. GV điểm diện hàng buổi | G1.1 | 5% |
| A1.2. GV theo dõi tinh thần, chất lượng đóng góp cho giờ học (phát biểu, thảo luận...) | G2.2 | 5% |
| A1.3. GV theo dõi thái độ và chất lượng giờ thảo luận | G1.1 – G3.1 | 10% |
| **A2. Đánh giá giữa kỳ** | | | **20%** |
|  | A2.1 Thi trắc nghiệm | G1.1- G2 .2 | 20% |
| **A3. Đánh giá cuối kỳ** | | | **50%** |
|  | A3.1. Bài thi tự luận | G1.1 – G2.2 – G3.1 | 50% |

**6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy**

**6.1. Nội dung giảng dạy**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tín chỉ** | **Nội dung** | **CĐR môn học** | **Bài đánh giá** |
| Tín chỉ 1 | Bài 1. Khái niệm khoa học và nghiên cứu khoa học | G1.2; G1.3 | A1.1; A1.1.2; A1.1.3; A1.2 |
| Bài 2. Giai đoạn chuẩn bị nghiên cứu đề tài khoa học | G1.2; G1.3 | A1.1; A1.1.2; A1.1.3; A1.2 |
| Tín chỉ 2 | Bài 3. Giai đoạn nghiên cứu cơ bản | G1.2; G1.3 | A1.1; A1.1.2; A1.1.3; A1.2; A2.1; |
| Bài 4. Các phương pháp nghiên cứu khoa học trong thể dục thể thao | G1.2; G1.3; G3.1; G4.2 | A1.1; A1.1.2; A1.1.3; A1.2; A2.2; |
| Tín chỉ 3 | Bài 5. Sáng kiến kinh nghiệm và bài báo khoa học | G1.2; G1.3; G3.1; G4.2; G4.4; G4.5 | A1.1; A1.1.2; A1.1.3; A1.2; |
| Bài 6. Ứngng dụng một số phần mềm trong nghiên cứu khoa học thể dục thể thao | G1.2; G1.3;  G4.5; G4.6 | A1.1; A1.1.2; A1.1.3; A1.2; |

**6.2. Kế hoạch dạy học**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/**  **buổi** | **Nội dung** | **Hình thức**  **tổ chức DH** | **Chuẩn bị**  **của SV** | **CĐR**  **học**  **phần** | **Bài**  **đánh**  **giá** |
| Tín chỉ 1 (lý thuyết) | | | | | |
| Buổi 1/3 tiết | Bài 1. Chương 1. Khái niệm khoa học và nghiên cứu khoa học | Lý thuyết/  thảo luận/hoạt động nhóm | Tham gia học tập đầy đủ và nghiêm túc.  Hồ sơ học tập đầy đủ | G1.2; G1.3 | A1.1; A1.1.2; A1.1.3; A1.2 |
| Buổi 1/3 tiết |
| Buổi 3/3 tiết | Bài 2. Chương 2. Giai đoạn chuẩn bị nghiên cứu đề tài khoa học | Lý thuyết/  thảo luận/hoạt động nhóm | Tham gia học tập đầy đủ và nghiêm túc.  Hồ sơ học tập đầy đủ | G1.2; G1.3 | A1.1; A1.1.2; A1.1.3; A1.2 |
| Buổi 4/3 tiết |
| Buổi 5/3 tiết | Bài 3. Chương 3. Giai đoạn nghiên cứu cơ bản | Lý thuyết/  thảo luận/hoạt động nhóm | Tham gia học tập đầy đủ và nghiêm túc.  Hồ sơ học tập đầy đủ | G1.2; G1.3 | A1.1; A1.1.2; A1.1.3; A1.2; A2.1; |
| Tín chỉ 2 (lý thuyết) | | | | | |
| Buổi 6/3 tiết | Bài 3 |  |  |  |  |
| Buổi 7/3 tiết | Bài 4. Chương 4. Các phương pháp nghiên cứu khoa học trong thể dục thể thao | Lý thuyết/  thảo luận/hoạt động nhóm | Tham gia học tập đầy đủ và nghiêm túc.  Hồ sơ học tập đầy đủ | G1.2; G1.3; G3.1; G4.2 | A1.1; A1.1.2; A1.1.3; A1.2; A2.2; |
| Buổi 8/3 tiết |
| Buổi 9/3 tiết |
| Buổi 10/3 tiết |
| Tín chỉ 3 (lý thuyết) | | | | | |
| Buổi 11/3 tiết | Bài 5. Chương 5. Sáng kiến kinh nghiệm và bài báo khoa học | Lý thuyết/  thảo luận/hoạt động nhóm | Tham gia học tập đầy đủ và nghiêm túc.  Hồ sơ học tập đầy đủ | G1.2; G1.3; G3.1; G4.2; G4.4; G4.5 | A1.1; A1.1.2; A1.1.3; A1.2; |
| Buổi 12/3 tiết |
| Buổi 13/3 tiết | Bài 6. Chương 6. Ứngng dụng một số phần mềm trong nghiên cứu khoa học thể dục thể thao | Lý thuyết/  thảo luận/hoạt động nhóm | Tham gia học tập đầy đủ và nghiêm túc.  Hồ sơ học tập đầy đủ | G1.2; G1.3;  G4.5; G4.6 | A1.1; A1.1.2; A1.1.3; A1.2; |
| Buổi 14/3 tiết |
| Buổi 15/3 tiết | Bài 7. Chương 7. | Lý thuyết/  thảo luận/hoạt động nhóm | Tham gia học tập đầy đủ và nghiêm túc.  Hồ sơ học tập đầy đủ | G1.2; G1.3;  G4.5; G4.6 | A1.1; A1.1.2; A1.1.3; A1.2; |

**7. Nguồn học liệu**

***Giáo trình:***

[1] Nguyễn Xuân Sinh, Giáo trình nghiên cứu khoa học TDTT, Nxb Thể dục thể thao, Hà Nội. 1999

[2] Nguyễn Ngọc Việt, Giáo trình nghiên cứu khoa học TDTT, Nxb Đại học Vinh, Nghệ An. 2018

***Tài liệu tham khảo***

[1] B.ASmarin, Lý luận và phương pháp nghiên cứu khoa học TDTT, Nxb Thể dục thể thao, Matxcova. 1978

[2] Nguyễn Toán, Phạm Danh Tốn, Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất, Nxb Thể dục thể thao, Hà Nội. 2000

[3] Brian C Cronk, How to Use SPSS Statistics: A Step-By-Step Guide to Analysis and Interpretation (7th edition). Pyrczak Publishing, 2012.

**Bơi lặn**

**1. Thông tin tổng quát:**

***1.1. Thông tin về giảng viên***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Giảng viên 1:** |  | |
| Họ và tên: | **Nguyễn Mạnh Hùng** | |
| Chức danh, học hàm, học vị: | TS | |
| Thời gian, địa điểm làm việc: | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC | |
| Địa chỉ liên hệ: | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh | |
| Điện thoại: | 0912169906, Email: [hungnm@vinhuni.edu.vn](mailto:hungnm@vinhuni.edu.vn) | |
| Các hướng nghiên cứu chính: | Thực hành | |
| **Giảng viên 2:** |  | |
| Họ và tên: | **Dương Trọng Bình** | |
| Chức danh, học hàm, học vị: | ThS | |
| Thời gian, địa điểm làm việc: | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC | |
| Địa chỉ liên hệ: | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh | |
| Điện thoại: | 0904468446, Email: [duongbinh.dhv@gmail.com](mailto:duongbinh.dhv@gmail.com) | |
| Các hướng nghiên cứu chính: | Thực hành | |
| **Giảng viên 3:** | | |  | |
| Họ và tên: | | | **Văn Đình Cường** | |
| Chức danh, học hàm, học vị: | | | ThS | |
| Thời gian, địa điểm làm việc: | | | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC | |
| Địa chỉ liên hệ: | | | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh | |
| Điện thoại: | | | 0985838212, Email: manhcuong6580@gmail.com | |
| Các hướng nghiên cứu chính: | | | Thực hành | |

**1.2. Thông tin về học phần:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt): Bơi lặn  (tiếng Anh): Swimming | | |
| - Mã số học phần: SPO 30014 | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản  Kiến thức chuyên ngành  Học phần chuyên về kỹ năng chung | | Kiến thức cơ sở ngành  Kiến thức khác  Học phần đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 4 | |
| + Số tiết lý thuyết: | 12 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: |  | |
| + Số tiết thực hành: | 48 | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: |  | |
| + Số tiết tự học: | 120 | |
| - Học phần tiên quyết: | Không | |
| - Học phần song hành: | Không | |

**2. Mô tả học phần**

Bơi lặn một trong những môn học cơ bản của các môn học thực hành trong hệ thống Giáo dục thể chất ở các trường Đại hoc, cao đẳng và Trung học chuyên nghiệp. Nội dung bao gồm. Phần thực hành và lý thuyết. Môn học này nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản về các kiểu bơi, những kỹ năng cơ bản về cứu đuối. Phương pháp giảng dạy bơi, phát triển năng lực làm việc tập thể.

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx)**  **(1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x)**  **(3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | Nắm được các kiến thức cơ bản về lý luận môn Bơi lặn | 1.3.3;1.3.7;1.3.8;  4.4.1; 4.4.2 | 3.0 |
| **G2** | Vận dụng được các kiến thức cơ bản về kỹ năng thực hành môn Bơi lặn | 1.3.7;1.3.8; 4.5.1;4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G3** | Áp dụngđược phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện môn Bơi lặn | 1.3.7;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G4** | Áp dụngđược luật môn Bơi lặn, phương pháp tổ chức và trọng tài thi đấu môn Bơi lặn | 1.3.8;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G5** | Vận dụng kiến thức cơ bản môn Bơi lặn để xây dựng chương trình, tổ chức, triển khai và phát triển chương trình đối với nội dung môn Bơi lặn ở các cấp học phổ thông. | 4.4.1; 4.4.2  4.5.1;4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | | **Mô tả CĐR** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U)** |
| **G1** | **G1.1** | Nắm vững được khái niệm, vị trí và vai trò môn Bơi lặn trong trường học, phân loại và lịch sử phát triển môn Bơi lặn. | **I** |
| **G1.2** | Hiểu được nguyên lý kỹ thuật môn Bơi lặn | **I,T** |
| **G1.3** | Nắm được kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện và phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài môn Bơi lặn. | **T** |
|
| **G2** | **G2.1** | Thực hiện thành thạo kỹ thuật bơi ếch | **T,U** |
| **G2.2** | Thực hiện thành thạo kỹ thuật bơi trườn sấp | **T,U** |
| **G3** | **G3.1** | Sử dụngthành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật bơi ếch | **T,U** |
| **G3.2** | Sử dụngthành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật bơi trườn sấp | **T,U** |
| **G4** | **G4.1** | Hiểu được luật thi đấu môn Bơi lặn | **I** |
| **G4.2** | Thực hiệntốt phương pháp tổ chức thi đấu môn Bơi lặn | **T,U** |
| **G4.3** | Thực hiệntốt phương pháp trọng tài thi đấu môn Bơi lặn | **T,U** |
| **G5** | **G5.1** | Xây dựng được nội dung chương trình giảng dạy, huấn luyện môn Bơi lặn | **U** |
| **G5.2** | Triển khai thực hiệnđược nội dung chương trình giảng dạy, nội dung huấn luyện môn Bơi lặn | **U** |
| **G5.3** | Có khả năngphát triển chương trình đối với nội dung giảng dạy và huấn luyện môn Bơi lặn | **U** |

**5. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá** | | **Bài đánh giá** | **CĐR học phần** | **Tỷ lệ (%)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập*** | | | | ***5%*** |
|  | **A1.1.1**: Ý thức học tập tốt, có đầy đủ tài liệu học tập theo yêu cầu (Giáo trình, vở ghi chép, vở bài tập) | | G1.1 – G1.3 | *5%* |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần*** | | | | ***10%*** |
|  | **A1.2.1**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết 1 | | G4.1 – G4.3 | *5%* |
|  | **A1.2.2**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết2 | | G5.1 – G5.3 | *5%* |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | | ***35%*** |
|  | **A1.3.1**: Bài kiểm tra thực hành 1 | | G2.1 | *20%* |
| **A1.3.2**: Bài kiểm tra thực hành 2 | | G2.2 | *15%* |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | | **50%** |
|  | **A2.1**: Bài thi thực hành | | G2.1  G2.2 | *30%*  *20%* |

**6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy**

***6.1. Nội dung giảng dạy***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung**  **(1)** | **CĐR học phần (Gx.x) (2)** | **Bài đánh giá**  **(3)** |
| **Lý thuyết** | | |
| **Bài 1: Lich sử và tác dụng môn bơi lặn**   * 1. **Nguồn gốc ra đời và sự phát triển của môn bơi lặn**   1.1.1. Khái niệm cơ bản  1.1.2. Lịch sử phát triển môn bơi lặn ở Việt Nam và trên Thế giới.  **1.2. Phân loại các kỹ thuật và ý nghĩa của môn Bơi lặn.**  1.2.1. Phân loại các kỹ thuật và đặc điểm môn Bơi lặn.  1.2.2. Ý nghĩa của môn bơi lặn trong trường học và trong cuộc sống..  **Bài 2: Nguyên lý kỹ - chiến thuật và các nội dung cơ bản của môn Bơi lặn**  **2.1. Nguyên lý kỹ thuật môn Bơi lặn**  2.1.1. Khái quát chung  2.1.2. Những đặc tính vật lý của nước có liên quan đến cơ thể người bơi.  2.1.3. Lực học chất lỏng có liên quan đến kỹ thuật bơi.  **2.2. Các kỹ thuật bơi cơ bản.**  ***2.2.1. Kỹ thuật bơi ếch***  2.2.1.1. Khái niệm  2.2.1.2. Tư thế thân người và động tác chân.  2.2.1.3. Kỹ thuật động tác tay  2.2.1.4. Kỹ thuật phối hợp chân, tay và thở.  2.2.1.5. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học kỹ thuật bơi trườn sấp  2.2.1.6. Phương pháp huấn luyện kỹ thuật bơi trườn sấp.  ***2.2.2. Kỹ thuật bơi trườn sấp***  2.2.2.1. Khái niệm  2.2.2.2. Tư thế thân người và động tác chân.  2.2.2.3. Kỹ thuật động tác tay  2.2.2.4. Kỹ thuật phối hợp chân, tay và thở.  2.2.2.5. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học kỹ thuật bơi trườn sấp  2.2.2. 6. Phương pháp huấn luyện kỹ thuật bơi trườn sấp.  ***2.2.3. Phương pháp giảng dạy bơi lặn***  2.2.3.1. Đặc điểm dạy bơi  2.2.3.2. Quy trình giảng dạy động tác  2.2.3.3. Quá trình dạy bơi  2.2.3.4. Sai lầm thường mắc và cách sửa chữa.  ***2.2.4. Phương pháp cứu đuối***  2.2.4.1. Kỹ thuật bơi cứu người bị đuối nước  2.2.4.2.Một số cách giải thoát khi bị ôm giữ khi cứu đuối.  2.2.4.3. Cách dìu người bị nạn trong đuối nước.  **Bài 3: Tổ chức thi đấu và trọng tài môn Bơi lặn**  **3.1. Một số điều luật cơ bản thi đấu môn Bơi lặn**  3.1.1. Kích thước bể bơi và nước đủ tiêu chuẩn thi đấu  3.1.2. Trang phục thi đấu  3.1.3. Luật thi đấu  **3.2. Phương pháp tổ chức thi đấu môn Bơi lặn**  3.2.1. Công tác chuẩn bị  3.2.2. Điều hành thi đấu  **3.3. Phương pháp trọng tài môn Bơi lặn**  3.3.1. Công tác chuẩn bị  3.3.2. Phương pháp trọng tài môn bơi lặn. | G.1.1  G.1.1; G.1.2  G.1.1; G.1.2 |  |
| **Thực hành** | | |
| ***1. Kỹ thuật bơi ếch***  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật bơi ếch.  - Tư thế thân người  - Kỹ thuật đạp chân trên cạn.  - Bài tập làm quen với nước như: Đi, chạy, nhảy, nhào người trong nước...  - Tập ngụp và thở trong nước.  - Bài tập làm nổi cở thể  - Đạp thành bể lướt nước  - Bài tập kỹ thuật đạp chân ếch trên cạn  - Bài tập kỹ thuật đạp chân ếch dưới nước có điểm vịn tay.  - Kỹ thuật quạt tay bơi ếch trên cạn.  - Phối hợp kỹ thuật đạp chân và quạt tay trên cạn.  - Kỹ thuật đạp chân ếch kết hợp quạt tay dưới nước.  - Kỹ thuật thở và phối hợp quạt tay với thở dưới nước.  - Phối hợp kỹ thuật đạp chân kết hợp quạt tay và thở dưới nước.  - Hoàn thiện kỹ thuật bơi ếch.  - Hoàn thiện kỹ thuật bơi ếch tăng dần cự ly bơi.  ***2. Kỹ thuật bơi trườn sấp***  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật bơi trườn sấp.  - Tư thế thân người  - Kỹ thuật quạt tay trên cạn  - Kỹ thuật đạp chân trên cạn  - Phối hợp đạp chân và quạt tay trên cạn  - Phối hợp động tác nghiêng đầu để thở với quạt tay và đạp chân trên cạn.  - Kỹ thuật quạt tay dưới nước  - Kỹ thuật đạp chân dưới nước  - Phối hợp đạp chân và quạt tay dưới nước  - Kết hợp thở và thực hiện kỹ thuật quạt tay đạp chân dưới nước  - Hoàn thiện kỹ thuật bơi trườn sấp  - Hoàn thiện kỹ thuật bơi trườn sấp tăng dần cự ly bơi  - Thực hành phương pháp trọng tài trong thi đấu môn bơi lặn. | G.2.1  G.2.2 |  |

***6.2. Kế hoạch giảng dạy***

*6.2.1. Lý thuyết: (3 tuần/ Mỗi tuần 4 tiết)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần (5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **1** | **Bài 1: Lich sử và tác dụng môn bơi lặn**   * 1. **Nguồn gốc ra đời và sự phát triển của môn bơi lặn**   1.1.1. Khái niệm cơ bản  1.1.2. Lịch sử phát triển môn bơi lặn ở Việt Nam và trên Thế giới.  **1.2. Phân loại các kỹ thuật và ý nghĩa của môn Bơi lặn.**  1.2.1. Phân loại các kỹ thuật và đặc điểm môn Bơi lặn.  1.2.2. Ý nghĩa của môn bơi lặn trong trường học và trong cuộc sống..  **Bài 2: Nguyên lý kỹ - chiến thuật và các nội dung cơ bản của môn Bơi lặn**  **2.1. Nguyên lý kỹ thuật môn Bơi lặn**  2.1.1. Khái quát chung  2.1.2. Những đặc tính vật lý của nước có liên quan đến cơ thể người bơi.  2.1.3. Lực học chất lỏng có liên quan đến kỹ thuật bơi.  **2.2. Các kỹ thuật bơi cơ bản.**  ***2.2.1. Kỹ thuật bơi ếch***  2.2.1.1. Khái niệm  2.2.1.2. Tư thế thân người và động tác chân.  2.2.1.3. Kỹ thuật động tác tay  2.2.1.4. Kỹ thuật phối hợp chân, tay và thở.  2.2.1.5. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học kỹ thuật bơi trườn sấp  2.2.1.6. Phương pháp huấn luyện kỹ thuật bơi trườn sấp. | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 1,2; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện môn Bơi lặn  - **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | - Đọc chương 1; tài liệu [1], | G1.1  G1.2  G1.3  G5.1  G5.2G5.3 | A1.1.1  A1.2.2 |
| **2** | ***2.2.2. Kỹ thuật bơi trườn sấp***  2.2.2.1. Khái niệm  2.2.2.2. Tư thế thân người và động tác chân.  2.2.2.3. Kỹ thuật động tác tay  2.2.2.4. Kỹ thuật phối hợp chân, tay và thở.  2.2.2.5. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học kỹ thuật bơi trườn sấp  2.2.2. 6. Phương pháp huấn luyện kỹ thuật bơi trườn sấp.  ***2.2.3. Phương pháp giảng dạy bơi lặn***  2.2.3.1. Đặc điểm dạy bơi  2.2.3.2. Quy trình giảng dạy động tác  2.2.3.3. Quá trình dạy bơi  2.2.3.4. Sai lầm thường mắc và cách sửa chữa.  ***2.2.4. Phương pháp cứu đuối***  2.2.4.1. Kỹ thuật bơi cứu người bị đuối nước  2.2.4.2.Một số cách giải thoát khi bị ôm giữ khi cứu đuối.  2.2.4.3. Cách dìu người bị nạn trong đuối nước. | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 2; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện môn Bơi lặn  - **Tự học:** Nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | - Đọc chương 2; tài liệu [1] | G1.4;  G1.5;  G1.6;  G5.1  G5.2G5.3 | A1.1.1  A1.2.2 |
| **3** | **Bài 3: Tổ chức thi đấu và trọng tài môn Bơi lặn**  **3.1. Một số điều luật cơ bản thi đấu môn Bơi lặn**  3.1.1. Kích thước bể bơi và nước đủ tiêu chuẩn thi đấu  3.1.2. Trang phục thi đấu  3.1.3. Luật thi đấu  **3.2. Phương pháp tổ chức thi đấu môn Bơi lặn**  3.2.1. Công tác chuẩn bị  3.2.2. Điều hành thi đấu  **3.3. Phương pháp trọng tài môn Bơi lặn**  3.3.1. Công tác chuẩn bị  3.3.2. Phương pháp trọng tài môn bơi lặn. | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 3; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung kế hoạch, điều lệ giải và phương án tổ chức thi đấu giải Bơi lặn  - **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan buổi học | - Đọc chương 3; tài liệu 1,  - Đọc tài liệu [2] | G1.3 đến G1.6  G4.1 đến G4.3 | A1.1.1  A1.2.1 |

*6.2.2. Thực hành:(24 bài/12 tuần/Mỗi tuần 4 tiết/2 buổi)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/buổi**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần**  **(5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **Tuần 1-**  **Buổi 1**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 1:**  Kỹ thuật bơi ếch  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật bơi ếch.  - Tư thế thân người | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b. Khởi động chung  c. Khởi động chuyên môn  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của kỹ thuật bơi ếch.  b. Tìm hiểu đặc điểm của người học  c. Học mới kỹ thuật  d. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Đảm bảo sức khỏe và thể lực cơ bản | G2.1 | A2.1 |
| **Tuần 1-**  **Buổi 2**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 2:**  Kỹ thuật bơi ếch  - Kỹ thuật đạp chân trên cạn.  - Ôn tập tư thế thân người phối hợp đạp chân trên cạn. | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện  + Phương pháp tổ chức tập luyện  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Tuần 2-**  **Buổi 1**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 3:** Kỹ thuật bơi ếch  - Bài tập làm quen với nước như: Đi, chạy, nhảy, nhào người trong nước...  - Tập ngụp và thở trong nước.  - Bài tập phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện các động tác kỹ thuật mới  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài lieu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Tuần 2-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 4:** Kỹ thuật bơi ếch  - Ôn tập ngụp thở trong nước  - Bài tập làm nổi cở thể  - Đạp thành bể lướt nước | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tập luyện các kỹ thuật động tác  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 2 tài liệu [1],  Đọc tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Tuần 3-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 5:** Kỹ thuật bơi ếch.  - Bài tập kỹ thuật đạp chân ếch trên cạn  - Bài tập kỹ thuật đạp chân ếch dưới nước có điểm vịn tay. | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tập luyện các kỹ thuật tách rời và bổ trợ.  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 2 tài liệu [1], chương 4 tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Tuần 3-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 6:** Kỹ thuật bơi ếch.  - Ôn tập kỹ thuật đạp chân ếch trên cạn  - Ôn tập kỹ thuật đạp chân ếch dưới nước có điểm vịn.  - Ôn tập ngụp thở dưới nước | **- Giảng dạy thực hành**  + Đọc chương 2 tài liệu [1];  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật bơi ếch.  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật bơi ếch.  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật bơi ếch  **- Hướng dẫn sinh viên:**  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp tập luyện các kỹ thuật trên cạn và dưới nước  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  **- Tự học:**  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật bơi ếch.  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài lieu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Tuần 4-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 7:** Kỹ thuật bơi ếch.  - Kỹ thuật quạt tay bơi ếch trên cạn.  - Phối hợp kỹ thuật đạp chân và quạt tay trên cạn.  - Ôn tập ngụp thở trong nước. | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b. Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 4-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 8:** Kỹ thuật bơi ếch.  - Ôn tập kỹ thuật đạp chân và quạt tay trên cạn.  - Kỹ thuật đạp chân ếch kết hợp quạt tay dưới nước. | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  +Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật hoàn thiện kỹ thuật bơi ếch  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 5-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 9:** Kỹ thuật bơi ếch.  - Kỹ thuật thở và phối hợp quạt tay với thở dưới nước.  - Phối hợp kỹ thuật đạp chân kết hợp quạt tay và thở dưới nước. | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức phối hợp tập kỹ thuật động tác kỹ thuật bơi ếch  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 5-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 10:** Kỹ thuật bơi ếch.  - Ôn tập kỹ thuật đạp chân kết hợp quạt tay và thở dưới nước.  - Hoàn thiện kỹ thuật bơi ếch.  - Bài tập thể lực chuyên môn. | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập hoàn thiện kỹ thuật bơi ếch  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 6-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 11:** Kỹ thuật bơi ếch.  - Ôn tập hoàn thiện kỹ thuật bơi ếch.  - Hoàn thiện kỹ thuật bơi ếch và tăng cường cự ly bơi.  - Các bài tập phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên ôn tập và cách thức tập hoàn thiện kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 6-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành** 12:  Kỹ thuật bơi ếch.  - Hoàn thiện kỹ thuật bơi ếch và tăng cường cự ly bơi.  - Bài tập cứu đuối nước  - Các bài tập phát triển thể lực chuyên môn | - Giảng dạy thực hành  + Đọc chương 2 tài liệu [1]; Đọc chương 4 tài liệu [1];  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật bơi ếch  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật bơi ếch  **- Hướng dẫn sinh viên:**  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện cứu đuối  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  **- Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]; Đọc chương 4 tài liệu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 7-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 13:**  Kỹ thuật bơi ếch  - Kiểm tra định kỳ thực hành lần 1  - Thực hành phương pháp giảng dạy kỹ thuật bơi ếch  - Các bài tập phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên hoàn thành tốt bài kiểm tra định kỳ  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật bơi ếch  - **Tự học:**  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật bơi ếch  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để thực hiện bài kiểm tra  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 7-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 14:**  Kỹ thuật bơi trườn sấp  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật bơi trườn sấp.  - Tư thế thân người  - Kỹ thuật quạt tay trên cạn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của kỹ thuật bơi ếch.  b. Tìm hiểu đặc điểm của người học  c. Học mới kỹ thuật  d. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Tuần 8-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 15:**  Kỹ thuật bơi trườn sấp  - Ôn tập quạt tay trên cạn  - Kỹ thuật đạp chân trên cạn  - Phối hợp đạp chân và quạt tay trên cạn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  + Hướng dẫn sinh viên thực hiện các kỹ thuật mới  + Phương pháp tập luyện các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  + Hướng dẫn làm bài tập về nhà  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Tuần 8-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 16:**  Kỹ thuật bơi trườn sấp.  - Ôn tập kỹ thuật quạt tay và đạp chân trên cạn.  - Phối hợp động tác nghiêng đầu để thở với quạt tay và đạp chân trên cạn.  - Các bài tập thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật bơi trườn sấp trên cạn  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Tuần 9-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 17:**  Kỹ thuật bơi trườn sấp.  - Kỹ thuật quạt tay dưới nước  - Kỹ thuật đạp chân dưới nước  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động bơi trườn sấp dưới nước  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Tuần 9-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành** **18:**  Kỹ thuật bơi trườn sấp.  - Phối hợp đạp chân và quạt tay dưới nước  - Kết hợp thở và thực hiện kỹ thuật quạt tay đạp chân dưới nước  - Các bài tập thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động bơi trườn sấp dưới nước  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Tuần 10-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 19:**  Kỹ thuật bơi trườn sấp.  - Hoàn thiện kỹ thuật bơi trườn sấp  - Phát triển thể lực chuyên môn các bài ngụp lặn dưới nước… | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức hoàn thiện kỹ thuật bơi trườn sấp  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Tuần 10-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 20:**  Kỹ thuật bơi trườn sấp.  - Ôn tập kỹ thuật bơi trườn sấp  - Tăng dần cự ly bơi trườn sấp  - Phát triển thể lực chuyên môn. | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức hoàn thiện kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Tuần 11-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 21:**  Kỹ thuật bơi trườn sấp.  - Kiểm tra thực hành định kỳ lần 2.  - Phương pháp giảng dạy kỹ thuật bơi trườn sấp  - Phát triển thể lực chuyên môn. | - Giảng dạy thực hành  + Đọc chương 2 tài liêu [1]; Đọc chương 4 tài liệu [1];  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật bơi trườn sấp  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật bơi trườn sấp  **Hướng dẫn sinh viên tập luyện:**  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp giảng dạy kỹ thuật bơi trườn sấp  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật bơi trườn sấp  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  Thực hiện đúng yêu cầu bài kiểm tra  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Tuần 11-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 22:**  Kỹ thuật bơi trườn sấp.  - Ôn tập kỹ thuật bơi trườn sấp  - Thực hành phương pháp cứu đuối  - Phát triển thể lực chung và chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp ôn tập hoàn thiện kỹ thuật bơi trườn sấp và phương pháp cứu đuối  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Tuần 12-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 23:**  Kỹ thuật môn bơi lặn  - Ôn tập kỹ thuật bơi ếch  - Ôn tập kỹ thuật bơi trườn sấp  - Phát triển thể lực chung và chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập luyện kỹ thuật bơi lặn  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | + Đọc chương 2; tài liệu [1],] | G4.1  đến  G4.3 | A1.2.1 |
| **Tuần 12-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành** **24:**  Kỹ thuật môn bơi lặn  - Ôn tập kỹ thuật bơi ếch và trườn sấp  - Thực hành phương pháp trọng tài trong thi đấu môn bơi lặn  - Phát triển thể lực chung và chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên ôn tập kỹ thuật bơi lặn  + Phương pháp trọng tài thi đấu bơi lặn  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | + Đọc chương 3; tài liệu [1], | G4.1 đến G4.3 | A1.2.1 |

**7. Nguồn học liệu**

***Tài liệu chính:***

[1]. Giáo trình Bơi lặn NXB TDTT Hà Nội năm 2011.

[2]. Nguyễn Văn Trạch, *Phương pháp giáo dục thể chất trong trường phổ thông*, NXB TDTT Hà Nội, 2012.

[3]. Giao trình bơi lặn.NXB TDTT Hà Nội năm 1996

***Tài liệu tham khảo:***

[4]. Trần Xuân Sinh, *Thể dục* 10, NXB TDTT Hà Nội, 2009.

[5]. Luật bơi lặn

[6]. Tài liệu sách giáo khoa lớp 10-11-12 THPT

**8. Quy định của học phần**

Các quy định của học phần như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.

- Sinh viên phải nộp 02 bài tập và 01 bài thu hoạch cho phần lý thuyết

-Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành là 80% trở lên.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa GDTC/ Bộ môn TD-Võ-TT dưới nước

- Địa chỉ/email: [duongbinh.dhv@gmail.com](mailto:duongbinh.dhv@gmail.com)

**Bóng bàn**

# ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT

**1. Thông tin tổng quát**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1**

Họ và tên: Đậu Bắc Sơn

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Bóng - Điền kinh, Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh. Địa chỉ liên hệ: Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh, 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: 0913568689; sonbacdhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Bóng bàn

**Giảng viên 2**

Họ và tên: Trần Đức Thành

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Bóng - Điền kinh, Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh. Địa chỉ liên hệ: Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh.

Điện thoại, email: 0977766868; [tranducthanhdhv@gmail.com](mailto:tranducthanhdhv@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Bóng bàn

**1.2. Thông tin về học phần:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt): Bóng bàn  (tiếng Anh): Table Tennis | | |
| - Mã số học phần: SPO30015 | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản  Kiến thức chuyên ngành  Học phần chuyên về kỹ năng chung | | Kiến thức cơ sở ngành  Kiến thức khác  Học phần đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 4 | |
| + Số tiết lý thuyết: | 12 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: |  | |
| + Số tiết thực hành: | 48 | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: |  | |
| + Số tiết tự học: | 120 | |
| - Học phần tiên quyết: | Không | |
| - Học phần song hành: | Không | |

**2. Mô tả học phần**

Học phần Bóng bàn là học phần cơ bản nhất của chương trình đào tạo ngành giáo dục thể chất, nhằm cung cấp các kiến thức về đặc điểm, kỹ chiến thuật Bóng bàn, phương pháp giảng dạy và huấn luyện môn Bóng bàn, tổ chức và điều hành thi đấu môn Bóng bàn, để giúp sinh viên làm quen với cách giải quyết các vấn đề chuyên môn liên quan đến vị trí nghề nghiệp trong tương lai.

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx)**  **(1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x)**  **(3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | *Hiểu* được các kiến thức cơ bản về lý luận môn Bóng bàn | 1.3.3;1.3.7;1.3.8;  4.4.1; 4.4.2 | 3.0 |
| **G2** | *Vận dụng* được các kiến thức cơ bản về kỹ năng thực hành môn Bóng bàn | 1.3.7;1.3.8; 4.5.1;4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G3** | *Áp dụng* được phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện môn Bóng bàn | 1.3.7;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G4** | *Áp dụng* được luật môn Bóng bàn, phương pháp tổ chức và trọng tài thi đấu môn Bóng bàn | 1.3.8;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G5** | *Vận dụng* kiến thức cơ bản môn Bóng bàn để xây dựng chương trình, tổ chức, triển khai và phát triển chương trình đối với nội dung môn Bóng bàn ở các cấp học phổ thông. | 4.4.1; 4.4.2  4.5.1;4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | | **Mô tả CĐR** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U)** |
| **G1** | **G1.1** | Nắm được khái niệm, vị trí và vai trò môn Bóng bàn trong trường học, phân loại và lịch sử phát triển môn Bóng bàn | **I** |
| **G1.2** | *Hiểu* được nguyên lý kỹ thuật môn Bóng bàn | **I,T** |
| **G1.3** | *Hiểu* được kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện và phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài môn Bóng bàn | **T** |
|
| **G2** | **G2.1** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật vụt bóng thuận tay | **T,U** |
| **G2.2** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật vụt bóng trái tay | **T,U** |
| **G2.3** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật giao bóng | **T,U** |
| **G2.4** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật đỡ giao bóng | **T,U** |
| **G3** | **G3.1** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật vụt bóng thuận tay | **T,U** |
| **G3.2** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật vụt bóng trái tay | **T,U** |
| **G3.3** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật giao bóng | **T,U** |
| **G3.4** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật đỡ giao bóng | **T,U** |
| **G4** | **G4.1** | *Hiểu* được luật thi đấu môn Bóng bàn | **I** |
| **G4.2** | *Thực hiện* tốt phương pháp tổ chức thi đấu môn Bóng bàn | **T,U** |
| **G4.3** | *Thực hiện* tốt phương pháp trọng tài thi đấu môn Bóng bàn | **T,U** |
| **G5** | **G5.1** | *Xây dựng* được nội dung chương trình giảng dạy, huấn luyện môn Bóng bàn | **U** |
| **G5.2** | *Triển khai thực hiện* được nội dung chương trình giảng dạy, nội dung huấn luyện môn Bóng bàn | **U** |
| **G5.3** | *Có khả năng* phát triển chương trình đối với nội dung giảng dạy và huấn luyện môn Bóng bàn | **U** |

**5. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá** | | **Bài đánh giá** | **CĐR học phần** | **Tỷ lệ (%)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập*** | | | | ***5%*** |
|  | **A1.1.1**: Ý thức học tập tốt, có đầy đủ tài liệu học tập theo yêu cầu (Giáo trình, vở ghi chép, vở bài tập) | | G1.1 – G1.3 | *5%* |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần*** | | | | ***10%*** |
|  | **A1.2.1**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết 1 | | G4.1 – G4.3 | *5%* |
|  | **A1.2.2**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết2 | | G5.1 – G5.3 | *5%* |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | | ***35%*** |
|  | **A1.3.1**: Bài kiểm tra thực hành 1 | | G2.1; G2.2 | *20%* |
| **A1.3.2**: Bài kiểm tra thực hành 2 | | G2.3; G2.4 | *15%* |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | | **50%** |
|  | **A2.1**: Bài thi thực hành | | G2.1;  G3.1- G3.4 | *20%*  *30%* |

**6. Kế hoạch giảng dạy**

***6.1. Lý thuyết: (3 tuần/ Mỗi tuần 4 tiết)***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần (5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **1** | **Chương 1: Giới thiệu và lịch sử phát triển môn Bóng bàn**   * 1. **Khái niệm, vị trí và vai trò môn Bóng bàn trong trường học**   1.1.1. Khái niệm cơ bản  1.1.2. Vị trí và vai trò môn Bóng bàn trong trường học  **1.2. Phân loại các kỹ thuật môn Bóng bàn và lịch sử phát triển môn Bóng bàn**  1.2.1. Phân loại các kỹ thuật và đặc điểm môn Bóng **bàn**.  1.2.2. Sự phát triển môn Bóng bàn trên thế giới và ở Việt Nam.  **Chương 2: Nguyên lý kỹ chiến thuật và các nội dung cơ bản của môn Bóng bàn**  **2.1. Nguyên lý kỹ thuật môn Bóng bàn**  2.1.1. Các kỹ thuật cơ bản của môn bóng bàn  2.1.2. Các chiến thuật thường sử dụng trong thi đấu môn bóng bàn.  **2.2. Nội dung cơ bản của môn Bóng bàn.**  ***2.2.1. Kỹ thuật vụt bóng thuận tay***  2.2.1.1. Kỹ thuật di chuyển trong bóng bàn  2.2.1.2. Kỹ thuật vụt bóng thuận tay  2.2.1.3.Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học kỹ thuật vụt bóng thuận tay  2.2.1.4. Phương pháp huấn luyện di chuyển, kỹ thuật vụt bóng thuận tay | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 1,2; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện môn Bóng chuyền  - **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | - Đọc chương 1, 2; tài liệu [1]  - Đọc tài liệu [2] | G1.1  G1.2  G1.3  G5.1  G5.2G5.3 | A1.1.1  A1.2.2 |
| **2** | ***2.2.2. Kỹ thuật vụt bóng trái tay***  2.2.2.1. Khái niệm  2.2.2.2. Đặc điểm và vận dụng  2.2.2.3. Nguyên lý kỹ thuật vụt bóng trái tay  2.2.2.4. Phân tích lý kỹ thuật vụt bóng trái tay  2.2.2.5. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học kỹ thuật vụt bóng trái tay  2.2.2. 6. Phương pháp huấn luyện kỹ thuật vụt bóng trái tay  ***2.2.3. Kỹ thuật giao bóng***  [2.2.3.1. Khái niệm](#_Toc489204379)  [2.2.3.2. Đặc điểm và vận dụng](#_Toc489204380)  kỹ thuật giao bóng  [2.2.3. 3. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](#_Toc489204381) khi học kỹ thuật giao bóng  [2.2.3. 4. Huấn luyện kỹ thuật giao bóng](#_Toc489204382)  ***2.2.4. Kỹ thuật đỡ giao bóng***  [2.2.4.1. Khái niệm](#_Toc489204384)  [2.2.4.2. Phân loại đỡ giao bóng](#_Toc489204385)  [2.2.4. 3. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật](#_Toc489204386)  đỡ giao bóng  [2.2.4.4.Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](#_Toc489204387) khi học kỹ thuật đỡ giao bóng  ***2.2.5. Cắt bóng***  [2.2.5.1. Khái niệm](#_Toc489204384)  [2.2.5.2. Phân loại cắt bóng](#_Toc489204385)  [2.2.5. 3. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật](#_Toc489204386)  cắt bóng  [2.2.5.4.Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](#_Toc489204387) khi học kỹ thuật cắt bóng  ***2.2.6. Giật bóng***  [2.2.6.1. Khái niệm](#_Toc489204384)  [2.2.6.2. Phân loại Giật bóng](#_Toc489204385)  [2.2.6. 3. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật](#_Toc489204386)  giật bóng  [2.2.6.4.Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](#_Toc489204387) khi học kỹ thuật giật bóng | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 2; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện môn Bóng bàn  - **Tự học:** Nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | - Đọc chương 2; tài liệu [1],  - Đọc tài liệu [2] | G1.4;  G1.5;  G1.6;  G5.1  G5.2G5.3 | A1.1.1  A1.2.2 |
| **3** | **Chương 3: Tổ chức thi đấu và trọng tài môn Bóng bàn**  **3.1. Một số điều luật cơ bản thi đấu môn Bóng bàn**  3.1.1. Kích thước sân bãi  3.1.2. Bóng thi đấu  3.1.3. Trang phục thi đấu  3.1.4. Cách tính điểm  3.1.5. Luật thi đấu môn Bóng bàn  **3.2. Phương pháp tổ chức thi đấu môn Bóng bàn**  3.2.1. Công tác chuẩn bị  3.2.2. Điều hành thi đấu  **3.3. Phương pháp trọng tài môn Bóng bàn**  3.3.1. Công tác chuẩn bị  3.3.2. Phương pháp trọng tài môn Bóng bàn | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 3; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung kế hoạch, điều lệ giải và phương án tổ chức thi đấu giải điền kinh cho môn Bóng bàn  - **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan buổi học | - Đọc chương 6; tài liệu 1,  - Đọc tài liệu [2] | G1.3 đến G1.6  G4.1 đến G4.3 | A1.1.1  A1.2.1 |

***6.2.Thực hành:****(24 bài/12 tuần/Mỗi tuần 4 tiết/2 buổi)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/buổi**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần**  **(5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **Buổi 1**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 1:**  Kỹ thuật di chuyển, kỹ thuật vụt bóng thuận tay  **Buổi 1**  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật vụt bóng thuận tay  - Kỹ thuật vụt bóng thuận tay | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b. Khởi động chung  c. Khởi động chuyên môn  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các kỹ thuật môn Bóng bàn  b. Tìm hiểu đặc điểm của người học  c. Học mới kỹ thuật  d. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài lieu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Đảm bảo sức khỏe và thể lực cơ bản | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 2**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 2:**  Kỹ thuật vụt bóng thuận tay  **Buổi 2**  - Kỹ thuật động tác vụt bóng thuận tay  - Phát triển kỹ năng mềm dẻo, khéo léo và sức bền chung | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện  + Phương pháp tổ chức tập luyện  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài lieu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 3**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 3:**  Kỹ thuật động tác vụt bóng thuận tay  **Buổi 3**  - Ôn luyện kỹ thuật di chuyển  - Ôn luyện Kỹ thuật động tác vụt bóng thuận tay  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện các động tác kỹ thuật mới  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài lieu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 4**  **2 tiết** | **Bài thực hành 4:**  Kỹ thuật Kỹ thuật động tác vụt bóng thuận tay  **Buổi 4**  - Hoàn thiện kỹ thuật Kỹ thuật động tác vụt bóng thuận tay  - Phát triển thể lực chung  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 2 tài liệu [1], chương 4 tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 5**  **2 tiết** | **Bài thực hành 5:**  Kỹ thuật di chuyển, Kỹ thuật động tác vụt bóng thuận tay  **Buổi 5**  - Hoàn thiện kỹ thuật Kỹ thuật động tác vụt bóng thuận tay  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 2 tài liệu [1], chương 4 tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 6**  **2 tiết** | **Bài thực hành 6:**  Kỹ thuật di chuyển, Kỹ thuật động tác vụt bóng thuận tay  **Buổi 6** | **- Giảng dạy thực hành**  + Đọc chương 2 tài lieu [1]; mục 4.2, 4.4, 4.5 tài liệu [2]  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật vụt bóng thuận tay.  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật vụt bóng thuận tay.  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật vụt bóng thuận tay  **- Hướng dẫn sinh viên:**  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật vụt bóng thuận tay  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  **- Tự học:**  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật vụt bóng thuận tay  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài lieu [1]; mục 4.2, 4.4, 4.5 tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 7**  **2 tiết** | **Bài thực hành 7:**  Kỹ thuật vụt bóng trái tay  **Buổi 1**  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật và tìm hiểu đặc điểm vụt bóng trái tay  - Kỹ thuật động tác vụt bóng trái tay  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b. Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các giai đoạn kỹ thuật động tác vụt bóng trái tay  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 2 tài liệu [3]  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 8**  **2 tiết** | **Bài thực hành 8:**  Kỹ thuật vụt bóng trái tay  **Buổi 2**  - Kỹ thuật vụt bóng trái tay - Dạy kỹ thuật vụt bóng trái tay  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 9**  **2 tiết** | **Bài thực hành 9:**  Kỹ thuật vụt bóng trái tay **Buổi 3**  - Kỹ thuật vụt bóng trái tay  - Phát triển thể lực (sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 10**  **2 tiết** | **Bài thực hành 10:**  Kỹ thuật vụt bóng trái tay **Buổi 4**  - Ôn Kỹ thuật vụt bóng trái tay  - Phát triển thể lực(Khéo léo-mềm dẻo, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 2 tài liệu [3]  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 11**  **2 tiết** | **Bài thực hành 11:**  Kỹ thuật vụt bóng trái tay **Buổi 5**  - Hoàn thiện kỹ thuật vụt bóng trái tay  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 12**  **2 tiết** | **Bài thực hành** 12:  Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật vụt bóng trái tay  **Buổi 6** | - Giảng dạy thực hành  + Đọc chương 2 tài lieu [1]; mục 3.6 tài liệu [2]  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật vụt bóng trái tay  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật vụt bóng trái tay  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật vụt bóng trái tay  - Hướng dẫn sinh viên:  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật vụt bóng trái tay  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật vụt bóng trái tay  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài lieu [1]; mục 3.6tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 13**  **2 tiết** | **Bài thực hành 13:**  Kỹ thuật giao bóng  **Buổi 1**  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật và tìm hiểu đặc điểm kỹ thuật giao bóng  - Hình tay, tư thế chuẩn bị kỹ thuật giao bóng  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 14**  **2 tiết** | **Bài thực hành 14:**  Kỹ thuật giao bóng  **Buổi 2**  - Dạy kỹ thuật giao bóng  - Phát triển thể lực (sức nhanh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 15**  **2 tiết** | **Bài thực hành 15:**  Kỹ thuật giao bóng  **Buổi 3**  - Hoàn thiện kỹ thuật giao bóng  - Phát triển thể lực (khéo leo-mềm dẻo, sức mạnh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Liên kết một cách có hệ thống và khoa học các giai đoạn kỹ thuật giao bóng  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  + Hướng dẫn làm bài tập về nhà  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 16**  **2 tiết** | **Bài thực hành 16:**  Kỹ thuật giao bóng  **Buổi 4**  - Hoàn thiện kỹ thuật giao bóng  - Phát triển thể lực chung  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 17**  **2 tiết** | **Bài thực hành 17:**  Kỹ thuật giao bóng  **Buổi 5**  - Hoàn thiện kỹ thuật giao bóng  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 18**  **2 tiết** | **Bài thực hành** **18:**  Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật giao bóng  **Buổi 6** | - Giảng dạy thực hành  + Đọc chương 2 tài lieu [1]; mục 3.6 tài liệu [2]  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật phát bóng  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật giao bóng  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật giao bóng  - Hướng dẫn sinh viên:  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật phát bóng  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật giao bóng  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]; - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 19**  **2 tiết** | **Bài thực hành 19:**  Kỹ thuật đỡ giao bóng  **Buổi 1**  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật và tìm hiểu đặc điểm kỹ thuật đỡ giao bóng  - Hình tay, tư thế chuẩn bị kỹ thuật đỡ giao bóng  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 20**  **2 tiết** | **Bài thực hành 20:**  Kỹ thuật đỡ giao bóng  **Buổi 2**  - Dạy kỹ thuật đỡ giao bóng  - Phát triển thể lực (sức nhanh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 5, tài liệu [2]  Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 21**  **2 tiết** | **Bài thực hành 21:**  Kỹ thuật đỡ giao bóng  **Buổi 3**  - Hoàn thiện kỹ thuật đỡ giao bóng  - Phát triển thể lực (khéo leo-mềm dẻo, sức mạnh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Liên kết một cách có hệ thống và khoa học các giai đoạn kỹ thuật chạy tiếp sức  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  + Hướng dẫn làm bài tập về nhà  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 22**  **2 tiết** | **Bài thực hành 22:**  Kỹ thuật đỡ giao bóng  **Buổi 4**  - Hoàn thiện kỹ thuật đỡ giao bóng  - Phát triển thể lực chung  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]; Chương 5 tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 23**  **2 tiết** | **Bài thực hành 23:**  Kỹ thuật đỡ giao bóng  **Buổi 5**  - Hoàn thiện kỹ thuật đỡ giao bóng  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | + Đọc chương 3; tài liệu [1], chương 10 tài liệu [2], tài liệu [4] | G4.1đếnG4.3 | A1.2.1 |
| **Buổi 24**  **2 tiết** | **Bài thực hành** 24:  Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đỡ giao bóng  **Buổi 6** | - Giảng dạy thực hành  + Đọc chương 2 tài lieu [1]; mục 3.6 tài liệu [2]  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật đỡ giao bóng  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đỡ giao bóng  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật đỡ giao bóng - Hướng dẫn sinh viên:  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật đỡ giao bóng  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đỡ giao bóng  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | + Đọc chương 3; tài liệu [1], chương 10 tài liệu [2], tài liệu [4] | G4.1đếnG4.3 | A1.2.1 |

**7. Nguồn học liệu**

***Tài liệu chính:***

[1]. Giáo trình bóng bàn NXB TDTT năm 2015

***Tài liệu tham khảo:***

[2]. Luật bóng bàn NXB TDTT năm 2005

[3]. Thể dục ( Sách giáo khoa dùng cho sinh viên ĐH TDTT). NXB TDTT. 2009.

[4]. Sách dùng cho sinh viên đại học TDTT. Nhà xuất bản TDTT năm 1978

**8. Quy định của học phần**

Các quy định của học phần như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.

-Sinh viên phải nộp 02 bài tập và 01 bài thu hoạch cho phần lý thuyết

-Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành là 80% trở lên.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa GDTC/ Bộ môn Bóng – Điền kinh

- Địa chỉ/email: [tranducthanhdhv@gmail.com](mailto:tranducthanhdhv@gmail.com)

**Bóng đá**

# ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT

**1. Thông tin tổng quát**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1**

Họ và tên: Lê Minh Hải

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Bóng - Điền kinh, Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh. Địa chỉ liên hệ: Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh, 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: 0913566671; [Haiscv@gmail.com](mailto:Haiscv@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Bóng đá chuyên ngành, bóng đá nâng cao

**Giảng viên 2**

Họ và tên: Trần Đức Thành

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Bóng - Điền kinh, Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh. Địa chỉ liên hệ: Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh.

Điện thoại, email: 0977766868; [tranducthanhdhv@gmail.com](mailto:tranducthanhdhv@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Bóng đá chuyên ngành, bóng đá nâng cao

**1.2. Thông tin về học phần:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt): Bóng đá  (tiếng Anh): Football | | |
| - Mã số học phần: SPO30016 | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản  Kiến thức chuyên ngành  Học phần chuyên về kỹ năng chung | | Kiến thức cơ sở ngành  Kiến thức khác  Học phần đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 4 | |
| + Số tiết lý thuyết: | 12 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: |  | |
| + Số tiết thực hành: | 48 | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: |  | |
| + Số tiết tự học: | 120 | |
| - Học phần tiên quyết: | Không | |
| - Học phần song hành: | Không | |

**2. Mô tả học phần**

Học phần Bóng đá là học phần cơ bản nhất của chương trình đào tạo ngành giáo dục thể chất, nhằm cung cấp các kiến thức về đặc điểm, kỹ chiến thuật Bóng đá, phương pháp giảng dạy và huấn luyện môn Bóng đá, tổ chức và điều hành thi đấu môn Bóng đá, để giúp sinh viên làm quen với cách giải quyết các vấn đề chuyên môn liên quan đến vị trí nghề nghiệp trong tương lai.

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx)**  **(1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x)**  **(3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | *Hiểu* được các kiến thức cơ bản về lý luận môn Bóng đá | 1.3.3;1.3.7;1.3.8;  4.4.1; 4.4.2 | 3.0 |
| **G2** | *Vận dụng* được các kiến thức cơ bản về kỹ năng thực hành môn Bóng đá | 1.3.7;1.3.8; 4.5.1;4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G3** | *Áp dụng* được phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện môn Bóng đá | 1.3.7;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G4** | *Áp dụng* được luật môn Bóng đá, phương pháp tổ chức và trọng tài thi đấu môn Bóng đá | 1.3.8;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G5** | *Vận dụng* kiến thức cơ bản môn Bóng đá để xây dựng chương trình, tổ chức, triển khai và phát triển chương trình đối với nội dung môn Bóng đá ở các cấp học phổ thông. | 4.4.1; 4.4.2  4.5.1;4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | | **Mô tả CĐR** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U)** |
| **G1** | **G1.1** | Nắm được khái niệm, vị trí và vai trò môn Bóng đá trong trường học, phân loại và lịch sử phát triển môn Bóng đá | **I** |
| **G1.2** | *Hiểu* được nguyên lý kỹ thuật môn Bóng đá | **I,T** |
| **G1.3** | *Hiểu* được kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện và phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài môn Bóng đá | **T** |
|
| **G2** | **G2.1** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật không bóng (chạy, nhảy, di chuyển) | **T,U** |
| **G2.2** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật đá bóng cơ bản | **T,U** |
| **G2.3** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật nhận bóng,dẫn bóng | **T,U** |
| **G2.4** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật đánh đầu, ném biên | **T,U** |
| **G3** | **G3.1** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật không bóng(chạy,nhảy,di chuyển) | **T,U** |
| **G3.2** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật đá bóng cơ bản | **T,U** |
| **G3.3** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật nhận bóng,dẫn bóng | **T,U** |
| **G3.4** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật đánh đầu, ném biên | **T,U** |
| **G4** | **G4.1** | *Hiểu* được luật thi đấu môn Bóng đá | **I** |
| **G4.2** | *Thực hiện* tốt phương pháp tổ chức thi đấu môn Bóng đá | **T,U** |
| **G4.3** | *Thực hiện* tốt phương pháp trọng tài thi đấu môn Bóng đá | **T,U** |
| **G5** | **G5.1** | *Xây dựng* được nội dung chương trình giảng dạy, huấn luyện môn Bóng đá | **U** |
| **G5.2** | *Triển khai thực hiện* được nội dung chương trình giảng dạy, nội dung huấn luyện môn Bóng đá | **U** |
| **G5.3** | *Có khả năng* phát triển chương trình đối với nội dung giảng dạy và huấn luyện môn Bóng đá | **U** |

**5. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá** | | **Bài đánh giá** | **CĐR học phần** | **Tỷ lệ (%)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập*** | | | | ***5%*** |
|  | **A1.1.1**: Ý thức học tập tốt, có đầy đủ tài liệu học tập theo yêu cầu (Giáo trình, vở ghi chép, vở bài tập) | | G1.1 – G1.3 | *5%* |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần*** | | | | ***10%*** |
|  | **A1.2.1**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết 1 | | G4.1 – G4.3 | *5%* |
|  | **A1.2.2**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết2 | | G5.1 – G5.3 | *5%* |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | | ***35%*** |
|  | **A1.3.1**: Bài kiểm tra thực hành 1 | | G2.1; G2.2 | *20%* |
| **A1.3.2**: Bài kiểm tra thực hành 2 | | G2.3; G2.4 | *15%* |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | | **50%** |
|  | **A2.1**: Bài thi thực hành | | G2.2  G2.4-G3.4 | *20%*  *30%* |

**6. Kế hoạch giảng dạy**

***6.1. Lý thuyết: (3 tuần/ Mỗi tuần 4 tiết)***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần (5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **1** | **Chương 1: Giới thiệu và lịch sử phát triển môn Bóng** đá   * 1. **Khái niệm, vị trí và vai trò môn Bóng** đá **trong trường học**   1.1.1. Khái niệm cơ bản  1.1.2. Vị trí và vai trò môn Bóng đá trong trường học  **1.2. Phân loại các kỹ thuật môn Bóng** đá **và lịch sử phát triển môn Bóng** đá  1.2.1. Phân loại các kỹ thuật và đặc điểm môn Bóng đá  1.2.2. Sự phát triển môn Bóng đá trên thế giới và ở Việt Nam.  **Chương 2: Nguyên lý kỹ chiến thuật và các nội dung cơ bản của môn Bóng** đá  **2.1. Nguyên lý kỹ thuật môn Bóng** đá  2.1.1. Các kỹ thuật cơ bản của môn bóng đá  2.1.2. Các chiến thuật thường sử dụng trong thi đấu môn bóng đá  **2.2. Nội dung cơ bản của môn Bóng** đá**.**  ***2.2.1. Kỹ thuật không bóng (chạy, nhảy, di chuyển)***  2.2.1.1. Khái niệm  2.2.1.2. Kỹ thuật chạy, nhảy, di chuyển  2.2.1.3.Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học kỹ thuật chạy, nhảy, di chuyển  2.2.1.4. Phương pháp giảng dạy, huấn luyện chạy, nhảy, di chuyển | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 1,2; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện môn Bóng đá  - **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | - Đọc chương 1, tài liệu [1], tài liệu [2]  Tài liệu [2]  Tài liệu [1], tài liệu [2] | G1.1  G1.2  G1.3  G5.1  G5.2G5.3 | A1.1.1  A1.2.2 |
| **2** | ***2.2.2. Kỹ thuật đá bóng cơ bản***  2.2.2.1. Khái niệm  2.2.2.2. Đặc điểm và vận dụng  2.2.2.3. Nguyên lý kỹ thuật đá bóng cơ bản  2.2.2.4. Phân tích lý kỹ thuật đá bóng cơ bản  2.2.2.5. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học kỹ thuật đá bóng cơ bản  2.2.2. 6. Phương pháp huấn luyện kỹ thuật đá bóng cơ bản  ***2.2.3. Kỹ thuật nhận bóng, dẫn bóng***  [2.2.3.1. Khái niệm](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204379#_Toc489204379)  [2.2.3.2. Đặc điểm và vận dụng](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204380#_Toc489204380)  kỹ thuật nhận bóng, dẫn bóng  [2.2.3. 3. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204381#_Toc489204381) khi học kỹ thuật nhận bóng, dẫn bóng  [2.2.3. 4. Huấn luyện kỹ thuật nhận bóng,](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204382#_Toc489204382)  dẫn bóng  ***2.2.4. Kỹ thuật đánh đầu, ném biên***  [2.2.4.1. Khái niệm](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204384#_Toc489204384)  [2.2.4.2. Phân loại đánh đầu, ném biên](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204385#_Toc489204385)    [2.2.4. 3. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204386#_Toc489204386) đánh đầu, ném biên  [2.2.4.4.Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204387#_Toc489204387) khi học kỹ thuật đánh đầu, ném biên  ***2.2.5. Kỹ thuật tranh cướp bóng***  [2.2.5.1. Khái niệm](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204384#_Toc489204384)  [2.2.5.2. Phân loại kỹ](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204385#_Toc489204385) thuật tranh cướp bóng  [2.2.5. 3. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204386#_Toc489204386)  tranh cướp bóng  [2.2.5.4.Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204387#_Toc489204387) khi học kỹ thuật tranh cướp bóng  ***2.2.6. Kỹ thuật động tác giả***  [2.2.6.1. Khái niệm](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204384#_Toc489204384)  [2.2.6.2. Phân loại kỹ thuật động tác giả](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204385#_Toc489204385)  [2.2.6. 3. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204386#_Toc489204386)  động tác giả  [2.2.6.4.Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](file:///C:\Users\admin\Documents\Downloads\ĐỀ%20CƯƠNG%20TỔNG%20QUÁT%20MÔN%20BÓNG%20ĐA%20(4).docx#_Toc489204387#_Toc489204387) khi học kỹ thuật động tác giả | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 2; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện môn Bóng chuyền  - **Tự học:** Nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | + Đọc chương 2; tài liệu [1], tài liệu [2], | G1.4;  G1.5;  G1.6;  G5.1  G5.2G5.3 | A1.1.1  A1.2.2 |
| **3** | **Chương 3: Tổ chức thi đấu và trọng tài môn Bóng đá**  **3.1. Một số điều luật cơ bản thi đấu môn Bóng đá**  3.1.1. Kích thước sân bãi  3.1.2. Bóng thi đấu  3.1.3. Trang phục thi đấu  3.1.4. Cách tính điểm, thay người  3.1.5. Đội hình thi đấu  3.1.6. Luật thi đấu môn Bóng **đá**  **3.2. Phương pháp tổ chức thi đấu môn Bóng đá**  3.2.1. Công tác chuẩn bị  3.2.2. Điều hành thi đấu  **3.3. Phương pháp trọng tài môn Bóng đá**  3.3.1. Công tác chuẩn bị  3.3.2. Phương pháp trọng tài môn Bóng **đá** | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 6; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung kế hoạch, điều lệ giải và phương án tổ chức thi đấu giải Bóng **đá**  - **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan buổi học | + Đọc chương 6; tài liệu [1], tài liệu [2], | G1.3 đến G1.6  G4.1 đến G4.3 | A1.1.1  A1.2.1 |

***6.2.Thực hành:****(24 bài/12 tuần/Mỗi tuần 4 tiết/2 buổi)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/buổi**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần**  **(5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **Buổi 1**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 1:**  Kỹ thuật di chuyển không bóng, kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật di chuyển trong môn Bóng đá  - Kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b. Khởi động chung  c. Khởi động chuyên môn  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các kỹ thuật môn Bóng đá  b. Tìm hiểu đặc điểm của người học  c. Học mới kỹ thuật  d. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài lieu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Đảm bảo sức khỏe và thể lực cơ bản | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 2**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 2:**  Kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân  - Kỹ thuât đá bóng bằng lòng bàn chân  - Phát triển kỹ năng mềm dẻo, khéo léo và sức bền chung | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện  + Phương pháp tổ chức tập luyện  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], tài liệu [2],  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 3**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 3:**  Kỹ thuật di chuyển, kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân  - Ôn luyện kỹ thuật di chuyển  - Ôn luyện kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện các động tác kỹ thuật mới  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], tài liệu [2],  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 4**  **2 tiết** | **Bài thực hành 4:**  Kỹ thuật di chuyển, kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân  - Hoàn thiện kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân  - Phát triển thể lực chung  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 2 tài liệu [1], chương 2 tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 5**  **2 tiết** | **Bài thực hành 5:**  Kỹ thuật di chuyển, kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân  - Hoàn thiện kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 2 tài liệu [1], chương 2 tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 6**  **2 tiết** | **Bài thực hành 6:**  Kỹ thuật di chuyển, kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân | **- Giảng dạy thực hành**  + Đọc chương 2 tài lieu [1]; mục 4.2, 4.4, 4.5 tài liệu [2]  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân  **- Hướng dẫn sinh viên:**  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật đá bóng  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  **- Tự học:**  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đá bóng.  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], tài liệu [2],  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 7**  **2 tiết** | **Bài thực hành 7:**  Kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật và tìm hiểu đặc điểm đá bóng bằng mu trong bàn chân  - Kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b. Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các giai đoạn kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], tài liệu [2],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 8**  **2 tiết** | **Bài thực hành 8:**  Kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân  - Kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân  - Dạy kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], tài liệu [2],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 9**  **2 tiết** | **Bài thực hành 9:**  Kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân  - Kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân  - Phát triển thể lực (sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], tài liệu [2],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 10**  **2 tiết** | **Bài thực hành 10:**  Kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân  - Ôn Kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân  - Phát triển thể lực(Khéo léo-mềm dẻo, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], tài liệu [2],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 11**  **2 tiết** | **Bài thực hành 11:**  Kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân  - Hoàn thiện kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], tài liệu [2],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 12**  **2 tiết** | **Bài thực hành** 12:  Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân | - Giảng dạy thực hành  + Đọc chương 2 tài lieu [1]; mục 3.6 tài liệu [2]  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân  - Hướng dẫn sinh viên:  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], tài liệu [2],  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 13**  **2 tiết** | **Bài thực hành 13:**  Kỹ thuật nhận bóng, dẫn bóng,tranh cướp bóng, động tác giả.  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật và tìm hiểu đặc điểm kỹ thuật nhận bóng, dẫn bóng,tranh cướp bóng,động tác giả.  - Tư thế chuẩn bị kỹ thuật nhận bóng, dẫn bóng ,tranh cướp bóng, động tác giả.    - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], tài liệu [2],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 14**  **2 tiết** | **Bài thực hành 14:**  Kỹ thuật nhận bóng, dẫn bóng ,tranh cướp bóng, động tác giả.    - Dạy kỹ thuật nhận bóng, dẫn bóng ,tranh cướp bóng, động tác giả.    - Phát triển thể lực (sức nhanh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài lieu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 15**  **2 tiết** | **Bài thực hành 15:**  Kỹ thuật nhận bóng, dẫn bóng ,tranh cướp bóng, động tác giả.    - Hoàn thiện kỹ thuật nhận bóng, dẫn bóng , tranh cướp bóng, động tác giả.    - Phát triển thể lực (khéo leo-mềm dẻo, sức mạnh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Liên kết một cách có hệ thống và khoa học các giai đoạn kỹ thuật nhận bóng, dẫn bóng,tranh cướp bóng, động tác giả.  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  + Hướng dẫn làm bài tập về nhà  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], tài liệu [2],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 16**  **2 tiết** | **Bài thực hành 16:**  Kỹ thuật nhận bóng, dẫn bóng ,tranh cướp bóng, động tác giả.  - Hoàn thiện kỹ thuật nhận bóng, dẫn bóng ,tranh cướp bóng, động tác giả.    - Phát triển thể lực chung  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], tài liệu [2],  + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 17**  **2 tiết** | **Bài thực hành 17:**  Kỹ thuật nhận bóng, dẫn bóng ,tranh cướp bóng,động tác giả.  - Hoàn thiện kỹ thuật nhận bóng, dẫn bóng ,tranh cướp bóng, động tác giả.    - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], tài liệu [2],  + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 18**  **2 tiết** | **Bài thực hành** **18:**  Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật nhận bóng, dẫn bóng,tranh cướp bóng, động tác giả. | - Giảng dạy thực hành  + Đọc chương 2 tài lieu [1]; mục 3.6 tài liệu [2]  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật nhận bóng,tranh cướp bóng, ddoonhj tác giả.  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật nhận bóng, dẫn bóng,tranh cướp bóng, động tác giả.  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật nhận bóng, dẫn bóng ,tranh cướp bóng,động tác giả.  - Hướng dẫn sinh viên:  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật nhận bóng, dẫn bóng ,tranh cướp bóng, động tác giả.  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật nhận bóng, dẫn bóng , tranh cướp bóng, động tác giả.  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1] Chương 2 tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 19**  **2 tiết** | **Bài thực hành 19:**  Kỹ thuật đánh đầu, ném biên, đá bóng mu giữa bàn chân  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật và tìm hiểu đặc điểm kỹ thuật đánh đầu, ném biên, đá bóng mu giữa bàn chân  - Hình tay, tư thế chuẩn bị kỹ thuật đánh đầu, ném biên, đá bóng mu giữa bàn chân    - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 2, tài liệu [2]  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 20**  **2 tiết** | **Bài thực hành 20:**  Kỹ thuật đánh đầu, ném biên, đá bóng mu giữa bàn chân  - Dạy kỹ thuật đánh đầu, ném biên, đá bóng mu giữa bàn chân    - Phát triển thể lực (sức nhanh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], tài liệu [2],  Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 21**  **2 tiết** | **Bài thực hành 21:**  Kỹ thuật đánh đầu, ném biên, đá bóng mu giữa bàn chân,đá má ngoài.  - Hoàn thiện kỹ thuật đánh đầu, ném biên, đá bóng mu giữa bàn chân.đá má ngoài.    - Phát triển thể lực (khéo leo-mềm dẻo, sức mạnh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Liên kết một cách có hệ thống và khoa học các giai đoạn kỹ thuật đánh đầu, ném biên, đá bóng mu giữa bàn chân,đá má ngoài.  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  + Hướng dẫn làm bài tập về nhà  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], tài liệu [2],  Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 22**  **2 tiết** | **Bài thực hành 22:**  Kỹ thuật đánh đầu, ném biên, đá bóng mu giữa bàn chân,đá má ngoài.  - Hoàn thiện kỹ thuật đánh đầu, ném biên, đá bóng mu giữa bàn chân, đá má ngoài.    - Phát triển thể lực chung  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], tài liệu [2],  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 23**  **2 tiết** | **Bài thực hành 23:**  Kỹ thuật đánh đầu, ném biên, đá bóng mu giữa bàn chân, đá má ngoài.  - Hoàn thiện kỹ thuật đánh đầu, ném biên, đá bóng mu giữa bàn chân, đá má ngoài.    - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | + Đọc chương 2; tài liệu [1], tài liệu [2], | G4.1đếnG4.3 | A1.2.1 |
| **Buổi 24**  **2 tiết** | **Bài thực hành** 24:  Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đánh đầu, ném biên, đá bóng mu giữa bàn chân,đá má ngoài. | - Giảng dạy thực hành  + Đọc chương 2 tài lieu [1]; mục 3.6 tài liệu [2]  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật đánh đầu, ném biên, đá bóng mu giữa bàn chân, đá má ngoài.  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đánh đầu, ném biên, đá bóng mu giữa bàn chân,đá má ngoài.  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật đánh đầu, ném biên, đá bóng mu giữa bàn chân,đá má ngoài.  - Hướng dẫn sinh viên:  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật đánh đầu, ném biên, đá bóng mu giữa bàn chân,đá má ngoài.  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đánh đầu, ném biên, đá bóng mu giữa bàn chân,đá má ngoài.  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | + Đọc chương 2; tài liệu [1], tài liệu [2],  ] | G4.1đếnG4.3 | A1.2.1 |

**7. Nguồn học liệu**

***Tài liệu chính:***

[1]. Giáo trình bóng đá NXB TDTT năm 1997

[2].Bóng đá kỹ chiến thuật và phương pháp tập luyện NXB TDTT 2001

***Tài liệu tham khảo:***

[3]. Huấn luyện bóng đá hiện đại NXB TDTT năm 1998

[4]. Luật bóng đá NXB TDTT năm 2000

[5]. Nếu em muốn đá bóng giỏi NXB TDTT 2000.

**8. Quy định của học phần**

Các quy định của học phần như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.

-Sinh viên phải nộp 02 bài tập và 01 bài thu hoạch cho phần lý thuyết

-Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành là 80% trở lên.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa GDTC/ Bộ môn Bóng – Điền kinh

- Địa chỉ/email: [haiscv@gmail.com](mailto:haiscv@gmail.com)

**Thể thao trường học**

**1. Thông tin tổng quát:**

***1.1. Thông tin về giảng viên***

|  |  |
| --- | --- |
| **Giảng viên 1:** |  |
| Họ và tên: | **Nguyễn Trí Lục** |
| Chức danh, học hàm, học vị: | TS |
| Thời gian, địa điểm làm việc: | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC |
| Địa chỉ liên hệ: | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh |
| Điện thoại: | 0912920272, Email: lucnt@vinhuni.edu.vn |
| Các hướng nghiên cứu chính: | Huấn luyện & GDTC, Lý luận, phương pháp giảng dạy chuyên ngành thể dục thể thao |
| **Giảng viên 2:** |  |
| Họ và tên: | **Võ Văn Đăng** |
| Chức danh, học hàm, học vị: | TS |
| Thời gian, địa điểm làm việc: | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC |
| Địa chỉ liên hệ: | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh |
| Điện thoại: | 0917256622, Email:dangvv@vinhuni.edu.vn |
| Các hướng nghiên cứu chính: | Lý luận, phương pháp giảng dạy chuyên ngành thể dục thể thao |

***1.2. Thông tin về học phần***

|  |  |
| --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt):  (tiếng Anh): | **Thể thao trường học** |
| - Mã số môn học: SPO30017 | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  🞎 Kiến thức cơ bản  🗹 Kiến thức chuyên ngành  🞎 Môn học chuyên về kỹ năng chung | 🞎 Kiến thức cơ sở ngành  🞎 Kiến thức khác  🞎 Môn học đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 2 |
| + Số tiết lý thuyết: | 24 |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: | 6 |
| + Số tiết thực hành: | 0 |
| + Số tiết hoạt động nhóm: | 0 |
| + Số tiết tự học: | 60 |
| - Môn học tiên quyết: | Không |
| - Môn học song hành: | Không |

**2.** **Mô tả học phần**

Học phần *Thể thao trường học* là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo Giáo dục thể chất. Học phần này được giảng dạy sau khi sinh viên đã học các môn học thuộc khối kiến thức chung và kiến thức cơ sở ngành. *Thể thao trường học* là một học phần của ngành Giáo dục thể chất nhằm giúp cho người học hiểu được vai trò, mục tiêu và nhiệm vụ của thể thao trường học; nắm được đặc điểm các hoạt động thể thao khác nhau được phổ biến trong trường học; trang bị những kiến thức và kỹ năng để tổ chức hoạt động thể thao trong trường học.

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx)** | **Mô tả mục tiêu** | **CĐR của CTĐT (X.x.x)** | **TĐNL** |
| **G1** | Nắm vững cơ sở lý luận, nhiệm vụ, phương tiện và phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ mẫu giáo | 1.2.6, 1.3.7,1.3.8, 2.1.2, 2.1.5,  4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.3.1, 4.3.2, 4.4.3 | 3.0 |
| **G2** | Vận dụng kiến thức cơ bản để giáo dục thể chất cho học sinh phổ thông | 1.2.6, 1.3.7,1.3.8, 2.1.2, 2.1.5, , 2.2.1, 2.2.4, 2.3.4, 2.4.3, 2.4.4, 2.5.4, 3.1.1, 3.2.8, 4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.3, 4.3.1, 4.3.2, 4.4.3, 4.6.1 | 3.0 |
| **G3** | Vận dụng kiến thức cơ bản để giáo dục thể chất cho sinh viên đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp | 1.2.6, 1.3.7,1.3.8, 2.1.2, 2.1.5, 2.3.4, 2.4.3, 2.4.4, 2.5.4, 3.1.1, 3.2.8, 4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.3.1, 4.3.2, 4.4.3, 4.6.1 | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần và mức độ giảng dạy đáp ứng**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx.x)** | **Mô tả CĐR** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U)** |
| **G1.1** | Nắm được khái quát chung về giáo dục thể chất trong trường học và cơ sở lý luận của giáo dục thể chất cho trẻ mẫu giáo | I, T |
| **G1.2** | Nắm được nhiệm vụ, phương tiện, phương phâp gìáo dục thể chất cho trẻ mẫu gìáo | I, T |
| **G2.1** | Nắm được cơ sở lý luận của giáo dục thể chất đối với học sinh phổ thông | I, T |
| **G2.2** | Nắm vững mục đích, nhiệm vụ và cụ thể hoá câc nguyên tắc trong giáo dục thể chất đối với học sinh phổ thông | I, T |
| **G2.3** | Nắm vững đặc điểm cơ bản của phương pháp giảng dạy động tác và giáo dục các tố chất thể lực đối với học sinh phổ thông | I,T,U |
| **G2.4** | Xây dựng được giờ học thể dục thể thao, kế hoạch giảng dạy, phương pháp tổ chức và đánh giá | T,U |
| **G3.1** | Nắm vững mục đích và nhiệm vụ giáo dục thể chất cho sinh viên đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp | I, T,U |
| **G3.2** | Nắm vững hệ thống điều hành, đặc điểm sử dụng phương tiện và phương pháp giáo dục thể chất cho sinh viên đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp | I, T,U |

**5. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá (1)** | **Bài đánh giá**  **(2)** | **CĐR học phần (Gx.x)**  **(3)** | **Tỷ lệ (%)**  **(4)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)*** | | | ***10%*** |
|  | A1.1.1 Chuyên cần |  | 5% |
| A1.1.2 Thái độ học tập |  | 5% |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)*** | | | ***20%*** |
|  | A1.2.1:  - Vở tự học cá nhân: Chuẩn bị bài trước khi lên lớp bằng vở tự học (đọc bài mới và tìm hiểu thêm kiến thức);  - Vở bài tập cá nhân: Làm bài tập cá nhân; | G1-G3 | 10% |
| A1.2.2. Bài thu hoạch của nhiệm vụ nhóm được giao và thuyết trình báo cáo | G1-G3 | 10% |
| ***A2. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra giữa kỳ)*** | | | ***20%*** |
|  | A2.1 Test online | G1.1, G1.2, G2.1, G2.2 | 20% |
| **A3. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | **50%** |
| ***HP lý thuyết*** | A3.1: Bài thi tự luận lý thuyết | G1-G3 | 50% |

**6. Kế hoạch giảng dạy** các nội dung giảng dạy theo buổi học, thể hiện sự tương quan với các chuẩn đầu ra của học phần, các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà) các bài đánh giá học phần)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Hoạt động dạy và học** | **Chuẩn bị của SV** | **CĐR học phần** | **Bài đánh giá** |
| 1 | **PHẦN MỞ ĐẦU: KHÁI QUÁT CHUNG VỀ GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRONG TRƯỜNG HỌC**  **PHẦN I: GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO TRẺ MẨU GIÁO**  **Chương 1. Cơ sở lý luận của giảo dục thể chất cho trẻ mẫu giáo**  1.1. Vai trò và tầm quan trọng của thể dục thể thao đối với trẻ trước tuổi đến trường  1.2. Cơ sở lý luận của nhiệm vụ giáo dục thể chất cho trẻ mẫu giáo  1.2.1. Đặc điểm tâm lý chung của trẻ ở lứa tuổi mẫu giáo  1.2.2. Đặc điểm sinh lý chung và sự phát triển khả năng vận động của trẻ mẫu giáo | **- Hỏi đáp**:  + Quan điểm, đường lối của Đảng và Nhà nước về GDTC trong trường học  + Nhiệm vụ của GDTC trong trường học  **- Tự học**:  Phần Mở đầu: Khái quát chung về giáo dục thể chất trong trường học | - Đọc Phần Mở đầu và Phần I; chương 1, tài liệu [1]  - Chuẩn bị tài liệu đầy đủ | G1.1, | A1.2.1  A1.2.2;  A2.1;  A3.1, |
| 2 | **Chương 2. Nhiệm vụ, phương tiện, phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ mẫu giáo**  2.1. Nhiệm vụ giáo dục thể chất  2.1.1. Nhiệm vụ tăng cường sức khỏe và đảm bảo sự phát triển thể lực toàn diện  2.1.2. Nhiệm vụ giáo dưỡng ban đầu  2.1.3. Nhiệm vụ giáo dục các tố chất thể lực  2.1.4. Nhiệm vụ giáo dục trí tuệ, đạo đức và thẩm mỹ  2.2. Các phương tiện giáo dục thể chất  2.2.1. Yếu tố vệ sinh trong giáo dục thể chất  2.2.2. Các yếu tố tự nhiên (ánh sáng mặt trời, không khí và nước) trong giáo dục thể chất  2.2.3. Các bài tập thể dục thể thao  2.2.4. Những yêu cầu đối với việc lựa chọn các động tác của bài tập thể chất cho trẻ | - **Quan sát thuyết giảng** về nhiệm vụ giáo dục thể chất và các phương tiện giáo dục thể chất  **- Tự học**:  2.1.4. Nhiệm vụ giáo dục trí tuệ, đạo đức và thẩm mỹ  2.2.2. Các yếu tố tự nhiên (ánh sáng mặt trời, không khí và nước) trong giáo dục thể chất | - Đọc chương 2, tài liệu [1]  - Chuẩn bị tài liệu đầy đủ  - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết | G1.2 | A1.2.1  A1.2.2;  A2.1;  A3.1, |
| 3. | 2.3. Giảng dạy động tác cho trẻ mẫu giáo  2.3.1. Đặc điểm quá trình giảng dạy động tác  2.3.2. Các nguyên tắc trong giảng dạy và giáo dục  2.3.3. Sự hình thành những thói quen vận động ở trẻ trong quá trình giảng dạy động tác  2.3.4. Các giai đoạn giảng dạy động tác cho trẻ  2.4. Các hình thức tổ chức giáo dục thể chất cho trẻ mẫu giáo  2.4.1. Các buổi học thể dục thể thao  2.4.2. Các dạng tập luyện thể dục sáng và thể dục giữa giờ  2.4.3. Các buổi đi dạo chơi, tham quam  2.5. Phương pháp giảng dạy và tổ chức kiểm tra  2.5.1. Phương pháp giảng dạy  2.5.2. Tổ chức kiểm tra và đánh giá | - **Quan sát thuyết giảng** về  - Giảng dạy động tác cho trẻ mẫu giáo;  - Các hình thức tổ chức giáo dục thể chất cho trẻ mẫu giáo;  - Phương pháp giảng dạy và tổ chức kiểm tra  **- Tự học**:  2.5.2. Tổ chức kiểm tra và đánh giá | - Đọc chương 2, tài liệu [1]  - Chuẩn bị tài liệu đầy đủ  - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết | G1.2 | A1.2.1  A1.2.2;  A2.1;  A3.1, |
| 4 | **PHẦN II: GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO HỌC SINH PHỔ THÔNG**  **Chương 3. Cơ sở lý luận của giáo dục thể chất đối với học sinh phổ thông**  3.1. Đặc điểm tâm - sinh lý của học sinh tiểu học  3.1.1. Đặc điểm tâm lý lứa tuổi học sinh tiểu học  3.1.2. Đặc điểm sinh lý của học sinh tiểu học  3.2. Đặc điểm tâm - sinh lý của học sinh trung học cơ sở  3.2.1. Đặc điểm tâm lý của học sinh trung học cơ sở  3.2.2. Đặc điểm sinh lý của học sinh trung học cơ sở  3.3. Đặc điểm tâm – sinh lý của học sinh trung học phổ thông (16 – 18 tuổi)  3.3.1. Đặc điểm tâm lý của học sinh trung học phổ thông  3.3.2. Đặc điểm sinh lý của học sinh trung học phổ thông | - **Quan sát thuyết giảng** về  - Đặc điểm tâm - sinh lý của học sinh tiểu học  - Đặc điểm giải phẩu sinh lý và tâm lý học của học sinh trung học cơ sở  - Đặc điểm tâm – sinh lý của học sinh trung học phổ thông (16 – 18 tuổi) | - Đọc chương 3, tài liệu [1]  - Chuẩn bị tài liệu đầy đủ  - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết | G2.1 | A1.2.1  A1.2.2;  A2.1;  A3.1, |
| 5 | **Chương 4. Mục đích, nhiệm vụ và cụ thể hóa các nguyên tắc trong giáo dục thể chất đối với học sinh phổ thông**  4.1. Mục đích và nhiệm vụ giáo dục thể chất  4.1.1. Mục đích giáo dục thể chất  4.1.2. Nhiệm vụ giáo dục thể chất  4.2. Cụ thể hóa những nguyên tắc chung của hệ thống giáo dục thể chất đối với học sinh phổ thông  4.2.1. Những yêu cầu khi thực hiện nguyên tắc phát triển con người toàn diện  4.2.2. Những yêu cầu khi thực hiện nguyên tắc kết hợp giữa giáo dục thể chất với thực tiễn lao động và quốc phòng  4.2.3. Những yêu cầu khi thực hiện nguyên tắc nâng cao sức khỏe | - **Quan sát thuyết giảng** về  - Mục đích và nhiệm vụ giáo dục thể chất  - Cụ thể hóa những nguyên tắc chung của hệ thống giáo dục thể chất đối với học sinh phổ thông | - Đọc chương 4, tài liệu [1]  - Chuẩn bị tài liệu đầy đủ  - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết | G2.2 | A1.2.1  A1.2.2;  A2.1;  A3.1, |
| 6 | **Chương 5. Đặc điểm cơ bản của phương pháp giảng dạy động tác và giáo dục các tố chất thể lực đối với học sinh phổ thông**  5.1. Một số đặc điểm cơ bản của phương pháp giảng dạy động tác  5.1.1. Đặc điểm của phương pháp giảng dạy động tác đối với học sinh tiểu học  5.1.2. Đặc điểm của phương pháp giảng dạy động tác đối với học sinh trung học cơ sở  5.1.3. Đặc điểm của phương pháp giảng dạy động tác đối với học sinh trung học phổ thông | **Thuyết giảng**   * Đặc điểm của phương pháp giảng dạy động tác đối với học sinh tiểu học * Đặc điểm của phương pháp giảng dạy động tác đối với học sinh trung học cơ sở * Đặc điểm của phương pháp giảng dạy động tác đối với học sinh trung học phổ thông | - Đọc chương 5, tài liệu [1]  - Chuẩn bị tài liệu đầy đủ  - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết | G2.3 | A1.2.1  A1.2.2;  A3.1, |
| 7 | 5.2. Phương pháp giáo dục các thể chất thể lực  5.2.1. Đặc điểm của phương pháp giáo dục các tố chất thể lực  5.2.2. Phương pháp giáo dục các tố chất thể lực | **Thuyết giảng**   * Đặc điểm của phương pháp giáo dục các thể chất thể lực * Phương pháp giáo dục các thể chất thể lực | - Đọc chương 5, tài liệu [1]  - Chuẩn bị tài liệu đầy đủ  - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết | G2.3 | A1.2.1  A1.2.2;  A3.1, |
| 8 | **Chương 6. Giờ học thể dục thể thao, kế hoạch giảng dạy, phương pháp tổ chức và đánh giá**  6.1. Giờ học thể dục thể thao trong trường phổ thông  6.1.1. Giờ học là hình thức cơ bản của phương pháp giáo dục thể chất ở trường học  6.1.2. Cấu trúc giờ học thể dục thể thao  6.1.3. Phương pháp tổ chức giờ học thể dục thể thao | **Thuyết giảng**   * Giờ học là hình thức cơ bản của phương pháp giáo dục thể chất ở trường học * Cấu trúc giờ học thể dục thể thao * Phương pháp tổ chức giờ học thể dục thể thao | - Đọc chương 6, tài liệu [1]  - Chuẩn bị tài liệu đầy đủ  - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết | G2.4 | A1.2.1  A1.2.2;  A3.1, |
| 9 | 6.2. Kế hoạch giảng dạy  6.2.1. Tiến trình giảng dạy  6.2.2. Kế hoạch giảng dạy cho từng học kỳ  6.2.3. Giáo án giảng dạy giờ học thể dục thể thao  6.3. Phương pháp phân tích, đánh giá giờ học thể dục thể thao  6.3.1. Vai trò, ý nghĩa của việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập  6.3.2. Phương pháp kiểm tra và đánh giá | **Thuyết giảng**   * Tiến trình giảng dạy * Kế hoạch giảng dạy cho từng học kỳ * Giáo án giảng dạy giờ học thể dục thể thao * Vai trò, ý nghĩa của việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập * Phương pháp kiểm tra và đánh giá | - Đọc chương 6, tài liệu [1]  - Chuẩn bị tài liệu đầy đủ  - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết | G2.4 | A1.2.1  A1.2.2;  A3.1, |
| 10 | **PHẦN III: GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG VÀ TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP**  **Chương 7. Giáo dục thể chất cho sinh viên đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp**  7.1. Mục đích và nhiệm vụ của giáo dục thể chất cho sinh viên  7.1.1. Mục đích của giáo dục thể chất trong hệ thống các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp  7.1.2. Nhiệm vụ của giáo dục thể chất cho sinh viên | **Thuyết giảng**   * Mục đích của giáo dục thể chất trong hệ thống các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp * Nhiệm vụ của giáo dục thể chất cho sinh viên | - Đọc chương 7, tài liệu [1]  - Chuẩn bị tài liệu đầy đủ  - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết | G3.1 | A1.2.1  A1.2.2;  A3.1, |
| 11 | 7.2. Hệ thống quản lý điều hành công tác giáo dục thể chất trong các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp  7.2.1. Hệ thống tổ chức nhà nước về giáo dục thể chất trong các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp  7.2.2. Hệ thống tổ chức xã hội về thể dục thể thao của sinh viên | **Thuyết giảng**   * Hệ thống tổ chức nhà nước về giáo dục thể chất trong các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp * Hệ thống tổ chức xã hội về thể dục thể thao của sinh viên | - Đọc chương 7, tài liệu [1]  - Chuẩn bị tài liệu đầy đủ  - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết | G3.2 | A1.2.1  A1.2.2;  A3.1, |
| 12 | 7.3. Chương trình môn học giáo dục thể chất trong các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp  7.3.1. Nội dung chương trình  7.3.2. Các hình thức giáo dục thể chất cho sinh viên  7.3.3. Xu hướng đổi mới công tác giáo dục thể chất trong các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp | **Thuyết giảng**   * Nội dung chương trình * Các hình thức giáo dục thể chất cho sinh viên * Xu hướng đổi mới công tác giáo dục thể chất trong các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp | - Đọc chương 7, tài liệu [1]  - Chuẩn bị tài liệu đầy đủ  - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết | G3.2 | A1.2.1  A1.2.2;  A3.1, |
| 13 | 7.4. Đặc điểm sử dụng phương tiện, phương pháp giáo dục thể chất cho sinh viên  7.4.1. Vấn đề phân nhóm sinh viên trong tập luyện  7.4.2. Phương hướng sử dụng phương tiện, phương pháp giáo dục thể chất cho sinh viên | **Thuyết giảng**   * Vấn đề phân nhóm sinh viên trong tập luyện * Phương hướng sử dụng phương tiện, phương pháp giáo dục thể chất cho sinh viên | - Đọc chương 7, tài liệu [1]  - Chuẩn bị tài liệu đầy đủ  - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết | G3.2 | A1.2.1  A1.2.2;  A3.1, |
| 14 | 7.5. Thể thao sinh viên – hiện trạng và giải pháp phát triển trong thời gian tới  7.5.1. Tổ chức các hoạt động chuyên môn  7.5.2. Phương hướng phát triển phong trào thể dục thể thao của sinh viên trong những năm tới  7.6. Chương trình giáo dục thể chất một số học phần cơ bản trong các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp | **Thuyết giảng**   * Tổ chức các hoạt động chuyên môn * Phương hướng phát triển phong trào thể dục thể thao của sinh viên trong những năm tới * Chương trình giáo dục thể chất một số học phần cơ bản trong các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp | - Đọc chương 7, tài liệu [1]  - Chuẩn bị tài liệu đầy đủ  - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết | G3.2 | A1.2.1  A1.2.2;  A3.1, |
| 15 | * Tổng kết và ôn tập | * Tổng kết môn học và hướng dẫn ôn tập, hướng dẫn cách làm bài thi cuối kỳ. Đọc điểm chuyên cần, thái độ và quá trình thảo luận, làm bài tập tình huống. | * Vở chuẩn bị bài tập, tự học của cá nhân * Làm các bài tập cuối mỗi chương trong giáo trình | G1-G3 | A1.1  A1.2 |

***Giáo trình:***

[1] Đồng Văn Triệu, Lê Anh Thơ; *Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất trong trường học, Nxb TDTT, 2006.*

***Tài liệu tham khảo:***

[2] Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Thông tư quy định về chương trình môn học giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học*, 2015;

[3] Nguyễn Toán, Phạm Danh Tốn, *Lý luận và phương pháp thể dục thể thao,*  Nxb TDTT, 2006;

[4] Thủ Tướng Chính Phủ, *Quyết định phê duyệt đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025*, 2016.

**8. Quy định của học phần**

- Dự lớp theo đúng quy chế;

- Thực hiện các bài tập trên lớp và tự học theo phân công của Giảng viên;

- Thực hiện đầy đủ các bài đánh giá.

- Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa GDTC, Bộ môn Phương pháp Giáo dục thể chất

- Địa chỉ: Tầng 3, Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh, Cơ sở 2

- Địa chỉ/email: lucnt@vinhuni.edu.vn

**Cờ vua**

**1. Thông tin tổng quát**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1**

Họ và tên: Võ Văn Đăng

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: làm việc trong khung thời gian của năm học, Trường đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa sư phạm GDTC, Trường đại học Vinh

Điện thoại, email: dangvv@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Cờ Vua , Phương pháp GDTC

**Giảng viên 2**

Họ và tên: **Đậu Bình Hương**

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ - GVC

Thời gian, địa điểm làm việc: làm việc trong khung thời gian của năm học, Trường đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: GDTC, Trường đại học Vinh

Điện thoại, email: [daubinhhuongdhv@vinhuni.edu.vn](mailto:daubinhhuongdhv@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Thực hành Cờ vua chuyên ngành

**1.2. Thông tin về học phần:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt): Cờ Vua  (tiếng Anh): Chess | | |
| - Mã số học phần: SPO30022 | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản  Kiến thức chuyên ngành  Học phần chuyên về kỹ năng chung | | Kiến thức cơ sở ngành  Kiến thức khác  Học phần đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 2 | |
| + Số tiết lý thuyết: | 6 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: |  | |
| + Số tiết thực hành: | 24 | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: |  | |
| + Số tiết tự học: | 60 | |
| - Học phần tiên quyết: | Không | |
| - Học phần song hành: | Không | |

**2. Mô tả học phần**

Đây là môn học quan trọng của chương trình đào tạo ngành giáo dục thể chất nhằm trang bị cho sinh viên những tri thức về môn học Cờ vua và phương pháp giảng dạy, đồng thời giúp sinh viên rèn luyện năng lực sử dụng kiến thức vào thực tiễn một cách có hiệu quả nhất trong lĩnh vực chuyên môn của mình.

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | Trình bày được lịch sử ra đời, tác dụng và những tri thứ cơ bản về môn hoc Cờ vua | 1.3.3;1.3.7;1.3.8;  4.4.1; 4.4.2 | 3.0 |
| **G2** | Triển khai được ván đấu Cờ vua và thục hiện tốt giai đoạn khai cuộc | 1.3.7;1.3.8; 4.5.1;4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G3** | Thực hiện được các giai đoạn của ván đấu.  Hiểu và mô tả được phương pháp tổ chức và trọng tài cờ Vua | 1.3.7;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G4** | Tổ chức thi đấu trọng tài môn Cờ Vua thuần thục | 1.3.8;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | | **Mô tả CĐR** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U)** |
| **G1** | **G1.1** | Trình bày được lịch sử ra đời, xu hướng phát triển và tác dụng của môn học Cờ Vua | **I** |
| **G1.2** | *Trình bày được các tri thức cơ bản trong Cờ Vua* | **I** |
| **G1.3** | Mô tả được cách vận dụng một số điều luật Cờ vua | **I,T** |
| **G2** | **G2.1** | *Triển khai được ván đấu Cờ Vua* | **T,U** |
| **G2.2** | Sử dụng thuần thục các tri thức cơ bản trong Cờ Vua | **T,U** |
| **G2.3** | Hiểu được nguyên lý kỹ thuật cờ tàn, các dạng cờ tàn | **I** |
| **G2.4** | *Thực hiện được các bài tập cờ tàn cơ bản* | **T,U** |
| **G3** | **G3.1** | Hiểu được kỹ thuật khai cuộc. Phân loại được các dạng khai cuộc | **I,T** |
| **G3.2** | Sử dụng được một số dạng khai cuộc cơ bản, có kỹ năng lập kế hoạch cho trung cuộc | **T,U** |
| **G3.3** | Hiểu được đặc điểm của giai đoạn trung cuộc. Nhận biết được 15 dạng thức đòn phố hợp trong Cờ Vua | **T,U** |
| **G3.4** | Hiểu được phương pháp giảng dạy các giai đoạn của ván đấu Cờ Vua | **I** |
| **G4** | **G4.1** | Hiểu được luật thi đấu cờ vua và luật thi đấu theo hệ Thụy Sỹ | **I** |
| **G4.2** | *Thực hiện được bốc thăm thi đấu theo hệ Thụy Sỹ cho các nhóm VĐV* | **T,U** |
| **G4.3** | Thuần thục phương pháp tổ chức và thi đấu Cờ Vua | **T,U** |

**5. Đánh giá môn học**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá** | | **Bài đánh giá** | **CĐR học phần** | **Tỷ lệ (%)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập*** | | | | ***5%*** |
|  | **A1.1.1**: Ý thức học tập tốt, có đầy đủ tài liệu học tập theo yêu cầu (Giáo trình, vở ghi chép, vở bài tập) | | G1 - G4 | *5%* |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần*** | | | | ***10%*** |
|  | **A1.2.1**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết 1 | | G2.2, G2.3 | *5%* |
|  | **A1.2.2**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết2 | | G3.1, G3.3 | *5%* |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | | ***35%*** |
|  | **A1.3.1**: Bài kiểm tra thực hành | | G1.2, G2.3 | *35%* |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | | **50%** |
|  | **A2.1**: Bài thi thực hành | | G2.2, G2.4, G3.3 | *20%*  *30%* |

**6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy**

***6.1. Nội dung giảng dạy***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung**  **(1)** | **CĐR học phần (Gx.x) (2)** | **Bài đánh giá**  **(3)** |
| **Lý thuyết** | | |
| **Chương 1: Khái quát chung về môn học Cờ Vua**  1.1. Lịch sử và xu hướng phát triển môn Cờ Vua  1.1.1. Lịch sử và xu hướng phát triển môn Cờ Vua trên thế giới  1.1.2. Lịch sử và xu hướng phát triển môn Cờ Vua ở Việt Nam  1.2. Tác dụng của môn Cờ Vua  **Chương 2: Các tri thức cơ bản trong Cờ vua**  2.1. Các nhân tố trên bàn cờ, cách đi quân, cách ghi chép, các quy ứơc thông tin trong cờ Vua.  2.2. Các thuật ngữ chuyên môn. Các khái niệm cơ bản. Giá trị tương đối của các quân.  2.3. Phần luật: Giới thiệu các điều: 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,16.  2.4. Phương pháp nghiên cứu tài liệu chuyên môn và tài liệu tham khảo  **Chương 3. Giai đoạn tàn cuộc**   * 1. Khái niệm cờ tàn   2. Tính chất; Phân loại cờ tàn   3. Các kỹ thuật chiếu hết đơn giản   4. Cờ tàn chiến thuật: Cờ tàn Xe, cờ tàn Hậu   **Chương 4: Giai đoạn khai cuộc**  4.1. Khái niệm, phân loại khai cuộc  4.2. Các nguyên tắc trong giai đoạn khai cuộc  4.3. Các ý đồ chiến thuật - chiến lược và đặc điểm chung của các dạng thức khai cuộc  4.4. Một số khai cuộc điển hình : Khai cuộc Italia, khai cuộc phòng thủ pháp, Phòng thủ Xixilia.  **Chương 5: Giai đoạn trung cuộc**  .51. Khái niệm, sơ lược phân tích đánh giá thế trận.  5.2. Đòn phối hợp. Vũ khí cơ bản của giai đoạn trung cuộc  5.2.1. Khái niệm  5.2.2. Phân loại  5.2.3. Chủ đề, phương tiện của đòn phối hợp).  5.3. Giới thiệu 15 đòn phối hợp cơ bản.  **Chương 6: Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài Cờ Vua**  6.1. Nguyên tắc chung về phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài Cờ Vua  6.2. Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài Cờ Vua theo hệ Thụy Sỹ | G.1.1  G.1.2  G.1.3  G.1.1  G.1.2  G.1.3  G.1.1  G.1.2  G.1.3  G.1.1  G.1.2  G.1.3  G.1.1  G.1.2  G.1.3  G.1.1  G.1.2  G.1.3 |  |
| **Thực hành** | | |
| - Các tri thức cơ bản trong Cờ Vua - Cách đi quân và cách ghi chép biên bản  - Thục hiện ván đấu và kỹ năng ghi chép biên bản  - Kỹ thuật tàn cuộc - một số dạng cờ tàn kỹ thuật và chiến thuật  - Thực hành bài tập cờ tàn  - Kỹ thuật khai cuộc - Một số dạng khai cuộc cơ bản  - Thực hành ván đấu với dạng khai cuộc  - Kiểm tra giữ kỳ. Đấu tập theo khai cuộc  - Giai đoạn trung cuộc 15 dạng thức đòn phối hợp trong Cờ Vua  - Thực hành bài tập đòn phối hợp, khai cuộc  - Đấu tập theo khai cuộc có ghi chép biên bản, giải bài tập cờ tàn  - Tổ chức thi đấu theo hệ Thụy Sỹ cho 20 VĐV  - Luật thi đấu và trọng tài Cờ Vua | G.2.1  G.2.2  G.2.3  G.2.4 |  |

***6.2. Kế hoạch giảng dạy***

*6.2.1. Lý thuyết: (3 tuần/ Mỗi tuần 2 tiết)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị củĐa SV**  **(4)** | **CĐR học phần (5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **1** | **Chương 1: Khái quát chung về môn học Cờ Vua**  1.1. Lịch sử và xu hướng phát triển môn Cờ Vua  1.1.1. Lịch sử và xu hướng phát triển môn Cờ Vua trên thế giới  1.1.2. Lịch sử và xu hướng phát triển môn Cờ Vua ở Việt Nam  1.2. Tác dụng của môn Cờ Vua  **Chương 2: Các tri thức cơ bản trong Cờ vua**  2.1. Các nhân tố trên bàn cờ, cách đi quân, cách ghi chép, các quy ứơc thông tin trong cờ Vua.  2.2. Các thuật ngữ chuyên môn. Các khái niệm cơ bản. Giá trị tương đối của các quân.  2.3. Phần luật: Giới thiệu các điều: 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,16.  2.4. Phương pháp nghiên cứu tài liệu chuyên môn và tài liệu tham khảo | **Giảng lý thuyết :**  Chương 1,2 tài liệu [1]  **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | - Đọc chương 1, chương 2; tài liệu [1], | G1.1  G1.2  G1.3  G2.1  G2.2 | A1.1.1  A1.2.2 |
| **2** | **Chương 3. Giai đoạn tàn cuộc**   * 1. Khái niệm cờ tàn   2. Tính chất; Phân loại cờ tàn   3. Các kỹ thuật chiếu hết đơn giản   4. Cờ tàn chiến thuật: Cờ tàn Xe, cờ tàn Hậu   **Chương 4: Giai đoạn khai cuộc**  4.1. Khái niệm, phân loại khai cuộc  4.2. Các nguyên tắc trong giai đoạn khai cuộc  4.3. Các ý đồ chiến thuật - chiến lược và đặc điểm chung của các dạng thức khai cuộc  4.4. Một số khai cuộc điển hình : Khai cuộc Italia, khai cuộc phòng thủ pháp, Phòng thủ Xixilia.  **Chương 5: Giai đoạn trung cuộc**  .51. Khái niệm, sơ lược phân tích đánh giá thế trận.  5.2. Đòn phối hợp. Vũ khí cơ bản của giai đoạn trung cuộc  5.2.1. Khái niệm  5.2.2. Phân loại  5.2.3. Chủ đề, phương tiện của đòn phối hợp).  5.3. Giới thiệu 15 đòn phối hợp cơ bản. | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 3,4,5 tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về kỹ thuật khai cuộc, trung cuộc và tàn cuộc  - **Tự học:** Nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | - Đọc chương 3,4,5 tài liệu [1] | G2.3;  G2.4;  G3.1;  G3.2  G3.3G3.4 | A1.1.1  A1.2.2 |
| **3** | **Chương 6: Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài Cờ Vua**  6.1. Nguyên tắc chung về phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài Cờ Vua  6.2. Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài Cờ Vua theo hệ Thụy Sỹ | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 6; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung kế hoạch, điều lệ giải và phương án tổ chức thi đấu giải Cờ Vua theo hệ Thụy Sỹ  - **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan buổi học | - Đọc chương 6 tài liệu 1,  - Đọc tài liệu [2] | G1.3 đến G1.6  G4.1 đến G4.3 | A1.1.1  A1.2.1 |

*6.2.2.Thực hành:(12 bài/12 tuần/Mỗi tuần 2 tiết/1 buổi)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/buổi**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần**  **(5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **Buổi 1**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 1:**  Các tri thức cơ bản trong Cờ Vua - Cách đi quân và cách ghi chép biên bản | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp, điểm danh  b. Phổ biến nội dung buổi học  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống phần lý thuyết về các tri thức cơ bản trong Cờ Vua  b. làm quên với bàn cờ, quân cờ, cách di chuyển các quân  3) Phần kết thúc  a. Bài tập về nhà  b. Nhận xét  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy và tập luyện thực hành phải đảm bảo yêu cầu nội dung và PP dạy học  -- **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tập luyện ván đấu Cờ Vua  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các tài liệu chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kiến thức bài học và đồ dùng học tập**  ( Bàn cờ, đồng hồ, bút vở và tài liệu môn học) | G1.2,  G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 2**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 2:**  Thục hiện ván đấu và kỹ năng ghi chép biên bản | **- Giảng dạy thực hành**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp, điểm danh  b. Phổ biến nội dung buổi học  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống phần lý thuyết về các tri thức cơ bản trong Cờ Vua  b. Thực hiện ván đấu có ghi chép biên bản  3) Phần kết thúc  a. Bài tập về nhà  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** 2 người một bàn cờ tiến hành ván đấu có ghi chép biên bản  - **Tự học:**  + Phương pháp nghiên cứu và tham khảo các tài liệu chuyên môn, phương pháp tập luyện | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1]  + Thực hiện đúng yêu cầu về các tri thức cơ bản trong Cờ Vua  + Chuẩn bị tốt trang thiết bị, dụng cụ học tập | G2.1  G2.2 | A2.1 |
| **Buổi 3**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 3:**  Kỹ thuật tàn cuộc - một số dạng cờ tàn kỹ thuật và chiến thuật | **- Giảng dạy thực hành**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp, điểm danh  b. Phổ biến nội dung buổi học  2) Phần cơ bản  a. Kỹ thuật cờ tàn chiến thuật  b. Kỹ thuật cờ tàn chiến thuật  c. Giải một số bài tập cờ tàn đơn giản  3) Phần kết thúc  a. Nhận xét  b. Bài tập về nhà  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên sử dụng các loại khai cuộc  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các tài liệu, các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 5; tài lieu [1]  + Thực hiện đúng các yêu cầu kiến thức đã học  + Chuẩn bị tốt về dụng cụ và tài liệu môn học | G2.3  G2.4 | A2.1 |
| **Buổi 4**  **2 tiết** | **Bài thực hành 4:**  Thực hành bài tập cờ tàn | **- Giảng dạy thực hành**  + Hệ thống lại kiến về cờ tàn  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp, điểm danh  b. Phổ biến nội dung buổi học  2) Phần cơ bản  a. Giải bài tập cờ tàn  b. Ghi chép bài tập đã giải  3) Phần kết thúc  a. Nhận xét  b. Bài tập về nhà  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên giải các bài tập cờ tàn  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm 2 người 1 bàn cờ  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập và tài liệu chuyên môn. | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 5 tài liệu [1],  Đọc tài liệu [2,3]  - **Phần chuẩn bị**  + Dụng cụ học tập, tài liệu môn học | G2.4 | A2.1 |
| **Buổi 5**  **2 tiết** | **Bài thực hành 5:**  Kỹ thuật khai cuộc - Một số dạng khai cuộc cơ bản | **- Giảng dạy thực hành**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp, điểm danh  b. Phổ biến nội dung buổi học  2) Phần cơ bản  a. Kỹ thuật khai cuộc, nhận biết các dạng khai cuộc  b. Các nguyên tắc khai cuộc  c. Một số dạng khai cuộc cơ bản  3) Phần kết thúc  a. Nhận xét  b. Bài tập về nhà  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện**  **+** Hướng dẫn sinh viên về nguyên tắc khai cuộc, cách nhận biết các loại khai cuộc  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm 2 người 1 bàn cờ  + Thực hiện ván đấu tuân thủ nguyên tắc khai cuộc  - **Tự học**  + Nghiên cứu tài liệu thực hiện thuần thục khai cuộc, giải bài tập cờ tàn | **- Nghiên cứu tài liệu**  Đọc chương 3 tài liệu [1]  - Chuẩn bị đồ dùng học tập | G3.1  G3.2 | A2.1 |
| **Buổi 6**  **2 tiết** | **Bài thực hành 6:**  Thực hành ván đấu với dạng khai cuộc | **- Giảng dạy thực hành**  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp, điểm danh  b. Phổ biến nội dung buổi học  2) Phần cơ bản  a. Ôn lại kiến thức khai cuộc  b. Đấu tập thực hiện với các dạng khai cuộc Italia, Xixilia, Gambit hậu tiếp nhận và không tiếp nhận, phòng thủ Pháp  3) Phần kết thúc  a. Nhận xét  b. Bài tập về nhà  **- Hướng dẫn sinh viên:**  + 2 người 1 bàn cờ tiến hành ván đấu theo các dạng khai cuộc trên  **- Tự học:**  + Tự tiến hành ván đấu cho các dạng khai cuộc thuần thục | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3 tài lieu [1,2,3];  - **Chuẩn bị kiến thức về khai cuộc, dụng cụ học tập** | G3.1,  G3.2 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 7**  **2 tiết** | **Bài thực hành 7**  Kiểm tra giữ kỳ. Đấu tập theo khai cuộc | **- Giảng dạy thực hành**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp, điểm danh  b. Phổ bến nội dung buổi học  2) Phần cơ bản  a. Kiểm tra giữ kỳ với khai cuộc và kỹ năng ghi chép  b. Đấu tập với khai cuộc Gam bít Hậu  3) Phần kết thúc  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện**  + Đấu tập theo nhóm 2 người một bàn cờ  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các tài liệu chuyên môn  + tiến hành thuần thục các loại khai cuộc đã học | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 4,5 tài liệu [1],  + Đảm bảo dụng cụ học tập | G.2.4  G3.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 8**  **2 tiết** | **Bài thực hành 8:**  Giai đoạn trung cuộc - 15 dạng thức đòn phối hợp trong Cờ Vua | **- Giảng dạy thực hành**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp, điểm danh  b. Phổ bến nội dung buổi học  2) Phần cơ bản  a. Chủ đề, phương tiện đòn phối hợp  b. Các dạng thức đòn phối hợp  3) Phần kết thúc  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy và học tập thực hành phải đảm bảo yêu cầu về dụng cụ và tài liệu học tập.  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  +Hướng dẫn sinh viên thực hiện đòn phối hợp  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các tài liệu chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 4; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu về dụng cụ học tập  + Đảm bảo về kiến thức bài đã học để tiếp thu bài mới | G3.3 | A1.3.1 |
| **Buổi 9**  **2 tiết** | **Bài thực hành 9:**  Thực hành bài tập đòn phối hợp, khai cuộc | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 4,5 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp, điểm danh  b. Phổ bến nội dung buổi học  2) Phần cơ bản  a. Giải một số bài tập đòn phối hợp  b. Ôn tập các dạng thức khai cuộc đã học  3) Phần kết thúc  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về đồ dùng học tập.  - Tổ chức tập luyện theo nhóm 2 người một bàn cờ  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện.  + Các bài tập về khai cuộc, trung cuộc và tàn cuộc | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 4,5; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu về kiến thức môn học  + Đảm bảo dụng cụ học tập | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 10**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 10**  Đấu tập theo khai cuộc có ghi chép biên bản, giải bài tập cờ tàn | **- Giảng dạy thực hành**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau  1. Phần chuẩn bị  a. Nhận lớp, điểm danh  b. Phổ bến nội dung buổi học  2) Phần cơ bản  a. Thực hiện thuần thục các dạng thức khai cuộc đã học  b. Giải các bài tập cờ tàn  3) Phần kết thúc  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý  - Tổ chức tập luyện theo nhóm 2 người một bàn cờ.  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập luyện khai cuộc và tàn cuộc.  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các tài liệu chuyên môn. | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2,3,5 tài liệu [1]  + Đảm bảo yêu cầu về kiến thức và dụng cụ học tập | G2.2,  G2.4,  G3.1,  G3.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 11**  **2 tiết** | **Bài thực hành 11**  Tổ chức thi đấu theo hệ Thụy Sỹ cho 20 VĐV | **- Giảng dạy thực hành**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1. Phần chuẩn bị  a. Nhận lớp, điểm danh  b. Phổ bến nội dung buổi học  2) Phần cơ bản  a. Luật và cách bốc thăm thi đấu Cờ Vua theo hệ Thụy sỹ  b. Giải các bài tập cờ tàn  3) Phần kết thúc  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện**  **+** Hướng dẫn sinh viên tập luyện theo nhóm  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các tài liệu chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu**  + Đọc chương 6 tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu kiến thức và dụng cụ học tập | G4.1  G4.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 12**  **2 tiết** | **Bài thực hành** **12**  Luật thi đấu và trọng tài Cờ Vua | **- Giảng dạy thực hành**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau  1. Phần chuẩn bị  a. Nhận lớp, điểm danh  b. Phổ bến nội dung buổi học  2) Phần cơ bản  a. Luật thi đấu và trọng tài Cờ Vua theo hệ Thụy Sỹ  b. Ôn tập  3) Phần kết thúc  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về đồ dùng học tập.  - Tổ chức tập luyện theo nhóm  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tổ chức thi dấu Cờ Vua  - **Tự học**  + Tự xây dựng điều lệ và tổ chức thi đấu trọng tài Cờ Vua cho từ 15 - 20 VĐV | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 6 tài liệu [1]  + Chuẩn bị nội dung và đồ dùng học tập | G4.2  G4.3 | A1.3.1 |

**7. Nguồn học liệu**

***Tài liệu chính: Giáo trình***

[1]. Đàm Quốc Chính Cờ Vua NXB TDTT Hà Nội, 2000

***Tài liệu tham khảo***

[1]. Cờ vua kinh nghiệm và trình độ, Đàm Quốc Chính, NXB TDTT, Hà Nội, 2001

[2]. Luật Cờ Vua 5, 7 , 11 người. NXB TDTT Hà Nội 2000

**8. Quy định của học phần**

Các quy định của học phần như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.

- Sinh viên phải nộp 02 bài tập và 01 bài thu hoạch cho phần lý thuyết

-Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành là 80% trở lên.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa GDTC/ Bộ môn PP GD

- Địa chỉ/email: daubinhhuongdhv@gmail.com

**Võ thuật**

**1. Thông tin tổng quát**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1**

*Họ và tên:* **Nguyễn Mạnh Hùng**

*Chức danh, học hàm, học vị:* TS

*Thời gian, địa điểm làm việc:* làm việc trong khung thời gian của năm học, Trường đại học Vinh

*Địa chỉ liên hệ:* Khoa Giáo dục thể chất, Trường đại học Vinh

*Điện thoại:0912169906; email:* hungnm@vinhuni.edu

*Các hướng nghiên cứu chính:* Thực hành.

**Giảng viên 2**

*Họ và tên:* **Châu Hồng Thắng**

*Chức danh, học hàm, học vị:* Thạc sỹ

*Thời gian, địa điểm làm việc:* làm việc trong khung thời gian của năm học, Trường đại học Vinh

*Địa chỉ liên hệ:* Khoa Giáo dục thể chất, Trường đại học Vinh

*Điện thoại:0912239258; email:* hongthang71@gmail.com

*Các hướng nghiên cứu chính:* Thực hành.

|  |  |
| --- | --- |
| **Giảng viên 3:** |  |
| *Họ và tên:* | **Dương Trọng Bình** |
| *Chức danh, học hàm, học vị:* | ThS |
| *Thời gian, địa điểm làm việc:* | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC |
| *Địa chỉ liên hệ:* | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh |
| *Điện thoại:* | 0904468446, Email: [duongbinh.dhv@gmail.com](mailto:duongbinh.dhv@gmail.com) |
| *Các hướng nghiên cứu chính:* | Thực hành |

**1.2. Thông tin về học phần:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt): Võ thuật (Taekwondo)  (tiếng Anh): Martial Arts (Taekwondo) | | |
| - Mã số học phần: SPO30013 | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản  Kiến thức chuyên ngành  Học phần chuyên về kỹ năng chung | | Kiến thức cơ sở ngành  Kiến thức khác  Học phần đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 4 | |
| + Số tiết lý thuyết: | 12 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: |  | |
| + Số tiết thực hành: | 48 | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: |  | |
| + Số tiết tự học: | 120 | |
| - Học phần tiên quyết: | Không | |
| - Học phần song hành: | Không | |

**2. Mô tả học phần**

- Học phần Taekwondo là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo Giáo dục thể chất. Taekwondo cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản, kỹ năng thực hành, phương pháp giảng dạy các kỹ thuật động tác, phương pháp tập luyện môn thể dục Taekwondo làm cơ sở trong quá trình học tập, giảng dạy, huấn luyện, thi đấu và phát triển năng lực làm việc tập thể.

- Cùng với những hiểu biết về thể thao nói chung, Taekwondo còn giúp cho người học hiểu biết về kỹ thuật, chiến thuật, thể lực, luật và tổ chức thi đấu môn Taekwondo ở các cấp học.

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx)**  **(1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x)**  **(3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | *Hiểu* được các kiến thức cơ bản về lý luận môn Taekwondo | 1.3.3;1.3.7;1.3.8;  4.4.1; 4.4.2 | 3.0 |
| **G2** | *Vận dụng* được các kiến thức cơ bản về kỹ năng thực hành môn Taekwondo | 1.3.7;1.3.8; 4.5.1;4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G3** | *Áp dụng* được phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện môn Taekwondo | 1.3.7;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G4** | *Áp dụng* được luật môn Taekwondo, phương pháp tổ chức và trọng tài thi đấu môn Taekwondo | 1.3.8;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G5** | *Vận dụng* kiến thức cơ bản môn Taekwondo để xây dựng chương trình, tổ chức, triển khai và phát triển chương trình đối với nội dung môn Taekwondo ở các cấp học phổ thông. | 4.4.1; 4.4.2  4.5.1;4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | | **Mô tả CĐR** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U)** |
| **G1** | **G1.1** | Nắm được khái niệm, vị trí và vai trò môn Taekwondo trong trường học, phân loại và lịch sử phát triển môn Taekwondo | **I** |
| **G1.2** | *Hiểu* được nguyên lý kỹ thuật môn Taekwondo | **I,T** |
| **G1.3** | *Hiểu* được kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện và phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài môn Taekwondo | **T** |
|
| **G2** | **G2.1** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật phòng thủ(đỡ) | **T,U** |
| **G2.2** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật tấn | **T,U** |
| **G2.3** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật đấm | **T,U** |
| **G2.4** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật đá | **T,U** |
| **G2.5** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật đối luyện | **T,U** |
| **G2.6** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật quyền | **T,U** |
| **G3** | **G3.1** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật phòng thủ(đỡ)cơ bản | **T,U** |
| **G3.2** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật tấn | **T,U** |
| **G3.3** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật đấm | **T,U** |
| **G3.4** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật đá | **T,U** |
| **G3.5** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật đối luyện | **T,U** |
|  | **G3.6** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật quyền |  |
| **G4** | **G4.1** | *Hiểu* được luật thi đấu môn Taekwondo | **I** |
| **G4.2** | *Thực hiện* tốt phương pháp tổ chức thi đấu môn Taekwondo | **T,U** |
| **G4.3** | *Thực hiện* tốt phương pháp trọng tài thi đấu môn Taekwondo | **T,U** |
| **G5** | **G5.1** | *Xây dựng* được nội dung chương trình giảng dạy, huấn luyện môn Taekwondo | **U** |
| **G5.2** | *Triển khai thực hiện* được nội dung chương trình giảng dạy, nội dung huấn luyện môn Taekwondo | **U** |
| **G5.3** | *Có khả năng* phát triển chương trình đối với nội dung giảng dạy và huấn luyện môn Taekwondo | **U** |

**5. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá** | | **Bài đánh giá** | **CĐR học phần** | **Tỷ lệ (%)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập*** | | | | ***5%*** |
|  | **A1.1.1**: Ý thức học tập tốt, có đầy đủ tài liệu học tập theo yêu cầu (Giáo trình, vở ghi chép, vở bài tập) | | G1.1 – G1.3 | *5%* |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần*** | | | | ***10%*** |
|  | **A1.2.1**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết 1 | | G4.1 – G4.3 | *5%* |
|  | **A1.2.2**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết2 | | G5.1 – G5.3 | *5%* |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | | ***35%*** |
|  | **A1.3.1**: Bài kiểm tra thực hành 1 | | G2.2; G2.4 | *20%* |
| **A1.3.2**: Bài kiểm tra thực hành 2 | | G2.5 | *15%* |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | | **50%** |
|  | **A2.1**: Bài thi thực hành | | G3.6 | *20%*  *30%* |

**6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy**

***6.1. Nội dung giảng dạy***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung**  **(1)** | **CĐR học phần (Gx.x) (2)** | **Bài đánh giá**  **(3)** |
| **Lý thuyết** | | |
| **Chương 1: Giới thiệu và lịch sử phát triển-Quá trình giảng dạy và huấn luyện môn Taekwondo**   * 1. Lịch sử phát triển của môn Taekwondo   1.1.1.Lịch sử phát triển của môn Taekwondo trong thời kỳ cổ đại  1.1.2 Lịch sử phát triển của môn Taekwondo trong thời kỳ hiện đại  1.1.3. Lịch sử phát triển của môn Taekwondo ở Việt Nam  1.2. **Quá trình giảng dạy và huấn luyện môn Taekwondo**  1.2.1.Khái niệm,mục tiêu và mục đích của quá trình giảng dạy và huấn luyện  1.2.2.Các nguyên tắc huấn luyện  1.2.3. Cấu trúc của chương trình giảng dạy và huấn luyện  1.2.4. Thực hiện kế hoạch giảng dạy và huấn luyện  **Chương 2: Khái niệm và nguyên lý kỹ thuật của các nội dung cơ bản mônTaekwondo**  ***2.1. Kỹ thuật phòng thủ(đỡ)***  2.1.1. . Khái niệm  2.1.2. Đặc điểm và vận dụng  2.1.3. . Nguyên lý kỹ thuật  2.1.4.Phân tích lý kỹ thuật  2.1.5.Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học kỹ thuật phòng thủ  2.1.6. Phương pháp huấn luyện kỹ thuật phòng thủ  2.2. Kỹ thuật Tấn  2.2.1. Khái niệm  2.2.2. Đặc điểm và vận dụng  2.2.3. Nguyên lý kỹ thuật tấn  2.2.4. Phân tích lý kỹ thuật tấn  2.2.5. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học kỹ thuật tấn  2.2. 6. Phương pháp huấn luyện kỹ thuật tấn  2.3. Kỹ thuật tấn công (đấm)  [2.3.1. Khái niệm](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204379)  [2.3.2. Đặc điểm và vận dụng](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204380)  2.3.3. Nguyên lý kỹ thuật đấm  2.3.4. Phân tích lý kỹ thuật đấm  [2.3. 5. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204381) khi học kỹ thuật đấm  [2.3. 6. Huấn luyện kỹ thuật đấm](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204382)  2.4. Kỹ thuật tấn công(đá)  [2.4.1. Khái niệm](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204384)  [2.4.2. Đặc điểm và vận dụng](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204380)  2.4.3. Nguyên lý kỹ thuật đá  2.4.4. Phân tích lý kỹ thuật đá  [2.4. 5. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204381) khi học kỹ thuật đá  2.4. 6. Huấn luyện kỹ thuật đá  2.5. Đối luyện  [2.5.1. Khái niệm](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204384)  2.5.2. Phân loại đối luyện  [2.5. 3. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204386) đối luyện  [2.5.4.Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204387) khi học kỹ thuật đối luyện  2.6. Kỹ thuật quyền  [2.6.1. nguồn gốc](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204384)  2.6.2. Khái niệm  [2.6. 3. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204386) quyền  [2.6.4.Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204387) khi học kỹ thuật quyền  **Chương 3: Tổ chức thi đấu và trọng tài môn Taekwondo**  **3.1. Một số điều luật cơ bản thi đấu môn** Taekwondo  3.1.1. Kích thước sân bãi  3.1.2. Trang phục thi đấu  3.1.3. Cách tính điểm  3.1.4. Luật thi đấu  **3.2. Phương pháp tổ chức thi đấu môn** Taekwondo  3.2.1. Công tác chuẩn bị  3.2.2. Điều hành thi đấu  **3.3. Phương pháp trọng tài môn** Taekwondo  3.3.1. Công tác chuẩn bị  3.3.2. Phương pháp trọng tài môn Taekwondo | G.1.1  G.1.2  G.1.3 |  |
| **Thực hành** | | |
| 1. Kỹ thuật phòng thủ(đỡ)   - Xây dựng khái niệm kỹ thuật phòng thủ(đỡ)  - Kỹ thuật đỡ hạ đẳng  - Kỹ thuật đỡ trung đẳng  - Học kỹ thuật đỡ thượng đẳng  2. Kỹ thuật tấn  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật và tìm hiểu đặc điểm kỹ thuật tấn  - Tấn song song  - Tấn ngang(trung bình)  - Học kỹ thuật tấn trước ngắn  - Học kỹ thuật lập tấn  - Học kỹ thuật tấn sau  - Hoàn thiện kỹ thuật tấn  3. Kỹ thuật tấn công(đấm)  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật tấn công(đấm)  - Kỹ thuật đấm thượng đẳng,trung đẳng,hạ đẳng.  - Học kỹ thuật đấm nghịch thượng đẳng,trung đẳng,hạ đẳng  - Học kỹ thuật đấm thuận thượng đẳng,trung đẳng,hạ đẳng  4. Kỹ thuật tấn công (đá)  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật tấn công(đá)  -Học kỹ thuật đá tống trước  - Kỹ thuật đá vòng cầu  5. Kỹ thuật đối luyện  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật đối luyện  - Đòn đối luyện số 1,2  - Học đòn đối luyện số 3  6. Kỹ thuật quyền  - Xây dựng khái niệm và phương pháp tập luyện các bài quyền  - Bài quyền số 1  - Bài quyền số 2  7. Công tác tổ chức giải và công tác trọng tài môn Taekwondo | G.2.1  G.2.2  G.2.3  G.2.4  G.2.5  G.2.6 |  |

***6.2. Kế hoạch giảng dạy***

*6.2.1. Lý thuyết: (3 tuần/ Mỗi tuần 4 tiết)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần (5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **1** | **Chương 1: Giới thiệu và lịch sử phát triển-Quá trình giảng dạy và huấn luyện môn Taekwondo**   * 1. Lịch sử phát triển của môn Taekwondo   1.1.1.Lịch sử phát triển của môn Taekwondo trong thời kỳ cổ đại  1.1.2 Lịch sử phát triển của môn Taekwondo trong thời kỳ hiện đại  1.1.3. Lịch sử phát triển của môn Taekwondo ở Việt Nam  1.2. **Quá trình giảng dạy và huấn luyện môn Taekwondo**  1.2.1.Khái niệm,mục tiêu và mục đích của quá trình giảng dạy và huấn luyện  1.2.2.Các nguyên tắc huấn luyện  1.2.3. Cấu trúc của chương trình giảng dạy và huấn luyện  1.2.4. Thực hiện kế hoạch giảng dạy và huấn luyện  **Chương 2: Khái niệm và nguyên lý kỹ thuật của các nội dung cơ bản mônTaekwondo**  ***2.1. Kỹ thuật phòng thủ(đỡ)***  2.1.1. . Khái niệm  2.1.2. Đặc điểm và vận dụng  2.1.3. . Nguyên lý kỹ thuật  2.1.4.Phân tích lý kỹ thuật  2.1.5.Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học kỹ thuật phòng thủ  2.1.6. Phương pháp huấn luyện kỹ thuật phòng thủ | - **Giảng lý thuyết :**  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện môn Taekwondo  - **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | - Đọc chương 1, chương 1, 4; tài liệu [1], | G1.1  G1.2  G1.3  G1.4  G5.1  G2.1  G2.2  G1.5  G2.3  G2.4  G2.5  G3.1  G3.2 | A1.1.1  A1.2.2 |
| **2** | 2.2. Kỹ thuật Tấn  2.2.1. Khái niệm  2.2.2. Đặc điểm và vận dụng  2.2.3. Nguyên lý kỹ thuật tấn  2.2.4. Phân tích lý kỹ thuật tấn  2.2.5. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học kỹ thuật tấn  2.2. 6. Phương pháp huấn luyện kỹ thuật tấn  2.3. Kỹ thuật tấn công (đấm)  [2.3.1. Khái niệm](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204379)  [2.3.2. Đặc điểm và vận dụng](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204380)  2.3.3. Nguyên lý kỹ thuật đấm  2.3.4. Phân tích lý kỹ thuật đấm  [2.3. 5. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204381) khi học kỹ thuật đấm  [2.3. 6. Huấn luyện kỹ thuật đấm](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204382)  2.4. Kỹ thuật tấn công(đá)  [2.4.1. Khái niệm](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204384)  [2.4.2. Đặc điểm và vận dụng](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204380)  2.4.3. Nguyên lý kỹ thuật đá  2.4.4. Phân tích lý kỹ thuật đá  [2.4. 5. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204381) khi học kỹ thuật đá  2.4. 6. Huấn luyện kỹ thuật đá  2.5. Đối luyện  [2.5.1. Khái niệm](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204384)  2.5.2. Phân loại đối luyện  [2.5. 3. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204386) đối luyện  [2.5.4.Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204387) khi học kỹ thuật đối luyện  2.6. Kỹ thuật quyền  [2.6.1. nguồn gốc](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204384)  2.6.2. Khái niệm  [2.6. 3. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204386) quyền  [2.6.4.Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](file:///C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.174\CHƯƠNG%20TRÌNH%20CHI%20TIET%20BONG%20CHUYEN.docx#_Toc489204387) khi học kỹ thuật quyền | - **Giảng lý thuyết :**  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện môn Taekwondo  - **Tự học:** Nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | - Đọc chương 5; tài liệu [1] | G1.4;  G1.5;  G1.6; | A1.1.1  A1.2.2 |
| **3** | **Chương 3: Tổ chức thi đấu và trọng tài môn Taekwondo**  **3.1. Một số điều luật cơ bản thi đấu môn** Taekwondo  3.1.1. Kích thước sân bãi  3.1.2. Trang phục thi đấu  3.1.3. Cách tính điểm  3.1.4. Luật thi đấu  **3.2. Phương pháp tổ chức thi đấu môn** Taekwondo  3.2.1. Công tác chuẩn bị  3.2.2. Điều hành thi đấu  **3.3. Phương pháp trọng tài môn** Taekwondo  3.3.1. Công tác chuẩn bị  3.3.2. Phương pháp trọng tài môn Taekwondo | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 3; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung kế hoạch, điều lệ giải và phương án tổ chức thi đấu giải Taekwondo  - **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan buổi học | - Đọc chương 9; tài liệu 1,  - Đọc tài liệu [2] | G1.7 đến G1.11  G5.1 đến G5.2  G4.1  G4.2 | A1.1.1  A1.2.1 |

*6.2.2.Thực hành:(24 bài/12 tuần/Mỗi tuần 4 tiết/2 buổi)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/buổi**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần**  **(5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **Buổi 1**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 1:**  Kỹ thuật phòng thủ(đỡ)  **Buổi 1**  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật phòng thủ(đỡ)  - Kỹ thuật đỡ hạ đẳng | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b. Khởi động chung  c. Khởi động chuyên môn  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các kỹ thuật đỡ  b. Tìm hiểu đặc điểm của người học  c. Học mới kỹ thuật  d. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 5; tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Đảm bảo sức khỏe và thể lực cơ bản | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 2**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 2:**  Kỹ thuật phòng thủ(đỡ)  **Buổi 2**  **-** Ôn luyện kỹ thuật đỡ hạ đẳng  - Kỹ thuật đỡ trung đẳng | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện  + Phương pháp tổ chức tập luyện  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 5; tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 3**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 3:**  Kỹ thuật phòng thủ(đỡ)  **Buổi 3**  - Ôn luyện Kỹ thuật đỡ hạ đẳng  - Ôn luyện kỹ thuật đỡ trung đẳng  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện các động tác kỹ thuật mới  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 5; tài lieu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 4**  **2 tiết** | **Bài thực hành 4:**  Kỹ thuật phòng thủ(đỡ)  **Buổi 4**  - ôn tập kỹ thuật đỡ hạ đẳng,trung đẳng  - Học kỹ thuật đỡ thượng đẳng  - Phát triển thể lực chung  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 2 tài liệu [1],  Đọc tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 5**  **2 tiết** | **Bài thực hành 5:**  Kỹ thuật phòng thủ(đỡ)  **Buổi 5**  - Ôn tập và hoàn thiện 3 kỹ thuật đỡ hạ,trung, thượng đẳng  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật phòng thủ(đỡ).  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật phòng thủ(đỡ)..  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật phòng thủ(đỡ).  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 5 tài liệu [1],  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 6**  **2 tiết** | **Bài thực hành 6:**  Kỹ thuật tấn  **Buổi 1**  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật và tìm hiểu đặc điểm kỹ thuật tấn  - Tấn song song  - Tấn ngang(trung bình)  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b. Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các giai đoạn kỹ thuật tấn  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 5 tài lieu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G2.2 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 7**  **2 tiết** | **Bài thực hành 7:**  Kỹ thuật tấn  **Buổi 2**  - ôn tập kỹ thuật tấn song song,tấn ngang  - Học kỹ thuật tấn trước ngắn  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  +Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 5 tài lieu [1];  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 8**  **2 tiết** | **Bài thực hành 8:**  Kỹ thuật tấn  **Buổi 3**  - ôn tập kỹ thuật tấn song song,tấn ngang,tấn trước ngắn  - Học kỹ thuật lập tấn  - Phát triển thể lực (sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 5; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 9**  **2 tiết** | **Bài thực hành 9:**  Kỹ thuật tấn  **Buổi 4**  - Ôn tập các Kỹ thuật tấn đã học  - Học kỹ thuật tấn sau  - Phát triển thể lực(Khéo léo-mềm dẻo, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 5; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 10**  **2 tiết** | **Bài thực hành 10:**  Kỹ thuật tấn  **Buổi 5**  - Hoàn thiện kỹ thuật tấn  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật tấn  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 5; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học | G2.2  G5.1  G5.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 11**  **2 tiết** | **Bài thực hành** 11:  Kỹ thuật tấn công(đấm)  **Buổi 1**  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật tấn công(đấm)  - Kỹ thuật đấm thượng đẳng,trung đẳng,hạ đẳng. | - Giảng dạy thực hành  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật đấm  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đấm  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật đấm  - Hướng dẫn sinh viên:  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật đấm  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 5; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3. | A1.3.1 |
| **Buổi 12**  **2 tiết** | **Bài thực hành 12:**  Kỹ thuật tấn công(đấm)  **Buổi 2**  - Ôn tập kỹ thuật đấm thượng đẳng,trung đẳng,hạ đẳng.  - Học kỹ thuật đấm nghịch thượng đẳng,trung đẳng,hạ đẳng  - Học kỹ thuật đấm thuận thượng đẳng,trung đẳng,hạ đẳng  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đấm  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 5 tài liệu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G2.3 | A1.3.1 |
| **Buổi 13**  **2 tiết** | **Bài thực hành 13:**  Kỹ thuật tấn công (đá)  **Buổi 1**  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật tấn công(đá)  -Học kỹ thuật đá tống trước  - Phát triển thể lực (khéo leo-mềm dẻo, sức mạnh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Liên kết một cách có hệ thống và khoa học các giai đoạn kỹ thuật đá  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  + Hướng dẫn làm bài tập về nhà  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 5; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.4 | A1.3.1 |
| **Buổi 14**  **2 tiết** | **Bài thực hành 14:**  Kỹ thuật tấn công (đá)  **Buổi 2**  - Ôn tập kỹ thuật đá tống trước  - Phát triển thể lực chung  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 5 tài liệu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện |  |  |
| **Buổi 15**  **2 tiết** | **Bài thực hành 15:**  Kỹ thuật tấn công(đá) **Buổi 3**  - Kỹ thuật đá vòng cầu  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 5; tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.4 | A1.3.2 |
| **Buổi 16**  **2 tiết** | **Bài thực hành** **16:**  Kỹ thuật tấn công(đá) **Buổi 4**  - Ôn tập và hoàn thiện kỹ thuật đá tống trước,đá vòng cầu | - Giảng dạy thực hành  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật đá  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đá  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật đá  – Hướng dẫn sinh viên:  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật đá  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đá  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 5; tài liệu [1],  + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.4 | A1.3.2 |
| **Buổi 17**  **2 tiết** | **Bài thực hành 17:**  Kỹ thuật đối luyện  **Buổi 1**  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật đối luyện  - Đòn đối luyện số 1,2  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện ien kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 7; tài liệu [1],  + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.5 | A1.3.2 |
| **Buổi 18**  **2 tiết** | **Bài thực hành 18:**  Kỹ thuật đối luyện  **Buổi 2**  - Ôn tập đòn1,2  - Học đòn đối luyện số 3  - Phát triển thể lực (sức nhanh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đối luyện  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 7 tài liệu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G2.5  G 5.1  G 5.2 |  |
| **Buổi 19**  **2 tiết** | **Bài thực hành 19:**  Kỹ thuật quyền  **Buổi 1**  - Xây dựng khái niệm và phương pháp tập luyện các bài quyền  - Bài quyền số 1  - Phát triển thể lực (khéo leo-mềm dẻo, sức mạnh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Liên kết một cách có hệ thống và khoa học các giai đoạn kỹ thuật quyền  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  + Hướng dẫn làm bài tập về nhà  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 6; tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.6 | A1.3.2 |
| **Buổi 20**  **2 tiết** | **Bài thực hành 20:**  Kỹ thuật quyền  **Buổi 2**  -Bài quyền số1  - Phát triển thể lực chung  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 6; tài liệu [1],  Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.6 | A1.3.2 |
| **Buổi 21**  **2 tiết** | **Bài thực hành 21:**  Kỹ thuật quyền  **Buổi 3**  - Bài quyền số1  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 6; tài liệu [1],  Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.6 | A1.3.2 |
| **Buổi**  **22**  **2 tiết** | **Bài thực hành** **22:**  Kỹ thuật quyền  **Buổi 1**  -Bài quyền số 2 | - Giảng dạy thực hành  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật quyền  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật quyền  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật quyền  – Hướng dẫn sinh viên:  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật quyền  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 6 tài liệu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G2.6 |  |
| Buổi 23 | **Bài thực hành** **23:**  Kỹ thuật quyền  **Buổi 2**  -Bài quyền số 2 | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Liên kết một cách có hệ thống và khoa học các giai đoạn kỹ thuật quyền  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  + Hướng dẫn làm bài tập về nhà  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 6; tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.6 | A1.3.2 |
| Buổi 24 | **Bài thực hành** **24:**  Công tác tổ chức giải và công tác trọng tài môn Taekwondo  - Công tác tổ chức giải  - Công tác trọng tài | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật quyền  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 6; tài liệu [1],  Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.6  G 5.3  G 5.4 | A1.3.2 |

***Tài liệu tham khảo:***

[1]. Giáo trình Taekwondo NXB TDTT năm 1999

[2]. Luật Taekwondo NXB TDTT năm 2004

[3]. Taekwondo NXB Phương Đông – 2006

[4]. Tài liệu Taekwondo Liên đoàn Taekwondo Việt Nam 2001

[5]. Ngân hàng câu hỏi và đáp án môn học Taekwondo,Boxing . Nhà xuất bản TDTT năm 2009

**8. Quy định của học phần**

Các quy định của học phần như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.

- Sinh viên phải nộp 02 bài tập và 01 bài thu hoạch cho phần lý thuyết

-Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành là 80% trở lên.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa GDTC/ Bộ môn Thể dục- võ và thể thao dưới nước

- Địa chỉ/email: [hongthang71@gmail.com](mailto:hongthang71@gmail.com)

**Quần vợt**

**1. Thông tin tổng quát**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1**

Họ và tên: Nguyễn Trí Lục

Chức danh, học hàm, học vị: TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Bóng - Điền kinh, Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh. Địa chỉ liên hệ: Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh.

Điện thoại, email: 0912920272, Email: [lucnt@vinhuni.edu.vn](mailto:lucnt@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Quần vợt chuyên ngành, phương pháp giảng dạy và huấn luyện quần vợt.

**Giảng viên 2**

Họ và tên: Đậu Bắc Sơn

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Bóng - Điền kinh, Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh. Địa chỉ liên hệ: Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh.

Điện thoại, email: 0913568689; [sondb@vinhuni.edu.vn](mailto:sondb@vinhuni.edu.vn); sonbacdhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Quần vợt chuyên ngành, phương pháp giảng dạy và huấn luyện quần vợt.

**1.2. Thông tin về học phần:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt): Quần vợt  (tiếng Anh): Tennis | | |
| - Mã số học phần: SPO 30024 | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản  Kiến thức chuyên ngành  Học phần chuyên về kỹ năng chung | | Kiến thức cơ sở ngành  Kiến thức khác  Học phần đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 4 | |
| + Số tiết lý thuyết: | 12 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: |  | |
| + Số tiết thực hành: | 48 | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: |  | |
| + Số tiết tự học: | 120 | |
| - Học phần tiên quyết: | Không | |
| - Học phần song hành: | Không | |

**2. Mô tả học phần**

Đây là môn học quan trọng của chương trình đào tạo ngành giáo dục thể chất nhằm trang bị cho sinh viên những tri thức bước đầu về môn quần vợt chuyên ngành và phương pháp giảng dạy, đồng thời giúp sinh viên rèn luyện năng lực sử dụng kiến thức vào thực tiễn một cách có hiệu quả nhất trong lĩnh vực chuyên môn của mình.

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx)**  **(1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x)**  **(3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | Hiểu được các kiến thức cơ bản về lý luận môn Quần vợt | 1.3.3;1.3.7;1.3.8;  4.4.1; 4.4.2 | 3.0 |
| **G2** | Vận dụng được các kiến thức cơ bản về kỹ năng thực hành môn Quần vợt | 1.3.7;1.3.8; 4.5.1;4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G3** | Áp dụngđược phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện môn Quần vợt | 1.3.7;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G4** | Áp dụngđược luật môn Quần vợt, phương pháp tổ chức và trọng tài thi đấu môn Quần vợt | 1.3.8;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G5** | Vận dụng kiến thức cơ bản môn Quần vợt để xây dựng chương trình, tổ chức, triển khai và phát triển chương trình đối với nội dung môn Quần vợt ở các cấp học phổ thông. | 4.4.1; 4.4.2  4.5.1;4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | | **Mô tả CĐR** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U)** |
| **G1** | **G1.1** | Nắm được khái niệm, vị trí và vai trò môn Quần vợt trong trường học, phân loại và lịch sử phát triển môn Quần vợt | **I** |
| **G1.2** | *Hiểu* được nguyên lý kỹ thuật môn Quần vợt | **I,T** |
| **G1.3** | *Hiểu* được kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện và phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài môn Quần vợt | **T** |
|
| **G2** | **G2.1** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật đánh bóng thuận tay | **T,U** |
| **G2.2** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật đánh bóng trái tay | **T,U** |
| **G2.3** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật cắt bóng | **T,U** |
| **G2.4** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật giao bóng | **T,U** |
| **G3** | **G3.1** | Có khả năng hợp tác, hình thành nhóm tập luyện quần vợt và để giải quyết các vấn đề này sinh trong tập luyện và thi đấu thể thao. | **T,U** |
| **G3.2** | Có khả năng thực hiện có hiệu quả về vấn đề tổ chức tập luyện và thi đấu quần vợt ở trường học phổ thông. | **T,U** |
| **G4** | **G4.1** | Thực hiện triển khai các hoạt động tập luyện và thi đấu quần vợt ở trường học phổ thông | **I** |
| **G4.2** | Triển khai giám sát, kiểm tra, đánh giá quá trình tập luyện và thi đấu quần vợt ở trường ở trường phổ thông | **T,U** |
| **G4.3** | Phát hiện và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong tập luyện và tổ chức giải quần vợt ở trường phổ thông | **T,U** |
| **G4.4** | Phân tích kết quả, đánh giá và phản hồi về tập luyện và tổ chức giải quần vợt ở trường phổ thông |  |
| **G5** | **G5.1** | *Xây dựng* được nội dung chương trình giảng dạy, huấn luyện môn Quần vợt | **U** |
| **G5.2** | *Triển khai thực hiện* được nội dung chương trình giảng dạy, nội dung huấn luyện môn Quần vợt | **U** |
| **G5.3** | *Có khả năng* phát triển chương trình đối với nội dung giảng dạy và huấn luyện môn Quần vợt | **U** |

**5. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá** | | **Bài đánh giá** | **CĐR học phần** | **Tỷ lệ (%)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập*** | | | | ***5%*** |
|  | **A1.1.1**: Ý thức học tập tốt, có đầy đủ tài liệu học tập theo yêu cầu (Giáo trình, vở ghi chép, vở bài tập) | | G1.1 – G1.3 | *5%* |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần*** | | | | ***10%*** |
|  | **A1.2.1**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết 1 | | G4.1 – G4.3 | *5%* |
|  | **A1.2.2**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết2 | | G5.1 – G5.3 | *5%* |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | | ***35%*** |
|  | **A1.3.1**: Bài kiểm tra thực hành 1 | | G2.1 | *20%* |
| **A1.3.2**: Bài kiểm tra thực hành 2 | | G2.2 | *15%* |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | | **50%** |
|  | **A2.1**: Bài thi thực hành | | G2.4 | *20%*  *30%* |

**6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy**

***6.1. Nội dung giảng dạy***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung**  **(1)** | **CĐR học phần (Gx.x) (2)** | **Bài đánh giá**  **(3)** |
| **Lý thuyết** | | |
| **Chương 1: Giới thiệu và lịch sử phát triển môn Quần vợt**   * 1. **Khái niệm, vị trí và vai trò môn Quần vợt trong trường học**   1.1.1. Khái niệm  1.1.2. Vị trí và vai trò môn Quần vợt trong trường học  **1.2. Phân loại các kỹ thuật môn Quần vợt và lịch sử phát triển môn Quần vợt**  1.2.1. Phân loại các kỹ thuật và đặc điểm môn Quần vợt.  1.2.2. Sự phát triển môn Quần vợt trên Thế giới và ở Việt Nam.  **Chương 2: Nguyên lý kỹ-chiến thuật và các nội dung cơ bản của môn Quần vợt**  **2.1. Nguyên lý kỹ thuật môn Quần vợt**  2.1.1. Các kỹ thuật cơ bản của môn Quần vợt  2.1.2. Các chiến thuật thường sử dụng trong thi đấu môn Quần vợt.  **2.2. Nội dung cơ bản của môn Quần vợt.**  ***2.2.1. Kỹ thuật di chuyển và cách cầm vợt và tư thế chuẩn bị***  2.2.1.1. Kỹ thuật di chuyển trong Quần vợt  2.2.1.2. Cách cầm vợt và tư thế chuẩn bị  ***2.2.2. Kỹ thuật đánh bóng thuận tay***  2.2.2.1. Khái niệm  2.2.2.2. Đặc điểm và vận dụng  2.2.2.3. Nguyên lý kỹ thuật  2.2.2.4. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học kỹ thuật đánh bóng thuận tay  2.2.2. 5. Phương pháp huấn luyện kỹ thuật đánh bóng thuận tay  ***2.2.3. Kỹ thuật đánh bóng trái tay***  2.2.3.1. Khái niệm  2.2.3.2. Đặc điểm và vận dụng  2.2.3.3. Nguyên lý kỹ thuật 2.2.3.4. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học kỹ thuật đánh bóng trái tay  2.2.3.5. Phương pháp huấn luyện kỹ thuật đánh bóng trái tay  ***2.2.4. Kỹ thuật cắt bóng***  [2.2.4.1. Khái niệm](#_Toc489204384)  [2.2.4.2. Phân loại cắt bóng](#_Toc489204385)  2.2.4.3. Nguyên lý kỹ thuật  [2.2.4.4. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật](#_Toc489204386) cắt bóng  [2.2.4.5.Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](#_Toc489204387) khi học kỹ thuật cắt bóng  ***2.2.5. Kỹ thuật giao bóng***  [2.2.5.1. Khái niệm](#_Toc489204384)  [2.2.5.2. Nguyên](#_Toc489204385) lý kỹ thuật  [2.2.5. 3. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật](#_Toc489204386) giao bóng  [2.2.5.4.Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](#_Toc489204387) khi học kỹ thuật giao bóng  **Chương 3: Tổ chức thi đấu và trọng tài môn Quần vợt**  **3.1. Một số điều luật cơ bản thi đấu môn Quần vợt**  3.1.1. Kích thước sân bãi  3.1.2. Bóng thi đấu  3.1.3. Trang phục thi đấu  3.1.4. Cách tính điểm, thay người  3.1.5. Luật thi đấu môn Quần vợt  **3.2. Phương pháp tổ chức thi đấu môn Quần vợt**  3.2.1. Công tác chuẩn bị  3.2.2. Điều hành thi đấu  **3.3. Phương pháp trọng tài môn Quần vợt**  3.3.1. Công tác chuẩn bị  3.3.2. Phương pháp trọng tài môn Quần vợt | G.1.1  G.1.2  G.1.3 |  |
| **Thực hành** | | |
| 1. Kỹ thuật di chuyển và cách cầm vợt trong môn quần vợt.  - Kỹ thuật di chuyển ngang-dọc  - Cách cầm vợt môn quần vợt  - Tư thế chuẩn bị thực hiện các kỹ thuật môn quần vợt.  2. Kỹ thuật đánh bóng thuận tay.  - Kỹ thuật đánh bóng thuận tay bằng 2 tay.  - Kỹ thuật đánh bóng thuận tay bằng 1 tay.  3. Kỹ thuật đánh bóng trái tay.  - Kỹ thuật đánh bóng trái tay bằng 2 tay  - Kỹ thuật đánh bóng trái tay bằng 1 tay  4. Kỹ thuật cắt bóng thuận tay.  **-** Kỹ thuậtcắt bóng thuận tay bằng 2 tay  **-** Kỹ thuậtcắt bóng thuận tay bằng 1 tay  5. Kỹ thuật cắt bóng trái tay.  **-** Kỹ thuậtcắt bóng trái tay bằng 2 tay  **-** Kỹ thuậtcắt bóng trái tay bằng 1 tay  6. Kỹ thuật giao bóng.  7. Chiến thuật trong tập luyện và thi đấu môn quần vợt  8. Công tác thực hành trọng tài môn quần vợt  9. Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật cắt bóng và giao bóng | G.2.1  G.2.1  G.2.2  G.2.3  G.2.3  G.2.4 |  |

***6.2. Kế hoạch giảng dạy***

*6.2.1. Lý thuyết: (3 tuần/ Mỗi tuần 4 tiết)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần (5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **1** | **Chương 1: Giới thiệu và lịch sử phát triển môn Quần vợt**   * 1. **Khái niệm, vị trí và vai trò môn Quần vợt trong trường học**   1.1.1. Khái niệm  1.1.2. Vị trí và vai trò môn Quần vợt trong trường học  **1.2. Phân loại các kỹ thuật môn Quần vợt và lịch sử phát triển môn Quần vợt**  1.2.1. Phân loại các kỹ thuật và đặc điểm môn Quần vợt.  1.2.2. Sự phát triển môn Quần vợt trên Thế giới và ở Việt Nam.  **Chương 2: Nguyên lý kỹ-chiến thuật và các nội dung cơ bản của môn Quần vợt**  **2.1. Nguyên lý kỹ thuật môn Quần vợt**  2.1.1. Các kỹ thuật cơ bản của môn Quần vợt  2.1.2. Các chiến thuật thường sử dụng trong thi đấu môn Quần vợt.  **2.2. Nội dung cơ bản của môn Quần vợt.**  ***2.2.1. Kỹ thuật di chuyển và cách cầm vợt và tư thế chuẩn bị***  2.2.1.1. Kỹ thuật di chuyển trong Quần vợt  2.2.1.2. Cách cầm vợt và tư thế chuẩn bị | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 1,2; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện môn Quần vợt  - **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | - Đọc chương 1, chương 2; tài liệu [1], | G1.1  G1.2  G1.3  G5.1  G5.2G5.3 | A1.1.1  A1.2.2 |
| **2** | ***2.2.2. Kỹ thuật đánh bóng thuận tay***  2.2.2.1. Khái niệm  2.2.2.2. Đặc điểm và vận dụng  2.2.2.3. Nguyên lý kỹ thuật 2.2.2.4. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học kỹ thuật đánh bóng thuận tay  2.2.2. 5. Phương pháp huấn luyện kỹ thuật đánh bóng thuận tay  ***2.2.3. Kỹ thuật đánh bóng trái tay***  2.2.3.1. Khái niệm  2.2.3.2. Đặc điểm và vận dụng  2.2.3.3. Nguyên lý kỹ thuật 2.2.3.4. Một số sai lầm thường mắc và cách sửa chữa khi học kỹ thuật đánh bóng trái tay  2.2.3.5. Phương pháp huấn luyện kỹ thuật đánh bóng trái tay  ***2.2.4. Kỹ thuật cắt bóng***  [2.2.4.1. Khái niệm](#_Toc489204384)  [2.2.4.2. Phân loại cắt bóng](#_Toc489204385)  2.2.4.3. Nguyên lý kỹ thuật  [2.2.4.4. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật](#_Toc489204386) cắt bóng  [2.2.4.5.Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](#_Toc489204387) khi học kỹ thuật cắt bóng  ***2.2.5. Kỹ thuật giao bóng***  [2.2.5.1. Khái niệm](#_Toc489204384)  [2.2.5.2. Nguyên](#_Toc489204385) lý kỹ thuật  [2.2.5. 3. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật](#_Toc489204386) giao bóng  [2.2.5.4.Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa](#_Toc489204387) khi học kỹ thuật giao bóng | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 2; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện môn Quần vợt  - **Tự học:** Nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | - Đọc chương 2; tài liệu [1] | G1.4;  G1.5;  G1.6;  G5.1  G5.2G5.3 | A1.1.1  A1.2.2 |
| **3** | **Chương 3: Tổ chức thi đấu và trọng tài môn Quần vợt**  **3.1. Một số điều luật cơ bản thi đấu môn Quần vợt**  3.1.1. Kích thước sân bãi  3.1.2. Bóng thi đấu  3.1.3. Trang phục thi đấu  3.1.4. Cách tính điểm, thay người  3.1.5. Luật thi đấu môn Quần vợt  **3.2. Phương pháp tổ chức thi đấu môn Quần vợt**  3.2.1. Công tác chuẩn bị  3.2.2. Điều hành thi đấu  **3.3. Phương pháp trọng tài môn Quần vợt**  3.3.1. Công tác chuẩn bị  3.3.2. Phương pháp trọng tài môn Quần vợt | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 3; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung kế hoạch, điều lệ giải và phương án tổ chức thi đấu giải Quần vợt  - **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan buổi học | - Đọc chương 3, chương 7; tài liệu 1,  - Đọc tài liệu [2] | G1.3 đến G1.6  G4.1 đến G4.3 | A1.1.1  A1.2.1 |

*6.2.2.Thực hành:(24 bài/12 tuần/Mỗi tuần 4 tiết/2 buổi)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/buổi**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần**  **(5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **Tuần 1-**  **Buổi 1**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 1:**  Kỹ thuật di chuyển và cách cầm vợt trong môn quần vợt.  - Kỹ thuật di chuyển ngang-dọc  - Cách cầm vợt môn quần vợt | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b. Khởi động chung  c. Khởi động chuyên môn  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các kỹ thuật môn Quần vợt  b. Tìm hiểu đặc điểm của người học  c. Học mới kỹ thuật  d. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Đảm bảo sức khỏe và thể lực cơ bản | G2.1 | A2.1 |
| **Tuần 1-**  **Buổi 2**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 2:** Kỹ thuật di chuyển và tư thế chuẩn bị thực hiện các kỹ thuật môn quần vợt.  - Ôn tập kỹ thuật di chuyển ngang-dọc  - Ôn tập cách cầm vợt môn quần vợt  - Tư thế chuẩn bị thực hiện các kỹ thuật môn quần vợt.  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện  + Phương pháp tổ chức tập luyện  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Tuần 2-**  **Buổi 1**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 3:** Kỹ thuật đánh bóng thuận tay.  - Ôn tập tư thế chuẩn bị thực hiện các kỹ thuật môn quần vợt.  - Kỹ thuật đánh bóng thuận tay bằng 2 tay.  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện các động tác kỹ thuật mới  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài lieu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Tuần 2-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 4:** Kỹ thuật đánh bóng thuận tay.  **-** Ôn tập kỹ thuật đánh bóng thuận tay bằng 2 tay.  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 2 tài liệu [1],  Đọc tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Tuần 3-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 5:** Kỹ thuật đánh bóng thuận tay.  - Kỹ thuật đánh bóng thuận tay bằng 1 tay.  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 2 tài liệu [1], chương 4 tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Tuần 3-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 6:** Kỹ thuật đánh bóng thuận tay.  -Ôn tập kỹ thuật đánh bóng thuận tay bằng 1 tay.  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành**  + Đọc chương 2 tài liệu [1];  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật đánh bóng thuận tay.  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đánh bóng.  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật đánh bóng  **- Hướng dẫn sinh viên:**  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật đánh bóng  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  **- Tự học:**  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đánh bóng.  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài lieu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Tuần 4-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 7:**  Kỹ thuật đánh bóng trái tay.  **-** Kỹ thuật đánh bóng trái tay bằng 2 tay.  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b. Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các giai đoạn kỹ thuật đánh bóng  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 4-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 8:** Kỹ thuật đánh bóng trái tay.  **-** Ôn tập kỹ thuật đánh bóng trái tay bằng 2 tay.  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  +Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 5-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 9:** Kỹ thuật đánh bóng trái tay.  **-** Kỹ thuật đánh bóng trái tay bằng 1 tay.  - Phát triển thể lực (sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 5-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 10:**  Kỹ thuật đánh bóng trái tay.  **-** Ôn tập kỹ thuật đánh bóng trái tay bằng 1 tay.  - Phát triển thể lực(Khéo léo-mềm dẻo, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 6-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 11:**  Kỹ thuật cắt bóng thuận tay.  **-** Kỹ thuậtcắt bóng thuận tay bằng 2 tay  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 6-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành** 12:  Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đánh bóng.  Kiểm tra định kỳ lần 1 | - Giảng dạy thực hành  + Đọc chương 2 tài liệu [1]; Đọc chương 4 tài liệu [1];  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật đánh bóng  + Kiểm tra định kỳ lần 1  - Hướng dẫn sinh viên:  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật đánh bóng thuận tay và trái tay  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đệm bóng thấp tay  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]; Đọc chương 4 tài liệu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 7-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 13:**  Kỹ thuật cắt bóng thuận tay.  **-** Ôn tập kỹ thuậtcắt bóng thuận tay bằng 2 tay  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 7-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 14:**  Kỹ thuật cắt bóng thuận tay.  **-** Kỹ thuậtcắt bóng thuận tay bằng 1 tay  - Phát triển thể lực (sức nhanh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Tuần 8-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 15:**  Kỹ thuật cắt bóng thuận tay.  **-** Ôn tập kỹ thuậtcắt bóng thuận tay bằng 1 tay  - Phát triển thể lực (khéo leo-mềm dẻo, sức mạnh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Liên kết một cách có hệ thống và khoa học các giai đoạn kỹ thuật cắt bóng  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  + Hướng dẫn làm bài tập về nhà  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Tuần 8-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 16:**  Kỹ thuật cắt bóng trái tay.  **-** Kỹ thuậtcắt bóng trái tay bằng 2 tay  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Tuần 9-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 17:**  Kỹ thuật cắt bóng trái tay.  **-** Ôn tập kỹ thuậtcắt bóng trái tay bằng 2 tay  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Tuần 9-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành** **18:**  Kỹ thuật cắt bóng trái tay.  **-** Kỹ thuậtcắt bóng trái tay bằng 1 tay  - Phát triển thể lực chuyên môn | - Giảng dạy thực hành  + Đọc chương 2 tài liêu [1]; Đọc chương 4 tài liệu [1];  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật phát bóng  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật cắt bóng  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật cắt bóng - Hướng dẫn sinh viên:  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật cắt bóng  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật cắt bóng  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]; Đọc chương 4 tài liệu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Tuần 10-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 19:**  Kỹ thuật cắt bóng trái tay.  **-** Ôn tập kỹ thuậtcắt bóng trái tay bằng 1 tay  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Tuần 10-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 20:**  Kỹ thuật giao bóng.  - Phát triển thể lực (sức nhanh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Tuần 11-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 21:**  Ôn tập kỹ thuật giao bóng  - Phát triển thể lực (khéo leo-mềm dẻo, sức mạnh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Ôn tập kỹ thuật giao bóng  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  + Hướng dẫn làm bài tập về nhà  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Tuần 11-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 22:**  - Chiến thuật trong tập luyện và thi đấu môn quần vợt  - Công tác thực hành trọng tài môn quần vợt  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp công tác trọng tài và chiến thuật trong môn quần vợt  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Tuần 12-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 23:**    - Ôn tập các kỹ thuật môn quần vợt  - Kiểm tra định kỳ lần 2  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Hướng dẫn sinh viên bài kiểm tra định kỳ  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | + Đọc chương 2; tài liệu [1],] | G4.1  đến  G4.3 | A1.2.1 |
| **Tuần 12-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành** **24:**  - Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật cắt bóng và giao bóng  - Ôn tập hoàn thiện các kỹ thuật môn quần vợt.  - Phát triển thể lực chuyên môn | - Giảng dạy thực hành  + Đọc chương 2 tài liệu [1]; mục 3.6 tài liệu [2]  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật môn quần vợt  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật phát bóng  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật cắt bóng và giao bóng  - Hướng dẫn sinh viên:  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật cắt bóng và giao bóng  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | + Đọc chương 2; tài liệu [1], | G4.1 đến G4.3 | A1.2.1 |

**7. Nguồn học liệu**

***Tài liệu chính:***

[1]. Trần Văn Vinh – Đào Chí Thanh – Lê Thanh Sang (năm 2008) – *Giáo trình quần vợt*, nhà xuất bản TDTT Hà Nội.

***Tài liệu tham khảo:***

[2]. Vũ Như Ý (năm 2000) – *Hỏi và đáp luật Quần vợt* - Nhà xuất bản TDTT Hà Nội.

[3]. Vũ Huân - Hoàng Hùng (1978) *Tập đánh Quần vợt – Nhà xuất bản TDTT*.

[4]. Charles Applewhaite (năm 2000) - *Quần vợt thực hành 500 bài kỹ thuật* (sách dịch), nhà xuất bản TDTT.

[5] Trần Quốc Đoan (Biên tập) (năm 2009)- *Luật Quần vợt*, nhà xuất bản TDTT.

[6] Trần Văn Vinh - Đào Xuân Anh (2005) **-** *Giáo trình quần vợt*, nhà xuất bản TDTT Hà Nội. Trần Quốc Đoan (Biên tập) (năm 2009)- *Luật Quần vợt*, nhà xuất bản TDTT.

**8. Quy định của học phần**

Các quy định của học phần như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.

- Sinh viên phải nộp 02 bài tập và 01 bài thu hoạch cho phần lý thuyết

-Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành là 80% trở lên.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa GDTC/ Bộ môn Bóng – Điền kinh

- Địa chỉ/email: [sonbacdhv@gmail.com](mailto:sonbacdhv@gmail.com)

**Tập giảng**

**1. Thông tin tổng quát**

***1.1. Thông tin về giảng viên***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Giảng viên 1:** |  | | |
| Họ và tên: | | **Ngô Thị Như Thơ** |
| Chức danh, học hàm, học vị: | | Thạc sĩ |
| Thời gian, địa điểm làm việc: | | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC |
| Địa chỉ liên hệ: | | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh |
| Điện thoại: | | 0944 955 986,  Email: thontn@vinhuni.edu.vn  [nthodhv@gmail.com](mailto:nthodhv@gmail.com) |
| Các hướng nghiên cứu chính: | | Thực hành tập giảng chuyên ngành GDTC |
| **Giảng viên 2:** | |  |
| Họ và tên: | | **Nguyễn Ngọc Việt** |
| Chức danh, học hàm, học vị: | | Tiến sĩ |
| Thời gian, địa điểm làm việc: | | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC |
| Địa chỉ liên hệ: | | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh |
| Điện thoại: | | 0912745565, Email: [vietnn@vinhuni.edu.vn](mailto:vietnn@vinhuni.edu.vn) |
| Các hướng nghiên cứu chính: | | Thực hành tập giảng chuyên ngành GDTC |

***1.2. Thông tin về học phần***

|  |  |
| --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt): **Tập giảng**  (tiếng Anh): Teaching practice | |
| - Mã số môn học: SPO30025 | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  🞎 Kiến thức cơ bản  🗹 Kiến thức chuyên ngành  🞎 Môn học chuyên về kỹ năng chung | 🞎 Kiến thức cơ sở ngành  🞎 Kiến thức khác  🞎 Môn học đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 3 |
| + Số tiết lý thuyết: | 9 |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: | 0 |
| + Số tiết thực hành: | 36 |
| + Số tiết hoạt động nhóm: | 0 |
| + Số tiết tự học: | 90 |
| - Môn học tiên quyết: | Không |
| - Môn học song hành: | Không |

**2.** **Mô tả học phần**

Đây là môn học quan trọng của chương trình đào tạo ngành Sư phạm giáo dục thể chất, nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp liên quan trực tiếp tới công tác giảng dạy như: soạn giáo án, thuyết trình, phương pháp giảng dạy, xử lý tình huống sư phạm, quản trị cảm xúc, …; sinh viên được trực tiếp thực hành giảng dạy các nội dung theo phân phối chương trình Thể dục cấp THPT; làm cơ sở cho việc thực hiện tốt công tác thực tập và giảng dạy.

**3. Mục tiêu môn học** *(các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự tương quan với các chủ đề CĐR (X.x.x.) của CTĐT và trình độ năng lực được phân bố cho môn học, tối đa 8 mục tiêu)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx) (1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | *Biết* được các kiến thức cơ bản về Tập giảng (phương pháp giảng dạy GDTC nói chung và từng bộ môn nói riêng). | 1.2.5; 1.2.6; .3.1; 1.3.2; 1.3.3; 1.3.7;1.3.8;1.3.9 | 3.0 |
| **G2** | *Hiểu* được các bước trong tiến trình lên lớp môn Giáo dục thể chất. | 2.1.1;2.1.2;2.1.3 | 3.0 |
| **G3** | *Vận dụng* được phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện các môn TDTT được giảng dạy trong trường phổ thông. | 3.1.2; 3.2.6 | 3.0 |
| **G4** | *Phân tích* được các nội dung về kiến thức Tập giảng và thực hiện được trong giảng dạy, huấn luyện, xây dựng phong trào TDTT trong trường THPT và ngoài xã hội. | 4.2.1; 4.3.1; 4.3.2; 4.4.1; 4.4.2; 4.4.3; 4.5.1; 4.5.2; 4.6.1;4.6.2 | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần và mức độ giảng dạy đáp ứng**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu**  **(Gx.x) (1)** | **Mô tả chuẩn đầu ra (2)** | **Trình độ năng lực (3)** | **Mức độ**  **giảng dạy (4)** |
| G1.1 | **Biết** được vị trí, vai trò của môn Tập giảng trong Giáo dục thể chất | 3.0 | IT |
| G1.2 | **Biết** được các khái niệm liên quan đến Tập giảng | 3.0 | IT |
| G2.1 | **Hiểu được** phương pháp thuyết trình, phương pháp bố trí đội hình trong giờ dạy GDTC. | 3.0 | TU |
| G2.2 | **Hiểu được** phương pháp soạn Giáo án môn GDTC | 3.0 | TU |
| G2.3 | **Hiểu**  **được** tiêu chí và thang điểm đánh giá giờ dạy môn GDTC | 3.0 | TU |
| G2.4 | **Hiểu được** sơ lược chương trình môn Thể dục cấp THPT | 3.0 | TU |
| G2.5 | **Hiểu được** phương pháp giảng dạy khởi động, hồi tĩnh | 3.0 | TU |
| G2.6 | **Hiểu được** phương pháp giảng dạy trò chơi vận động. | 3.0 | TU |
| G2.7 | **Hiểu được** phương pháp giảng dạy các bài tập không dụng cụ, có dụng cụ. | 3.0 | TU |
| G3.1 | **Vận dụng** được các phương tiện, phương pháp, nguyên tắc về Phương pháp GDTC trong việc giảng dạy GDTC trong trường THPT. | 3.0 | TU |
| G3.2 | **Vận dụng** được các bài tập, trò chơi vận động phù hợp với lứa tuổi, giới tính và sức khỏe trong việc hướng dẫn tập thể dục tăng cường sức khỏe cho học sinh. | 3.0 | TU |
| G3.3 | **Vận dụng** các kiến thức về Tập giảng để biên soạn giáo án và tổ chức được giờ học thể dục ở trường phổ thông, thiết kế được chương trình chung có tính đến yếu tố đối đãi cá biệt với học sinh. | 3.0 | TU |
| G4.1 | **Phân tích** được mục đích, nhiệm vụ và các khái niệm liên quan đến chương trình GDTC và HLTT cấp THPT. | 3.0 | TU |
| G4.2 | **Phân tích** được các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả của quá trình giảng dạy của giáo viên và tập luyện của học sinh | 3.0 | TU |
| G4.3 | **Phân tích** được các phương pháp sử dụng trong giảng dạy lý thuyết và thực hành môn GDTC và cấu trúc buổi tập thể dục thể thao dành cho học sinh THPT. | 3.0 | TU |

**5. Đánh giá học phần** *(các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CĐR của học phần)(Theo hướng dẫn 04/HD-ĐHV ngày 30/03/2018 của Hiệu trưởng)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá (1)** | **Bài đánh giá**  **(2)** | **CĐR môn học (Gx.x) (3)** | **Tỷ lệ (%)**  **(4)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)*** | | | **10%** |
| A1.1.1. Chuyền cần | A1.1.1 | G1.2; G1.3 | *5%* |
| A1.1.2. Thái độ học tập | A1.1.2 | G1.2; G1.3 | *5%* |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)*** | | | ***20%*** |
| A.1.2.1.  - Yêu cầu sinh viên chuẩn bị Hồ sơ giáo án 24 tiết thực hành theo đề cương chi tiết học phần Tập giảng | A1.2.1 | G1.3; G1.4 | *10%* |
| A.1.2.2.  - Hồ sơ video thực hành kỹ thuật các môn TDTT trong chương trình Thể dục 10, 11, 12. | A1.2.2 | G4.3; G4.4 | *10%* |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | ***20%*** |
| - Thực hành dạy 45 phút  (lần 1) | A1.3 | G3.1; G3.2; G4.2; G4.5 | *20%* |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | **50%** |
| - Thực hành dạy 45 phút  (lần 2) | A.2.1. | G4.2; G4.3; G4.4; G4.5; G4.6 | 50% |

**6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy**

**6.1. Nội dung giảng dạy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nội dung  (1) | CĐR môn học (2) | Bài đánh giá  (3) |
| **Phần học lý thuyết (9 tiết)** |  |  |
| Bài 1. Kỹ năng Thuyết trình trong giảng dạy GDTC | G1; G2; G3 | A1.1.1; A1.1.2 |
| Bài 2. Phương pháp giảng dạy trò chơi vận  động. Sơ lược về chương trình GDTC cấp  THPT. | G1; G2; G3 | A1.1.1; A1.1.2 |
| Bài 3. Phương pháp soạn giáo án môn GDTC;  Tiêu chí và thang điểm đánh giá năng lực dạy  học của giáo viên trong giờ lên lớp môn GDTC | G1; G2; G3 | A1.1.1; A1.1.2 |
| **Phần học thực hành (36 tiết)** |  |  |
| Bài 1. Thực hành phương pháp giảng dạy Trò chơi vận động | G3; G4 | A1.1.1; A1.1.2  A1.2.1; A1.2.2 |
| Bài 2. Thực hành phương pháp giảng dạy Phần Mở đầu và kết thúc môn GDTC | G3; G4 | A1.1.1; A1.1.2  A1.2.1; A1.2.2 |
| Bài 3. Thực hành giảng dạy Giáo án 2, Giáo án 15, Thể dục 10 | G3; G4 | A1.1.1; A1.1.2  A1.2.1; A1.2.2, A1.3 |
| Bài 4. Thực hành giảng dạy Giáo án 32, Giáo án 39, Thể dục 10 | G3; G4 | A1.1.1; A1.1.2  A1.2.1; A1.2.2, A1.3 |
| Bài 5. Thực hành giảng dạy Giáo án 41, Giáo án 43, Thể dục 10 | G3; G4 | A1.1.1; A1.1.2  A1.2.1; A1.2.2, A1.3 |
| Bài 6. Thực hành giảng dạy Giáo án 49, Giáo án 51, Thể dục 10 | G3; G4 | A1.1.1; A1.1.2  A1.2.1; A1.2.2, A1.3 |
| Bài 7. Thực hành giảng dạy Giáo án 52, giáo án 54, Thể dục 10 | G3; G4 | A1.1.1; A1.1.2  A1.2.1; A1.2.2, A1.3 |
| Bài 8. Thực hành giảng dạy Giáo án 13, Giáo án 19, Thể dục 11 | G3; G4 | A1.1.1; A1.1.2  A1.2.1; A1.2.2, A1.3; A2.1 |
| Bài 9. Thực hành giảng dạy Giáo án 44, Giáo án 53, Thể dục 11 | G3; G4 | A1.1.1; A1.1.2  A1.2.1; A1.2.2, A1.3; A2.1 |
| Bài 10. Thực hành giảng dạy Giáo án Giáo án 14; Giáo án 21 (TTTC: Bóng rổ, tiết 11, 12, Tr 178), Thể dục 12 | G3; G4 | A1.1.1; A1.1.2  A1.2.1; A1.2.2, A1.3; A2.1 |
| Bài 11. Thực hành giảng dạy Giáo án 40 (TTTC: Bóng chuyền, tiết 9, 10, Tr 151) Giáo án 41 (TTTC: Bóng chuyền, tiết 13, 14, Tr 136) Thể dục 12 | G3; G4 | A1.1.1; A1.1.2  A1.2.1; A1.2.2, A1.3; A2.1 |
| Bài 12. Thực hành giảng dạy Giáo án 56 (TTTC: Bóng đá, tiết 3, 4, Tr 151), Giáo án 58 (TTTC: Bóng đá, tiết 11, 12, Tr 151), Thể dục 12 | G3; G4 | A1.1.1; A1.1.2  A1.2.1; A1.2.2, A1.3; A2.1 |

**6.2. Kế hoạch dạy học**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/**  **buổi**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần**  **(5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **Tín chỉ 1: Lý thuyết và kỹ năng chung về Thực hành phương pháp giảng dạy GDTC.** | | | | | | | |
| **Lý thuyết** | | | | | | | |
| **Buổi 1 (3 tiết)** | Bài 1. Kỹ năng Thuyết trình trong giảng dạy GDTC. | Lý thuyết/ thảo luận/ hoạt động nhóm | | - Đồ dùng học tập, đề cương chi tiết, giáo trình;  - Phát biểu ý kiến, thảo luận, đặt câu hỏi  - Về nhà: đọc trước tài liệu, video nội dung buổi 2 | | **G1, G2, G3** | A1.1.1; A1.1.2 |
| **Buổi 2 (3 tiết)** | Bài 2. Phương pháp  giảng dạy trò chơi vận  động. Sơ lược về chương  trình GDTC cấp THPT. | Lý thuyết/ thảo luận/ hoạt động nhóm | | - Đồ dùng học tập, đề cương chi tiết, giáo trình;  - Phát biểu ý kiến, thảo luận, đặt câu hỏi  - Về nhà: đọc trước tài liệu, video nội dung buổi 3 | | **G1, G2, G3** | A1.1.1; A1.1.2 |
| **Buổi 3 (3 tiết)** | Bài 3. Phương pháp soạn  giáo án môn GDTC;  Tiêu chí và thang điểm  đánh giá năng lực dạy  học của giáo viên trong  giờ lên lớp môn GDTC | Lý thuyết/ thảo luận/ hoạt động nhóm | | - Đồ dùng học tập, đề cương chi tiết, giáo trình;  - Phát biểu ý kiến, thảo luận, đặt câu hỏi  - Về nhà: đọc trước tài liệu, video nội dung buổi 4, tập giảng buổi 4 trước khi tới lớp. | | **G1, G2, G3** | A1.1.1; A1.1.2 |
| **Thực hành** | | | | | | | |
| **Buổi 4 (3 tiết)** | Bài thực hành 1:  Thực hành Phương pháp giảng dạy Trò chơi vận động | - Thực hành, tập/ dạy theo hướng dẫn của GV, tổ chức trò chơi vận động theo yêu cầu của giáo viên. | | - Trang phục, giáo án, dụng cụ đúng quy định;  - Đọc, xem video các tài liệu về trò chơi vận động  - Chia nhóm thực hành tổ chức trò chơi vận động.  - Về nhà: đọc trước tài liệu, video nội dung buổi 5, tập giảng buổi 5 trước khi tới lớp. | | **G3, G4** | A1.1.1; A1.1.2  A1.2.1; A1.2.2 |
| **Buổi 5 (2 tiết)** | Bài thực hành 2:  Thực hành PP giảng dạy Phần Mở đầu và Kết thúc môn GDTC. | - Thực hành, tập/ dạy theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | - Trang phục, giáo án, dụng cụ đúng quy định;  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video về các phương pháp khởi động, hồi tĩnh  - Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  - Về nhà: đọc trước tài liệu, video nội dung buổi 6, tập giảng buổi 6 trước khi tới lớp. | | **G3, G4** | A1.1.1; A1.1.2  A1.2.1; A1.2.2 |
| **Tín chỉ 2: Thực hành giảng dạy môn GDTC lớp 10** | | | | | | | |
| **Buổi 6 (3 tiết)** | Bài thực hành 3  Thực hành giảng dạy Giáo án 2, Giáo án 15, Thể dục 10 | - Thực hành, tập/ dạy theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | - Trang phục, giáo án, dụng cụ đúng quy định;  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video sv đã được yêu cầu chuẩn bị trước cho bài học.  - Chia nhóm thực hành các nội dung được phân công.  - Về nhà: đọc trước tài liệu, video nội dung buổi 7, tập giảng buổi 7 trước khi tới lớp. | | **G3, G4** | A1.1.1; A1.1.2  A1.2.1; A1.2.2, A1.3 |
| **Buổi 7 (2 tiết)** | Bài thực hành 4  Thực hành giảng dạy Giáo án 32, Giáo án 39, Thể dục 10 | - Thực hành, tập/ dạy theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | - Trang phục, giáo án, dụng cụ đúng quy định;  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video sv đã được yêu cầu chuẩn bị trước cho bài học.  - Chia nhóm thực hành các nội dung được phân công.  - Về nhà: đọc trước tài liệu, video nội dung buổi 8, tập giảng buổi 8 trước khi tới lớp. | | **G3, G4** | A1.1.1; A1.1.2  A1.2.1; A1.2.2, A1.3 |
| **Buổi 8 (3 tiết)** | Bài thực hành 5  Thực hành giảng dạy Giáo án 41, Giáo án 43, Thể dục 10 | - Thực hành, tập/ dạy theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | - Trang phục, giáo án, dụng cụ đúng quy định;  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video sv đã được yêu cầu chuẩn bị trước cho bài học.  - Chia nhóm thực hành các nội dung được phân công.  - Về nhà: đọc trước tài liệu, video nội dung buổi 9, tập giảng buổi 9 trước khi tới lớp. | | **G3, G4** | A1.1.1; A1.1.2  A1.2.1; A1.2.2, A1.3; |
| **Buổi 9 (3 tiết)** | Bài thực hành 6  Thực hành giảng dạy Giáo án 49, Giáo án 51, Thể dục 10 | - Thực hành, tập/ dạy theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | - Trang phục, giáo án, dụng cụ đúng quy định;  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video sv đã được yêu cầu chuẩn bị trước cho bài học.  - Chia nhóm thực hành các nội dung được phân công.  - Về nhà: đọc trước tài liệu, video nội dung buổi 10, tập giảng buổi 10 trước khi tới lớp. | | **G3, G4** | A1.1.1; A1.1.2  A1.2.1; A1.2.2, A1.3; |
| **Buổi 10 (2 tiết)** | Bài thực hành 7  Thực hành giảng dạy Giáo án 52, giáo án 54, Thể dục 10 | - Thực hành, tập/ dạy theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | - Trang phục, giáo án, dụng cụ đúng quy định;  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video sv đã được yêu cầu chuẩn bị trước cho bài học.  - Chia nhóm thực hành các nội dung được phân công.  - Về nhà: đọc trước tài liệu, video nội dung buổi 11, tập giảng buổi 11 trước khi tới lớp. | | **G3, G4** | A1.1.1; A1.1.2  A1.2.1; A1.2.2, A1.3; |
| **Tín chỉ 3: Thực hành giảng dạy môn GDTC lớp 11, 12** | | | | | | | |
| **Buổi 11 (3 tiết)** | Bài thực hành 8  Thực hành giảng dạy Giáo án 13, giáo án 19, Thể dục 11 | - Thực hành, tập/ dạy theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | - Trang phục, giáo án, dụng cụ đúng quy định;  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video sv đã được yêu cầu chuẩn bị trước cho bài học.  - Chia nhóm thực hành các nội dung được phân công.  - Về nhà: đọc trước tài liệu, video nội dung buổi 12, tập giảng buổi 12 trước khi tới lớp. | | **G3, G4** | A1.1.1; A1.1.2  A1.2.1; A1.2.2, A1.3; A2.1 |
| **Buổi 12 (2 tiết)** | Bài thực hành 9:  Thực hành giảng dạy Giáo án 44, Giáo án 53, Thể dục 11 | - Thực hành, tập/ dạy theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | - Trang phục, giáo án, dụng cụ đúng quy định;  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video sv đã được yêu cầu chuẩn bị trước cho bài học.  - Chia nhóm thực hành các nội dung được phân công.  - Về nhà: đọc trước tài liệu, video nội dung buổi 13, tập giảng buổi 13 trước khi tới lớp. | | **G3, G4** | A1.1.1; A1.1.2  A1.2.1; A1.2.2, A1.3; A2.1 |
| **Buổi 13 (3 tiết)** | Bài thực hành 10:  Thực hành giảng dạy Giáo án Giáo án 14; Giáo án 21 (TTTC: Bóng rổ, tiết 11, 12, Tr 178), Thể dục 12 | - Thực hành, tập/ dạy theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | - Trang phục, giáo án, dụng cụ đúng quy định;  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video sv đã được yêu cầu chuẩn bị trước cho bài học.  - Chia nhóm thực hành các nội dung được phân công.  - Về nhà: đọc trước tài liệu, video nội dung buổi 14, tập giảng buổi 14 trước khi tới lớp. | | **G3, G4** | A1.1.1; A1.1.2  A1.2.1; A1.2.2, A1.3; A2.1 |
| **Buổi 14 (2 tiết)** | Bài thực hành 11:  Thực hành giảng dạy Giáo án 40 (TTTC: Bóng chuyền, tiết 9, 10, Tr 151) Giáo án 41 (TTTC: Bóng chuyền, tiết 13, 14, Tr 136) Thể dục 12 | - Thực hành, tập/ dạy theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | - Trang phục, giáo án, dụng cụ đúng quy định;  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video sv đã được yêu cầu chuẩn bị trước cho bài học.  - Chia nhóm thực hành các nội dung được phân công.  - Về nhà: đọc trước tài liệu, video nội dung buổi 15, tập giảng buổi 15 trước khi tới lớp. | | **G3, G4** | A1.1.1; A1.1.2  A1.2.1; A1.2.2, A1.3; A2.1 |
| **Buổi 15 (3 tiết)** | Bài thực hành 12:  Thực hành giảng dạy Giáo án 56 (TTTC: Bóng đá, tiết 3, 4, Tr 151), Giáo án 58 (TTTC: Bóng đá, tiết 11, 12, Tr 151), Thể dục 12 | - Thực hành, tập/ dạy theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | - Trang phục, giáo án, dụng cụ đúng quy định;  - Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video sv đã được yêu cầu chuẩn bị trước cho bài học.  - Chia nhóm thực hành các nội dung được phân công. | |  | A1.1.1; A1.1.2  A1.2.1; A1.2.2, A1.3; A2.1 |

**7. Nguồn học liệu**

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo ( 2006), *Sách giáo viên Thể dục 10,* Nxb Giáo dục, Hà Nội

[2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo ( 2006), *Sách giáo viên Thể dục 11,* Nxb Giáo dục, Hà Nội

[3]. Bộ Giáo dục và Đào tạo ( 2006), *Sách giáo viên Thể dục 12,* Nxb Giáo dục, Hà Nội

[4] Đinh Văn Lẫm, Đào Bá Trì (1999), *Giáo trình Trò chơi vận động*, NXB TDTT Hà Nội.

[5] Nguyễn Toán, Phạm Danh Tốn (2006), *Lý luận và phương pháp Thể dục thể thao,* NXB TDTT, Hà Nội.

**Thể hình – khiêu vũ thể thao**

**1. Thông tin tổng quát:**

***1.1. Thông tin về giảng viên***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Giảng viên 1:** |  | | |
| Họ và tên: | | **Nguyễn Mạnh Hùng** |
| Chức danh, học hàm, học vị: | | TS |
| Thời gian, địa điểm làm việc: | | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC |
| Địa chỉ liên hệ: | | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh |
| Điện thoại: | | 0912169906, Email: [hungnm@vinhuni.edu.vn](mailto:hungnm@vinhuni.edu.vn) |
| Các hướng nghiên cứu chính: | | Thực hành |
| **Giảng viên 2:** | |  |
| Họ và tên: | | **Dương Trọng Bình** |
| Chức danh, học hàm, học vị: | | ThS |
| Thời gian, địa điểm làm việc: | | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC |
| Địa chỉ liên hệ: | | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh |
| Điện thoại: | | 0904468446, Email: [duongbinh.dhv@gmail.com](mailto:duongbinh.dhv@gmail.com) |
| Các hướng nghiên cứu chính: | | Thực hành |
| **Giảng viên 3:** | |  |
| Họ và tên: | | **Lê Thị Như Quỳnh** |
| Chức danh, học hàm, học vị: | | ThS |
| Thời gian, địa điểm làm việc: | | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC |
| Địa chỉ liên hệ: | | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh |
| Điện thoại: | | 0974217160, Email: lequynh1612.dhv@gmail.com |
| Các hướng nghiên cứu chính: | | Thực hành |

***1.2. Thông tin về môn học***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt):  (tiếng Anh): | **Thể hình - khiêu vũ thể thao**  **Bodybuilding - dance sport** | | |
| - Mã số môn học: **SPO30027** | | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  🞎 Kiến thức cơ bản  🗹 Kiến thức chuyên ngành  🞎 Môn học chuyên về kỹ năng chung | | | 🞎 Kiến thức cơ sở ngành  🞎 Kiến thức khác  🞎 Môn học đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | | 3 | | |
| + Số tiết lý thuyết: | | 9 | | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: | | 0 | | |
| + Số tiết thực hành: | | 36 | | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: | | 0 | | |
| + Số tiết tự học: | | 90 | | |
| - Môn học tiên quyết: | | Không | | |
| - Môn học song hành: | | Không | | |

**2.** **Mô tả môn học**

Thể hình - khiêu vũ thể thao cung cấp cho người học kiến thức của môn Thể hình - khiêu vũ thể thao làm cơ sở cho công tác giảng dạy, huấn luyện và thi đấu phong trào Thể hình - khiêu vũ thể thao cho học sinh phổ thông, các phong trào Thể hình - khiêu vũ thể thao ở các thành phố lớn.

Cùng với những hiểu biết về thể thao nói chung, Thể hình - khiêu vũ thể thao còn giúp cho người học hiểu biết về kỹ thuật, chiến thuật, thể lực, luật và tổ chức thi đấu Thể hình - khiêu vũ thể thao.

**3. Mục tiêu môn học**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx)**  **(1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x)**  **(3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | Hiểu kiến thức lý thuyết về Thể hình - khiêu vũ thể thao | 1.3.7; 1.3.8; 1.3.9 | 3.0 |
| **G2** | Thực hiện được các bài tập thực hành Thể hình - khiêu vũ thể thao | 2.4.1; 2.4.2; 2.4.3; 2.5.1; 2.5.2; 2.5.4 | 3.0 |
| **G3** | Vận dụng các kiến thức về phương pháp dạy học Thể hình - khiêu vũ thể thao | 3.1.1; 3.1.2; 3.1.3; 3.1.4;  3.2.5; 4.3.1; 4.3.2; 4.3.3; 4.3.4; 4.4.1; 4.4.2; 4.4.3; 4.5.1; 4.5.2; 4.5.3;4.6.1; 4.6.2; | 3.0 |
| **G4** | Vận dụng các kiến thức Thể hình - khiêu vũ thể thao vào hoạt động thể dục thể thao học các cấp. | 2.5.1;4.3.1; 4.3.2; 4.3.3; 4.3.4; 4.4.1; 4.4.2; 4.4.3; 4.5.1; 4.5.3; 4.6.1; | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | | **Mô tả CĐR** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U)** |
| **G1** | G1.1 | Hiểu được Ví trí và nhiệm vụ, phân loại Thể dục, Khái niệm, đặc điểm, phương pháp luyện tập, thuật ngữ của Thể dục thể hình. | **I,T** |
| G1.2 | Hiểu được khái niệm,lich sử đặc điểm và phân loại khiêu vũ thể thao; Các danh từ thuật ngữ cơ bản; Kỹ thuật; Phương pháp giảng dạy; tổ chức thi đấu và trọng tài khiêu vũ thể thao | **I,T** |
| G1.3 | Vân dụng kiến thức Thể hình - khiêu vũ thể thao vào tổ chức hoạt động thể thao trong trường phổ thông, phong trào đoàn. | **T** |
| **G2** | G2.1 | Thực hiện được bài tập thể dục thể hình | **U** |
| G2.2 | Thực hiện được bài khiêu vũ thể thao: vũ điệu Cha Cha Cha | **U** |
| G2.3 | Thực hiện được bài khiêu vũ thể thao: vũ điệu Bachata | **U** |
| **G3** | G3.1 | Có khả năng hợp tác, hình thành nhóm tập luyện Thể hình - khiêu vũ thể thao và để giải quyết các vấn đề này sinh trong tập luyện và thi đấu thể thao. | **T,U** |
| G3.2 | Có khả năng thực hiện có hiệu quả về vấn đề tổ chức tập luyện và thi đấu Thể hình - khiêu vũ thể thao ở trường học phổ thông. | **T,U** |
| **G4** | G4.1 | Thực hiện triển khai các hoạt động tập luyện và thi đấu Thể hình - khiêu vũ thể thao ở trường học phổ thông | **T,U** |
| G4.2 | Triển khai giám sát, kiểm tra, đánh giá quá trình tập luyện và thi đấu Thể hình - khiêu vũ thể thao ở trường ở trường phổ thông | **T,U** |
| G4.3 | Phát hiện và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong tập luyện và tổ chức giải Thể hình - khiêu vũ thể thao ở trường phổ thông | **T,U** |
| G4.4 | Phân tích kết quả, đánh giá và phản hồi về tập luyện và tổ chức giải Thể hình - khiêu vũ thể thao ở trường phổ thông | **T,U** |

1. **Đánh giá học phần** *(các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CĐR của học phần)(Theo hướng dẫn 04/HD-ĐHV ngày 30/03/2018 của Hiệu trưởng)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá (1)** | **Bài đánh giá**  **(2)** | **CĐR học phần (Gx.x) (3)** | **Tỷ lệ (%)**  **(4)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)*** | | | ***10%*** |
| A1.1.1. Chuyền cần | A1.1.1 | G1.1 - G1.3 | *5%* |
| A1.1.2. Thái độ học tập | A1.1.2 | G1.1 - G1.3 | *5%* |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)*** | | | ***20%*** |
| A.1.2.1.  - Yêu cầu sinh viên chuẩn bị tranh ảnh và video để xem  - Thực hành các bài tập theo nhóm | A1.2.1 | G1.3; | *10%* |
| A.1.2.2.  Bài tập (thảo luận nhóm - lý thuyết) | A1.2.2 | G1.1; G1.2 | *10%* |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | ***20%*** |
| Bài kiểm tra thực hành 1 | A1.3.1 | G2.1 | *20%* |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | **50%** |
| ***A2.1.1.HP Lý thuyết*** |  |  |  |
| ***A.2.1.2. Thực hành học phần* Thể hình - khiêu vũ thể thao** | A.2.1.2 | G2.1; G2.2; G2.3; | 50% |

**6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy**

**6.1. Nội dung giảng dạy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung**  **(1)** | **CĐR học phần (Gx.x) (2)** | **Bài đánh giá**  **(3)** |
| **Lý thuyết** | | |
| **Chương 1: Lý thuyết Thể hình - Khiêu vũ thể thao**   * 1. Thể dục thể hình trong hệ thống Giáo dục thể chất      1. Vị trí và nhiệm vụ của Thể dục trong hệ thống Giáo dục thể chất      2. Phân loại Thể dục         1. Thể dục phát triển chung         2. Thể dục thi đấu         3. Thể dục thực dụng      3. Thể dục thể hình         1. Khái niệm         2. Đặc điểm         3. Những đặc điểm về phương pháp luyện tập         4. Thuật ngữ trong các nhóm bài tập chủ yếu của Thể dục thể hình   1.1.3.5. Sơ đồ giải phẫu các bó cơ trên cơ thể  1.1.3.6. Một số phương pháp tập luyện Thể hình   * 1. Lý thuyết Khiêu vũ thế thao      1. Khái niệm, lịch sử, đặc điểm và phân loại khiêu vũ thể thao      2. Các danh từ, thuật ngữ cơ bản trong khiêu vũ thể thao      3. Kỹ thuật khiêu vũ thể thao      4. Phương pháp giảng dạy khiêu vũ thể thao      5. Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài khiêu vũ thể thao | G.1.1  G.1.1  G.1.1  G.1.1; G.1.3  G.1.1; G.1.3 |  |
| **Chương 2: Thực hành thể dục thể hình**  Bài thực hành 1: Thực hành thể dục thể hình  - Luyện tập thể hình đối với bó cơ ngực lớn  - Luyện tập cho cơ nhị đầu cánh tay  - Luyện tập cho cơ tam đầu cánh tay  - Luyện tập cho cơ Đenta  - Luyện tập cho nhóm cơ thang  Bài thực hành 2: Thực hành thể dục thể hình (tiếp)  - Luyện tập cho bó cơ lưng rộng  - Luyện tập cho bó cơ chân  - Luyện tập cho đẹp nhóm cơ bụng  - Động tác luyện tập tay  Bài thực hành 3: Thực hành thể dục thể hình (tiếp)  - Luyện tập các bài tập ở phòng GYM theo hướng dẫn của giáo viên và huấn luyện viên. | G.1.2 |  |
| **Chương 3 : Thực hành khiêu vũ thể thao**  Bài thực hành 4: Luyện các tư thế và động tác cơ bản  - Luyện tập tư thế đứng  - Luyện tập chia trọng tâm cơ thể  - Luyện tập hướng nhảy  Bài thực hành 5: Luyện tập kỹ thuật khiêu vũ Cha Cha Cha  - Ôn bài 4  - Nhạc  - Kỹ thuật 1: Luyện tập bước nhảy đuổi  - Kỹ thuật 2: Luyện tập bước nhảy khóa  - Kỹ thuật 3: Luyện tập bước đệm  Bài thực hành 6: Luyện tập kỹ thuật khiêu vũ Cha Cha Cha(tiếp)  - Ôn bài 5  - Kỹ thuật 4: Luyện tập bước cơ bản (Basic Movement)  - Kỹ thuật 5. Luyện tập bước nhảy hình quạt (Fan)  - Kỹ thuật 6. Luyện tập bước Alemana  - Kỹ thuật 7: Luyện tập bước mở lùi (Hand to hand)  Bài thực hành 7: Luyện tập kỹ thuật khiêu vũ Cha Cha Cha(tiếp)  - Ôn bài 6  - Kỹ thuật 8: Luyện tập bước mở tiến (New York)  - Kỹ thuật 9: Vũ hình điểm quay(Spot Turn)  - Kỹ thuật 10: Quay tròn phải (The Natural Top)  - Kỹ thuật 11: Bước nhảy mở sang phải (Natural Opening Out Movement)  - Kỹ thuật 12: Luyện tập bước xoay hông tư thế đóng (Closede Hip Twist)  Bài thực hành 8: Hoàn thiện bài khiêu vũ Cha Cha Cha  Bài thực hành 9: Luyện tập kỹ thuật khiêu vũ Bachata  Bài thực hành 10: Luyện tập kỹ thuật khiêu vũ Bachata(tiếp)  Bài thực hành 11: Luyện tập kỹ thuật khiêu vũ Bachata(tiếp)  Bài thực hành 12: Hoàn thiện bài khiêu vũ Bachata | G.2.1 |  |

**6.2. Kế hoạch dạy học**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/**  **buổi**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần**  **(5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **Lý thuyết** | | | | | |
| **Buổi 1 (3 tiết)** | **Chương 1: Lý thuyết Thể hình - Khiêu vũ thể thao**  1.1.Thể dục thể hình trong hệ thống Giáo dục thể chất  1.1.1.Vị trí và nhiệm vụ của Thể dục trong hệ thống Giáo dục thể chất  1.1.2.Phân loại Thể dục  1.1.2.1.Thể dục phát triển chung  1.1.2.2.Thể dục thi đấu  1.1.2.3.Thể dục thực dụng  1.1.3.Thể dục thể hình  1.1.3.1. Khái niệm  1.1.3.2. Đặc điểm  1.1.3.3. Những đặc điểm về phương pháp luyện tập  1.1.3.4.Thuật ngữ trong các nhóm bài tập chủ yếu của Thể dục thể hình  1.1.3.5. Sơ đồ giải phẫu các bó cơ trên cơ thể  1.1.3.6. Một số phương pháp tập luyện Thể hình | Lý thuyết/ thảo luận/ hoạt động nhóm | Đồ dùng học tập, đề cương chi tiết, giáo trình;  Đọc tài liệu số 1, chương 1  Phát biểu ý kiến, thảo luận, đặt câu hỏi | G.1.1  G.1.1  G.1.1  G.1.1G.1.3 |  |
| **Buổi 2 (3 tiết)** | 1.2.Lý thuyết Khiêu vũ thế thao  1.2.1.Khái niệm, lịch sử, đặc điểm và phân loại khiêu vũ thể thao  1.2.2.Các danh từ, thuật ngữ cơ bản trong khiêu vũ thể thao  1.2.3. Kỹ thuật khiêu vũ thể thao | Lý thuyết/ thảo luận/ hoạt động nhóm | Đồ dùng học tập, đề cương chi tiết, giáo trình;  Đọc tài liệu số 1, chương 1  Phát biểu ý kiến, thảo luận, đặt câu hỏi | G.1.1 G.1.3  G.1.1 G.1.3 |  |
| **Buổi 3 (3 tiết)** | 1.2.4. Phương pháp giảng dạy khiêu vũ thể thao  1.2.5. Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài khiêu vũ thể thao | Lý thuyết/ thảo luận/ hoạt động nhóm | Đồ dùng học tập, đề cương chi tiết, giáo trình;  Đọc tài liệu số 1, chương 1  Phát biểu ý kiến, thảo luận, đặt câu hỏi | G.1.2 |  |
| **Thực hành** | | | | | |
| **Buổi 1 (3 tiết)** | Bài thực hành 1:  - Luyện tập thể hình đối với bó cơ ngực lớn  - Luyện tập cho cơ nhị đầu cánh tay  - Luyện tập cho cơ tam đầu cánh tay  - Luyện tập cho cơ Đenta  - Luyện tập cho nhóm cơ thang | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh luyện các tư thế tay, chân, thân mình  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.1 |  |
| **Buổi 2 (3 tiết)** | Bài thực hành 2:  - Luyện tập cho bó cơ lưng rộng  - Luyện tập cho bó cơ chân  - Luyện tập cho đẹp nhóm cơ bụng  - Động tác luyện tập tay | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video https://www.youtube.com  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học | G.2.1G.3.1 | A.1.3.1 |
| **Buổi 3 (3 tiết)** | Bài thực hành 3  - Luyện tập các bài tập ở phòng GYM theo hướng dẫn của giáo viên và huấn luyện viên. | * Quan sát thực tế tại phòng tập thể hình HD Đại Học Vinh   tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video https://www.youtube.com/ | G.2.1G.3.1 | A.1.3.1 |
| **Buổi 4 (3 tiết)** | Bài thực hành 4: Luyện các tư thế và động tác cơ bản  - Luyện tập tư thế đứng  - Luyện tập chia trọng tâm cơ thể  - Luyện tập hướng nhảy | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video https://www.youtube.com/  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học | G.2.1G.3.1 | A.1.3.1 |
| **Buổi 5 (3 tiết)** | Bài thực hành 5: Luyện tập kỹ thuật khiêu vũ Cha Cha Cha  - Ôn bài 4  - Nhạc  - Kỹ thuật 1: Luyện tập bước nhảy đuổi  - Kỹ thuật 2: Luyện tập bước nhảy khóa  - Kỹ thuật 3: Luyện tập bước đệm | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video https://www.youtube.com/  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học | G.2.1G.3.1 | A.1.3.1 |
| **Buổi 6 (3 tiết)** | Bài thực hành 6: Luyện tập kỹ thuật khiêu vũ Cha Cha Cha(tiếp)  - Ôn bài 5  - Kỹ thuật 4: Luyện tập bước cơ bản (Basic Movement)  - Kỹ thuật 5. Luyện tập bước nhảy hình quạt (Fan)  - Kỹ thuật 6. Luyện tập bước Alemana  - Kỹ thuật 7: Luyện tập bước mở lùi (Hand to hand) | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video https://www.youtube.com/  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học | G.2.1G.3.1 | A.1.3.1 |
| **Buổi 7 (3 tiết)** | Bài thực hành 7: Luyện tập kỹ thuật khiêu vũ Cha Cha Cha(tiếp)  - Ôn bài 6  - Kỹ thuật 8: Luyện tập bước mở tiến (New York)  - Kỹ thuật9: Vũ hình điểm quay(Spot Turn)  - Kỹ thuật 10: Quay tròn phải (The Natural Top)  - Kỹ thuật 11: Bước nhảy mở sang phải (Natural Opening Out Movement)  - Kỹ thuật 12: Luyện tập bước xoay hông tư thế đóng (Closede Hip Twist) | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video https://www.youtube.com/  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học | G.2.1G.3.1  G.4.1 | A.1.3.1 |
| **Buổi 8 (3 tiết)** | Bài thực hành 8: Hoàn thiện bài khiêu vũ Cha Cha Cha  - Ôn bài 7  - Hoàn thiện bài khiêu vũ Cha Cha Cha  - SV soạn bài Cha Cha biểu diễn theo nhóm | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  <https://www.youtube.com/watch?v=bYNaFToU5Ts>  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | G.2.1  G.2.2 | A.1.3.2 |
| **Buổi 9 (3 tiết)** | Bài thực hành 9: Luyện tập kỹ thuật khiêu vũ Bachata  - Tổ hợp 1: 18 bước di chuyển tiến lùi kết hợp xoay 4 hướng | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  <https://www.youtube.com/watch?v=bYNaFToU5Ts>  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học | G.2.1  G.2.2G.3.1 | A.1.3.2 |
| **Buổi 10 (3 tiết)** | Bài thực hành 10: Luyện tập kỹ thuật khiêu vũ Bachata (tiếp)  - Ôn bài 9  - Tổ hợp 2: 18 bước di chuyển ngang, đẩy hông kết hợp xoay 4 hướng | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  <https://www.youtube.com/watch?v=bYNaFToU5Ts>  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học | G.2.1  G.2.2G.3.1 | A.1.3.2 |
| **Buổi 11 (3 tiết)** | Bài thực hành 11:  - Ôn bài 10  - Hoàn thiện bài Bachata  - SV soạn bài Bachata biểu diễn theo nhóm | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm, Kiểm tra cá nhân | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  <https://www.youtube.com/watch?v=bYNaFToU5Ts>  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học | G.2.1  G.2.2G.3.1  G.4.2 | A.1.3.1 |
| **Buổi 12 (3 tiết)** | Bài thực hành 12:  - Ôn bài 11  - SV thực hành hướng dẫn bài đã biên soạn cho nhóm. | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 3  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  <https://www.youtube.com/watch?v=bYNaFToU5Ts>  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học | G.2.2G.3.1 | A.1.3.2 |

**7. Nguồn học liệu**

1. Vũ Thanh Mai, *Khiêu vũ thể thao*, NXB TDTT, 2011
2. Lý Thư Tuyền, *Thể dục thể hình Phương pháp tập luyện*, NXB TDTT. 2014.
3. https://www.youtube.com

**8. Quy định của môn học**

- Sinh viên trình bày hồ sơ môn học theo yêu cầu

- Sinh viên phải nộp bài tập theo đúng hạn

- Sinh viên phải làm bài tập kiểm tra giữa kỳ

- Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%

- Sinh viên phải hoàn thành bài thi thực hành cuối kỳ

**9. Phụ trách môn học**

- Khoa/ bộ môn phụ trách: Bộ môn Thể dục – Võ và TTDN

- Địa chỉ /email: lequynh1612.dhv@gmail.com

**Bóng chuyền nâng cao**

**1. Thông tin tổng quát**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1**

Họ và tên: Trần Đức Thành

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Bóng - Điền kinh, Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh. Địa chỉ liên hệ: Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh, 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: 0977766868; [tranducthanhdhv@gmail.com](mailto:tranducthanhdhv@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Bóng chuyền chuyên ngành, bóng chuyền nâng cao

**Giảng viên 2**

Họ và tên: Đậu Bắc Sơn

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Bóng - Điền kinh, Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh. Địa chỉ liên hệ: Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh.

Điện thoại, email: 0913568689; sonbacdhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Bóng chuyền chuyên ngành, bóng chuyền nâng cao

**1.2. Thông tin về học phần:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt): Bóng chuyền nâng cao  (tiếng Anh): Advanced Volleyball | | |
| - Mã số học phần: SPO30018 | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản  Kiến thức chuyên ngành  Học phần chuyên về kỹ năng chung | | Kiến thức cơ sở ngành  Kiến thức khác  Học phần đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 4 | |
| + Số tiết lý thuyết: | 12 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: |  | |
| + Số tiết thực hành: | 48 | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: |  | |
| + Số tiết tự học: | 120 | |
| - Học phần tiên quyết: | Bóng chuyền chuyên ngành | |
| - Học phần song hành: | Không | |

**2.Mô tả học phần**

Học phần Bóng chuyền nâng cao là học phần cơ bản nhất của chương trình đào tạo ngành giáo dục thể chất; nhằm cung cấp các kiến thức nâng cao về phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện các môn Bóng chuyền cơ bản trong trường phổ thông, các trường chuyên nghiệp và các tổ chức phong trào thể dục thể thao quần chúng cũng như chuyên nghiệp. Trang bị cho người học kiến thức và kỹ năng xây dựng kế hoạch tổ chức và điều hành thi đấu các nội dung điền kinh; từ đó giúp sinh viên làm quen với cách giải quyết các vấn đề chuyên môn liên quan đến vị trí nghề nghiệp trong tương lai

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx)**  **(1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x)**  **(3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | *Hiểu* được các kiến thức cơ bản về lý luận Bóng chuyền nâng cao | 1.3.7; 1.3.8; 1.3.9 | 3.0 |
| **G2** | *Vận dụng* được các kiến thức nâng cao về kỹ năng, kỹ xảo kỹ thuật môn Bóng chuyền | 2.4.1; 2.4.2; 2.4.3; 2.5.1; 2.5.2; 2.5.4 | 3.0 |
| **G3** | *Áp dụng* được phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện môn Bóng chuyền ở mức độ chuyên môn hóa cao | 3.1.1; 3.1.2; 3.1.3; 3.1.4;  3.2.5;  4.3.1; 4.3.2; 4.3.3; 4.3.4; 4.4.1; 4.4.2; 4.4.3; 4.5.1; 4.5.2; 4.5.3;  4.6.1; 4.6.2 | 3.0 |
| **G4** | *Áp dụng* được luật Bóng chuyền, phương pháp tổ chức và trọng tài thi đấu Bóng chuyền ở nhiều cấp độ khác nhau | 3.1.1; 3.1.2; 3.1.3; 3.1.4;  3.2.5;  4.3.1; 4.3.2; 4.3.3; 4.3.4; 4.4.1; 4.4.2; 4.4.3; 4.5.1;  4.6.1 | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | | **Mô tả CĐR** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U)** |
| **G1** | **G1.1** | Nắm được kiến thức lý luận phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện nâng cao môn Bóng chuyền | **T** |
| **G1.2** | Nắm được luật thi đấu môn Bóng chuyền đang hiện hành | **I** |
| **G1.3** | Nắm được kiến thức lý luận phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Bóng chuyền của các cấp thi đấu ở địa phương và khu vực trong toàn quốc | **T** |
| **G1.4** | *Xây dựng* được chương trình và phát triển chương trình đối với nội dung môn Bóng chuyền ở các cấp học phổ thông, các trường chuyên nghiệp | **T** |
| **G1.5** | *Xây dựng* được chương trình huấn luyện và phát triển chương trình huấn luyện đối với nội dung môn Bóng chuyền ở các cấp phong trào và các Trung tâm đào tạo thể dục thể thao | **T** |
| **G2** | **G2.1** | *Thực hiện* thành thạo ở mức kỹ xảo kỹ thuật đập bóng | **U** |
| **G2.2** | *Thực hiện* thành thạo ở mức kỹ xảo kỹ thuật chắn bóng | **U** |
| **G2.3** | *Thực hiện* thành thạo ở mức kỹ xảo kỹ thuật đỡ phát bóng | **U** |
| **G3** | **G3.1** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật đập bóng | **T,U** |
| **G3.2** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật chắn bóng | **T,U** |
| **G3.3** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện đỡ phát bóng | **T,U** |
| **G3.4** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp huấn luyện các tố chất thể lực | **T,U** |
| **G4** | **G4.1** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Bóng chuyền | **T,U** |

**5. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá** | | **Bài đánh giá** | **CĐR học phần** | **Tỷ lệ (%)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập*** | | | | ***5%*** |
|  | **A1.1.1**: Ý thức học tập tốt, có đầy đủ tài iệu học tập theo yêu cầu (Giáo trình, vỡ ghi chép, vỡ bài tập) | | G1.1 – G1.5 | *5%* |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần*** | | | | ***10%*** |
|  | **A1.2.1**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết 1 | | G1.1; G1.4 | *5%* |
|  | **A1.2.2**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết 2 | | G1.3; G1.5 | *5%* |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | | ***35%*** |
|  | **A1.3.1**: Bài kiểm tra thực hành 1 | | G2.1, G2.2, G2.3 | *25%* |
| **A1.3.2**: Bài kiểm tra thực hành 2 | | G4.1, G4.2, G4.3 | *10%* |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | | **50%** |
|  | **A2.1**: Bài thi thực hành | | G3.1, G3.2, G3.3 | *50%* |

**6. Kế hoạch giảng dạy**

***6.1. Lý thuyết: (3 tuần/ Mỗi tuần 4 tiết)***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nội dung  (1) | CĐR môn học (2) | Bài đánh giá  (3) |
| **Phần lý thuyết**  **Chương 1: Nội dung kỹ thuật đập bóng**   * 1. ***Phương pháp giảng dạy đập bóng***   2. *Phương pháp giảng dạy kỹ thuật đập bóng số 4*   3. *Phương pháp giảng dạy kỹ thuật đập bóng số 2*   4. *Phương pháp giảng dạy kỹ thuật đập bóng số 3*   5. *Phương pháp giảng dạy kỹ thuật đập bóng nhanh*   6. ***Phương pháp huấn luyện đập bóng***   7. *Phương pháp huấn luyện kỹ thuật đập bóng số 4*   8. *Phương pháp huấn luyện kỹ thuật đập bóng số 2*   9. *Phương pháp huấn luyện kỹ thuật đập bóng số 3*   10. *Phương pháp huấn luyện kỹ thuật đập bóng nhanh*   11. ***Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Bóng chuyền***   **Chương 2: Nội dung kỹ thuật chắn bóng**  ***2.1. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật chắn bóng***  *2.1.1. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật chắn bóng số 4*  *2.1.2. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật chắn bóng số 2*  ***2.2. Phương pháp huấn luyện chắn bóng***  *2.2.1. Phương pháp huấn luyện kỹ thuật chắn bóng số 4*  *2.2.2. Phương pháp huấn luyện kỹ thuật chắn bóng số 2*  **Chương 3: Nội dung kỹ thuật đỡ phát bóng**  ***3.1. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật đỡ phát bóng***  *3.1.1. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật đỡ phát bóng cao tay*  *3.1.2. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật đỡ phát bóng thấp tay*  ***3.2. Phương pháp huấn luyện kỹ thuật đỡ phát bóng***  *3.2.1. Phương pháp huấn luyện kỹ thuật đỡ phát bóng cao tay*  *3.2.2.Phương pháp huấn luyện kỹ thuật đỡ phát bóng thấp tay*  ***3.3. Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Bóng chuyền***  **Chương 4: Phương pháp huấn luyện các tố chất thể lực và huấn luyện môn bóng chuyền cho các lứa tuổi**  ***4.1.* Phương pháp huấn luyện các tố chất thể lực**  *4.1.1. Phương pháp huấn luyện tố chất sức nhanh*  *4.1.2. Phương pháp huấn luyện tố chất sức mạnh*  *4.1.3. Phương pháp huấn luyện tố chất sức bền*  *4.1.4. Phương pháp huấn luyện tố chất mền dẻo – khéo léo*  ***4.2. Phương pháp huấn luyện môn Bóng chuyền cho các lứa tuổi*** | G1.1 |  |

***6.2.Thực hành:****(24 bài/12 tuần/Mỗi tuần 4 tiết/2 buổi)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/buổi**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần**  **(5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **Buổi 1**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 1: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật đập bóng**  - Tập bổ trợ kỹ thuật vung tay trước khi đập bóng  - Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật chạy đà bật nhảy đập bóng  - Phát triển kỹ năng mềm dẻo, khéo léo và sức bền chung | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b. Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các giai đoạn kỹ thuật đập bóng  b. Tìm hiểu đặc điểm hình thể của người học  c. Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật đập bóng  d. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Đảm bảo sức khỏe và thể lực cơ bản | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 2**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 2: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật đập bóng**  - Kỹ thuật đập bóng số 4 theo phương lấy đà  - Kỹ thuật đập bóng số 2 theo phương lấy đà  - Phát triển kỹ năng mềm dẻo, khéo léo và sức bền chung | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện  + Phương pháp tổ chức tập luyện  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 3**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 3: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật đập bóng**  - Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật đập bóng số 3  - Ôn luyện kỹ thuật đập bóng vị trí số 3  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện các động tác kỹ thuật mới  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 4**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 4: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật đập bóng**  - Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật đập bóng nhanh  - Phát triển thể lực chung  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 2 tài liệu [1],  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 5**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 5: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật đập bóng**  - Hoàn thiện kỹ thuật đập bóng số 4, đập bóng số 2, đập bóng số 3, đập bóng nhanh  - Phát triển mềm dẻo và khéo léo  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 6**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 6: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật đập bóng**  - Hoàn thiện kỹ thuật đập bóng số 4, đập bóng số 2, đập bóng số 3, đập bóng nhanh | **- Giảng dạy thực hành**  + Đọc chương 2 tài lieu [1];  + Hệ thống lại kiến thức và kỹ thuật đập bóng  + Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật đập bóng  **- Hướng dẫn sinh viên:**  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật đập bóng  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  **- Tự học:**  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện | **- Nghiên cứu tài liệu:**  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 7**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 7: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật chắn bóng**  - Hoàn thiện kỹ thuật chắn bóng ở vị trí số 4,  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các giai đoạn kỹ thuật chạy cự ly ngắn  b.Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 8**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 8: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật chắn bóng**  - Hoàn thiện kỹ thuật chắn bóng ở vị trí số 2  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 9**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 9: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật chắn bóng**  - Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật chắn bóng nhanh  - Phát triển thể lực (sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 10**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 10: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật chắn bóng**  - Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật chắn bóng vị trí số 4, số 2 và chắn bóng nhanh  - Phát triển thể lực (Khéo léo-mềm dẻo, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 11**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 11: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật chắn bóng**  - Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật chắn bóng ở vị trí số 4, số 2 và chắn bóng nhanh  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 12**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 12: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật đỡ phát bóng**  - Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật đỡ phát bóng cao tay  - Phát triển thể lực chung và chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 13**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 13: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật đỡ phát bóng**  - Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật đỡ phát bóng thấp tay  - Hoàn thiện thể lực chuyên kỹ thuật chắn bóng | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 14**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 14: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật đỡ phát bóng**  - Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật đỡ phát bóng cao tay, đỡ phát bóng thấp tay | **- Giảng dạy thực hành**  + Đọc chương 2 tài lieu [1];  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 15**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 15: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật đỡ phát bóng**  - Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật đỡ phát bóng cao tay, đỡ phát bóng thấp tay  - Phát triển thể lực (khéo léo- mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b. Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật đỡ phát bóng cao tay, đỡ phát bóng thấp tay  b. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1]  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 16**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 16: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật đỡ phát bóng**  - Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật đỡ phát bóng cao tay, đỡ phát bóng thấp tay  - Phát triển thể lực (khéo léo- mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1]  + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 17**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 17: Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn bóng chuyền**  - Phát triển thể lực (khéo leo-mềm dẻo, sức mạnh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 4; tài liệu [1],  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Phối hợp và luân phiên thay nhau vị trí làm trọng tài  + Hướng dẫn làm bài tập về nhà  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo xây dựng các phương án tổ chức trọng tài | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 4; tài liệu [1],  + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 18**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 18:** **Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn bóng chuyền** | **- Giảng dạy thực hành**  + Đọc chương 4; tài liệu [1],  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Phối hợp và luân phiên thay nhau vị trí làm trọng tài  + Hướng dẫn làm bài tập về nhà  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo xây dựng các phương án tổ chức trọng tài | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 4; tài liệu [1],  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 19**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 19:**  **Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn bóng chuyền** | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 4; tài liệu [1],  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Phương pháp lên lớp giảng dạy cách tổ chức thi đấu và trọng tài môn bóng chuyền  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 4; tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 20**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 20: Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn bóng chuyền**  - Phát triển thể lực (Khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh và sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 4; tài liệu [1],  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Phương pháp lên lớp giảng dạy cách tổ chức thi đấu và trọng tài môn bóng chuyền  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 4; tài liệu [1],  + Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 21**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 21: Phương pháp giảng dạy và huấn luyện môn bóng chuyền**  - Phát triển thể lực (Khéo léo-mềm dẻo, sức mạnh và sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 4; tài liệu [1],  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Phương pháp lên lớp giảng dạy cách tổ chức thi đấu và trọng tài môn bóng chuyền  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 4; tài liệu [1],  Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 22**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 22:** **Phương pháp giảng dạy và huấn luyện môn bóng chuyền** | **- Giảng dạy thực hành**  + Đọc chương 2 tài lieu [1];  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Phương pháp lên lớp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật môn bóng chuyền  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 4; tài liệu [1],  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 23**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 23:** **Phương pháp giảng dạy và huấn luyện môn bóng chuyền** | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1], tài liệu [4]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Phương pháp lên lớp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật môn bóng chuyền  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | + Đọc chương 4; tài liệu [1], | G4.1đếnG4.3 | A1.2.1 |
| **Buổi 24**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 24:** **Phương pháp giảng dạy và huấn luyện môn bóng chuyền** | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 4; tài liệu [1],  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Phương pháp lên lớp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật môn bóng chuyền  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | + Đọc chương 4; tài liệu [1], | G4.1đếnG4.3 | A1.2.1 |

**7. Nguồn học liệu**

***Tài liệu chính:***

[1]. Giáo trình bóng chuyền NXB TDTT năm 2006

***Tài liệu tham khảo:***

[2]. 101 bài tập NXB trẻ tháng 12 – 2000

[3]. Luật bóng chuyền NXB TDTT năm 2007

[4]. Thể dục ( Sách giáo khoa dùng cho sinh viên ĐH TDTT). NXB TDTT. 2009.

[5]. Sách dùng cho sinh viên đại học TDTT. Nhà xuất bản TDTT năm 1978

**8. Quy định của học phần**

Các quy định của học phần như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.

-Sinh viên phải nộp 02 bài tập và 01 bài thu hoạch cho phần lý thuyết

-Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành là 80% trở lên.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa GDTC/ Bộ môn Bóng – Điền kinh

- Địa chỉ/email: [tranducthanhdhv@gmail.com](mailto:tranducthanhdhv@gmail.com)

**Bóng đá nâng cao**

**1. Thông tin tổng quát**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1**

Họ và tên: Lê Minh Hải

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Bóng - Điền kinh, Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh. Địa chỉ liên hệ: Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh, 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: 0913566671; Haiscv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Bóng đá chuyên ngành, bóng đá nâng cao

**Giảng viên 2**

Họ và tên: Trần Đắc Thành

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Bóng - Điền kinh, Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh. Địa chỉ liên hệ: Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh.

Điện thoại, email: 0977766868; tranducthanhdhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Bóng đá chuyên ngành, bóng đá nâng cao

**1.2. Thông tin về học phần:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt): Bóng đá nâng cao  (tiếng Anh): Advanced Football | | |
| - Mã số học phần: SPO30019 | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản  Kiến thức chuyên ngành  Học phần chuyên về kỹ năng chung | | Kiến thức cơ sở ngành  Kiến thức khác  Học phần đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 4 | |
| + Số tiết lý thuyết: | 12 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: |  | |
| + Số tiết thực hành: | 48 | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: |  | |
| + Số tiết tự học: | 120 | |
| - Học phần tiên quyết: | Bóng đá chuyên ngành | |
| - Học phần song hành: | Không | |

**2.Mô tả học phần**

Học phần Bóng đá nâng cao là học phần cơ bản nhất của chương trình đào tạo ngành giáo dục thể chất; nhằm cung cấp các kiến thức nâng cao về phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện các môn Bóng đá cơ bản trong trường phổ thông, các trường chuyên nghiệp và các tổ chức phong trào thể dục thể thao quần chúng cũng như chuyên nghiệp. Trang bị cho người học kiến thức và kỹ năng xây dựng kế hoạch tổ chức và điều hành thi đấu bóng đá; từ đó giúp sinh viên làm quen với cách giải quyết các vấn đề chuyên môn liên quan đến vị trí nghề nghiệp trong tương lai

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx)**  **(1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x)**  **(3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | *Hiểu* được các kiến thức cơ bản về lý luận Bóng đá nâng cao | 1.3.7; 1.3.8; 1.3.9 | 3.0 |
| **G2** | *Vận dụng* được các kiến thức nâng cao về kỹ năng, kỹ xảo kỹ thuật môn Bóng đá | 2.4.1; 2.4.2; 2.4.3; 2.5.1; 2.5.2; 2.5.4 | 3.0 |
| **G3** | *Áp dụng* được phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện môn Bóng đá ở mức độ chuyên môn hóa cao | 3.1.1; 3.1.2; 3.1.3; 3.1.4;  3.2.5;  4.3.1; 4.3.2; 4.3.3; 4.3.4; 4.4.1; 4.4.2; 4.4.3; 4.5.1; 4.5.2; 4.5.3;  4.6.1; 4.6.2 | 3.0 |
| **G4** | *Áp dụng* được luật Bóng đá, phương pháp tổ chức và trọng tài thi đấu Bóng đá ở nhiều cấp độ khác nhau | 3.1.1; 3.1.2; 3.1.3; 3.1.4;  3.2.5;  4.3.1; 4.3.2; 4.3.3; 4.3.4; 4.4.1; 4.4.2; 4.4.3; 4.5.1;  4.6.1 | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | | **Mô tả CĐR** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U)** |
| **G1** | **G1.1** | Nắm được kiến thức lý luận phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện nâng cao môn Bóng đá | **T** |
| **G1.2** | Nắm được luật thi đấu môn Bóng đá đang hiện hành | **I** |
| **G1.3** | Nắm được kiến thức lý luận phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Bóng đá của các cấp thi đấu ở địa phương và khu vực trong toàn quốc | **T** |
| **G1.4** | *Xây dựng* được chương trình và phát triển chương trình đối với nội dung môn Bóng đá ở các cấp học phổ thông, các trường chuyên nghiệp | **T** |
| **G1.5** | *Xây dựng* được chương trình huấn luyện và phát triển chương trình huấn luyện đối với nội dung môn Bóng đá ở các cấp phong trào và các Trung tâm đào tạo thể dục thể thao | **T** |
| **G2** | **G2.1** | *Thực hiện* thành thạo ở mức kỹ xảo kỹ thuật đá bóng | **U** |
| **G2.2** | *Thực hiện* thành thạo ở mức kỹ xảo chiến thuật tấn công | **U** |
| **G2.3** | *Thực hiện* thành thạo ở mức kỹ xảo chiến thuật phòng thủ | **U** |
| **G3** | **G3.1** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật đá bóng | **T,U** |
| **G3.2** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện chiến thuật tấn công | **T,U** |
| **G3.3** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện chiến thuật phòng thủ | **T,U** |
| **G3.4** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp huấn luyện các tố chất thể lực | **T,U** |
| **G4** | **G4.1** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Bóng đá | **T,U** |

**5. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá** | | **Bài đánh giá** | **CĐR học phần** | **Tỷ lệ (%)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập*** | | | | ***5%*** |
|  | **A1.1.1**: Ý thức học tập tốt, có đầy đủ tài iệu học tập theo yêu cầu (Giáo trình, vỡ ghi chép, vỡ bài tập) | | G1.1 – G1.5 | *5%* |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần*** | | | | ***10%*** |
|  | **A1.2.1**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết 1 | | G1.1; G1.4 | *5%* |
|  | **A1.2.2**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết 2 | | G1.3; G1.5 | *5%* |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | | ***35%*** |
|  | **A1.3.1**: Bài kiểm tra thực hành 1 | | G2.1, G2.2, G2.3 | *25%* |
| **A1.3.2**: Bài kiểm tra thực hành 2 | | G4.1, G4.2, G4.3 | *10%* |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | | **50%** |
|  | **A2.1**: Bài thi thực hành | | G3.1, G3.2, G3.3 | *50%* |

**6. Kế hoạch giảng dạy**

***6.1. Lý thuyết: (3 tuần/ Mỗi tuần 4 tiết)***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nội dung  (1) | CĐR môn học (2) | Bài đánh giá  (3) |
| **Phần lý thuyết**  **Chương 1: Nội dung kỹ thuật đá bóng**   * 1. ***Phương pháp giảng dạy đá bóng***   2. *Phương pháp giảng dạy kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân*   3. *Phương pháp giảng dạy kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân*   4. *Phương pháp giảng dạy kỹ thuật đá bóng bằng mu giữa bàn chân*   5. *Phương pháp giảng dạy kỹ thuật đá bóng bằng má ngoài bàn chân*   6. ***Phương pháp huấn luyện đá bóng***   7. *Phương pháp huấn luyện kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân*   8. *Phương pháp huấn luyện kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân*   9. *Phương pháp huấn luyện kỹ thuật đá bóng bằng mu giữa bàn chân*   10. *Phương pháp huấn luyện kỹ thuật đá bóng bằng má ngoài bàn chân*   11. ***Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Bóngđá***   **Chương 2: Nội dung chiến thuật tấn công**  ***2.1. Phương pháp giảng dạy chiến thuật tấn công***  *2.1.1. Phương pháp giảng daỵ chiến thuật tấn công cá nhân*  *2.1.2. Phương pháp giảng dạy chiến thuật tấn công nhóm*  *2.1.3.Phương pháp giảng dạy chiến thuật tấn công đồng đội*  ***2.2. Phương pháp huấn luyện chiến thuật tấn công***  *2.2.1. Phương pháp huấn luyện chiến thuật tấn công cá nhân*  *2.2.2. Phương pháp huấn luyện chiến thuật tấn công nhóm*  *2.2.3 Phương pháp huấn luyện chiến thuật tấn công đồng đội*  **Chương 3: Nội dung chiến thuật phòng thủ**  ***3.1. Phương pháp giảng dạy chiến thuật phòng thủ***  *3.1.1. Phương pháp giảng dạy chiến thuật phòng thủ cá nhân*  *3.1.2. Phương pháp giảng dạy chiến thuật phòng thủ nhóm*  *3.1.3.Phương pháp giảng dạy chiến thuật phòng thủ đồng đội*  ***3.2. Phương pháp huấn luyện chiến thuật phòng thủ***  *3.2.1. Phương pháp huấn luyện chiến thuật phòng thủ cá nhân*  *3.2.2.Phương pháp huấn luyện chiến thuật phòng thủ nhóm*  *3.2.3.Phương pháp huấn luyện chiến thuật phòng thủ đồng đội*  ***3.3. Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Bóng đá***  **Chương 4: Phương pháp huấn luyện các tố chất thể lực và huấn luyện bóng đá cho các lứa tuổi**  ***4.1.* Phương pháp huấn luyện các tố chất thể lực**  *4.1.1. Phương pháp huấn luyện tố chất sức nhanh*  *4.1.2. Phương pháp huấn luyện tố chất sức mạnh*  *4.1.3. Phương pháp huấn luyện tố chất sức bền*  *4.1.4. Phương pháp huấn luyện tố chất mền dẻo – khéo léo*  ***4.2. Phương pháp huấn luyện môn Bóng đá cho các lứa tuổi*** | G1.1 |  |

***6.2.Thực hành:****(24 bài/12 tuần/Mỗi tuần 4 tiết/2 buổi)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/buổi**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần**  **(5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **Buổi 1**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 1: Hoàn thiện kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân**  - Tập bổ trợ các giai đoạn kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân  - Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật đá bong bằng lòng bàn chân  - Phát triển kỹ năng mềm dẻo, khéo léo và sức bền chung | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b. Khởi động chung  c. Khởi động chuyên môn  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các giai đoạn kỹ thuật đá bóng  b. Tìm hiểu đặc điểm hình thể của người học  c. Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật đá bóng  d. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Đảm bảo sức khỏe và thể lực cơ bản | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 2**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 2: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân**  - Kỹ thuật các giai đoạn.  -hoàn thiện kỹ thuật  - Phát triển kỹ năng mềm dẻo, khéo léo và sức bền chung | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện  + Phương pháp tổ chức tập luyện  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 3**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 3: Hoàn thiện kỹ thuật đá bóng bằng mu giữa bàn chân**  -tập luyện các giai đoạn kỹ thuật.tj  -hoàn thiện nâng cao kỹ thuât  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện các động tác kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm.  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 4**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 4: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật đá bóng bằng má ngoài bàn chân**  - phân giai đoạn tạp luyện  -Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật  - Phát triển thể lực chung  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 2 tài liệu [1],  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 5**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 5: Chiến thuật tấn công cá nhân**  - giới thiệu kỹ thuật, tổ chức tập luyện  - Phát triển mềm dẻo và khéo léo  - Phát triển thể lực chuyên môn |  | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về chiến thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 6**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 6: nâng cao chiến thuật tấn công cá nhân**  - tập luyện, nâng cao chiến thuật cá nhân | **- Giảng dạy thực hành**  + Đọc chương 3 tài lieu [1];  + Hệ thống lại kiến thức và chiến thuật cá nhân  + nâng cao chiến thuật cá nhân  **- Hướng dẫn sinh viên:**  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện chiến thuật cá nhân  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  **- Tự học:**  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện | **- Nghiên cứu tài liệu:**  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 7**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 7: chiến thuật nhóm**  -Tập luyện chiến thuật nhóm.  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 3 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản  b.Học mới chiến thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập chiến thuật nhóm  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 8**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 8: nâng cao chiến thuật tấn công nhóm**  - tập luyện,nâng cao chiến thuật tấn công nhóm  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 3 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập chiến thuật tấn công nhóm  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện chiến thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 9**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 9: chiến thuật tấn công đồng đội**  - tổ chức tập luyện chiến thuật tấn công đồng đội  - Phát triển thể lực (sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập chiến thuật  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện chiến thuật  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 10**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 10:Nâng cao chiến thuật đồng đội**  - Tập luyện,nâng cao chiến thuật tấn công đồng đội  - Phát triển thể lực (Khéo léo-mềm dẻo, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập chiến thuật  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện chiến thuật | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 11**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 11: chiến thuật phòng thủ cá nhân**  - tập luyện chiến thuật phòng thủ cá nhân  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 3 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập chiến thuật  +Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1], + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện chiến thuật  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 12**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 12: Nâng cao chiến thuật phòng thủ cá nhân**  - tập luyện,nâng cao chiến thuật phòng thủ cá nhân  - Phát triển thể lực chung và chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 3 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn chiến thuật với nhau  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1], + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 13**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 13: chiến thuật phòng thủ nhóm**  - Tập luyện chiến thuật phòng thủ nhóm  - Hoàn thiện thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 3 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập chiến thuật bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn chiến thuật với nhau  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 14**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 14: Nâng cao chiến thuật phòng thủ nhóm**  - tập luyện,nâng cao chiến thuật phòng thủ nhóm | **- Giảng dạy thực hành**  + Đọc chương 3 tài lieu [1];  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn chiến thuật với nhau  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 15**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 15: Chiến thuật phòng thủ đồng đội**  - tập luyện chiến thuật phòng thủ đồng đội  - Phát triển thể lực (khéo léo- mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b. Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Tập luyện chiến thuật đồng đội  b. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập chiến thuật phòng thủ đồng đội .  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1]  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 16**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 16: nâng cao chiến thuật phòng thủ đồng đội**  - tập luyên, nâng cao chiến thuật phòng thủ đồng đội  - Phát triển thể lực (khéo léo- mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập chiến thuật phòng thủ đồng đội  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 3; tài liệu [1]  + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 17**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 17: Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn bóng đá**  - Phát triển thể lực (khéo leo-mềm dẻo, sức mạnh, sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 6; tài liệu [1],  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Phối hợp và luân phiên thay nhau làm nhiệm vụ trọng tài  + Hướng dẫn làm bài tập về nhà  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo xây dựng các phương án tổ chức trọng tài | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 6; tài liệu [1],  + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 18**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 18:** **Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn bóng đá** | **- Giảng dạy thực hành**  + Đọc chương 6; tài liệu [1],  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Phối hợp và luân phiên thay nhau làm nhiệm vụ trọng tài  + Hướng dẫn làm bài tập về nhà  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo xây dựng các phương án tổ chức trọng tài | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 6; tài liệu [1],  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 19**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 19:**  **Phương pháp huấn luyện tố chất sức nhanh** | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 4; tài liệu [1],  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Phương pháp lên lớp giảng dạy huấn luyện tố chất sức nhanh.  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 5; tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 20**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 20: Phương pháp huấn luyện tố chất sức mạnh**  - Phát triển thể lực (Khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh và sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 5; tài liệu [1],  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Phương pháp lên lớp giảng dạy huân luyện tố chất sức mạnh.  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 5; tài liệu [1],  + Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 21**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 21: Phương pháp huấn luyện tố chất sức bền**  - Phát triển thể lực (Khéo léo-mềm dẻo, sức mạnh và sức bền) | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 5; tài liệu [1],  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Phương pháp lên lớp giảng dạy huấn luyện tố chất sức bền  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 5; tài liệu [1],  Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 22**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 22:** **Phương pháp huấn luyện tố chất khéo léo** | **- Giảng dạy thực hành**  + Đọc chương 5 tài lieu [1];  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Phương pháp lên lớp giảng dạy huấn luyện tố chất khéo léo.  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 5; tài liệu [1],  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 23**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 23:** **Phương pháp huấn luyện bóng đá các lứa tuổi .** | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 5; tài liệu [1], tài liệu [2]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Phương pháp lên lớp giảng dạy huấn luyện bóng đá các lứa tuổi  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | + Đọc chương 5; tài liệu [1], | G4.1đếnG4.3 | A1.2.1 |
| **Buổi 24**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 24:** **Nâng cao phương pháp giảng dạy huấn luyện bóng đá cho các lứa tuổi** | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 5; tài liệu [1],  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a.Nâng cao phương pháp lên lớp giảng dạy huấn luyện bóng đá cho các lứa tuổi  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | + Đọc chương 5; tài liệu [1], | G4.1đếnG4.3 | A1.2.1 |

**7. Nguồn học liệu**

***Tài liệu chính:***

[1]. Giáo trình bóng đá NXB TDTT năm 1997

[2]. Bóng đá kỹ chiến thuật và phương pháp tập luyện- NXB TDTT năm 2001

***Tài liệu tham khảo:***

[3]. Huấn luyện bóng đá hiện NXB TDTT năm 1998

[4]. Luật bóng đá NXB TDTT năm 2000

[5]. Nếu em muốn đá bóng giỏi - NXB TDTT năm 2000

**8. Quy định của học phần**

Các quy định của học phần như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.

-Sinh viên phải nộp 02 bài tập và 01 bài thu hoạch cho phần lý thuyết

-Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành là 80% trở lên.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa GDTC/ Bộ môn Bóng – Điền kinh

- Địa chỉ/email: haiscv@gmail.com

**Bóng rổ nâng cao**

**1. Thông tin tổng quát**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1**

Họ và tên: PHAN SINH

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn bóng và điền kinh, Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh Địa chỉ liên hệ: Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh, 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An.

Điện thoại, email: 0916891256; [sinhp@vinhuni.edu.vn](mailto:sinhp@vinhuni.edu.vn), [phansinh.dhv@gmail.com](mailto:phansinh.dhv@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Bóng rổ – bóng ném, phương pháp giảng dạy và huấn luyện bóng rổ – bóng ném.

**Giảng viên 2**

Họ và tên: Phạm Anh Vũ

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn bóng và điền kinh, Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh Địa chỉ liên hệ: Khoa GDTC, Trường Đại học Vinh

Điện thoại, email: 0947286288; vup@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Bóng rổ – bóng ném, phương pháp giảng dạy và huấn luyện bóng rổ – bóng ném.

**1.2. Thông tin về học phần:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt): Bóng rổ nâng cao  (tiếng Anh): Basketball | | |
| - Mã số học phần: | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản  Kiến thức chuyên ngành  Học phần chuyên về kỹ năng chung | | Kiến thức cơ sở ngành  Kiến thức khác  Học phần đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 4 | |
| + Số tiết lý thuyết: | 12 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: |  | |
| + Số tiết thực hành: | 48 | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: |  | |
| + Số tiết tự học: | 120 | |
| - Học phần tiên quyết: | Không | |
| - Học phần song hành: | Không | |

**2.Mô tả học phần**

Học phần Bóng rổ nâng cao là học phần tự chọn của chương trình đào tạo ngành giáo dục thể chất; nhằm cung cấp các kiến thức về đặc điểm, kỹ thuật các môn bóng rổ, phương pháp giảng dạy và huấn luyện các môn Bóng rổ, tổ chức và điều hành thi đấu các môn Bóng rổ, phương pháp giảng dạy và huấn luyện bóng rổ một cách bài bản nhất. Giúp sinh viên làm quen với cách giải quyết các vấn đề chuyên môn liên quan đến vị trí nghề nghiệp trong tương lai

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx)**  **(1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x)**  **(3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | *Hiểu* được các kiến thức cơ bản về lý luận môn bóng rổ | 1.3.2;1.3.7;1.3.8;  4.4.1; 4.4.2 | 3.0 |
| **G2** | *Vận dụng* được các kiến thức cơ bản về kỹ năng thực hành môn bóng rổ | 1.3.7;1.3.8; 4.5.1;4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G3** | *Áp dụng* được phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện các môn bóng rổ | 1.3.7;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G4** | *Áp dụng* được luật môn bóng rổ, phương pháp tổ chức và trọng tài thi đấu môn bóng rổ | 1.3.8;4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |
| **G5** | *Vận dung* kiến thức cơ bản môn bóng rổ để xây dựng chương trình, tổ chức, triển khai và phát triển chương trình đối với nội dung môn bóng rổ ở các cấp học phổ thông | 4.4.1; 4.4.2  4.5.1;4.5.2; 4.5.3 | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | | **Mô tả CĐR** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U)** |
| **G1** | **G1.1** | Nắm được khái niệm, vị trí và vai trò môn bóng rổ trong trường học, phân loại và lịch sử phát triển môn bóng rổ bóng ném | **I** |
| **G1.2** | *Hiểu* được Nguyên lý kỹ thuật môn bóng rổ | **I,T** |
| **G1.3** | *Hiểu* được kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện và phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài môn bóng rổ | **T** |
| **G2** | **G2.1** | *Thực hiện* thành thạo các kỹ thuật dẫn bóng | **T,U** |
| **G2.2** | *Thực hiện* thành thạo các kỹ thuật chuyền bắt bóng | **T,U** |
| **G2.3** | *Thực hiện* thành thạo các kỹ thuật ném rổ | **T,U** |
| **G2.4** | *Thực hiện* thành thạo các kỹ thuật đột phá | **T,U** |
| **G3** | **G3.1** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật dẫn bóng | **T,U** |
| **G3.2** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật chuyền bắt bóng | **T,U** |
| **G3.3** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật ném rổ | **T,U** |
| **G3.4** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy kỹ thuật đột phá | **T,U** |
| **G4** | **G4.1** | *Hiểu* được luật thi đấu môn bóng rổ | **I** |
| **G4.2** | *Thực hiện* tốt phương pháp tổ chức thi đấu môn bóng rổ | **T,U** |
| **G4.3** | *Thực hiện* tốt phương pháp trọng tài thi đấu môn bóng rổ | **T,U** |
| **G5** | **G5.1** | *Xây dựng* được nội dung chương trình giảng dạy, huấn luyện môn bóng rổ | **U** |
| **G5.2** | *Triển khai thực hiện* được nội dung chương trình giảng dạy, nội dung huấn luyện môn bóng rổ | **U** |
| **G5.3** | *Có khả năng* phát triển chương trình đối với nội dung giảng dạy và huấn luyện môn bóng rổ | **U** |

**5. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá** | | **Bài đánh giá** | **CĐR học phần** | **Tỷ lệ (%)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập*** | | | | ***10%*** |
| **A1.1.1** | Đi học đầy đủ, ý thức học tập tốt và tham gia phát biểu xây dựng bài trong quá trình lên lớp | | G1.1 – G1.6 | *10%* |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần (là hs quá trình học tập của sv từ bài tập, ……)***  ***Thêm bt thực hành hoặc nhóm…(nên có bt hđ nhóm)*** | | | | ***20%*** |
| **A1.2.1** | Có đầy đủ hồ sơ học tập (Vở ghi bài, Tài liệu học tập và có đầy đủ các bài tập được giao) | | G1.1 – G1.6 | *10%* |
| **A1.2.2** | Hoàn thành các bài tập lý thuyết | | G4.1 – G4.3  G5.1 – G5.3 | *10%* |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | | ***20%*** |
| **A1.3.1** | Bài thi thực hành 1 (Kỹ thuật dẫn bóng tốc độ bằng 2 tay 2 bóng 20m) | | G2.2 | *10%* |
| **A1.3.2** | Bài thi thực hành 2 (Kỹ thuật 3 người phối hợp di động 2 bước ném rổ) | | G2.3 | *5%* |
| **A1.3.3** | Bài thi thực hành 3 (Kỹ thuật tại chỗ nhảy ném rổ 10 quả vạch ném phạt) | | G2.4 | *5%* |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | | **50%** |
| **A2.1** | Bài thi thực hành 4 (Kỹ thuật tại chỗ ném rổ vạch ném phạt 30 quả) | | G2.1 | *20%* |
| **A2.2** | Bài thi thực hành 5 (nhảy ném rổ 3 điểm 20 quả) | | G3.1- G3.4 | 30% |

**6. Kế hoạch giảng dạy**

***6.1. Lý thuyết: (3 tuần/ Mỗi tuần 4 tiết)***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần (5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **1** | **Chương 1: Giới thiệu và lịch sử phát triển môn bóng rổ**   * 1. **Khái niệm, vị trí và vai trò môn bóng rổ trong trường học**   1.1.1. Khái niệm cơ bản  1.1.2. Vị trí và vai trò môn bóng rổ trong trường học  **1.2. Phân loại môn bóng rổ và lịch sử phát triển**  1.2.1. Phân loại và đặc điểm môn bóng rổ  1.2.2. Sự phát triển môn bóng rổ trên thế giớ và ở Việt Nam  **Chương 2: Nguyên lý kỹ thuật và nội dung cơ bản của môn bóng rổ**  **2.1. Nguyên lý kỹ thuật môn bóng rổ**  2.1.1. Hệ thống kỹ chiến thuật môn bóng rổ  2.1.2. Ảnh hưởng của nội và ngoại lực đối với trọng tâm cơ thể.  **2.2. Nội dung cơ bản của môn bóng rổ**  2.2.1. Kỹ thuật các bước di chuyển k bóng  2.2.2. Kỹ thuật dẫn bóng  2.2.3. Kỹ thuật chuyền bắt bóng  2.2.4. Kỹ thuật ném rổ  2.2.5. Kỹ thuật đột phá  2.2.6. Các sai lầm trong khi học.  2.2.7. Pp giảng dạy các kỹ thuật | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 1; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện môn bóng rổ bóng ném.  - **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan  Chương 2 tài liệu [1]  - **Giảng lý thuyết :**  Chương 2; 4 tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện môn bóng rổ bóng ném.  - **Tự học:** Nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | - Đọc chương 1, 2; tài liệu [1], chương 1, 4 tài liệu [2] | G1.1  G1.2  G1.3  G5.1  G5.2G5.3 | A1.1.1  A1.2.2 |
| **3** | **Chương 3: Tổ chức thi đấu và trọng tài môn bóng rổ**  3.1.1. Các kích thước sân bóng rổ - bóng ném.  3.1.2. Đội bóng – thời gian thi đấu, thay người.  3.1.3. Các luật về chạy bước, hai lần dẫn bóng.  3.1.4. Lỗi cá nhân, lỗi đồng đội.  3.1.5. Các tính điểm.  3.1.6. Ném phạt và ném biên.  **3.2. Phương pháp tổ chức thi đấu môn bóng rổ**  3.2.1. Công tác chuẩn bị  3.2.2. Điều hành thi đấu  **3.3. Phương pháp trọng tài môn bóng rổ**  3.3.1. Công tác chuẩn bị  3.3.2. Phương pháp trọng tài môn bóng rổ | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 5; 6 tài liệu [1]  http://belo.vn/tin-tuc/luat-thi-dau-bong-ro-moi-nhat-nam-2018/  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung kế hoạch, điều lệ giải và phương án tổ chức thi cho môn bóng rổ bóng ném  - **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan buổi học | - Đọc tài liệu [3,4] | G1.3 đến G1.6  G4.1 đến G4.3 | A1.1.1  A1.2.1 |

***6.2.Thực hành:****(12 bài/12 tuần/Mỗi tuần 4 tiết/2 buổi)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/buổi**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)**  **Nên có câu hỏi định hướng….để sv cb**  **Các video tham khảo nên tải về lưu trử làm TK** | **CĐR học phần**  **(5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **Buổi 1,2**  **(4 tiết)** | **Bài thực hành 1: Kỹ thuật di chuyển không bóng**  - Xây dựng khái niệm kỹ thuật chạy.  - Kỹ thuật trượt.  - Kỹ thuật nhảy.  - Kỹ thuật dừng.  - Kỹ thuật quay. | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Xây dựng khái niệm kỹ thuật chạy.  b. Kỹ thuật trượt.  c. Kỹ thuật nhảy.  d. Kỹ thuật dừng.  e. Kỹ thuật quay  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài lieu [1] + Xem trước video kỹ thuật:Nguồntài liệu[5] THNB, *Các kỹ thuật về tay và chân trong chạy*[https://www.youtube.com/watch?v=Ou1A1K7\_BjUYouTube](https://www.youtube.com/watch?v=Ou1A1K7_BjU), 2016[6] THNB*Ý nghĩa và các bước khởi động* <https://www.youtube.com/watch?v=zBjs90fx9O4>*,*2016 - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Đảm bảo sức khỏe và thể lực cơ bản | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 3,4**  **(4 tiết)** | **Bài thực hành 2: Kỹ thuật dẫn bóng**  - Kỹ thuật tại chỗ dẫn bóng.  - Kỹ thuật di động trên đường thẳng.  - Kỹ thuật dẫn bóng biến hướng.  - Kỹ thuật dẫn bóng biến tốc, dẫn bóng hình sin. | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện  + Phương pháp tổ chức tập luyện  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài lieu [1] Như bài 1 - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 5,6**  **(4 tiết)** | **Bài thực hành 3: Kỹ thuật chuyền bắt bóng bằng 2 tay**  - Ôn luyện kỹ thuật dẫn bóng  - Kỹ thuật tại chỗ chuyền bắt bóng bằng hai tay trước ngực, trên đầu, dưới thấp.  - phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện các động tác kỹ thuật mới  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài lieu [1] + Xem trước video kỹ thuật:Nguồntài liệu[5] THNB, *Các kỹ thuật về tay và chân trong chạy*[https://www.youtube.com/watch?v=Ou1A1K7\_BjUYouTube](https://www.youtube.com/watch?v=Ou1A1K7_BjU), 2016[6] THNB*Ý nghĩa và các bước khởi động* <https://www.youtube.com/watch?v=zBjs90fx9O4>*,*2016 - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 7,8**  **(4 tiết)** | **Bài thực hành 4: Ôn tập và hoàn thiện kỹ thuật dẫn bóng và kỹ thuật chuyền bắt bóng bằng 2 tay**  - Hoàn thiện kỹ thuật dẫn bóng  - Hoàn thiện kỹ thuật chuyền bắt bóng bằng 2 tay  - Phát triển thể lực chung  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 2 tài liệu [1], chương 4 tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 9,10**  **(4 tiết)** | **Bài thực hành 5: Kỹ thuật phối hợp dẫn chuyền bắt bóng buổi**  - Kỹ thuật dẫn bóng kết hợp chuyền bóng bằng 2 tay.  - Kỹ thuật 2, 3 người di động chuyền bắt bóng bằng 2 tay.  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 2 tài liệu [1], chương 4 tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 11,12**  **(4 tiết)** | **Bài thực hành 6: Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật di chuyển không bóng, dẫn bóng và chuyền bắt bóng bằng 2 tay** | **- Giảng dạy thực hành**  + Đọc chương 4 tài lieu [1]; mục 4.1, 4.3 tài liệu [2]  **- Hướng dẫn sinh viên:**  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  **- Tự học:**  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật chạy cự ly trung bình  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 4 tài lieu [1]; mục 4.2, 4.3, 4.5 tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 13,14**  **4 tiết** | **Bài thực hành 7: Kỹ thuật tại chỗ ném rổ**  - Kỹ thuật tại chỗ ném rổ bằng 1 tay trên cao.  - Kỹ thuật tại chỗ nhảy ném rổ bằng tay trên trên cao.  - Kỹ thuật ném biên  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh)  - Thi đấu bóng rổ | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các giai đoạn kỹ thuật chạy cự ly ngắn  b.Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 2 tài liệu [3] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu[7]How to improve your start | Usain Bolt, <https://www.youtube.com/watch?v=frRbilq3sGo&list=PL9i8afacjWjBFoVcJWf00cCtQBvf8Ux9e&index=6>, 2017 + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 15,16**  **(4 tiết)** | **Bài thực hành 8: Kỹ thuật di động ném rổ**  - Ôn kỹ thuật của buổi 7  - Dạy kỹ thuật 2 bước ném rổ.  - Dạy kỹ thuật bật nhảy ném rổ  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh)  - Thi đấu bóng rổ. | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1], chương 2 tài liệu [3] + Xem trước video kỹ thuật: Nguồn tài liệu[7]How to improve your start | Usain Bolt, <https://www.youtube.com/watch?v=frRbilq3sGo&list=PL9i8afacjWjBFoVcJWf00cCtQBvf8Ux9e&index=6>, 2017 + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 17,18**  **(4 tiết)** | **Bài thực hành 9: Kiểm tra giữa kỳ**  - Tại chỗ ném rổ bằng 1 tay trên cao 10 quả  - Dẫn 2 bóng Di động 20m  - Phát triển thể lực (sức nhanh, sức mạnh)  - Thi đấu bóng rổ | **- Chuyển bị cơ sở vật chất**  - **Hướng dấn sinh viên tâm lý cho sinh viên bước vào kiểm tra**  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 19,20**  **(4 tiết)** | **Bài thực hành 10: Các bài tập phối hợp di chuyển kết hợp ném rổ**  - 2, 3 người di động kết hợp 2 bước ném rổ  - Dẫn bóng đột phá 2 bước ném rổ.  - Phát triển thể lực(Khéo léo-mềm dẻo, sức mạnh)  - Thi đấu | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2, 5, 6, 7 tài liệu [1].  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2, 5, 6, 7 tài liệu [1].chương 2 tài liệu [3]  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 21,22**  **(4 tiết)** | **Bài thực hành 11: Kỹ thuật dẫn bóng chữ V kết hợp 2 bước ném rổ**  - Kỹ thuật dẫn bóng chữ V kết hợp 2 bước ném rổ  - Phát triển thể lực chuyên môn  - Thi đấu | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2, 5, 6, 7 tài liệu [1].  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2, 5, 6, 7 tài liệu [1]., chương 2 tài liệu [3]  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 23,24**  **(4 tiết)** | **Bài thực hành 12: Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật ném rổ, pp tổ chức thi đấu buổi 12**  - PP giảng dạy kỹ thuật ném rổ.  - PP giảng dạy kỹ thuật  - PP tổ chức thi đấu | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2.4,5.6.7 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2, 5, 6, 7 tài liệu [1]., chương 2 tài liệu [3]  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |

**7. Nguồn học liệu**

[1]. Phan Sinh, Nguyễn Trí Lục, Hà Văn Hương , Lê Mạnh Hồng, Phạm Anh Vũ; Giáo trình Bóng rổ – Bóng ném; NXB Đại học Vinh, 2018.

[2]. Phạm Văn Thảo, *Bài tập chuyên môn trong Bóng rổ,* NXB TDTT Hà Nội, 2004

[3]. Bộ văn hóa thể thao và du lịch – Tổng cục TDTT, *Luật thi đấu bóng rổ*, NXB TDTT, 2015

***Tài liệu tham khảo:***

[1] Nguyễn văn Can, *Bài tập chuyên môn trong bóng rổ*, NXB TDTT Hà Nội, 2004

**8. Quy định của học phần**

Các quy định của học phần như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.

-Sinh viên phải nộp 02 bài tập và 01 bài thu hoạch cho phần lý thuyết

-Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành là 80% trở lên.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa GDTC/ Bộ môn Bóng – Bóng rổ - bóng ném

- Địa chỉ/email: [sinhp@vinhuni.edu.vn](mailto:sinhp@vinhuni.edu.vn)

**Cầu lông nâng cao**

**1. Thông tin tổng quát**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

Họ và tên: **Nguyễn Trí Lục**

Chức danh, học hàm, học vị: TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Làm việc trong khung thời gian của năm học, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa sư phạm GDTC, Trường Đại học Vinh

Điện thoại, email: lucnt@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Thực hành

**Giảng viên 2**

Họ và tên: **Phạm Anh Vũ**

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Làm việc trong khung thời gian của năm học, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa sư phạm GDTC, Trường Đại học Vinh

Điện thoại, email: vupa@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Thực hành

**1.2. Thông tin về học phần:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt): Cầu lông nâng cao  (tiếng Anh): Advanced Specialized Badminton | | |
| - Mã số học phần: SPO 30021 | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản  Kiến thức chuyên ngành  Học phần chuyên về kỹ năng chung | | Kiến thức cơ sở ngành  Kiến thức khác  Học phần đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: | 4 | |
| + Số tiết lý thuyết: | 12 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: |  | |
| + Số tiết thực hành: | 48 | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: |  | |
| + Số tiết tự học: | 120 | |
| - Học phần tiên quyết: | Không | |
| - Học phần song hành: | Không | |

**2. Mô tả học phần**

Đây là môn học quan trọng của chương trình đào tạo ngành giáo dục thể chất; nhằm trang bị cho sinh viên những tri thức về các nội dung kỹ thuật, rèn luyện thể lực chuyên môn, phương pháp giảng dạy, phương pháp tổ chức thi đấu-trọng tài môn Cầu lông; đồng thời giúp sinh viên rèn luyện năng lực sử dụng kiến thức vào thực tiễn một cách có hiệu quả nhất trong lĩnh vực chuyên môn của mình.

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx)**  **(1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x)**  **(3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | Nắm được các kiến thức cơ bản và chuyên sâu về lý luận môn Cầu lông | 1.3.7; 1.3.8; 1.3.9 | 3.0 |
| **G2** | Vận dụng được các kiến thức chuyên sâu về kỹ năng, kỹ xảo thực hành môn Cầu lông | 2.4.1; 2.4.2; 2.4.3; 2.5.1; 2.5.2; 2.5.4 | 3.0 |
| **G3** | Áp dụngđược phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện môn Cầu lông ở mức độ chuyên môn hóa cao. | 3.1.1; 3.1.2; 3.1.3; 3.1.4;  3.2.5;  4.3.1; 4.3.2; 4.3.3; 4.3.4; 4.4.1; 4.4.2; 4.4.3; 4.5.1; 4.5.2; 4.5.3;  4.6.1; 4.6.2 | 3.0 |
| **G4** | Áp dụngđược luật môn Cầu lông, phương pháp tổ chức và trọng tài thi đấu môn Cầu lông ở nhiều giải đấu ở cấp độ khác nhau. | 3.1.1; 3.1.2; 3.1.3; 3.1.4;  3.2.5;  4.3.1; 4.3.2; 4.3.3; 4.3.4; 4.4.1; 4.4.2; 4.4.3; 4.5.1;  4.6.1 | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | | **Mô tả CĐR** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U)** |
| **G1** | **G1.1** | Nắm được kiến thức lý luận phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện nâng cao môn Cầu lông | **T** |
| **G1.2** | Nắm được luật thi đấu môn Cầu lông đang hiện hành | **I** |
| **G1.3** | Nắm được kiến thức lý luận phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Cầu lông của các cấp thi đấu ở địa phương và khu vực trong toàn quốc | **T** |
| **G1.4** | Xây dựngđược chương trình và phát triển chương trình đối với nội dung môn Cầu lông ở các cấp học phổ thông, các trường chuyên nghiệp | **T** |
| **G1.5** | Xây dựngđược chương trình huấn luyện và phát triển chương trình huấn luyện đối với nội dung môn Cầu lông ở các cấp phong trào và các Trung tâm huấn luyện và đào tạo thể dục thể thao | **T** |
|
| **G2** | **G2.1** | Thực hiện thành thạo ở mức kỹ xảo kỹ thuật đánh cầu thấp tay | **U** |
| **G2.2** | Thực hiện thành thạo ở mức kỹ xảo kỹ thuật đánh cầu trung bình | **U** |
| **G2.3** | Thực hiện thành thạo ở mức kỹ xảo kỹ thuật đánh cầu cao tay | **U** |
| **G3** | **G3.1** | Sử dụngthành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật đánh cầu thấp tay | **T,U** |
| **G3.2** | Sử dụngthành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật đánh cầu trung bình | **T,U** |
| **G3.3** | Sử dụngthành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật đánh cầu cao tay | **T,U** |
| **G3.4** | Sử dụngthành thạo phương pháp huấn luyện các tố chất thể lực | **T,U** |
| **G4** | **G4.1** | Sử dụngthành thạo phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Cầu lông | **T,U** |

**5. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá** | | **Bài đánh giá** | **CĐR học phần** | **Tỷ lệ (%)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập*** | | | | ***5%*** |
|  | **A1.1.1**: Ý thức học tập tốt, có đầy đủ tài liệu học tập theo yêu cầu (Giáo trình, vở ghi chép, vở bài tập) | | G1.1 – G1.5 | *5%* |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần*** | | | | ***10%*** |
|  | **A1.2.1**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết 1 | | G1.1 – G1.4 | *5%* |
|  | **A1.2.2**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết2 | | G1.3 – G1.5 | *5%* |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | | ***35%*** |
|  | **A1.3.1**: Bài kiểm tra thực hành 1 | | G2.1; G2.2; G2.3 | *25%* |
| **A1.3.2**: Bài kiểm tra thực hành 2 | | G4.1 | *10%* |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | | **50%** |
|  | **A2.1**: Bài thi thực hành | | G3.1, G3.2, G3.3 | *50%* |

**6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy**

***6.1. Nội dung giảng dạy***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung**  **(1)** | **CĐR học phần (Gx.x) (2)** | **Bài đánh giá**  **(3)** |
| **Lý thuyết** | | |
| **Bài 1: Kỹ thuật đánh cầu thấp tay**   * 1. ***Phương pháp giảng dạy đánh cầu thấp tay***   1.1.1. Phương pháp giảng dạy đánh cầu thấp tay quả ngắn  1.1.2. Phương pháp giảng dạy đánh cầu thấp tay và sâu  1.1.3. Phương pháp giảng dạy đánh cầu thấp tay và đập cầu  ***1.2. Phương pháp huấn luyện đánh cầu thấp tay***  1.2.1. Phương pháp huấn luyện đánh cầu thấp tay quả ngắn  1.2.2. Phương pháp huấn luyện đánh cầu thấp tay và sâu  1.2.3. Phương pháp huấn luyện đánh cầu thấp tay và đập cầu  **Bài 2: Kỹ thuật đánh cầu tầm trung bình**  ***2.1.Phương pháp giảng dạy đánh cầu tầm trung bình***  2.1.1. Phương pháp giảng dạy đánh cầu tầm trung bình quả ngắn  2.1.2. Phương pháp giảng dạy đánh cầu tầm trung bình và sâu  2.1.3. Phương pháp giảng dạy đánh cầu tầm trung bình và đập cầu  ***2.2. Phương pháp huấn luyện đánh cầu tầm trung bình***  2.2.1. Phương pháp huấn luyện đánh cầu tầm trung bình quả ngắn  2.2.2. Phương pháp huấn luyện đánh cầu tầm trung bình và sâu  2.2.3. Phương pháp huấn luyện đánh cầu tầm trung bình và đập cầu  **Bài 3: Kỹ thuật đánh cầu cao tay**  ***3.1.Phương pháp giảng dạy đánh cầu cao tay***  3.1.1. Phương pháp giảng dạy đánh cầu thấp cao quả ngắn  3.1.2. Phương pháp giảng dạy đánh cầu cao tay và sâu  3.1.3. Phương pháp giảng dạy đánh cầu cao tay và đập cầu  ***3.2. Phương pháp huấn luyện đánh cầu thấp tay***  3.2.1. Phương pháp huấn luyện đánh cầu cao tay quả ngắn  3.2.2. Phương pháp huấn luyện đánh cầu cao tay và sâu  3.2.3. Phương pháp huấn luyện đánh cầu cao tay và đập cầu  ***3.3. Phương pháp trọng tài môn Cầu lông***  ***3.4. Phương pháp huấn luyện các tố chất thể lực*** | G.1.1  G.1.2  G.1.3  G.1.1  G.1.2  G.1.3  G.1.1  G.1.2  G.1.3 |  |
| **Thực hành** | | |
| 1. Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật phát cầu  - Phátcầu vào ½ ô cuối sân thuận tay  - Phátcầu vào ½ ô cuối sân trái tay  - Phát cầu vào ½ ô trước thuận tay  - Phátcầu vào ½ ô trước trái tay  2. Tổ hợp kỹ thuật đánh cầu.  - Tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu thấp tay quả ngắn.  - Tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu thấp tay quả sâu.  - Tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu thấp tay và đạp cầu  - Tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu tầm trung bình quả ngắn  - Tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu tầm trung bình quả dài  - Tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu tầm trung bình và đập cầu  - Tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu tầm cao quả ngắn  - Tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu tầm cao quả dài  - Tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu tầm cao và đập cầu  3. Ôn tập các kỹ thuật đánh cầu và phương pháp giảng dạy huấn luyện.  - Ôn tập các tổ hợp kỹ thuật đánh cầu  - Phương pháp giảng dạy và huấn luyện môn cầu lông  4. Phương pháp giảng dạy, huấn luyện và phương pháp tổ chức trọng tài.  - Phương pháp giảng dạy và huấn luyện môn cầu lông  - Thực hành công tác tổ chức và trọng tài ở các giải đấu có cấp độ khác nhau | G.2.1  G.2.2  G.2.3  G.2.1  G.2.2  G.2.3  G.2.1  G.2.2  G.2.3  G.4.1 |  |

***6.2. Kế hoạch giảng dạy***

*6.2.1. Lý thuyết: (3 tuần/ Mỗi tuần 4 tiết)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần (5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **1** | **Bài 1: Kỹ thuật đánh cầu thấp tay**   * 1. ***Phương pháp giảng dạy đánh cầu thấp tay***   1.1.1. Phương pháp giảng dạy đánh cầu thấp tay quả ngắn  1.1.2. Phương pháp giảng dạy đánh cầu thấp tay và sâu  1.1.3. Phương pháp giảng dạy đánh cầu thấp tay và đập cầu  ***1.2. Phương pháp huấn luyện đánh cầu thấp tay***  1.2.1. Phương pháp huấn luyện đánh cầu thấp tay quả ngắn  1.2.2. Phương pháp huấn luyện đánh cầu thấp tay và sâu  1.2.3. Phương pháp huấn luyện đánh cầu thấp tay và đập cầu | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 2; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện môn Cầu lông  - **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | - Đọc, chương 2; tài liệu [1], | G1.1 |  |
| **2** | **Bài 2: Kỹ thuật đánh cầu tầm trung bình**  ***2.1.Phương pháp giảng dạy đánh cầu tầm trung bình***  2.1.1. Phương pháp giảng dạy đánh cầu tầm trung bình quả ngắn  2.1.2. Phương pháp giảng dạy đánh cầu tầm trung bình và sâu  2.1.3. Phương pháp giảng dạy đánh cầu tầm trung bình và đập cầu  ***2.2. Phương pháp huấn luyện đánh cầu tầm trung bình***  2.2.1. Phương pháp huấn luyện đánh cầu tầm trung bình quả ngắn  2.2.2. Phương pháp huấn luyện đánh cầu tầm trung bình và sâu  2.2.3. Phương pháp huấn luyện đánh cầu tầm trung bình và đập cầu | - **Giảng lý thuyết :**  Chương 2; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung chương trình giảng dạy và huấn luyện môn Cầu lông  - **Tự học:** Nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan | - Đọc chương 2; tài liệu [1] | G1.1 |  |
| **3** | **Bài 3: Kỹ thuật đánh cầu cao tay**  ***3.1.Phương pháp giảng dạy đánh cầu cao tay***  3.1.1. Phương pháp giảng dạy đánh cầu thấp cao quả ngắn  3.1.2. Phương pháp giảng dạy đánh cầu cao tay và sâu  3.1.3. Phương pháp giảng dạy đánh cầu cao tay và đập cầu  ***3.2. Phương pháp huấn luyện đánh cầu thấp tay***  3.2.1. Phương pháp huấn luyện đánh cầu cao tay quả ngắn  3.2.2. Phương pháp huấn luyện đánh cầu cao tay và sâu  3.2.3. Phương pháp huấn luyện đánh cầu cao tay và đập cầu  ***3.3. Phương pháp trọng tài môn Cầu lông***  ***3.4. Phương pháp huấn luyện các tố chất thể lực*** | - **Giảng lý thuyết :**  Đọc chương 3; tài liệu [1]  - **Hướng dẫn bài tập:** Làm bài tập về xây dựng nội dung kế hoạch, điều lệ giải và phương án tổ chức thi đấu giải Cầu lông  - **Tự học:** nghiên cứu và trả lời các câu hỏi ôn tập, làm bài tập có nội dung liên quan buổi học | - Đọc chương 2 và 3 tài liệu 1,  - Đọc tài liệu [2] | G1.1 |  |

*6.2.2.Thực hành:(24 bài/12 tuần/Mỗi tuần 4 tiết/2 buổi)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/buổi**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần**  **(5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **Tuần 1-**  **Buổi 1**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 1:**  Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật phát cầu  - Phátcầu vào ½ ô cuối sân thuận tay  - Phátcầu vào ½ ô cuối sân trái tay  - Bài tập thể lực chung | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b. Khởi động chung  c. Khởi động chuyên môn  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của kỹ thuật cầu lông.  b. Tìm hiểu đặc điểm của người học  c. Học mới kỹ thuật  d. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Đảm bảo sức khỏe và thể lực cơ bản | G2.1 | A2.1 |
| **Tuần 1-**  **Buổi 2**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 2:**  Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật phát cầu  - Ôn tập phátcầu vào ½ ô cuối sân thuận và trái tay  - Phát cầu vào ½ ô trước thuận tay  - Phátcầu vào ½ ô trước trái tay  - Bài tập thể lực chung | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện  + Phương pháp tổ chức tập luyện  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Tuần 2-**  **Buổi 1**  **(2 tiết)** | **Bài thực hành 3:** Tổ hợp kỹ thuật đánh cầu.  - Ôn tập phátcầu vào ½ ô trước thuận và trái tay  - Tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu thấp tay quả ngắn.  - Bài tập phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện các động tác kỹ thuật mới  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài lieu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Tuần 2-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 4:** Tổ hợp kỹ thuật đánh cầu.  - Ôn tập tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu thấp tay quả ngắn.  - Bài tập phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tập luyện các kỹ thuật động tác  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 2 tài liệu [1],  Đọc tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Tuần 3-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 5:** Tổ hợp kỹ thuật đánh cầu.  - Tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu thấp tay quả sâu.  - Bài tập phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tập luyện các kỹ thuật.  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  Đọc chương 2 tài liệu [1], chương 3 tài liệu [2]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Tuần 3-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 6:** Tổ hợp kỹ thuật đánh cầu.  - Ôn tập tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu thấp tay quả sâu.  - Bài tập phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành**  + Đọc chương 2 tài liệu [1];  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật cầu lông.  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật cầu lông.  + Phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện kỹ thuật cầu lông  **- Hướng dẫn sinh viên:**  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp tập luyện các kỹ thuật cầu lông  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  **- Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài lieu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Tuần 4-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 7:** Tổ hợp kỹ thuật đánh cầu.  - Tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu thấp tay và đạp cầu  - Bài tập phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b. Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 4-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 8:** Tổ hợp kỹ thuật đánh cầu.  - Ôn tập tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu thấp tay và đạp cầu  - Bài tập phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  +Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật hoàn thiện kỹ thuật cơ bản ban đầu trong môn cầu lông  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 5-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 9:** Tổ hợp kỹ thuật đánh cầu.  - Tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu tầm trung bình quả ngắn  - Bài tập phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức phối hợp tập kỹ thuật động tác kỹ thuật phòng thủ  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 5-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 10:** Tổ hợp kỹ thuật đánh cầu.  - Ôn tập tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu tầm trung bình quả ngắn  - Bài tập thể lực chuyên môn. | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập hoàn thiện kỹ thuật phát cầu  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 6-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 11:** Tổ hợp kỹ thuật đánh cầu.  - Tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu tầm trung bình quả dài  - Bài tập thể lực chuyên môn. | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên ôn tập và cách thức tập hoàn thiện kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 6-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành** 12: Tổ hợp kỹ thuật đánh cầu.  - Ôn tập tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu tầm trung bình quả dài  - Các bài tập phát triển thể lực chuyên môn | - Giảng dạy thực hành  + Đọc chương 2 tài liệu [1]; Đọc chương 4 tài liệu [1];  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật cầu lông  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật cầu lông  - Hướng dẫn sinh viên:  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện cầu lông  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 7-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 13:** Kiểm tra định kỳ lần 1  - Kiểm tra tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu tầm thấp và trung bình  - Phương pháp giảng dạy và huấn luyện tổ hợp kỹ thuật di chuyển đánh cầu thấp tay  - Các bài tập phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  Hướng dẫn sinh viên thực hiện các bài kiểm tra  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 và chương 3; tài liệu [1],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để kiểm tra định kỳ  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G2.2 | A1.3.1 |
| **Tuần 7-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 14:**  Tổ hợp kỹ thuật đánh cầu.  - Tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu tầm trung bình và đập cầu  - Các bài tập thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của kỹ thuật cầu lông.  b. Tìm hiểu đặc điểm của người học  c. Học mới kỹ thuật  d. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Tuần 8-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 15:**  Tổ hợp kỹ thuật đánh cầu.  - Ôn tập tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu tầm trung bình và đập cầu  - Các bài tập thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  + Hướng dẫn sinh viên thực hiện các kỹ thuật mới  + Phương pháp tập luyện các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  + Hướng dẫn làm bài tập về nhà  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Tuần 8-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 16:**  Tổ hợp kỹ thuật đánh cầu.  - Tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu tầm cao quả ngắn  - Các bài tập thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp tập luyện kỹ thuật cầu lông  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Tuần 9-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 17:**  Tổ hợp kỹ thuật đánh cầu.  - Ôn tập tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu tầm cao quả ngắn  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật cầu lông  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Tuần 9-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành** **18:**  Tổ hợp kỹ thuật đánh cầu.  - Tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu tầm cao quả dài  - Các bài tập thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật tấn công trong cầu lông  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]; Đọc chương 3 tài liệu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Tuần 10-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 19:**  Tổ hợp kỹ thuật đánh cầu.  - Ôn tập tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu tầm cao quả dài  - Phương pháp giảng dạy và huấn luyện tổ hợp kỹ thuật di chuyển đánh cầu trung bình  - Phát triển thể lực chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức hoàn thiện kỹ thuật tấn công trong cầu lông  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật phát cầu và kỹ thuật tấn công  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Tuần 10-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 20:**  Tổ hợp kỹ thuật đánh cầu.  - Tổ hợp kỹ thuật di chuyển kết hợp đánh cầu tầm cao và đập cầu  - Phương pháp giảng dạy và huấn luyện tổ hợp kỹ thuật di chuyển đánh cầu cao tay  - Phát triển thể lực chuyên môn. | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức hoàn thiện kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật phát cầu và kỹ thuật tấn công  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; chương 3 tài liệu [1],  Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Tuần 11-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành 21:**  Ôn tập các kỹ thuật đánh cầu và phương pháp giảng dạy huấn luyện.  - Ôn tập các tổ hợp kỹ thuật đánh cầu  - Phương pháp giảng dạy và huấn luyện môn cầu lông  - Phát triển thể lực chung và chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  + Cách thức sắp xếp lượng vận động trong các thời kỳ huấn luyện  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện)  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1];  - **Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:**  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Tuần 11-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 22:**  Phương pháp giảng dạy, huấn luyện và phương pháp tổ chức trọng tài.  - Ôn các tổ hợp kỹ thuật đánh cầu  - Phương pháp giảng dạy và huấn luyện môn cầu lông  - Phát triển thể lực chung và chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập luyện hoàn thiện kỹ thuật cầu lông  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện)  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | + Đọc chương 2; tài liệu [1]  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để ôn tập hoàn thiện bài | G4.1  đến  G4.3 | A1.2.1 |
| **Tuần 12-**  **Buổi 1**  **2 tiết** | **Bài thực hành** **23:**  Ôn tập các kỹ thuật đánh cầu và phương pháp tổ chức trọng tài.  - Ôn các tổ hợp kỹ thuật đánh cầu  - Thực hành công tác tổ chức và trọng tài ở các giải đấu có cấp độ khác nhau  - Phát triển thể lực chung và chuyên môn | **- Giảng dạy thực hành:**  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - **Hướng dấn sinh viên tập luyện:**  **+** Hướng dẫn sinh viên ôn tập hoàn thiện kỹ thuật cầu lông  + Phương pháp trọng tài thi đấu cầu lông  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - **Tự học:**  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | + Đọc chương 2; tài liệu [1],  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để ôn tập hoàn thiện bài | G4.1 đến G4.3 | A1.2.1 |
| **Tuần 12-**  **Buổi 2**  **2 tiết** | **Bài thực hành 24:**  Kiểm tra định kỳ lần 2 và phương pháp giảng dạy huấn luyện cầu lông.  - Kiểm tra Sử dụng thành thạo phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Cầu lông  - Phát triển thể lực chuyên môn. | - Giảng dạy thực hành  + Đọc chương 2 tài liêu [1]; Đọc chương 4 tài liệu [1];  + Hệ thống lại kiến thức về toàn bộ kỹ thuật cầu lông  + Hình thức tổ chức giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật cầu lông  **Hướng dẫn sinh viên tập luyện:**  + Hướng dẫn sinh viên các bài kiểm tra định kỳ lần 2.  + Hướng dẫn phương pháp giảng dạy kỹ thuật phát cầu và tấn công  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Tự biên soạn nội dung chương trình, giáo án giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật phát cầu và kỹ thuật tấn công  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện (thay nhau giảng dạy và huấn luyện) | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [1],  Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |

**7. Nguồn học liệu**

***Tài liệu chính:***

[1]. Nguyễn Hạc Thúy; 2003 *Huấn luyện kĩ chiến thuật cầu lông hiện đại* NXB TDTT Hà Nội.

[2]. Bành Mỹ Lệ - Hậu Chính Khánh 2000; *Cầu lông;* NXB TDTT Hà Nội.

***Tài liệu tham khảo:***

[3]. Luật Cầu lông NXB TDTT năm 2007

[4]. Đào Chí Thành; 2004 Huấn luyện chiến thuật thi đấu cầu lông NXB TDTT Hà Nội.

[5].Ủy ban thể dục thể thao; 2004, *Luật cầu lông*; NXB TDTT Hà Nội.

[6].Bộ môn Cầu lông – Quần vợt; 2004, Giáo trình giảng dạy phổ tu cầu lông, Trường Đại học TDTT Thành phố Hồ Chí Minh.

**8. Quy định của học phần**

Các quy định của học phần như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.

- Sinh viên phải nộp 02 bài tập và 01 bài thu hoạch cho phần lý thuyết

-Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành là 80% trở lên.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa GDTC/ Bộ môn Bóng – Điền kinh

- Địa chỉ/email: [vupa@vinhuni.edu.vn](mailto:vupa@vinhuni.edu.vn)

**Điền kinh nâng cao**

**1. Thông tin tổng quát:**

***1.1. Thông tin về giảng viên***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Giảng viên 1:** |  | | |
| Họ và tên: | | Nguyễn Trí Lục |
| Chức danh, học hàm, học vị: | | TS |
| Thời gian, địa điểm làm việc: | | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC |
| Địa chỉ liên hệ: | | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh |
| Điện thoại: | | 0912920272; [lucnt@vinhuni.edu.vn](mailto:lucnt@vinhuni.edu.vn) |
| Các hướng nghiên cứu chính: | | Thực hành |
| **Giảng viên 2:** | |  |
| Họ và tên: | | Nguyễn Quốc Đảng |
| Chức danh, học hàm, học vị: | | ThS |
| Thời gian, địa điểm làm việc: | | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC |
| Địa chỉ liên hệ: | | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh |
| Điện thoại: | | 0913088515; dangnq@vinhuni.edu.vn |
| Các hướng nghiên cứu chính: | | Thực hành |
| **Giảng viên 3:** | |  |
| Họ và tên: | | Nguyễn Thị Lài |
| Chức danh, học hàm, học vị: | | ThS |
| Thời gian, địa điểm làm việc: | | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC |
| Địa chỉ liên hệ: | | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh |
| Điện thoại: | | 0912921197; laint@vinhuni.edu.vn |
| Các hướng nghiên cứu chính: | | Thực hành |

***1.2. Thông tin về môn học***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt):  (tiếng Anh): | Điền kinh nâng cao  Enhanced Athletics | | | |
| - Mã số môn học: | | | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  🞎 Kiến thức cơ bản  🗹 Kiến thức chuyên ngành  🞎 Môn học chuyên về kỹ năng chung | | | 🞎 Kiến thức cơ sở ngành  🞎 Kiến thức khác  🞎 Môn học đồ án tốt nghiệp | |
| - Số tín chỉ: | | | 4 | |
| + Số tiết lý thuyết: | | | 12 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: | | | 0 | |
| + Số tiết thực hành: | | | 48 | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: | | | 0 | |
| + Số tiết tự học: | | | 120 | |
| - Môn học tiên quyết: | | | Điền kinh 1, Điền kinh 2 | |
| - Môn học song hành: | | | Không | |

**2.** **Mô tả học phần**

Học phần Điền kinh nâng cao là họ

c phần cơ bản nhất của chương trình đào tạo ngành giáo dục thể chất; nhằm cung cấp các kiến thức nâng cao về phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện các môn Điền kinh cơ bản trong trường phổ thong, các trường chuyên nghiệp và các tổ chức phog trào thể dục thể thao quần chúng cũng như chuyên nghiệp. Trang bị cho người học kiến thức và kỹ năng xây dựng kế hoạch tổ chức và điều hành thi đấu các nội dung điền kinh; từ đó giúp sinh viên làm quen với cách giải quyết các vấn đề chuyên môn liên quan đến vị trí nghề nghiệp trong tương lai.

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx) (1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x)**  **(3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | *Hiểu* được các kiến thức cơ bản về lý luận Điền kinh nâng cao | 1.3.7; 1.3.8; 1.3.9 | 3.0 |
| **G2** | *Vận dụng* được các kiến thức nâng cao về kỹ năng, kỹ xảo kỹ thuật các môn điền kinh | 2.4.1; 2.4.2; 2.4.3; 2.5.1; 2.5.2; 2.5.4 | 3.5 |
| **G3** | *Áp dụng* được phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện các môn điền kinh ở mức độ chuyên môn hóa cao | 3.1.1; 3.1.2; 3.1.3; 3.1.4; 3.2.5;  4.3.1; 4.3.2; 4.3.3; 4.3.4; 4.4.1; 4.4.2; 4.4.3; 4.5.1; 4.5.2; 4.5.3;  4.6.1; 4.6.2 | 3.5 |
| **G4** | *Áp dụng* được luật các môn Điền kinh, phương pháp tổ chức và trọng tài thi đấu các môn điền kinh ở nhiều cấp độ khác nhau | 3.1.1; 3.1.2; 3.1.3; 3.1.4; 3.2.5;  4.3.1; 4.3.2; 4.3.3; 4.3.4; 4.4.1; 4.4.2; 4.4.3; 4.5.1; 4.6.1 | 3.5 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | | **Mô tả CĐR** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U)** |
| **G1** | **G1.1** | Nắm được kiến thức lý luận phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện nâng cao các môn Điền kinh | **T** |
| **G1.2** | Nắm được luật thi đấu các môn điền kinh đang hiện hành | **I** |
| **G1.3** | Nắm được kiến thức lý luận phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài các môn Điền kinh của các cấp thi đấu ở địa phương và khu vực trong toàn quốc | **T** |
| **G1.4** | *Xây dựng* được chương trình và phát triển chương trình đối với nội dung các môn điền kinh ở các cấp học phổ thông, các trường chuyên nghiệp | **T** |
| **G1.5** | *Xây dựng* được chương trình huấn luyện và phát triển chương trình huấn luyện đối với nội dung các môn điền kinh ở các cấp phong trào và các Trung tâm đào tạo thể dục thể thao | **T** |
| **G2** | **G2.1** | *Thực hiện* thành thạo ở mức kỹ xảo kỹ thuật các môn chạy | **U** |
| **G2.2** | *Thực hiện* thành thạo ở mức kỹ xảo kỹ thuật các môn nhảy | **U** |
| **G2.3** | *Thực hiện* thành thạo ở mức kỹ xảo kỹ thuật các môn ném đẩy | **U** |
| **G3** | **G3.1** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện các môn chạy | **T,U** |
| **G3.2** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện các môn nhảy | **T,U** |
| **G3.3** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy, huấn luyện các môn ném đẩy | **T,U** |
| **G3.4** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp huấn luyện các tố chất thể lực | **T,U** |
| **G4** | **G4.1** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài các môn chạy | **T,U** |
| **G4.2** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài các môn nhảy | **T,U** |
| **G4.3** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài các môn ném đẩy | **T,U** |

**5. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá** | | **Bài đánh giá** | **CĐR học phần** | **Tỷ lệ (%)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập*** | | | | ***10%*** |
|  | **A1.1.1**: Chuyên cần | |  | *5%* |
| **A1.1.2:** Ý thức học tập tốt, có đầy đủ tài iệu học tập theo yêu cầu (Giáo trình, vỡ ghi chép, vỡ bài tập) | | G1.1 – G1.5 | *5%* |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần*** | | | | ***20%*** |
|  | **A1.2.1**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết 1 | | G1.1; G1.4 | *10%* |
|  | **A1.2.2**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết 2 | | G1.3; G1.5 | *10%* |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | | ***20%*** |
|  | **A1.3.1**: Bài kiểm tra thực hành 1 | | G2.1 - G2.3 | *10%* |
| **A1.3.2**: Bài kiểm tra thực hành 2 | | G4.1 - G4.3 | *10%* |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | | **50%** |
|  | **A2.1**: Bài thi thực hành | | G3.1 - G3.3 | *50%* |

**6. Kế hoạch giảng dạy**

***6.1. Lý thuyết: (4 tuần/ Mỗi tuần 3 tiết)***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/buổi**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH (3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần**  **(5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **1** | Phần lý thuyết  Chương 1: Nội dung các môn chạy   * 1. *Phương pháp giảng dạy các môn chạy*   2. *Phương pháp giảng dạy kỹ thuật chạy cự ly trung bình*   3. *Phương pháp giảng dạy kỹ thuật chạy cự ly ngắn*   4. *Phương pháp giảng dạy kỹ thuật chạy tiếp sức*   5. *Phương pháp giảng dạy kỹ thuật chạy vượt rào*   6. *Phương pháp huấn luyện các môn chạy*   7. *Phương pháp huấn luyện chạy cự ly trung bình*   8. *Phương pháp huấn luyện chạy cự ly ngắn*   9. *Phương pháp huấn luyện chạy tiếp sức*   10. *Phương pháp huấn luyện chạy vượt rào*   11. *Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài các môn chạy* | Quan sát thuyết giảng về Nội dung các môn chạy  - Tự học:  Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài các môn chạy | Đọc tài liệu [1]  - Chuẩn bị tài liệu đầy đủ  - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết | G1.1-G1.5 | A1.2.1  A1.2.2 |
| **2** | Chương 2: Nội dung các môn nhảy  *2.1. Phương pháp giảng dạy các môn nhảy*  *2.1.1. Phương pháp giảng dạy các môn nhảy xa*  *2.1.2. Phương pháp giảng dạy các môn nhảy cao*  *2.2. Phương pháp huấn luyện các môn nhảy*  *2.2.1. Phương pháp huấn luyện môn nhảy xa*  *2.2.2. Phương pháp huấn luyện môn nhảy cao*  *2.3. Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài các môn nhảy* | Quan sát thuyết giảng về Nội dung các môn nhảy  - Tự học:  *Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài các môn nhảy* | Đọc tài liệu [2]  - Chuẩn bị tài liệu đầy đủ  - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết | G1.1-G1.5 | A1.2.1  A1.2.2 |
| **3** | Chương 3: Nội dung các môn ném đẩy  *3.1. Phương pháp giảng dạy các môn ném đẩy*  *3.1.1. Phương pháp giảng dạy môn ném lựu đạn*  *3.1.2. Phương pháp giảng dạy môn đẩy tạ*  *3.2. Phương pháp huấn luyện các môn ném đẩy*  *3.2.1. Phương pháp huấn luyện môn ném lựu đạn*  *3.2.2. Phương pháp huấn luyện môn đẩy tạ*  *3.3. Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài các môn ném đẩy* | Quan sát thuyết giảng về Nội dung các môn ném đẩy  - Tự học: Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài các môn ném đẩy | Đọc tài liệu [2]  - Chuẩn bị tài liệu đầy đủ  - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết | G1.1-G1.5 | A1.2.1  A1.2.2 |
| **4** | Chương 4: Phương pháp huấn luyện các tố chất thể lực và huấn luyện điền kinh cho các lứa tuổi  *4.1.* Phương pháp huấn luyện các tố chất thể lực  *4.1.1. Phương pháp huấn luyện tố chất sức nhanh*  *4.1.2. Phương pháp huấn luyện tố chất sức mạnh*  *4.1.3. Phương pháp huấn luyện tố chất sức bền*  *4.1.4. Phương pháp huấn luyện tố*  *chất mền dẻo – khéo léo*  *4.2. Phương pháp huấn luyện điền kinh cho các lứa tuổi* | Quan sát thuyết giảng về nhiệm vụ giáo dục thể chất và các phương tiện giáo dục thể chất  - Tự học: Phương pháp huấn luyện điền kinh cho các lứa tuổi | Đọc tài liệu [1] và [2]  - Chuẩn bị tài liệu đầy đủ  - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết | G1.1-G1.5 | A1.2.1  A1.2.2 |

***6.2.Thực hành:****(24 bài/12 tuần/Mỗi tuần 4 tiết/2 buổi)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/buổi**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | **CĐR học phần**  **(5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **Buổi 1**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 1: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật các môn chạy  - Tập bổ trợ kỹ thuật đánh tay trong các môn chạy  - Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật chạy trên đường thẳng  - Phát triển kỹ năng mềm dẻo, khéo léo và sức bền chung | - Giảng dạy thực hành:  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các giai đoạn kỹ thuật chạy  b. Tìm hiểu đặc điểm chạy của người học  c. Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật chạy  d. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2; tài lieu [1];  + Đọc tài liệu [3].  - Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:  + Đảm bảo sức khỏe và thể lực cơ bản | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 2**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 2: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật các môn chạy  - Kỹ thuật chạy trên đường vòng  - Kỹ thuật xuất phát cao và chạy tăng tốc độ sau xuất phát  - Phát triển kỹ năng mềm dẻo, khéo léo và sức bền chung | - Giảng dạy thực hành:  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện  + Phương pháp tổ chức tập luyện  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2; tài lieu [1];  + Đọc tài liệu [3].  - Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 3**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 3: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật các môn chạy  - Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật xuất phát thấp và chạy lao sau xuất phát  - Ôn luyện kỹ thuật chạy trên đường vòng  - Phát triển thể lực chuyên môn | - Giảng dạy thực hành:  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp tự tập luyện các động tác kỹ thuật mới  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2; tài lieu [1]  + Đọc tài liệu [3].  - Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 4**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 4: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật các môn chạy  - Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật xuất phát thấp và chạy lao sau xuất phát  - Phát triển thể lực chung  - Phát triển thể lực chuyên môn | - Giảng dạy thực hành:  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đọc tài liệu [3].  - Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 5**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 5: hoàn thiện nâng cao kỹ thuật các môn chạy  - Hoàn thiện kỹ thuật chạy về đích  - Phát triển mềm dẻo và khéo léo  - Phát triển thể lực chuyên môn | - Giảng dạy thực hành:  + Hệ thống lại kiến thức lý luận và kỹ thuật động tác đã học.  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp kết nối các giai đoạn kỹ thuật lại với nhau thành toàn bộ kỹ thuật  + Phương pháp tổ chức tập luyện theo nhóm  + Tập bổ trợ kỹ thuật và thể lực  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2 tài liệu [1].  + Đọc tài liệu [3].  - Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:  + Thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật đã học  + Chuẩn bị thể lực tốt để tiếp thu nội dung mới | G2.1 | A2.1 |
| **Buổi 6**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 6: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật các môn nhảy – Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi | - Giảng dạy thực hành  + Đọc chương 2 tài liệu [2];  + Hệ thống lại kiến thức và kỹ thuật nhảy xa  + Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật nhảy xa  - Hướng dẫn sinh viên:  + Các nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện và các bài tập thể lực được sắp xếp đảm bảo logic khoa học chuyên ngành  + Hướng dẫn phương pháp huấn luyện kỹ thuật nhảy xa  + Hướng dẫn cách thức tổ chức tập luyện  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Tự tổ chức nhóm để phối hợp tập luyện | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2 tài liệu [2]  + Đọc tài liệu [3].  - Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 7**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 7: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật các môn nhảy – Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật nhảy xa kiểu ưỡn thân  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [2]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Hệ thống lại kiến thức lý luận cơ bản của các giai đoạn kỹ thuật chạy cự ly ngắn  b.Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2 tài liệu [2]  + Đọc tài liệu [3].  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 8**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 8: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật các môn nhảy – Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật nhảy xa ưỡn thân  - Phát triển thể lực (khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [2]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc tài liệu [3].  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 9**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 9: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật các môn nhảy  - Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật nhảy xa ưỡn thân  - Phát triển thể lực (sức nhanh, sức mạnh) | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [2]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 10**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 10: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật các môn nhảy  - Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật nhảy cao nằm nghiêng qua xà  - Phát triển thể lực(Khéo léo-mềm dẻo, sức mạnh) | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [2]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [2],  + Đọc tài liệu [3].  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 11**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 11: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật các môn nhảy  - Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật nhảy cao úp bụng  - Phát triển thể lực chuyên môn | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [2]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [2];  + Đọc tài liệu [3].  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 12**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 12: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật các môn nhảy  - Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật nhảy cao úp bụng  - Phát triển thể lực chung và chuyên môn | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [2]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | **- Nghiên cứu tài liệu:**  + Đọc chương 2; tài liệu [2],  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 13**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 13: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật các môn nhảy  - Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật nhảy cao lưng qua xà  - Hoàn thiện thể lực chuyên môn môn nhảy cao | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [2]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2; tài liệu [2]  + Đọc tài liệu [3].  + Đảm bảo yêu cầu việc thực hiện kỹ thuật động tác đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.2 | A1.3.1 |
| **Buổi 14**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 14: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật các môn nhảy  - Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật nhảy cao lưng qua xà | - Giảng dạy thực hành  + Đọc chương 2 tài lieu [2];  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác bổ trợ kỹ thuật và thể lực  + Phương pháp tập luyện liên kết các giai đoạn kỹ thuật với nhau  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2 tài lieu [2];  + Đọc tài liệu [3].  - Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 15**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 15: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật các môn ném đẩy  - Hoàn thiện nâng cao kh ném lựu đạn  - Phát triển thể lực (khéo léo- mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [2]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật ném lựu đạn  b. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2; tài liệu [2];  + Đọc tài liệu [3].  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 16**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 16: Hoàn thiện nâng cao kỹ thuật các môn ném đẩy  - Hoàn thiện nâng cao kh ném lựu đạn  - Phát triển thể lực (khéo léo- mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh) | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [2]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2; tài liệu [2];  + Đọc tài liệu [3].  + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 17**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 17: Phương pháp trọng tài các môn điền kinh  - Phát triển thể lực (khéo leo-mềm dẻo, sức mạnh, sức bền) | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 3 tài liệu [1], chương 3 tài liệu [2].  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Phối hợp và luân phiên thay nhau vị trí làm trọng tài  + Hướng dẫn làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo xây dựng các phương án tổ chức trọng tài | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 3 tài liệu [1], chương 3 tài liệu [2].  + Đọc tài liệu [4].  + Thực hiện được yêu cầu cơ bản các kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 18**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 18: Phương pháp trọng tài các môn điền kinh | - Giảng dạy thực hành  + Đọc chương 3 tài liệu [1], chương 3 tài liệu [2].  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1)Phần mở đầu  2) Phần cơ bản  3) Phần kết thúc  + Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Phối hợp và luân phiên thay nhau vị trí làm trọng tài  + Hướng dẫn làm bài tập về nhà  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo xây dựng các phương án tổ chức trọng tài | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc tài liệu [4].  - Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 19**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 19: Phương pháp giảng dạy và huấn luyện các môn chạy | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Phương pháp lên lớp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật các môn chạy  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2; tài liệu [1];  + Đọc tài liệu [3].  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 20**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 20: Phương pháp giảng dạy và huấn luyện các môn chạy  - Phát triển thể lực (Khéo léo-mềm dẻo, sức nhanh, sức mạnh và sức bền) | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [1]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Phương pháp lên lớp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật các môn chạy  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2; tài liệu [1];  + Đọc tài liệu [3].  Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 21**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 21: Phương pháp giảng dạy và huấn luyện các môn nhảy  - Phát triển thể lực (Khéo léo-mềm dẻo, sức mạnh và sức bền) | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [2]  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Phương pháp lên lớp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật các môn nhảy  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2; tài liệu [2],  + Đọc tài liệu [3].  Thực hiện đúng yêu cầu các giai đoạn kỹ thuật đã học  + Đảm bảo thể lực chuyên môn để tiếp thu bài mới | G2.3 | A1.3.2 |
| **Buổi 22**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 22: Phương pháp giảng dạy và huấn luyện các môn nhảy | - Giảng dạy thực hành  + Đọc chương 2 tài lieu [2];  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Phương pháp lên lớp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật các môn nhảy  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | - Nghiên cứu tài liệu:  + Đọc chương 2 tài liệu [2];  + Đọc tài liệu [3].  - Chuẩn bị kỹ thuật và thể lực:  + Nhóm xây dựng các nội dung cơ bản  + Chuẩn bị nội dung giáo án giảng dạy và huấn luyện | G3.2  G5.1 đến G5.3 | A2.1  A1.2.2 |
| **Buổi 23**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 23: Phương pháp giảng dạy và huấn luyện các môn nhảy | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài lieu [2];  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Phương pháp lên lớp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật các môn nhảy  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | + Đọc chương 2 tài lieu [2];  + Đọc tài liệu [3]. | G4.1  đến  G4.3 | A1.2.1 |
| **Buổi 24**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 24: Phương pháp giảng dạy và huấn luyện các môn ném đẩy | - Giảng dạy thực hành:  + Đọc chương 2 tài liệu [2];  + Đảm bảo các bước lên lớp như sau:  1) Phần mở đầu  a. Nhận lớp  b.Khởi động chung  c. Khởi động chuyên  2) Phần cơ bản  a. Phương pháp lên lớp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật các môn ném đẩy  b. Học mới kỹ thuật  c. Phát triển thể lực  3) Phần kết thúc  a. Thả lỏng  b. Nhận xét  c. Bài tập về nhà  \* Chú ý: - Tổ chức giảng dạy thực hành phải đảm bảo yêu cầu về trang phục thể thao khi lên lớp của thầy và trò.  - Tổ chức tập luyện đảm bảo đội hình phù hợp với nội dung tập luyện  - Hướng dấn sinh viên tập luyện:  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp và cách thức tập kỹ thuật động tác  + Phương pháp tập các bài tập phát triển thể lực chung và chuyên môn  - Tự học:  + Nghiên cứu và tham khảo các bài tập chuyên môn, phương pháp tập luyện  + Tập bổ trợ các động tác kỹ thuật chuyên môn | + Đọc chương 2 tài liệu [2];  + Đọc tài liệu [3]. | G4.1đếnG4.3 | A1.2.1 |

**7. Nguồn học liệu**

***Tài liệu chính:***

[1] Nguyễn Trí Lục, Nguyễn Quốc Đảng, Nguyễn Thị Lài, Võ Văn Đăng; *Giáo trình Điền kinh 1*; NXB Đại học Vinh, 2018

[2] Nguyễn Trí Lục, Nguyễn Quốc Đảng, Nguyễn Thị Lài; *Giáo trình Điền kinh 2*; NXB Đại học Vinh, 2019.

***Tài liệu tham khảo***

[3] Quang Hưng, *Bài tập chuyên môn trong Điền kinh*,NXB TDTT Hà Nội, 2004

[4] Bộ văn hóa thể thao và du lịch – Tổng cục TDTT, *Luật thi đấu Điền kinh*, NXB TDTT, 2015.

**8. Quy định của học phần**

Các quy định của học phần như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.

- Sinh viên phải nộp 02 bài tập và 01 bài thu hoạch cho phần lý thuyết

-Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành là 80% trở lên.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/ bộ môn phụ trách: Bộ môn Điền kinh - Bóng

- Địa chỉ /email: [lucnt@vinhuni.edu.vn](mailto:lucnt@vinhuni.edu.vn)

**Thể dục nâng cao**

**1. Thông tin tổng quát:**

***1.1. Thông tin về giảng viên***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Giảng viên 1:** |  | | |
| Họ và tên: | | **Nguyễn Mạnh Hùng** |
| Chức danh, học hàm, học vị: | | TS |
| Thời gian, địa điểm làm việc: | | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC |
| Địa chỉ liên hệ: | | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh |
| Điện thoại: | | 0912169906, Email: [hungnm@vinhuni.edu.vn](mailto:hungnm@vinhuni.edu.vn) |
| Các hướng nghiên cứu chính: | | Thực hành |
| **Giảng viên 2:** | |  |
| Họ và tên: | | **Trần Thị Ngọc Lan** |
| Chức danh, học hàm, học vị: | | ThS |
| Thời gian, địa điểm làm việc: | | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC |
| Địa chỉ liên hệ: | | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh |
| Điện thoại: | | 0978265389, Email: [lanttn@vinhuni.edu.vn](mailto:lanttn@vinhuni.edu.vn) |
| Các hướng nghiên cứu chính: | | Thực hành |
| **Giảng viên 3:** | |  |
| Họ và tên: | | **Văn Đình Cường** |
| Chức danh, học hàm, học vị: | | ThS |
| Thời gian, địa điểm làm việc: | | Các ngày làm việc trong tuần tại Khoa GDTC |
| Địa chỉ liên hệ: | | Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Vinh |
| Điện thoại: | | 0912356804, Email: [cuongvd@vinhuni.edu.vn](mailto:cuongvd@vinhuni.edu.vn) |
| Các hướng nghiên cứu chính: | | Thực hành |

***1.2. Thông tin về môn học***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| - Tên môn học (tiếng Việt):  (tiếng Anh): | **Thể dục nâng cao**  **Advanced physical exercises** | | | |
| - Mã số môn học:  **TC21029** | | | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  🞎 Kiến thức cơ bản  🗹 Kiến thức chuyên ngành  🞎 Môn học chuyên về kỹ năng chung | | | 🞎 Kiến thức cơ sở ngành  🞎 Kiến thức khác  🞎 Môn học đồ án tốt nghiệp | |
| - Số tín chỉ: | | | 4 | |
| + Số tiết lý thuyết: | | | 12 | |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: | | | 0 | |
| + Số tiết thực hành: | | | 48 | |
| + Số tiết hoạt động nhóm: | | | 0 | |
| + Số tiết tự học: | | | 120 | |
| - Môn học tiên quyết: | | | Không | |
| - Môn học song hành: | | | Không | |

**2.** **Mô tả học phần**

Học phần Thể dục nâng cao (Thể dục Aerobic) là học phần cơ bản nhất của chương trình đào tạo ngành giáo dục thể chất; nhằm cung cấp các kiến thức nâng cao về phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện các môn Thể dục Aerobic cơ bản trong trường phổ thông, các trường chuyên nghiệp và các tổ chức phong trào thể dục thể thao quần chúng cũng như chuyên nghiệp. Trang bị cho người học kiến thức và kỹ năng xây dựng kế hoạch tổ chức và điều hành thi đấu các nội dung Thể dục Aerobic; từ đó giúp sinh viên làm quen với cách giải quyết các vấn đề chuyên môn liên quan đến vị trí nghề nghiệp trong tương lai.

**3. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx)**  **(1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của CTĐT (X.x.x)**  **(3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| **G1** | *Hiểu* được các kiến thức cơ bản về lý luận môn Thể dục nâng cao (Thể dục Aerobic) | 1.3.7; 1.3.8; 1.3.9 | 3.0 |
| **G2** | *Thực hiện* được kỹ thuật môn Thể dục nâng cao (Thể dục Aerobic) | 2.4.1; 2.4.2; 2.4.3; 2.5.1; 2.5.2; 2.5.4 | 3.0 |
| **G3** | *Vận dụng* được phương pháp giảng dạy và phương pháp huấn luyện môn Thể dục nâng cao (Thể dục Aerobic) ở mức độ chuyên môn hóa cao | 3.1.1; 3.1.2; 3.1.3; 3.1.4;  3.2.5;  4.3.1; 4.3.2; 4.3.3; 4.3.4; 4.4.1; 4.4.2; 4.4.3; 4.5.1; 4.5.2; 4.5.3;  4.6.1; 4.6.2 | 3.0 |
| **G4** | *Vận dụng* được luật môn Thể dục Aerobic, phương pháp tổ chức và trọng tài thi đấu Thể dục Aerobic ở nhiều cấp độ khác nhau | 3.1.1; 3.1.2; 3.1.3; 3.1.4;  3.2.5;  4.3.1; 4.3.2; 4.3.3; 4.3.4; 4.4.1; 4.4.2; 4.4.3; 4.5.1;  4.6.1 | 3.0 |

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | | **Mô tả CĐR** | **Mức độ giảng dạy (I,T,U)** |
| **G1** | **G1.1** | Nắm được kiến thức lý luận phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện môn Thể dục Aerobic | **T** |
| **G1.2** | Nắm được luật thi đấu các môn Thể dục Aerobic đang hiện hành | **I** |
| **G1.3** | Nắm được kiến thức lý luận phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài các nội dung môn Thể dục Aerobic của các cấp thi đấu ở địa phương và khu vực trong toàn quốc | **T** |
| **G1.4** | *Xây dựng* được chương trình và phát triển chương trình đối với các nội dung môn Thể dục Aerobic ở các cấp học phổ thông, các trường chuyên nghiệp | **T** |
| **G1.5** | *Xây dựng* được chương trình huấn luyện và phát triển chương trình huấn luyện đối với các nội dung môn Thể dục Aerobic ở các cấp phong trào | **T** |
| **G2** | **G2.1** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật các các động tác thể dục cơ bản, 7 bước Aerobic, sử dụng không gian, các động tác tạo hình | **U** |
| **G2.2** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật các động tác nhào lộn, các động tác khó | **U** |
| **G2.3** | *Thực hiện* thành thạo kỹ thuật bài thể dục Aerobic quy định và tự chọn | **U** |
| **G3** | **G3.1** | *Vận dụng* được phương pháp giảng dạy - huấn luyện các môn Thể dục Aerobic ở mức độ chuyên môn hóa cao | **T,U** |
| **G3.2** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy - huấn luyện các động tác thể dục cơ bản, các động tác chuyển, sử dụng không gian, các bước cơ bản Aerobic | **T,U** |
| **G3.3** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy - huấn luyện các động tác nhào lộn, các động tác khó | **T,U** |
| **G4** | **G4.1** | *Sử dụng* thành thạo phương pháp giảng dạy - huấn luyện bài thể dục Aerobic quy định và tự chọn | **T,U** |
| **G4.2** | *Vận dụng* được môn Thể dục Aerobic, phương pháp tổ chức và trọng tài thi đấu môn Thể dục Aerobic ở nhiều cấp độ khác nhau | **T,U** |
| **G4.3** | Vận dụng được các hoạt động tập luyện môn Thể dục Aerobic ở trường học các cấp. | **T,U** |
| **G4.4** | Thực hiện triển khai giám sát, kiểm tra, đánh giá quá trình tập luyện và thi đấu môn Thể dục Aerobic ở trường học các cấp. | **T,U** |

**5. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá** | | **Bài đánh giá** | **CĐR học phần** | **Tỷ lệ (%)** |
| **A1. Đánh giá quá trình** | | | | **50%** |
| ***A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)*** | | | | ***10%*** |
|  | **A1.1.1**. Chuyên cần | | G1.1 - G1.5 | *5%* |
|  | **A1.1.2.** Thái độ học tập: Có thức học tập tốt, có đầy đủ tài liệu học tập theo yêu cầu (Giáo trình, vở ghi chép, vỡ bài tập) | | G1.1 - G1.5 | *5%* |
| ***A1.2. Hồ sơ học phần*** | | | | ***20%*** |
|  | **A1.2.1**: Hoàn thành các bài tập lý thuyết 1 | | G1.1- G1.4 | *10%* |
|  | **A1.2.2**: Thực hành các bài tập theo nhóm | | G2.1 - 2.3 | *10%* |
| ***A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)*** | | | | ***20%*** |
|  | **A1.3.1**: Bài kiểm tra thực hành 1 | | G2.1 | *10%* |
| **A1.3.2**: Bài kiểm tra thực hành 2 | | G2.1; G2.2 | *10%* |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)** | | | | **50%** |
|  | **A2.1.1.** HP Lý thuyết | |  |  |
|  | **A2.1.2.** Thực hành học phần Thể dục nâng cao | | G2.3 | *50%* |

**6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy**

**6.1. Nội dung giảng dạy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung**  **(1)** | **CĐR học phần (Gx.x) (2)** | **Bài đánh giá**  **(3)** |
| **Chương 1: Lý thuyết Thể dục Aerobic**  *(4 tuần/ Mỗi tuần 3 tiết)* | | |
| 1.1. Đặc điểm, phân loại Thể dục Aerobic  1.1.1. Đặc điểm của thể dục Aerobic  1.1.2. Phân loại Thể dục Aerobic  1.2. Ý nghĩa, tác dụng của việc tập luyện Thể dục Aerobic  1.2.1. Ý nghĩa của việc tập luyện Thể dục Aerobic.  1.2.2. Tác dụng của việc tập luyện Thể dục Aerobic  1.3. Một số thuật ngữ cơ bản của Thể dục Aerobic  1.3.1. Phương vị cơ bản  1.3.2. Phương hướng cơ bản  1.3.3. Trục vận động  1.3.4 Quan hệ tương hỗ giữa các động tác với nhau  1.3.5. Sự tiếp nối của động tác  1.3.6. Tư thế cơ bản  1.3.7. Động tác cơ bản  1.3.8. Hình thức biểu hiện động tác  1.4. Phương pháp giảng dạy - huấn luyện các động tác thể dục cơ bản, 7 bước Aerobic, sử dụng không gian, các động tác tạo hình, các động tác nhào lộn, các động tác khó  1.4.1. Phương pháp giảng dạy - huấn luyện các động tác thể dục cơ bản  1.4.2. Phương pháp giảng dạy - huấn luyện 7 bước Aerobic  1.4.3. Phương pháp giảng dạy - huấn luyện sử dụng không gian  1.4.4. Phương pháp giảng dạy - huấn luyện các động tác tạo hình  1.4.4.1. Nguyên tắc biên soạn các động tác tạo hình trong môn thể dục Aerobic  1.4.4.2. Phương pháp sáng tác các động tác tạo hình trong môn thể dục Aerobic  1.4.5. Phương pháp giảng dạy - huấn luyện các động tác nhào lộn  1.4.5.1. Các động tác nhào lộn  1.4.5.2. Các động tác cấm  1.4.6. Phương pháp giảng dạy - huấn luyện các động tác khó  1.4.6.1. Nhóm độ khó A (động lực)  1.4.6.2. Nhóm độ khó B (tĩnh lực)  1.4.6.3. Nhóm độ khó C (bật và nhảy)  1.4.6.4. Nhóm độ khó D (thăng bằng và dẻo)  1.5. Phương pháp biên soạn bài tự chọn  1.5.1. Chọn nhạc  1.5.2. Lựa chọn các động tác kỹ thuật  1.5.3. Xây dựng đội hình và các chuỗi chuyển động Aerobic  1.5.4. Xây dựng sơ đồ di chuyển  1.5.5. Thiết kế tháp  1.5.6. Huấn luyện bài thi  1.6. Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài  1.6.1. Phương pháp tổ chức thi đấu  1.6.1.1. Luật chấm điểm, luật bằng điểm  1.6.1.2. Các cuộc thi đấu, thủ tục đăng ký, thứ tự thi đấu  1.6.1.3. Trang thiết bị thi đấu, khu vực thi đấu - sàn thi đấu  1.6.1.4. Vị trí của trọng tài, các điều cấm  1.6.1.5. Kết quả, trao thưởng  1.6.1.6. Nội dung, độ tuổi, đơn vị dự thi, đối tượng dự thi  1.6.1.7. Luật trang phục  1.6.1.8. Yêu cầu chuyên môn  1.6.2. Phương pháp trọng tài  1.6.2.1. Ban giám sát, Ban trọng tài  1.6.2.2. Trọng tài trưởng  1.6.2.3. Trọng tài thực hiện(50 điểm)  1.6.2.4. Trọng tài cấu trúc  1.6.2.5. Trọng tài thời gian, Trọng tài biên | G.1.1  G.1.1  G.1.1  G.1.1; G.3.1  G.3.2  G.3.1  G.3.1  G.3.1  G.3.1  G.3.2  G.3.2  G.1.1; G.3.3  G.1.2; G.1.3  G.1.2; G.1.3  G.1.2; G.1.3  G.1.2; G.1.3  G.1.2; G.1.3 |  |
| **Chương 2: Thực hành thể dục Aerobic**  *(24 bài/12 tuần/Mỗi tuần 4 tiết/2 buổi)* | | |
| Bài thực hành 1:  Thực hiện:  - Bước Diễu hành (March)  - Bước Chạy bộ (Jog)  - Cách quãng (Skip - Đá Lăng trước)  - Bước Nâng gối (Kneelilt) | G.2.1 | A1.3.1 |
| Bài thực hành 2:  - Ôn bài 1  - Đá cao (Kich)  - Bật dạng (Jack)  - Bước rộng (Lunge) | G.2.1 | A1.3.1 |
| Bài thực hành 3   * Ôn bài 2 * Thực hiện 7 đội hình   - Luyện các tư thế đứng, nằm, quỳ ngồi | G.2.1 | A1.3.1 |
| Bài thực hành 4  - Ôn bài 3  - Động tác lộn nghiêng chống tay  - Động tác nhóm độ khó A  - Động tác nhóm độ khó B | G.2.1; G.2.2; | A1.3.2 |
| Bài thực hành 5  - Ôn bài 4  - Động tác nhóm độ khó C  - Động tác nhóm độ khó D  - Thực hiện bảy bước Aerobic phát triển lồng ghép với nhạc | G.2.1; G.2.2; | A1.3.2 |
| Bài thực hành 6  - Ôn bài 5  - Động tác 1 – động tác 5 thuộc bài quy định | G.2.1; G.2.2;  G. 2.3; | A2.1.2 |
| Bài thực hành 7  - Ôn bài 6  - Động tác 6 - động tác 10 thuộc bài quy định | G.2.1; G.2.2;  G. 2.3; | A1.3.2; A2.1.2 |
| Bài thực hành 8:  - Ôn bài 7  - Động tác 11 - động tác 15 thuộc bài quy định | G.2.1; G.2.2;  G. 2.3; | A1.3.2; A2.1.2 |
| Bài thực hành 9:  - Ôn bài 8  - Động tác 16 - động tác 20 thuộc bài quy định | G.2.1; G.2.2;  G. 2.3; | A1.3.2; A2.1.2 |
| Bài thực hành 10:  - Ôn bài 9  - Động tác 21 - động tác 25 | G.2.1;  G.2.2; G.3.1 | A1.3.2; A2.1.2 |
| Bài thực hành 11:  - Ôn bài 10  - Đánh giá định kỳ lần 1 | G.2.1;  G.2.2; G.3.1  G.4.2; | A1.3.2; A2.1.2 |
| Bài thực hành 12:  - Ôn bài 11  - Động tác 26 - động tác 30 | G.2.1; G.2.2;  G. 2.3; | A1.3.2; A2.1.2 |
| Bài thực hành 13:  - Ôn bài 12  - Động tác 31 - động tác 34 | G.2.1; G.2.2;  G. 2.3; | A1.3.2; A2.1.2 |
| Bài thực hành 14:  - Động tác 34 - động tác 38  - Thực hiện 4 đội hình thuộc bài quy định  - Ghép nhạc | G.2.1; G.2.2;  G. 2.3; | A1.3.2; A2.1.2 |
| Bài thực hành 15:  - Ôn bài 14  - Hoàn thiện bài quy định | G.2.1; G.2.2;  G. 2.3; G.3.1; G.3.2; G.3.3 | A1.3.2; A2.1.2 |
| Bài thực hành 16:  - Ôn bài 15  - Biên soạn bài tự chọn (do sinh viên thực hiện) | G.2.1; G.2.2;  G. 2.3; G.3.1; G.3.2; G.3.3 | A1.3.2; A2.1.2 |
| Bài thực hành 17:  - Ôn bài 16  - Đánh giá định kỳ lần 2 | G.2.1; G.2.2;  G. 2.3; G.3.1; G.3.2; G.3.3  G.4.2 | A1.3.2; A2.1.2 |
| Bài thực hành 18:  - Ôn bài 16  - Biên soạn bài tự chọn (do sinh viên thực hiện tiếp theo) | G.2.1; G.2.2;  G. 2.3; G.3.1; G.3.2; G.3.3 | A1.3.2; A2.1.2 |
| Bài thực hành 19:  - Ôn bài 18  - Biên soạn bài tự chọn (do sinh viên thực hiện tiếp theo) | G.2.1; G.2.2;  G. 2.3; G.3.1; G.3.2; G.3.3 | A1.3.2; A2.1.2 |
| Bài thực hành 20:  - Ôn bài 19  - Biên soạn bài tự chọn (do sinh viên thực hiện tiếp theo) | G.2.1; G.2.2;  G. 2.3; G.3.1; G.3.2; G.3.3 | A1.3.2; A2.1.2 |
| Bài thực hành 21:  - Ôn bài 20  - Thực hiện bài tự chọn (do sinh viên biên soạn) | G.2.1; G.2.2;  G. 2.3; G.3.1; G.3.2; G.3.3 | A1.3.2; A2.1.2 |
| Bài thực hành 22:  - Ôn bài 20  - Thực hiện bài tự chọn (do sinh viên biên soạn)  - Chỉnh sửa bài tự chọn (do sinh viên biên soạn) | G.2.1; G.2.2;  G. 2.3; G.3.1; G.3.2; G.3.3 | A1.3.2; A2.1.2 |
| Bài thực hành 23:  - Thực hiện liên hoàn bài thể dục Aerobic quy định  - Thực hiện liên hoàn bài thể dục Aerobic tự chọn (do sinh viên biên soạn) | G.2.1; G.2.2;  G. 2.3; G.3.1; G.3.2; G.3.3 | A1.3.2; A2.1.2 |
| Bài thực hành 24:  - Ôn luyện bài Thể dục Aerobic quy định  - Ôn luyện bài Thể dục Aerobic tự chọn (do sinh viên biên soạn) | G.2.1; G.2.2;  G. 2.3; G.3.1; G.3.2; G.3.3  G.4.3 | A1.3.2; A2.1.2 |

**6.2. Kế hoạch dạy học**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/**  **buổi**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | | **Hình thức tổ chức DH**  **(3)** | | **Chuẩn bị của SV**  **(4)** | | **CĐR học phần**  **(5)** | **Bài đánh giá**  **(6)** |
| **Chương 1: Lý thuyết Thể dục Aerobic**  ***(4 tuần/ Mỗi tuần 3 tiết)*** | | | | | | | | |
| **Buổi 1 (3 tiết)** | 1.1. Đặc điểm, phân loại Thể dục Aerobic  1.1.1. Đặc điểm của thể dục Aerobic  1.1.2. Phân loại Thể dục Aerobic  1.2. Ý nghĩa, tác dụng của việc tập luyện Thể dục Aerobic  1.2.1. Ý nghĩa của việc tập luyện Thể dục Aerobic.  1.2.2. Tác dụng của việc tập luyện Thể dục Aerobic  1.3. Một số thuật ngữ cơ bản của Thể dục Aerobic  1.3.1. Phương vị cơ bản  1.3.2. Phương hướng cơ bản  1.3.3. Trục vận động  1.3.4 Quan hệ tương hỗ giữa các động tác với nhau  1.3.5. Sự tiếp nối của động tác  1.3.6. Tư thế cơ bản  1.3.7. Động tác cơ bản  1.3.8. Hình thức biểu hiện động tác | | Lý thuyết/ thảo luận/ hoạt động nhóm | | Đồ dùng học tập, đề cương chi tiết, giáo trình;  Đọc tài liệu số 1,  Phát biểu ý kiến, thảo luận, đặt câu hỏi | | G.1.1  G.1.1  G.1.1  G.1.1  G.1.1  G.1.1  G.1.1  G.1.1  G.1.1 |  |
| **Buổi 2 (3 tiết)** | 1.4. Phương pháp giảng dạy - huấn luyện các động tác thể dục cơ bản, 7 bước Aerobic, sử dụng không gian, các động tác tạo hình, các động tác nhào lộn, các động tác khó  1.4.1. Phương pháp giảng dạy - huấn luyện các động tác thể dục cơ bản  1.4.2. Phương pháp giảng dạy - huấn luyện 7 bước Aerobic  1.4.3. Phương pháp giảng dạy - huấn luyện sử dụng không gian  1.4.4. Phương pháp giảng dạy - huấn luyện các động tác tạo hình  1.4.4.1. Nguyên tắc biên soạn các động tác tạo hình trong môn thể dục Aerobic  1.4.4.2. Phương pháp sáng tác các động tác tạo hình trong môn thể dục Aerobic  1.4.5. Phương pháp giảng dạy - huấn luyện các động tác nhào lộn  1.4.5.1. Các động tác nhào lộn  1.4.5.2. Các động tác cấm  1.4.6. Phương pháp giảng dạy - huấn luyện các động tác khó  1.4.6.1. Nhóm độ khó A (động lực)  1.4.6.2. Nhóm độ khó B (tĩnh lực) | | Lý thuyết/ thảo luận/ hoạt động nhóm | | Đồ dùng học tập, đề cương chi tiết, giáo trình;  Đọc tài liệu số 1, chương 1  Phát biểu ý kiến, thảo luận, đặt câu hỏi | | G.1.1; G.3.1  G.3.2  G.3.1  G.3.1  G.3.1  G.3.2  G.3.2  G.3.2 |  |
| **Buổi 3 (3 tiết)** | 1.4.6.3. Nhóm độ khó C (bật và nhảy)  1.4.6.4. Nhóm độ khó D (thăng bằng và dẻo)  1.5. Phương pháp biên soạn bài tự chọn  1.5.1. Chọn nhạc  1.5.2. Lựa chọn các động tác kỹ thuật  1.5.3. Xây dựng đội hình và các chuỗi chuyển động Aerobic  1.5.4. Xây dựng sơ đồ di chuyển  1.5.5. Thiết kế tháp  1.5.6. Huấn luyện bài thi | | Lý thuyết/ thảo luận/ hoạt động nhóm | | Đồ dùng học tập, đề cương chi tiết, giáo trình;  Đọc tài liệu số 1, chương 1  Phát biểu ý kiến, thảo luận, đặt câu hỏi | | G.3.2  G.1.1 |  |
| **Buổi 4 (3 tiết)** | 1.6. Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài  1.6.1. Phương pháp tổ chức thi đấu  1.6.1.1. Luật chấm điểm, luật bằng điểm  1.6.1.2. Các cuộc thi đấu, thủ tục đăng ký, thứ tự thi đấu  1.6.1.3. Trang thiết bị thi đấu, khu vực thi đấu - sàn thi đấu  1.6.1.4. Vị trí của trọng tài, các điều cấm  1.6.1.5. Kết quả, trao thưởng  1.6.1.6. Nội dung, độ tuổi, đơn vị dự thi, đối tượng dự thi  1.6.1.7. Luật trang phục  1.6.1.8. Yêu cầu chuyên môn  1.6.2. Phương pháp trọng tài  1.6.2.1. Ban giám sát, Ban trọng tài  1.6.2.2. Trọng tài trưởng  1.6.2.3.Trọng tài thực hiện(50 điểm)  1.6.2.4. Trọng tài cấu trúc  1.6.2.5. Trọng tài thời gian, trọng tài biên | | Lý thuyết/ thảo luận/ hoạt động nhóm | | Đồ dùng học tập, đề cương chi tiết, giáo trình;  Đọc tài liệu số 1, chương 1  Phát biểu ý kiến, thảo luận, đặt câu hỏi | | G.1.2  G.1.3  G.1.2  G.1.3  G.1.2  G.1.3  G.1.2  G.1.3  G.1.2  G.1.3 |  |
| **Chương 2: Thực hành thể dục Aerobic**  *(24 bài/12 tuần/Mỗi tuần 4 tiết/2 buổi)* | | | | | | | | |
| **Buổi 1 (2 tiết)** | Bài thực hành 1:  Thực hiện:  - Bước Diễu hành (March)  - Bước Chạy bộ (Jog)  - Cách quãng (Skip - Đá Lăng trước)  - Bước Nâng gối (Kneelilt) | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 1, 2  - Xem các tài liệu và tranh ảnh luyện các tư thế tay, chân, thân mình  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | | G.2.1 | | A1.3.1 |
| **Buổi 2 (2 tiết)** | Bài thực hành 2:  - Ôn bài 1  - Đá cao (Kich)  - Bật dạng (Jack)  - Bước rộng (Lunge) | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 1, 2  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | | G.2.1 | | A1.3.1 |
| **Buổi 3 (2 tiết)** | Bài thực hành 3   * Ôn bài 2 * Thực hiện 7 đội hình   - Luyện các tư thế đứng, nằm, quỳ ngồi | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 1, 2  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | | G.2.1 | | A1.3.1 |
| **Buổi 4 (2 tiết)** | Bài thực hành 4  - Ôn bài 3  - Động tác lộn nghiêng chống tay  - Động tác nhóm độ khó A  - Động tác nhóm độ khó B | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 1, 2  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | | G.2.1; G.2.2; | | A1.3.2 |
| **Buổi 5 (2 tiết)** | Bài thực hành 5  - Ôn bài 4  - Động tác nhóm độ khó C  - Động tác nhóm độ khó D  - Thực hiện bảy bước Aerobic phát triển lồng ghép với nhạc | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 1, 2  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | | G.2.1; G.2.2; | | A1.3.2 |
| **Buổi 6 (2 tiết)** | Bài thực hành 6  - Ôn bài 5  - Động tác 1 – động tác 5 thuộc bài quy định | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 2  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | | G.2.1; G.2.2;  G.2.3; | | A2.1.2 |
| **Buổi 7 (2 tiết)** | Bài thực hành 7  - Ôn bài 6  - Động tác 6 - động tác 10 thuộc bài quy định | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 2  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | | G.2.1; G.2.2;  G.2.3; | | A1.3.2; A2.1.2 |
| **Buổi 8 (2 tiết)** | Bài thực hành 8:  - Ôn bài 7  - Động tác 11 - động tác 15 thuộc bài quy định | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 2  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | | G.2.1; G.2.2;  G.2.3; | | A1.3.2; A2.1.2 |
| **Buổi 9 (2 tiết)** | Bài thực hành 9:  - Ôn bài 8  - Động tác 16 - động tác 20 thuộc bài quy định | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 2  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | | G.2.1; G.2.2;  G.2.3; | | A1.3.2; A2.1.2 |
| **Buổi 10**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 10:  - Ôn bài 9  - Động tác 21 - động tác 25 | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 2  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | | G.2.1;  G.2.2; G.3.1 | | A1.3.2; A2.1.2 |
| **Buổi 11**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 11:  - Ôn bài 10  - Đánh giá định kỳ lần 1 | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm, Kiểm tra cá nhân | | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 2  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | | G.2.1;  G.2.2; G.3.1  G.4.2; | | A1.3.2; A2.1.2 |
| **Buổi 12**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 12:  - Ôn bài 11  - Động tác 26 - động tác 30 | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 2  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | | G.2.1; G.2.2;  G.2.3; | | A1.3.2; A2.1.2 |
| **Buổi 13**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 13:  - Ôn bài 12  - Động tác 31 - động tác 34 | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 2  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | | G.2.1; G.2.2;  G.2.3; | | A1.3.2; A2.1.2 |
| **Buổi 14**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 14:  - Động tác 34 - động tác 38  - Thực hiện 4 đội hình thuộc bài quy định  - Ghép nhạc | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 2  - Xem các tài liệu và tranh ảnh  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | | G.2.1; G.2.2;  G.2.3; | | A1.3.2; A2.1.2 |
| **Buổi 15**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 15:  - Ôn bài 14  - Hoàn thiện bài quy định | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 2  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | | G.2.1; G.2.2;  G.2.3; G.3.1; G.3.2; G.3.3 | | A1.3.2; A2.1.2 |
| **Buổi 16**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 16:  - Ôn bài 15  - Biên soạn bài tự chọn (do sinh viên thực hiện) | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 2  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | | G.2.1; G.2.2;  G.2.3; G.3.1; G.3.2; G.3.3 | | A1.3.2; A2.1.2 |
| **Buổi 17**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 17:  - Ôn bài 16  - Đánh giá định kỳ lần 2 | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm,  Kiểm tra cá nhân | | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 2  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | | G.2.1; G.2.2;  G.2.3; G.3.1; G.3.2; G.3.3;  G.4.2 | | A1.3.2; A2.1.2 |
| **Buổi 18**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 18:  - Ôn bài 16  - Biên soạn bài tự chọn (do sinh viên thực hiện tiếp theo) | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | Trang phục đúng quy định;  Đọc tài liệu số 1 chương 2  - Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | | G.2.1; G.2.2;  G.2.3; G.3.1; G.3.2; G.3.3 | | A1.3.2; A2.1.2 |
| **Buổi 19**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 19:  - Ôn bài 18  - Biên soạn bài tự chọn (do sinh viên thực hiện tiếp theo) | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | Đọc tài liệu số 1 chương 2  Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | | G.2.1; G.2.2;  G.2.3; G.3.1; G.3.2; G.3.3 | | A1.3.2; A2.1.2 |
| **Buổi 20**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 20:  - Ôn bài 19  - Biên soạn bài tự chọn (do sinh viên thực hiện tiếp theo) | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | Đọc tài liệu số 1 chương 2  Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | | G.2.1; G.2.2;  G.2.3; G.3.1; G.3.2; G.3.3 | | A1.3.2; A2.1.2 |
| **Buổi 21**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 21:  - Ôn bài 20  - Thực hiện bài tự chọn (do sinh viên biên soạn) | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | Đọc tài liệu số 1 chương 2  Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | | G.2.1; G.2.2;  G.2.3; G.3.1; G.3.2; G.3.3 | | A1.3.2; A2.1.2 |
| **Buổi 22**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 22:  - Ôn bài 20  - Thực hiện bài tự chọn (do sinh viên biên soạn)  - Chỉnh sửa bài tự chọn (do sinh viên biên soạn) | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | Đọc tài liệu số 1 chương 2  Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | | G.2.1; G.2.2;  G.2.3; G.3.1; G.3.2; G.3.3 | | A1.3.2; A2.1.2 |
| **Buổi 23**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 23:  - Thực hiện liên hoàn bài thể dục Aerobic quy định  - Thực hiện liên hoàn bài thể dục Aerobic tự chọn (do sinh viên biên soạn) | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | Đọc tài liệu số 1 chương 2  Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | | G.2.1; G.2.2;  G.2.3; G.3.1; G.3.2; G.3.3 | | A1.3.2; A2.1.2 |
| **Buổi 24**  **(2 tiết)** | Bài thực hành 24:  - Ôn luyện bài Thể dục Aerobic quy định  - Ôn luyện bài Thể dục Aerobic tự chọn (do sinh viên biên soạn) | Phòng tập, tập theo hướng dẫn của GV, tự học theo nhóm | | Đọc tài liệu số 1 chương 2  Xem các tài liệu và tranh ảnh, video  Chia nhóm thực hành các bài tập đã được học  Lần lượt lên thực hiện các bài tập trên đội hình của nhóm | | G.2.1; G.2.2;  G.2.3; G.3.1; G.3.2; G.3.3  G.4.3 | | A1.3.2; A2.1.2 |

**7. Nguồn học liệu**

1. Trần Thị Ngọc Lan, *Bài giảng Thể dục nâng cao*, 2019
2. Nguyễn Mạnh Hùng, Trần Thị Ngọc Lan, *Phương pháp dạy học môn Thể dục*, NXB Đại học Vinh, 2016.
3. Đinh Khánh Thu, *Giáo trình Thể dục Aerobic*, NXB TDTT Hà Nội. 2014.
4. Liên đoàn Thể dục Việt Nam (2015), Luật Thể dục Aerobic chu kỳ 2013 - 2016.
5. Liên đoàn Thể dục Việt Nam, (2015), Lớp bồi dưỡng kiến thức trọng tài Thể dục Aerobic quốc gia chu kỳ 2013 - 2016.
6. Tập thể tác giả Bộ môn Thể dục, (1994), Thể dục, Nhà xuất bản TDTT.
7. [**https://www.youtube.com/watch?v=vA4Z9uJVGO8**](https://www.youtube.com/watch?v=vA4Z9uJVGO8)
8. https://www.youtube.com/watch?v=shwCOefJQLc
9. https://www.youtube.com/watch?v=tqe8E\_w9sZQ
10. https://www.youtube.com/watch?v=nLnAv0DUvhQ
11. <https://www.youtube.com/watch?v=bLjjahko5ek>
12. <https://www.youtube.com/watch?v=3m_JWhtlJNg>
13. <https://www.imclips.net/video/IdJhCuWWed8.html>

**8. Quy định của học phần**

Các quy định của học phần như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.

- Sinh viên phải nộp 02 bài tập và 01 bài thu hoạch cho phần lý thuyết

-Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành là 80% trở lên.

**9. Phụ trách học phần**

- Khoa/ bộ môn phụ trách: Bộ môn Thể dục – Võ và TTDN

- Địa chỉ /email: [lanttn@vinhuni.edu.vn](mailto:lanttn@vinhuni.edu.vn)

**TRƯỞNG KHOA**

**TS. Nguyễn Ngọc Việt**